

VIỆN NGHIÊN CỨU PHẬT HỌC VIỆT NAM



ĐẠI TẠNG KINH VIỆT NAM
HÁN TRUYỀN

KINH HOA NGHIÊM

Hán dịch:

THẬT XOA NAN ĐÀ

Việt dịch: **THIỆN TRÍ** – *Hiệu đính:* **TUỆ LIÊN**

TẬP MỘT

(TRỌN BỘ 5 TẬP)

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

PL. 2558 – DL. 2014

Lời Nói Đầu

Của dịch giả

Kinh Hoa Nghiêm là bộ kinh Đại thừa bao hàm giáo lý cao nhất của Đức Phật. Ấy là pháp môn nhưt thừa viên đốn gồm thâm vô lượng pháp môn, có vô lượng nghĩa. Hoa Nghiêm là kho tàng quý giá gồm cả thủy châu báu, là kho chứa tất cả cái gì bí mật, là kho triết lý tột cùng trong vũ trụ thuyết minh thật tướng của vạn pháp, là vua của các kinh, là đường lối cuối cùng để đạt được Nhất thiết trí để thành Phật. Ấy là nhập đạo chớ không còn luận đạo nữa; là hành, chứng, không phải tín giải nữa, cho nên kinh Hoa Nghiêm là con đường rớt ráo của hàng Đại Bồ tát.

Vì bốn nguyện muốn cống hiến kinh này cho đời cho nên tôi phải dịch ra quốc văn và chú giải. Tôi rất e ngại những sự sai lầm trong bản dịch của tôi cho nên để bản Hán Âm đối chiếu một bên, cầu mong quý vị cao minh sửa chữa cho, để tôi được học thêm, thì tôi biết ơn vô tận.

Việc dịch rất khó khăn, vì nó đòi hỏi những điều mà tôi rất thiếu sót: Ấy là phải thâm Nho học và phải nhập diệu kinh tạng. Tôi chỉ đem tín tâm đặc biệt để hiểu Hoa Nghiêm, cho nên có nhiều khi tôi thấy rất lạ lùng. Tôi như quên hẳn thân hiện tại và tự thấy nhập một với Ngài Thật-xoa-nan-đà, Đại sư đời Đường, đã phiên dịch bộ Hoa Nghiêm từ bốn tiếng Phạn ra Hán văn. Và vì vậy, quý độc giả sẽ thấy trong toàn bốn dịch của tôi đi rất sát với lối hành văn phóng khoáng rất phổ thông, rất bình dân, rất dễ dãi của Thật-xoa-nan-đà, tránh hết sức các danh từ văn

chương tối nghĩa quá hàm súc cổ tích, thậm chí các bài kệ thất ngôn hay ngũ ngôn, tôi cũng dịch ra đúng thất ngôn hay ngũ ngôn và các câu thơ không niêm luật suốt trong bộ kinh, tôi cũng không thể nào gieo vần khệp luật được. Tôi chỉ cố tôn trọng âm thanh của các bài kệ, phần nhiều là những Âm trắc thần bí mà tôi cảm thấy có sức rung động mạnh vô biên...

Vả chăng, bộ Hoa Nghiêm bằng Hán văn này là một áng văn tuyệt tác thượng cổ của Trung Quốc, đã được quý vị Tổ sư khảo sát lại cẩn thận rồi, nay dịch lại áng văn này, không phải là việc dễ.

Lại nữa, đứng trong lãnh vực lời nói, so sánh, nghĩa là cái giả mà muốn diễn tả thật tướng của vạn vật, tức là cái chơn, thì thật là khó khăn vô cùng, nếu không muốn nói rằng không thể được! Dùng lời nói của con người bé nhỏ như hạt bụi tí này để diễn tả những cảnh vật trong vô lượng cõi lớn bằng vô lượng lần, trong vô lượng thời khác nhau thì thật là khó, vì chúng ta thiếu tất cả danh từ để chỉ những cái mà cõi người không có. Vậy nên, tôi cầu ở quý độc giả hãy dùng tâm mà đọc Hoa Nghiêm chớ dùng mắt, vì mắt chỉ quanh quẩn trong tam giới, không đến được cõi Bồ đề được. Trong lúc chưa chứng đắc chơn lý thì chỉ có tâm thành tín mới hoà đồng với Bồ đề được.

Vấn đề siêu hình phải được nhập trước hết. Muốn thấy cái thật, phải lìa ngã kiến, phải nhập vào Tam muội vô lượng nghĩa, tức là phải đứng trong cái một căn bản để nhìn cái vô lượng hình sắc của mỗi pháp. Ấy nghĩa là đứng trong căn bản đại ngã làm đơn vị, thân mình tràn ngập cả vũ trụ vô biên mà nhìn các cõi nhiều và nhỏ như những hạt bụi tột nhỏ, chớ không chấp trong vòng tương đối nào cả, không lấy tiểu ngã tức là thân ta làm đơn vị, giải các pháp

LỜI NÓI ĐẦU

bằng phép so sánh. Ấy là thấy tánh, bỏ tướng, nhập vào thật tướng của vạn pháp, cho nên rất khó cho kẻ sơ cơ. Hãy căn cứ trên ý chánh của Kinh, chớ căn cứ trên lời trên chữ. Hãy đọc Kinh ngoài văn tự vậy.

Trước khi vào phần chánh văn của kinh, tôi xin viết lời chỉ dẫn sau đây, rút trong tài liệu các bản giải thích của các Tổ sư xưa để quý vị độc giả dễ nhập vào *cái thấy của Hoa Nghiêm*. Tôi lại lập các bảng tổng yếu để giúp quý độc giả nhận định tổng quát cho dễ nhớ. Các hình vẽ, tôi trích y các hình xưa, không thêm không bớt, vì đó là những hình thể tượng trưng để hoạ lại các cõi thôi, không phải thật, cho nên cần trí tưởng tượng nhiều lắm mới nhập cái thấy của Hoa Nghiêm.

Tôi trình trọng dâng bộ Hoa Nghiêm lên đất Việt với tất cả lòng thành hộ pháp, mong góp chút phần xây nền móng Phật giáo Việt Nam và kính cẩn chờ đợi quý Đại Đức cao minh thấy sâu hiểu rộng sẽ vui lòng sửa chữa những chỗ nào mà quý Ngài nhận thấy là sai sót để dạy cho tôi thêm và để góp phần xây dựng nhà Như Lai, tôi sẽ đội ơn vô cùng.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

PL. 2507 - TL. 1963

Ngày 15.06.1963 - 24.04 Quý Mão

Thiện Trí

Lời Tri Ân

Thân phụ của chúng con là Cư sĩ Nguyễn Tri Bất, Pháp danh Thiện Trí, hậu duệ của Đại thần Nguyễn Tri Phương thời Nguyễn, xuất thân làm thầy giáo, rồi làm Hiệu trưởng trường Xuân An - Đà Lạt. Trước đó, Ông đã dành nhiều thời gian để nghiên cứu và tu học Phật pháp. Năm 1963, Ông nghiên cứu dịch bộ Kinh Hoa Nghiêm và hoàn thành vào năm 1970. Khi Ông qua đời, bộ bản thảo dịch Kinh Hoa Nghiêm trở thành một gia bảo vô giá của thân phụ để lại cho chúng con.

Từ ấy, mỗi lần nhắc đến thân phụ chúng con, nhiều bậc cao minh, nhiều học trò của ông sau này đã trở thành các nhà nghiên cứu Phật học, đều nhắc đến giá trị bản dịch bộ Kinh Hoa Nghiêm ấy và mong muốn kho tàng Pháp bảo này được in ra để cho mọi người học Phật cùng được an triêm lợi lạc, biến gia bảo của một gia đình thành một nguồn phước đức cho cả xã hội. Điều đó cũng là ý nguyện lúc sinh thời của thân phụ chúng con và cũng là khát vọng của gia đình chúng con.

Nhờ ơn Tam bảo gia hộ, năm 2006, một cơ duyên đã đến: Được sự chứng minh của quý Ni trưởng Giáo phẩm Ni giới Hệ phái Khất sĩ, Sư cô Tuệ Liên – tốt nghiệp Tiến sĩ ngành Văn học Phật giáo ở nước ngoài, đã phát tâm hiệu đính bản dịch bộ Kinh Hoa Nghiêm của thân phụ chúng con.

Theo quý Sư cô, đây là một dịch phẩm mà Dịch giả đã dành rất nhiều tâm huyết để thực hiện, có giá trị dịch thuật rất cao, có thể đóng góp vào sự nghiệp phiên dịch Đại Tạng Kinh của Phật giáo Việt Nam. Vì thế mặc dù công việc giảng dạy, Phật sự rất bận rộn nhưng Sư cô Tuệ Liên vẫn cố gắng dành thời gian để hiệu đính bản dịch bộ Kinh này. Tôn trọng tâm và trí của thân phụ chúng con, Sư cô đã giữ nguyên ý của cố Dịch giả, chỉ có một vài chỗ chưa được rõ ràng, cần phải sửa lại cho thích hợp, thì cẩn thận đối chiếu với nguyên văn Hán tạng và bản dịch của Hoà thượng Thích Trí Tịnh để hiệu đính cho được hoàn thiện hơn.

Sau tám năm hiệu đính, cùng với sự cộng tác giúp đỡ của quý Sư cô Nguyễn Liên, Sư cô Nghiêm Liên trong các khâu nhập vào máy, dàn trang, năm 2014 này, bản dịch Kinh Hoa Nghiêm đã được Sư cô Tuệ Liên hiệu đính xong với trên 3500 trang. Chúng con không ngờ đây là một công trình đồ sộ đến như thế.

Đón nhận thành quả to lớn này, chúng con xin đánh lễ tri ân công đức của Chư Tôn đức lãnh đạo Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam, quý Ni trưởng, quý Ni sư, Sư cô Ni giới Hệ phái Khất sĩ – những vị đã giúp đỡ cho chúng con, cho các thế hệ học trò của thân phụ chúng con, được xuất bản một công trình vô giá này. Khi bộ Kinh được in và ấn tống đến quý Tôn đức và Phật tử gần xa, chúng con nghĩ thân phụ chúng con ở cõi vĩnh hằng cũng sẽ rất hoan hỷ.

LỜI TRI ÂN

Chúng con xin nguyện đem công đức này hồi hướng về khắp tất cả pháp giới chúng sanh đồng trọn thành Phật đạo.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nha Trang, ngày 08 tháng 09 năm 2014

Nguyễn Tri Hiến – Pháp danh: Huệ Pháp

Nguyễn Tri Quang – Pháp danh: Huệ Sáng

Con Nguyễn Tri Hường - Pháp danh: Huệ Phước

Nguyễn Tri Thông - Pháp danh: Huệ Nhẫn

Nguyễn Thị Bích Ngọc - Pháp danh: Ngọc Trai

Nguyễn Tri Tấn - Pháp danh: Huệ Hiếu

Và các dâu, rể, cháu nội, cháu ngoại

CÁC PHẦN CHỈ DẪN

(Phải biết trước khi đọc kinh)

I. NĂM THỜI THUYẾT PHÁP

- **Thời thứ nhất:**

Khi mới thành đạo dưới cây Bồ đề ở nước Ma Kiệt Đề, Phật thuyết Kinh Hoa Nghiêm cho vô lượng Bồ tát mười phương nghe, hiển bày thật tướng của vạn pháp, sự thật của lý và sự, nghĩa là chơn thật đạo của Ngài. Ấy gọi là thời Hoa Nghiêm. Thời kỳ này gồm 21 ngày, nhưng con số 21 ngày đây chỉ là tượng trưng, có nghĩa là vô lượng, vì thật ra Phật đã nhập vào cảnh giới bất khả tư nghị mà thuyết, cho nên từ môn thời gian đến không gian, không thể nào thấy hoặc hiểu như cái biết của loài người như chúng ta. Đó là Pháp thân Tỳ Lô Giá Na Phật truyền thẳng tâm ấn vào Phật tánh của chúng sanh, đi thẳng vào tiềm thức do đường trực giác, không phải hiện tướng Thích Ca mà nói với chúng sanh, cho nên môn thời gian và không gian phải ra ngoài lý luận và nhận thức của con người thường mê chấp trong tương đối vậy.

- **Thời thứ nhì: (Thời A-hàm)**

Sau khi thuyết kinh này xong, Phật nhận thấy tuy thật tướng ấn của pháp đã hiển bày, nhưng thế gian mê muội chấp lầm quá, không hiểu chút gì trí Phật, cho nên thể theo lời thỉnh cầu của hàng chư Thiên Bồ tát, Phật bắt đầu đi vào thành Ba La Nại, rồi lần lượt đi qua các xứ trong nước Ấn Độ mà quyền tạm thuyết tiểu thừa trong 8 năm, nhóm

người đầu tiên được pháp là các ông A Nhã Kiều Trần Như. Ấy là thời A Hàm.

- **Thời thứ ba: (Thời Phương Đẳng)**

Nhưng chủ đích của Đức Phật là thuyết chơn thật đạo, không thể vì căn kém của chúng sanh mà nói theo Tiểu thừa mãi được, vì đó không phải là sự thật, không phải là Phật đạo, vậy nên Phật nói tiếp các kinh bắc cầu cho chúng sanh nhập vào Đại thừa trong 12 năm nữa. Ấy là thời Phương Đẳng, nửa Tiểu thừa, nửa Đại thừa.

- **Thời thứ tư: (Thời Bát-nhã)**

Sau khi nói Phương Đẳng rồi, Đức Phật tiếp nói các kinh Đại thừa trong 20 năm, dắt dẫn chúng sanh vào môn kiến tánh, nghĩa là mở thông căn bản trí, cho chúng sanh cái huệ thật sự, cái thấy bốn tánh chơn thật của vạn vật. Ấy là thời Bát nhã.

- **Thời thứ năm: (Thời Pháp Hoa - Niết-bàn)**

Đã trải qua 40 năm đi thuyết pháp, từ Tiểu thừa đến Đại thừa, dắt dẫn chúng sanh từ tánh mê vào tánh chơn, khiến thấy thật tánh của pháp, thì tiếp đến, Đức Phật nói thật tướng của vạn pháp, diễn ra pháp nhưt thừa viên đốn, để bao gồm vạn pháp, cho tánh tướng được viên dung, như trong các bộ Kinh Pháp Hoa và Niết Bàn. Thời kỳ này gồm 9 năm sau cùng, tiếp đó, Đức Phật nhập Niết bàn.

Cả 5 thời thuyết pháp, gồm 49 năm thì chính thời thứ nhất (Hoa Nghiêm) và thời thứ năm (Pháp Hoa - Niết Bàn) mới là thuyết Vi diệu Kinh (Tipika).

II. NHÂN DUYÊN VÀ TRUYỀN SỬ CỦA KINH HOA NGHIÊM

Khi nói Kinh Hoa Nghiêm cho hàng Đại Bồ tát xong, Phật thấy hàng nhị thừa không thể hiểu nổi chút gì trí của Phật cả, cho nên suốt từ đó cho đến khi nhập diệt, Phật không nhắc nhở gì đến Kinh này nữa.

Sau khi Phật nhập diệt, ông A Nan kết tập Kinh điển, nhận thấy cũng chưa thể lưu bố ngay pháp môn bí mật không thể nghĩ bàn này cho thế gian được, vì căn trí chúng sanh còn quá kém, vậy nên giao cho Long Vương thỉnh Kinh này về Long cung cất giữ kỹ lưỡng.

Sáu thế kỷ sau mới có một vị Tổ sư, Ngài Long Thọ Bồ tát, nhập định xuống Long cung đọc bộ Kinh Hoa Nghiêm này, rồi lên thế gian ghi chép lại mà lưu truyền ra.

Đến đời Đường bên Trung Quốc, Ngài Thật-xoa-nan-đà từ Ấn Độ đi sang, mới dịch bốn tiếng Phạn ra Hán văn, được 39 phẩm. Sau đó, Ngài Kim Cang Bát Nhã dịch một phẩm thứ 40, ấy là phẩm Phổ Hiền. Bản dịch Hán văn 39 phẩm này chia làm 80 quyển, còn phẩm Phổ Hiền một quyển nữa, vậy tất cả là 81 quyển.

Chúng tôi thấy việc chia ra 81 quyển như thế không có nghĩa gì quan trọng, vậy nên chúng tôi căn cứ vào số phẩm hợp lý hơn. Còn số quyển, chúng tôi bỏ qua, chỉ nhắc lại khi cần quý độc giả biết số lượng dài ngắn của mỗi phẩm thôi.

Trong Hoa Nghiêm Luận Quán của Ngài Phục Am Hoà thượng có nói:

Sau khi Phật diệt độ 600 năm, có đức Bồ tát Long Thọ, trong một thuở, đọc tụng hết sách vở của thế gian, liền

phát tâm xuống Long cung để xem kho Kinh tạng. Ngài thấy bộ Kinh Hoa Nghiêm có ba bản: Bản thượng, bản trung và bản hạ. Bản thượng có số kệ nhiều bằng số hột bụi tí của mười ba ngàn Đại thiên thế giới, số phẩm nhiều bằng số hột bụi tí của một tứ thiên hạ. Bản trung có bốn mươi chín vạn tám ngàn tám trăm kệ, một ngàn hai trăm phẩm. Bản hạ có mười vạn kệ, bốn mươi tám phẩm. Ngài theo dõi biên chép được bản hạ, đem trở về Tây Trúc (Ấn Độ). Từ Tây Trúc truyền qua bên Trung Quốc, được 80 quyển, 39 phẩm. Các phẩm đó chia làm 9 hội, thuyết tại 7 nơi tất cả.

CHÍN HỘI, BẢY NƠI THUYẾT PHÁP TRONG KINH

– Hội thứ nhất tại Bồ Đề Đạo Tràng, thuyết kinh 6 phẩm (11 quyển).

– Hội thứ nhì tại điện Phổ Quang Minh, thuyết kinh 6 phẩm (4 quyển).

– Hội thứ ba tại cung trời Đạo Lợi, thuyết kinh 6 phẩm (3 quyển).

– Hội thứ tư tại cung trời Dạ Ma, thuyết kinh 4 phẩm (3 quyển).

– Hội thứ năm tại cung trời Đâu Suất, thuyết kinh 3 phẩm (12 quyển).

– Hội thứ sáu tại cung trời Tha Hoá, thuyết kinh 1 phẩm (6 quyển).

– Hội thứ bảy trở lại điện Phổ Quang Minh, thuyết kinh 11 phẩm (13 quyển).

– Hội thứ tám, hội lần ba tại điện Phổ Quang Minh, thuyết kinh một phẩm (7 quyển).

– Hội thứ chín tại rừng Thệ Đa Lâm, thuyết kinh một phẩm (21 quyển).

Chín lần hội như vậy, đối với hạ bốn, chỉ mới được bốn vạn năm ngàn kệ. Còn lại năm vạn năm ngàn kệ (9 phẩm), hiện đang ở Tây Trúc. Kinh tuy chưa đủ, nhưng đã gồm thâu được phần văn chánh lưu thông, cho nên có thể hiểu được.

PHÁP MÔN THUYẾT TẠI CHÍN HỘI

– Hội thứ nhất nói nương theo chánh pháp môn của Như Lai: Chánh báo tức là tự thân mình, y báo tức là nhà cửa mình ở.

– Hội thứ nhì nói Thập Tín.

– Hội thứ ba nói Thập Trụ.

– Hội thứ tư nói Thập Hạnh.

– Hội thứ năm nói Thập Hồi hướng.

– Hội thứ sáu nói Thập Địa.

– Hội thứ bảy nói về Đẳng Giác Diệu Giác.

Bảy hội trên đây là thuyết thứ lớp, tức là trình bày các pháp môn.

– Hội thứ tám Ngài Phổ Huệ Vân nêu lên 200 câu hỏi. Đức Phổ Hiền bình tả ra 2.000 câu trả lời. Phàm hễ nói ra một pháp thì hết thấy pháp đều tổng hợp lại, ấy là pháp môn viên dung; trình bày như hoa đào mạn, trước hoa sau quả; viên dung như hoa sen, hoa quả đồng thời. Chữ viên dung lại có hai nghĩa: Một là: Như bao quát cả biển quả, hai là quả tận cả nguồn như. Bao quát biển quả nghĩa là nâng Thập Tín lên trước Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng, Thập Địa, Đẳng Giác, Diệu Giác, tóm thâu lại chỗ chung nhau. Quả tận cả nguồn như, nghĩa là đưa Đẳng Giác ra rồi sau mới đến Thập Địa, Thập Hồi Hướng, Thập Hạnh, Thập Trụ, Thập Tín, cũng tóm thâu lại chỗ chung nhau.

Sở dĩ đạo giảng bày là vì giáo tướng khác nhau.

Viên dung tức là tánh tướng vô ngại. Tướng ấy là tánh của tướng vậy nên giảng bày không ngại với viên dung. Tánh ấy là tướng của tánh, vậy nên viên dung không ngại với giảng bày. Viên dung không ngại với giảng bày cho nên một làm vô lượng. Giảng bày không ngại với viên dung cho nên vô lượng làm một. Vô lượng làm một tức là dung thông ẩn giấu. Một làm vô lượng tức là thiệp nhập vào nhau trùng trùng.

– Hội thứ chín nói về quả của pháp giới.

CHÍN HỘI CHỦ VÀ TAM TAM MUỘI

– Hội thứ nhất, Đức Phổ Hiền làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Tạng thân Như Lai Tỳ Lô Giá Na.

– Hội thứ nhì Đức Văn Thù làm Hội chủ, không nhập vào Tam muội, vì địa vị Tín chưa có nhập. Kinh này Đức Phổ Hiền làm con trưởng, Đức Văn Thù làm con trai nhỏ.

– Hội thứ ba, Ngài Pháp Huệ làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Vô lượng phương tiện của Bồ tát.

– Hội thứ tư, Ngài Công Đức Lâm làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Thiện tư duy của Bồ tát.

– Hội thứ năm, Ngài Kim Cang Tràng làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Trí Quang.

– Hội thứ sáu, Ngài Kim Cang Tạng làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Trí huệ quang minh của Bồ tát.

– Hội thứ bảy, Đức Như Lai làm Hội chủ, cùng Đức Phổ Hiền thảo luận cái như bình đẳng (Trong phẩm Phổ Hiền) và thảo luận cái quả bình đẳng (Trong phẩm Như Lai Xuất Hiện). Hội này đức Như Lai tự mình trú vào trong Tam muội sát na tế.

– Hội thứ tám lại Đức Phổ Hiền làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Hoa Nghiêm của Phật.

– Hội thứ chín, Đức Như Lai cùng các thiện hữu làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Sư tử Tàn thân.

GIẢI NGHĨA TÊN CỦA KINH

Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm kinh phân tích ra có nghĩa sau đây:

– Chữ ***Đại*** lấy thể làm tên, nghĩa là Thường Biến. Thường tức là tận cùng ba đời quá khứ, hiện tại, vị lai. Biến tức là đầy ngập mười phương. Vậy Đại nghĩa là gồm đầy tất cả 10 phương ba đời.

– Chữ ***Phương*** tức là tới tột pháp làm tên, nghĩa là Quý trì. Quý là pháp thức để giải nghĩa các vật. Trì là nhiệm trì tự tánh. Vậy Phương tức là thật tánh của pháp.

– Chữ ***Quảng*** theo dụng mà được tên, nghĩa là bao bác. Bao là rộng dung chứa, bác là phổ biến. Vậy Quảng là biến hiện vô lượng, hàm chứa tất cả.

– Chữ ***Phật*** là con người thành tựu cho nên được tên ấy, nghĩa là Giác chiếu. Giác là thức dậy khỏi đêm dày đặc. Chiếu là rọi sáng hết tối tăm của vạn pháp. Vậy Phật nghĩa là ánh sáng tuyệt đối soi sáng tất cả.

– Chữ ***Hoa*** là theo thí dụ mà được tên, lấy hoặc quả nghiêm thân làm nghĩa. Hoặc quả là vạn hạnh thành tròn đầy, như cây đào cây mận trước hoa, sau quả. Đối với tuyệt đối thì quả hay không đều như nhau, vạn hạnh của Bồ tát, đã tròn đầy hay chưa tròn đầy cũng không khác, vậy nên cái quả không khác cái nhơn, chỉ là giả tạo, tương đối, cho nên nói là hoặc. Nghiêm thân là các đức trang điểm thân thể, như hoa vàng ngọc, chỉ có nghĩa nghiêm thân, không

có nghĩa kết quả. Vậy Hoa đây là sự tận thiện tận mỹ, lý tưởng trở về bốn tánh chơn thật của con người, lấy giả tướng để đạt chơn tánh vậy.

– Chữ **Nghiêm**: Là do công dụng mà được tên, nghĩa là tư trang. Tư là thể dụng của cái to lớn. Trang là trang sức các đức xứng đáng với thân Phật. Vậy Nghiêm là đem chơn tánh áp dụng vào các tướng thân giả huyễn để vạch thành một đường lối tu, biến đời thành đạo, không phân biệt bên mê bên giác, đạt Đại Niết bàn vậy.

– Chữ **Kinh**: Là hay giải rõ mà được tên, nghĩa là nhiếp trì. Nhiếp là nhiếp thọ, dạy dỗ chúng sanh vô biên. Trì là nắm giữ tánh tướng vô tận. Vậy kinh là cái kho chứa đủ tánh tướng vạn pháp để dạy cho chúng sanh có cách nhập vào nghĩa chơn thật vậy.

Vậy Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh nghĩa là Pháp môn chơn thật ôm trùm cả mười phương ba đời, dẫn dắt chúng sanh vào lẽ thật.

Lại nữa, **Đại** là thể của Giá Na, **Phương** là tướng của Giá Na; **Quảng** là dụng của Giá Na; **Hoa** là đức Phổ Hiền thuộc về Đại hạnh; **Nghiêm** là Đức Văn Thù, thuộc về Đại trí. Ý lớn sáng suốt muốn được thành Phật thì trước dùng Văn Thù làm Đại trí, chuyển vận Đại hạnh Phổ Hiền mà trang nghiêm thể lớn, tướng lớn, dụng lớn của Đức Tỳ Lô Giá Na, vậy nên gọi là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh.

Lại nữa, chữ **Đại** sánh với Pháp thân; chữ **Phương** sánh với Trí thân; chữ **Quảng** sánh với Hoá thân, cùng với Ý sanh thân; chữ **Phật** sánh với Thân Bồ đề, cùng với Oai thế thân; chữ **Hoa** sánh với Phước đức thân, cùng với Nguyệt thân; chữ **Nghiêm** sánh với Tướng hảo Trang nghiêm thân,

chữ *Kinh* sánh với Lục trì thân, nên gọi là *Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh*.

PHÂN TÍCH TỔNG Ý CỦA KINH

Vấn theo Luận Quán của Ngài Phổ Am:

Ngài Thanh Lương quốc sư chia bộ Kinh Hoa Nghiêm ra làm:

- 5 quyển làm phần tựa.
- 55 quyển rưỡi làm phần chánh.
- 19 quyển rưỡi làm phần lưu thông.

Còn phẩm hạnh nguyện thuộc về hàng riêng.

Nhưng xét kinh này, cách thức hành văn trước lớn sau nhỏ. Đầu Kinh nói rằng: “Lúc bấy giờ Thế Tôn tại nước Ma Kiệt Đề, an trụ trong pháp “*không nhàn*”^①, tại đạo tràng Bồ đề, đối với hết thầy pháp đã thành tột Chánh giác, trí nhập ba đời, thầy đều bình đẳng. Thân Ngài đầy ngập hết thầy thế gian. Tiếng Ngài làm cho các cõi nước khắp mười phương phải chiều theo. Ví như cõi hư không ngậm đủ các tượng, đối với các cảnh giới không có phân biệt...” Ấy là mở lớn ra một miệng mà nuốt trọn hết mười phương thế giới, nghĩa là hiểu thông tất cả rồi vậy.

Nhưng, nếu đối với thừa này không thể hiểu nhập được, thì hãy nên bằng lòng ở cách từ từ đem pháp nhỏ ra mà dẫn dắt người đời. Hãy vì chúng sanh, đem 11 quyển đầu ra mà mở cửa Chánh tín; rồi đem 41 quyển kế đó ra mà mở cửa Giải; đem tiếp 7 quyển ra mà mở cửa Hành; và sau hết

^① Không nhàn: Dịch từ chữ A-lan-nhã, có nghĩa là chỗ vắng vẻ, thanh tịnh, an nhàn, và tĩnh mịch; tên gọi chung cho các tự viện, chỗ tu học của các bậc xuất gia.

đem 21 quyển kinh cuối mà mở cửa Chứng^①. Một bộ kinh không ngoài Tín, Giải, Hành, Chứng, bốn môn thì có thể giải rõ hết giáo lý và nghĩa phân vậy.

Ngoài ra, muốn nắm vững tổng yếu của kinh này, thì phải chú ý vào việc phân tích toàn bộ (Theo Ngài Phổ Am) như sau:

- Hoặc chia làm bốn phần.
- Hoặc chia làm năm chương.

Hoặc gồm cả:

- Sáu tướng.
- Mười cửa huyền.
- Bốn pháp giới.
- Hai mươi lớp Hoa Tạng thế giới cùng vô lượng biển Hương Thủy.

Nếu chia bộ kinh làm bốn phần thì có:

- Một là nâng quả khuyến tu, vui sanh phần Tín.
- Hai là tu nhưn hợp với quả, sanh phần Giải.
- Ba là nương pháp tấn tu, thành phần Hành.
- Bốn là nương nơi người mà Chứng nhập thành phần Đức.

Nếu chia bộ kinh làm năm chương thì có:

- Chương I thuộc phần Tín nhân quả (11 quyển).
- Chương II thuộc phần Giải, gồm 41 quyển, phần đầu là Giải nhân quả sai biệt.

^① Sự phân chia trên đây là theo Hán bộ, 80 quyển, gồm phần Tín 11 quyển + phần Giải 41 quyển + phần Hành 7 quyển + phần Chứng 21 quyển, tất cả 80 quyển.

- Chương III thuộc phần Giải, gồm phần sau của 41 quyển trên, là Giải nhân quả bình đẳng.

- Chương IV thuộc về phần Hành, tạo nhân quả (7 quyển).

- Chương V thuộc phần Chứng nhập nhân quả (21 quyển).

BỐN PHÁP GIỚI

I. Sự pháp giới: Pháp tối tăm loạn lạc, có phân cách, có giới hạn.

II. Lý pháp giới: Sự với tướng xán lạn, thấy đồng một tướng.

III. Lý sự vô ngại pháp giới: Nhờ lý mà dung chứa sự, hội sự về lý.

IV. Sự sự vô ngại pháp giới: Từ trần này đến bụi nọ đều vô ngại, pháp nọ pháp kia dung thông.

SÁU TƯỚNG

1. *Tổng tướng*: Một bao gồm hết thảy.
2. *Biệt tướng*: Thảy thảy đều theo từng loại.
3. *Đồng tướng*: Những lý đều đồng nhau.
4. *Dị tướng*: Tùy duyên, thảy khác nhau.
5. *Thành tướng*: Các duyên hoà hợp nhau.
6. *Hoại tướng*: Thảy về địa vị nguyên bản.

Nhập sâu vào bốn pháp giới và sáu tướng nói trên đây sẽ hiểu rõ Hoa Nghiêm.

BẢNG TỔNG YẾU TOÀN BỘ KINH HOA NGHIÊM

Bốn Phần	Năm chương	Chín hội	Phóng quang	Hội chủ	Nhập định	Thuyết Pháp	Số phẩm	Phẩm mục	Số quyển (theo Hán bộ)
Phân Tín	Chương: Phát tín nhân quả	Hội nhất: Tại Bồ Đề Tràng	Đức Tỳ Lô Giá Na phóng quang từ răng và từ giữa chận mây ra	Ngài Phổ Hiền làm Hội chủ	Nhập Tỳ Lô tạng thân Tam muội	Thuyết Như Lai y chánh pháp	Phẩm 1 Phẩm 2 Phẩm 3 Phẩm 4 Phẩm 5 Phẩm 6	Thế Chủ Diệu Nghiêm Như Lai Hiện Tướng Phổ Hiền Tam muội Thế Giới Thành Tựu Hoa Tạng Thế Giới Tỳ Lô Giá Na	Q.1 đến 5 Q.6 Q.7 Q.7 Q.8 - 10 Q.11
		Hội nhì: Tại Điện Phổ Quang Minh	Thế Tôn phóng quang từ hai chân ra	Ngài Văn Thủ làm Hội chủ	Hội này Ngài Văn Thủ không nhập định, vì địa vị Tín chưa nhập vị	Thuyết pháp Thập tín	Phẩm 7 Phẩm 8 Phẩm 9 Phẩm 10 Phẩm 11 Phẩm 12	Danh hiệu Như Lai Bốn Thánh đế Quang Minh Giác Bồ Tát Hối Nhau Tịnh Hạnh Hiện Thủ	Q.12 Q.12 Q.13 Q.13 Q.14 Q.14 - 15
Phân Giải	Chương Nhân quả sai biệt (từ Ph.7 đến Ph.22 thuộc Nhân) (từ Ph.33 đến Ph.35 thuộc quả sai biệt)	Hội ba: Tại cung trời Đao Lợi	Thế Tôn phóng quang từ các ngón chân ra	Ngài Pháp Huệ làm Hội chủ	Nhập Tam muội Vô lượng phương tiện	Thuyết pháp Thập trụ	Phẩm 13 Phẩm 14 Phẩm 15 Phẩm 16 Phẩm 17 Phẩm 18	Lên đỉnh núi Tu Di Kệ tán trên núi Tu Di Thập trụ Phạm hạnh Công đức sơ phát tâm Minh pháp	Q.16 Q.16 Q.16 Q.17 Q.17 Q.18
		Hội tư: Tại cung trời Dạ Ma	Như Lai phóng quang từ hai chân ra	Ngài Công Đức Lâm làm Hội chủ	Nhập Tam muội Thiện tư duy của Bồ tát	Thuyết pháp Thập hạnh	Phẩm 19 Phẩm 20 Phẩm 21 Phẩm 22	Lên cõi trời Dạ Ma Kệ tán trên cung trời Dạ Ma Thập hạnh Mười kho vô tận	Q.19 Q.19 Q.20 Q.21

Bốn Phần	Năm chương	Chín hội	Phóng quang	Hội chủ	Nhập định	Thuyết Pháp	Số phẩm	Phẩm mục	Số quyển (theo Hán bộ)
Phần Giải	Chương Nhân quả bình đẳng (Ph. 36: Nhân Ph.37: Quả bình đẳng)	Hội năm: Tại cung trời Đâu Suất	Như Lai phóng quang từ hai đầu gối ra	Ngài Kim Cang Trang làm Hội chủ	Nhập Tam muội Trí quang của Bồ tát	Thuyết pháp Tập hội hướng	Phẩm 23 Phẩm 24 Phẩm 25	Lên cõi trời Đâu Suất Kệ tán trên cung trời Đâu Suất Thập hồi hướng	Q.22 Q.23 Q.23 – 33
		Hội sáu: Tại cung trời Tha Hoá	Như Lai phóng quang từ giữa chận mày ra	Ngài Kim Cang Trang làm Hội chủ	Nhập Tam muội Đại trí huệ quang minh của Bồ tát	Thuyết pháp Tập Địa	Phẩm 26	Thập địa	Q.34 – 39
	Hội bảy: Lại hội tại Điện Phổ Quang Minh	Đức Như Lai phóng quang từ giữa chận mày và từ miệng ra	Đức Như Lai làm Hội chủ	Nhập Tam muội Sát na tế	Thuyết pháp môn Đẳng giác Diệu giác	Phẩm 27 Phẩm 28 Phẩm 29 Phẩm 30 Phẩm 31 Phẩm 32 Phẩm 33 Phẩm 34 Phẩm 35 Phẩm 36 Phẩm 37	Thập định Thập thông Thập nhãn A tăng kỳ Thọ lượng Nơi trú xứ của Bồ tát Pháp bất tư nghị của Phật Mười biến thân tướng Tuy hảo quang minh Hạnh Phổ Hiền Như Lai xuất hiện	Q.40 - 43 Q.44 Q.44 Q.45 Q.45 Q.45 Q.46- 47 Q.48 Q.48 Q.49 Q.50 – 52	
Phần Hành	Chương hành nhân quả	Hội tám: Lần thứ ba tại Điện Phổ Quang Minh	Hội này Phật không phóng quang, ý nói hạnh y giải pháp y giải vậy	Ngài Phổ Hiền làm Hội chủ	Nhập vào Hoa Nghiêm Tam muội của Phật	Thuyết 2000 hạnh môn	Phẩm 38	Lìa thế gian	Q.53 – 59 (7 quyển)
Phần chứng	Chương chứng nhập nhân quả	Hội chín: Tại rừng Thệ Đa Lâm	Như Lai phóng bạch hào giữa chận mày	Như Lai Thiện Hữu làm Hội chủ	Nhập vào Tam muội Sư tử Tần thân	Thuyết quả pháp giới	Phẩm 39	Nhập pháp giới	Q.60 – 80 (21 quyển)
Phẩm đặc biệt: Nhập vào cảnh giới không thể nghĩ bàn của Hạnh nguyện Phổ Hiền (Q.81)									

MƯỜI CỬA HUYỀN

Tức là mười pháp môn huyền diệu

1. **Môn đồng thời tương ứng đầy đủ:** Như một giọt nước biển đủ mùi vị của trăm sông. Một là tất cả, tất cả là một. Hết thấy biển pháp môn vô tận đều chung về đạo tràng một pháp.

2. **Môn rộng hẹp tự tại vô ngại:** Như trong tấm gương rộng chỉ một thước, hiện ảnh với tỷ lệ của ngàn trùng hiện hữu. Nhỏ vô cùng cũng như lớn vô cùng, không có nhỏ có lớn.

3. **Môn một và nhiều là không đồng nhau mà vẫn dung hoà nhau:** Như ngàn ngọn đèn trong một nhà, các ánh sáng hoà với nhau.

4. **Môn các pháp tức là nhau, tự tại vô ngại:** Như vàng với đá, hai tướng không rời nhau.

5. **Môn bí mật và hiện rõ, hai món đồng thành nhau:** Như mảnh trăng trong giữa không trung, thì các tướng tối sáng đều giống nhau.

6. **Môn vi tế dung nhau đứng vững:** Như bình lưu ly chứa đầy hột cải; như các nguyên tử, tế bào hợp lại thành một pháp.

7. **Môn cảnh giới lưới Nhơn đà la:** Vô cùng vô tận cảnh giới xen chung lẫn nhau như màn lưới Đế Thích; như hai cái gương chiếu nhau, ánh sáng truyền nhau, chiếu nhau vô cùng.

8. **Môn nhờ sự mà rõ bày pháp để sanh ra trí giải:** Như dang tay, đánh quyền, mỗi mỗi cử động đều là đạo.

9. **Môn các pháp cách nhau mười đời, thành khác**

nhau: Như một đêm nằm mộng thấy đủ 100 năm.

10. **Môn chủ với bạn đồng tròn sáng, đầy đủ đức:**
Như vị Trưởng Chủ ở về phương Bắc, các tinh tú đều châu về đó. Tức là lý bình đẳng.

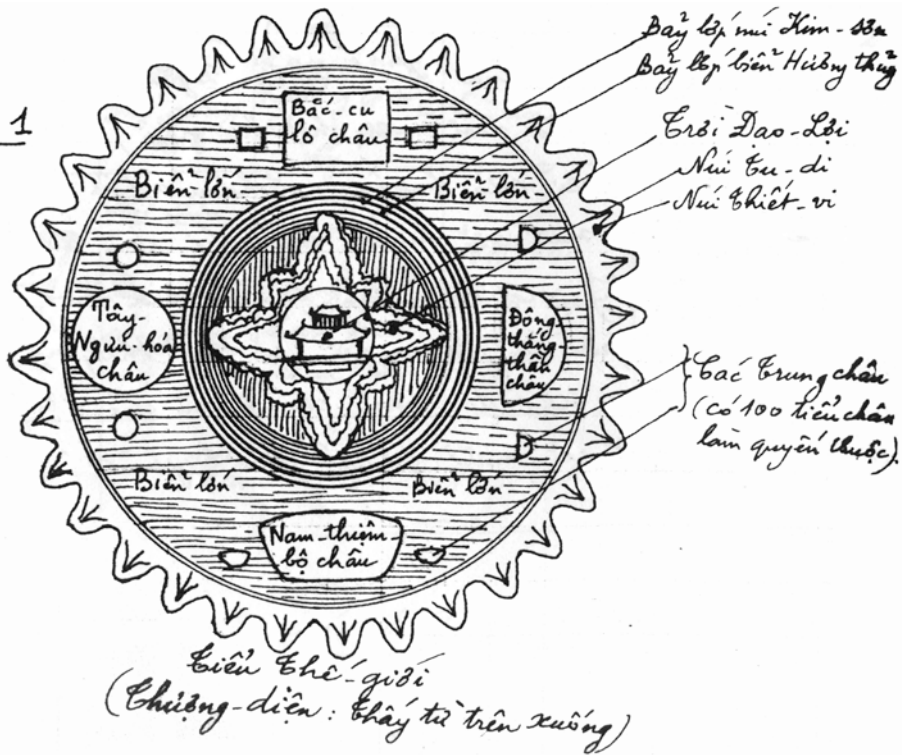
Nghĩa lớn của Kinh Hoa Nghiêm quan trọng ở chỗ trên mỗi một hạt bụi nhỏ, tỏ sáng sáu tướng, mười cửa huyền. Thâm nhập vào sáu tướng và mười cửa huyền này thì đắc được lý bình đẳng, có được căn bản trí của Hoa Nghiêm. Ngoài ra, độc giả có thể thấy nhiều chi tiết hơn khi đọc phần chánh văn của kinh này để hiểu rõ mười pháp môn huyền diệu này.

CÁC ĐỒ BẢN VỮ TRỤ PHÁP GIỚI THẤY THEO HUỆ NHÃN HOA NGHIÊM

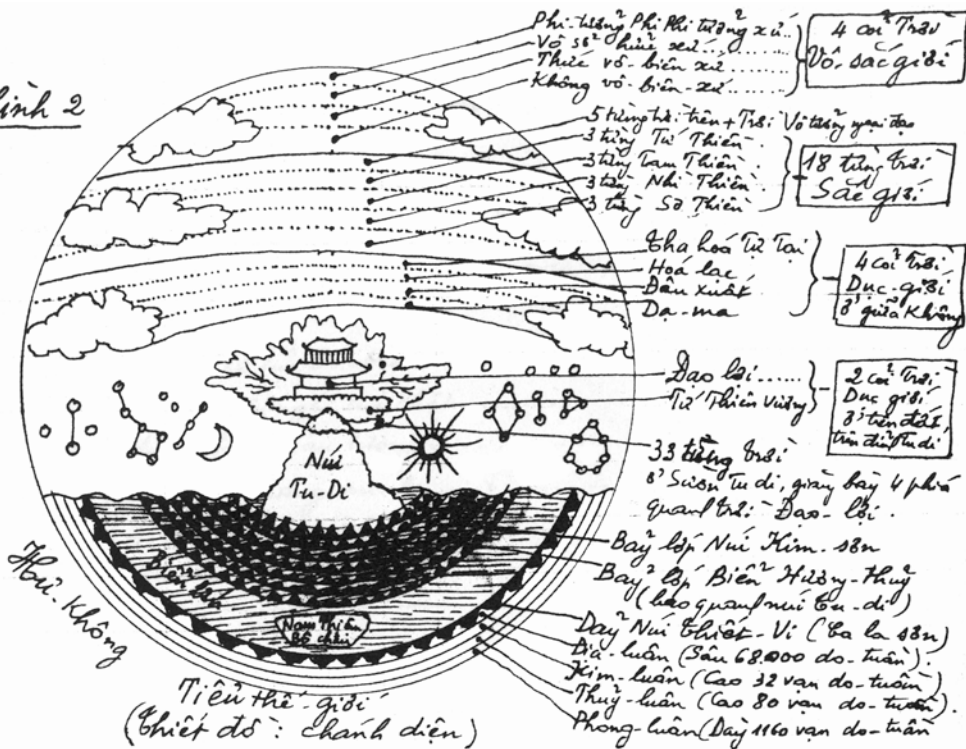
Tuy rằng cái thấy đây chưa phải cái thấy Pháp nhãn, Phật nhãn, nghĩa là thấy thật tướng vạn vật, với sự thật phơi trần, nhưng xét ra, đặc biệt hơn mắt thường quá đáng, hơn cả muôn triệu thiên lý kính tối tân của Thiên văn học ngày nay, cho nên tôi xin trích vào đây để quý độc giả dễ hiểu Kinh Hoa Nghiêm hơn. Các hình vẽ cũng như chú thích, đều trích dịch nguyên văn bản ngữ Hán trong bộ Kinh Hoa Nghiêm của Hoa Nghiêm Tông, các bản do Sư Thọ Giả, chùa Hoa Nghiêm, đem từ bên Trung Quốc về Việt Nam.

PHẦN CHỈ DẪN

Hình 1



Hình 2



Một Tiểu thế giới gồm một khoảng hình cầu, bao ngoài là núi Thiết Vi. Chính giữa là núi Tu Di, có 7 lớp núi Kim Sơn, bảy lớp biển Hương Thủy bao quanh (hình 1). Rồi đến biển lớn Đại Hải, có bốn châu lục địa: Đông Thắng Thần châu, Nam Thiệm Bộ châu, Tây Ngưu Hoá châu, Bắc Cư Lô châu. Mỗi châu có hai trung châu bộ, lại có 100 tiểu châu làm quyền thuộc.

Trên đỉnh núi Tu Di là cung trời Đao Lợi. Núi Tu Di cao 84.000 do tuần, trên đỉnh và dưới chân thì lớn, sườn núi ở giữa thì nhỏ lại (hình 2). Nửa dưới núi Tu Di có năm cõi trời, mỗi cõi cách nhau một vạn do tuần. Nửa trên là 33 tầng trời bao quanh cõi trời Đao Lợi.

Hình 2 là nhìn ngang chánh diện, thấy một Tiểu thế giới, gồm từ dưới thấp lên đến trên cao, từ mật độ thô đến mật độ thanh, gồm có: Phong luân một lớp, dày 1.160 vạn do tuần. Trên Phong luân có Thủy luân một lớp dày 80 vạn do tuần, rộng 120 vạn 3.450 do tuần. Tiếp theo là Kim luân, cao 32 vạn do tuần, rộng như Thủy luân. Trên hết là Địa luân, dày 68.000 do tuần.

Trên Địa luân có núi Sở Ca La Sơn (Thiết Vi), núi Luân Vi và biển lớn. Trong biển lớn có bốn châu, chính giữa là núi Tu Di cao 84 ngàn do tuần. Núi Tu Di được bao quanh bởi 7 lớp núi Kim Sơn và 7 lớp biển Hương Thủy.

Tại núi Tu Di từ chân lên giữa, có 5 cõi trời trú tại đó: Trời Kiên Thủ, trời Trì Hoa Mạn, trời Thường Phóng Dật, trời Nhựt Nguyệt Tinh Tú và trên hết là trời Tứ Thiên Vương. Mỗi trời cách nhau một vạn do tuần.

Nửa trên của núi có 33 tầng trời.

Trên đỉnh núi Tu Di có trời Đao Lợi. Chủ cõi trời Đao Lợi là Thích Đề Hoàn Nhơn, cũng tên là Đế Thích hay Ngọc Hoàng Thượng Đế.

Tất cả từ trời Đao Lợi xuống, đều là các trời ở trên đất, gọi là Địa Cư thiên, nương núi mà ở.

Từ cõi trời Đao Lợi trở lên, có các trời trụ giữa hư không, nương mây mà ở. Cõi trời Dục giới có 6 tầng trời thì 2 tầng ở đất (Đao Lợi và Tứ Thiên vương) còn 4 tầng ở hư không, kể dưới lên là:

Trời Dạ Ma (lên 16 vạn do tuần), người ở đó sống lâu 2.000 tuổi.

Trời Đâu Suất (lên 32 vạn do tuần), người ở đó sống lâu 4.000 tuổi.

Trời Hoá Lạc (lên 64 vạn do tuần), người ở đó sống lâu 8.000 tuổi.

Trời Tha Hoá Tự Tại (lên 128 vạn do tuần), người ở đó sống lâu 12.000 tuổi.

Tất cả các cõi dưới 6 tầng trời ấy, cho đến Phong luân cũng gọi là Dục giới, nghĩa là có sự tình dục giữa nam và nữ.

Từ cõi trời Tha Hoá Tự Tại lên 256 vạn do tuần thì gặp cõi Sắc giới. Cõi này chia làm 18 tầng trời, mỗi tầng cứ lên, cách nhau khoảng gấp bội, chia như sau:

• **Sơ thiên (3 cõi):**

- Trời Phạm Chúng (Người sống nửa trung kiếp)
- Trời Phạm Phụ (Người sống một trung kiếp).
- Trời Đại Phạm (Người sống một trung kiếp rưỡi).

• **Nhị thiên (3 cõi):**

- Trời Diệu Quang (Người sống 2 đại kiếp).
- Trời Vô Lượng Quang (Người sống bốn đại kiếp).
- Trời Quang Âm (Người sống tám đại kiếp).

• **Tam thiên (3 cõi):**

- Trời Thiếu Tịnh (Người sống 16 đại kiếp).
- Trời Vô Lượng Tịnh (Người sống 32 đại kiếp).
- Trời Biến Tịnh (Người sống 64 đại kiếp)

• **Tứ thiên thấp (ba cõi):**

- Trời Vô Vân (Người sống 125 đại kiếp).
- Trời Phước Sanh (Người sống 250 đại kiếp).
- Trời Vô Tướng (Người sống 500 đại kiếp).

• **Tứ thiên cao (6 cõi):**

- Trời Quảng Quả (Người sống 500 đại kiếp).
- Trời Vô Phiền (Người sống 1000 đại kiếp).
- Trời Vô Nhiệt (Người sống 2000 đại kiếp).
- Trời Thiện Kiến (Người sống 4000 đại kiếp).
- Trời Thiện Hiện (Người sống 8000 đại kiếp).
- Trời Sắc Cứu Cánh (Người sống 16000 đại kiếp).

Lại từ cõi Sắc Cứu Cánh, lên cao gấp bội nữa thì gặp cõi trời Vô Sắc Giới. Cõi này gồm 4 tầng trời như sau, mỗi tầng cách nhau cũng gấp bội.

- Trời Không Vô Biên Xứ (người sống 20.000 đại kiếp).
- Trời Thức Vô Biên Xứ (người sống 40.000 đại kiếp).
- Trời Vô Sở Hữu Xứ (người sống 60.000 đại kiếp).
- Trời Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ (người sống 80.000 đại kiếp).

Tam giới như thế (Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới) tổng cộng 28 tầng trời.

Trong Tỳ Vân Luận, Phật nói: “Từ cõi Sắc Cứu Cánh phóng một núi đá lớn ra, đá ấy rơi trên 65.535 năm mới tới đất Diêm Phù Đề, nếu nửa chừng không có gì ngăn cản”. Bốn cõi trời Vô Sắc lại hơn gấp bội.

Tam giới như vậy gọi chung là đường trời (Thiên Đạo).

Cộng với 5 đường nữa: đường người (nhơn đạo), đường tu la (A tu la đạo), đường súc sanh (Thú đạo), đường ngựa quỷ (Quỷ đạo) và đường địa ngục (Ngục đạo), gồm tất cả sáu đường gọi là lục đạo, nơi lặn hụp của chúng sanh mãi mãi vô cùng tận.

CÁC THỂ CHẤT, HÌNH LƯỢNG CỦA CÁC NÚI, CÁC BIỂN VÀ BỐN CHÂU

I. Núi Tu Di:

Bằng toàn bốn chất báu xây thành như vàng, bạc, lưu ly, pha lê. Cây và rừng rậm nhiều, hương thơm bay thoảng ra xa. Có nhiều vị Thánh hiền, trời, người, các vị thần phước đức, các Dạ xoa v.v... ở đó, thấy đều có cung điện báu. Từ chân núi, tận biển, lên đến đỉnh, cao 84.000 do tuần, trên chóp và dưới chân xoè lớn ra, lưng núi eo nhỏ lại. Chân núi đâm sâu xuống đáy biển cũng 84.000 do tuần. Các biển cũng sâu chừng đó và đều ở trên Kim luân.

II. Bảy lớp núi Thất Kim sơn:

Từ trong ra ngoài, nghĩa là vòng trong từ chân núi Tu Di, từng lớp, mỗi lớp là một dãy núi bao quanh, cách nhau một lớp biển và bảy lớp như vậy ra đến ngoài.

1. Núi Song Trì: Cao, rộng 42.000 do tuần.

2. Núi Trì Luân: Cao, rộng 21.000 do tuần.

3. Núi Thiệm Mộc: Cao, rộng 12.000 do tuần.
 4. Núi Thiệm Kiến: Cao, rộng 6.000 do tuần.
 5. Núi Mã Nhĩ: Cao, rộng 3.000 do tuần.
 6. Núi Chương Ngại: Cao, rộng 1.200 do tuần.
 7. Núi Trì Địa: Cao, rộng 600 do tuần.
- Cũng có nhiều Thánh hiền, thần, quý ở đó.

III. Bảy lớp biển Hương Thủy:

Bảy lớp biển này hẹp, cũng lần lượt xen các lớp núi Kim Sơn từ chân Tu Di ra, trong mỗi biển đều có hoa Ưu bát la, hoa Bát đầu ma, hoa Câu ni đà, hoa Phân trà lợi ca^①, v.v... rải khắp mặt nước, làm cho nước luôn luôn thơm vô cùng, nên gọi là biển Hương Thủy.

IV. Biển lớn:

Phía Bắc từ gốc lớp núi Kim Sơn thứ bảy, phía Nam giáp chân núi Thiết Vi, khoảng giữa hai dãy núi đó là biển lớn, rộng 362.000 do tuần. Bốn phương đều như vậy (gọi là Đại Hải).

V. Bốn Đại châu:

Trong biển lớn Đại Hải, có bốn châu lớn bằng đất liền, mỗi châu có 2 Trung châu và 100 tiểu châu làm quyền thuộc. Bốn châu ấy là:

1. Đông Thắng Thần châu ở biển Đông, hình bán nguyệt, dài rộng đều 9.000 do tuần.
2. Nam Thiệm Bộ châu ở biển Nam, hình chữ điền, dài rộng đều 7.000 do tuần.

^① Sen xanh, sen trắng, sen vàng, sen đỏ.

3. Tây Ngưu Hoá châu ở biển Tây, hình trăng tròn, dài rộng đều 8.000 do tuần.

4. Bắc Cư Lô châu ở biển Bắc, hình vuông góc, dài rộng đều 10.000 do tuần.

VI. Núi Thích Ca La Sơn (tức là Thiết Vi hay Luân Vi):

Toàn bằng chất sắt hợp thành, cao rộng đều 300 do tuần, chu vi 36 ức 1 vạn, 350 do tuần, bao quanh cả biển lớn.

TAM THIÊN ĐẠI THIÊN THẾ GIỚI

Một Tiểu thế giới: Như quý độc giả vừa thấy ở hình 1 và 2 trước đây, tức là bao gồm tam giới, kể dưới hết là Địa Luân, Thiết Vi đến 4 châu, 7 Kim Sơn, núi Tu Di, trên là 6 cõi trời Dục giới với 3 cõi trời Sơ thiên của Sắc giới, như vậy, kể là một Tiểu thế giới.

Một ngàn Tiểu thế giới như vậy, gồm một bầu cầu, có dãy núi Luân Vi bao quanh ở ngoài. Núi ấy cao tới cõi trời Sơ Thiên. Ấy gọi là một tiểu thiên thế giới.

Một ngàn Tiểu thiên thế giới như vậy, cũng gồm trong một bầu cầu, ở ngoài cũng có dãy núi lớn Luân Vi bao quanh. Núi ấy cao tới cõi trời Nhị Thiên. Ấy gọi là một Trung thiên thế giới.

Như vậy, một ngàn Trung thiên thế giới cũng gồm trong một bầu cầu, ở ngoài cũng có một dãy núi Luân Vi lớn bao quanh. Núi ấy cao đến trời Tam Thiên. Ấy gọi là một Đại thiên thế giới.

Trong một Đại thiên như vậy gồm có vạn ức núi Thiết Vi (hay Luân Vi) bốn châu (tứ thiên hạ), núi Tu Di, cho đến Sơ Thiên, ấy là một, thường gọi là Tam thiên Đại thiên thế giới Phật, tức là thế giới Ta Bà vậy.

Quan sát thấy núi Luân Vi có 4 dãy, mà Tam giới tức là bao gồm một Đại thiên vậy.

Lại trong các Tiểu thế giới, từ trung tâm núi Tu Di này đến trung tâm núi Tu Di kia cách nhau 12 ức, 83.450 do tuần. Tám phương khác, các núi cách nhau cũng như vậy.

Các việc trên đây là do Phật nói ra, không thể dùng trí thế gian mà nghi nan vậy.

CÁC CỠ TRỜI THIÊN RỘNG HẸP THẾ NÀO

– Trời Sơ Thiên che phủ 6 cõi trời Dục giới là một Tiểu thế giới.

– Trời Nhị Thiên che phủ 1.000 cõi Sơ Thiên là một Tiểu thiên giới.

– Trời Tam Thiên che phủ 1.000 cõi Nhị Thiên là một Trung thiên giới.

– Trời Tứ Thiên che phủ 1.000 cõi Tam Thiên, là một Đại thiên giới.

Ngài Cố Bà Sa nói: “Cõi trời Sơ Thiên rộng lớn như tứ thiên hạ. Cõi Nhị Thiên rộng lớn như một tiểu thiên giới. Cõi Tam Thiên rộng như một Trung thiên giới. Cõi Tứ Thiên rộng như một Đại thiên giới”.

Lại nữa, dưới lớp Địa Luân thì Kim Luân, Thủy Luân, Phong Luân cũng đều biến khắp cả Đại thiên giới vậy.

NGUYÊN NHÂN SANH RA THẾ GIỚI VÀ CHÚNG SANH

Ôi! Tánh gốc chỉ một chơn không, nguyên không có sanh có diệt, thanh tịnh, tốt sáng, thể tròn đầy pháp giới, đủ hằng sa công lực, diệu sắc tròn đầy, hiện ra vô biên thần thông biến hoá.

Chỉ như một niệm mê mà biến chơn minh làm vọng minh, biến chơn không thành ngoan không, biến diệu sắc thành giả sắc.

Chơn minh là chơn trí, vọng minh là vô minh.

Chơn không là chơn lý, ngoan không là hư không.

Diệu sắc là các sắc biến khắp nhau thành diệu cảnh.

Giả sắc là giới hạn chứa đựng huyền đối của sáu trần.

– Nguyên từ nơi cái thể gốc chơn, một niệm bất giác mà chơn trí khởi ra vô minh, vô minh sanh ra ngoan không mà khởi ra vọng tưởng. Vọng tưởng động lên thì “gió hoặc” thổi đầy không giới. Tâm động không ngừng. Tình ái chuyển thành ướm, cho nên gió giữ vững Thủy Luân đầy mười phương giới. Chỉ si cùng ái, vọng tưởng chuyển thành kiên cố, vậy nên có Kim Luân giữ vững các cõi nước. Kẻ tư tưởng ác, nặng nề dơ uế thì rời cõi đất liền, chìm đến Kim Luân, sanh vào Tam đồ vậy. Kẻ tư tưởng lành, thanh tịnh nhẹ nhàng, thì bay lên trên hư không, lấy thân thanh tịnh, đồng hiện ở các cõi trời vậy.

Vậy nên, làm 10 điều ác tức đội lốt 4 loài thú.

Tu mười điều lành tức bay lên cõi Dục giới.

Tu thiên định thì bay lên khỏi Dục giới mà ở cõi trời trên không. Nếu sáng tỏ căn bản thiên định tức sanh lên các cõi trời Tứ Thiên, lìa dục, thanh tịnh. Lại diệt được sắc

mà nhập vào không định, tức lên cõi Vô Sắc, lần lượt sanh lên Tứ Không Thiên.

Như vậy, tại các cõi trời Tam giới, tuy có cái vui vô cùng cũng không khỏi đoạ xuống, vì tu mười điều lành cùng các thiên định cũng vẫn thuộc hữu lậu, cho nên khi phước ở cõi Dục giới hết rồi thì năm tướng tan rã đồng hiện lên; mạng sống ở cõi Sắc đã hết, tức sanh đại khổ não; khi chết ở cõi Vô Sắc thì như tên đâm vào người ấy là Tam giới, sáu đường đều chịu đại khổ của luân hồi sanh tử, giống như nhà lửa.

Luân hồi như vậy, nguyên nhân chỉ là một vọng non. Nếu lià khỏi si vọng mê lầm, tất biết tam giới như huyễn dối, sáu đường gốc là không thật thể, tức chứng được chơn như, coi tam giới không đâu chẳng phải là cõi đất diệu nghiêm, thấy ngoan không toàn là tánh chơn không, xem toàn vọng minh chẳng gì là chẳng có trí chơn như, lý trí đều diệu mâu, vô ngại dung thông, tức làm sao có sanh tử được nữa!

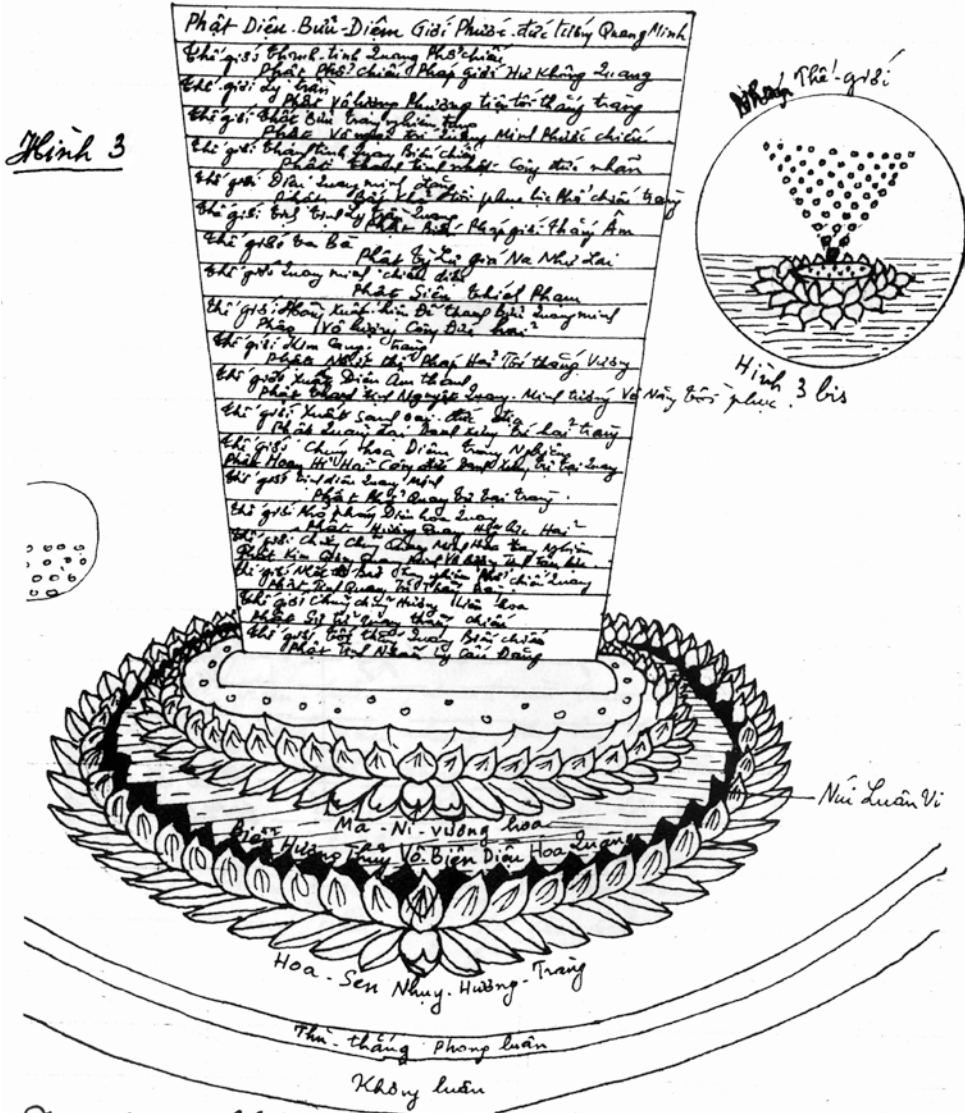
THÂN THỂ, ÁO QUẦN, MẠNG SỐNG CÁC CHỦ THIÊN TRONG TAM GIỚI

Cõi	Trời	Thân cao	Áo quần	Sống lâu	
Vô Sắc giới	Trời Phi Tướng Xứ	Không có sắc tướng nghiệp quả cho nên không có chất thân thể, trở lại có sắc tướng quả của thiên định và chỉ trong định ấy mới thấy, cho nên không có lượng của thân chỉ có định lực, mạng sống thọ.		80.000 Đại kiếp 60.000 Đại kiếp 40.000 Đại kiếp 20.000 Đại kiếp	Các trời Tam giới đều thuộc về hữu lậu, sanh tử luân chuyển vô cùng. Kế trí nên tu thiên định vô tận, thoát khỏi Tam giới mà được Vô sanh
	Trời Vô Sở Hữu Xứ			16.000 Đại kiếp 8.000 Đại kiếp 4.000 Đại kiếp 2.000 Đại kiếp 1.000 Đại kiếp	
	Trời Thức Vô Biên Xứ			16.000 do tuần 8.000 do tuần 4.000 do tuần 2.000 do tuần 1.000 do tuần	
	Trời không Vô Biên Xứ			500 do tuần 500 do tuần 250 do tuần 125 do tuần	
Sắc giới	Tứ Thiên:			500 Đại kiếp 500 Đại kiếp 250 Đại kiếp 125 Đại kiếp	
	Tam Thiên:			64 Đại kiếp 32 Đại kiếp 16 Đại kiếp	
	Nhị Thiên:			8 Đại kiếp 4 Đại kiếp 2 Đại kiếp	
	Sơ Thiên:			1 trung kiếp rười 1 trung kiếp Nửa trung kiếp	40 tiểu kiếp là một trung kiếp
Dục Giới	Trời Ma La	3 dặm	Nửa vật	32.000 tuổi	SÁNH VỚI CÔI NGƯỜI 1.600 năm ở cõi người tức 1 ngày đêm ở cõi Tha Hoá 800 năm Hoá Lạc 400 năm Đâu Suất 200 năm Dạ ma 100 năm Đạo Lợi 50 năm Tứ Thiên Vương
	Trời Tha Hoá	2 dặm rười	Một vật	16.000 tuổi	
	Trời Hoá Lạc	2 dặm	Hai vật	8.000 tuổi	
	Trời Đâu Suất	1 dặm rười	Ba vật	4.000 tuổi	
	Trời Dạ Ma	1 dặm rười	Ba vật	2.000 tuổi	
	Trời Đạo Lợi	1 dặm	Sáu vật	1.000 tuổi	
	Trời Tứ Thiên Vương	Nửa dặm	Nửa lượng	500 tuổi	
Dưới cung trời Tứ Thiên Vương là cõi người chúng ta					

Hình 3: HOA TẠNG THẾ GIỚI

20 tầng của thế giới Phổ Chiếu Thập Phương

Xí Nhiên Bảo Quang Minh



Đây là một nhóm thế-giới tên là Phổ-chiếu thập Phương ở trên biên Quang Minh. Luân thế-giới này có 10 giống thế-giới khác nhau. (Xem hình 4).

Hình 3 trên đây là nhóm thế giới nằm chính giữa của

Hoa Tạng Thế giới, gồm 20 tầng, mỗi tầng là một thế giới, có một Đức Phật ngự trị.

Mười phương các nhóm thế giới cũng đủ 20 tầng như vậy, hình tượng lớn, nhỏ, sắp theo thứ lớp, cũng đồng như vậy, chỉ có tên khác nhau thôi.

Mỗi Giống thế giới như thế giới Phổ Chiếu Thập Phương đây đều nằm trên một biển nước thơm (Hương Thủy), trên hoa sen lớn. Biên giới của biển có núi Luân Vi bao quanh. Biển ấy có tên khác nhau nhiều vô số, như số hạt bụi tí của thế giới 10 phương, mỗi biển khác nhau đều có tràng hoa sen. Hoa ở giữa tất cả tên là Ma Ni Vương Liên Hoa. Trong hoa ấy có nhóm thế giới tên là Phổ Chiếu Thập Phương, trên có 20 tầng thế giới chồng chất lên nhau đứng vững, dưới nhỏ trên lớn (xem hình 3).

Như tầng dưới hết có số thế giới nhiều bằng số hạt bụi tí của một cõi Phật bao quanh. Số như vậy gấp bội lên cho đến tầng thứ 13, có số thế giới nhiều bằng số hạt bụi tí của 13 cõi Phật bao quanh, cho đến tầng thứ 20, có số thế giới nhiều bằng số hạt bụi tí của 20 cõi Phật bao quanh.

Chúng ta hiện ở thế giới Ta Bà, tại trung ương tầng thứ 13, trong một hạt bụi tí của số bụi tí 13 cõi Phật vậy.

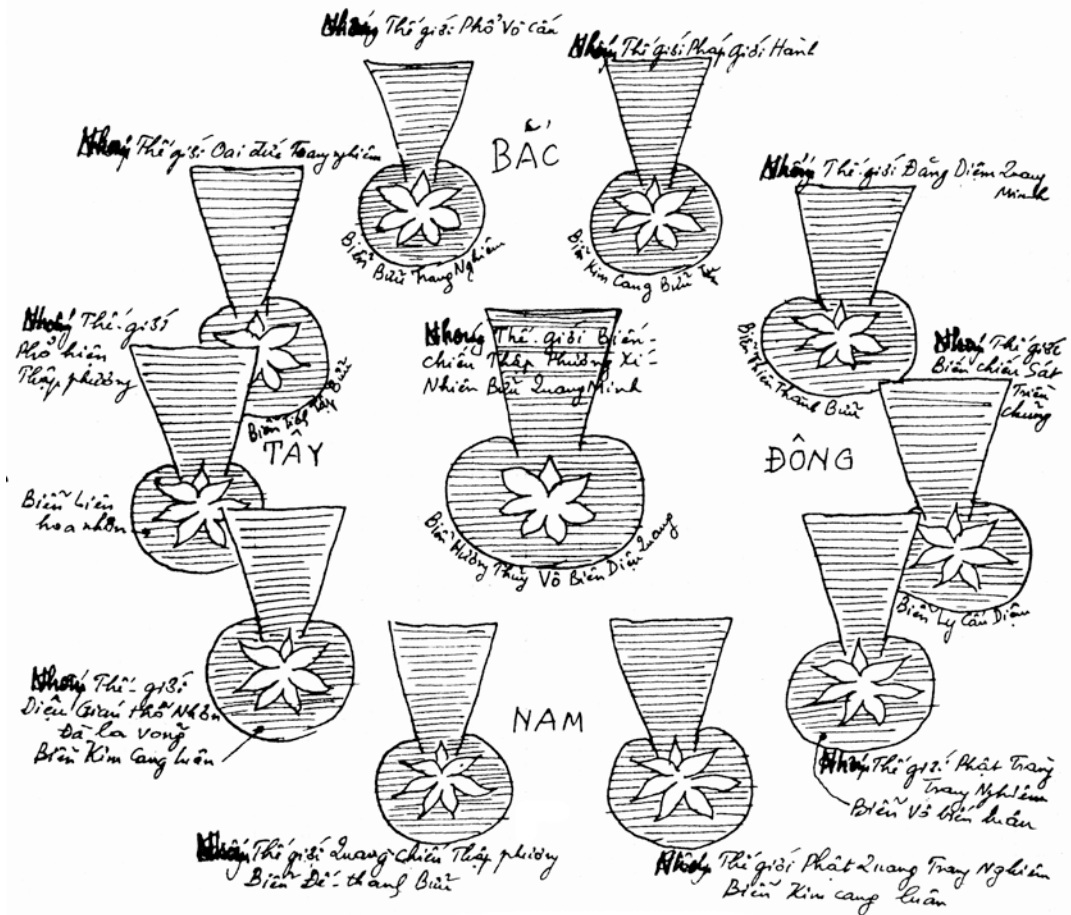
Thế giới Cực Lạc cũng ở trong một hạt bụi tí của tầng thứ 13 ấy.

Nên nhớ là mỗi thế giới như hạt bụi tí ấy, thật ra rất lớn, bằng một Tam thiên Đại thiên thế giới. Thế cũng còn là nhỏ, có khi hoặc bằng 2 Tam thiên Đại thiên thế giới, hoặc bằng 3, bằng 4, cho đến như trong Kinh Pháp Hoa, Đức Phật thọ ký cho ông Phú Lô Na trong đời vị lai sẽ thành Phật trong một cõi nước bằng Hằng hà sa số Tam thiên Đại thiên thế giới.

PHẦN CHỈ DẪN

Các thế giới nhiều như bụi tí ấy, hoặc lớn, hoặc nhỏ, hoặc sạch, hoặc ố, hoặc tròn, hoặc vuông, hoặc sấp, hoặc ngửa, có thấy thứ hình lượng không nhất định, mỗi mỗi cõi nước đều có một Đức Phật hiện tại ở đó mà giáo hoá, như Đức Thích Ca hiện tại cõi Ta Bà chúng ta đây vậy.

Hình 4

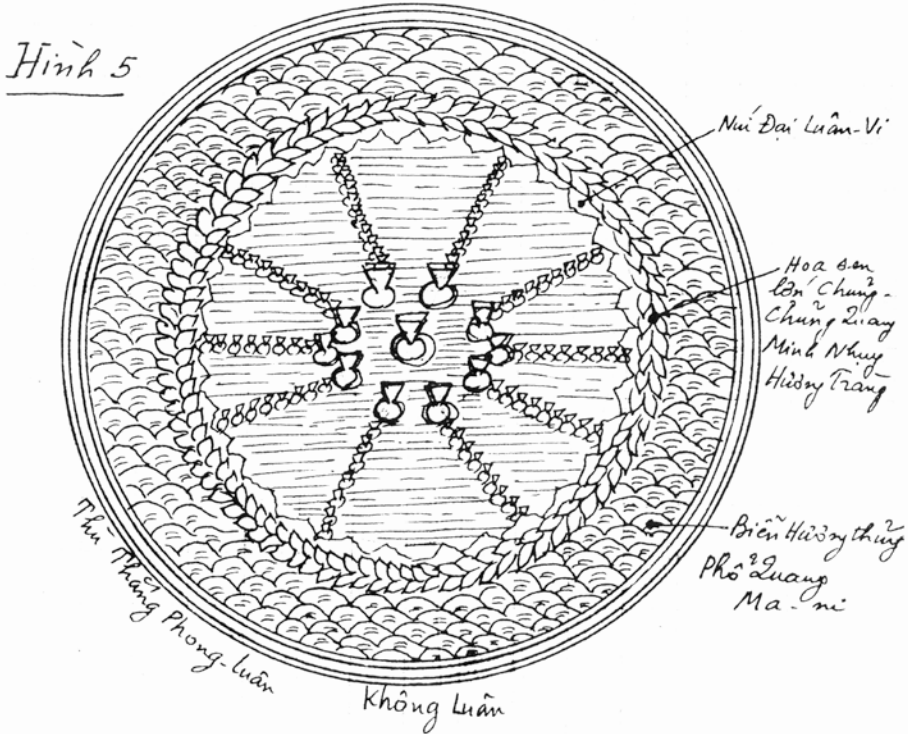


BIÊN THẾ GIỚI GỒM CÓ 10 NHÓM THẾ GIỚI

Hình 4 là 11 nhóm thế giới chính giữa của biển Hoa Tạng thế giới.

Xem hình 5 sau đây, quý độc giả sẽ có một ý niệm về thế giới Hoa Tạng Trang Nghiêm.

HOA TẠNG THẾ GIỚI



Mười phương biển nhóm thế giới đều ở trên một hoa sen lớn tên là Chung Chung Quang Minh Nhưý Hương Tràng, đó là cửa huyền của biển Hoa Tạng, biển tâm của Tỳ Lô vậy.

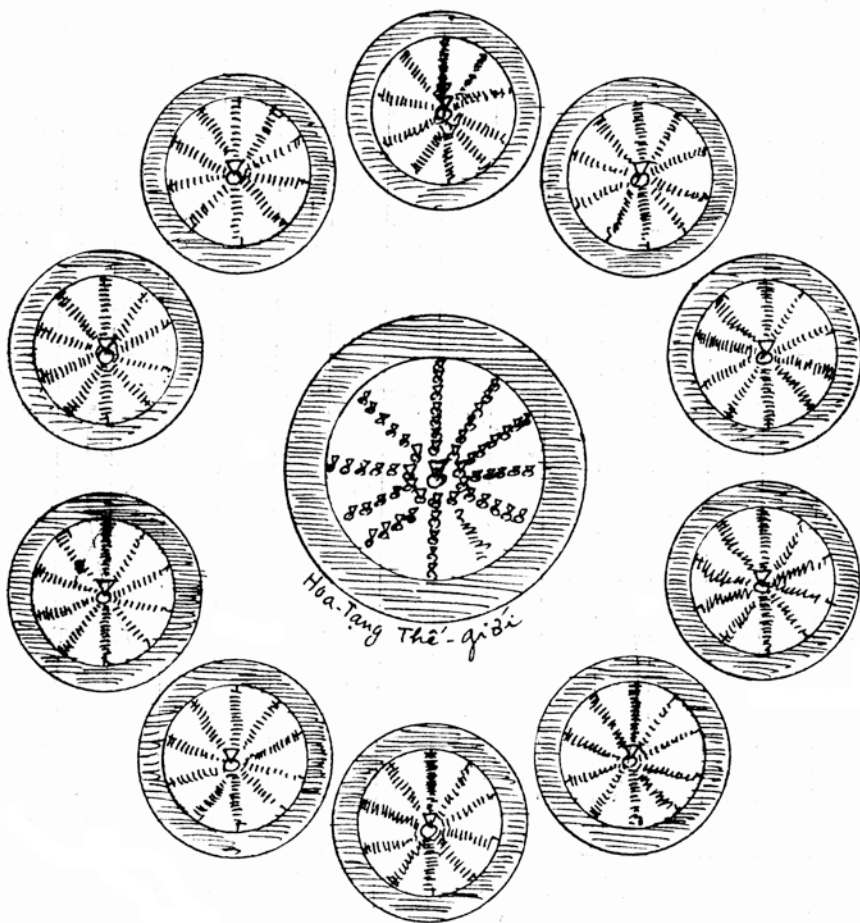
Dưới hết có các Phong Luân, nhiều như số hạt bụi tí của núi Tu Di. Phong Luân dưới hết tên là Bình Đẳng Trụ, giữ ở trên hết thấy món trang nghiêm bảo diệm xí nhiên. Cho đến Phong Luân trên hết tên là Thù Thắng Oai Quang Tạng giữ biển nước thơm Phổ Quang Ma Ni.

Biển nước thơm (Hương Thủy) gồm thâu tất cả ở dưới tràng hoa sen lớn ấy. Bốn phía hoa ấy có núi Kim Cang Đại Luân Vi bao quanh hoa và biển nước thơm.

Trên hoa sen lại có những biển nước thơm số nhiều như số bụi tí của không thể nói thế giới. Mỗi mỗi biển đều có nhóm thế giới. Trên mỗi nhóm thế giới đều có hai mươi

tùng Hoa Tạng thế giới thứ lớp đứng vững. Tất cả thế giới trong Hoa sen lớn ấy tên là Thế giới Hoa Tạng Biển Tâm Tỳ Lô vậy.

Hình 5 là vẽ đại cương, tượng trưng. Tuy thấy 10 đường, mỗi đường 10 Giống thế giới, cộng với giữa là 111 nhưng thật ra có vô số vô số, như lưới Đế Võng Nhưn Đà La.

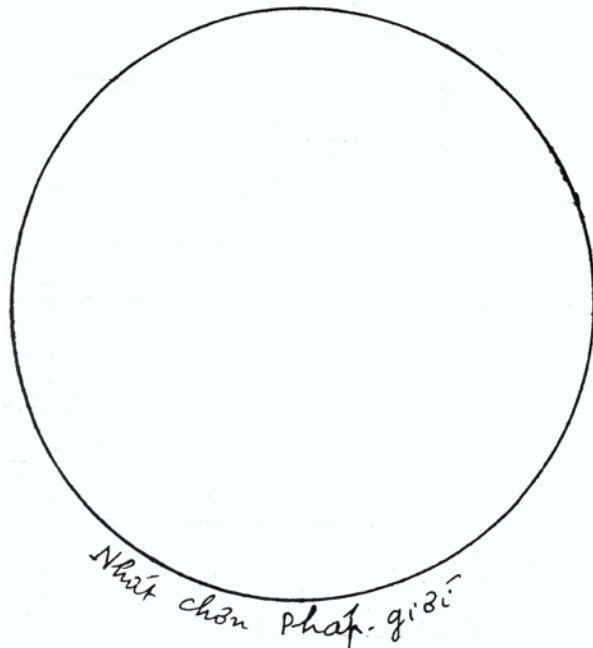


PHẦN CHỈ DẪN

Nhìn rộng ra nữa, thấy biển Hoa Tạng thế giới như trên đây lại ở chính giữa, có 10 biển thế giới, mỗi mỗi đều bằng như thế, bao quanh 8 hướng và trên dưới. Và cứ lần lượt như thế, các thế giới giăng bày nhiều vô lượng vô biên trong biển thế giới rộng vô cùng vô tận. Các thế giới như vậy nhiều như vô số bụi tí, bao quanh nhau theo thể lớp biển, hoa sen, núi Luân Vi, Giồng thế giới v.v... như trên vậy. (Xem hình 6)

Các biển thế giới bao quanh biển Hoa Tạng thế giới như vậy, cứ tiếp tục vô cùng tận (xem phần chánh kinh, sẽ biết tên của các biển thế giới này).

Nhưng, thấy trên đây là nói cho hạng chúng sanh trí hẹp ở trong mê chấp. Nếu lìa vọng chấp, tức nhận định được Nhất Chơn Pháp giới mà trong thân hiện cõi, trong cõi hiện thân, trùng trùng xen lẫn nhau, tự tại vô ngại, thì có còn đâu cái phân biệt lớn nhỏ được nữa! Ấy là: Không có gì mà không do Nhất Chơn Pháp giới ấy ra, cũng không có gì là không về đó vậy.



PHẦN CHỈ DẪN

Nhứt chơn Pháp giới ấy là cái “**Tâm**”, ôm trùm và gồm
thâu vô tận vô tận vậy. Đó là cửa huyền của Kinh Hoa
Nghiêm! Nhất thiết duy tâm tạo!

**NGHI THỨC TRÌ TỤNG
HOA NGHIÊM PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỄN
SÁM NGHI**

(PHẦN ÂM)

LƯ HƯƠNG TÁN

Lư hương sạ nhiệt

Pháp giới môn huân

Chư Phật hải hội tất diêu văn

Tuỳ xứ kiết tường vân

Thành ý phương ân

Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (1 lạy)

NHỨT THIẾT CUNG KÍNH

**- Nhứt tâm kính lễ: Hoa Tạng thế giới, đế
võng sát trung, biến pháp giới thường trụ Phật.
(1 lạy)**

**- Nhứt tâm kính lễ: Hoa Tạng thế giới, đế
võng sát trung, biến pháp giới thường trụ
Pháp. (1 lạy)**

- Nhứt tâm kính lễ: Hoa Tạng thế giới, đế

**võng sát trung, biến pháp giới thường trụ
Tăng. (1 lay)**

(Cúng dường hương hoa)

**Thị chư chúng đấng, các hô quý, nghiêm trì
hương hoa, như pháp cúng dường tận Liên
Hoa Tạng thế giới hải, để võng sát trung, viên
dung vô ngại Tam bảo.**

**Chư Phật tịnh Pháp thân,
Công đức vô hữu lượng.
Bất trụ diệt bất hoại,
Trạm phục nhi thường an.
Ngã sở chấp hương hoa,
Giai tùng thảo mộc sanh.
Phụng hiến ư Chư Phật,
Trì thủ tướng cúng dường.
Phát thân chư mao khổng,
Linh nhứt nhứt mao khổng.
Xuất vô số hương hoa,
Nguyện cúng nhứt thiết Phật.
Hoá thành hương hoa vân,
Chư Phật ký thọ chi.**

**U thập phương thế giới,
Thí vi tác Phật sự,
Phổ huân vi chúng sanh,
Giai phát Bồ đề tâm,
Nhứt niệm thành Phật đạo.**

**Nguyện thử hương hoa vân, biến mãn Liên
Hoa Tạng thế giới hải, đế võng sát độ trung, dĩ
Phổ Hiền nguyện lực cố, tất thành pháp cúng
dường, tận hư không, biến pháp giới, thập
phương tam thế nhứt thiết Phật sát, cực vi trần
trung, vi trần số Phật, nhứt nhứt Phật sở, nan
tư hải hội, tất hữu thượng diệu trùng trùng
hương vân, hoa vân, hương du, hương đăng,
quảng đại cúng dường, thường tác Phật sự.**

TÁN

**Tỳ Lô Giá Na Phật,
Nguyện lực châu pháp giới,
Nhứt thiết quốc độ trung,
Hằng chuyển vô thượng luân.
Phổ Hiền thân tướng như hư không,
Y chơn nhi trụ phi quốc độ.
Tuỳ chư chúng sanh tâm sở dục,**

Thị hiện phổ thân đẳng nhưt thiết.

Sát trần tâm niệm khả sở tri,

Đại hải trung thủy khả ẩm tận.

Hư không khả lượng, phong khả kế,

Vô năng tận thuyết Phật công đức. (lay)

- **Nhứt tâm kính lễ: Thập thân sơ mãn, Chánh giác thủy thành, bất ly Diêm Phù nhi thăng thiên thượng, biến châu pháp giới, vô tận thân vân, Đại Tỳ Lô Giá Na Phật.**

- **Nhứt tâm kính lễ: Sắc Cứu Cánh thiên thượng, đại bảo liên hoa trung, viên mãn báo thân, Tỳ Lô Xá Na Phật.**

- **Nhứt tâm kính lễ: Bất động tịch tràng, du hoá Lộc Uyển, thập phương phân thân, Thích Ca Văn Phật.**

- **Nhứt tâm kính lễ: Bính phục ứng hiện, Cực Lạc thế giới, phổ thâu viên nhưn, hoa trung thọ ký A Di Đà Phật.**

- **Nhứt tâm kính lễ: Hoa Nghiêm Kinh trung, thập phương vân tập, phát từ tán đĩnh, phổ hiện kỳ điền, văn cổ kiếp hải, sát trần số Phật.**

- **Nhứt tâm kính lễ: Hoa Nghiêm thế giới, đế võng sát trung, vi trần Chư Phật.**

- Nhứt tâm kính lễ: Quảng đại tất bị căn bốn pháp luân, Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm kinh, đại bất tư nghị viên dung pháp bảo. (3 lạy)

- Nhứt tâm kính lễ: Thích Ca sở thuyết quyển thuộc kinh đấng, thập phương Phật vi trần số Kinh, nhứt thiết pháp môn Tu đa la tạng.

- Nhứt tâm kính lễ: Bồ đề đạo tràng, Phật quả Hội chủ, nhập Tỳ Lô Giá Na tạng thân Tam muội, thuyết Như Lai y chánh quả pháp, Hoa Nghiêm thượng thủ, Phổ Hiền Bồ tát, đồng thời vân tập, biến châu pháp giới, chư đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Phổ Quang Minh điện, Thập tín Hội chủ, Thập thủ Bồ tát thuyết Thập tín pháp, Hoa Nghiêm thượng thủ, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, đồng thời vân tập, biến châu pháp giới, chư Đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Đạo Lợi thiên cung, Thập trụ Hội chủ, nhập Bồ tát Vô lượng phương tiện Tam muội, thuyết Thập trụ pháp, Pháp Huệ Bồ tát, đồng thời vân tập, biến châu pháp giới, chư đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Dạ Ma thiên cung,

Thập hạnh Hội chủ, nhập Bồ tát Thiện tư duy Tam muội, thuyết Thập hạnh pháp, Công Đức Lâm Bồ tát đồng thời vân tập biến châu pháp giới chư đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Đâu Suất thiên cung, Thập Hội hướng Hội chủ, nhập Bồ tát Trí quang Tam muội, thuyết Thập Hội hướng pháp, Kim Cang Tràng Bồ tát đồng thời vân tập, biến châu pháp giới, chư đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Tha Hoá Tự Tại thiên cung, Thập địa Hội chủ, nhập Bồ tát Đại trí huệ quang minh Tam muội thuyết Thập địa pháp, Kim cang tạng Bồ tát đồng thời vân tập biến châu pháp giới, chư đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Trùng hội Phổ Quang Minh điện Như Lai vị Đẳng diệu giác vi Hội chủ, nhập Sát na tế Tam muội, thuyết tăng kỳ tùy hảo pháp, Phổ Hiền đẳng nhứt thiết Bồ tát, thuyết Đẳng diệu giác pháp, đồng thời vân tập, biến châu pháp giới, chư đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Tam hội Phổ Quang Minh điện, đốn chương Đại hạnh Hội chủ, nhập Phật Hoa Nghiêm Tam muội, thuyết nhị thiên hạnh pháp, Phổ Hiền Bồ tát đồng thời vân tập, biến châu pháp giới chư đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Thệ Đa Lâm viên, Như Lai vi Quả Pháp giới Hội chủ, nhập Sư tử Tần thân Tam muội, thuyết quả pháp giới, chúng hải đốn chứng, Phổ Hiền Bồ tát Đẳng Ngũ Bá Bồ tát đồng thời vân tập, biến châu pháp giới, chư Đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Bị chương tín vi, huyền diệu cai thâm, Hiền Thủ Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Thỉnh diễn Thập địa, nhứt thừa lục tướng Giải Thoát Nguyệt Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Khởi minh Thập định, Đẳng giác nhưn duyên, Phổ Nhân Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Phát huy thâm vi, nan tư số pháp, Tâm Vương Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Hiển thị Phật quả, Bất tư nghị pháp, Thanh Liên Hoa Tạng Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Thân thọ tuyên thị, tam trùng đốn viên, Bảo Thủ Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Tư tuần xuất hiện, Diệu giác quả mãn, Như Lai tánh khởi, Diệu Đức Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Vân hưng bách vấn,

đốn phát viên dung, Phổ Huệ Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Hoa Nghiêm Kinh trung, thất xứ cứu hội, hổ chương chủ bạn, Viên Minh Diệu Trí Chư Phật, Tổ sư, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Hoa Nghiêm Kinh trung, Thiện Tài sở tham, bách thành thiện hữu, bất tư nghị hoá, du hí thần thông, ngũ thập ngũ viên, chư Thiện tri thức, vi trần số Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Viên thông vô ngại, châu biến thập phương, cư Phổ Đà Sơn, đại bi phổ tế, Quán Tự Tại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: An trụ Tỳ Lô trang nghiêm lâu các, Bồ xứ Từ tôn Di Lạc Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Hoa Nghiêm hội thượng, phát Bồ đề tâm, nam cầu chư hữu, nhứt sanh thành biện, vô thượng viên cơ Thiện Tài Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Bồ đề thọ nội, sư tử toà trung, mi gian xuất hiện, Phật sát trần số, Hoa Nghiêm hải hội, Hoa Tạng giới trung, trùng trùng trùng trùng, vô tận vô tận, thập phương tam thế nhứt thiết Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Thệ Đa Lâm mặt hội chi trung, Xá Lợi Phất đẳng, ngũ bá Thanh văn, lục thiên Tỳ kheo, thập phương Phật sát, nhứt thiết Thanh văn, Duyên giác, Hiền Thánh Tăng.

- Nhứt tâm phụng vị Hoa Nghiêm Kinh trung, Cháp Kim Cang thần, Thân chúng thân, Túc hành thần, Đạo Tràng thần, Chủ thành, Chủ địa, Chủ sơn, Chủ lâm, Chủ dược, Chủ giá, Chủ hà, Chủ hải, Chủ thủy, Chủ hoả, Chủ phong, Chủ không, Chủ phương, Chủ dạ, Chủ trú đẳng thân, Thiên, Long, Bát bộ, Thích Phạm Thiên vương cập Nhựt Nguyệt Thiên tử, Nhứt Thiết Thánh chúng, kính lễ thường trú Tam bảo.

- Nhứt tâm Kính lễ: Hoa Nghiêm sám chủ, tu đại nguyện vương, biến thân huyền diệu, Phổ Hiền Bồ tát Ma ha tát.

SÁM HỒI

Ngã dữ chúng sanh vô thủy sở tác nhứt thiết tội chướng, duy nguyện Tam bảo, ai mẫn bạt tế, đốn khứ ngu nghiệp, phiên tác định nhưn, thân tâm tề không, tội phước vô chủ, liễu kiến chơn tánh đẳng Phật pháp thân, tam nghiệp tội khiên thành tam giải thoát, lục căn

trọng chương phiên tác lục thông.

**Phổ vị tứ ân tam hữu, cập pháp giới chúng
sanh, tất nguyện đoạn trừ chư chướng, quy
mạng sám hối.**

LỄ NIỆM QUÁN TƯỚNG PHÁT NGUYỆN VĂN

**Khể thủ Hoa Nghiêm chơn tánh hải,
Chủng chủng quang minh biến chiếu tôn,
Phổ Hiền vạn hạnh sở trang nghiêm,
Nhứt thiết chơn như pháp giới tạng.
Long Thọ long cung thân tụng ức,
Thật Xoa Vu Điền xiển vi ngôn,
Nhứt thừa viên đốn diệu pháp môn,
Kiến tánh thành Phật chơn bí điển.
Thủ bản mục quan, tâm khẩu tụng,
Đương tri túc hữu đại nhưn duyên,
Kiến văn tùy hỷ phát Bồ đề,
Cứu cánh viên thành Tát bà nhã.**

**Nam mô Tỳ Lô giáo chủ Hoa Nghiêm Từ
tôn; diễn bảo kệ chi kim văn, bố loan hàm chi
ngọc trực, trần trần hõn nhập, sát sát viên
dung, thập triệu cửu vạn ngũ thiên tứ thập**

**bát tự, nhứt thừa viên giáo, Đại Phương Quảng
Phật Hoa Nghiêm Kinh.**

**Nhược nhưn dục liễu tri,
Tam thế nhứt thiết Phật,
Ứng quán pháp giới tánh,
Nhứt thiết duy tâm tạo.**

**Thường nguyện cúng dường thường
cung kính,**

**Thất xứ cửu hội Phật, Bồ tát,
Thường nguyện chứng nhập thường
tuyên thuyết,**

Ngũ châu tứ phần Hoa Nghiêm Kinh.

**Nguyện như Thiện Tài Bồ tát,
Nguyện như Văn Thù Sư Lợi Bồ tát,
Nguyện như Di Lặc Bồ tát,
Nguyện như Phổ Hiền Bồ tát.**

**Nguyện như Quan Thế Âm Bồ tát,
Nguyện như Tỳ Lô Giá Na Phật.**

**Dĩ thử phát nguyện công đức, nguyện dĩ tứ
ân tam hữu, pháp giới nhứt thiết chúng sanh,
tiêu vô thủy dĩ lai, tận pháp giới, hư không
giới vô lượng tội cấu. Nguyện dĩ tứ ân tam hữu,**

pháp giới nhưt thiết chúng sanh, giải vô thủy dĩ lai, tận pháp giới hư không giới vô lượng oan nghiệp. Nguyên dĩ tứ ân, tam hữu, pháp giới nhưt thiết chúng sanh, tận vô thủy dĩ lai, tận pháp giới, hư không giới, vô lượng phước trí.

Đồng du Hoa Tạng trang nghiêm hải,

Đồng nhập Bồ đề đại đạo tràng.

Nam mô Đại Phương Quảng Phật

Hoa Nghiêm Kinh.

Nam mô Hoa Nghiêm Hải Hội Phật Bồ tát.

KHAI KINH KỆ

Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp,

Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,

Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,

Nguyện giải Như Lai chơn thật nghĩa.

Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ tát Ma ha tát. (3 lần)

NGHI THỨC TRÌ TỤNG

(PHẦN NGHĨA)

BÀI TÁN LƯU HƯƠNG

Lò hương vừa cháy đỏ,
Pháp giới đã khắp xông,
Biển hội Chư Phật thấy nghe thơm,
Mây lành theo chỗ kết đều,
Lòng thành ân đức ân cần dâng lên,
Chư Phật hiện rõ toàn thân,
Điện tiền chứng giám tâm cầu của con.
Nam Mô Hương Vân Cái Bồ tát Ma ha tát.

(3 lần)

MỘT LÒNG CUNG KÍNH

- Nhất tâm kính lễ: Chư Phật thường tại ở trong Hoa Tạng thế giới, trong lưới biển cõi, trong khắp pháp giới. (1 lạy)

- Nhất tâm kính lễ: Chư Pháp thường còn trong Hoa Tạng thế giới, trong lưới biển cõi, trong khắp pháp giới. (1 lạy)

- Nhất tâm kính lễ: Chư Tăng thường ở

**trong Hoa Tạng thế giới, trong lưới biển cõi,
trong khắp pháp giới. (1 lay)**

(Cúng dường hương hoa)

**Các con đây hết thảy đều quỳ, tay cầm
hương hoa, đưng pháp cúng dường Tam bảo
tận biển thế giới Liên Hoa Tạng, trong lưới cõi
nước nhiều vô tận.**

**Pháp thân Phật thanh tịnh,
Công đức nhiều không lường,
Không ở, không hư mất,
Trong lặng thường ở yên.
Chúng con cầm hương hoa,
Thảy đều bằng thảo mộc,
Cung kính dâng lên Phật,
Dùng đó mà cúng dường.
Lỗ chân lông toàn thân,
Thảy thảy đều phóng ra,
Vô số hương hoa thơm,
Nguyện cúng thảy Chư Phật.
Hoá thành mây hương hoa,
Được Chư Phật nhận lấy,**

**Nơi thế giới mười phương,
Cúng dường làm Phật sự.
Xông khắp các chúng sanh,
Khiến phát Bồ đề tâm,
Một niệm thành Phật đạo.**

Câu xin mây hương hoa này, tỏ khắp biển thế giới Liên Hoa Tạng, trong cả lưới biển cõi, và do sức nguyện lực Phổ Hiền mà thấy thành pháp cúng dường dâng lên hết thấy vi trần số Phật ba đời trong thấy cõi tốt nhỏ cả mười phương, tận cõi hư không, cùng khắp pháp giới. Nơi mỗi mỗi Đức Phật, giữa biển chúng hội nhiều không bàn, đều có muôn vạn lớp mây hương thơm thượng diệu, mây hoa, mây dầu, mây đèn, cúng dường rộng lớn, thường làm Phật sự.

TÁN

**Phật Tỳ Lô Giá Na,
Sức nguyện khắp pháp giới,
Trong thấy các cõi nước,
Thường chuyển luân Vô thượng.
Thân thể Phổ Hiền như hư không,
Ở trong chơn như, chẳng cõi nào,**

**Tuỳ tâm sở thích của quần chúng,
Khấp thị hiện thân đủ tận cùng.
Tâm niệm cõi nhiều đếm biết được,
Nước trong biển lớn uống hết được,
Đong được hư không, tính được gió,
Mà không nói hết công đức Phật. (lay)**

- Nhất tâm kính lễ: Đại Tỳ Lô Giá Na Phật, mới tròn đầy mười thân, mới thành Chánh giác, chẳng rời Diêm Phù Đề mà bay lên cõi trời, thân nhiều vô tận, cùng khắp pháp giới.

- Nhất tâm kính lễ: Đấng Lô Xá Na Phật, báo thân viên mãn, trong hoa sen quý trên cõi trời Sắc Cứu Cánh.

- Nhất tâm kính lễ: Đức Thích Ca Văn Phật, hội trường vắng lặng bất động, phân thân mười phương, dạo đi hoá độ tại Lộc Uyển.

- Nhất tâm kính lễ: Đức A Di Đà Phật, ứng hiện sáng chói, lên cõi Cực Lạc, khấp tiếp nhận kẻ nhơn duyên viên mãn mà thọ ký cho vào trong hoa sen.

- Nhất tâm kính lễ: Vi trần số Phật từ vạn kiếp xưa, mười phương nhóm đến trong Kinh Hoa Nghiêm, khấp hiện trước mắt trong thiên đình, phát lời khen ngợi.

- Nhất tâm kính lễ: Vi trần Chư Phật trong lưới biển cõi của thế giới Hoa Nghiêm.

- Nhứt tâm kính lễ: Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm, pháp báu lớn viên dung không thể nghĩ bàn, rộng lớn hoàn toàn đầy đủ, pháp luân căn bản. (3 lạy)

- Nhứt tâm kính lễ: Thấy các kinh phụ khác mà Đức Thích Ca đã thuyết pháp, kinh nhiều như số vi trần cõi Phật mười phương, hết thấy pháp môn kho tạng Tu đa la.

- Nhứt tâm kính lễ: Đức Bồ tát Phổ Hiền, đồng dẫn đầu của Hoa Nghiêm, đấng Hội chủ được quả Phật, tại đạo tràng Bồ đề nhập Tam muội Tỳ Lô Giá Na Tạng thân mà nói pháp nương vào chánh quả của đức Như Lai, cùng với các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đều đến nhóm hội.

- Nhất tâm kính lễ: Đức Bồ tát Văn Thù, đấng Hội chủ môn Thập tín, đấng Thập thủ Bồ tát nói pháp Thập tín, đấng dẫn đầu Hoa Nghiêm tại điện Phổ Quang Minh, cùng với các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng đến nhóm hội.

- Nhất tâm kính lễ: Đức Bồ tát Pháp Huệ, đấng Hội chủ pháp môn Thập trụ, tại cung

trời Dao Lợi, nhập vào Tam muội Vô lượng phương tiện của Bồ tát mà nói pháp Thập trụ, cùng với các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng đến nhóm hội.

- Nhất tâm kính lễ: Đức Bồ tát Công Đức Lâm, Đấng Hội chủ môn Thập hạnh, tại cung trời Dạ Ma, nhập Tam muội Thiện tư duy của Bồ tát mà nói pháp Thập hạnh, cùng với các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng đều nhóm hội.

- Nhất tâm kính lễ: Đức Bồ tát Kim Cang Tràng, Đấng Hội chủ môn Thập hồi hướng, tại cung trời Đâu Suất, nhập Tam muội Trí quang của Bồ tát mà nói pháp Thập hồi hướng, cùng với các Đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng nhóm hội về.

- Nhất tâm kính lễ: Đức Bồ tát Kim Cang Tạng, Đấng Hội chủ môn Thập địa, tại cung trời Tha Hoá Tự Tại, nhập Tam muội Đại trí huệ Quang minh của Bồ tát mà nói pháp Thập địa cùng với các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng đến nhóm hội.

- Nhất tâm kính lễ: Đức Như Lai, vì các bậc Diệu giác mà làm Hội chủ, lần thứ nhì ở trong hội tại điện Phổ Quang Minh nhập Tam muội Sát na tế, nói vô số pháp Tuỳ hảo, đức Phổ

Hiền cùng hết thầy các Bồ tát nói các pháp Diệu giác, cùng các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng đến nhóm hội.

- Nhứt tâm kính lễ: Đức Bồ tát Phổ Hiền, đấng Hội chủ sắp bày sáng tỏ môn Đại hạnh, lần thứ ba ở hội Điện Phổ Quang Minh, nhập Tam muội Hoa Nghiêm của Phật mà nói pháp hai ngàn hạnh cùng các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng đến nhóm hội.

- Nhứt tâm kính lễ: Đức Như Lai làm Hội chủ môn Quả pháp giới tại rừng Thệ Đa Lâm, nhập Tam muội Sư tử Tần thân mà nói Quả pháp giới, biến đại chúng chứng đắc ngay, đức Bồ tát Phổ Hiền với năm trăm vị Bồ tát, cùng các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng đến nhóm hội.

- Nhứt tâm kính lễ: Đại Bồ tát Hiền Thủ, hoàn bị sáng tỏ địa vị trên kết thúc bao gồm.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Giải Thoát Nguyệt tinh cầu diễn nói môn Thập địa, một thừa sáu tướng.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Phổ Nhãn, mở bày khai sáng môn Thập định, nhưn duyên Đẳng giác.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Tâm Vương,

phát huy pháp vi diệu sâu xa, số nhiều không thể nghĩ bàn.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Thanh Liên Hoa Tạng, hiển bày quả Phật, pháp không thể nghĩ bàn.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Bảo Thủ, đích thân thọ lãnh để tuyên bày, ba lần sắp đặt hoàn toàn.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Như Lai Tánh Khởi Diệu Đức, xuất hiện hỏi pháp quả tròn đầy Diệu giác.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Phổ Huệ, mở bày trăm câu hỏi, sắp đặt phát tâm hoàn toàn.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Văn Thù Sư Lợi, Chư Phật Tổ sư, tại bảy nơi, chín hội trong Kinh Hoa Nghiêm, chủ bạn làm sáng tỏ cho nhau, khai sáng tròn đầy diệu trí.

- Nhất tâm kính lễ: Các đấng Thiện tri thức cùng số vi trần đại Bồ tát trong Kinh Hoa Nghiêm mà Ngài Thiện Tài đã đến hỏi, các đấng thiện hữu nơi trăm thành, hoá hiện thân thông không thể nghĩ bàn, năm mươi lăm vị đại Thiện tri thức giữ các nơi.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Quán Tự Tại, tròn thông vô ngại, cùng khắp mười

phương, ở núi Phổ Đà, đại bi cứu khổ.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Di Lặc, đấng Bồ xứ Đại từ Đại thiên tôn, đang ở lầu đài Tỳ Lô trang nghiêm.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Thiện Tài trong hội Hoa Nghiêm, phát tâm Bồ đề đi về phương nam cầu Thiện tri thức, một đời làm xong, tròn đầy khéo giải vô thượng.

- Nhất tâm kính lễ: Thấy các Đấng Bồ tát mười phương ba đời nhiều trùng trùng vô tận trong Hoa Tạng thế giới, tại biển hội Hoa Nghiêm, xuất hiện nhiều như số vi trần cõi Phật trong luồng ánh sáng giữa chặn mây Phật, ngồi trên tòa sư tử dưới cây Bồ đề.

- Nhất tâm kính lễ: Ngài Xá Lợi Phất, năm trăm vị Thanh văn, sáu ngàn vị Tỳ kheo trong hội chót ở rừng Thệ Đa Lâm, cùng hết thấy các vị Thanh văn, Duyên giác, Hiền Thánh Tăng các cõi Phật mười phương.

- Nhất tâm cúng lễ: Chư Thần Chấp Kim Cang, thần Thân chúng, thần Túc hành, thần Đạo tràng, thần Chủ thành, thần đất, thần núi, thần rừng, thần thuốc men, thần trồng tía, thần sông, thần biển, thần nước, thần lửa, thần gió, thần Hư không, thần phương hướng,

thần đêm, thần ngày, các Thiên Long Bát bộ, Thích Phạm Thiên vương cùng mặt trăng mặt trời, hết thảy đại chúng các Thánh đang kính lễ thường trú Tam bảo trong Kinh Hoa Nghiêm.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Phổ Hiền, đấng chủ sám Hoa Nghiêm, đấng vua tu hành đại nguyện, khắp gồm thâu huyền diệu.

SÁM HỐI

Con với chúng sanh từ đời vô thủy đã làm nên tội chướng, nguyện xin Tam bảo thương xót cứu độ, rửa sạch nghiệp ngu, đổi thành nhưn thanh tịnh, thân tâm đồng như hư không, không chủ tội phước, thấy được chơn tánh, được thân Phật pháp, tội báo ba nghiệp đổi thành ba giải thoát, chướng nặng sáu căn trở thành sáu thần thông.

Khắp vì bốn ân ba cõi, cùng chúng sanh trong pháp giới, đều nguyện dứt trừ các chướng mà quay về sám hối.

BÀI VĂN LỄ NIỆM QUÁN TƯỢNG

**Cúi lễ Hoa Nghiêm biển chơn tánh,
Lạy đấng Quang Minh khắp chiếu sáng,
Vạn hạnh Phổ Hiền chỗ trang nghiêm,
Trong thấy chơn như kho pháp giới.
Long Thọ đọc nhớ tại Long cung,
Thật Xoa Vu Điền mở nên lời,
Nhất thừa viên đốn pháp môn diệu,
Bí Điển kiến tánh thành Phật đây.
Ai được mắt nhìn, tâm miệng tụng,
Người này tức có đại nhưn duyên,
Thấy nghe mừng rỡ phát Bồ đề,
Rốt ráo viên thành Nhất thiết trí.**

**Kính lạy Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa
Nghiêm của đấng Tỳ Lô Giáo chủ Hoa Nghiêm
Từ tôn, diễn bày kệ báu kim văn, trục xe ngọc
báu chuông đồng gióng lên, nhập vào thấy cõi
vi trần, viên dung tròn khắp nơi nơi cõi nào,
mười triệu chín vạn năm ngàn, bốn mươi tám
chữ nhất thừa viên dung.**

**Nếu ai muốn hiểu rõ,
Thấy Chư Phật ba đời,**

Hãy quán tánh pháp giới,

Tất cả do tâm tạo.

Thường nguyện cúng dường thường

cung kính,

Chư Phật, Bồ tát nơi chín hội,

Thường nguyện chứng nhập thường

tuyên nói,

Bốn phần Hoa Nghiêm trên năm châu.

Nguyện như Thiện Tài Bồ tát,

Nguyện như Văn Thù Sư Lợi Bồ tát,

Nguyện như Di Lặc Bồ tát,

Nguyện như Phổ Hiền Bồ tát.

Nguyện như Quán Thế Âm Bồ tát,

Nguyện như Tỳ Lô Giá Na Phật.

Dùng công đức phát nguyện này, xin đem cho bốn ơn ba cõi, hết thảy chúng sanh trong pháp giới, để tiêu trừ vô lượng tội ác từ đời vô thủy đến nay, tận tột pháp giới, cùng cõi hư không. Nguyện cùng bốn ơn ba cõi, cùng hết thảy chúng sanh trong pháp giới, giải trừ vô lượng oan nghiệp từ đời vô thủy đến nay, tận tột pháp giới, cùng cõi hư không. Nguyện cùng bốn ơn ba cõi, cùng hết thảy chúng sanh trong

pháp giới, chứa nhóm vô lượng phước trí từ đời vô thủy đến nay, tận tột pháp giới, cùng cõi hư không.

Đồng đi đến biển Hoa Tạng Trang Nghiêm,

Đồng nhập vào đại đạo tràng Bồ Đề,

Nam mô Đại Phương Quảng Phật

Hoa Nghiêm Kinh,

Nam mô Hoa Nghiêm Hải Hội Phật Bồ tát.

KHAI KINH KỆ

Pháp mâu sâu xa cao tột cùng,

Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp thay,

Con nay nghe thấy chuyên trì tụng,

Nguyện hiếu Như Lai nghĩa thật chơn.

Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ tát Ma ha tát.

(3 lần)

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

PHẨM THỨ NHẤT

THẾ CHỦ DIỆU NGHIÊM ①

Tôi nghe như vậy: Một thuở nọ, Phật ở tại nước Ma Kiệt Đề, nhập pháp môn nhàn tịnh trong đạo tràng Bồ đề, khi mới thành Chánh giác. Đất ở đó cứng chắc, bằng chất kim cương, trang nghiêm các châu báu, vòng báu mầu

① Thế chủ Diệu Nghiêm: Thế tức là 3 thế gian: Hữu tình thế gian, Khí thế gian và Chánh giác thế gian. Như trong kinh nói: “Vô lượng vua A tu la, vô lượng các vua rồng lớn, Nhựt Thiên tử v.v...” ấy là các Chủ thế gian thuộc về hữu tình. Như nói Thần núi, Thần rừng, Thần Cây, Thần gió, Thần Sông thủy thủy, ấy là các Chủ thế gian thuộc về Khí chỗ chứa (Khí nghĩa là đồ đựng chứa). Như nói các Bồ tát Phổ Hiền, Bồ tát Bửu Diệm Diệu Quang, Bồ tát Đại Phước Quang Trí Sanh, Bồ tát Đại Minh Đức Mỹ Âm, thủy thủy, ấy là các Chủ thế gian thuộc về Chánh giác. Hữu tình thế gian thì trang nghiêm Khí thế gian và Chánh giác thế gian. Khí thế gian thì trang nghiêm Hữu tình thế gian và Chánh giác thế gian. Chánh giác thế gian thì trang nghiêm Khí thế gian và Hữu tình thế gian. Ba thế gian trang nghiêm cho nhau gọi là Diệu.

diệu tốt bậc, cùng các hoa quý, ngọc ma ni sáng sạch.

Các biển sắc tướng, hiện rõ ra nhiều vô biên, ngọc ma ni kết thành tràng, thường phóng ánh sáng, tiếng vi diệu thường phát ra. Các mảnh lưới báu, các chuỗi hương hoa, thơm đẹp màu diệu, bày quanh rải đầy. Ngọc báu ma ni vương biến hiện tự tại, mưa xuống châu báu nhiều vô tận, cùng các hoa đẹp diệu màu rải đầy mặt đất. Các hàng cây báu, cành lá sum suê, chói sáng rực rỡ^①. Nhờ thần lực của

① Đây là cảnh Đạo tràng nơi Phật đắc đạo, dưới cây Bồ đề, sau 49 ngày ngồi nhập định, được mô tả theo cái thấy của con mắt Thiên nhãn thông.

Toàn bộ Kinh Hoa Nghiêm. Mỗi phẩm, mỗi chương, cho đến mỗi đoạn, hay mỗi bài kệ đều hàm chứa một hay nhiều pháp môn để dạy cho chúng sanh tu luyện. Thế nên, người ta nói có vô lượng pháp môn tu ở trong Kinh Hoa Nghiêm. Khởi đầu Kinh, ở phẩm đầu, trong việc mô tả đạo tràng theo kiến thức của Thiên Nhãn thông, Kinh đã dụng ý bắt đầu dạy chúng ta phép quán Đạo tràng của Phật. Nếu ai siêng năng tu luyện phép quán này, sẽ đắc được nhân duyên đầu tiên là nhập vào Đạo tràng của Phật, thấy Phật từ khi mới khởi đầu đắc đạo, và thuyết pháp Hoa Nghiêm, tức là thấy cả Hội Hoa Nghiêm. Đây là pháp môn cao tột, dành cho các vị đã thuần thục tu luyện lâu rồi, đã đắc được huệ nhãn thấy được các Niệm Giám Hàm Tàng (clichéakasiqua) trên cõi Bồ đề và cõi Thượng Thiên. Nếu đã đắc được phép quán này rồi thì khỏi cần đọc tiếp Bộ Kinh Hoa Nghiêm này nữa, vì đã “thấy, nghe” thật sự toàn thời thuyết pháp Hoa Nghiêm của Phật rõ như chúng ta thấy một cảnh tượng xảy ra hiện giờ, tại trước mặt mình. Pháp này quá cao, chỉ dành cho hàng Bồ tát lớn, vậy nên, Hội Hoa Nghiêm phải tự khai triển ra, dạy nhiều pháp môn tiếp

Phật mà hết thấy việc trang nghiêm đều ảnh hiện vào trong đạo tràng này. Cây Bồ đề ở đó^①, cao to tráng lệ, thân bằng kim cương, cây bằng lưu ly, cành bằng đủ thứ châu báu diệp mầu. Lá quý sum suê, giăng đầy như mây. Hoa báu đủ màu, phô bày các nhánh. Còn trái thì bằng ngọc ma ni chiếu sáng như các ngọn lửa xen lẫn trong hoa. Bốn phía cây này, đều toả ánh sáng, trong ánh sáng ấy, mưa ngọc ma ni. Trong ngọc ma ni, có các Bồ tát, đông nhiều như mây, đồng thời xuất hiện. Lại nữa, nhờ thần lực của Như Lai, cây Bồ đề này thường phát ra tiếng mầu diệu, nói lên nhiều pháp môn vô cùng vô tận. Chỗ Như Lai ở thì cung điện lầu đài to rộng trang nghiêm, cao sang tráng lệ, đầy khắp mười phương, do ngọc ma ni đủ màu xây thành. Các loại hoa quý trang hoàng đẹp đẽ. Các vật trang nghiêm, tuôn ra ánh sáng chảy khắp như mây. Ở các khoảng trống cách các cung điện, các hình ảnh kết lại như tràng cờ, có vô số Bồ tát và các chúng

sau đây cho các kẻ sơ tu có thể khởi tu được, và vì thế, mới có phần tiếp theo của các phẩm sau.

① Đây là phép quán cây Bồ đề, được quán thấy trong hào quang của Phật, tức là trong thần lực của Phật. Và tiếp theo là phép quán cung điện của Như Lai, tòa ngời của Như Lai, tất cả đều trong cái thấy nhãn thông 4 chiều, 5 chiều, 6 chiều v.v... của trí Bồ đề, không phải như cái thấy 3 chiều của trí phàm trần.

sanh vô biên trong đạo tràng đều hội họp nơi đó, cho nên hiện ra được những ánh sáng Phật, những tiếng màu nhiệm không thể nghĩ bàn. Ngọc ma ni vương đan dệt thành lưới. Nhờ lực thần thông tự tại của Như Lai mà thấy các cảnh giới đều từ trong lưới ấy hiện ra, hết thấy nhà cửa chúng sanh ở đều hiện bóng trong đó.

Lại nữa, nhờ thần lực Chư Phật thêm vào mà trong khoảnh khắc một niệm, lưới ấy bao trùm cả pháp giới. Toà sư tử ở đó cao rộng đẹp lạ. Đài bằng ngọc ma ni, hoa sen kết làm lưới, châu báu diệu màu thanh tịnh kết vòng quanh, các hoa đủ màu đủ loại xâu thành chuỗi báu. Cung điện lầu đài, bậc thêm từng cấp, ngũ vuông cửa tròn, hết thấy các vật, thấy đều trang nghiêm. Cành trái của cây quý, bày bố xen quanh ngọc ma ni nhiều như mây, chiếu sáng nhau rực rỡ. Chư Phật mười phương đều hoá hiện ra trong ngọc châu vương. Hết thấy ngọc quý màu diệu trong tóc Bồ tát đều phóng ánh sáng đến chói sáng lầu đài. Lại nhờ thần lực của Chư Phật thêm sức vào, ánh sáng ấy phát ra tiếng diễn nói cảnh giới rộng lớn của Như Lai, tiếng ấy màu diệu, vang dội rất xa, cùng khắp các nơi, vô cùng vô tận.

Ấy chính thời đó, Thế Tôn đã ngồi trên toà đó, giác ngộ cùng tột tất cả các pháp, trí nhập vào cả ba đời, thấy quá khứ, hiện tại, vị lai bình đẳng như nhau. Thân Ngài trùm đầy khắp cả thế gian^①, tiếng Ngài thuận khắp các cõi nước mười phương. Như cõi hư không gồm đủ ảnh tượng, các sắc pháp thân Ngài đối với các cảnh giới đều gồm đủ không có chỗ phân biệt. Lại như hư không cùng khắp hết thảy, bình đẳng tùy nhập vào mọi cõi mọi nơi, thân Ngài cũng vậy, thường hiện ngồi trên hết thảy đạo tràng oai hùng sáng rực giữa đại chúng Bồ tát, như mặt trời mọc, chiếu sáng thế giới, khiến những phước báo ba đời nhiều như biển cả, thảy đã đầy tròn, mà thường thị hiện vào các cõi Phật, sắc tướng vô biên, đầy tròn sáng rực, biến khắp pháp giới, chỗ nào cũng vậy, trình diễn tất cả các pháp như giảng mây lớn. Mỗi đầu sợi lông của Phật, đều giữ đủ cả các thế giới, không gì khó khăn, thảy hiện ra vô lượng thần thông, giáo hoá điều phục tất cả chúng sanh. Thân Phật đầy ngập mười phương, không qua không lại^②. Trí Ngài nhập vào các

① Đây bắt đầu phép quán Đức Phật. Khởi đầu bằng quán thân Phật.

② Đây là phép quán thân của Như Lai. Ai tu luyện và đắc được phép quán này, sẽ được thân thanh tịnh, thấy trong thân mình có đủ cả

tướng, hiểu hết các pháp chơn không vắng lặng. Tất cả bao nhiêu thân thông biến hoá của Chư Phật ba đời đều thấy rõ trong ánh quang minh. Tất cả bao nhiêu sự trang nghiêm của hết thảy cõi Phật trải số kiếp nhiều không thể nghĩ bàn đều được hiện rõ ra.

Có các đại Bồ tát nhiều như số vi trần mười thế giới Phật^①, hợp quanh hầu Phật. Các Ngài ấy là Phổ Hiền Đại Bồ tát^②, Phổ Đức Tối

Tam thiên Đại thiên Thế giới tức là cả ba cõi: Thượng giới, Trung giới, Hạ giới.

① Số vi trần của mười thế giới Phật: Một thế giới Phật là một cõi nước, tức là một hành tinh, nhiều hành tinh chạy quanh mặt trời tạo thành một Thái dương hệ. Mặt trời ấy là một ngôi sao. Trong vũ trụ có vô lượng ngôi sao, thế nên có vô lượng hành tinh nhiều không kể hết, nhiều như các hạt cát của Sông Hằng, nhiều như hạt bụi vi trần, mà trí tưởng tượng chúng ta không thể nào thấy cho được còn nói 10 thế giới Phật, hay 8, hay 5 hay 3 thế giới Phật v.v... chỉ là một cách ước lượng so sánh hơn kém nhau để cho chúng ta một ý tưởng thôi. Nói đến chơn lý, tức sự thật của vạn vật rồi, thì tâm chúng ta phải đặt quan điểm vào trong tổng thể vũ trụ, thấy cái vô cùng tận, không còn thời gian và không gian nữa, tức là hoàn toàn ngoài cả cái thấy của con người chúng ta, ngoài cả óc tưởng tượng, cho nên không có cách gì để hiểu, để nói nữa vậy nên, chỉ đưa một tượng trưng là “số cát sông Hằng” “số vi trần” v.v... để cho ấn tượng thôi. Xin quý độc giả đừng chấp vào lời văn, mà chỉ nên căn cứ vào khái niệm, vào ấn tượng để hiểu, để đọc các Bộ Vi Diệu Kinh của Phật.

② Phổ Hiền Đại Bồ tát: Xin quý độc giả để ý chỗ này nữa: Thường thì tên họ một người nào, chẳng thể nào dịch ra nghĩa được, vì nghĩa của tên với tánh của người không phải như một. Đây chỉ là một danh hiệu, có lẽ là âm giai căn bản của con người mà chỉ có Phật mới biết được thôi, cũng như Quán Âm, Thế Chí v.v... Đức Phổ Hiền cũng nói ai

**Thắng Đăng Quang Chiếu Đại Bồ tát, Phổ
Quang Sư Tử Tràng Đại Bồ tát, Phổ Bảo Diệm
Diệu Quang Đại Bồ tát, Phổ Âm Công Đức Hải
Tràng Đại Bồ tát, Phổ Trí Quang Chiếu Như
Lai Cảnh Đại Bồ tát, Phổ Bảo Kế Hoa Tràng
Đại Bồ tát, Phổ Giác Duyệt Ý Thanh Đại Bồ tát,
Phổ Thanh Tịnh Vô Tận Phước Quang Đại Bồ
tát, Phổ Quang Minh Tướng Đại Bồ tát, Hải
Nguyệt Quang Đại Minh Đại Bồ tát, Vân Âm
Hải Quang Vô Cấu Tạng Đại Bồ tát, Công Đức
Bảo Kế Trí Sanh Đại Bồ tát, Công Đức Tự Tại**

tu theo hạnh tôi đều được gọi là Phổ Hiền cả. Đức Quán Âm cũng nói ai tu theo pháp môn tôi, đều được gọi là Quán Âm. Vậy thì trong quả địa cầu này cũng có nhiều Phổ Hiền, nhiều Quán Âm v.v... và vô lượng hành tinh trong vũ trụ sẽ có không biết bao nhiêu vô lượng Phổ Hiền, Quán Âm... Tất cả các Bồ tát, vì thế, không thể kể tên riêng được nữa, mà phải gọi chung về tánh đức của các Ngài. Và lại, kể từ cõi Trời Vô Sắc giới trở lên đến cõi Bồ đề, và các cõi trên nữa thì không còn hình thể, không còn tiếng nói, không còn màu sắc, vậy chỉ còn là một cái tánh, những cái tánh, và chỉ được nhận thức bằng trực giác thôi, vậy cho nên cổ nhân đã dụng ý gọi các Bồ tát bằng tánh đức của các Ngài thôi, không còn tên tuổi gì nữa. Gọi các Đức Phật cũng vậy, bằng tánh đức, bằng danh hiệu thôi. Thế nên, vũ trụ có vô lượng tánh đức, thì Phật, Bồ tát với chúng sanh cũng vô lượng vậy, thật là bất khả tư nghị.

Lại nữa, danh hiệu của mỗi vị Phật, mỗi Bồ tát là một tánh đức, thì tức là một pháp môn tu. Nếu đã quyết định trong vô lượng kiếp tu hành theo một tánh đức của một Đấng Bồ tát hay Đức Phật nào, sẽ thành quả vị của Bồ tát hay Phật đó. Vì thế, trì danh hiệu Phật, Bồ tát nào, sẽ đi đến kết quả là tu, hành, đắc quả vị của đấng đó. Cho nên nói rằng Kinh Hoa Nghiêm có vô lượng pháp môn để tu, ấy là nghĩa đó.

**Vương Đại Quang Đại Bồ tát, Thiện Dõng
Mãnh Liên Hoa Kế Đại Bồ tát, Phổ Trí Vân
Nhựt Tràng Đại Bồ tát, Đại Tinh Tấn Kim
Cang Tê Đại Bồ tát, Hương Diệm Quang Tràng
Đại Bồ tát, Đại Minh Đức Thâm Mỹ Âm Đại Bồ
tát, Đại Phước Quang Trí Sanh Đại Bồ tát, các
vị như thế dẫn đầu, số nhiều như vi trần mười
thế giới Phật.**

**Chư Bồ tát này từ xa xưa đã cùng với Đức
Tỳ Lô Giá Na Như Lai, tu nhóm căn lành, hành
hạnh Bồ tát, thấy đều sanh ra từ biển căn lành
của Như Lai, các Ba la mật đều đã tròn đầy,
huệ nhãn sáng tốt, thấy cả ba đời, đầy đủ
hoàn toàn các môn Tam muội, biện tài nhiều
như biển, rộng lớn vô tận, đầy đủ công đức
của Phật, tôn nghiêm đáng kính, biết hết căn
tánh của chúng sanh, tùy thuận hoá hiện theo
để điều phục, nhập vào kho tạng pháp giới trí
không sai khác, chứng được môn giải thoát
của Phật, rất sâu, rộng lớn, có thể tùy phương
tiện mà nhập vào Nhất Địa, dùng hết thấy
biển đại nguyện tu trì mà thường hoà cùng lý
trí, cùng tận vị lai, hiểu tận cảnh giới rộng lớn
bí mật hy hữu của Chư Phật, khéo biết hết
thấy pháp bình đẳng của Phật, đã đi đến địa
Phổ Quang Minh của Như Lai, nhập vào biển**

môn Tam muội nhiều vô lượng, tùy ứng mà hiện thân vào hết chỗ nơi, cùng với chúng sanh, hành pháp thế gian, tổng trì rộng lớn, chứa nhóm biến pháp, biện tài khôn khéo, chuyển bánh xe pháp không lùi; tất cả biến công đức của Như Lai đều nhập vào thân, Bồ tát lại tùy nguyện đi đến tất cả các cõi có Phật, đã từng cúng dường tất cả Chư Phật, vô biên số kiếp, hoan hỷ không nhàm, thường ở vào các xứ có đức Như Lai đắc đạo Bồ đề, gần gũi không rời Phật, thường đem biến đại nguyện Phổ Hiền của các Ngài đã đắc để khiến cho tất cả chúng sanh thân trí đầy đủ. Các Ngài đã thành tựu vô lượng công đức như vậy.

Lại có các thần Chấp Kim Cang^① nhiều như số vi trần thế giới Phật. Các vị thần Chấp Kim Cang ấy là: Thần Diệu Sắc Na La Diên, thần Nhật Luân Tốc Tật Tràng, thần Tu Di Hoa Quang, thần Thanh Tịnh Vân Âm, thần Chư Căn Mỹ Diệu, thần Khả Ái Nhạo Quang Minh,

① Danh hiệu của mỗi Vị Thần Chấp Kim Cang, hay Thần Sông, Thần Biển, Thần Lửa, Thần núi v.v... cũng đều là một tánh, tức là một pháp môn để tu quán. Nêu lên danh hiệu của các Ngài, tức cũng là mở bày cho toàn thể chúng sanh thấy vô lượng pháp môn để cho chúng sanh nhiều kiến thức mà tha hồ chọn lựa pháp môn để mình tu. Tuy nhiên, chúng ta cần để ý ở đây là Kinh Hoa Nghiêm biết tên của các vị Thần, mà tên ở đây là thật tánh, tức âm giai căn bản của vị ấy. Vậy nên, khi đọc tụng lên, thật rất linh ứng vậy.

thần Đại Thọ Lô Âm, thần Sư Tử Vương Quang Minh, thần Mật Diệm Thắng Mục, thần Liên Hoa Quang Ma Ni Kế. Các vị như vậy dẫn đầu, nhiều như số vi trần thế giới Phật, thấy đều từ xa xưa trải vô lượng kiếp, đã từng phát đại nguyện, nguyện thường gần gũi cúng dường Chư Phật, đã thực hành tròn đầy theo hạnh nguyện, đến bờ bên kia, chứa nhóm nghiệp lành phước đức nhiều vô biên, đã thông đạt tất cả các cảnh giới của các môn Tam muội, được sức thần thông, theo lên đức Như Lai mà trú trong thần lực, nhập vào cảnh giới giải thoát không thể nghĩ bàn, ở trong chúng hội oai sáng đặc biệt, tùy nơi chúng sanh mà ứng hiện thân để hoá độ. Tất cả nơi nào mà Chư Phật hoá hình, đều theo hoá thân sanh đến; tất cả nơi nào có đức Như Lai ở, đều siêng năng đến hộ vệ.

Lại có các thần Thân Chúng nhiều như số vi trần thế giới Phật. Các vị thần Thân Chúng ấy là: Thần Hoa Kế Trang Nghiêm, thần Quang Chiếu Thập Phương, thần Hải Âm Điều Phục, thần Tịnh Hoa Nghiêm Kế, thần Vô Lượng Oai Nghi, thần Tối Thượng Quang Nghiêm, thần Tịnh Quang Hương Vân, thần Thủ Hộ Nhiếp Trì, thần Phổ Hiện Nhiếp Thủ, thần Bất Động Quang Minh. Các vị như thế dẫn đầu các nhóm

như nhiều như số vi trần thế giới Phật, đều từ xa xưa, thành tựu đại nguyện cúng dường phụng sự tất cả Chư Phật.

Lại có các thần Túc hành nhiều như số vi trần thế giới Phật. Các vị thần Túc hành ấy là: Thần Bảo Ấn Thủ, thần Liên Hoa Quang, thần Thanh Tịnh Hoa Kế, thần Nhiếp Chư Thiện Kiến, thần Diệu Bảo Tinh Tràng, thần Nhạo Thổ Diệu Âm, thần Chiên Đàn Thọ Quang, thần Liên Hoa Quang Minh, thần Vi Diệu Quang Minh, thần Tích Tập Diệu Hoa. Các vị như thế dẫn đầu, nhiều như số vi trần thế giới Phật, đều từ quá khứ vô lượng kiếp, gần gũi Như Lai, tu hành không bỏ.

Lại có các thần Đạo Tràng nhiều như số vi trần thế giới Phật. Các vị thần Đạo Tràng ấy là: thần Tịnh Trang Nghiêm Tràng, thần Tu Di Bảo Quang, thần Lô Âm Tràng Tướng, thần Vũ Hoa Diệu Nhãn, thần Hoa Anh Quang Kế, thần Vũ Bảo Trang Nghiêm, thần Đông Mãnh Hương Nhãn, thần Kim Cang Thế Vân, thần Liên Hoa Quang Minh, thần Diệu Quang Chiếu Diệu. Các vị như thế dẫn đầu, nhiều như số vi trần thế giới Phật, đều đã từng gặp vô lượng Phật, quá khứ, đắc thành bốn nguyện cúng dường rộng lớn.

Lại có các thần Chủ Thành trì nhiều như số vi trần thế giới Phật. Các vị thần Chủ Thành trì ấy là: Thần Bảo Phong Quang Diệu, thần Diệu Nghiêm Cung Điện, thần Thanh Tịnh Hỷ Bảo, thần Ly Ưu Thanh Tịnh, thần Hoa Đăng Diệm Nhãn, thần Diệm Tràng Minh Hiện, thần Thạnh Phước Quang Minh, thần Thanh Tịnh Quang Minh, thần Hương Kế Trang Nghiêm, thần Diệu Bảo Quang Minh. Các vị như thế dẫn đầu, nhiều như số vi trần thế giới Phật, đều trải vô lượng kiếp không thể nghĩ bàn để trang nghiêm thanh tịnh thảy cung điện Như Lai ở.

Lại có các thần Thổ địa nhiều như số vi trần thế giới Phật. Các vị thần Thổ địa ấy là: Thần Phổ Đức Tịnh Hoa, thần Kiên Phước Trang Nghiêm, thần Diệu Hoa Nghiêm Thọ, thần Phổ Tán Chúng Bảo, thần Tịnh Mục Quán Thời, thần Diệu Sắc Thắng Nhãn, thần Hương Mao Phát Quang, thần Duyệt Ý Âm Thanh, thần Diệu Hoa Tuyên Kế, thần Kim Cang Nghiêm Thế. Các vị như thế dẫn đầu, nhiều như số vi trần thế giới Phật, đều đã từ xa xưa phát nguyện sâu nặng, nguyện thường gìn giữ Chư Phật Như Lai, đồng tu phước nghiệp.

Lại có vô lượng các vị thần Chủ núi, nhiều như số vi trần thế giới Phật. Các vị thần Chủ núi ấy là: Thần Bảo Phong Khai Hoa, thần Hoa Lâm Diệu Kế, thần Cao Tràng Phổ Chiếu, thần Ly Trần Tịnh Kế, thần Quang Chiếu Thập Phương, thần Đại Lực Quang Minh, thần Oai Quang Phổ Thắng, thần Vi Mật Quang Luân, thần Phổ Nhãn Hiện Kiến, thần Kim Cang Mật Nhãn. Các vị như thế cầm đầu, số nhiều vô lượng, đều đã đắc được con mắt thanh tịnh thấy các pháp.

Lại có các thần Chủ rừng, số nhiều không thể nghĩ bàn. Các vị thần Chủ rừng ấy là: Thần Bồ Hoa Như Vân, thần Trạc Cán Thư Quang, thần Sanh Nha Phát Diệu, thần Kiết Tường Tịnh Diệp, thần Thuỳ Bồ Diệm Tạng, thần Thanh Tịnh Quang Minh, thần Khả Ý Lô Âm, thần Quang Hương Phổ Biến, thần Diệu Quang Hoánh Diệu, thần Hoa Quả Quang Vị. Các vị như thế cầm đầu, số nhiều không thể nghĩ bàn, đều có vô lượng ánh sáng đáng yêu.

Lại có vô lượng thần Chủ thuốc men. Các vị Chủ Dược thần ấy là: thần Kiết Tường, thần Chiên Đàn Lâm, thần Thanh Tịnh Quang Minh, thần Danh Xưng Phổ Văn, thần Mao Khổng Quang Minh, thần Phổ Trì Thanh Tịnh, thần

Đại Phát Hồng Thanh, thần Tế Nhật Quang Tràng, thần Minh Kiến Thập Phương, thần Ích Khí Minh Mục. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, tánh đều đã xa lìa ô uế phàm trần, đủ lòng nhân từ cứu nuôi muôn vật.

Lại có vô lượng thần Chủ trông tía. Các vị Chủ Giá thần ấy là: Thần Nhu Nhuyễn Thắng Vị, thần Thời Hoa Tịnh Quang, thần Sắc Lực Đông Kiện, thần Tăng Trưởng Tinh Khí, thần Phổ Sanh Căn Quả, thần Diệu Nghiêm Hoàn Kế, thần Nhuận Trạch Tịnh Hoa, thần Thành Tự Diệu Hương, thần Kiến Giả Ái Nhạo, thần Ly Cấu Tịnh Quang. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, đều đã thành tựu được pháp môn đại hỷ.

Lại có vô lượng thần Chủ sông ngòi. Các vị Chủ Hà thần ấy là: Thần Phổ Phát Tấn Lưu, thần Phổ Khiết Tuyên Giải, thần Ly Trần Tịnh Nhân, thần Thập Phương Biến Hồng, thần Cứu Hộ Chúng Sanh, thần Vô Nhiệt Tịnh Quang, thần Phổ Sanh Hoan Hỷ, thần Quảng Đức Thắng Tràng, thần Quang Chiếu Phổ Thế, thần Hải Đức Quang Minh. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, đều chuyên tâm để ý lợi ích chúng sanh.

Lại có vô lượng thần Chủ biển cả. Các vị

Chủ Hải thần ấy là: Thần Xuất Hiện Bảo Quang, thần Thành Kim Cang Tràng, thần Viễn Ly Trần Cấu, thần Phổ Thủy Cung Điện, thần Kiết Tường Bảo Nguyệt, thần Diệu Hoa Long Kế, thần Phổ Trì Quang Vị, thần Bảo Diệm Hoa Quang, thần Kim Cang Diệu Kế, thần Hải Triều Lô Âm. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, đều dùng biển công đức lớn của Như Lai để gọi đầy thân thể.

Lại có vô lượng thần Chủ nước. Các vị Chủ Thủy thần ấy là: Thần Phổ Hương Vân Tràng, thần Hải Triều Vân Âm, thần Diệu Sắc Luân Kế, thần Thiện Xảo Tuyên Phục, thần Ly Cấu Hương Tích, thần Phước Kiều Quang Âm, thần Tri Túc Tự Tại, thần Tịnh Hỷ Thiện Âm, thần Phổ Hiện Oai Quang, thần Hống Âm Biến Hải. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, thường chuyên tâm cứu hộ tất cả chúng sanh, làm lợi ích cho tất cả.

Lại có vô số thần Chủ lửa. Các vị Chủ Hỏa thần ấy là: Thần Phổ Quang Diệm Tạng, thần Phổ Tập Quang Tràng, thần Đại Quang Phổ Chiếu, thần Chúng Diệu Cung Điện, thần Vô Tận Quang Kế, thần Chúng Chúng Diệm Nhãn, thần Thập Phương Cung Điện Như Tu Di Sơn, thần Oai Quang Tự Tại, thần Quang Minh Phá

Ám, thần Lôì Âm Điện Quang. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô kể, đều thị hiện được các thứ ánh sáng, khiến các chúng sanh trừ hết nhiệt não.

Lại có vô lượng thần Chủ gió. Các vị Chủ Phong thần ấy là: Thần Vô Ngại Quang Minh, thần Phổ Hiện Đông Nghiệp, thần Phiêu Kích Vân Tràng, thần Tịnh Quang Trang Nghiêm, thần Lực Năng Kiệt Thủy, thần Đại Thanh Biến Hống, thần Thọ Sao Thủy Kế, thần Sở Hành Vô Ngại, thần Chủng Chủng Cung Điện, thần Đại Quang Phổ Chiếu. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, tẩy đều chuyên trì tiêu diệt tâm ngã mạn kiêu căng.

Lại có vô lượng thần Chủ hư không. Các vị Chủ Không thần ấy là: Thần Tịnh Quang Phổ Chiếu, thần Phổ Du Thâm Quảng, thần Sanh Kiệt Tường Phong, thần Ly Chương An Trụ, thần Quảng Bộ Diệu Kế, thần Vô Ngại Quang Diệm, thần Vô Ngại Thắng Lực, thần Ly Cấu Quang Minh, thần Thâm Viễn Diệu Âm, thần Quang Biến Thập Phương. Các vị như thế dẫn đầu, số tới vô lượng, tâm lìa ô uế, rộng lớn sáng trong.

Lại có vô lượng thần Chủ phương hướng. Các vị Chủ Phương thần ấy là: Thần Biến Trú

Nhất Thiết, thần Phổ Hiện Quang Minh, thần Quang Hành Trang Nghiêm, thần Châu Hành Bất Ngại, thần Vĩnh Đoạn Mê Hoặc, thần Phổ Du Tịnh Không, thần Đại Vân Tràng Âm, thần Kế Mục Vô Loạn, thần Phổ Quán Thế Nghiệp, thần Châu Biến Du Lãm. Các vị như thế dần dần, số nhiều vô lượng, hay dùng phương tiện phóng ánh quang minh, thường chiếu mười phương mãi mãi không hết.

Lại có vô lượng thần Chủ đêm tối. Các vị Chủ Dạ thần ấy là: Thần Phổ Đức Tịnh Quang, thần Hỷ Nhân Quán Thế, thần Hộ Thế Tinh Khí, thần Tịch Tịnh Hải Âm, thần Phổ Hiện Kiết Tường, thần Phổ Phát Thọ Hoa, thần Bình Đẳng Hộ Dục, thần Du hí Khoái Lạc, thần Chư Căn Thường Hỷ, thần Xuất Sanh Tịnh Phước. Các vị như thế dần dần số nhiều vô lượng, thường siêng tu tập, lấy pháp làm vui.

Lại có vô lượng thần Chủ ban ngày. Các vị Chủ Trú thần ấy là: Thần Thị Hiện Cung Điện, thần Phát Khởi Huệ Hương, thần Lạc Thắng Trang Nghiêm, thần Hương Hoa Diệu Quang, thần Phổ Tập Diệu Dực, thần Nhạo Tác Hỷ Mục, thần Phổ Hiện Chư Phương, thần Đại Bi Quang Minh, thần Thiện Căn Quang Chiếu,

thần Diệu Hoa Anh Lạc. Các vị thần như thế dẫn đầu số nhiều vô lượng, đều ở nơi diệu pháp, sanh tâm tin hiểu, thường cùng siêng năng tô điểm cung điện.

Lại có vô lượng vua A tu la, số nhiều không thể nghĩ bàn. Các vị vua A tu la ấy là: La Hầu Vương, Tỳ Ma Chát Đa Vương, Xảo Huyền Thuật Vương, Đại Quyển Thuộc Vương, Đại Lực Vương, Biến Chiếu Vương, Kiên Cố Hạnh Diệu Trang Nghiêm Vương, Quảng Đại Nhơn Huệ Vương, Xuất Hiện Thắng Đức Vương, Diệu Hảo Âm Thanh Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, thường hay siêng năng dẹp tan ngã mạn, kiêu căng phiền não.

Lại có các vua Ca lâu la, số nhiều không thể nghĩ bàn. Các vị vua Ca lâu la ấy là: Đại Tốc Tật Lực Vương, Vô Năng Hoại Bảo Kế Vương, Thanh Tịnh Tốc Tật Vương, Tâm Bất Thối Chuyển Vương, Đại Hải Xứ Nhiếp Trì Lực Vương, Kiên Cố Tịnh Quang Vương, Xảo Nghiêm Quan Kế, Phổ Thiệp Thị Hiện Vương, Phổ Quán Hải Vương, Phổ Âm Quảng Mục Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều không thể nghĩ bàn, thấy đã thành tựu sức phương tiện lớn, rộng hay cứu độ được tất cả chúng sanh.

Lại có vô lượng vua Khẩn na la: Thiên Huệ Quang Minh Thiên Vương, Diệu Hoa Tràng Vương, Chủng Chủng Trang Nghiêm Vương, Duyệt Ý Hồng Thanh Vương, Bảo Thọ Quang Minh Vương, Kiến Giả Hân Lạc Vương, Tối Thắng Quang Trang Nghiêm Vương, Vi Diệu Hoa Tràng Vương, Động Địa Lực Vương, Nhiếp Phục Ác Chúng Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, đều siêng năng, quán tất cả pháp, tâm thường vui đẹp, du hý tự tại.

Lại có vô lượng vua Ma hầu la già: Thiên Huệ Vương, Thanh Tịnh Oai Âm Vương, Thắng Huệ Trang Nghiêm Kế Vương, Diệu Mục Chủ Vương, Như Đăng Tràng Vi Chúng Sở Quy Vương, Tối Thắng Quang Minh Tràng Vương, Sư Tử Úc Vương, Chúng Diệu Trang Nghiêm Âm Vương, Tu Di Kiên Cố Vương, Khả Ái Nhạo Quang Minh Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng đều siêng tu tập, phương tiện rộng lớn, khiến các chúng sanh vĩnh viễn khắc trừ lưới si mê.

Lại có vô lượng vua Dạ xoa: Tỳ Sa Môn Vương, Tự Tại Âm Vương, Nghiêm Trì Khí Trượng Vương, Đại Trí Huệ Vương, Diệm Nhân Chủ Vương, Kim Cang Nhân Vương, Đông Kiện Tý Vương, Đông Địch Đại Quân Vương, Phú Tư

Tài Vương, Lục Hoại Cao Sơn Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng đều siêng hộ trì tất cả chúng sanh.

Lại có vô lượng vua Rồng lớn: Tỳ Lô Bát Xoa Long vương, Ta Kiệt La Long vương, Vân Âm Diệu Tràng Long vương, Diệm Khẩu Hải Quang Long vương, Phổ Cao Vân Tràng Long vương, Đức Xoa Ca Long vương, Vô Biên Bộ Long vương, Thanh Tịnh Sắc Long vương, Phổ Vận Đại Thanh Long vương, Vô Nhiệt Não Long vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, không ngớt chuyên lo kéo mây rưới mưa, khiến các chúng sanh tiêu trừ diệt não.

Lại có vô lượng vua Cừu bàn trà: Tăng Trưởng Vương, Long Chủ Vương, Thiện Trang Nghiêm Tràng Vương, Phổ Nhiêu Ích Hành Vương, Thâm Khả Bố Úy Vương, Mỹ Mục Đoan Nghiêm Vương, Cao Phong Huệ Vương, Đồng Kiện Tý Vương, Vô Biên Tịnh Hoa Nhân Vương, Quảng Đại Thiên Diện A Tu La Nhân Vương. Các vị như thế dẫn đầu số nhiều vô lượng, đều siêng tu học pháp môn vô ngại, phóng ánh sáng lớn.

Lại có vô lượng vua Càn thất bà: Trì Quốc Vương, Thọ Quang Vương, Tịnh Mục Vương, Hoa Quan Vương, Phổ Âm Vương, Nhạo Diêu

Động Diệu Mục Vương, Diệu Âm Sư tử Tràng Vương, Phổ Phóng Bảo Quang Minh Vương, Kim Cang Thọ Hoa Tràng Vương, Nhạo Phổ Hiện Trang Nghiêm Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, đều ở trong đại pháp, tin hiểu sâu rộng, hoan hỷ mến trọng, siêng năng tu tập không mỗi mết.

Lại có vô lượng vua Mặt Trăng: Nguyệt Thiên tử, Hoa Vương Kế Quang Minh Thiên tử, Chúng Diệu Tịnh Quang Minh Thiên tử, An Lạc Thế Gian Tâm Thiên tử, Thọ Vương Nhân Quang Minh Thiên tử, Thị Hiện Thanh Tịnh Quang Thiên tử, Phổ Du Bất Động Quang Thiên tử, Tinh Tú Vương Tự Tại Thiên tử, Tịnh Giác Nguyệt Thiên tử, Đại Oai Đức Quang Minh Thiên tử. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, chuyên mở bày tâm quý báu của chúng sanh.

Lại có vô lượng Vua Mặt Trời: Nhật Thiên tử, Quang Diệm Nhân Thiên tử, Tu Di Quang Khả Uý Kính Tràng Thiên tử, Ly Cấu Bảo Trang Nghiêm Thiên tử, Đông Mãnh Bất Thối Chuyển Thiên tử, Diệu Hoa Anh Quang Minh Thiên tử, Tối Thắng Tràng Quang Minh Thiên tử, Bảo Kế Phổ Quang Minh Thiên tử, Quang Minh Nhân Thiên tử, Trì Thắng Đức Thiên tử,

Phổ Quang Minh Thiên tử. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, thảy đều siêng tu tập, lợi ích chúng sanh, làm tăng trưởng căn lành.

Lại có vô lượng vua cõi trời Đao Lợi ba mươi ba tầng^①: Thích Ca Như Đà La Thiên Vương, Phổ Xưng Mãn Âm Thiên Vương, Từ Mục Bảo Kế Thiên Vương, Bảo Quang Tràng Danh Xưng Thiên Vương, Phát Sanh Hỷ Lạc Kế Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Chánh Niệm Thiên Vương, Tu Di Thắng Âm Thiên Vương, Thành Tựu Niệm Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Tịnh Hoa Quang Thiên Vương, Trí Nhứt Nhân Thiên Vương, Tự Tại Quang Minh Năng Giác Ngộ Thiên Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, đều chuyên mở đầu các phước nghiệp rộng lớn cho thế gian.

Lại có vô lượng vua cõi trời Tu Dạ Ma: Thiện Thời Phần Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Quang Minh Thiên Vương, Vô Tận Huệ Công Đúc Tràng Thiên Vương, Thiện Biến Hoá Đoan Nghiêm Thiên Vương, Tổng Trì Đại Quang Minh Thiên Vương, Bất Tư Nghì Trí Huệ Thiên Vương, Luân Tê Thiên Vương, Quang Diệm Thiên Vương, Quang Chiếu Thiên Vương, Phổ

① Cõi trời ba mươi ba tầng tức là một cõi trời ở trên chóp núi Tu Di, mà trung tâm là cõi Đao Lợi.

Quán Sát Đại Danh Xưng Thiên Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, đều chuyên tu tập căn lành rộng lớn, tâm thường vui đủ.

Lại có các vua cõi trời Đâu Suất Đà số nhiều không thể nghĩ bàn: Tri Túc Thiên Vương, Hỷ Lạc Hải Kế Thiên Vương, Tối Thắng Công Đức Tràng Thiên Vương, Tịch Tĩnh Quang Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Diệu Mục Diệu Vương, Bảo Phong Tịnh Nguyệt Thiên Vương, Tối Thắng Đồng Kiện Lực Thiên Vương, Kim Cang Diệu Quang Minh Thiên Vương, Tinh Tú Trang Nghiêm Tràng Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Trang Nghiêm Thiên Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều không thể nghĩ bàn, thấy đều siêng năng niệm trì tất cả danh hiệu của Chư Phật.

Lại có vô lượng vua cõi trời Hoá Lạc: Thiện Biến Hoá Thiên Vương, Tịch Tĩnh Âm Quang Minh Thiên vương, Biến Hoá Lực Quang Minh Thiên Vương, Trang Nghiêm Chủ Thiên Vương, Niệm Quang Thiên Vương, Tối Thượng Vân Âm Thiên Vương, Chúng Diệu Tối Thắng Quang Thiên Vương, Diệu Kế Quang Minh Thiên Vương, Thành Tựu Hỷ Huệ Thiên Vương, Hoa Quang Kế Thiên Vương, Phổ Kiến Thập

Phương Thiên Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, đều chuyên huấn luyện tất cả chúng sanh, khiến được giải thoát.

Lại có vô lượng vua cõi trời Tha Hoá Tự Tại: Đắc Tự Tại Thiên Vương, Diệu Mục Chủ Thiên Vương, Diệu Quan Tràng Thiên Vương, Đông Mãnh Huệ Thiên Vương, Diệu Âm Cú Thiên Vương, Diệu Quang Tràng Thiên Vương, Tịch Tĩnh Cảnh Giới Môn Thiên Vương, Diệu Luân Trang Nghiêm Tràng Thiên Vương, Hoa Nhụy Huệ Tự Tại Thiên Vương, Như Đà La Lực Diệu Trang Nghiêm Quang Minh Thiên Vương. Các vị như thế dẫn đầu số nhiều vô lượng, đều chuyên tu tập pháp môn rộng lớn, phương tiện tự tại.

Lại có các vua cõi trời Đại Phạm số nhiều không thể đếm hết: Thi Khí Thiên Vương, Huệ Quang Thiên Vương, Thiện Huệ Quang Minh Thiên Vương, Phổ Vân Âm Thiên Vương, Quán Thế Ngôn Âm Tự Tại Thiên Vương, Tịch Tĩnh Quang Minh Nhân Thiên Vương, Quang Biến Thập Phương Thiên Vương, Biến Hoá Âm Thiên Vương, Quang Minh Chiếu Diệu Nhân Thiên Vương, Duyệt Ý Hải Âm Thiên Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số không kể hết, thấy đều đầy đủ đại từ, gần gũi chúng sanh, phóng ánh sáng

chiếu khắp, làm cho chúng sanh vui đẹp.

Lại có vô lượng vua cõi trời Quang Âm: Khả Ái Nhạo Quang Minh Thiên Vương, Thanh Tịnh Diệu Quang Thiên Vương, Năng Tự Tại Âm Thiên Vương, Tối Thắng Niệm Trí Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Thanh Tịnh Diệu Âm Thiên Vương, Thiện Tư Duy Âm Thiên Vương, Phổ Âm Biến Chiếu Thiên Vương, Thâm Thâm Quang Âm Thiên Vương, Vô Cấu Xưng Quang Minh Thiên Vương, Tối Thắng Tịnh Quang Thiên Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, đều đã an trú trong pháp môn vắng bật vô ngại, vui thú rộng lớn.

Lại có vô lượng vua cõi trời Biến Tịnh: Thanh Tịnh Danh Xưng Thiên Vương, Tối Thắng Kiến Thiên Vương, Tịch Tịnh Đức Thiên Vương, Tu Di Âm Thiên Vương, Tịnh Niệm Nhân Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Tối Thắng Quang Chiếu Thiên Vương, Thế Gian Tự Tại Chủ Thiên Vương, Quang Diệm Tự Tại Thiên Vương, Nhạo Tư Duy Pháp Biến Hoá Thiên Vương, Biến Hoá Tràng Thiên Vương, Tinh Tú Âm Diệu Trang Nghiêm Thiên Vương. Các vị như thế dẫn đầu số nhiều vô lượng, thấy đều an trú trong pháp môn rộng lớn, siêng làm lợi ích cho tất cả thế gian.

Lại có vô lượng vua cõi trời Quảng Quả: Ái Nhạo Pháp Quang Minh Tràng Thiên Vương, Thanh Tịnh Trang Nghiêm Hải Thiên Vương, Tối Thắng Huệ Quang Minh Thiên Vương, Tự Tại Trí Huệ Tràng Thiên Vương, Nhạo Tịch Tịnh Thiên Vương, Phổ Trí Nhân Thiên Vương, Nhạo Tuyên Huệ Thiên Vương, Thiện Chúng Huệ Quang Minh Thiên Vương, Vô Cấu Tịch Tịnh Quang Thiên Vương, Quảng Đại Thanh Tịnh Quang Thiên Vương. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều vô lượng, vị nào cũng dùng pháp vắng lặng để làm ra cung điện, rồi an trú trong đó.

Lại có vô số vua cõi trời Đại Tự Tại: Diệu Diệm Hải Thiên Vương, Tự Tại Danh Xưng Quang Thiên Vương, Thanh Tịnh Công Đức Nhân Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Đại Huệ Thiên Vương, Bất Động Quang Tự Tại Thiên Vương, Diệu Trang Nghiêm Nhân Thiên Vương, Thiện Tư Duy Quang Minh Thiên Vương, Khả Ái Nhạo Đại Trí Thiên Vương, Phổ Âm Trang Nghiêm Tràng Thiên Vương, Cực Tinh Tấn Danh Xưng Quang Thiên Vương. Các vị như thế dẫn đầu số nhiều không thể kể hết, thấy đều chuyên quán sát tướng không của các pháp, chỗ sở hành bình đẳng^①.

① Hán bộ hết quyển 1, đến quyển 2.

Lúc bấy giờ tại đạo tràng của Như Lai, đại chúng đông như biển lớn đều đã nhóm họp, đủ phẩm đủ loài nhiều vô tận vô biên, cùng khắp tràn ngập, hình, sắc, loại, phái, mỗi mỗi khác nhau, từ nhiều phương lại, gần gũi Thế Tôn, một lòng chiêm ngưỡng. Các chúng trong hội này, đều đã xa lìa tất cả tâm phiền não dơ uế và thấy nguồn nhưn khổ còn lại, đã đánh ngã núi chướng ngại nặng nề che lấp mà thấy Phật rõ ràng không bị ngăn trở. Các vị như thế đều đã được đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai từ thời xa xưa trong vô lượng kiếp hành hạnh Bồ tát, tu pháp tứ nhiếp đã từng thâm vào trong pháp hội. Trong thời gian gieo căn lành, nơi mỗi mỗi chỗ của Phật họ đều đã khéo nhóm các món phương tiện, đã được Phật giáo hoá thành thực, làm cho họ được đứng vững yên trong đạo, trí thông hết thấy^①, gieo trồng vô lượng nhưn lành được nhiều đại phước, đều đã nhập môn phương tiện của biển đại nguyện, tu các hạnh đã được đầy tròn thanh tịnh, đối với đạo xa lìa^②, họ đã khéo ra, thường thấy Chư Phật, rõ ràng phân minh, dùng sức kiến giải hiểu

① Nhất Thiết Chủng Trí là cái trí gồm thâm tất cả, hiểu biết tất cả, tạm dịch là trí thông hết thấy.

② Xuất ly đạo là con đường ra khỏi Tam giới, lìa khỏi nhà lửa, tạm dịch là đạo xa lìa.

biết cao tột mà nhập vào biển lớn công đức của Như Lai đã đắc được môn giải thoát của Chư Phật, thân thông đạo khắp.

Các vị ấy là vua cõi trời Đại Tự Tại Diệu Diệm Hải được môn giải thoát^①, có sức phương tiện làm vắng lặng pháp giới, hư không giới.

Vua trời Tự Tại Danh Xưng Quang đã được môn giải thoát quán khắp tất cả các pháp đều tự tại.

Vua trời Thanh Tịnh Công Đức Nhân được môn giải thoát biết được hết thảy đều không sanh, không diệt, không lại, không đi, không hạnh, công dụng.

Vua trời Khả Ái Nhạo Đại Huệ được môn giải thoát biến trí huệ hiện thấy thật tướng của hết thảy pháp.

Vua trời Bất Động Quang Tự Tại được môn giải thoát nhập đại định phương tiện đem lại cho chúng sanh sự an lạc vô biên.

Vua trời Diệu Trang Nghiêm Nhân được môn giải thoát quán pháp vắng lặng, diệt các ngu tối khủng bố.

① Đây là bắt đầu chương các pháp môn giải thoát của Bồ tát. Mỗi mỗi pháp môn này đều có tính cách tẩy tâm dơ uest nhập đạo xa lìa, giải thoát chướng ngại.

Vua trời Thiện Tư Duy Quang Minh được môn giải thoát khéo nhập vào các cảnh giới nhiều vô biên mà không sanh khởi các tư duy hữu lậu.

Vua trời Khả Ái Nhạo Đại Trí được môn giải thoát khắp đi đến mười phương để thuyết pháp mà vẫn không động, không đi đâu, không nương đâu.

Vua trời Phổ Âm Trang Nghiêm Tràng được môn giải thoát nhập vào cảnh giới vắng lặng thanh tịnh của Phật, khắp hiện ánh quang minh.

Vua trời Danh Xưng Quang Thiện Tinh Tấn được môn giải thoát an trú nơi tự ngộ, dùng cảnh giới rộng lớn vô biên mà làm cảnh sở duyên.

Khi ấy vua trời Diệu Diệm Hải, nương sức oai thần của Phật, quán sát khắp cả thiên chúng cõi trời Tự Tại^①, rồi nói bài kệ rằng:

- Thân Phật rộng trùm khắp đại hội**
- Ngập đầy pháp giới, vô cùng tận,**
- Vắng lặng, không tánh, không nắm được,**

① Tạm kể 10 Vua Trời, có 10 pháp môn giải thoát ý nói tròn đầy tất cả, số nhiều vô lượng vậy, Tiếp theo là 10 bài kệ 4 câu, giải rõ 10 môn giải thoát do việc quán Phật của 10 Vua trời Tự Tại nói trên đây.

Vì cứu thế gian mà hiện ra.^①

- **Như Lai, Vua Pháp xuất thế gian,
Thấp đèn diệu pháp rọi cõi trần,
Cảnh giới vô biên, vô cùng tận,
Ấy trời Tự Tại chứng cảnh này.**
- **Phật lìa phân biệt không nghĩ bàn,
Rõ tướng mười phương thật là không,
Vì đời rộng mở đạo thanh tịnh,
Cõi trời Tịnh Nhãn quán thấy thường.**
- **Trí huệ Như Lai không biên giới,**

① Bắt đầu từ đây, cứ mỗi bài kệ 4 câu là một pháp quán. Nếu chúng ta quán 1 pháp nào trong 10 pháp đây, cũng đều được trí huệ, đặc được giải thoát:

1. Quán thân Phật lớn vô tận vô biên, vắng lặng không tánh, cứu thế gian;
 2. Quán Như Lai ánh sáng rọi khắp tam giới, thấy đều tự tại;
 3. Quán pháp không của Phật, không sanh không diệt, không lại không đi, không hạnh công dụng;
 4. Quán trí huệ Phật vô biên, hiện thấy thật tướng của các pháp;
 5. Quán công đức rộng lớn, và mạnh vô cùng của Như Lai, xua đuổi hết thấy phiền não chúng sanh, đem lại an lạc vô biên;
 6. Quán tánh Phật vắng lặng, diệt các ngu tối khùng bố chúng sanh;
 7. Quán pháp thân Phật hiện khắp 10 phương, vô tánh vô ý;
 8. Quán tiếng của Phật vô biên không giới hạn;
 9. Quán ánh sáng của Phật trong sạch, khắp 10 phương;
 10. Quán Phật đã trải vô biên vô số kiếp tu hành cứu độ chúng sanh;
- Các phần kế tiếp đều là các pháp môn giải thoát, để cho chúng ta có thể tu luyện theo.

**Tất cả thế gian không hiểu nổi,
Diệt tận tâm mê tối chúng sanh,
Ấy Trời Đại Huệ nhập sâu vào.**

- **Công đức Như Lai thật không lường,
Chúng sanh thấy Phật, hết não phiền,
Khắp khiến chúng sanh, an vui thảnh,
Bất Động Tự Tại, ấy thấy thường.**
- **Chúng sanh ngu tối, thường mê lấp,
Như Lai dạy cho pháp vắng lặng,
Ấy đèn trí tuệ soi sáng đời,
Trời Diệu Nhân hay phương tiện này.**
- **Pháp thân màu sạch của Như Lai,
Hiện khắp mười phương, ai sánh bằng,
Thân này không tánh không nương chỗ,
Trời Thiện Tư Duy quán như đây.**
- **Tiếng Phật vô biên không giới hạn,
Những ai đáng độ đều được nghe,
Nhưng Phật vắng lặng, thật không động,
Ấy môn giải thoát Trời Nhạo Trí.**
- **Chủ trời người tịch tịnh, giải thoát,
Hiện khắp hết thảy cõi mười phương,
Quang minh soi sáng khắp thế gian,
Ấy Trời Nghiêm Tràng thấy pháp này.**

- Phật trải vô biên biển đại kiếp,
Vì cứu chúng sanh, cầu Bồ đề,
Vô số thân thông, hoá độ thủy,
Trời Danh Xưng Quang ngộ pháp này.

Tiếp đến vua trời Khả Ái Nhạo Pháp Quang Minh Tràng đã được môn giải thoát quán khắp hết thủy các căn tánh của chúng sanh để nói pháp trừ nghi.

Vua trời Tịnh Trang Nghiêm Hải được môn giải thoát tùy sự tưởng niệm khiến cho được thấy Phật.

Vua trời Tối Thắng Huệ Quang Minh được môn giải thoát pháp thân thật tướng bình đẳng trang nghiêm, không nương đâu.

Vua trời Tự Tại Trí Huệ Tràng được môn giải thoát hiểu rõ tất cả pháp thế gian, trong một niệm tạo ra được không thể nghĩ bàn biến trang nghiêm.

Vua trời Nhạo Tịch Tịnh được môn giải thoát nơi mỗi lỗ chân lông, hiện ra các cõi Phật nhiều không nghĩ bàn mà không khó khăn gì.

Vua trời Phổ Trí Nhân được môn giải thoát nhập pháp môn phổ thông quán sát pháp giới.

Vua trời Nhạo Tuyên Huệ được môn giải

thoát vì tất cả chúng sanh trong vô biên kiếp thường hiện ra vô lượng sắc thân.

Vua trời Thiện Chứng Huệ Quang Minh được môn giải thoát quán thấy tất cả cảnh giới thế gian, chứng nhập vào pháp không thể nghĩ bàn.

Vua trời Vô Cấu Tịch Tĩnh Quang được môn giải thoát khai thị cho chúng sanh tất cả pháp môn xuất thế trọng yếu.

Vua trời Quảng Đại Thanh Tĩnh Quang được môn giải thoát quán sát tất cả chúng sanh nào có thể hoá độ khiến cho đều nhập được Phật pháp.

Bấy giờ vua trời Khả Ái Nhạo Pháp Quang Minh Tràn, nương sức thần thông của Phật, quán sát tất cả chúng sanh cõi trời Thiếu Quảng, Vô lượng Quảng Quả mà nói bài kệ rằng:

- Cảnh giới Chư Phật không nghĩ bàn,
Thấy các chúng sanh chẳng thể lường,
Khắp khiến tâm họ sanh tin hiểu,
Rộng lớn, vui thích tận vô cùng.**
- Nếu có chúng sanh thọ nổi pháp,
Sức oai thần Phật mở đạo cho,
Khiến thường thấy Phật hiện trước mắt,**

Vua trời Nghiêm Hải thấy như đây.

- **Tánh thấy các pháp không nương đâu,
Phật hiện trên đời cũng không đâu,
Khắp trên các cõi, không nương chỗ,
Nghĩa này Thắng Trí thường quán xem.**
- **Tùy tâm ưa muốn của chúng sanh,
Sức thần của Phật thấy hiện ra,
Mỗi mỗi khác nhau không bàn được,
Ấy biển giải thoát của Trí Tràng.**
- **Bao nhiêu cõi nước đời quá khứ,
Một lỗ chân lông hiện đủ đều,
Ấy thần thông lớn của Chư Phật,
Ái Nhạo Tịch Tịnh thường nói luôn.**
- **Thấy biến pháp môn nhiều vô tận,
Hội trong một pháp tại đạo tràng,
Phật nói tánh pháp là như vậy,
Trí Nhân rõ được phương tiện này.**
- **Mười phương có thấy cõi nước nào,
Phật đều ở đó mà thuyết pháp,
Thân Phật không đến cũng không đi,
Ái Nhạo Huệ Tuyên thấy cảnh này.**
- **Phật xem thế pháp như bóng sáng,
Vào chỗ tối sâu cùng pháp ấy,**

**Nói tánh các pháp thường lặng yên,
Thiện Chứng nghĩ suy thường thấy vậy.**

**- Phật khéo rõ biết các cảnh giới,
Tuỳ căn chúng sanh, rưới mưa pháp,
Dạy môn trọng yếu không nghĩ bàn,
Ấy trời Tịch Tĩnh thường ngộ vậy.**

**- Thế Tôn thường lấy đại từ bi,
Lợi ích chúng sanh mà hiện ra,
Rưới mưa thuyết pháp đồng đầy chỗ,
Trời Thanh Tịnh Quang thường nói đây.**

**Tiếp đến vua trời Thanh Tịnh Huệ Danh
Xưng được môn giải thoát biết rõ phương tiện
giải thoát cho tất cả chúng sanh.**

**Vua trời Tối Thắng Kiến được môn giải
thoát thị hiện ra như bóng sáng, tuỳ tha tâm
ưa muốn của tất cả chư Thiên.**

**Vua trời Tịch Tĩnh Đức được môn giải
thoát đại phương tiện, nghiêm tịnh tất cả
những cảnh giới Phật.**

**Vua trời Tu Di Âm được môn giải thoát tuỳ
thuận theo chúng sanh mà lưu chuyển mãi
mãi trong biển sanh tử.**

**Vua trời Tịnh Niệm Nhân được môn giải
thoát nhớ nghĩ hạnh điều phục chúng sanh
của đức Như Lai.**

Vua trời Khả Ái Nhạo Phổ Chiếu được môn giải thoát làm chỗ tuôn chảy ra biển Phổ Môn Đà la ni.

Vua trời Thế Gian Tự Tại Chủ được môn giải thoát làm cho chúng sanh gặp được Phật, sanh tín tâm.

Vua trời Quang Diệm Tự Tại được môn giải thoát khiến cho hết thảy chúng sanh nghe pháp tin vui mà được xa lìa cõi khổ.

Vua trời Nhạo Tư Duy Pháp Biến Hoá được môn giải thoát chứng nhập vào hết thảy hạnh điều phục của Bồ tát, nhiều như hư không vô biên vô tận.

Vua trời Biến Hoá Tràng được môn giải thoát lòng đại bi đại trí rộng khắp, quán xét vô lượng phiền não của chúng sanh.

Vua trời Tinh Tú Âm Diệu Trang Nghiêm được môn giải thoát phóng ánh sáng hiện ra thân, khẩu, ý của Phật, mà thâm nhiếp hoá độ chúng sanh.

Lúc ấy, vua trời Thanh Tịnh Huệ Danh Xưng nương oai lực của Phật, quán khắp hết thảy chư Thiên trời Thiếu Tịnh, trời Vô Lượng Tịnh, trời Biến Tịnh mà nói bài kệ rằng:

- Biết rõ tánh pháp là vô ngại,

**Hiện khắp mười phương vô lượng cõi,
Nói cảnh giới Phật không nghĩ bàn,
Khiến chúng đồng về biển giải thoát.**

- **Như Lai tại thế, không nương đâu,
Ví như bóng sáng hiện nơi nơi,
Tánh pháp rớt ráo không sanh khởi,
Ấy vua Thắng Kiến được nhập môn.**
- **Vô lượng biển kiếp tu phương tiện,
Độ sạch các cõi khắp mười phương,
Pháp giới như như thường bất động,
Trời Tịch Tĩnh Đức ngộ như đây.**
- **Chúng sanh ngu si bị chướng che,
Tối mù ở mãi cửa tử sanh,
Như Lai dạy cho đạo thanh tịnh,
Trời Tu Di Âm giải thoát đây.**
- **Chỗ đạo Vô thượng Chư Phật hành,
Hết thấy chúng sanh không hiểu gì,
Bày ra đủ loại môn phương tiện,
Trời Tĩnh Nhãn xem hiểu được đây.**
- **Như Lai thường dùng môn tổng trì,
Nhiều như vi trần biển cõi ngoài,
Dạy thấy chúng sanh nơi nơi khắp,
Vua trời Phổ Chiếu nhập pháp này.**

- Như Lai ra đời khó gặp thay,
Vô lượng biển kiếp gặp một lần,
Hay khiến chúng sanh sanh tin hiểu,
Ấy trời Tự Tại được môn này.
- Phật nói tánh pháp là không tánh,
Rất sâu rộng lớn không nghĩ bàn,
Khiến khắp chúng sanh sanh tin tưởng,
Vua trời Quang Diệm rõ như đây.
- Như Lai ba đời công đức tròn,
Hoá độ chúng sanh nhiều không bàn,
Suy nghĩ vậy rồi sanh vui đẹp,
Vua trời Nhạo Pháp thường nói đây.
- Chúng sanh chìm sâu biển não phiền,
Ngu mê tà kiến đáng sợ ghê,
Đại sư thương xót khiến thoát khỏi,
Ấy cảnh Hoá Tràng thường quán xem.
- Như Lai thường phóng hào quang lớn,
Trong mỗi hào quang, vô số Phật,
Mỗi Phật hiện những việc độ sanh,
Vua trời Diệu Âm nhập môn này.

Tiếp đến vua trời Khả Ái Nhạo Quang Minh được môn giải thoát thường hưởng cái vui vắng lặng, để có thể giáng hiện tiêu diệt khổ cho thế gian.

Vua trời Thanh Tịnh Diệu Quang được môn giải thoát biến tâm đại bi hoà nhịp với tâm vui mừng của tất cả chúng sanh.

Vua trời Tự Tại Âm được môn giải thoát trong một niệm hiện khắp sức phước đức của hết thảy chúng sanh trải vô biên kiếp.

Vua trời Tối Thắng Niệm Trí được môn giải thoát, khiến khắp tất cả thế gian thành trụ, hoại thủy đều như hư không thanh tịnh.

Vua trời Khả Ái Nhạo Tịnh Diệu Âm được môn giải thoát mến thích tin làm tất cả pháp của Thánh nhơn.

Vua trời Thiện Tư Duy Âm được môn giải thoát trải kiếp số thường yên một việc diễn thuyết các nghĩa và phương tiện của tất cả các địa của Bồ tát.

Vua trời Diễn Trang Nghiêm Âm được môn giải thoát phương tiện cúng dường tất cả các Bồ tát từ lúc bỏ xác tại cung trời Đâu Suất và hạ sanh thành Phật.

Vua trời Thâm Thâm Quang Âm được môn giải thoát quán sát biến thân thông trí huệ lớn vô tận.

Vua trời Quảng Đại Danh Xưng được môn giải thoát biến công đức của hết thảy

Phật, đầy đủ sức phương tiện để xuất hiện nơi thế gian.

Vua trời Tối Thắng Tịnh Quang được môn giải thoát sanh tâm mến thích sâu xa sức thệ nguyện xa xưa của Đức Như Lai.

Bấy giờ vua trời Khả Ái Nhạo Quang Minh nương oai lực của Phật, quán khắp tất cả chư Thiên cõi trời Thiểu Quang, trời Vô Lượng Quang, trời Cực Quang mà nói bài kệ rằng:

- **Tôi nhớ ngày xưa Phật tu hành,
Cúng dường thờ kính vạn Như Lai,
Như gốc tín tâm nghiệp thanh tịnh,
Nhờ oai thần Phật, nay thấy toàn.**
- **Thân Phật không tướng, không tì vết,
Thường trụ tâm từ mãi xót thương,
Khổ nạn thế gian đều trừ diệt,
Ấy Trời Diệu Quang giải thoát tu.**
- **Pháp Phật rộng to không bờ mé,
Thả bao cõi nước đều hiện trong,
Cõi thành cõi hoại, không đồng thả,
Ấy sức giải thoát trời Tự Tại.**
- **Lực thần của Phật ai sánh bằng,
Hiện ra các cõi khắp mười phương,
Thả đều nghiêm tịnh thường hiện rõ,**

Ấy trời Thắng Niệm giải thoát phương.

- Các cõi mười phương như vi trần,
Có bao nhiêu Phật thấy cúng dường,
Nghe pháp thoát ly không bỏ mất,
Ấy Trời Diệu Âm tu pháp này.
- Phật trải vô biên biển đại kiếp,
Nói địa, phương tiện ai sánh bằng,
Nói mãi không cùng không bờ mé,
Trời Thiện Tư Âm biết nghĩa này.
- Pháp Phật thân thông vô lượng biên,
Một niệm hiện ra thấy nơi nơi,
Giáng sanh, thành đạo toàn phương tiện,
Trời Trang Nghiêm Âm giải môn này.
- Nương sức oai thần thường diễn thuyết,
Lại hiện thân thông của Như Lai,
Tuỳ căn tánh muốn, khiến thanh tịnh,
Ấy môn giải thoát trời Quang Âm.
- Trí huệ Như Lai chẳng bến bờ,
Siêu việt thế gian chẳng vướng trần,
Từ tâm xuống thế, khắp hiện rõ,
Trời Quảng Đại Danh ngộ đạo này.
- Xưa Phật lúc tu hạnh Bồ đề,
Cúng dường thấy thấy Phật mười phương,

**Trước mỗi Đức Phật, thề phát nguyện,
Trời Tối Thắng Quang được pháp mừng.**

Tiếp đến vua trời Phạm Thi Khí được môn giải thoát ở tại các đạo tràng khắp mười phương mà thuyết pháp, rồi tu hành thanh tịnh, không nhiễm dơ.

Vua trời Phạm Huệ Quang được môn giải thoát khiến tất cả chúng sanh nhập thiên đĩnh, an trú trong Tam muội.

Vua trời Phạm Thiện Tư Huệ Quang Minh được môn giải thoát khắp nhập vào tất cả các pháp môn không nghĩ bàn.

Vua trời Phạm Phổ Vân Âm được môn giải thoát nhập vào tất cả biển âm thanh của Chư Phật.

Vua trời Phạm Quán Thế Ngôn Âm Tự Tại được môn giải thoát thường nhớ tất cả các phương tiện của Bồ tát giáo hoá thấy thấy chúng sanh.

Vua trời Phạm Tịch Tĩnh Quang Minh Nhân được môn giải thoát thị hiện ra tất cả các tướng khác nhau của nghiệp báo thế gian.

Vua trời Phạm Phổ Quang Minh được môn giải thoát tùy tất cả chúng sanh phẩm loại khác nhau, đều hiện thân đến mà dẫn dắt.

Vua trời Phạm Biến Hoá Âm được môn giải thoát trú trong cảnh giới tướng thanh tịnh, vắng lặng của hết thủy pháp.

Vua trời Phạm Quang Diệu Nhân được môn giải thoát đối với các cõi hữu lậu, không đắm say, không nương, không chấp, không ở lại, không cùng tận, mà thường xuyên xuất hiện đến đó.

Vua trời Phạm Duyệt Ý Hải Âm được môn giải thoát thường suy nghĩ quán sát pháp vô tận.

Khi ấy, vua trời Đại Phạm Thi Khí, nương sức oai thần của Phật, quán khắp hết thủy chư Thiên, trời Phạm Thiên, trời Phạm Phụ, trời Phạm Chúng, trời Đại Phạm, mà nói bài kệ rằng:

- Thân Phật thanh tịnh thường vắng lặng,
Quang minh chói sáng khắp thế gian,
Không tướng không hành không hình bóng,
Như khoảng hư không, quán như trên.
- Quán thân của Phật, cảnh như trên,
Hết thủy chúng sanh không thể lường,
Hiện ra phương tiện không bàn nghĩ,
Ấy Trời Huệ Quang ngộ pháp này.

- **Pháp môn nhiều hơn biển vi trần,
Một lời diễn nói đến tột cùng,
Như thế diễn mãi vô cùng kiếp,
Thiện Tư Huệ Quang giải môn này.**
- **Tiếng Phật tròn đầy ngập thế gian,
Chúng sanh loài nào cũng hiểu nghe,
Nhưng tánh tiếng này không có khác,
Trời Phạm Phổ Âm ngộ như đây.**
- **Ba đời thấy thấy chư Như Lai,
Đang vui phương tiện hạnh Bồ đề,
Đều hiện rõ trong thân của Phật
Trời Tự Tại Âm giải thoát đây.**
- **Hết thấy chúng sanh, nghiệp khác nhau,
Tuỳ nhân chịu quả, thấy thật nhiều,
Thế gian như vậy, Phật đều hiện,
Trời Tịch Tĩnh Quang ngộ pháp này.**
- **Pháp môn vô lượng đều tự tại,
Dẫn dạy chúng sanh khắp mười phương,
Trong đó không sanh tướng phân biệt,
Ấy cảnh giới hành của Phổ Quang.**
- **Thân Phật vô tận, sánh hư không,
Vô tướng vô ngại khắp mười phương,
Thấy việc ứng hiện như huyễn hoá,
Vua Biến Hoá Âm ngộ đạo này.**

- Thân tướng Như Lai lớn vô biên,
Trí huệ âm thanh cũng vô biên,
Hiện hình xuống thế không dính chấp,
Vua trời Quang Diệu nhập môn này.
- Vua Pháp ngồi trong cung Diệu Pháp,
Ánh sáng pháp thân chiếu tột cùng,
Tánh pháp vô hình, gì sánh được,
Ấy trời Hải Âm giải thoát môn.

Tiếp đến vua trời Tự Tại được môn Giải Thoát Tạng Tự Tại hiện ra vô cùng mà giáo hoá thành thực vô lượng chúng sanh.

Vua trời Thiện Mục Chủ được môn giải thoát quán sát tất cả sự an lạc của chúng sanh khiến họ nhập vào cái vui của cảnh giới Thánh.

Vua trời Diệu Bảo Tràng Quan được môn giải thoát tùy theo chỗ muốn hiểu biết của chúng sanh khiến cho khởi tu hành.

Vua trời Đông Mãnh Huệ được môn giải thoát khắp gồm nhóm các nghĩa pháp, vì tất cả chúng sanh mà diễn thuyết.

Vua trời Diệu Âm Cú được môn giải thoát tưởng nhớ lòng đại từ rộng lớn của Như Lai mà tăng tấn chỗ công phu tu hành của mình lên.

Vua trời Diệu Quang Tràng được môn giải thoát thị hiện ra pháp môn đại bi; phá tiêu tất cả đàn kiều mạn.

Vua trời Tịch Tĩnh Cảnh được môn giải thoát chữa lành tất cả tâm nóng giận của thế gian.

Vua trời Diệu Luân Trang Nghiêm Tràng được môn giải thoát dùng được ký ức nhớ lại tất cả các hội của vô biên Chư Phật mười phương mà mình đã đắc.

Vua trời Hoa Quang Huệ được môn giải thoát tùy tâm niệm của chúng sanh mà hiện ra khắp nơi tu thành Chánh giác.

Vua trời Nhơn Đà La Diệu Quang được môn giải thoát có sức oai thần lớn mà nhập khắp hết thủy thế gian.

Lúc ấy vua trời Tự Tại, nương oai lực của Phật quán khắp tất cả chư Thiên cõi trời Tự Tại mà nói bài kệ rằng:

- Thân Phật đầy khắp pháp giới cùng,
Theo nguyện chúng sanh khắp hiện ra,
Các pháp môn tu đem khuyến dạy,
Pháp môn tự tại mở đường cho.
- Thế gian có thấy món vui nào,

**Thánh vui vắng lặng nhất thanh cao,
Trú trong pháp tánh rộng to nhất,
Vua trời Diệu Nhân thấy pháp này.**

- **Như Lai hiện ra khắp mười phương,
Tuỳ tâm quần chúng thuyết pháp môn,
Tất cả lòng nghi được dứt trừ,
Ấy môn giải thoát Diệu Tràng Quan.**
- **Chư Phật khắp nơi thuyết tiếng mâu,
Thuyết pháp trải nhiều kiếp chẳng lường,
Thường dùng một lời gồm nói hết,
Ấy Đông Mãnh Huệ giải thoát đây.**
- **Lòng từ lớn nhất của thế gian,
Chẳng bằng một sợi lông Như Lai,
Lòng từ của Phật to vô tận,
Trời Diệu Âm Thiên được môn này.**
- **Núi cao kiêu mạn của chúng sanh,
Mười lực phá tan chẳng chỗ còn,
Công dụng đại bi của Phật vậy,
Ấy Diệu Quang Tràng chỗ tu hành.**
- **Ánh huệ sạch tràn ngập thế gian,
Nếu ai thấy được tối ngu tan,
Khiến xa lìa được con đường ác,
Vua trời Tịch Tĩnh ngộ pháp này.**

- **Ánh sáng chân lông diễn pháp mầu,
Diễn danh hiệu Phật tận vô cùng,
Tuỳ ai thích muốn đều nghe được,
Ấy Diệu Luân Tràng giải thoát môn.**
- **Lực Phật tự tại nhiều vô biên,
Pháp giới hư không thảy khắp đầy,
Chúng hội thảy đều khắp rõ thấy,
Môn giải thoát này Hoa Huệ tu.**
- **Vô lượng vô biên biển đại kiếp,
Hiện khắp mười phương mà thuyết pháp,
Chưa từng thấy Phật có tới lui,
Vua trời Diệu Quang ấy ngộ pháp.**

Tiếp đến vua trời Thiện Hoá được môn giải thoát khai thị tất cả thân lực biến hoá.

Vua trời Tịch Tĩnh Âm Quang Minh được môn giải thoát lìa bỏ tất cả các sự lôi cuốn.

Vua trời Biến Hoá Lực Quang Minh được môn giải thoát khắp trừ diệt tất cả tâm ngu tối của chúng sanh cho họ được trí huệ tròn đầy.

Vua trời Trang Nghiêm Chủ được môn giải thoát thị hiện ra vô biên âm thanh vui đẹp, vừa ý.

Vua trời Niệm Quang được môn giải thoát

rõ biết các tướng phước đức nhiều vô tận của tất cả Chư Phật.

Vua trời Tối Thượng Vân Âm được môn giải thoát biết khắp tất cả các kiếp thành kiếp hoại lần lượt của đời quá khứ.

Vua trời Thắng Quang được môn giải thoát khai ngộ trí huệ cho tất cả chúng sanh.

Vua trời Diệu Kế được môn giải thoát phóng ánh sáng rất mau đầy cõi hư không mười phương.

Vua trời Hỷ Huệ được môn giải thoát có sức tinh tấn dũng mãnh khiến tất cả việc đã làm ra không thể hư hoại được.

Vua trời Hoa Quang Kế được môn giải thoát biết chỗ thọ báo tạo nghiệp của hết thấy chúng sanh.

Vua trời Phổ Kiến Thập Phương được môn giải thoát thị hiện ra các hình loại khác nhau nhiều không thể nghĩ bàn của chúng sanh.

Lúc bấy giờ vua trời Thiện Hoá, nương sức oai thần của Phật, quán khắp tất cả chư Thiên cõi trời Thiện Hoá mà nói bài kệ rằng:

- Nghiệp tánh thế gian chẳng nghĩ bàn,
Phật vì quần mê khai thị cho,**

**Khéo nói như duyên, lý chơn thật,
Thấy nghiệp khác nhau của chúng sanh.**

- **Các môn quán Phật thật là không,
Tìm hết mười phương được gì đâu?
Pháp thân thị hiện cũng không thật,
Ấy Trời Tịch Âm thấy pháp này.**
- **Phật trải biển kiếp tu các hạnh,
Để diệt ngu lâm cho thế gian,
Vậy nên thanh tịnh sáng chiếu tốt,
Ấy Trời Lực Quang ngộ pháp này.**
- **Tất cả tiếng màu của thế gian,
Không bằng chút tiếng của Như Lai,
Phật nói một tiếng mười phương khắp,
Trời Trang Nghiêm Chủ giải thoát đây.**
- **Bao nhiêu phước đức của thế gian,
Không bằng một tướng của Phật thân,
Phước đức của Phật bằng vũ trụ,
Ấy Trời Niệm Quang thấy phép này.**
- **Trải vô lượng kiếp của ba đời,
Tướng thành tướng hoại, bao đổi thay,
Mỗi chân lông Phật đều hiện đủ,
Tối Thượng Vân Âm rõ việc này.**
- **Không gian mười phương nếu lường được,**

**Cũng không thể lường chân lông Phật,
Như vậy vô ngại không nghĩ bàn,
Vua trời Diêu Kế ngộ như đây.**

- **Phật trải nhiều kiếp tại nhiều nơi,
Tu Ba la mật rộng đủ đây,
Tinh tấn siêng năng không lười chán,
Vua trời Hỷ Huệ biết pháp này.**
- **Nhơn duyên tánh nghiệp không nghĩ bàn,
Phật vì thế gian đều diễn thông,
Tánh pháp thanh tịnh, không dơ uế,
Ấy Trời Hoa Quang ngộ nhập môn.**
- **Ông nên quán thấy thấy chúng sanh,
Trong một chân lông của Như Lai,
Họ đều chẳng đến chẳng đi lại,
Ấy Trời Phổ Kiến ngộ môn này.**

**Tiếp đến vua trời Tri Túc được môn giải
thoát làm đầy tròn pháp luân giáo hoá của tất
cả Chư Phật xuất thế.**

**Vua trời Hỷ Lạc Hải Kế được môn giải
thoát thân thanh tịnh đầy ánh sáng khắp
hư không.**

**Vua trời Tối Thắng Công Đức Tràng được
môn giải thoát biển đại nguyện thanh tịnh
tiêu diệt các khổ của thế gian.**

Vua trời Tịch Tĩnh Quang được môn giải thoát khắp hiện thân thuyết pháp.

Vua trời Thiện Mục được môn giải thoát khắp tẩy sạch cho hết thảy thế giới chúng sanh.

Vua trời Bảo Phong Nguyệt được môn giải thoát thường hiện tiền mãi mãi như kho vô tận để hoá độ khắp thế gian.

Vua trời Đông Kiện Lực được môn giải thoát mở bày cho thấy tất cả các cảnh giới Chánh giác của Chư Phật.

Vua trời Kim Cang Diệu Quang được môn giải thoát làm cho tất cả tâm Bồ đề của chúng sanh trở thành kiên cố khiến, không thể hư hoại.

Vua trời Tinh Tú Tràng được môn giải thoát đối với hết thảy Phật ra đời, đều gần gũi quán sát làm phương tiện điều phục chúng sanh.

Vua trời Diệu Trang Nghiêm được môn giải thoát trong một niệm biết rõ hết thảy tâm chúng sanh, tùy căn cơ mà ứng hiện ra.

Khi ấy vua trời Tri Túc nương sức oai thần của Phật, quán khắp hết thảy chư Thiên trời Tri Túc mà nói bài kệ rằng:

- Như Lai lớn đầy pháp giới này,
Bình đẳng hết thảy các chúng sanh,
Theo tâm quần chúng khắp mở đạo,
Khiến nhập pháp môn chẳng nghĩ bàn.
- Thân Phật hiện khắp cả mười phương,
Không nhiễm vô ngại, không nắm được,
Thấy thấy hình sắc thấy trong đó,
Ấy Trời Hỷ Kế nhập môn này.
- Phật trải xa xưa tu các hạnh,
Đại nguyện tịnh thanh như biển sâu,
Tất cả Phật pháp tròn đầy thảy,
Ấy Trời Thắng Đức phương tiện tu.
- Pháp thân của Phật không nghĩ bàn,
Phân thân như ảnh hiện khắp cùng,
Mở bày thảy pháp nơi nơi khắp,
Trời Tịch Tĩnh Quang giải thoát đây.
- Chúng sanh lầm bị nghiệp bao che,
Kiêu mạn, bông lung, tâm chạy hoài,
Như Lai dạy cho pháp vắng lặng,
Vua trời Thiện Mục vui cảnh này.
- Hết thảy Đạo sư xuống thế gian,
Vì cứu vì độ mới hiện ra,
Khắp cho quần chúng an vui đẹp,
Ấy trời Phong Nguyệt nhập sâu vào.

- **Cảnh giới Chư Phật chẳng nghĩ bàn,
Thấy trong pháp giới đều khắp cùng,
Nhập vào các pháp, bờ kia tới,
Đồng Huệ thấy đây sanh vui mừng.**
- **Nếu chúng sanh nào thọ nổi pháp,
Nghe công đức Phật, phát Bồ đề,
Trú vào biển phước, thường thanh tịnh,
Pháp ấy Diệu Quang quán sát xong.**
- **Cõi nước mười phương như vi trần,
Thấy như có Phật đến hội vào,
Cung kính, cúng dường, nghe nói pháp,
Trời Trang Nghiêm Tràng thấy việc này.**
- **Biển tâm chúng sanh khó nghĩ bàn,
Không ở, không động, không nương đâu,
Một niệm Như Lai đều thấy rõ,
Trời Diệu Trang Nghiêm rõ khắp này.**

Tiếp đến vua trời Thời Phần được môn giải thoát mở căn lành cho tất cả chúng sanh, khiến mãi mãi lìa phiền não.

Vua trời Diệu Quang được môn giải thoát nhập vào khắp tất cả các cảnh giới.

Vua trời Vô Tận Huệ Công Đức Tràng được môn giải thoát, có sức đại bi, diệt trừ hết thảy hoạn nạn cho thế gian.

Vua trời Thiện Hoá Đoan Nghiêm được môn giải thoát biết rõ hết thảy tâm chúng sanh trong ba đời.

Vua trời Tổng Trì Đại Quang Minh được môn giải thoát Đà la ni quang minh, nhớ giữ tất cả các pháp, không quên mất.

Vua trời Bất Tư Nghị Huệ được môn giải thoát có sức phương tiện không thể nghĩ bàn, khéo nhập vào hết thảy tự tánh của nghiệp.

Vua trời Luân Tê được môn giải thoát sức phương tiện chuyển bánh xe pháp làm cho chúng sanh được thành thực.

Vua trời Quang Diệm được môn giải thoát con mắt nhìn xa rộng, quán khắp chúng sanh mà đi đến hoá độ.

Vua trời Quang Chiếu được môn giải thoát vượt khỏi hết thảy nghiệp chướng, không thuận theo cảnh của ma làm.

Vua trời Phổ Quán Sát Đại Danh Xưng được môn giải thoát tâm thanh tịnh khéo dẫn dắt hết thảy chư Thiên khiến họ phát tâm thọ pháp và thật tu hành.

Lúc ấy vua trời Thời Phần, nương oai lực của Phật, quán khắp hết thảy chúng sanh cõi trời Thời Phần mà nói bài kệ rằng:

- **Phật trải vô lượng kiếp xa xưa,
Lấp biển não phiền cho thế gian,
Rộng mở đạo lành lìa trần uế,
Đuốc huệ mãi soi sáng chúng sanh.**
- **Pháp thân của Phật thật rộng to,
Mười phương vô tận chẳng lớn bằng,
Thảy ban phương tiện nhiều vô hạn,
Ấy trời Diệu Quang hay nhập vào.**
- **Sanh, lão, bệnh, chết, buồn, chán, khổ,
Đè nén chúng sanh, chẳng tạm ngừng,
Đại sư thương mến, nguyện dứt trừ,
Vô Tận Huệ Quang ngộ pháp này.**
- **Trí Phật như huyễn, không ngăn ngại,
Suốt thông hết thảy pháp ba đời,
Nhập sâu tâm hành của đại chúng,
Ấy trời Thiện Hoá nhập cảnh này.**
- **Tổng trì vô tận không kể hết,
Biển lớn biện tài cũng vô tận,
Chuyển được bánh xe pháp thanh tịnh,
Ấy Trời Diệu Quang giải thoát môn.**
- **Tánh nghiệp rộng lớn vô cùng tận,
Trí huệ ngộ hết khéo mở bày,
Tất cả phương tiện không bàn nổi,
Vua trời Huệ Thiên nhập môn này.**

- Chuyển bánh xe pháp không nghĩ bàn,
Mở đạo Bồ đề cho tu hành,
Vĩnh viễn diệt trừ khổ quần chúng,
Ấy trời Luân Tê phương tiện tu.
- Chơn thân của Phật thật không hai,
Hoá hiện tùy hình thuận thế gian,
Chúng sanh đều thấy tại trước mắt,
Ấy trời Diêm Thiên nhập cảnh này.
- Có ai thấy Phật được một lần,
Nghiệp chướng tất trừ diệt hết ngay,
Nghiệp ma lìa hết, không còn sót,
Ấy trời Quang Chiếu hành đạo này.
- Chúng hội thảy nhiều như đại dương,
Phật đều ngự đến, oai diệu cùng,
Rưới mưa pháp mát khắp quần chúng,
Ấy môn giải thoát trời Danh Xưng.

Tiếp đến vua trời Thích Ca Nhưn Đà La được môn giải thoát rất vui mừng nhớ hết thảy việc Chư Phật ba đời giáng thế cho đến các cõi nước khi thành khi hoại, hết thảy đều thấy rõ.

Vua trời Phổ Xưng Mãn Âm được môn giải thoát có thể làm cho sắc thân của Phật tốt thanh tịnh và rộng lớn, thế gian không gì sánh kịp.

Vua trời Từ Mục Bảo Kế được môn giải thoát kéo mây đại từ che trùm khắp nơi.

Vua trời Bảo Quang Tràng Danh Xưng được môn giải thoát thường thấy Phật, hiện thân đủ loại hình tướng oai đức trước hết thấy Thế chủ.

Vua trời Phát Sanh Hỷ Lạc Kế được môn giải thoát biết tất cả thành ấp cung điện của chúng sanh do phước nghiệp nào mà sanh ra.

Vua trời Đoan Chánh Niệm được môn giải thoát mở bày cho thấy việc Chư Phật hoá độ thành thực chúng sanh.

Vua trời Cao Thắng Âm được môn giải thoát biết tất cả tướng chuyển biến của thế gian trải các kiếp thành kiếp hoại.

Vua trời Thành Tựu Niệm được môn giải thoát nhớ hết hạnh của Bồ tát trong đời vị lai chữa lành tâm bệnh cho thế gian thế nào.

Vua trời Tịnh Hoa Quang được môn giải thoát rõ biết nguyên nhân khoái lạc của chư Thiên.

Vua trời Trí Nhật Nhãn được môn giải thoát khai thị tất cả căn lành thọ sanh của các vua trời, khiến không mê lầm.

Vua trời Tự Tại Quang Minh được môn giải thoát khai ngộ tất cả các chúng chư Thiên,

làm cho vĩnh viễn dứt các điều nghi lầm.

**Khi ấy Vua trời Thích Ca Như Đà La
nương sức oai thần của Phật, quán khắp hết
thảy chư Thiên ba mươi ba cõi trời rồi nói bài
kệ rằng:**

- **Tôi nhớ Như Lai cả ba đời,
Bao nhiêu cảnh giới thấy như nhau,
Bao nhiêu cõi nước thành hoặc hoại,
Nương oai thần Phật, tôi thấy đều.**
- **Thân Phật rộng lớn khắp mười phương,
Sắc màu diệu tốt, lợi quần sanh,
Ánh sáng chói soi đâu chẳng tỏ,
Phổ Xưng nhập quán, thấy như kia.**
- **Biển từ phương tiện của Như Lai,
Xưa đã tu hành tốt tịnh thanh,
Hoá độ chúng sanh không ngần mé,
Vua trời Bảo Kế ngộ pháp này.**
- **Nhớ biển công đức của Pháp Vương,
Siêu việt thế gian, ai sánh bằng,
Sanh tâm hoan hỷ vô cùng tận,
Ấy trời Bảo Quang giải thoát môn.**
- **Biển nghiệp chúng sanh Phật biết cùng,
Thấy thứ như lành đại phước sanh,
Hiện ra rõ rệt không còn chút,**

Ấy trời Hỷ Kế thấy như kia.

- **Chư Phật hiện ra ở mười phương,
Trông thấy thế gian thấy khắp cùng,
Quán tâm quần chúng mà điều phục,
Vua trời Chánh Niệm ngộ đạo này.**
- **Trí thân mắt lớn của Như Lai,
Thấy vi trần cõi chẳng sót thừa,
Thế giới mười phương cùng khắp cả,
Ấy trời Thắng Âm giải thoát môn.**
- **Bao hạnh Bồ đề thấy Phật tử,
Như Lai hiện hết trong chân lông,
Số kia vô lượng đều hiện đủ,
Ấy Niệm Thiên Vương thấy pháp môn.**
- **Thấy món an vui của chúng sanh,
Đều do ở Phật mà sanh ra,
Công đức Như Lai hơn tất cả,
Môn giải thoát này Hoa Vương tu.**
- **Dù chỉ niệm chút công đức Phật,
Cho đến nhất niệm tâm chiêm ngưỡng,
Các ác khủng bố thấy tiêu trừ,
Ấy trời Trí Nhân chỗ ngộ sâu.**
- **Trong pháp vắng bật đại thân thông,
Tuỳ tâm chúng sanh thấy hiện thân,**

**Bao nhiêu nghi hoặc đều khiến dứt,
Vua trời Quang Minh được đạo này.**

Tiếp đến vua Mặt Trời được môn giải thoát dùng ánh sáng trong sạch chiếu khắp chúng sanh mười phương tận kiếp vị lai, thường làm lợi ích.

Vua trời Quang Diệm Nhân được môn giải thoát hiện tất cả thân hình tùy loại để khai ngộ chúng sanh, làm cho nhập vào biển trí huệ.

Vua trời Tu Di Quang Hoan Hỷ Tràng được môn giải thoát làm chủ tất cả chúng sanh, khiến siêng tu vô biên công đức thanh tịnh.

Vua trời Tịnh Bảo Nguyệt được môn giải thoát tu tất cả các khổ hạnh trong thâm tâm vui mừng.

Vua trời Đông Mãnh Bất Thối Chuyển được môn giải thoát có ánh sáng vô ngại chiếu khắp, khiến tất cả chúng sanh được lợi ích sáng tỏ.

Vua trời Diệu Hoa Anh Quang Minh được môn giải thoát có ánh sáng trong sạch chiếu khắp thân chúng sanh, khiến sanh vô tận vui mừng tin hiểu.

Vua trời Tối Thắng Tràng Quang Minh Thiên tử được môn giải thoát có ánh quang

minh chiếu khắp hết thủy thế gian khiến làm thành những công đức diệu mầu.

Vua trời Bảo Kế Phổ Quang Minh được môn giải thoát có vô lượng đại bi hiện ra cảnh giới nhiều vô biên đủ các món sắc tướng quý báu.

Vua trời Quang Minh Nhân được môn giải thoát làm cho chúng sanh được con mắt thanh tịnh, khiến thấy được kho pháp giới.

Vua trời Trì Đức được môn giải thoát phát sanh tâm thanh tịnh liên tục, khiến không hư mất.

Vua trời Phổ Vận Hành Quang Minh được môn giải thoát khắp khiến cung điện mặt trời xoay vần chiếu rọi hết thủy mười phương chúng sanh, làm cho các việc làm được thành tựu.

Lúc ấy vua Mặt Trời nương oai thần Phật quán khắp hết thủy chư Thiên cõi mặt trời mà nói bài kệ rằng:

- Trí huệ Như Lai rộng sáng soi,
Chiếu khắp thủy cõi nước mười phương,
Thấy thấy chúng sanh đồng thấy Phật,
Nhiều môn phương tiện để chữa lành.**

- **Sắc tướng Như Lai nhiều vô biên,
Tuỳ thích chúng sanh mà hiện thân,
Khắp vì thế gian bày biển trí,
Diệm Nhân quán Phật như vậy đây.**
- **Thân Phật trên hết ai sánh bằng,
Quang minh chiếu diệu khắp mười phương,
Vượt trên hết thấy gì cao nhất,
Vua trời Hoan Hỷ được pháp này.**
- **Vì lợi cho đời tu khổ hạnh,
Tối lui các cõi vô lượng kiếp,
Ánh sáng sạch khắp như hư không,
Bảo Nguyệt biết tu phương tiện ấy.**
- **Phật nói tiếng mâu không chướng ngại,
Nghe khắp mười phương các cõi nước,
Pháp vị nhuần thấm lợi quần sanh,
Trời Đông Mãnh hay phương tiện ấy.**
- **Phóng lưới quang minh chẳng nghĩ bàn,
Khắp khiến muôn loài được tịnh thanh,
Khiến thấy sanh tâm tin hiểu tột,
Ấy trời Hoa Anh đã nhập môn.**
- **Bao nhiêu ánh sáng của thế gian,
Chẳng bằng một sợi lông Như Lai,
Quang minh của Phật không bàn nổi,
Ấy Thắng Tràng Quang giải thoát môn.**

- **Pháp của Chư Phật đều như vậy,
Đều ngồi dưới gốc cây Bồ đề,
Khiến ai vô đạo, về với đạo,
Ấy trời Bảo Kế Quang Minh thấy.**
- **Chúng sanh mù tối ngu mê khổ,
Phật muốn cho sanh mắt thấy Phật,
Trí huệ đèn kia đốt sáng lên,
Ấy trời Thiện Mục sâu quán sát.**
- **Đấng Tự Tại Phương Tiện Giải Thoát,
Nếu ai thấy được cúng một lần,
Tất khiến tu hành đến đắc quả,
Ấy trời Trì Đức phương tiện tu.**
- **Trong một pháp môn, vô lượng môn,
Vô cùng ức kiếp nói như đây,
Diễn thuyết pháp môn nghĩa rộng lớn,
Trời Phổ Vận Quang rõ nghĩa này.**

Tiếp đến vua Mặt Trăng được môn giải thoát, ánh sáng trong sạch chiếu khắp pháp giới, hoá độ chúng sanh.

Vua trời Hoa Vương Kế Quang Minh được môn giải thoát quán sát hết thủy giới chúng sanh, khiến họ nhập được vào các pháp môn nhiều vô biên.

Vua trời Chúng Diệu Tịnh Quang được môn

giải thoát rõ biết tất cả biển tâm của chúng sanh, tẩy do những duyên lồi cuốn.

Vua trời An Lạc Thế Gian Tâm được môn giải thoát đem tất cả sự vui mừng không thể nghĩ bàn cho hết tẩy chúng sanh, khiến họ được sung sướng đại hoan hỷ.

Vua trời Thọ Vương Nhân Quang Minh được môn giải thoát tùy thời mà thủ hộ chúng sanh khiến được thành tựu, như các nông gia khi ươm trồng cây giống.

Vua trời Xuất Hiện Tịnh Quang được môn giải thoát từ bi cứu hộ hết tẩy chúng sanh khiến họ được thấy những sự thọ khổ thọ vui.

Vua trời Phổ Du Bất Động Quang được môn giải thoát có thể cầm mặt trăng thanh tịnh, hiện khắp mười phương.

Vua trời Tinh Tú Vương Tự Tại được môn giải thoát bày rõ cho thấy hết tẩy pháp như huyền hoá, như hư không, không tướng, không tự tánh.

Vua trời Tịnh Giác Nguyệt được môn giải thoát khắp vì tất cả chúng sanh mà khởi làm các đại sự nghiệp.

Vua trời Đại Oai Đức Quang Minh được môn giải thoát khắp khiến cắt đứt các sự mê lầm.

Khi ấy vua Mặt Trăng nương sức oai thần của Phật, quán khắp chư Thiên hết thủy cung điện mặt trăng, mà nói bài kệ rằng:

- **Phật phóng quang minh khắp thế gian,
Chiếu soi cõi nước khắp mười phương,
Diễn pháp rộng lớn không bàn nghĩ,
Phá hẳn mê lầm tối chúng sanh.**
- **Cảnh giới vô biên vô tận cùng,
Trải vô lượng kiếp thường khai đạo,
Nhiều môn tự tại độ quần chúng,
Vua trời Hoa Kế quán Phật đây.**
- **Biển tâm đại chúng ước muốn đây,
Trí Phật rộng gồm thấy rõ hay,
Khắp vì thuyết pháp cho vui đẹp,
Ấy trời Diệu Quang giải thoát đây.**
- **Chúng sanh chẳng có vui thanh cao,
Mê chìm đường ác chịu khổ đau,
Như Lai dạy họ môn pháp tánh,
Cõi trời An Lạc thấy môn này.**
- **Như Lai hy hữu đại từ bi,
Vì lợi chúng sanh nhập cõi nhiều,
Thuyết pháp khuyên lành khiến thành tự,
Ấy trời Nhân Quang biết pháp này.**

- Thế Tôn mở đạo pháp quang minh,
Phân biệt tánh nghiệp của thế gian,
Thiện ác đã làm không tan mất,
Tịnh Quang quán thấy sanh mừng vui.
- Phật là chỗ thấy phước đức nương,
Như cội đất nâng chổ nhà lâu,
Khéo dạy lìa sâu tìm yên ổn,
Trời Bất Động hay phương tiện này.
- Lửa trí rục trời cùng pháp giới,
Hiện hình vô số như chúng sanh,
Khắp vì tất cả bày chơn lý,
Ấy trời Tinh Tú ngộ đạo này.
- Phật như hư không, không tánh nào,
Vì lợi chúng sanh hiện thế gian,
Tướng tốt trang nghiêm như bóng tượng,
Vua trời Tịnh Giác thấy môn này.
- Chân lông thân Phật khắp diễn lời,
Mây pháp giảng trùm khắp thế gian,
Nghe pháp chẳng ai không hoan hỷ,
Môn giải thoát này Quang Thiên tu.^①

Tiếp đến là vua Càn thất bà Trì Quốc,
được môn giải thoát phương tiện tự tại mà

① Hán bộ hết quyển 2, và bắt đầu quyển 3. Quyển này nói về các môn giải thoát của vua, các vị thần.

niếp độ hết thảy chúng sanh.

Vua Càn thát bà Thọ Quang được môn giải thoát thấy khắp tất cả các công đức trang nghiêm.

Vua Càn thát bà Tịnh Mục được môn giải thoát vĩnh viễn dứt tất cả sầu khổ chúng sanh, khiến sanh ra kho tạng hoan hỷ.

Vua Càn thát bà Hoa Quan được môn giải thoát dứt tuyệt tà kiến mê lầm của hết thảy chúng sanh.

Vua Càn thát bà Hỷ Bộ Phổ Âm được môn giải thoát như mây rộng phủ, rưới ơn huệ nhuần thấm cho thảy chúng sanh.

Vua Càn thát bà Nhạo Diêu Động Mỹ Mục được môn giải thoát hiện ra thân to lớn tướng tốt nhiệm mầu khiến tất cả được an vui.

Vua Càn thát bà Diệu Âm Sư Tử Tràng được môn giải thoát rải khắp mười phương hết thảy của báu danh tiếng.

Vua Càn thát bà Phổ Phóng Bảo Quang Minh được môn giải thoát hiện ra hết thảy thân sáng và thanh tịnh đại hoan hỷ.

Vua Càn thát bà Kim Cang Thọ Hoa Tràng được môn giải thoát khắp khiến cây cỏ tươi tốt xanh um, khiến ai thấy cũng vui đẹp.

Vua Càn thát bà Phổ Hiện Trang Nghiêm được môn giải thoát khéo nhập vào hết thấy cảnh giới Phật, cho chúng sanh an vui.

Lúc ấy vua Càn thát bà Trì Quốc nương sức oai thần của Phật, quán khắp hết thấy chúng Càn thát bà mà nói bài kệ rằng:

- **Cảnh giới Chư Phật cửa vô biên,
Tất cả chúng sanh khó nổi vào,
Khéo nhập, như không, tánh thanh tịnh,
Khắp lợi quần sanh mở đạo chơn.**
- **Mỗi mỗi chân lông của Như Lai,
Biển lớn công đức thấy đầy tràn,
Tất cả thế gian đều vui ích,
Ấy vua Thọ Quang quán pháp này.**
- **Biển lớn khổ sâu của thế gian,
Phật hay lấp cạn không chỗ còn,
Như Lai thương xót nhiều phương tiện,
Ấy vua Tịnh Mục hiểu như kia.**
- **Cõi nước mười phương nhiều vô biên,
Phật dùng trí sáng chiếu rọi đều,
Khắp khiến tẩy trừ tà kiến ác,
Ấy vua Thọ Quang nhập môn này.**
- **Phật trải xa xưa vô lượng kiếp,
Tu tập đại từ, hạnh phương tiện,**

**Ban cho an ổn cả thế gian,
Đạo ấy Phổ Âm đã ngộ nhập.**

- **Thân Phật thanh tịnh thấy muốn nhìn,
Sanh vui vô tận cho thế gian,
Lần lượt tu thành như quả thoát,
Ấy vua Mỹ Mục khéo khai thông.**
- **Chúng sanh mê muội thường lưu chuyển,
Ngu si ngăn lấp tội đặc dày,
Như Lai vì họ nói pháp diệu,
Sư tử Tràng Vương nói vậy thường.**
- **Như Lai hiện khắp thân diệu mầu,
Vô cùng môn khác như chúng sanh,
Bao nhiêu phương tiện soi cõi thế,
Phổ Phóng Bảo Quang thấy pháp này.**
- **Đại Trí phương tiện cửa vô biên,
Phật vì đại chúng mở rộng cùng,
Nhập Đại Bồ đề hạnh chơn thật,
Ấy Kim Cang Tràng khéo quán thông.**
- **Trong một Sát na hiện vạn kiếp,
Lực Phật hiện thấy, không động lay,
Khắp cho quần chúng an vui đẹp,
Ấy Lạc Trang Nghiêm giải thoát môn.**

**Tiếp đến vua Cưu bàn trà Tăng Trưởng
được môn giải thoát diệt được hết thấy sức
oán thù hại nhau.**

Vua Cưu Bàn Trà Long Chủ được môn giải thoát tu tập biển đại hạnh vô biên.

Vua Cưu Bàn Trà Trang Nghiêm Tràng được môn giải thoát biết tất cả các tâm ưa thích của tất cả chúng sanh.

Vua Cưu Bàn Trà Nhiều Ích Hành được môn giải thoát thành tựu được các công nghiệp thanh tịnh, đại quang minh.

Vua Cưu Bàn Trà Khả Bố Uý được môn giải thoát mở đạo an ổn, không sợ cho hết thấy chúng sanh.

Vua Cưu Bàn Trà Diệu Trang Nghiêm được môn giải thoát tiêu cạn biển ái dục của tất cả chúng sanh.

Vua Cưu Bàn Trà Cao Phong Huệ được môn giải thoát hiện khắp các mây lành quang minh vui đẹp.

Vua Cưu Bàn Trà Đồng Kiện Tý được môn giải thoát khắp phóng ánh quang minh diệt các chướng nặng như núi ngăn che.

Vua Cưu Bàn Trà Vô Biên Tịnh Hoa Nhân được môn giải thoát mở bày cho thế gian kho tàng đại bi không thối chuyển.

Vua Cưu Bàn Trà Quảng Đại Diện được môn giải thoát khắp hiện thân cùng trôi lăn theo muôn loài.

Khi ấy Cưu Bàn Trà Tăng Trưởng, nương oai thân của Phật, quán khắp hết thấy chúng Cưu bàn trà mà nói bài kệ rằng:

- **Đạo Sư tại thế thành tựu nhĩn,
Vô lượng kiếp tu vì chúng sanh,
Lìa hẳn kiêu lâm của trần thế,
Vậy nên thân Phật tốt tịnh thanh.**
- **Xưa Phật tu khắp biển vạn hạnh,
Giáo hoá vô lượng chúng mười phương,
Bao môn phương tiện lợi quần chúng,
Ấy môn giải thoát Long Chủ thành.**
- **Phật dùng đại trí độ quần sanh,
Không ai mà Phật chẳng hiểu tâm,
Bao môn tự tại đem điều phục,
Ấy Nghiêm Tràng thấy sanh vui mừng.**
- **Thần thông ứng hiện như bóng sáng,
Pháp luân chân thật đồng hư không,
Ở đời như vậy vô số kiếp,
Ấy vua Nhiêu Ích ngộ chứng môn.**
- **Chúng sanh mê tối thường lầm lỗi,
Ánh Phật sáng soi đường an ổn,
Làm đấng cứu đời trừ cảnh khổ,
Khả Uy thường hành pháp môn này.**

- **Biển dục trôi chìm đầy khổ ải,
Trí thần rọi khắp diệt tận cùng,
Trừ xong hết khổ rồi thuyết pháp,
Ấy Diệu Trang Nghiêm ngộ pháp môn.**
- **Ai cũng thấy Phật hiện khắp nơi,
Nhiều môn phương tiện độ quần sanh,
Tiếng như sấm động tuôn mưa pháp,
Ấy pháp môn này Cao Huệ tu.**
- **Quang minh trong sáng chiếu tận cùng,
Gặp được tức thì chướng nặng tiêu,
Nói công đức Phật vô biên tận,
Đồng Tý nhập được lý sâu này.**
- **Vì mong sanh chúng được an vui,
Tu tập đại bi kiếp tận cùng,
Thấy môn phương tiện trừ chúng khổ,
Ấy pháp Tịnh Hoa đã quán thông.**
- **Thần thông tự tại không nghĩ bàn,
Thân Phật hiện khắp cảm mười phương,
Mà thấy thân đều không đi lại,
Ấy Quảng Điện Vương tỏ ngộ tâm.**

Tiếp đến vua rồng Tỳ Lô Bát Xoa được môn giải thoát tiêu diệt hết thấy cái khổ hừng nóng của loài rồng.

Vua rồng Ta Kiệt La được môn giải thoát

trong một niệm, chuyển hình rỗng hiện ra vô lượng thân chúng sanh.

Vua rỗng Vân Âm Tràng được môn giải thoát ở trong hết thảy mọi loài trong các cõi, dùng tiếng thanh tịnh mà nói biển danh hiệu vô biên của Phật.

Vua rỗng Diệm Khẩu được môn giải thoát hiện khắp các thế giới Phật kiến lập khác nhau, nhiều vô biên.

Vua rỗng Diệm Long vương được môn giải thoát dùng lòng từ bi thương xót của Như Lai mà trừ diệt tất cả sân si che trời của chúng sanh.

Vua rỗng Vân Tràng được môn giải thoát mở tỏ cho hết thảy chúng sanh được biển phước đức vui mừng lớn.

Vua rỗng Đức Xoa Ca được môn giải thoát dùng tiếng thanh tịnh cứu hộ mà diệt trừ tất cả sự lo sợ.

Vua rỗng Vô Biên Bộ được môn giải thoát hiện ra tất cả sắc thân của Phật, cùng các kiếp trụ theo thứ lớp.

Vua rỗng Thanh Tịnh Sắc Tốc Tật được môn giải thoát sanh ra tất cả biển ưa thích, vui mừng lớn cho tất cả chúng sanh.

Vua rồng Phổ Hành Đại Âm được môn giải thoát hiện ra hết thủy âm thanh bình đẳng, thích ý và vô ngại.

Vua rồng Vô Nhiệt Não được môn giải thoát dùng mây đại bi phủ che khắp để diệt tất cả khổ của thế gian.

Khi ấy vua rồng Tỳ Lô Bát Xoa nương sức oai thần của Phật, quán khắp hết thủy chúng sanh loài rồng, rồi nói bài kệ rằng:

- **Hãy quán Như Lai pháp chơn thường,
Tất cả chúng sanh được lợi đều,
Thường đem đại từ lòng thương xót,
Đánh tan truy lạc sợ cùng lo.**
- **Trong một chân lông thị hiện ra,
Thấy thấy chúng sanh thấy khác nhau,
Thần thông biến hoá khắp trần thế,
Vua Ta Kiệt La quán Phật đây.**
- **Phật dùng thần thông, sức vô hạn,
Nói nhiều danh hiệu khắp chúng sanh,
Tuỳ lòng ưa thích, đều nghe được,
Vua rồng Vân Âm ấy ngộ môn.**
- **Vô lượng vô biên các cõi nước,
Phật hay đem vào một chân lông,
Như Lai trong hội ngồi yên tịnh,**

Ấy rông Diệm Khẩu thấy như vậy.

- **Tất cả tâm sân hận chúng sanh,
Xoáy, lấp, ngu, lầm như biển sâu,
Như Lai thương mến trừ diệt hết,
Diệm Long thường quán thấy pháp này.**
- **Bao nhiêu phước đức của chúng sanh,
Trong chân lông Phật hiện rõ ra,
Hiện xong khiến về biển đại phước,
Ấy Cao Vân Tràng quán pháp môn.**
- **Chân lông thân Phật ánh sáng ra,
Sáng ấy khắp tuyên tiếng diệu huyền,
Chúng sanh nghe được hết lo sợ,
Rông Đức Xoa Ca ngộ đạo này.**
- **Ba đời có thấy Như Lai nào,
Cõi nước trang nghiêm trải kiếp đời,
Thấy hiện vào trong thân của Phật,
Vô Biên Bộ thấy pháp thần này.**
- **Tôi thấy xa xưa Phật tu hành,
Cúng dường thấy thấy đức Như Lai,
Cúng vậy càng tăng tâm vui thích,
Ấy rông Tóc Tật chỗ nhập tu.**
- **Phật dùng phương tiện tiếng tùy loài,
Vì chúng sanh thuyết cho mừng vui,**

**Tiếng ấy thanh tao, ai cũng thích,
Phổ Hành nghe đến ngộ hân hoan.**

**- Chúng sanh bị nén trong các cõi,
Nghiệp lầm cuốn lấp không ai cứu,
Phật dùng đại bi giải thoát ra,
Rồng lớn Vô Nhiệt ngộ pháp này.**

**Tiếp đến vua Dạ xoa là Tỳ Sa Môn được
môn giải thoát dùng phương tiện nhiều vô
biên mà cứu hộ hết thấy chúng sanh ác.**

**Vua Dạ xoa Tự Tại Âm được môn giải thoát
quán sát khắp chúng sanh, rồi dùng phương
tiện để cứu hộ.**

**Vua Dạ xoa Nghiêm Trì Khí Trượng được
môn giải thoát có thể giúp ích hết thấy chúng
sanh tối tăm đại ác.**

**Vua Dạ xoa Đại Trí Huệ được môn giải
thoát ca ngợi tuyên dương biển công đức của
tất cả các Thánh nhân.**

**Vua Dạ xoa Diệm Nhân Chủ được môn
giải thoát có trí đại bi quán khắp hết thấy
chúng sanh.**

**Vua Dạ xoa Kim Cang Nhân được môn giải
thoát có nhiều môn phương tiện làm lợi ích, an
vui cho hết thấy chúng sanh.**

Vua Dạ xoa Đông Kiện Tý được môn giải thoát khắp nhập vào nghĩa lý của hết thảy các pháp.

Vua Dạ xoa Đông Địch Đại Quân được môn giải thoát hộ vệ cho hết thảy chúng sanh, khiến họ trụ yên trong đạo, không quên không mất.

Vua Dạ xoa Phú Tài được môn giải thoát làm tăng thêm số phước đức của hết thảy chúng sanh, khiến họ luôn luôn được sung sướng.

Vua Dạ xoa Lực Hoại Cao Sơn được môn giải thoát tùy thuận theo sự nhớ niệm mà sanh ra trí sáng của lực Phật.

Khi ấy vua đại Dạ xoa là Đa Văn nương sức oai thần của Phật, quán khắp hết thảy chúng Dạ xoa trong hội mà nói bài kệ rằng:

- **Tội ác chúng sanh sâu đáng sợ,
Trải trăm nghìn kiếp không thấy Phật,
Trôi chìm sanh tử, bị khổ nhiều,
Vì muốn cứu kia Phật giáng sanh.**
- **Như Lai cứu hộ các thế gian,
Hiện ra trước thảy các chúng sanh,
Dứt hết sợ, lo, quay lộn, khổ,
Pháp môn như vậy Âm Vương vào.**

- **Nghiệp ác chúng sanh là chướng nặng,
Phật bày diệu lý khiến thoát vòng,
Ví như đèn sáng rọi trần thế,
Ấy môn Nghiêm Trọng quán thấy không.**
- **Phật xưa nhiều kiếp tu các hạnh,
Ca ngợi mười phương thầy Như Lai,
Vậy nên Phật được xưng tán nhất,
Ấy vua Trí Huệ tỏ ngộ môn.**
- **Trí như hư không, không bến bờ,
Pháp thân rộng lớn, không thể suy,
Bởi thể hiện thân mười phương cõi,
Ấy Diệm Nhân Chủ quán thấy thường.**
- **Tiếng mâu thuyết pháp trong thầy loài,
Pháp nói lợi ích vạn quần sanh,
Tiếng ấy đến đâu khổ thầy diệt,
Ấy Kim Cang Nhân phương tiện tu.**
- **Thầy nghĩa rộng sâu của các pháp,
Phật nói một câu, nghĩa đủ thông,
Dạy lý như vậy khắp trần thế,
Vua Đông Kiện Huệ ngộ pháp này.**
- **Hết thầy chúng sanh chấp đạo tà,
Phật bày chánh đạo chẳng nghĩ bàn,
Khắp khiến thế gian hàm chứa pháp,
Ấy Đông Địch Quân hiểu pháp môn.**

- Thế gian có thấy phước nghiệp nào,
Tất cả đều do ánh Phật soi,
Biển trí huệ Phật không lường nổi,
Ấy vua Phú Tài giải thoát môn.
- Nhớ kiếp xa xưa vô số kể,
Phật trải dài lâu tu mười lực,
Các lực Phật tu đều trọn đủ,
Vua vua Cao Tràng biết việc này.

Tiếp đến vua Ma hầu la già Thiện Huệ được môn giải thoát dùng hết thấy phương tiện thân thông làm cho chúng sanh tu nhóm được công đức.

Vua Ma hầu la già Tịnh Oai Âm được môn giải thoát khiến cho hết thấy chúng sanh trừ phiền não được mát nhẹ mừng vui.

Vua Ma hầu la già Thắng Huệ Trang Nghiêm Kế được môn giải thoát khiến khắp hết thấy chúng sanh nào thường suy nghĩ các việc lành hay dữ, đều nhập được vào pháp thanh tịnh.

Vua Ma hầu la già Diệu Mục Chủ được môn giải thoát tỏ rõ hết thấy tướng của phước đức tự tại bình đẳng, không chỗ đả đơ.

Vua Ma hầu la già Đẳng Tràng được môn giải thoát mở cho tất cả chúng sanh thấy

được khiến xa lìa đường tối tăm kinh sợ.

**Vua Ma hầu la già Tối Thắng Quang Minh
Tràng được môn giải thoát biết rõ tất cả công
đức Phật, sanh vui mừng.**

**Vua Ma hầu la già Sư Tử Ưc được môn giải
thoát có sức mạnh làm chủ cứu hộ hết thảy
chúng sanh.**

**Vua Ma hầu la già Chúng Diệu Trang
Nghiêm được môn giải thoát khiến hết thảy
chúng sanh tùy ý niệm, nhớ tưởng mà sanh ra
vui sướng vô biên.**

**Vua Ma hầu la già Tu Di Ưc được môn
giải thoát dù gặp tất cả duyên nào lôi cuốn
cũng quyết định không lay động, rớt ráo qua
bờ bên kia.**

**Vua Ma hầu la già Khả Ái Nhạo Quang
Minh được môn giải thoát vì hết thảy chúng
sanh cao hạ không đồng mà mở bày cho đạo
bình đẳng.**

**Khi ấy, vua Ma hầu la già Thiện Huệ Oai
Quang nương oai lực của Phật, khắp quán hết
thảy chúng Ma hầu la già mà nói bài kệ rằng:**

- Hãy quán Như Lai tánh tịnh thanh,
Khắp hiện ánh thân lợi muôn loài,
Mở đường cam lộ, cho mát nhẹ,**

Khổ sâu diệt tận, tánh không nương.

- **Thấy chúng sanh nương nơi biển cõi,
Ác nghiệp, mê lầm ám tự che,
Mở đạo cho tu pháp vắng lặng,
Ly Trần Oai Âm khéo ngộ mâu.**
- **Trí Phật siêu phàm không nghĩ bàn,
Biết tâm quần chúng đến tột cùng,
Vì đời mở đạo pháp thanh tịnh,
Ấy vua Nghiêm Kế được ngộ tâm.**
- **Vô lượng Chư Phật hiện thế gian,
Khắp vì chúng sanh làm ruộng phước,
Biển phước rộng sâu không dò nổi,
Diệu Mục đại vương thấy pháp này.**
- **Hết thấy chúng sanh buồn sợ khổ,
Phật khắp hiện ra mà cứu hộ,
Pháp giới hư không tột cùng khắp,
Ấy cảnh Đẳng Tràng đã tu hành.**
- **Một chân lông Phật nhiều công đức,
Thế gian cộng tính không biết nổi,
Vô biên vô tận đồng hư không,
Quảng Đại Quang Tràng thấy như vậy.**
- **Như Lai thông đạt hết thấy pháp,
Tánh của pháp kia đều soi sáng,**

**Không nghiêng không động như Tu Di,
Ấy Sư Tử Úc nhập pháp môn.**

- **Phật trái xa xưa nhiều đại kiếp,
Nhóm biển mừng vui sâu tận cùng,
Vây nay thấy Phật, ai chẳng thích,
Pháp ấy Nghiêm Âm đã ngộ vào.**
- **Biết chắc pháp giới không hình tướng,
Biển Ba la mật thủy tròn đầy,
Hào quang khắp cứu quần sanh chúng,
Sơn Úc đã hay phương tiện này.**
- **Hãy quán Như Lai sức tự tại,
Giáng hiện đều khắp thủy mười phương,
Tất cả chúng sanh đều được gặp,
Ấy Diệu Quang Minh khéo nhập môn.**

Tiếp đến vua Khẩn na la Thiện Huệ Quang Minh Thiên được môn giải thoát khắp sanh tất cả nghiệp lành vui đẹp.

Vua Khẩn na la Diệu Hoa Tràng được môn giải thoát sanh được pháp vui trên hết, khiến tất cả được an vui.

Vua Khẩn na la Chủng Chủng Trang Nghiêm được môn giải thoát có kho tàng tin hiểu thanh tịnh rộng lớn đầy đủ hết thủy công đức.

Vua Khẩn na la Duyệt Ý Hống Thanh được

môn giải thoát thường phát ra hết thảy tiếng vui đẹp khiến ai nghe sẽ được lìa sâu bi sợ hãi.

Vua Khẩn na la Bảo Thọ Quang Minh được môn giải thoát tâm đại bi xây dựng hết thảy chúng sanh, khiến họ ngộ được các duyên.

Vua Khẩn na la Phổ Nhạo Kiến được môn giải thoát hiện ra hết thảy sắc thân màu nhiệm.

Vua Khẩn na la Tối Thắng Quang Trang Nghiêm được môn giải thoát rõ biết hết thảy quả báo trang nghiêm cao tốt do nghiệp nào sanh ra.

Vua Khẩn na la Vi Diệu Hoa Tràng được môn giải thoát khéo quán sát hết thảy nghiệp đã sanh ra quả báo của thế gian.

Vua Khẩn na la Động Địa Lực được môn giải thoát thường khởi làm tất cả những việc lợi ích cho chúng sanh.

Vua Khẩn na la Oai Mãnh Chủ được môn giải thoát khéo biết hết thảy tâm Khẩn na la, khéo gồm nhiếp thọ chế ngự tâm họ.

Khi ấy vua Khẩn na la Thiện Huệ Quang Minh Thiên, nương oai lực Phật, quán khắp hết thảy chúng Khẩn na la mà nói bài kệ rằng:

- Thấy sự an vui của thế gian,
Đều do thấy Phật khi giáng sanh,
Đạo Sư lợi ích các quần chúng,
Khắp làm cứu hộ chỗ quy y.
- Sanh ra hết thấy các mừng vui,
Thế gian được cả chẳng hề vơi,
Khiến ai thấy được không quên được,
Ấy Pháp Hoa Tràng đã ngộ xong.
- Biển công đức Phật vô cùng tận,
Tìm đến bến bờ có được đâu,
Ánh quang minh chiếu mười phương khắp,
Ấy Trang Nghiêm Vương giải thoát môn.
- Tiếng lớn của Phật thường diễn xướng,
Bày pháp chân thật, lìa sâu bi,
Chúng sanh nghe được đều vui đẹp,
Ấy Pháp Hống Thanh thường tin theo.
- Quán sức tự tại của Như Lai,
Do kiếp xa xưa đã tu hành,
Đại bi cứu thế, khiến thanh tịnh,
Ấy Bảo Thọ Vương ngộ nhập đây.
- Như Lai khó được thấy, được nghe,
Ức kiếp chúng sanh gặp một lần,
Các tướng trang nghiêm đều đầy đủ,
Ấy vua Nhạo Kiến thấy pháp này.

- **Hãy quán Như Lai trí huệ lớn,
Ứng xuống quần sanh theo tâm cầu,
Thuyết hết đạo trí không còn sót,
Tối Thắng Trang Nghiêm ấy thường tu.**
- **Biển nghiệp rộng to chẳng nghĩ bàn,
Vui vui, khổ khổ đó sanh ra,
Như vậy dạy hết được tất cả,
Ấy vua Hoa Tràng hiểu nghĩa tu.**
- **Thần thông của Phật thường không dứt,
Rung chuyển cõi đất cả mười phương,
Hết thấy chúng sanh không biết nổi,
Ấy Quảng Đại Lực thấy Như Lai.**
- **Ngồi trong chúng hội hiện thần thông,
Phóng ánh quang minh khiến giác thông,
Bày toàn cảnh giới của Chư Phật,
Ấy Oai Mãnh Chủ thường quán môn.**

Tiếp đến vua Ca lâu la Đại Tốc Tật Lực được môn giải thoát có con mắt không đăm đính, không ngăn ngại, quán sát tất cả giới chúng sanh.

Vua Ca lâu la Bất Khả Hoại Bảo Kế được môn giải thoát khắp ở yên trong pháp giới giáo hoá chúng sanh.

Vua Ca lâu la Thanh Tịnh Tốc Tật được

môn giải thoát khắp thành tựu sức tinh tấn Ba la mật.

Vua Ca lâu la Bất Thối Tâm Trang Nghiêm được môn giải thoát có sức dũng mãnh nhập vào cảnh giới của Như Lai.

Vua Ca lâu la Đại Hải Xứ Nhiếp Trì Lực được môn giải thoát nhập vào biển hạnh trí huệ rộng lớn của Phật.

Vua Ca lâu la Kiên Pháp Tịnh Quang được môn giải thoát thành tựu trí khác nhau nhiều vô biên cho chúng sanh.

Vua Ca lâu la Diệu Nghiêm Quan Kế được môn giải thoát trang nghiêm thành trì Phật pháp.

Vua Ca lâu la Phổ Thiệp Thị Hiện được môn giải thoát thành tựu được sức bình đẳng không hư hoại.

Vua Ca lâu la Phổ Quán Hải được môn giải thoát rõ biết hết thấy thân chúng sanh vì họ mà hiện hình.

Vua Ca lâu la Long Âm Đại Mục Tinh được môn giải thoát nhập vào hạnh trí của hết thấy chúng sanh chết rồi lại sanh.

Khi ấy vua Ca lâu la Đại Tốc Tật Lực, nường oai lực Phật quán khắp hết thấy chúng

sanh Ca lâu la mà nói bài kệ rằng:

- **Mắt Phật rộng xa không bờ mé,
Thấy khắp mười phương các cõi nước,
Trong đó chúng sanh nhiều không lường,
Hiện đại thân thông, thấy điều phục.**
- **Sức thần của Phật không gì ngại,
Ngôi gốc Bồ đề khắp mười phương,
Diễn pháp trùng trùng thấy đầy đủ,
Pháp này Bảo Kế thuận tâm nghe.**
- **Phật trải xa xưa tu các hạnh,
Đại Ba la mật khắp thanh tịnh,
Cúng dường hết thấy chư Như Lai,
Ấy vua Túc Tật sâu tin hiểu.**
- **Trong mỗi chân lông của Như Lai,
Mỗi niệm hiệp khắp hạnh vô biên,
Cảnh giới của Phật khó như vậy,
Bất Thối Trang Nghiêm thấy rõ ràng.**
- **Hạnh Phật rộng lớn không nghĩ bàn,
Tất cả chúng sanh chẳng thể lường,
Công đức Đạo Sư biến trí huệ,
Ấy vua Cháp Trì tu pháp môn.**
- **Ánh trí vô lượng của Như Lai,
Hay diệt lưới mê hoặc chúng sanh,**

**Hết thủy thế gian gồm cứu hộ,
Ấy vua Kiên Pháp thường thuyết bày.**

- **Thành trì của pháp rộng vô cùng,
Cửa vào thành ấy nhiều vô biên,
Như Lai xuống thế mở rộng lớn,
Ấy Diệu Quan Kế tỏ ngộ vào.**
- **Hết thủy Chư Phật một pháp thân,
Chân như bình đẳng chẳng khác nhau,
Phật thường an trú trong lực ấy,
Phổ Thiệp Hiện hay nói pháp này.**
- **Xưa Phật độ sanh trải các cõi,
Khắp phóng quang minh đầy thế gian,
Các môn phương tiện bày hoá độ,
Ấy môn pháp lớn Quán Hải vào.**
- **Phật thấy hết thủy các cõi nước,
Đều nương biển nghiệp mà an trú,
Khắp rưới mưa pháp vào ở trong,
Long Âm giải thoát làm như vậy.**

**Tiếp đến vua A tu la La Hầu được môn giải
thoát hiện ra làm người chủ tôn thắng nhất
của đại hội.**

**Vua A tu la Tỳ Ma Chất Đa La được môn
giải thoát thị hiện ra vô lượng kiếp.**

Vua A tu la Xảo Huyền Thuật được môn

giải thoát tiêu diệt khổ của hết thảy chúng sanh, khiến cho được thanh tịnh.

Vua A tu la Đại Quyển Thuộc được môn giải thoát tu hết thảy các khổ hạnh để tự trang nghiêm.

Vua A tu la Bà Trì được môn giải thoát làm rung động cảnh giới nhiều vô biên của mười phương.

Vua A tu la Biến Chiếu được môn giải thoát dùng các món phương tiện an lập hết thảy chúng sanh.

Vua A tu la Kiên Cố Hạnh Diệu Trang Nghiêm được môn giải thoát khắp nhóm căn lành không hư hoại để làm thanh tịnh các nhiệm dơ.

Vua A tu la Quảng Đại Nơn Huệ được môn giải thoát làm chúa có sức đại bi không nghi lầm.

Vua A tu la Hiện Thắng Đức được môn giải thoát khắp khiến thấy được Phật, hầu hạ cúng dường tu các căn lành.

Vua A tu la Thiện Âm được môn giải thoát có hạnh bình đẳng tốt cùng, khắp nhập vào tất cả loài.

Khi ấy vua A tu la La Hầu tiếp oai lực Phật,

khấp quán hết thảy chúng A tu la mà nói bài kệ rằng:

- **Thảy bao đại chúng cả mười phương,
Phật ở tại trong cao đẹp cùng,
Quang minh chiếu rọi không gian khắp,
Hiện thân ra trước thảy muôn loài.**
- **Trăm ngàn vạn kiếp, cùng cõi Phật,
Trong một Sát na hiện rõ cùng,
Phóng quang hoá độ, cùng khắp thảy,
Như thế Tỳ Ma vui ngợi ca.**
- **Cảnh giới Như Lai đâu sánh nổi,
Các thứ pháp môn thường lợi ích,
Các khổ chúng sanh đều được diệt,
Vua Khổ Mạt La thấy pháp này.**
- **Trải vô lượng kiếp tu khổ hạnh,
Độ sạch thế gian, lợi quần sanh,
Do đó thành tựu Mâu Ni trí,
Ấy Đại Quyển Thuộc thấy Như Lai.**
- **Thần thông vô ngại đâu sánh nổi,
Chấn động mười phương hết thảy cõi,
Mà không gây sợ cho chúng sanh,
Đại Lực như vậy, hay tỏ ngộ.**
- **Phật ra thế gian cứu chúng sanh,**

**Hết thủy đạo trí đồng mở bày,
Khiến hay xả khổ được an lạc,
Nghĩa ấy Biến Chiếu rộng tuyên bày.**

- **Thế gian có thủy biến phước nào,
Sức Phật khắp sanh, khiến tịnh thanh,
Phật hay mở bày nơi giải thoát,
Kiên Hạnh Trang Nghiêm nhập môn này.**
- **Thân đại bi Phật ai sánh bằng,
Đi khắp vô ngại thấy thấy Ngài,
Như hình như bóng trên cõi thế,
Nhơn Huệ hay nêu công đức này.**
- **Thần thông hiếm có ai sánh bằng,
Hiện thân khắp chốn pháp giới đây,
Thủy ngồi dưới gốc Bồ đề thọ,
Nghĩa này Thắng Đức hay nói ra.**
- **Xưa Phật tu hành hạnh ba đời,
Luân hồi muôn loại, thủy bước qua,
Giải khổ chúng sanh không còn sót,
Ấy vua Diệu Âm chỗ ngợi ca.**

**Tiếp đến chúa thân ban ngày Thị Hiện
Cung Điện được môn giải thoát khắp nhập vào
hết thủy thế gian.**

**Chúa thân ban ngày Phát Khởi Huệ Hương
được môn giải thoát khắp quán sát hết thủy**

chúng sanh đều làm lợi ích, khiến vui mừng đầy đủ.

Chúa thân ngày Nhạo Thắng Trang Nghiêm được môn giải thoát hay phóng được vô biên ánh quang minh đáng thích.

Chúa thân ngày Hoa Hương Diệu Quang được môn giải thoát mở bày tâm tin hiểu thanh tịnh của vô biên chúng sanh.

Chúa thân ngày Phổ Tập Diệu Dục được môn giải thoát chứa nhóm sức ánh sáng trang nghiêm rộng khắp.

Chúa thân ngày Nhạo Tác Hỷ Mục được môn giải thoát khắp mở cho thấy hết thảy khổ vui của chúng sanh, khiến đều được pháp vui.

Chúa thân ngày Quán Phương Phổ Hiện được môn giải thoát có thân khác nhau trong mười phương pháp giới.

Chúa thân ngày Đại Bi Oai Lực được môn giải thoát cứu hộ hết thảy chúng sanh khiến được an vui.

Chúa thân ban ngày Thiện Căn Quang Chiếu có sức công đức khắp sanh vui đầy đủ.

Chúa thân ngày Diệu Hoa Anh Lạc được môn giải thoát được tiếng đồn khắp nơi, chúng sanh thấy được đều lợi ích.

Khi ấy Chúa thần ban ngày Thị Hiện Cung Điện nường sức oai thần của Phật, quán khắp hết thấy các thần ban ngày mà nói bài kệ rằng:

- Trí Phật vô tận như hư không,
Quang minh chiếu diệu khắp mười phương,
Tâm hành chúng sanh biết rõ thấy,
Thấy cõi thế gian đều đến vào.
- Biết tâm ưa muốn của quần sanh,
Tuỳ căn diễn nói biến pháp môn,
Câu nghĩa rộng nhiều thấy thấy khác,
Thần Cự Túc Huệ thấy môn này.
- Phật phóng quang minh chiếu thế gian,
Ai thấy ai nghe hoan hỷ hoài,
Cho thấy rộng sâu nơi vắng lặng,
Ấy Nhạo Trang Nghiêm tâm ngộ môn.
- Phật rưới mưa pháp nhiều vô tận,
Khiến ai thấy được rất mừng vui,
Căn lành cao tốt do đó nở,
Như thế Diệu Quang tâm ngộ môn.
- Khắp nhập pháp môn lực khai ngộ,
Vạn kiếp tu trì thấy tịnh thanh,
Như vậy vì chứng độ quần chúng,
Ấy thần Diệu Dực đã rõ thông.

- Nhiều môn phương tiện độ quần sanh,
Hoặc thấy hoặc nghe được lợi đều,
Đều khiến vui mừng sung sướng tốt,
Thần ngày Diệu Nhân thấy pháp môn.
- Mười lực ứng hiện khắp thế gian,
Pháp giới mười phương tốt trọn đầy,
Thể tánh chẳng không cũng chẳng có,
Ấy Quán Phương thần chỗ nhập môn.
- Quần chúng trôi lăn trong hiểm nạn,
Như Lai thương xót hiện ra đời,
Khiến thấy diệt trừ tất cả khổ,
Ấy môn giải thoát Bi Lực tu.
- Đem dài chúng sanh mãi trôi lăn,
Phật vì đó thuyết, rộng mở bày,
Hay khiến được vui, trừ các khổ,
Thần Đại Thiện Quang nhập môn này.
- Phước đức Phật lớn bằng hư không,
Các phước thế gian theo đó sanh,
Phàm có làm phước, không bỏ mất,
Ấy môn giải thoát Hoa Anh tu.

Tiếp đến chúa thần đem Phổ Đức Tịnh Quang được môn giải thoát có sức rất mạnh mẽ trong cái vui thiên định vắng lặng.

Chúa thần đem Hỷ Nhân Quán Thế được

môn giải thoát có tướng công đức thanh tịnh rộng lớn và dễ ưa thích.

Chúa thân đê mê Hộ Thế Tinh Khí được môn giải thoát khắp hiện xuống thế để hoá độ chúng sanh.

Chúa thân đê mê Tịch Tịnh Hải Âm được môn giải thoát chứa nhóm tâm vui mừng rộng lớn.

Chúa thân đê mê Phổ Hiện Kiết Tường được môn giải thoát có lời và tiếng nói rất sâu xa, tự tại vui đẹp.

Chúa thân đê mê Phổ Phát Thọ Hoa được môn giải thoát có kho tàng vui mừng rộng lớn ánh sáng đầy đủ.

Chúa thân đê mê Bình Đẳng Hộ Dục được môn giải thoát khai ngộ chúng sanh khiến thành thực căn lành.

Chúa thân đê mê Du Hý Khoái Lạc được môn giải thoát có lòng đại từ vô biên cứu hộ chúng sanh.

Chúa thân đê mê Chư Căn Thường Hỷ được môn giải thoát có cửa đại bi khắp hiện trang nghiêm.

Chúa thân đê mê Thị Hiện Tịnh Phước được môn giải thoát khiến khắp hết thảy

chúng sanh lòng ưa thích gì đều được đầy đủ.

**Khi ấy chúa thân đêm Phổ Đức Tịnh Quang
nương oai lực Phật quán khắp hết thấy chúng
thần đêm mà nói bài kệ rằng:**

- **Hãy nên quán Phật chỗ đang hành,
Rộng sâu vắng bật, tướng hư không,
Biển đục không bờ, Phật trí sạch,
Lìa uế, đoan nghiêm chiếu mười phương.**
- **Hết thấy thế gian đều thích thấy,
Trải vô lượng kiếp, gặp một lần,
Đại bi tưởng nhớ tốt cùng khắp,
Ấy môn giải thoát Quán Thế tu.**
- **Đạo Sư cứu hộ các thế gian,
Chúng sanh thấy thấy Phật trước mình,
Khắp khiến mọi loài thành thanh tịnh,
Ấy thân Hộ Thế quán pháp môn.**
- **Phật xưa tu chĩnh biển mừng vui,
Rộng lớn vô biên khôn nổi lường,
Vậy nay ai thấy đều vui đẹp,
Ấy Pháp Tịch Âm chỗ tỏ thông.**
- **Cảnh giới Như Lai không thể lường,
Lặng yên mà tiếng khắp mười phương,
Khắp khiến chúng sanh ý thanh tịnh,
Thi Lợi thân đêm nghe đẹp mừng.**

- Giữa nhóm quần sanh thiếu phước đức,
Như Lai đại phước sáng trang nghiêm,
Dạy pháp thoát ly pháp vắng lặng,
Thần Phổ Phát Hoa ngộ đạo này.
- Mười phương khắp hiện đại thân thông,
Thầy thầy chúng sanh được bệnh lành,
Các sắc các tướng đều được thấy,
Ấy thần Hộ Dục chỗ quán thông.
- Phật trải xa xưa trong mỗi niệm,
Thanh tịnh phương tiện biển từ bi,
Cứu hộ thế gian thầy cùng khắp,
Ấy thần Phước Lạc giải thoát môn.
- Chúng sanh ngu tối thường trước loạn,
Tâm độc cứng chắc thật dễ sợ,
Như Lai thương mến mới hiện ra,
Ấy thần Diệt Oán mừng tỏ ngộ.
- Xưa Phật tu hành vì chúng sanh,
Ai nguyện muốn gì được vừa lòng,
Do đó thành đầy tướng đức đủ,
Ấy thần Hiện Phước chỗ nhập môn.

Tiếp đến vị chúa thân phương hướng Biến
Trú Nhất Thiết được môn giải thoát có sức
khắp cứu hộ.

Chúa thân phương hướng Phổ Hiện Quang

Minh được môn giải thoát tu thành sức thần thông hoá độ hết thảy chúng sanh.

Chúa thân phương hướng Quang Hạnh Trang Nghiêm được môn giải thoát có ánh sáng lớn phá tan hết thảy chướng ngại ngăn che sanh ra vui mừng.

Chúa thân phương hướng Châu Hành Bất Ngại được môn giải thoát hiện khắp hết thảy nơi, không mệt mỏi.

Chúa thân phương hướng Vĩnh Đoạn Mê Hoặc được môn giải thoát hiện ra danh hiệu nhiều như số chúng sanh, phát sanh công đức.

Chúa thân phương hướng Biến Du Tịnh Không được môn giải thoát thường phát ra tiếng diệu mầu khiến ai nghe sanh hoan hỷ.

Chúa thân phương hướng Vân Tràng Đại Âm được môn giải thoát như rồng khắp rưới mưa, khiến chúng sanh vui đẹp.

Chúa thân phương hướng Kế Mục Vô Loạn được môn giải thoát có sức tự tại hiện ra nghiệp chung của hết thảy chúng sanh.

Chúa thân phương hướng Phổ Quán Thế Nghiệp được môn giải thoát quán sát các món nghiệp của hết thảy mọi loài chúng sanh.

Chúa thân phương hướng Châu Biến Du

Lãm được môn giải thoát làm việc gì cũng đều tốt ráo, sanh mừng vui cho hết thảy chúng sanh.

Khi ấy vị chúa thần phương hướng Biến Trú Nhất Thiết nương oai lực Phật, khắp quán hết thảy chúa thần phương hướng mà nói bài kệ rằng:

- **Như Lai tự tại hiện ra đời,
Giáo hoá quần sanh thảy thảy xong,
Bày rõ pháp môn khắp khiến nhập,
Khiến thảy được thành trí tột cao.**
- **Thần thông vô lượng khắp chúng sanh,
Tuỳ tâm sở thích hiện tướng ra,
Ai thấy cũng đều lìa khỏi khổ,
Ấy sức giải thoát thần Hiện Quang.**
- **Giữa biển tối mê nạn chúng sanh,
Phật hiện đước pháp đại quang minh,
Ánh ấy chiếu khắp người người thấy,
Ấy Hạnh Trang Nghiêm giải thoát môn.**
- **Đầy đủ các tiếng của thế gian,
Khắp chuyển pháp luân ai cũng nghe,
Chúng sanh nghe pháp, phiền não hết,
Ấy thần Biến Vãng chỗ ngộ thông.**
- **Tất cả danh tự của thế gian,**

**Danh Phật sanh ra số cũng bằng,
Thả khiến chúng sanh rời lầm lạc,
Ấy thân Đoạn Mê chỗ tập tu.**

- **Nếu có chúng sanh đến trước Phật,
Được nghe tiếng diệu của Như Lai,
Không ai chẳng được đại hoan hỷ,
Biến Du Hư Không ngộ pháp này.**
- **Như Lai trong mỗi mỗi Sát na,
Khắp rưới vô biên mưa pháp đây,
Thả khiến chúng sanh phiền não dứt,
Ấy thân Vân Tràng chỗ ngộ thông.**
- **Hết thả biến nghiệp của thế gian,
Phật đều khai thị chẳng khác nhau,
Khắp khiến chúng sanh nghiệp lầm dứt,
Ấy thân Kế Mục hiển rõ thông.**
- **Địa Nhất thiết trí^① rộng vô biên,
Thả thả tâm niệm của chúng sanh,
Như Lai soi thấy rõ tận cả,
Quán Thế nhập môn rộng lớn này.**
- **Phật trải xa xưa tu các hạnh,
Vô lượng các độ đã đầy tròn,**

① Địa hết thả trí, dịch chữ Nhất thiết trí địa là bậc trí hiểu thông hết thả tánh tướng của vạn pháp.

**Đại bi thương mến lợi quần chúng,
Ấy thân Biện Du giải thoát môn.**

Tiếp đến vị chúa thần hư không Tịnh Quang Phổ Chiếu được môn giải thoát khắp biết tâm của mọi loài chúng sanh.

Chúa thần hư không Phổ Du Thâm Quảng được môn giải thoát khắp nhập vào các pháp giới.

Chúa thần hư không Sanh Kiết Tường Phong được môn giải thoát rõ biết vô biên cảnh giới thân tướng.

Chúa thần hư không Ly Chướng An Trú được môn giải thoát trừ được các nghiệp mê lầm chướng ngại của hết thảy chúng sanh.

Chúa thần hư không Quảng Bộ Diệu Kế được môn giải thoát khắp quán sát suy tư biến đại hạnh rộng lớn.

Chúa thần hư không Vô Ngại Quang Diệm được môn giải thoát có ánh sáng đại bi khắp cứu độ hết thảy chúng sanh bị ách nạn.

Chúa thần hư không Vô Ngại Thắng Lực được môn giải thoát khắp nhập vào hết thảy sức phước đức không chỗ đấm mê.

Chúa thần hư không Ly Cấu Quang Minh được môn giải thoát hay khiến hết thảy chúng

sanh tâm thanh tịnh, lìa các món ám che.

**Chúa thân hư không Thâm Viễn Diệu Âm
được môn giải thoát có trí quang minh thấy
khắp mười phương.**

**Chúa thân hư không Quang Biến Thập
Phương được môn giải thoát không cần rời
khỏi chỗ mình mà hiện ra khắp thế gian.**

**Khi ấy vị chúa thân hư không Tịnh Quang
Phổ Chiếu, tiếp oai lực Phật, quán khắp hết
thảy các vị chúa thân hư không mà nói bài
kệ rằng:**

- **Mắt Như Lai xa rộng,
Thanh tịnh như hư không,
Thấy khắp các chúng sanh,
Tất cả đều tỏ rõ.**
- **Thân Phật rực rỡ sáng,
Khắp chiếu cả mười phương,
Hiện ra thảy thảy nơi,
Phổ Du thấy đạo ấy.**
- **Thân Phật như hư không,
Không sanh không chỗ giữ,
Không tánh không thể được,
Kiết Tường Phong thấy vậy.**
- **Phật trái vô lượng kiếp,**

**Rộng tuyên các Thánh đạo,
Khắp diệt chướng chúng sanh,
Viên Quang ngộ môn ấy.**

- **Tôi thấy Phật xa xưa,
Tu nhóm hạnh Bồ đề,
Vì muốn an thế gian,
Diệu Kế hành cảnh ấy.**
- **Thấy thế giới chúng sanh,
Trôi lăn biển sanh tử,
Phật phóng quang diệt khổ,
Thần Vô Ngại thấy vậy.**
- **Kho công đức thanh tịnh,
Làm ruộng phước thế gian,
Dùng trí tuệ khai ngộ,
Thắng Lực thân tỏ ngộ.**
- **Chúng sanh bị mê lấp,
Trôi lăn trong đường hiểm,
Vì đó Phật phóng quang,
Thần Ly Cấu chứng ngộ.**
- **Trí huệ không bờ mé,
Hiện khắp các cõi nước,
Quang minh soi thế gian,
Diệu Âm ấy thấy Phật.**

**- Phật vì độ chúng sanh,
Tu hành khắp mười phương,
Tâm đại nguyện như vậy,
Phổ Hiện hay quán thấy.**

Tiếp đến vị chúa thần gió Vô Ngại Quang Minh được môn giải thoát khắp nhập vào pháp Phật cùng hết thủy thế gian.

Chúa thần gió Phổ Hiện Đông Nghiệp được môn giải thoát nơi vô lượng cõi nước Phật ra đời, đều đến cúng dường rộng lớn.

Chúa thần gió Phiêu Kích Vân Tràng được môn giải thoát dùng gió hương thơm diệt khắp các bệnh của hết thủy chúng sanh.

Chúa thần gió Tịnh Quang Trang Nghiêm được môn giải thoát khắp sanh căn lành cho hết thủy chúng sanh khiến tiêu tán núi chướng nặng.

Chúa thần gió Lực Năng Kiệt Thủy được môn giải thoát hay phá được vô biên chúng ác ma.

Chúa thần gió Đại Thanh Biến Hống được môn giải thoát diệt hẳn được sự sợ hãi của hết thủy chúng sanh.

Chúa thần gió Thọ Diểu Thủy Kế được môn giải thoát có biến biện tài nhập vào thật tướng của hết thủy pháp.

Chúa thần gió Phổ Hành Vô Ngại được môn giải thoát có kho phương tiện điều phục hết thảy chúng sanh.

Chúa thần gió Chủng Chủng Cung Điện được môn giải thoát nhập vào môn thiền định vắng lặng, diệt hết sự ngu si che tối nặng nề nhất.

Chúa thần gió Đại Quang Phổ Chiếu được môn giải thoát có sức vô ngại tùy thuận theo hạnh của hết thảy chúng sanh.

Khi ấy chúa thần gió Vô Ngại Quang Minh nường oai lực Phật, quán khắp hết thảy các chúa thần gió mà nói bài kệ rằng:

- Hết thảy Chư Phật pháp rất sâu,
Phương tiện vô ngại khắp nhập vào,
Thường hay hiện xuống thế gian thảy,
Không sắc không tướng không bóng hình.
- Hãy quán Như Lai kiếp xa xưa,
Một niệm cúng dường Phật vô biên,
Đồng mãn Bồ đề hạnh như vậy,
Ấy thần Phổ Hiện tỏ ngộ môn.
- Như Lai cứu thế không nghĩ bàn,
Thảy phương tiện nào có mất đâu,
Thảy khiến chúng sanh lìa các khổ,

Ấy thân Vân Tràng giải thoát môn.

- **Chúng sanh thiếu phước chịu khổ đau,
Nấp nặng chướng dày mãi dậy che,
Như Lai khiến đều được giải thoát,
Ấy thân Tịnh Quang chỗ biết rành.**
- **Sức thần rộng lớn của Như Lai,
Thảy thảy quân ma đều dẹp tan,
Biết bao phương tiện đem điều phục,
Đồng Kiện Oai Lực ấy quán môn.**
- **Chân lông của Phật diễn tiếng mầu,
Tiếng ấy khắp tràn cả thế gian,
Thảy khổ sở đau đều dừng tắt,
Ấy Biến Hống thần chỗ ngộ thông.**
- **Phật nơi thảy cõi nước chúng sanh,
Trải kiếp không bàn diễn thuyết luôn,
Biện tài vi diệu của Phật đó,
Thụ Diểu Kế thần ấy hiểu thông.**
- **Phật nơi hết thảy môn phương tiện,
Trí nhập vào trong thảy suốt thông,
Cảnh giới vô biên ai sánh kịp,
Ấy thân Phổ Hạnh giải thoát môn.**
- **Cảnh giới Như Lai không bờ mé,
Phương tiện nơi nơi đều thấy được,**

**Mà thân vắng lặng, các tướng không,
Chủng Chủng Cung thần ấy giải thoát.**

- **Phật trải biển kiếp tu các hạnh,
Tu thấy thấy lực đã tròn đầy,
Ứng tùy thế pháp độ quần chúng,
Ấy thần Phổ Chiếu thấy pháp môn.^①**

**Tiếp đến chúa thân lửa Phổ Quang Diệm
Tạng được môn giải thoát trừ được hết thấy
các che tối của thế gian.**

**Chúa thân lửa Phổ Tập Quang Tràng được
môn giải thoát có thể dứt trừ hết các mê lầm
phiêu lưu nhiệt não của tất cả chúng sanh.**

**Chúa thân lửa Đại Quang Biến Chiếu
được môn giải thoát có kho đại bi sức
phước đức vô động.**

**Chúa thân lửa Chúng Diệu Cung Điện được
môn giải thoát quán sức thần thông của Như
Lai, thị hiện ra nhiều vô biên.**

**Chúa thân lửa Vô Tận Quang Kế được môn
giải thoát có ánh quang minh chiếu diệu đầy
cõi hư không vô biên.**

**Chúa thân lửa Chủng Chủng Diệm Nhân
được môn giải thoát có ánh sáng vắng lặng
của các món phước trang nghiêm.**

① Hán bộ hết quyển 3, đến quyển 4.

Chúa thần lửa Thập Phương Cung Điện Như Tu Di sơn được môn giải thoát hay diệt được các khổ nung đốt của hết thủy thế gian.

Chúa thần lửa Oai Quang Tự Tại được môn giải thoát tự tại khai ngộ hết thủy thế gian.

Chúa thần lửa Quang Chiếu Thập Phương được môn giải thoát phá hẳn được hết thủy những cái thấy ngu si mê chấp.

Chúa thần lửa Lôi Âm Điện Quang được môn giải thoát thành tựu được tiếng chấn động lớn của hết thủy các nguyên lực.

Khi ấy vị chúa thần lửa Phổ Quang Diệm Tạng nương oai lực Phật khắp quán hết thủy chúng thần lửa mà nói bài kệ rằng:

- **Hãy quán Như Lai sức tinh tấn,
Triệu ức đại kiếp không nghĩ bàn,
Vì lợi quần sanh hiện xuống thế,
Thủy bao ngăn ngại khiến tiêu trừ.**
- **Chúng sanh ngu tối khởi thấy tà,
Suối phiền não tuôn, lửa đốt thiêu,
Đạo sư phương tiện thủy trừ diệt,
Phổ Tập Quang Tràng ngộ như kia.**
- **Phước như hư không vô cùng tận,
Tìm cùng bờ mé không thể được,**

**Ấy bi của Phật sức không động,
Quang Chiếu ngộ nhập tâm sanh vui.**

- **Tôi quán Như Lai chỗ tu hành,
Trải bao biển kiếp tận vô biên,
Hiện sức thần thông ra như vậy,
Thần Chúng Diệu Cung ấy hiểu thông.**
- **Ức kiếp tu thành chẳng thể suy,
Tìm cùng bờ bến biết được gì!
Nói thật tướng pháp khiến vui đẹp,
Thần Vô Tận Quang ấy quán thông.**
- **Thấy bao đại chúng cõi mười phương,
Hiện tiền chiêm ngưỡng đấng Thế Tôn,
Quang minh vắng lặng soi trần thế,
Ấy thần Diệu Diệu chỗ ngộ thông.**
- **Mâu Ni hiện xuống các thế gian,
Thấy trong cung điện ngự toà ngôi,
Khắp rưới vô biên mưa pháp lớn,
Ấy thần Thập Phương cảnh ngộ môn.**
- **Trí huệ Chư Phật rất quá sâu,
Nơi pháp tự tại xuống thế gian,
Hay rộng mở bày lý chân thật,
Oai Quang ngộ ấy tâm mừng vui.**
- **Thấy lâm si ám đã lấp che,**

**Chúng sanh mê muội mãi trôi lăn,
Phật thương rộng mở môn diệu pháp,
Ấy thần Chiếu Phương ngộ nhập thông.**

**- Đại nguyện rộng lớn không nghĩ bàn,
Mười lực, sáu độ tu thanh tịnh,
Theo bốn nguyện xưa, nay giáng hiện,
Ấy thần Chấn Âm chỗ hiểu thông.**

**Tiếp đến chúa thần nước Phổ Hưng Vân
Tràng được môn giải thoát có lòng từ bình
đẳng, lợi ích hết thảy chúng sanh.**

**Chúa thần nước Hải Triều Vân Âm được
môn giải thoát có pháp trang nghiêm nhiều
vô biên.**

**Chúa thần nước Diệu Sắc Luân Kế được
môn giải thoát quán sát chỗ đáng hiện đến
giáo hoá, khắp dùng phương tiện nhiếp thọ.**

**Chúa thần nước Thiện Xảo Tuyên Phục
được môn giải thoát diễn bày được cảnh giới
rộng sâu của Chư Phật.**

**Chúa thần nước Ly Cấu Hương Tích được
môn giải thoát khắp hiện ánh quang minh lớn
và thanh tịnh.**

**Chúa thần nước Phước Kiều Quang Âm
được môn giải thoát đạt đến pháp giới thanh
tịnh, không tướng không tánh.**

Chúa thân nước Tri Túc Tự Tại được môn giải thoát có biển đại bi vô tận.

Chúa thân nước Tịnh Hỷ Thiên Âm được môn giải thoát làm đại hoan hỷ ở trong đạo tràng đại chúng Bồ tát.

Chúa thân nước Phổ Hiện Oai Quang được môn giải thoát dùng sức phước đức rộng lớn vô ngại mà hiện ra khắp nơi.

Chúa thân nước Hống Thanh Biến Hải được môn giải thoát quán sát hết thấy chúng sanh mà khởi ra phương tiện nhiều rộng như hư không để hoá độ chúng sanh.

Khi ấy vị chúa thân nước Phổ Hưng Vân Tràng nương oai thần Phật, quán khắp hết thấy các thân nước mà nói bài kệ rằng:

- Cửa từ thanh tịnh nhiều vô biên,
Hợp lại để sanh một tướng mẫu,
Mỗi mỗi tướng Phật đều như vậy,
Vậy nên ai thấy cũng chẳng nhàm.
- Phật trải xa xưa, lúc tu hành,
Đến khắp hết thấy các Như Lai,
Mỗi chỗ mỗi tu không lười mỗi,
Vân Âm đã nhập phương tiện này.
- Phật trong hết thấy cõi mười phương,

**Vắng lặng, không lay, không vắng lai,
Hoá hiện khiến ai đều được thấy,
Ấy thần Kế Luân chỗ biết thông.**

**- Cảnh giới Như Lai chẳng bến bờ,
Hết thấy chúng sanh khốn nỗi lường,
Tiếng mầu nói đạo mười phương cõi,
Ấy Thiện Tuyên thần chỗ tập tu.**

**- Ánh sáng Thế Tôn thật vô cùng,
Rọi cùng pháp giới chẳng nghĩ bàn,
Nói lên giáo pháp độ quần chúng,
Ấy thần Tịnh Hương chỗ quán thông.**

**- Như Lai thanh tịnh như hư không,
Không hình, không tướng, khắp
mười phương,
Mà khắp chúng hội, ai cũng thấy,
Ấy thần Phước Quang khéo quán thông.**

**- Xưa Phật tu tập môn đại bi,
Tâm Ngài rộng khắp đồng chúng sanh,
Như đám mây to hiện xuống thế,
Ấy môn giải thoát Tri Túc tu.**

**- Mười phương có thấy cõi nước nào,
Đều thấy Như Lai ngồi tại toà,
Khai ngộ rõ ràng Bồ đề đạo,
Ấy thần Hỷ Âm chỗ nhập môn.**

- **Việc Như Lai làm không ngại ngại,
Đi khắp các cõi trong mười phương,
Hiện đại thân thông thủy thủy xứ,
Phổ Hiện Oai Quang ngộ như kia.**
- **Tu tập vô biên hạnh phương tiện,
Nhiều như chúng sanh thủy tràn đầy,
Thần thông diệu dụng không ngừng tạm,
Hống Thanh Biến Hải ấy nhập môn.**

Tiếp đến chúa thân biển Xuất Hiện Bảo Quang được môn giải thoát dùng thân châu báu trang nghiêm tâm bình đẳng bố thí biển phước đức cho hết thủy chúng sanh.

Chúa thân biển Bất Khả Hoại Kim Cang Tràng được môn giải thoát có phương tiện khéo léo hộ trì căn lành của hết thủy chúng sanh.

Chúa thân biển Bất Tọa Trần Cấu được môn giải thoát làm khô cạn được biển phiền não của hết thủy chúng sanh.

Chúa thân biển Hàng Trụ Ba Lăng được môn giải thoát khiến cho hết thủy chúng sanh lìa xa đường dữ.

Chúa thân biển Kiết Tường Bảo Nguyệt được môn giải thoát khắp diệt trừ các ngu mê tâm tối lớn.

Chúa thần biển Diệu Hoa Long Kế được môn giải thoát diệt trừ hết thảy khổ của mọi loài mà cho an vui.

Chúa thần biển Phổ Trì Quang Vị được môn giải thoát chữa sạch tánh chấp thấy ngu lầm của hết thảy chúng sanh.

Chúa thần biển Bảo Diệm Hoa Quang được môn giải thoát sanh ra hết thảy hạt giống tánh quý của tâm Bồ đề.

Chúa thần biển Kim Cang Diệu Kế được môn giải thoát biến công đức của tâm không động.

Chúa thần biển Hải Triều Lô Âm được môn giải thoát môn Tam muội khắp nhập vào pháp giới.

Khi ấy Chúa thần biển Xuất Hiện Bảo Quang nương oai thần Phật, quán khắp hết thảy chúng thần biển mà nói bài kệ rằng:

- **Trải biển đại kiếp không nghĩ bàn,
Cúng dường hết thảy các Như Lai,
Khắp đem công đức cho quần chúng,
Nên tướng đẹp nghiêm ai sánh bằng.**
- **Hiện ra hết thảy nơi thế gian,
Ý muốn chúng sanh thấy biết thông,**

**Vì khắp tuyên dương biển đại pháp,
Ấy thân Kiên Tràng gặp mừng vui.**

- **Thấy những đạo sư các thế gian,
Mây pháp rưới mưa nhiều không lường,
Khô cạn tận cùng các biển khổ,
Ấy Ly Cấu Trần nhập pháp môn.**
- **Chúng sanh thấy bị phiền não che,
Trôi lăn các thú chịu khổ ghê,
Vì họ mở bày cảnh giới Phật,
Thần Phổ Thủy Cung nhập môn này.**
- **Phật trải biển kiếp không nghĩ bàn,
Tu hành các hạnh tận vô cùng,
Dứt tuyệt nghi lầm cho quần chúng,
Bảo Nguyệt môn này giới nhập thông.**
- **Phật thấy chúng sanh thường sợ hãi,
Biển lớn sanh tử mãi trôi lăn,
Mở đạo Vô thượng của Chư Phật,
Long Kế hiểu được đẹp vui sanh.**
- **Cảnh giới Chư Phật không nghĩ bàn,
Pháp giới hư không tướng như nhau,
Xé sạch chúng sanh lưới nghi hoặc,
Trì Vị hay thuyết việc như kia.**
- **Mắt Phật thanh tịnh không nghĩ bàn,**

**Thảy thảy cảnh giới thấy bao gồm,
Khắp bày cho chúng đạo mâu diệu,
Ấy thần Hoa Quang chỗ ngộ thông.**

- **Quân ma to lớn nhiều vô biên,
Trong một sát na đuổi diệt cùng,
Tâm không lay động khó lường nổi,
Kim Cang Diệu Kế phương tiện tu.**
- **Khắp cõi mười phương diễn tiếng mâu,
Tiếng đây pháp giới thiếu chỗ nào,
Cảnh giới Tam muội của Phật vậy,
Thần Hải Triều Âm ấy chỗ hành.**

**Tiếp đến vị thần sông Phổ Phát Tấn Lưu
được môn giải thoát khắp rưới mưa pháp
nhiều vô biên.**

**Chúa thần sông Phổ Khiết Tuyên Giảm
được môn giải thoát khắp hiện ra hết thảy
chúng sanh khiến vĩnh viễn xa lìa phiền não.**

**Chúa thần sông Ly Trần Tịnh Nhãn được
môn giải thoát dùng phương tiện đại bi
khắp tẩy sạch các lầm lỗi bụi dơ của tất cả
chúng sanh.**

**Chúa thần sông Thập Phương Biến Hống
được môn giải thoát thường phát ra tiếng làm
lợi ích cho chúng sanh.**

Chúa thần sông Phổ Cứu Hộ Chúng Sinh được môn giải thoát thường ở trong loài hàm thức^① thường khởi ra tâm từ không phá hoại.

Chúa thần sông Vô Nhiệt Tịnh Quang được môn giải thoát khắp mở bày hết thủy căn lành mát mẻ.

Chúa thần sông Phổ Sanh Hoan Hỷ được môn giải thoát tu hành đầy đủ môn bố thí, khiến hết thủy chúng sanh vĩnh viễn lìa khỏi xan tham bòn xén.

Chúa thần sông Quảng Đức Thắng Tràng được môn giải thoát làm ra hết thủy ruộng phước hoan hỷ.

Chúa thần sông Quang Chiếu Phổ Thế được môn giải thoát hay khiến hết thủy chúng sanh nhiễm dơ lộn xộn thành thanh tịnh, sân hận độc địa thành vui đẹp.

Chúa thần sông Hải Đức Quang Minh được môn giải thoát hay khiến hết thủy chúng sanh nhập biển giải thoát, thường hưởng vui đầy đủ.

Khi ấy vị chúa thần sông Phổ Phát Tấn Lưu nương oai thần Phật, quán khắp hết thủy chúng chúa thần mà nói bài kệ rằng:

① Loài hàm thức: Là loài bò bay, loài máy, loài cựa, tức là các loài côn trùng.

- Phật trải xa xưa vì chúng sanh,
Tu tập biển pháp hạnh vô biên,
Ví như mưa rưới hồ nắng đốt,
Khắp diệt não phiền nung chúng sanh.
- Phật xưa nhiều kiếp kể không cùng,
Dùng nguyện sáng soi sạch thế gian,
Các căn thành thực khiến ngộ đạo,
Ấy thần Phổ Khiết chỗ ngộ tâm.
- Đại bi phương tiện khắp chúng sanh,
Hiện ra trước thầy dạy dỗ cho,
Khắp khiến tẩy sạch bùn phiền não,
Tịnh Nhân thấy vậy tột vui mừng.
- Phật diễn tiếng mâu khiến khắp nghe,
Chúng sanh ưa thích tâm mừng vui,
Khiến thầy tẩy trừ vô lượng khổ,
Ấy thần Biến Hống giải thoát môn.
- Xưa Phật tu tập hạnh Bồ đề,
Vì lợi chúng sanh kiếp vô biên,
Vậy nên ánh sáng khắp cõi thế,
Hộ Thân nhớ tưởng sanh đẹp vui.
- Xưa Phật tu hành vì chúng sanh,
Các môn phương tiện thầy thực thành,
Sạch khắp biển phước trừ khổ chúng,
Vô Nhiệt thấy đó tâm đẹp vui.

- **Pháp môn bố thí rộng vô cùng,
Chúng sanh thấy được lợi ích đều,
Khiến ai thấy được chữa bõn xẻn,
Ấy thần Phổ Hỷ ngộ việc này.**
- **Xưa Phật tu hành phương tiện thật,
Thành tựu vô biên biển công đức,
Khiến ai thấy được mừng vui tột,
Ấy thần Thắng Tràng được ngộ thông.**
- **Phiền ứ chúng sanh đều tẩy sạch,
Thấy tâm oán hại biến tâm từ,
Nên được quang minh không gian khắp,
Thần sông Phổ Thế thấy hân hoan.**
- **Phật là ruộng phước biển công đức,
Khiến thấy chúng sanh ác được lìa,
Cho đến thành tựu Bồ đề đạo,
Ấy thần Hải Quang giải thoát môn.**

Tiếp đến vị chúa thần trông tọt Nhu Nhuyễn Thắng Vị được môn giải thoát cho hết thấy chúng sanh mùi vị nhuần thấm của pháp, khiến thành tựu thân Phật.

Chúa thần trông tọt Thời Hoa Tịnh Quang được môn giải thoát khiến hết thấy chúng sanh cảm thọ được sự vui mừng rộng lớn.

Chúa thần trông tọt Sắc Lực Đồng Kiện

được môn giải thoát dùng hết thầy pháp môn tròn đầy mà làm cho các cảnh giới thanh tịnh.

Chúa thần trông trọng Tăng Ích Tinh Khí được môn giải thoát thấy được sức đại bi vô lượng thân thông biến hoá của Phật.

Chúa thần trông trọng Phổ Sanh Căn Quả được môn giải thoát khắp hiện ra ruộng phước của Phật, khiến ai gieo giống đều không hư mất.

Chúa thần trông trọng Diệu Nghiêm Hoàn Kế được môn giải thoát khắp phát ra đoá hoa tin tưởng thanh tịnh của chúng sanh.

Chúa thần trông trọng Nhuận Trạch Tịnh Hoa được môn giải thoát có lòng từ bi thương cứu chúng sanh, khiến thêm rộng lớn biển phước đức.

Chúa thần trông trọng Thành Tựu Diệu Hương được môn giải thoát rộng mở bày tất cả pháp hạnh.

Chúa thần trông trọng Kiến Giả Ái Nhạo được môn giải thoát khiến được hết thầy pháp giới chúng sanh xa lìa lòng lười mỗi buồn phiền và các điều ác khiến khắp được thanh tịnh.

Chúa thần trông trọng Ly Cấu Quang Minh

**được môn giải thoát quán sát căn lành hết
thấy chúng sanh tùy tâm mà ứng hiện thuyết
pháp, khiến chúng hội được vui mừng đầy đủ.**

**Khi ấy vị chúa thần trông trọt Nhu Nhuyễn
Thắng Vị, nương oai thần của Phật, quán khắp
hết thấy chúng chúa thần trông trọt mà nói
bài kệ rằng:**

- **Công đức Vô thượng của Như Lai,
Khắp hiện đèn trời chiếu thế gian,
Chúng sanh thấy đều được cứu độ,
Thấy ban an lạc không sót ai.**
- **Công đức Thế Tôn lớn vô biên,
Chúng sanh nghe được chẳng bỏ quên,
Khiến lìa các khổ, thường vui đẹp,
Ấy thần Thời Hoa chỗ cửa vào.**
- **Các lực Thiện Thệ thấy tròn đầy,
Công đức trang nghiêm hiện thế gian,
Hết thấy chúng sanh được điều phục,
Pháp này Dũng Lực đã rõ thông.**
- **Phật xưa tu tập biến đại bi,
Tâm Ngài nhiều niệm sánh thế gian,
Vì thế thần thông không bờ mé,
Tặng Ích Tinh Khí hay quán thông.**
- **Phật thường hiện ra khắp thế gian,**

**Thả bao phương tiện không mất quên,
Trừ sạch não phiền cho quần chúng,
Ấy thân Phổ Sanh giải thoát xong.**

- **Phật là biến trí của thế gian,
Phóng ánh tịnh thanh khắp tột cùng,
Tin hiểu rộng sâu sanh từ đó,
Pháp môn Nghiêm Kế nhập như kia.**
- **Phật quán thế gian khởi từ tâm,
Vì lợi chúng sanh mà hiện ra,
Cho chúng niềm vui êm đẹp nhất,
Ấy thân Tịnh Hoa giải thoát môn.**
- **Thiện thế tu hành tinh tấn môn,
Dưới cội Bồ đề thuyết thả xong,
Như vậy, giáo hoá mười phương trọn,
Ấy thân Diệu Hương thọ pháp môn.**
- **Phật trong hết thả các thế gian,
Hay khiến lìa sầu, tột mừng vui,
Thả căn tham muốn đều trừ sạch,
Thần Khả Ái Nhạo ngộ nhập môn.**
- **Như Lai giáng hiện xuống thế gian,
Khắp quán chúng sanh tâm muốn gì,
Cho bao phương tiện để thành thực,
Ấy thân Tịnh Quang giải thoát môn.**

Tiếp đến vị chúa thần thuốc thang Kiệt Tường được môn giải thoát khắp quán tâm hết thảy chúng sanh mà siêng lo dạy dỗ.

Chúa thần thuốc thang Chiên Đàn Lâm được môn giải thoát dùng ánh quang minh mà dạy dỗ chúng sanh, khiến ai thấy đều không quên mất.

Chúa thần thuốc thang Ly Trần Quang Minh được môn giải thoát hay dùng phương tiện thanh tịnh để diệt phiền não của hết thảy chúng sanh.

Chúa thần thuốc thang Danh Xưng Phổ Văn được môn giải thoát hay dùng tên oai lớn mà tăng thêm biển căn lành vô biên.

Chúa thần thuốc thang Mao Khổng Hiện Quang được môn giải thoát có tràng đại bi đi ngay đến hết thảy cảnh bệnh tật mà cứu độ.

Chúa thần thuốc thang Phá Âm Thanh Tịnh được môn giải thoát chữa trị tất cả chúng sanh mù tối, khiến có con mắt trí thanh tịnh.

Chúa thần thuốc thang Phổ Phát Hống Thanh được môn giải thoát hay diễn tiếng Phật, nói các nghĩa khác nhau của các pháp.

Chúa thần thuốc thang Tế Nhứt Quang Tràng được môn giải thoát hay làm bậc Thiện

tri thức của hết thảy chúng sanh, khiến ai thấy đều sanh được căn lành.

Chúa thần thuốc thang Minh Kiến Thập Phương được môn giải thoát có kho tàng đại bi thanh tịnh hay dùng phương tiện, khiến sanh tin hiểu.

Chúa thần thuốc thang Phổ Phát Oai Quang được môn giải thoát có phương tiện khiến niệm Phật dứt trừ bệnh của hết thảy chúng sanh.

Khi ấy, vị thần thuốc thang Kiết Tường nương sức oai thần của Phật, khắp quán hết thảy chúng thần thuốc thang mà nói bài kệ rằng:

- Trí huệ Như Lai không nghĩ bàn,
Biết thảy tâm niệm chúng sanh,
Hay dùng thảy thảy lực phương tiện,
Diệt vô lượng khổ cho kẻ mê.**
- Đại hùng khéo léo ai lường được,
Phàm làm việc nào không bỏ mất,
Đều khiến chúng sanh trừ các khổ,
Thần Chiên Đàn Lâm ấy ngộ thông.**
- Hãy quán Chư Phật pháp thế này,
Xưa tu vô lượng kiếp chuyên cần,**

**Ở trong các cõi không tham đắm,
Ấy Ly Trần Quang chỗ nhập môn.**

- **Trải trăm ngàn kiếp khó gặp Phật,
Nếu ai được thấy hoặc nghe danh,
Đều được lợi ích không mất được,
Ấy thần Phổ Xung chỗ liễu thông.**
- **Mỗi mỗi chân lông của Như Lai,
Đều phóng quang minh diệt nạn tai,
Phiền não thế gian đều được hết,
Ấy thần Hiện Quang chỗ nhập môn.**
- **Thầy chúng sanh mê, mù tối che,
Nghiệp lầm, khổ nạn tột khác nhau,
Phật thầy diệt trừ, mở trí chiếu,
Ấy thần Phá Âm quán pháp môn.**
- **Một tiếng của Phật tột vô cùng,
Mở bày hết thầy biến pháp môn,
Chúng sanh nghe được đều tỏ ngộ,
Ấy thần Đại Âm giải thoát môn.**
- **Hãy xem trí Phật khó nghĩ bàn,
Hiện khắp muôn loài cứu chúng sanh,
Khiến ai thấy được liền được độ,
Thần Tế Nhựt Tràng ấy ngộ sâu.**
- **Đại bi phương tiện của Như Lai,**

Vì lợi thế gian mà hiện ra,
Rộng bày Chánh đạo cho quần chúng,
Ấy thần Kiến Phương được tỏ thông.

- Như Lai khắp phóng đại quang minh,
Hết thảy mười phương chiếu tột cùng,
Khiến ai niệm Phật sanh công đức,
Ấy Phát Oai Quang giải thoát xong.

Tiếp đến vị chúa thần rừng Bồ Hoa Như
Vân được môn giải thoát kho tạng biển trí
rộng lớn vô biên.

Chúa thần rừng Trạc Cán Thư Quang được
môn giải thoát tu sửa rộng lớn khắp được
thanh tịnh.

Chúa thần rừng Sanh Nha Phát Diệu được
môn giải thoát làm cho lớn lên thảy các mầm
giống tin tưởng thanh tịnh.

Chúa thần rừng Kiết Tường Tịnh Diệp được
môn giải thoát làm thanh tịnh được hết thảy
nhóm công đức trang nghiêm.

Chúa thần rừng Thuỳ Bồ Diệm Tạng được
môn giải thoát có trí huệ thanh tịnh pháp môn
cùng khắp thường xem khắp pháp giới.

Chúa thần rừng Diệu Trang Nghiêm
Quang được môn giải thoát khắp biết biển

**công hạnh của hết thảy chúng sanh, mà
giăng bày mây pháp.**

**Chúa thần rừng Khả Ý Lôị Thanh được
môn giải thoát chịu đựng hết thảy âm thanh
không vừa ý mà diễn nói ra âm thanh thanh
tịnh.**

**Chúa thần rừng Hương Quang Phổ Biến
được môn giải thoát hiện khắp mười phương
những cảnh giới công hạnh đã tu hành từ xa
xưa.**

**Chúa thần rừng Diệu Quang Hoánh Diệu
được môn giải thoát dùng hết thảy pháp công
đức mà làm lợi ích cho thế gian.**

**Chúa thần rừng Hoa Quả Quang Vị được
môn giải thoát hay khiến được hết thảy ai
thấy Phật ra đời thường nhớ kính không quên,
mà trang nghiêm kho công đức.**

**Khi ấy chúa thần rừng Bồ Hoa Như Vân
nương sức oai thần của Phật, quán khắp hết
thảy các chúa thần rừng mà nói bài kệ rằng:**

- Phật xưa tu tập hạnh Bồ đề,
Phước trí tu thành thảy đủ đầy,
Tất cả các lực đều trọn đủ,
Phóng quang minh lớn xuất thế gian.**

- Cửa bi vô lượng khắp chúng sanh,
Thuở xưa Đức Phật đã tu xong,
Nên nay ở thế hay lợi ích,
Ấy thần Trạc Cán chỗ ngộ thông.
- Chúng sanh ai thấy Phật một lần,
Tất được nhập sâu biển tín tâm,
Khắp thấy thấy toàn đạo Chư Phật,
Ấy thần Diệu Nha giải thoát môn.
- Mỗi lông nhóm họp bao công đức,
Biển kiếp tuyên dương không thể hết,
Phương tiện Chư Phật không nghĩ bàn,
Tịnh Diệu sáng được nghĩa sâu ấy.
- Tôi nhớ Như Lai thuở xa xưa,
Cúng vô lượng Phật như vi trần,
Nơi mỗi mỗi Phật, trí dần sáng,
Ấy thần Diệm Tạng chỗ rõ thông.
- Thấy biển công hạnh của chúng sanh,
Thế Tôn một niệm thấy rõ thông,
Trí thần rộng lớn vô ngại vậy,
Thần Diệu Trang Nghiêm ngộ nhập môn.
- Thường diễn tiếng mâu của Như Lai,
Khắp sanh hoan hỷ lớn không ngần,
Tuỳ theo căn tánh đều được ngộ,
Ấy thần Lô Âm tu pháp môn.

- Như Lai thị hiện đại thần thông,
Đầy khắp cõi nước của mười phương,
Khiến thấy hạnh tu xưa của Phật,
Ấy Phổ Hương Quang chỗ nhập môn.
- Chúng sanh sâu hiểm không tu đức,
Mê lầm chìm lặn biển tử sanh,
Vì họ rộng bày đường trí huệ,
Ấy thần Diệu Quang thấy pháp môn.
- Phật vì nghiệp chướng các chúng sanh,
Trải qua ức kiếp mới hiện ra,
Người tu mỗi niệm đều khiến thấy,
Ấy thần Vị Quang chỗ quán thông.

Tiếp đến, vị chúa thần núi Bảo Phong Khai Hoa, được môn giải thoát nhập vào môn đại định quang minh vắng bật.

Chúa thần núi Hoa Lâm Diệu Kế, được môn giải thoát tu tập căn lành lòng từ thiện, làm thành thực được chúng sanh số nhiều không thể nghĩ bàn.

Chúa thần núi Cao Tràng Phổ Chiếu, được môn giải thoát quán sát hết thấy tâm của chúng sanh ưa thích làm cho các căn được thành thanh tịnh.

Chúa thần núi Ly Trần Bảo Kế, được môn

giải thoát trải vô biên biển kiếp, siêng năng tinh tấn không lười mỗi.

Chúa thần núi Quang Chiếu Thập Phương, được môn giải thoát dùng vô biên ánh sáng công đức khắp khiến giác ngộ.

Chúa thần núi Đại Lực Quang Minh, được môn giải thoát hay tự tu thành thực khiến chúng sanh lìa bỏ ngu mê.

Chúa thần núi Oai Quang Phổ Thắng, được môn giải thoát trừ tiêu hết thảy khổ, khiến không còn sót.

Chúa thần núi Vi Mật Quang Luân, được môn giải thoát diễn nói giáo pháp quang minh, mở bày hết thảy công đức của Như Lai.

Chúa thần núi Phổ Nhãn Hiện Kiến, được môn giải thoát khiến hết thảy chúng sanh làm tăng lớn căn lành, dù là lúc chiêm bao, trong mộng.

Chúa thần núi Kim Cang Kiên Cố Nhãn, được môn giải thoát hiện ra vô biên biển đại nghĩa.

Khi ấy, vị chúa thần núi Bảo Phong Khai Hoa, nương sức oai thần của Phật, quán khắp hết thảy chúng thần núi, mà nói bài kệ rằng:

- Xưa tu hạnh lớn nhiều vô biên,
Nay được thần thông không thể lường,
Pháp môn rộng mở vi trần số,
Thảy khiến chúng sanh vui ngộ sâu.
- Tướng đẹp nghiêm thân khắp thế gian,
Ánh sáng chân lông thảy tịnh thanh,
Đại từ phương tiện bày rõ thảy,
Hoa Lâm Diệu Kế ngộ môn này.
- Thân Phật hiện khắp, nhiều vô biên,
Thế giới mười phương thảy tràn đầy,
Các căn thanh tịnh, thấy vui đẹp,
Pháp ấy Cao Tràng ngộ nhập xong.
- Nhiều kiếp siêng tu không lười mỏi,
Chẳng nhiễm thế gian, như hư không,
Các môn phương tiện độ quần sanh,
Ngộ pháp môn này Bảo Kế tu.
- Chúng sanh mù tối, vào đường hiểm,
Phật thương xót họ, chiếu quang minh,
Khắp khiến thế gian mau tỉnh giấc,
Oai Quang ngộ được, tâm sanh mừng.
- Xưa nơi các cõi, Phật tu hành,
Cúng dường số Phật như vi trần,
Khiến chúng sanh thấy, phát đại nguyện,
Địa này Đại Lực được ngộ thông.

- Thấy các chúng sanh trôi lăn khổ,
Thấy thấy nghiệp chướng thường che trói,
Dùng ánh huệ quang, thấy diệt trừ,
Ấy thần Phổ Thắng chỗ giải thoát.
- Mỗi mỗi chân lông phát tiếng mâu,
Tuỳ tâm đại chúng khen Như Lai,
Khắp cõi mười phương, vô lượng kiếp,
Ấy thần Quang Luân đã nhập môn.
- Phật khắp mười phương thấy hiện ra,
Nhiều môn phương tiện nói pháp mâu,
Rộng ích chúng sanh các biển hạnh,
Ấy thần Hiện Kiến đã ngộ môn.
- Pháp môn như biển, không lường bờ,
Một tiếng nói ra, thấy hiểu ngay,
Trải thấy kiếp nói vô cùng tận,
Kim Cang Mục nhập phương tiện này.

Tiếp đến vị chúa thần đất Phổ Đức Tịnh Hoa, được môn giải thoát dùng tâm từ bi, mỗi mỗi niệm quán sát khắp tất cả chúng sanh.

Chúa thần đất Kiên Phước Trang Nghiêm, được môn giải thoát hiện khắp hết thấy sức phước đức của chúng sanh.

Chúa thần đất Diệu Hoa Nghiêm Thọ, được môn giải thoát khắp nhập vào các pháp sanh

ra hết thảy cõi Phật trang nghiêm; Chúa thần đất Phổ Tán Chúng Bảo, được môn giải thoát tu tập thảy thảy môn Tam muội, khiến chúng sanh trừ được chướng ngại uế ngạn, chúa thần đất Tịnh Mục Quán Thời, được môn giải thoát khiến được hết thảy du hý tự tại.

Chúa thần đất Kim Sắc Diệu Nhân được môn giải thoát hiện ra hết thảy thân thanh tịnh mà điều phục chúng sanh.

Chúa thần đất Hương Mao Phát Quang, được môn giải thoát có sức oai thần lớn rõ biết hết thảy biến công đức của Phật.

Chúa thần đất Tịch Âm Duyệt Ý, được môn giải thoát khắp gồm giữ biến âm thanh và lời nói của hết thảy chúng sanh.

Chúa thần đất Diệu Hoa Tuyên Kế, được môn giải thoát làm tràn đầy cõi Phật những tánh xa lìa dơ uế.

Chúa thần đất Kim Cang Phổ Trì, được môn giải thoát khắp hiện ra hết thảy pháp môn của Phật đã gồm giữ.

Khi ấy, chúa thần đất Phổ Đức Tịnh Hoa nương oai thần của Phật, quán khắp hết thảy thần đất mà nói bài kệ rằng:

- Phật trải xa xưa trong mỗi niệm,

**Môn đại từ bi nhiều vô biên,
Tu hành như thế, ai sánh kịp,
Nên thân cứng chắc không hoại hư.**

- **Ba đời chúng sanh cùng Bồ tát,
Nhóm được hết thảy phước đức nào,
Đều hiện trong chân lông của Phật,
Phước Nghiêm thấy đó, sanh mừng vui.**
- **Tam Ma vắng lặng, định rộng sâu,
Không sanh, không diệt, không đến, đi,
Nghiêm tịnh cõi nước, dạy quần chúng,
Ấy thân Thọ Hoa giải thoát môn.**
- **Phật trải xa xưa tu vạn hạnh,
Vì khiến chúng sanh chướng nặng tiêu,
Phổ Tán Chúng Bảo, chúa thần đất,
Thấy giải thoát này, sanh vui mừng.**
- **Cảnh giới Như Lai không bờ mé,
Mỗi niệm hiện ra khắp thế gian,
Tịnh Mục Quán Thời, chúa thần đất,
Thấy chỗ Phật hành, sung sướng tâm.**
- **Tiếng mâu vô hạn, không nghĩ bàn,
Khắp vì chúng sanh, diệt não phiền,
Thần Kim Sắc Nhãn ngộ được vậy,
Thấy công đức Phật lớn vô biên.**

- Hết thảy sắc hình đều hoá hiện,
Pháp giới mười phương khắp tràn đầy,
Hương Mao Phát Quang thường thấy Phật,
Như vậy hoá độ khắp quần sanh.
- Tiếng mầu tràn khắp cả mười phương,
Vì chúng nói lên kiếp vô biên,
Thần đất Duyệt Ý tâm tỏ ngộ,
Theo Phật được nghe, tâm kính vui.
- Chân lông của Phật toả mây thơm,
Tuỳ tâm chúng sanh, khắp thế gian,
Những ai được thấy đều thành thực,
Ấy thần Hoa Tuyền chỗ quán tu.
- Cứng chắc không bể, như kim cương,
Không thể động lay, hơn Tu Di,
Thân Phật như vậy, ở trần thế,
Phổ Trì thấy được, sanh mừng vui.

Tiếp đến chúa thần thành trì Bảo Phong Quang Diệu, được môn giải thoát dùng phương tiện làm lợi ích chúng sanh, chúa thần thành trì Diệu Nghiêm Cung Điện, được môn giải thoát biết căn tánh chúng sanh mà giáo hoá cho thành thực, chúa thần thành Thanh Tịnh Hỷ Bảo, được môn giải thoát thường vui mừng, khiến các chúng sanh lãnh được các phước đức.

Chúa thần thành Ly Ưu Thanh Tịnh, được môn giải thoát có kho đại bi cứu những kẻ lo âu sợ hãi.

Chúa thần thành Hoa Đăng Diệm Nhân, được môn giải thoát có trí huệ lớn, rõ suốt khắp tất cả.

Chúa thần thành Diệu Tràng Minh Hiện, được môn giải thoát dùng phương tiện hiện ra khắp.

Chúa thần thành Thạnh Phước Oai Quang, được môn giải thoát khắp quán sát hết thấy chúng sanh khiến tu biển phước đức rộng lớn.

Chúa thần thành trì Tịnh Quang Minh Thân, được môn giải thoát mở bày cho hết thấy chúng sanh ngu tối được khai ngộ.

Chúa thần thành Hương Tràng Trang Nghiêm, được môn giải thoát quán sức tự tại của Như Lai tràn ngập khắp thế gian, điều phục chúng sanh.

Chúa thần thành Bảo Phong Quang Mục, được môn giải thoát hay dùng ánh đại quang minh phá núi chướng ngại của hết thấy chúng sanh.

Khi ấy chúa thần thành Bảo Phong Quang Diệu nương oai thần của Phật, quán khắp hết thấy thần thành mà nói bài kệ rằng:

- **Đạo sư như vậy, không nghĩ bàn,
Quang minh chiếu khắp cả mười phương,
Chúng sanh thấy Phật thấy trước mắt,
Giáo hoá thành thực nhiều không lường.**
- **Căn tánh chúng sanh mỗi khác nhau,
Phật biết rõ thấy, không sót gì,
Chúa thân thành Diệu Nghiêm Cung Điện,
Nhập pháp môn này tâm mừng vui.**
- **Như Lai vô lượng kiếp tu hành,
Hộ trì pháp Phật tự xa xưa,
Ý thường thừa phụng sanh hoan hỷ,
Thần thành Diệu Bảo ngộ môn này.**
- **Như Lai ngày xưa hay trừ dẹp,
Thấy mỗi lo sợ quấy chúng sanh,
Thường luôn vì họ, từ bi khởi,
Ấy thần Ly Ưu ngộ mừng vui.**
- **Trí Phật rộng lớn không bến bờ,
Ví như hư không, không thể lường,
Thần thành Hoa Mục vui được ngộ,
Học được huệ mầu của Như Lai.**
- **Sắc tướng Phật nhiều như chúng sanh,
Tuỳ ai ước gì, thấy được ngay,
Diệu Tràng Minh Hiện tâm được ngộ,
Tu phương tiện này, sanh đẹp vui.**

- **Phật thuở xưa tu các biển phước,
Thanh tịnh rộng lớn không bến bờ,
Phước đức Tràng Quang theo môn ấy,
Quán sát ngộ thông tâm mừng vui.**
- **Chúng sanh ngu mê trong các cõi,
Như sanh đã mù, chưa hề thấy,
Phật vì lợi ích hiện ra đời,
Thần Thanh Tịnh Quang nhập môn ấy.**
- **Như Lai tự tại thật vô cùng,
Như mây kéo khắp phủ thế gian,
Cho đến chiêm bao hiện điều phục,
Ấy thần Hương Tràng chỗ quán thông.**
- **Chúng sanh ngu tối thật mê mù,
Thấy thứ chướng ngăn mãi lấp che,
Quang minh Phật chiếu, khắp bày mở,
Ấy thần Bảo Phong chỗ nhập môn.**

Tiếp đến, vị thần Đạo tràng là Tịnh Trang Nghiêm Tràng, được môn giải thoát có sức thế nguyện hiện ra đồ vật nhiều lớn trang nghiêm cúng dường Phật.

Thần Đạo tràng Tu Di Bảo Quang, được môn giải thoát thành tựu hạnh Bồ đề rộng lớn, hiện ra trước tất cả chúng sanh.

Thần Đạo tràng Lô Âm Tràng Tướng, được

môn giải thoát tùy tâm ưa muốn của hết thảy chúng sanh, khiến trong lúc chiêm bao, thấy Phật thuyết pháp cho nghe.

Thần Đạo tràng Vũ Hoa Diệu Nhân, được môn giải thoát hay rưới nhiều mưa hết thảy đồ vật quý báu trang nghiêm nhất, khó cho nhất.

Thần Đạo tràng Thanh Tịnh Diệm Hình, được môn giải thoát hay hiện ra được đạo tràng trang nghiêm mâu nhiệm rộng độ chúng sanh, khiến được thành thực.

Thần Đạo tràng Hoa Anh Thuỳ Kế, được môn giải thoát tùy căn tánh chúng sanh mà thuyết pháp, khiến sanh được chánh niệm.

Thần Đạo tràng Vũ Bảo Trang Nghiêm, được môn giải thoát hay dùng biện tài, khắp rưới mưa vô biên pháp hoan hỷ.

Thần Đạo tràng Đông Mãnh Hương Nhân, được môn giải thoát rộng ca ngợi công đức của Chư Phật.

Thần Đạo tràng Kim Cang Thể Vân, được môn giải thoát thị hiện ra vô biên cây đũa sắc tướng để trang nghiêm đạo tràng.

Thần Đạo tràng Liên Hoa Quang Minh, được môn giải thoát ngồi dưới gốc cây Bồ đề,

vắng lặng, an nhiên không động mà vẫn có mặt khắp mười phương.

Thân Đạo tràng Diệu Quang Chiếu Diệu, được môn giải thoát bày rõ thấy sức lực của Như Lai.

Khi ấy thân Đạo tràng Tịnh Trang Nghiêm Tràng, nương oai thân của Phật, khắp quán hết thấy các vị thân Đạo Tràng mà nói bài kệ rằng:

- **Tôi nhớ Như Lai thuở xa xưa,
Trong vô lượng kiếp, lúc tu hành,
Cúng dường Chư Phật khi xuất thế,
Được công đức lớn bằng hư không.**
- **Xưa Phật hành môn thí vô biên,
Nơi vô lượng cõi số vi trần,
Thân Đạo tràng Tu Di Quang Chiếu,
Nhớ Đấng Thiện Thệ tâm mừng vui.**
- **Sắc tướng Như Lai thật vô cùng,
Biến hoá tràn đầy thấy cõi không,
Cho đến hiện ra trong giấc mộng,
Lôi Tràng thấy vậy sanh mừng vui.**
- **Xưa hành hạnh xả vô lượng kiếp,
Xả mất quý báu nhiều như biển,
Hạnh xả như vậy, hiển chúng sanh,**

Ấy thần Diệm Nhân vui được ngộ.

- **Sắc mây chói sáng quý vô biên,
Hiện ở đạo tràng, toả thế gian,
Thần Đạo tràng Diệm Hình Thanh Tịnh,
Thấy Phật tự tại hoan hỷ sanh.**
- **Biển hạnh chúng sanh rộng vô biên,
Phật khắp rưới mưa, chuyển pháp luân,
Tuỳ theo căn tánh, trừ nghi hoặc,
Hoa Anh ngộ được, tâm mừng vui.**
- **Pháp môn vô lượng nghĩa khác nhau,
Biển lớn biện tài thả nhập vào,
Thần Đạo tràng Vũ Bảo Nghiêm Cụ,
Niệm nhớ như vậy thường trong tâm.**
- **Thả thả cõi nước không nói hết,
Dùng hết ngôn từ ca ngợi Phật,
Nên được công đức danh dự lớn,
Ấy thần Đồng Nhân nhớ tưởng thường.**
- **Những cây sắc tướng đẹp vô biên,
Khắp hiện dưới gốc cây Bồ đề,
Kim Cang Thể Vân ngộ môn ấy,
Thường quán cây đạo sanh đẹp vui.**
- **Bờ mé mười phương không tận được,
Phật ngồi đạo tràng trí như vậy,**

**Liên Hoa Bộ Quang tâm tin chắc,
Nhập giải thoát này vui đẹp sâu.**

**- Đạo tràng thầy thầy phát tiếng mầu,
Ca ngợi lực Phật sạch không lường,
Cũng khen nhưn hạnh đã thành tựu,
Thần Diệu Quang nghe nhận môn này.**

**Tiếp đến vị thần Túc hành Bảo Ấn Thủ,
được môn giải thoát mưa khắp các cửa quý,
sanh lòng vui mừng rộng lớn.**

**Thần Túc hành Liên Hoa Quang, được môn
giải thoát hiện ra thân Phật, ngôi trên toà hoa
sen muôn màu sáng rực, khiến ai thấy cũng
sanh vui đẹp.**

**Thần Túc hành Tối Thắng Hoa Kế, được
môn giải thoát trong mỗi mỗi niệm, tâm
thường vững lập chúng hội đạo tràng của hết
thầy Như Lai.**

**Thần Túc hành Nhiếp Chư Thiện Kiến,
được môn giải thoát hể cát bước ra đi tức điều
phục được vô biên chúng sanh.**

**Thần Túc hành Diệu Bảo Tinh Tràng, được
môn giải thoát mỗi mỗi niệm đều hoá hiện
lưới ánh sáng quang minh hoa sen báu, khắp
mưa các cửa báu phát ra tiếng diệu mầu.**

Thần Túc hành Nhạo Thổ Diệu Âm được môn giải thoát sanh ra biển hoan hỷ vô biên.

Thần Túc hành Chiên Đàn Thọ Quang, được môn giải thoát dùng gió thơm khắp giác ngộ hết thảy chúng hội trong đạo tràng.

Thần Túc hành Liên Hoa Quang Minh, được môn giải thoát nơi hết thảy chân lông đều phóng ánh sáng, nói ra tiếng pháp rất mâu diệu.

Thần Túc hành Vi Diệu Quang Minh, được môn giải thoát thân phát ra nhiều lưới ánh quang minh chiếu diệu khắp.

Thần Túc hành Tích Tập Diệu Hoa, được môn giải thoát khai ngộ cho hết thảy chúng sanh, khiến sanh biển căn lành.

Khi ấy thần Túc hành Bảo Ấn Thủ, nương oai thần của Phật, quán khắp hết thảy các thần Túc hành, mà nói bài kệ rằng:

- Phật xưa tu hành vô lượng kiếp,
Cúng dường hết thảy các Như Lai,
Tâm thường vui đẹp không lười chán,
Hỷ lạc lớn sâu như biển khơi.
- Mỗi niệm thân thông nhiều không lường,
Hoá hiện hoa sen đủ hương thơm,

**Phật ngồi trên sen, dạo khắp đến,
Thần Hồng Sắc Quang thấy như kia.**

- **Các đức Như Lai, pháp thế này,
Chúng hội rộng lớn khắp mười phương,
Khắp hiện thân thông nhiều vô kể,
Thần Tối Thắng Hoa thấy như kia.**
- **Cõi nước mười phương thấy thấy nơi,
Trong đây mỗi bước Phật bước đi,
Đều hay độ thành các quần sanh,
Ấy thần Thiện Kiến, tâm ngộ vui.**
- **Thân hiện nhiều khắp số chúng sanh,
Mỗi thân đầy khắp pháp giới kia,
Đều phóng ánh sạch mưa của báu,
Môn giải thoát này Tinh Tràng tu.**
- **Cảnh giới Như Lai không bờ mé,
Khắp tuôn mưa pháp, thấy đầy tràn,
Chúng hội thấy Phật sanh vui đẹp,
Ấy Diệu Âm Thanh thấy pháp môn.**
- **Âm thanh của Phật đồng hư không,
Hết thấy âm thanh đều gồm trong,
Điều phục chúng sanh khắp hết thấy,
Ấy Thần Chiên Đàn thọ pháp môn.**
- **Hết thấy chân lông hoá âm thanh,**

**Khắp tuyên danh hiệu Phật ba đời,
Ai nghe tiếng ấy, sanh vui đẹp,
Thân Liên Hoa Quang thấy như kia.**

- **Thân Phật biến hiện không nghĩ bàn,
Mỗi bước, tướng hình nhiều vô biên,
Tuỳ tâm quán chúng, đều thấy được,
Ấy Diệu Quang Minh được môn này.**
- **Hiện khắp mười phương đại thân thông,
Hết thấy chúng sanh được ngộ thông,
Thân Tập Diệu Hoa, đối pháp ấy,
Thấy được, tâm sanh tốt đẹp vui.**

**Tiếp đến vị thân thân chúng Tịnh Hỷ Cảnh
Giới, được môn giải thoát nhớ cả biển thệ
nguyện xa xưa của Phật.**

**Thân thân chúng Quang Chiếu Thập
Phương, được môn giải thoát có ánh quang
minh chiếu khắp vô biên thế giới**

**Thân thân chúng Hải Âm Điều Phục,
được môn giải thoát có tiếng lớn, khắp giác
ngộ hết thấy chúng sanh, khiến được hoan
hỷ điều phục.**

**Thân thân chúng Tịnh Hoa Nghiêm Kế,
được môn giải thoát có thân như hư không, ở
cùng khắp nơi.**

Thần thân chúng Vô Lượng Oai Nghi, được môn giải thoát bày cho hết thảy chúng sanh thấy cảnh giới của Chư Phật.

Thần thân chúng Tối Thắng Quang Nghiêm, được môn giải thoát khiến hết thảy chúng sanh nghèo đói được sắc lực đầy đủ.

Thần thân chúng Tịnh Quang Hương Vân, được môn giải thoát trừ hết thảy cái dơ bẩn phiền não của chúng sanh.

Thần thân chúng Thủ Hộ Nhiếp Trì, được môn giải thoát chuyển nghiệp ma ngu si của hết thảy chúng sanh.

Thần thân chúng Phổ Hiện Nhiếp Hoá, được môn giải thoát khắp hiện bày các tướng trang nghiêm nơi các cung điện của các Thế chủ.

Thần thân chúng Bất Động Quang Minh, được môn giải thoát khắp nhiếp thọ hết thảy chúng sanh, khiến đều được sanh căn lành thanh tịnh.

Khi ấy thần thân chúng Tịnh Hỷ Cảnh Giới, nường oai thần của Phật, quán khắp hết thảy thần thân chúng mà nói bài kệ rằng:

- Nhớ xưa kiếp số như Tu Di,
Có Phật Diệu Quang giáng xuống trần,
Thế Tôn ở tại trước Phật ấy,

Phát tâm cúng dường thầy Như Lai.

- **Như Lai thân phóng đại quang minh,
Pháp giới đâu đâu cũng chiếu đầy,
Chúng sanh gặp sáng, tâm điều phục,
Ấy thần Chiếu Phương đã thấy xong.**
- **Tiếng Phật chấn động cõi mười phương,
Âm thanh, ngôn ngữ thầy tròn thông,
Khắp giác quần sanh không chỗ sót,
Điều phục nghe vậy, tâm đẹp vui.**
- **Thân Phật thanh tịnh thường vắng lặng,
Khắp hiện nhiều thân, vẫn vô tướng,
Như vậy khắp ở trong thế gian,
Ấy thần Tịnh Hoa chỗ đã nhập.**
- **Đạo sư như vậy, không nghĩ bàn,
Chúng sanh tùy tâm được thấy đồng,
Hoặc ngồi, hoặc đi, hoặc khi đứng,
Vô Lượng Oai Nghi ngộ môn này.**
- **Phật trăm ngàn kiếp khó được gặp,
Ra đời, lợi ích thường tự tại,
Khiến đời khỏi thầy bận cùng khổ,
Tối Thắng Quang Nghiêm nhập chỗ này.**
- **Trong mỗi kẽ răng của Như Lai,
Khắp phóng đèn hương nhiều như mây,**

**Trừ hết mê lầm của quần chúng,
Thần Ly Cấu Vân thấy như kia.**

- **Chướng ngại chúng sanh là lầm lạc,
Chạy theo ma đạo, thường trôi lặn,
Như Lai mở bày đường giải thoát,
Thủ Hộ Chấp Trì ấy ngộ vào.**
- **Tôi quán Như Lai sức tự tại,
Ánh sáng tràn đầy khắp pháp giới,
Ngự tại vương cung, độ chúng sanh,
Ấy thần Phổ Hiện chứng cảnh giới.**
- **Chúng sanh mê lầm đủ các khổ,
Phật ở tại trong, thường cứu hộ,
Khiến trừ lầm lạc, sanh tâm vui,
Bất Động Quang thân ấy quán thấy.**

**Tiếp đến thân chấp kim cương Diệu Sắc Na
La Diên, được môn giải thoát thấy được Đức
Như Lai hiện thân có vô biên sắc tướng.**

**Thần Chấp Kim Cương Nhật Luân Tốc Tật
Tràng, được môn giải thoát có thân Phật mỗi
mỗi sợi lông đều như mặt trời hiện ra các món
mây ánh quang minh.**

**Thần Chấp Kim Cương Tu Di Hoa Quang,
được môn giải thoát hoá hiện ra vô lượng thân
đại thân thông biến hoá.**

Thần Chấp Kim Cang Thanh Tịnh Vân Âm được môn giải thoát có vô biên âm thanh tùy theo mọi loài chúng sanh.

Thần Chấp Kim Cang Diệu Tý Thiên Thủ, được môn giải thoát hiện ra hết thấy vị chủ thế gian, khai ngộ chúng sanh.

Thần Chấp Kim Cang Khả Ái Nhạo Quang Minh, được môn giải thoát khắp mở bày tất cả pháp môn khác nhau của Phật, thấy đều tận cùng, không dời đổi.

Thần Chấp Kim Cang Đại Thọ Lô Âm, được môn giải thoát dùng các đồ vật trang nghiêm đáng ưa thích mà dạy dỗ hết thấy thần cây cối.

Thần Chấp Kim Cang Sư Tử Vương Quang Minh, được môn giải thoát hiểu rõ và có đầy đủ hết thấy phước đức trang nghiêm rộng lớn của Như Lai.

Thần Chấp Kim Cang Mật Diệm Kiết Tường Mục, được môn giải thoát khắp quán sát tâm của các chúng sanh hiểm ác mà vì họ hiện ra thân oai nghiêm.

Thần Chấp Kim Cang Liên Hoa Ma Ni Kế, được môn giải thoát khắp rưới mưa hết thấy báu vật ngọc ma ni như ý trên tóc của Bồ tát.

Khi ấy vị Thần Chấp Kim Cang Diệu Sắc Na La Diên, nương oai thần của Phật, quán khắp hết thấy chúng Thần Chấp Kim Cang, mà nói bài kệ rằng:

- **Hãy nên quán vua pháp,
Vua pháp, pháp như vậy,
Sắc tướng nhiều vô biên,
Khắp hiện xuống thế gian.**
- **Mỗi lông nơi thân Phật,
Lưới ánh sáng không nghĩ bàn,
Ví như mặt trời sáng,
Chiếu khắp cõi mười phương.**
- **Sức thần thông của Phật,
Đầy tròn cả pháp giới,
Trước hết thấy chúng sanh,
Hiện ra vô tận thân.**
- **Tiếng Như Lai nói pháp,
Mười phương đâu chẳng nghe,
Tuỳ các loài chúng sanh,
Đều khiến tâm đầy đủ.**
- **Thấy Mâu Ni Thế Tôn,
Ở thế trong cung điện,
Khắp vì chúng quần sanh,
Rộng mở bày pháp lớn.**

- **Biển pháp chỗ quanh co,
Tất cả nghĩa khác nhau,
Các pháp môn phương tiện,
Diễn nói tốt vô cùng.**
- **Phương tiện nhiều vô biên,
Khắp ứng mười phương cõi,
Gặp ánh quang minh Phật,
Thấy thấy thân Như Lai.**
- **Cúng dường các Đức Phật,
Như vi trần ức cõi,
Công đức như hư không,
Thảy thảy đều kính nhìn.**
- **Sức thần thông bình đẳng,
Hiện khắp hết thảy cõi,
Ngồi yên tại đạo tràng,
Mà hiện khắp các nơi.**
- **Mây sáng chiếu thế gian,
Các ánh sáng tròn khắp,
Pháp giới đâu chẳng khắp,
Chỗ Phật hành như vậy.^①**

① Đến đây là hết phần các pháp môn giải thoát, sơ tu định tâm, vô quán pháp thông thường để nhập được vào dòng. Bất cứ ai đã quyết tâm tu một pháp nào, trong số mấy trăm pháp quán Phật trên đây, đều sẽ thành được sơ quả, mở thông được giác tri, đắc được lục căn thanh tịnh. Tiếp theo là Ngài Phổ Hiền cùng các đại Bồ tát khác mở

Tiếp đến đức Phổ Hiền Đại Bồ tát, nhập vào biển phương tiện các môn giải thoát không thể nghĩ bàn, nhập vào biển công đức của Như Lai. Các môn giải thoát ấy có môn tên là: Nghiêm tịnh hết thảy cõi nước Phật, điều phục chúng sanh khiến họ được thoát lìa rất ráo; có môn giải thoát tên là Khấp đi đến chỗ của hết thảy đức Như Lai, tu tập đầy đủ công đức và cảnh giới; có môn giải thoát tên là An lập tất cả các địa của biển đại nguyện Bồ tát; có môn giải thoát tên là Khấp hiện vô lượng thân nhiều như số vi trần trong pháp giới; có môn giải thoát tên là Dẫn thuyết khắp hết thảy cõi nước các danh hiệu khác nhau số nhiều không nghĩ bàn; có môn giải thoát tên là Trong hết thảy hột vi trần, đều hiện vô biên cảnh giới thân thông của các Bồ tát; có môn giải thoát tên là Trong mỗi niệm, hiện ra đủ các việc của kiếp thành kiếp hoại trong ba đời; có môn giải thoát tên là Hiện ra hết thảy biển căn tánh của Bồ tát, thảy nhập vào cảnh giới của mình; có môn giải thoát tên là hay dùng sức thân thông mà hoá hiện nhiều loại thân khắp vô biên pháp giới; có môn giải thoát

bày những pháp môn cao cả hơn, quán các công đức rộng lớn của Phật.

Hán bộ hết quyển 4, đến quyển 5.

tên là mở bày rõ hết thấy môn tu hành thứ lớp của Bồ tát, nhập vào hết thấy trí phương tiện rộng lớn.

Khi ấy, Ngài Phổ Hiền Đại Bồ tát, dùng công đức của mình, lại nương sức oai thần của Phật, quán khắp hết thấy biển chúng hội xong, mà nói bài kệ rằng:

- Phật đã trang nghiêm cõi rộng lớn,
Nhiều bằng thấy số bụi vi trần,
Phật tử thanh tịnh đầy trong đó,
Mưa pháp diệu mầu chẳng nghĩ bàn.
- Như trong hội này thấy Phật ngồi,
Thấy cõi vi trần cũng như vậy,
Thân Phật không đi cũng không đến,
Bao nhiêu cõi nước đều hiện thân.
- Hiền bày công hạnh Bồ tát tu,
Thú địa phương tiện, nhiều vô biên,
Nói lý chơn thật không bàn nghĩ,
Khiến bao Phật tử vào pháp môn.
- Sanh ra hoá Phật như vi trần,
Ứng khắp quần sanh theo tâm cầu,
Vào sâu pháp giới môn phương tiện,
Rộng lớn vô biên thấy mở bày.
- Danh hiệu Phật nhiều như thế gian,

**Cõi nước mười phương thấy đầy tràn,
Thấy thấy phương tiện không bỏ mất,
Điều phục chúng sanh thấy là dơ.**

- **Phật trong hết thấy bụi vi trần,
Hiện ra sức thần nhiều vô biên,
Ngồi thấy đạo tràng hay diễn thuyết,
Như Phật xa xưa hạnh Bồ đề.**
- **Bao nhiêu đại kiếp của ba đời,
Phật trong mỗi niệm đều hiện ra,
Trải thành đến hoại, thấy thấy việc,
Trí Phật không bàn, thấy biết thông.**
- **Chúng hội Phật tử rộng vô biên,
Cùng chung lương tính địa Như Lai,
Pháp môn Chư Phật nhiều vô tận,
Muốn rõ hết thông, thật khó khăn.**
- **Phật như hư không, không phân biệt,
Đồng chơn pháp giới, không nương đâu,
Hiện ra đi khắp đâu chẳng tới,
Thấy ngồi đạo tràng Chánh giác thành.**
- **Phật dùng tiếng mầu, rộng tuyên dương,
Thấy bao nhiêu địa được rõ ràng,
Hiện ra thấy trước mỗi quân chúng,
Thấy ban bình đẳng pháp Như Lai.**

Tiếp đến Ngài Tịnh Đức Diệu Quang Đại Bồ tát, được môn giải thoát khắp đi đến các đạo tràng trang nghiêm của chúng hội Bồ tát mười phương.

Ngài Phổ Đức Tối Thắng Đăng Quang Chiếu Đại Bồ tát, được môn giải thoát trong một niệm, hiện ra vô tận pháp môn thành Chánh giác, giáo hoá thành thực giới chúng sanh nhiều không thể nghĩ bàn.

Ngài Phổ Quang Sư Tử Trì Trì Đại Bồ tát, được môn giải thoát, sanh ra hết thủy cỗi nước của Phật.

Ngài Phổ Bảo Diệm Diệu Quang Đại Bồ tát, được môn giải thoát quán sát giới thân thông của Phật không mê lầm.

Ngài Phổ Âm Công Đức Hải Trì Trì Đại Bồ tát, được môn giải thoát ở trong một đạo tràng chúng hội, hiện ra hết thủy cỗi Phật trang nghiêm.

Ngài Phổ Trí Quang Chiếu Như Lai Cảnh Đại Bồ tát, được môn giải thoát theo Như Lai mà quán sát kho pháp giới rộng lớn sâu xa.

Ngài Phổ Giác Duyệt Ý Thanh Đại Bồ tát, được môn giải thoát có kho cúng dường gần gũi, hầu hạ hết thủy Chư Phật.

Ngài Phổ Thanh Tịnh Vô Tận Phước Oai Quang Đại Bồ tát, được môn giải thoát sanh ra hết thấy thân thông biến hoá rộng lớn, thân chú gia trì.

Ngài Phổ Bảo Kế Hoa Tràng Đại Bồ tát, được môn giải thoát có hạnh khắp nhập vào hết thấy thế gian, sanh ra vô biên hạnh môn của Bồ tát.

Ngài Phổ Tướng Tối Thắng Quang Đại Bồ tát, được môn giải thoát hay ở trong pháp giới vô tướng, hiện ra hết thấy cảnh giới của Chư Phật.

Khi ấy, Ngài Tịnh Đức Diệu Quang Đại Bồ tát, nương oai thân của Phật, khắp quán hết thấy biến pháp môn của Bồ tát xong, rồi nói bài kệ rằng:

- Mười phương có thấy cõi nước nào,
Trong một sát na, sạch trang nghiêm,
Dùng tiếng diệu mâu tuyên chánh pháp,
Khắp cả thế gian, đâu sánh bằng.
- Cảnh giới Như Lai không bờ mé,
Một niệm thấy đầy khắp pháp giới,
Trong mỗi vi trần, dựng đạo tràng,
Thấy chứng Bồ đề, hiện thân biến.

- **Phật thuở xa xưa tu các hạnh,
Vô lượng muôn kiếp đã trải qua,
Trang nghiêm vô lượng thấy cõi Phật,
Hiện ra vô ngại như hư không.**
- **Thần thông của Phật nhiều vô hạn,
Đầy tràn hết thấy vô biên kiếp,
Ví như trải qua kiếp không lường,
Niệm niệm quán sát không nhàm chán.**
- **Hãy quán cảnh giới thần thông Phật,
Cõi nước mười phương đều nghiêm tịnh,
Hết thấy ở đó đều hiện tiền,
Niệm niệm chẳng đồng, vô lượng thứ.**
- **Quán Phật trăm ngàn vô lượng kiếp,
Cũng không hiểu hết một sợi lông,
Phương tiện vô ngại của Chư Phật,
Ánh sáng chiếu khắp cõi vô biên.**
- **Phật trải xa xưa tại thế gian,
Hầu hạ vô biên Phật Như Lai,
Nên nay đại chúng như thác đổ,
Hội đến cúng dường đấng Thế Tôn.**
- **Như Lai xuất hiện khắp mười phương,
Vô lượng cõi nước trong vi trần,
Trong cõi, cảnh giới nhiều vô lượng,
Đều trụ kiếp số nhiều vô biên.**

- **Phật trải kiếp nhiều vì chúng sanh,
Tu tập vô biên biển đại bi,
Tuỳ thuận chúng sanh vào sanh tử,
Độ khắp chúng hội khiến sạch trong.**
- **Phật trụ chơn như, kho pháp giới,
Không tướng, không hình, lìa các uế,
Chúng sanh thấy Phật đủ tẩy thân,
Hết tẩy khổ nạn đều tiêu diệt.**

**Tiếp đến Ngài Hải Nguyệt Quang Đại Minh
đại Bồ tát, được môn giải thoát có phương tiện
sanh ra các địa, các Ba la mật của Bồ tát để
giáo hoá chúng sanh và trang nghiêm thanh
tịnh hết tẩy cõi nước của Phật.**

**Ngài Vân Âm Hải Quang Ly Cấu Tạng Đại
Bồ tát, được môn giải thoát trong mỗi mỗi
niệm, vào khắp tẩy xứ khác nhau trong
pháp giới.**

**Ngài Trí Sanh Bảo Kế Đại Bồ tát, được môn
giải thoát trải qua số kiếp nhiều không thể
nghĩ bàn, hiện công đức lớn và thanh tịnh ra
trước hết tẩy chúng sanh.**

**Ngài Công Đức Tự Tại Vương Tịnh Quang
Đại Bồ tát, được môn giải thoát khắp thấy các
thứ trang nghiêm của hết tẩy Bồ tát mười
phương lúc mới đi đến đạo tràng lần đầu.**

Ngài Thiện Dõng Mãnh Liên Hoa Kế Đại Bồ tát, được môn giải thoát tùy theo biển căn trí các chúng sanh, khắp vì đó mà rõ bày hết thấy pháp Phật.

Ngài Phổ Trí Vân Nhựt Tràng Đại Bồ tát, được môn giải thoát thành tựu được trí Như Lai, vĩnh viễn trụ trong vô lượng kiếp.

Ngài Đại Tịnh Tinh Tấn Kim Cang Tế Đại Bồ tát, được môn giải thoát có sức nhập vào khắp hết thấy vô biên pháp ấn.

Ngài Hương Diệm Quang Tràng đại Bồ tát, được môn giải thoát rõ bày cho thấy hết thấy Phật trong đời hiện tại, từ khi mới tu hành hạnh Bồ tát cho đến khi thành tựu đại trí huệ.

Ngài Đại Minh Đức Thâm Mỹ Âm Đại Bồ tát, được môn giải thoát an trụ trong hết thấy biển đại nguyện của Đức Tỳ Lô Giá Na.

Ngài Đại Phước Quang Trí Sanh Đại Bồ tát, được môn giải thoát rõ bày cho thấy cảnh giới sâu xa, đầy khắp pháp giới của Như Lai.

Khi ấy, Ngài Hải Nguyệt Quang Đại Minh Đại Bồ tát, nương oai thần của Phật, quán khắp hết thấy biển trang nghiêm của Bồ tát xong, rồi nói bài kệ rằng:

- Các Ba la mật và các địa,

**Rộng lớn khó bàn, thấy tròn đầy,
Vô lượng chúng sanh điều phục hết,
Hết thấy cõi Phật sạch trang nghiêm.**

- **Như Phật giáo hoá giới chúng sanh,
Cõi nước mười phương thấy đầy tràn,
Pháp luân tâm chuyển trong mỗi niệm,
Khắp ứng theo tâm muốn chúng sanh.**
- **Phật trải vô lượng đại kiếp qua,
Hiện ra trước thấy các chúng sanh,
Như Phật xa xưa rộng tu trì,
Cho thấy chỗ hành hạnh tịnh thanh.**
- **Tôi thấy mười phương chẳng sót gì,
Thấy các Như Lai hiện thân thông,
Thấy ngôi đạo tràng, thành Chánh giác,
Chúng hội nghe pháp nhiều vòng quanh.**
- **Pháp thân của Phật, đại quang minh,
Hay dùng phương tiện hiện thế gian,
Khắp tùy chúng sanh tâm ưa thích,
Tùy cơ mưa pháp, xứng tâm cầu.**
- **Chơn như bình đẳng, vô tướng thân,
Pháp thân thanh tịnh, sáng, lìa dơ,
Trí huệ vắng bật thân vô lượng,
Khắp ứng mười phương diễn pháp mầu.**

- **Vua pháp, các lực đã hoàn toàn,
Trí huệ như không, lớn vô biên,
Thầy đem khai thị, không ẩn thiếu,
Khắp khiến chúng sanh ngộ nhập vào.**
- **Như Phật xa xưa đã tu hành,
Cho đến khi thành thầy trí mầu,
Nay phóng quang minh khắp pháp giới,
Trong đó hiện bày thầy sáng thông.**
- **Phật dùng bốn nguyện hiện thân thông,
Tất cả mười phương thầy chiếu đồng,
Như Phật xa xưa tu tập hạnh,
Trong lưới quang minh nói pháp âm.**
- **Cảnh giới mười phương tột vô cùng,
Không sánh, không lường, thầy khác nhau,
Lực Phật vô ngại, quang minh lớn,
Thầy bao cõi nước sáng soi đồng.**

Lúc bấy giờ, tại toà sư tử của Như Lai, các thứ hoa báu mầu diệu, đài hoa, thêm nên, cùng các cửa sổ cửa lớn, trong hết thầy vật trang nghiêm như vậy, mỗi mỗi đều xuất ra các Đại Bồ tát nhiều như số vi trần cõi Phật. Các vị ấy là: Ngài Hải Huệ Tự Tại Thần Thông Vương Đại Bồ tát, Ngài Lô Âm Phổ Chấn Đại Bồ tát, Ngài Chúng Bảo Quang Minh Kế Đại Bồ tát, Ngài Đại Trí Nhật Đông Mãnh Huệ Đại

Bồ tát, Ngài Bát Tư Nghì Công Đức Bảo Trí Ấn Đại Bồ tát, Ngài Bách Mục Liên Hoa Kế Đại Bồ tát, Ngài Kim Diệu Viên Mãn Quang Đại Bồ tát, Ngài Pháp Giới Phổ Âm Đại Bồ tát, Ngài Vân Âm Tịnh Nguyệt Đại Bồ tát, Ngài Thiện Đồng Mãn Quang Minh Tràng Đại Bồ tát. Các vị như thế dẫn đầu, số nhiều như số vi trần cõi Phật, đồng thời hiện ra. Các vị Bồ tát ấy đều dâng các món cúng dường nhiều như mây, như là mây hết thấy hoa báu ngọc ma ni, mây hương thơm màu nhiệm của hết thấy hoa sen, mây ánh quang minh tròn đầy của hết thấy ngọc báu, mây thơm mùi hương đót của vô biên cảnh giới, mây ánh sáng ma ni của mặt trời, mây hết thấy tiếng âm nhạc vui thích, mây ánh sáng rực rỡ của hết thấy đèn quý chói màu sắc vô biên; mây cành hoa, trái của các cây ngọc quý, mây ánh sáng thanh tịnh ngọc ma ni vua của vô tận của báu, mây hết thấy món trang nghiêm bằng ngọc ma ni vương. Các mây cúng dường như thế, nhiều như số vi trần thế giới Phật. Các Bồ tát ấy, mỗi mỗi vị đều dâng mây cúng dường như vậy, rưới xuống như mưa trên biển đại chúng hội trong đạo tràng, liên tiếp mãi không ngừng. Hiện các mây ấy xong, các Ngài đi nhiều quanh về phía hữu của Thế Tôn đến vô lượng

trăm ngàn vòng, rồi tùy hướng đến, đi ra gần đó, không xa Phật mấy, mà hoá ra vô lượng các toà sư tử hoa sen báu, rồi đồng ngồi kiết già lên trên đó. Các đại Bồ tát ấy, chỗ tu hành thanh tịnh, rộng lớn như biển, đã được trí huệ sáng chiếu pháp phổ môn, tùy thuận theo Chư Phật, chỗ tu hành vô ngại, nhập được vào hết thảy biển pháp biện tài, đã được các pháp môn giải thoát không thể nghĩ bàn, trụ trong địa Phổ Môn của Như Lai, đã được hết thảy môn Đà la ni, có thể dung thọ tất cả các biển pháp môn, khéo trú trong địa của bậc trí huệ ba đời bình đẳng, lòng đã tin sâu vui đẹp rộng lớn, có vô biên nhóm phước đức thanh tịnh, tốt lành. Trong hư không pháp giới không đâu họ không quán sát.

Thế giới mười phương có thảy cõi nước, có bao nhiêu Đức Phật ra đời, các Ngài đều siêng năng cúng dường.

Khi ấy Ngài Hải Huệ Tự Tại Thần Thông Vương đại Bồ tát nương oai thần của Phật, quán khắp hết thảy biển chúng trong đạo tràng mà nói bài kệ rằng:

- **Chỗ ngộ Chư Phật đã biết thông,^①
Vô ngại như không, hay chiếu minh,
Sáng khắp vô lượng mười phương cõi,
Ở trong chúng hội khắp trang nghiêm.**
- **Công đức Như Lai không thể lường,
Pháp giới mười phương thảy đầy tràn,
Khắp ngôi thảy dưới gốc cây báu,
Các vị Tự Tại thảy nhóm về.**
- **Phật có sức thần như thế này,
Mỗi niệm hiện tướng nhiều vô biên,
Cảnh giới Như Lai không bờ mé,
Tuỳ môn giải thoát, quán thấy thông.**
- **Phật trải biển kiếp thuở xa xưa,
Ở trong các cõi, hạnh siêng tu,
Bao môn phương tiện độ quần chúng,
Khiến họ thọ hành pháp Như Lai.**
- **Tỳ Lô Giá Na đủ tướng nghiêm,
Ngôi toà sư tử tạc hoa sen,**

① Đây bắt đầu các Bồ tát hiển bày các pháp quán lớn, gọi là nhập vào Tam muội chánh định. Mỗi bài quán gồm 10 bài kệ, mỗi kệ 4 câu, có tính chất rất cao cả, hành giả phải là kẻ thuần thực nhiều rồi, quen tu quán, đã đắc thành sơ quả trước đây rồi, mới tu có kết quả được các pháp môn này. Đây không phải là pháp quán riêng rẽ từng tánh như trước, dành cho kẻ sơ cơ, mà lại là quán tổng hợp các tánh đức của Phật. Cứ mỗi Bồ tát đưa ra một pháp môn, hành giả theo đó mà tu tập.

**Hết thảy chúng hội đều thanh tịnh,
An nhiên vắng lặng, đồng ngắm nhìn.**

- **Kho báu ma ni phóng quang minh,
Khắp toả vô biên mây sáng thơm,
Vô lượng chuỗi hoa thông, bày rải,
Trên toà như vậy Như Lai ngồi.**
- **Các món điểm trang cửa diêm lành,
Thường phóng mây đèn báu sáng soi,
Rực rỡ, rộng to, đâu chẳng chiếu,
Mâu Ni ngồi đó, đẹp thêm nghiêm.**
- **Cửa sổ tráng lệ ngọc ma ni,
Hoa sen mâu diệp quý báu bày,
Thường vang tiếng mâu, nghe mừng đẹp,
Phật ngồi trên ấy rực sáng ngời.**
- **Luân báu chở toà hình bán nguyệt,
Đài bằng kim cương màu lửa sáng,
Các Bồ tát lớn thường nhiễu quanh,
Phật ngồi ở trong, sáng chói nhất.**
- **Nhiều môn biến hoá đầy mười phương,
Nói lên nguyện lớn của Như Lai,
Thấy bao ảnh tượng hiện trong đó,
Ở trên toà đó Phật an ngồi.**

**Tiếp đến Ngài Lô Âm Phổ Chấn Đại Bồ
tát, nương oai thần của Phật, khắp quán hết**

**thấy biến đại chúng trong đạo tràng mà nói
bài kệ rằng:**

- **Phật xưa tu nhóm hạnh Bồ đề,
Cúng dường vô lượng Phật mười phương,
Oai thần Thiện Thệ thường giúp sức,
Trong toà của Phật thấy đầy đủ.**
- **Ma ni như ý, ngọc chói thơm,
Hoa đẹp điểm tô Sư tử toà,
Các món trang nghiêm đều ảnh hiện,
Thấy trong chúng hội thấy rõ ràng.**
- **Toà Phật hiện khắp tướng trang nghiêm,
Mỗi niệm sắc màu đổi khác nhau,
Tuỳ các chúng sanh hiểu thấy khác,
Đều thấy Phật ngồi trên toà này.**
- **Cành báu giăng đầy lưới hoa sen,
Hoa nở, Bồ tát vụt hiện ra,
Tiếng diệu vang ra, vui đẹp lạ,
Ngợi ca Đức Phật ngồi trên toà.**
- **Công đức Phật lớn như hư không,
Thấy thứ trang nghiêm theo đó sanh,
Trong mỗi mỗi địa việc nghiêm sức,
Hết thấy chúng sanh không thể hay.**
- **Đất bằng kim cương không thể hư,**

**Thanh tịnh, rộng rãi, không thấp cao,
Lưới báu ma ni trên giăng phủ,
Dưới cội Bồ đề đầy như nhau.**

- **Đất nhiều sắc tướng đẹp sang cùng,
Vàng ròng làm cát rải lên trên,
Khắp rắc hoa đẹp và châu báu,
Để làm rực sáng toà Như Lai.**
- **Thần đất hớn hở nhảy nhót mừng,
Phút chốc hiện ra nhiều vô biên,
Khắp giăng thấy thấy mây trang sức,
Thường ở trước Phật mà ngắm nhìn.**
- **Đèn báu lớn to rực rỡ soi,
Hương thơm sáng rực đốt không ngừng,
Tuỳ lúc hiện ra, khác nhau thấy,
Thần đất đem đó mà cúng dường.**
- **Thấy bao cõi nước của mười phương,
Ở trong có thấy bao trang nghiêm,
Nay đạo tràng này đều hiện đủ,
Do oai thần Phật được thế này.**

**Tiếp đến, Ngài Chúng Bảo Quang Minh Kế
Đại Bồ tát, nương oai thần của Phật, quán
khắp hết thấy biển đại chúng trong đạo tràng
mà nói bài kệ rằng:**

- **Thế Tôn thuở trước lúc tu hành,**

**Thấy cõi Phật nhiều đầy đủ xong,
Bao nhiêu chỗ thấy nhiều vô tận,
Nay đều hiện rõ nơi đạo tràng.**

- **Thần thông quảng đại của Thế Tôn,
Chiếu sáng khắp mưa báu ma ni,
Đạo tràng đầy rải kho châu báu,
Đất khắp quanh vùng cũng nghiêm trang.**
- **Thần thông phước đức của Như Lai,
Ngọc báu ma ni khắp trang nghiêm,
Chỗ đất với cây Bồ đề đó,
Đồng phát quang âm diễn thuyết màu.**
- **Vô lượng đèn báu trên mưa xuống,
Ngọc quý xen dày để điểm trang,
Nhã tiếng diệu màu khắp nói pháp,
Thần đất hiện ra như thế kia.**
- **Đất báu khắp nơi hiện mây màu,
Đuốc báu chớp ngời như điện quang,
Lưới báu giăng xa trùm trên khắp,
Cành báu loạn bày tốt đẹp nghiêm.**
- **Hãy quán rộng xem chỗ đất này,
Các ngọc báu màu đem trang nghiêm,
Rõ bày biển nghiệp của quần chúng,
Khiến đều rõ biết tánh pháp chơn.**

- Hết thủy mười phương các Như Lai,
Hạnh tròn dưới gốc cây Bồ đề,
Đều hiện vào trong đạo tràng thủy,
Đều diễn pháp mầu của Như Lai.
- Tùy tâm ưa thích của chúng sanh,
Đất đó khắp vang tiếng diệu mầu,
Như ở trên toà, Phật thường thuyết,
Mỗi mỗi pháp môn nói đủ đầy.
- Đất đó thường xuất ánh sáng thơm,
Ánh thơm diễn nói tiếng tịnh thanh,
Có chúng sanh nào thọ nổi pháp,
Đều khiến được nghe, hết não phiền.
- Mỗi mỗi trang nghiêm thủy tròn đầy,
Ví bằng ước kiếp nói chẳng xong,
Thần lực Như Lai đầy khắp cả,
Đất đó tịnh nghiêm như vậy đều.

Tiếp đến Ngài Đại Trí Nhựt Đông Mãnh Huệ Đại Bồ tát, nương oai thần của Phật, quán khắp hết thủy biến chúng trong đạo tràng mà nói bài kệ rằng:

- Phật ngời pháp đường, mắt đứng nghiêm,
Tự nhiên chói rạng cung điện đều,
Tùy tâm ưa thích của quần chúng,
Thân Ngài hiện khắp cõi mười phương.

- **Cung điện Như Lai chẳng nghĩ bàn,
Kho báu ma ni đem điểm trang,
Các món trang nghiêm đều xán lạn,
Phật ngồi trong đó tột sáng ngời.**
- **Ma ni làm trụ đỡ các màu,
Chuông mõ vàng rờng giăng như mây,
Thêm báu bốn mặt thành hàng lối,
Cửa ngõ tùy phương đồng mở ra.**
- **Hoa đẹp diệu mầu, tướng trang nghiêm,
Cây báu nhánh cành hợp điểm trang,
Ma ni chuỗi ngọc bày bốn mặt,
Biển Trí^① ở trong, sạch lặng ngời.**
- **Ma ni làm lưới, tràng đẹp thơm,
Đèn sáng chói nhiều như mây giăng,
Phủ đầy các món vật trang sức,
Siêu Thế Chánh Tri ngồi ở đây.**
- **Hiện mây biến hoá khắp mười phương,
Mây này nói pháp khắp thế gian,
Hết thấy chúng sanh được điều phục,
Điện Phật hiện ra những cảnh này.**

① Biển Trí hay Siêu Thế Chánh Tri đều là danh hiệu của Đức Phật Thích Ca cũng như các chữ Vua Pháp (Pháp Vương), đấng Giác Ngộ (Giác Giả), Đèn Chiếu Thế (Chiếu Thế Đăng) đều là để chỉ Đức Phật mà chúng ta thường gặp trong kinh này.

- **Cây ngọc ma ni trở hoa mầu,
Mười phương đều có, không thiếu đâu,
Thấy việc trang nghiêm trong các cõi,
Thấy thấy bóng hình hiện ở trong.**
- **Thấy chỗ chất đầy ngọc ma ni,
Ánh sáng rực hừng nhiều vô cùng,
Cửa ngõ tùy phương chen nhau mở,
Nóc mái trang nghiêm thật cao sang.**
- **Cung điện Như Lai nhiều không bàn,
Thanh tịnh, sáng ngời, đủ tướng sang,
Thấy thấy cung điện hiện trong đó,
Mỗi mỗi đều có Như Lai ngồi.**
- **Cung điện Như Lai nhiều vô biên,
Đấng Giác Tự Nhiên ngồi ở trong,
Hết thấy mười phương các chúng hội,
Đâu cũng nhắm Phật tụ hội về.**

Tiếp đến Ngài Bát Tư Nghị Công Đức Bảo Trí Đại Bồ tát, nương oai thần của Phật, quán khắp hết thấy biển đại chúng trong đạo tràng mà nói bài kệ rằng:

- **Xưa Phật tu hành biển phước lành,
Nơi vô lượng cõi như vi trần,
Nguyện lực thần thông sanh từ đó,
Đạo tràng nghiêm tịnh không bản dơ.**

- Ngọc vương như ý làm rễ cây,
Thân cây kim cương, ngọc ma ni,
Lưới báu rộng giăng, che trên ngọn,
Hương mâu ngào ngọt khắp xông quanh.
- Các báu đầy cành trang điểm cây,
Thân ngọc ma ni đua vụt lên,
Nhánh cành rậm rạp như mây lớp,
Phật ngôi đạo tràng dưới chỗ này.
- Đạo tràng rộng lớn không nghĩ bàn,
Cây báu giáp vòng khắp giăng che,
Lá rậm hoa dày tranh chen bóng,
Trong hoa kết trái ngọc ma ni.
- Hết thảy nhánh cành phóng sáng mâu,
Ánh này chiếu khắp trong đạo tràng,
Thanh tịnh sáng soi vô cùng tận,
Nguyện lực của Phật hiện như kia.
- Kho báu ma ni dùng làm hoa,
Bày hình phản chiếu như gấm mây,
Quanh cây hương tỏa thơm khắp cả,
Trang điểm khắp trong cả đạo tràng.
- Đạo tràng Thiện Thệ, hãy quán xem,
Lưới báu hoa sen thảy sạch trong,
Ánh sáng kết vàng hiện trong đó,
Lục lạc chuông ngân giữa kẽ mây.

- Mười phương thủy thủy các cõi này,
Bao cây màu diệu sắc trang nghiêm,
Thủy hiện trong cây Bồ đề quý,
Dưới cây thân Phật sạch trong ngần.
- Đạo tràng rộng lớn phước hợp thành,
Cây cành mưa báu tột vô cùng,
Trong báu hiện ra các Bồ tát,
Đi đến mười phương cúng Như Lai.
- Cảnh giới Chư Phật không nghĩ bàn,
Khiến khắp cây này phát nhạc âm,
Như xưa tu nhóm Bồ đề đạo,
Chúng hội nghe âm được thấy cùng.

Tiếp đến Ngài Bách Mục Liên Hoa Kế Đại Bồ tát, nương oai thần của Phật, quán khắp hết thủy biến đại hội trong đạo tràng, mà nói bài kệ rằng:

- Hết thủy ma ni tiếng nhạc mâu,
Tuyên dương danh hiệu Phật ba đời,
Thần thông vô lượng Chư Phật ấy,
Đều thấy hiện ra trong đạo tràng.
- Trăm hoa đua nở chuỗi ngọc giảng,
Mây sáng tuôn tràn ngập mười phương,
Thần cây Bồ đề nhắm hướng Phật,
Nhất tâm chiêm ngưỡng để cúng dường.

- **Ánh ma ni sáng kết thành tràng,
Trong tràng rực sáng toả hương mâu,
Hương ấy khắp xông thả quần chúng,
Đạo tràng do đó được sạch trong.**
- **Hoa sen thông toả ánh vàng rờng,
Ánh này vang tiếng Phật diệu mâu,
Vang khắp mười phương các cõi nước,
Dứt hẳn não phiền nung chúng sanh.**
- **Sức thân Tự Tại cây Bồ đề,
Thường phóng quang minh tột sạch trong,
Chúng hội mười phương không bờ mé,
Thả hiện vào trong cảnh đạo tràng.**
- **Cành báu chói lọi sáng như đèn,
Ánh ấy tuyên dương đại nguyện âm,
Như Phật thuở xưa nơi các cõi,
Chỗ gốc hạnh tu nói đủ đây.**
- **Dưới cây Thần Thánh tợ vi trần,
Thả hội ở trong đạo tràng này,
Mỗi mỗi trước cây Bồ đề Phật,
Niệm niệm tuyên dương giải thoát môn.**
- **Phật trải xa xưa tu các hạnh,
Cúng dường thả thả Đức Như Lai,
Công hạnh tu hành với danh hiệu,
Trong ngọc ma ni thả hiện bày.**

- Hết thảy đạo tràng vang tiếng mầu,
Tiếng này rộng lớn ngập mười phương,
Có chúng sanh nào thọ được pháp,
Đều giúp điều phục được sạch trong.
- Phật trải xa xưa khắp tu hành,
Thấy việc trang nghiêm nhiều vô biên,
Mười phương thấy thấy bao cây giác,
Mỗi mỗi trang nghiêm món vô cùng.

Tiếp đến Ngài Kim Diệm Viên Mãn Quang Đại Bồ tát nương sức oai thần của Phật, quán khắp hết thảy biển chúng trong đạo tràng mà nói bài kệ rằng:

- Phật xưa tu tập hạnh Bồ đề,
Thấy cảnh giới đà hiểu rõ thông,
Xứ và chẳng xứ, thôi nghi vấn,
Sức trí ban đầu, ấy Phật tu.
- Như xưa Ngài quán pháp tánh môn,
Thấy bao biển nghiệp tận sáng soi,
Như vậy đến nay trong lưới sáng,
Cùng khắp mười phương nói đủ luôn.
- Xưa Phật tu trì phương tiện lớn,
Tuỳ căn chúng sanh mà hoá dụ,
Khiến khắp chúng hội tâm sạch trong,
Nên nay Phật thành căn trí lực.

- **Chỗ hiểu chúng sanh thấy chẳng đồng,
Ý muốn, việc làm, thấy khác nhau,
Tuỳ theo tâm tánh mà thuyết pháp,
Sức trí như vậy, Phật thường dùng.**
- **Cõi nước khắp cùng cả mười phương,
Bao nhiêu thế giới thấy chúng sanh,
Thấy hiện rõ ràng nơi lòng Phật,
Ấy do bình đẳng trí Như Lai.**
- **Phật biết việc làm của thấy nơi,
Một niệm, ba đời thấy suốt thông,
Lúc làm chúng sanh nơi vạn cõi,
Thường hay khai thị khiến nay thông.**
- **Thiền định giải thoát sức vô biên,
Tam muội phương tiện cũng vô biên,
Vì chúng Phật hiện ban vui đẹp,
Khắp khiến đuổi trừ phiền não ma.**
- **Trí Phật vô ngại, trùm ba đời,
Sát na hiện thấy trong chân lông,
Phật pháp, cõi nước, cùng sanh chúng,
Thấy hiện tuỳ nơi niệm lực ra.**
- **Mắt Phật rộng xa như hư không,
Thấy khắp pháp giới chẳng còn đâu,
Lực dụng cao nhất bậc vô ngại,
Mắt ấy vô biên, Phật hiển bày.**

- **Chúng sanh trói buộc thảy đủ đầy,
Nào là tập khí, nào ngủ mê,
Như Lai hiện xuống khắp cõi thế,
Thảy dùng phương tiện khiến dứt trừ.**

Tiếp đến Ngài Pháp Giới Phổ Âm Đại Bồ tát, nương oai thần của Phật, khắp quán hết thảy biển đại chúng trong đạo tràng mà nói bài kệ rằng:

- **Sức oai thần Phật khắp mười phương,^①
Hiện không phân biệt, rộng vô biên,
Hạnh lớn Bồ đề Ba la mật,
Đầy đủ từ xưa, khiến thấy nay.**
- **Xưa vì chúng sanh khởi đại bi,
Tu hành Bồ thí đến bờ kia,
Nên nay thân Phật mẫu đẹp tốt,
Khiến ai thấy được sanh mừng vui.**
- **Xưa trải vô biên biển đại kiếp,
Tu trì Tịnh Giới Ba la mật,
Nay thân Phật sạch, khắp mười phương,
Khắp khiến thế gian trừ khổ nặng.**
- **Kiếp xưa tu hạnh Nhẫn sạch trong,
Tin hiểu đã chơn phân biệt tiêu,**

① Đây là phép quán thập Ba la mật.

**Nên nay sắc tướng tròn đầy đủ,
Khắp phóng quang minh chiếu
mười phương.**

- **Biển kiếp siêng tu Tinh Tấn Độ,
Chuyển lay chướng nặng của chúng sanh,
Nên phân thân được mười phương khắp,
Hiện thấy dưới cây Bồ đề vua.**
- **Phật xưa tu hành vô lượng kiếp,
Vô lượng Thiên định đều sạch trong,
Khiến ai thấy Phật, tâm vui đẹp,
Phiền não chướng dơ được dứt trừ.**
- **Phật trải xa xưa tu vạn hạnh,
Đủ đầy Bát nhã Ba la mật,
Nên nay toả sáng khắp chiếu minh,
Tiêu trừ hết thấy ngu si tối.**
- **Bao môn phương tiện độ chúng sanh,
Khiến chỗ tu hành thấy đắc thành,
Hết thấy mười phương khắp đi đến,
Trải kiếp vô biên chẳng nghỉ ngơi.**
- **Xưa Phật tu hành vạn kiếp qua,
Nguyện Ba la mật trọn đã hành,
Nên Phật hiện ra khắp cõi thế,
Tận tột vị lai cứu chúng sanh.**

- **Phật trải vô lượng kiếp tu trì,
Lực Ba la mật thủy đi qua,
Do đó được thành tự nhiên lực,
Hiện ra khắp thủy cỗi mười phương.**
- **Xưa Phật tu hành Trí Phổ Môn,
Tánh Nhất thiết trí như hư không,
Nên nay được thành sức vô ngại,
Phóng quang chiếu khắp cỗi
mười phương.**

Tiếp đến Ngài Vân Âm Tịnh Nguyệt đại Bồ tát nương oai thần của Phật, quán khắp hết thủy đại chúng trong đạo tràng ma nói bài kệ rằng:

- **Cảnh giới thần thông sánh hư không,^①
Đại chúng mười phương thủy thấy đồng,
Như xưa tu hành thành các địa,
Trong trái Ma ni nói đủ đây.**
- **Thanh tịnh siêng tu vô lượng kiếp,
Nhập vào Sơ Địa tột mừng vui,
Sanh ra pháp giới trí rộng lớn,
Thấy khắp vô lượng Phật mười phương.**
- **Trong hết thủy pháp, địa Ly Cấu,**

① Đây là phép quán Thập địa.

**Giữ giới thật nhiều bằng chúng sanh,
Trải qua nhiều kiếp tu vạn hạnh,
Cúng dường biển Phật nhiều vô biên.**

- **Chứa nhóm phước đức, địa Phát Quang,
Tặng Xa ma tha, nhẫn kiên tu,
Đã nghe quảng đại vô biên pháp,
Trong trái Ma ni nói như kia.**
- **Biển huệ sáng soi Vô Đẳng địa,
Khéo rõ cảnh giới khởi từ bi,
Thấy bao cõi nước, thân bình đẳng,
Như Phật đã tu, thường tuyên dương.**
- **Kho tạng pháp môn, địa Nan Thắng,
Động lặng thuận nhau, không chống nhau,
Cảnh giới Phật pháp đều bình đẳng,
Như Phật đã tu thường nói thông.**
- **Tu hành rộng lớn, địa Huệ Hải,
Hết thấy pháp môn gồm rõ khắp,
Hiện khắp các cõi như hư không,
Trong cây diêm nói tiếng pháp đó.**
- **Thân đầy pháp giới khắp hư không,
Trí huệ đèn khắp rọi chúng sanh,
Hết thấy phương tiện đều thanh tịnh,
Xưa bậc Viễn Hành nay rộng tuyên.**

- Hết thủy nguyện hạnh đã trang nghiêm,
Vô lượng cõi nước đều sạch trong,
Giữa bao phân biệt vẫn không động,
Ấy địa Vô Đẳng tuyên nói đây.
- Vô lượng cảnh giới sức thần thông,
Khéo vào pháp giới sức quang minh,
Ấy bậc Thiện Thệ địa thanh tịnh,
Biển kiếp tu hành thủy giảng bày.
- Pháp Vân rộng lớn, địa thứ mười,
Gồm chứa tất cả khắp hư không,
Cảnh giới Chư Phật hiện trong tiếng,
Tiếng ấy là sức Phật oai thần.

Tiếp đến, Ngài Thiện Dõng Mãnh Quang Tràng Bồ tát Ma ha tát, nương sức oai thần của Phật, quán khắp mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Vô lượng chúng sanh trong hội này,^①
Nhiều cách tin hiểu, tâm sạch trong,
Thủy đều ngộ nhập Như Lai trí,
Tận tường cảnh giới lớn trang nghiêm.

① Đây là phép tổng quán các tánh đức của Phật: Thân chân thật của Phật (tức xác thân phàm trần), thân trí, pháp thân Bồ đề, tiếng của Phật, hào quang Phật, thần thông của Phật, tướng tốt của Phật, công đức của Phật.

- Thấy sanh nguyện lớn hạnh chơn tu,
Thấy đã cúng dường vạn Như Lai,
Thấy thân chân thật của Chư Phật,
Thần thông biến hoá thấy thấy rồi.
- Hoặc kẻ thấy được pháp thân Phật,
Trùm khắp vô ngại, ai sánh bằng,
Thấy thấy vô biên các tánh pháp,
Đều nhập vào thân khắp tận cùng.
- Hoặc kẻ thấy Phật sắc thân mâu,
Sắc tướng vô biên sáng chói hồng,
Tuỳ các chúng sanh hiểu có khác,
Biến hiện đủ cách khắp mười phương.
- Hoặc thấy vô ngại trí huệ thân,
Ba đời bình đẳng như hư không,
Tuỳ tâm quần chúng mà chuyển giáo,
Cho thấy các môn thấy khác nhau.
- Hoặc kẻ tỏ thông tiếng Như Lai,
Cùng khắp các cõi nước mười phương,
Tuỳ nơi quần chúng tâm tin hiểu,
Mà nói tiếng lời không ngại ngần.
- Hoặc thấy quang minh của Như Lai,
Biết bao chiếu diệu khắp thế gian,
Hoặc kẻ ở trong ánh sáng Phật,
Lại thấy Chư Phật hiện thần thông.

- **Hoặc người thấy biển mây sáng Phật,
Theo chân lông ra, màu sáng rực,
Hiện việc tu hành thuở xa xưa,
Khiến sanh tin sâu vào trí Phật.**
- **Hoặc thấy tướng Phật phước
trang nghiêm,
Lại thấy nguồn gốc phước đó sanh,
Thuở xưa tu hành biển lục độ,
Đều trong tướng Phật thấy rõ ràng.**
- **Công đức Như Lai nhiều không lường,
Đầy tràn pháp giới khắp vô biên,
Cả đến thân thông các cảnh giới,
Do oai thần Phật rộng tuyên dương.**

Lúc bấy giờ^①, nơi biển thế giới Hoa Tạng Trang Nghiêm do thần lực Phật, hết thấy các cõi đất chấn động sáu món mười tám cách. Ấy là: Động, động mạnh, khắp động mạnh; dấy, dấy mạnh, khắp dấy mạnh; nhảy vọt lên, nhảy mạnh, khắp nhảy mạnh; rung, rung mạnh, khắp rung mạnh; gâm, gâm mạnh, khắp gâm mạnh; đánh, đánh mạnh, khắp đánh mạnh.

① Đây bắt đầu một pháp quán cao hơn nữa, là phải nhập vào thân trí để dùng thiên nhãn thông mà quán. Cảnh tượng để thấy đều là các cảnh tượng của thượng giới, không thể dùng mắt phàm mà so lường được nữa. Vậy nên, cảnh tượng trùng trùng điệp điệp.

Các Thế chủ trong ấy, mỗi mỗi vị đều hiện các mây cúng dường nhiều không thể nghĩ bàn, mưa xuống biển đại chúng trong đạo tràng của Như Lai. Ấy là: Mây hết thấy hương hoa trang nghiêm, mây hết thấy ngọc ma ni mầu diệu trang nghiêm sức, mây hết thấy lưới hoa quý rực rỡ, mây ánh sáng báu tròn đầy của vô biên loại ngọc ma ni, mây kho tạng ngọc báu trân châu không đủ hết thấy màu sắc, mây hết thấy chiêm đàn thơm quý, mây hết thấy thứ lọng báu, mây ngọc ma ni vua có tiếng mầu diệu thanh tịnh, mây thấy những chuỗi ngọc ma ni anh lạc sáng như mặt trời, mây hết thấy kho báu ánh sáng rực rỡ, mây hết thấy đồ vật trang nghiêm khác nhau. Những món mây cúng dường như vậy, số nhiều vô lượng, không thể nghĩ bàn.

Các Thế chủ ấy, mỗi mỗi vị đều hiện ra các mây cúng dường như vậy, mưa xuống biển đại chúng trong đạo tràng của Như Lai, không nơi nào thiếu sót. Như trong thế giới này, mỗi mỗi vị Thế chủ tâm sanh vui mừng, cúng dường như vậy, thấy thấy thế giới trong biển thế giới Hoa Tạng Trang Nghiêm, có thấy Thế chủ nào, cũng đều như vậy, cũng làm việc cúng dường. Hết thấy các thế giới ấy đều có Như Lai ngồi

**đạo tràng, mỗi mỗi vị Thế chủ đều có riêng
thấy các cách tin hiểu, riêng các cảnh duyên,
riêng pháp môn Tam muội phương tiện, riêng
việc tu tập pháp trợ đạo, riêng món thành tựu,
thấy riêng tâm vui đẹp, riêng cảnh thú nhập,
riêng cách ngộ hiểu các pháp môn, riêng cách
nhập vào cảnh giới thần thông của Như Lai,
riêng cách nhập vào cảnh giới thần lực của
Như Lai, riêng cách nhập vào pháp môn giải
thoát của Như Lai.**

**Như trong biển Hoa Tạng thế giới này,
trong mười phương tận pháp giới, hư không
giới, hết thấy thế giới nhiều như biển, cũng
đều như vậy^①.**

① Hán bộ hết quyển 5.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

PHẨM THỨ HAI

NHƯ LAI HIỆN TƯỚNG

Lúc bấy giờ, các Bồ tát và hết thảy các vị Chủ thế gian đều suy nghĩ rằng: Thế nào là địa của Chư Phật? Thế nào là cảnh giới của Chư Phật? Thế nào là gia trì của Chư Phật? Thế nào là chỗ hành của Chư Phật? Thế nào là lực của Chư Phật? Thế nào là chỗ không sợ của Chư Phật? Thế nào là Tam muội của Chư Phật? Thế nào là thân thông của Chư Phật? Thế nào là tự tại của Chư Phật? Thế nào là không thể nhiếp thọ được của Chư Phật? Thế nào là mắt của Chư Phật? Thế nào là tai của Chư Phật? Thế nào là mũi của Chư Phật? Thế nào là lưỡi của Chư Phật? Thế nào là thân của Chư Phật? Thế nào là ý của Chư Phật? Thế nào là ánh sáng của thân Chư Phật? Thế nào là quang minh của Chư Phật? Thế nào là tiếng

của Chư Phật? Thế nào là trí của Chư Phật?

Cúi xin Thế Tôn thương mến chúng con, mở bày diễn nói.

Kìa, nơi biển thế giới mười phương, hết thấy Chư Phật đang vì các Bồ tát mà nói biển thế giới, biển chúng sanh, biển pháp giới an lập, biển Phật, biển Ba la mật của Phật, biển giải thoát của Phật, biển biến hoá của Phật, biển diễn thuyết của Phật, biển danh hiệu của Phật, biển thọ lượng của Phật. Lại thuyết hết thấy biển thế nguyện của Bồ tát, hết thấy biển phát tâm thích thú của Bồ tát, hết thấy biển trợ đạo của Bồ tát, hết thấy biển thừa Bồ tát, hết thấy biển hạnh của Bồ tát, hết thấy biển thoát ly của Bồ tát, hết thấy biển thân thông của Bồ tát, hết thấy biển Ba la mật của Bồ tát, hết thấy biển địa của Bồ tát, hết thấy biển trí của Bồ tát. Xin Phật Thế Tôn, vì lợi ích chúng con, nói các việc ấy^①.

Lúc bấy giờ, do sức oai thần của các Bồ tát, trong hết thấy các đám mây đồ cúng

^① Đây là những đề tài để thiên định suy tưởng. Suy gẫm một đề nào trong này cho đến độ nhập sâu vào quán tưởng, cũng đạt đến trình độ đắc được trực giác, biến giác tri phàm phu ra thành giác tri chơn nhơn. Tuy nhiên, muốn giải được tất cả các câu trên đây thì theo pháp môn quán sát ánh sáng trực diện của Phật như sau đây, sẽ rõ hết.

dường, tự nhiên phát ra bài kệ rằng:

- Vô lượng kiếp tu đã đầy đủ,
Dưới gốc Bồ đề Chánh giác xong,
Vì độ chúng sanh khắp thị hiện,
Như mây tràn khắp tột vị lai.
- Nghi hối chúng sanh khiến dứt trừ,
Tin hiểu rộng xa khiến mở thông,
Vô biên khổ não khiến tận diệt,
An vui của Phật khiến đắc thành.
- Bồ tát vô số như vi trần,
Cùng đến hội này ngắm Như Lai,
Tuỳ ý nguyện gì, tuỳ cảnh thọ,
Phật thuyết pháp mâu diệt lầm nghi.
- Làm sao biết rõ địa Như Lai?
Làm sao quán cảnh giới Như Lai?
Phật chỗ gia trì vô biên lượng,
Xin dạy pháp này, khiến sạch trong.
- Thế nào là chỗ Phật thường hành?
Dùng trí huệ gì giải nhập thông?
Lực Phật thanh tịnh vô biên lượng,
Vì chư Bồ tát rộng mở bày.
- Tam muội rộng lớn là thế nào?
Vô úy làm sao thanh tịnh xong?

**Thần thông lực dụng nhiều vô lượng,
Xin tùy tâm chúng nói cho nghe.**

- **Chư Phật Pháp vương như Thế chủ,
Chỗ làm tự tại không phản ứng,
Ngoài ra hết thảy pháp rộng to,
Vì lợi ích nên đem diễn nói.**
- **Mắt Phật vì sao rộng không lường?
Tai, mũi, lưỡi, thân cũng vậy sao?
Tại sao ý cũng không lường được?
Xin dạy cho hay phương tiện này.**
- **Như biển chúng sanh, biển cõi nước,
Thảy biển vững yên trong pháp giới,
Với biển Chư Phật nhiều vô biên,
Xin vì Phật tử, gồm rộng nói.**
- **Các độ vĩnh viễn không nghĩ bàn,
Phương tiện khiến khắp giải thoát ngay,
Thảy bao nhiêu biển pháp môn ấy,
Trong đạo tràng này xin nói cho.**

Lúc bấy giờ, Thế Tôn biết tâm niệm của các Bồ tát, liền từ nơi mặt, giữa các kẽ răng, phóng ra các ánh quang minh nhiều vô lượng như số vi trần cõi Phật. Ấy như: Ánh quang minh các hoa báu sáng chói, ánh quang minh vang ra các tiếng trang nghiêm pháp giới, ánh

quang minh giăng khắp mây diệu mầu, ánh quang minh Chư Phật mười phương ngời đạo tràng hiện ra thân thông biến hoá, ánh quang minh hết tẩy mây lọng che quý báu rực rỡ, ánh quang minh đầy tràn pháp giới vô ngại, ánh quang minh khắp trang nghiêm hết tẩy các cõi Phật, ánh quang minh trở lại dựng vững cờ báu thanh tịnh trang nghiêm bằng kim cương, ánh quang minh khắp trang nghiêm đạo tràng chúng hội Bồ tát, ánh quang minh tiếng mầu nhiệm xưng dương hết tẩy danh hiệu Phật. Các ánh quang minh như vậy, nhiều như số vi trần cõi Phật.

Mỗi mỗi quang minh lại có các ánh quang minh khác nhiều như số vi trần cõi Phật làm quyến thuộc. Các ánh ấy đều đầy đủ các sắc mầu diệu quý báu, chiếu khắp mười phương trên biển thế giới nhiều như số vi trần của một ức cõi Phật. Nơi các biển thế giới ấy, các chúng Bồ tát, nhờ ánh quang minh, đều thấy được biển Hoa Tạng trang nghiêm thế giới này. Dùng sức oai thần của Phật, ánh sáng ấy, ở trước hết tẩy chúng hội Bồ tát, mà nói bài kệ rằng:^①

① Pháp môn quán ánh sáng trực diện của Phật là để khai mở trí huệ cho hành giả để hiểu được công đức của Như Lai. Quán tướng pháp

- **Trải vô lượng kiếp tu vạn hạnh,
Cúng dường mười phương chư Như Lai,
Hoá độ hết thảy bao quần chúng,
Nay thành Diệu Giác, Biến Chiếu Tôn.**
- **Trong lỗ chân lông phóng ra mây,
Ánh sáng chiếu khắp cả mười phương,
Ai đáng được độ đều giác ngộ,
Khiến đến Bồ đề, hết ngại ngần.**
- **Xưa Phật tới lui trong các loài,
Dạy dỗ thành thực các chúng sanh,
Thần thông tự tại không bờ mé,
Một niệm khiến đều giải thoát ngay.**
- **Cây báu Bồ đề ngọc ma ni,
Món món trang nghiêm tột cao sang,
Phật dưới cây này thành Chánh giác,
Phóng đại quang minh khắp diệu mầu.**
- **Tiếng to gầm dậy cả mười phương,
Vì khắp tuyên lên pháp lặng không,
Tuỳ các chúng sanh tâm ưa muốn.
Thảy môn phương tiện khiến mở bày.**
- **Xưa tu các độ đã tròn đầy,**

môn này, sẽ đạt được trí huệ cao cả, siêu phàm, nhập vào giác tri Bồ đề, hiểu được trí Phật.

**Như số vi trần vạn cõi kia,
Hết thảy các lực đều thành tất,
Các người nên đến kính lễ Ngài.**

**- Phật tử mười phương như vi trần,
Thảy đều vui đẹp nhóm đông đầy,
Mưa rưới các mây cúng dường thảy,
Nay trước Như Lai chiêm ngưỡng Ngài.**

**- Một tiếng Như Lai thật không lường,
Hay diễn kế kinh như biển sâu,
Khắp rưới pháp mầu theo tâm chúng,
Hãy nên đến thấy Lương Túc Tôn.**

**- Thảy bao nguyện lớn Phật ba đời,
Dưới cội Bồ đề được nói ra,
Trong mỗi sát na đều hiện rõ,
Ngài nên mau đến chỗ Như Lai.**

**- Tỳ Lô Giá Na, biển đại trí,
Nơi mặt phóng quang đâu cũng thấy,
Nay chờ chúng họp, nói pháp mầu,
Ngài hãy đến nghe Phật diễn thuyết.**

Lúc bấy giờ, biển thế giới mười phương, hết thảy các chúng hội đều nhờ ánh sáng của Phật mở cho giác ngộ rồi, đều cùng nhau đến chỗ của Đức Tỳ Lô Giá Na mà gần gũi cúng dường.

Ấy là: Phía Đông biển thế giới Hoa Tạng

Trang Nghiêm, có biển thế giới tên là Thanh Tịnh Quang Liên Hoa Trang Nghiêm. Trong thế giới này có cõi nước tên Ma Ni Anh Lạc Kim Cang Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Thủy Giác Hư Không Vô Biên Vương. Trong biển đại chúng của đức Như Lai ấy, có Ngài đại Bồ tát tên là Quán Sát Thắng Pháp Liên Hoa Tràng, cùng với số Bồ tát theo nhiều như số vi trần biển thế giới, cùng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, hiện ra mười thứ mây thân tướng của Bồ tát, đầy khắp hư không và không tan mất. Lại hiện ra mười thứ mây rưới mưa hết thấy các hoa sen báu sáng ngời; lại hiện ra mười thứ mây núi Tu Di báu; lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng mặt trời; lại hiện ra mười thứ mây chuỗi hoa quý ngọc anh lạc; lại hiện ra mười thứ mây hết thấy âm nhạc; lại hiện ra mười thứ mây hương thơm bột cây; lại hiện ra mười thứ mây đủ các sắc tướng hương xoa, hương đốt; lại hiện ra mười thứ mây gỗ thơm. Các thứ mây như thế, nhiều như số vi trần biển thế giới, đều khắp hư không mà tan mất. Hiện các mây ấy xong, hướng về Phật làm lễ cúng dường, rồi ở tại hướng Đông, hoá hiện ra rất nhiều toà sư

tử bằng kho tạng hoa sáng đẹp, đồng ngồi kiết già lên các toà ấy^①.

Phía Nam biển Hoa Tạng thế giới này, lại có biển thế giới tên là Nhất Thiết Bảo Nguyệt Quang Minh Trang Nghiêm Tạng. Trong thế giới ấy, có cõi nước tên là Vô Biên Quang Viên Mãn Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Trí Quang Minh Đức Tu Di Vương. Trong biển đại chúng của đức Như Lai này, có Ngài đại Bồ tát tên là Phổ Chiếu Pháp Hải Huệ, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần biển thế giới, đi đến nơi Đức Phật Thích Ca, đồng hoá hiện ra mười thứ mây hết thấy kho ngọc ma ni vương ánh sáng trang nghiêm, được khắp hư không mà không tan mất. Lại hiện ra mười thứ mây rưới mưa hết thấy đồ vật báu trang nghiêm bằng ngọc ma ni vương khắp chiếu diệu. Lại hiện ra mười thứ mây ngọc ma ni vương sáng chói rực rỡ xứng danh hiệu Phật. Lại hiện ra mười thứ mây ngọc ma ni vương nói hết thấy pháp Phật. Lại hiện ra mười thứ mây ngọc ma ni vương các cây mầu diệu trang

① Đây là một pháp quán để mở rộng kiến thức, nâng giác tri phạm nhân lên giác tri chơn như. Quán một phương Đông, cho đến quán cả mười phương quanh thế giới Hoa Tạng, thấy các Bồ tát đi đến, hiện ra thân thông để cúng dường, sẽ đắc được thiên nhân thông.

nghiêm đạo tràng. Lại hiện ra mười thứ mây ngọc ma ni vương ánh sáng báu chiếu khắp hiện ra các hoá Phật. Lại hiện ra mười thứ mây ngọc ma ni vương khắp hiện hình tượng trang nghiêm hết thấy đạo tràng. Lại hiện ra mười thứ mây ngọc ma ni vương đèn rợp sáng, nói ra các cảnh giới Phật. Lại hiện ra mười thứ mây ngọc ma ni hình tượng các cung điện nhiều không thể nghĩ bàn. Lại hiện ra mười thứ mây ngọc ma ni vương khắp hiện ra hình tượng của Phật ba đời. Các thứ mây ngọc ma ni vương như thế, đều khắp hư không mà không tan mất. Hiện ra các mây ấy rồi các Ngài hướng về Phật, lễ lạy cúng dường rồi ở tại hướng Nam, hoá ra các toà sư tử bằng kho tàng hoa sen vàng rờng Diêm Phù Đà, ngọc báu của Đế thanh, rồi đồng ngồi kiết già lên các toà ấy.

Phía Tây biển Hoa Tạng thế giới ấy, lại có biển thế giới tên là Khả Ái Nhạo Bảo Quang Minh, trong vùng thế giới ấy có cõi nước tên là Xuất Sanh Thượng Diệu Tư Thân Cụ. Đức Phật ở đó danh hiệu là Hương Diệm Công Đức Bảo Trang Nghiêm. Trong biển đại chúng của đức Như Lai ấy, có vị đại Bồ tát tên là Nguyệt Quang Hương Diệm Phổ Trang Nghiêm, cùng

với số Bồ tát nhiều như số vi trần biển thế giới, đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đồng hoá hiện ra mười thứ mây lâu đài hết thấy hương thơm quý báu của các loài hoa toả đầy hư không và không tan mất.

Lại hiện ra mười thứ mây lâu đài các loại ngọc báu sắc tướng vô biên. Lại hiện ra mười thứ mây lâu đài đèn báu sáng thơm. Lại hiện ra mười thứ mây lâu đài hết thấy các ngọc thật quý. Lại hiện ra mười thứ mây lâu đài hết thấy các hoa quý báu. Lại hiện ra mười thứ mây lâu đài chuỗi báu anh lạc trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây lâu đài khắp hiện ra mười phương hết thấy kho tạng ánh sáng trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây lâu đài thấy thấy các bột báu xen lẫn trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây lâu đài trang nghiêm hết thấy những ngọc báu tràn ngập mười phương. Lại hiện ra mười thứ mây lâu đài cửa đẹp lưới báu.

Các thứ mây lâu đài như thế, nhiều như số vi trần biển thế giới tràn khắp hư không mà không tan mất. Hiện các mây ấy rồi, các Ngài hướng về Phật, lễ lạy cúng dường, rồi ở tại hướng Tây, đều hoá hiện ra các toà sư tử bằng kho tạng báu lớn lá vàng ròng, rồi đồng ngồi kiết già lên các toà ấy.

Phía Bắc biển Hoa Tạng thế giới này, lại có biển thế giới tên là Tỳ Lưu Ly Liên Hoa Quang Viên Mãn Tạng. Trong vùng thế giới ấy, có cõi nước Phật tên là Ưu Bát La Hoa Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó danh hiệu là Phổ Trí Tràng Âm Vương.

Trong biển đại chúng của Đức Như Lai này có Ngài Đại Bồ tát tên là Sư Tử Phấn Tấn Quang Minh, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần biển thế giới, đồng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đồng hoá hiện ra mười thứ mây cây cối mâu diệu hết thảy hương thơm ma ni đầy khắp hư không mà không tan mất.

Lại hiện ra mười thứ mây cây cối trang nghiêm lá dày đẹp thơm mâu diệu. Lại hiện ra mười thứ mây cây cối có hết thảy sắc tướng của vô biên cây trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây cây cối có hết thảy hoa rải bày trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây cây cối ánh sáng chói rực tròn đầy trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây cây cối trang nghiêm hết thảy thân hoá hiện của Bồ tát hương thơm Chiên đàn. Lại hiện ra mười thứ mây cây cối trang nghiêm hiện ra các đạo tràng xa xưa không thể nghĩ bàn. Lại hiện ra mười thứ mây cây cối trang nghiêm kho tạng

quần áo sáng như mặt trời. Lại hiện ra mười thứ mây cây cối khắp phát ra hết thảy âm thanh vui thích.

Các thứ mây cây cối như thế, nhiều như số vi trần biển thế giới, đều khắp hư không và không tan mất. Hiện các mây ấy rồi, các Ngài hướng về Đức Phật, lễ lạy cúng dường, rồi ở tại hướng Bắc, hoá hiện ra các toà sư tử kho tàng đèn hoa sen ngọc ma ni, đồng ngồi kiết già lên các toà ấy.

Phía Đông Bắc biển Hoa Tạng thế giới này, lại có biển thế giới tên là Diêm Phù Đà Kim Pha Lê Sắc Tràng. Trong vùng thế giới ấy có cõi nước tên là Chúng Bảo Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Pháp Vô Úy Đăng. Trong biển đại chúng của đức Như Lai ấy có vị đại Bồ tát tên là Tối Thắng Quang Minh Đăng Vô Tận Công Đức Tạng, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần biển thế giới, đồng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đồng hoá hiện ra mười thứ mây toà sư tử kho tàng hoa sen báu màu sắc hình tướng vô biên, đầy khắp hư không và không tan mất. Lại hiện ra mười thứ mây toà sư tử kho tàng ánh sáng ngọc ma ni vương. Lại hiện ra mười thứ mây toà sư tử hết thảy vật trang nghiêm, món món trang sức cao

sang. Lại hiện ra mười thứ mây toà sư tử kho tàng đèn rực rỡ của ngọc báu trên tóc. Lại hiện ra mười thứ mây toà sư tử khắp mưa chuỗi ngọc anh lạc. Lại hiện ra mười thứ mây toà sư tử hết thấy kho tàng báu hương hoa chuỗi ngọc anh lạc. Lại hiện ra mười thứ mây toà sư tử thị hiện ra toà trang nghiêm ngọc ma ni của hết thấy Đức Phật. Lại hiện ra mười thứ mây toà sư tử cửa vuông cửa tròn thêm bậc, chuỗi ngọc anh lạc trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây toà sư tử hết thấy kho tàng cây ngọc ma ni, thân, cành quý báu. Lại hiện ra mười thứ mây toà sư tử hương thơm quý báu xen lẫn sáng chói trang nghiêm như mặt trời. Các thứ mây toà sư tử như thế nhiều như số vi trần biển thế giới, tràn khắp hư không và không tan mất. Hiện các mây ấy xong, các Ngài hướng về Đức Phật, lễ lạy cúng dường, rồi ở tại hướng Đông Bắc, hoá hiện ra các toà sư tử hoasen báu ánh sáng tràng ngọc ma ni, đồng ngồi kiết già lên các toà ấy.

Phía Đông Nam biển Hoa Tạng thế giới này lại có biển thế giới tên là Kim Trang Nghiêm Lưu Ly Quang Phổ Chiếu. Trong vùng thế giới ấy có cõi nước tên là Thanh Tịnh Hương Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Hỷ

Thâm Tín Vương. Trong biển đại chúng của đức Như Lai này, có vị Đại Bồ tát tên là Huệ Đăng Phổ Minh, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần biển thế giới, đồng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, hoá hiện ra mười thứ mây màn trướng hết thảy ngọc như ý ma ni vương, tràn khắp hư không và không tan mất. Lại hiện ra mười thứ mây màn trướng hết thảy hoa trang nghiêm ngọc báu Để thanh. Lại hiện ra mười thứ mây màn trướng hết thảy hương thơm ngọc ma ni. Lại hiện ra mười thứ mây màn trướng đèn báu rực rỡ. Lại hiện ra mười thứ mây màn trướng ngọc ma ni vương thị hiện Phật thân thông thuyết pháp. Lại hiện ra mười thứ mây màn trướng ngọc ma ni vương hiện hết thảy y phục sắc tượng trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây màn trướng hết thảy hoa báu lùm bụi quang minh. Lại hiện ra mười thứ mây màn trướng lưới báu khua tiếng chuông mỏ. Lại hiện ra mười thứ mây màn trướng đài bằng ngọc ma ni, lưới bằng hoa sen. Lại hiện ra mười thứ mây màn trướng hiện hết thảy sắc tượng đồ vật trang nghiêm không thể nghĩ bàn. Các thứ mây màn trướng như thế, nhiều như số vi trần biển thế giới, tràn khắp hư không và không tan mất. Hiện các mây ấy rồi, các Ngài hướng về phía Phật, lễ lạy cúng

dường, rồi ở tại hướng Đông Nam, hoá hiện ra các toà sư tử kho hoa sen báu, đồng ngồi kiết già lên các toà ấy.

Phía Tây Nam biển Hoa Tạng thế giới này, lại có biển thế giới tên là Nhứt Quang Biến Chiếu. Trong vùng thế giới ấy có cõi nước tên là Sư Tử Nhật Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Trí Quang Minh Âm. Trong biển đại chúng của đức Như Lai này có vị Đại Bồ tát tên là Phổ Hoa Quang Diệm Kế, cùng với số Bồ tát nhiều như số vi trần biển thế giới, đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đồng hiện ra mười thứ mây lọng báu màu diệu trang nghiêm, tràn khắp hư không và không tan mất. Lại hiện ra mười thứ mây lọng báu hoa ánh sáng trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây lọng kho ngọc trân châu vô biên sắc. Lại hiện ra mười thứ mây lọng ngọc ma ni vương phát ra hết thảy tiếng thương xót của Bồ tát. Lại hiện ra mười thứ mây lọng các ngọc báu trên tóc rục rở màu nhiệm. Lại hiện ra mười thứ mây lọng các ngọc báu màu diệu rủ lưới lục lạc để trang sức. Lại hiện ra mười thứ mây lọng cây cành ngọc ma ni trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây lọng ngọc ma ni vương chói sáng như mặt trời. Lại hiện ra mười thứ

mây lọng hết thảy hương phấn, hương xoa, hương đốt. Lại hiện ra mười thứ mây lọng kho chiêm đàn. Lại hiện ra mười thứ mây lọng cảnh giới Phật khắp sáng chói trang nghiêm. Các thứ mây lọng che như vậy, nhiều như số vi trần biển thế giới, toả khắp hư không và không tan mất. Hiện các mây ấy xong, các Ngài hướng về Đức Phật, lễ lạy cúng dường, rồi ở tại hướng Tây Nam, hoá hiện ra các toà sư tử kho tạng ánh sáng báu rực rỡ trang nghiêm của cõi Đế Thanh rồi đồng ngồi kiết già lên các toà ấy.

Phía Tây Bắc biển Hoa Tạng thế giới này lại có biển thế giới tên là Bảo Quang Chiếu Diệu. Trong vùng thế giới ấy, có cõi nước tên là Chúng Hương Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Lượng Công Đức Hải Quang Minh. Trong biển đại chúng của Đức Như Lai này, có vị đại Bồ tát tên là Vô Tận Quang Ma Ni Vương, cùng với số Bồ tát nhiều như số vi trần biển thế giới, đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đồng hoá hiện ra mười thứ mây ánh sáng tròn đầy của hết thảy châu báu, đầy khắp hư không và không tan mất. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng tròn đầy của hết thảy vật báu rực rỡ. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng

tròn đầy của hết thủy hoa mâu diệu. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng tròn đầy của hết thủy Hoá Phật. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng tròn đầy cõi nước của Phật mười phương. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng tròn đầy cảnh giới tiếng sấm gầm và cây báu của Phật. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng tròn đầy hết thủy ngọc báu lưu ly ma ni vương. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng tròn đầy trong một niệm, hiện ra vô biên tướng chúng sanh. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng tròn đầy tiếng diễn nói đại nguyện của hết thủy Như Lai. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng tròn đầy ngọc ma ni có tiếng diễn nói hoá độ hết thủy chúng sanh. Các thứ mây ánh sáng tròn đầy như thế, nhiều như số vi trần biển thế giới, đầy khắp hư không và không tan mất. Hiện ra các mây ấy rồi, các Bồ tát hướng về Đức Phật, lễ lạy cúng dường, rồi ở tại hướng Tây Bắc hoá hiện ra những toà sư tử kho tạng ánh sáng oai đức vô tận, rồi đồng ngồi kiết già lên các toà ấy.

Phía dưới biển Hoa Tạng thế giới này, lại có biển thế giới tên là Liên Hoa Hương Diệu Đức Tạng. Trong vùng thế giới ấy có cõi nước tên là Bảo Sư Tử Quang Minh Chiếu Diệu. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Giới Quang Minh.

Trong biển đại chúng của đức Như Lai này, có Ngài đại Bồ tát tên là Pháp Giới Quang Minh Huệ, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của biển thế giới, đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đồng hoá hiện ra mười thứ mây ánh sáng hết thảy kho ngọc ma ni, đầy khắp hư không và không tan mất. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng hết thảy hương thơm. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng hết thảy của báu rực rỡ. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng phát ra tiếng thuyết pháp của hết thảy Phật. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng hiện ra hết thảy cõi Phật trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng hết thảy diệu hoa lâu các. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng hiện ra việc Chư Phật giáo hoá chúng sanh trong hết thảy kiếp. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng hết thảy vô tận nhuỵ hoa báu. Lại hiện ra mười thứ mây ánh sáng hết thảy toà ngòai trang nghiêm. Các thứ mây ánh quang minh như thế, nhiều như số vi trần của biển thế giới, đầy khắp hư không và không tan mất. Hiện các mây ấy rồi, các Bồ tát hướng về Đức Phật, lễ lạy cúng dường, rồi ở tại phương dưới, đồng hoá hiện ra các toà sư tử, kho tạng đèn hoa sen báu rực rỡ, đồng ngòai kiết già lên các toà ấy.

Phía trên của biển Hoa Tạng thế giới này, lại có biển thế giới tên là Ma Ni Bảo Chiếu Diệu Trang Nghiêm. Trong vùng thế giới ấy, có cõi nước tên là Vô Tướng Diệu Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Ngại Công Đức Quang Minh Vương. Trong biển đại chúng của đức Như Lai này có vị đại Bồ tát tên là Vô Ngại Lực Tinh Tấn Huệ, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần biển thế giới, đồng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, hoá hiện ra mười thứ mây sáng chói có vô biên sắc tướng, đầy khắp hư không và không tan mất.

Lại hiện ra mười thứ mây sáng chói lưới báu ma ni. Lại hiện ra mười thứ mây sáng chói hết thấy cõi nước Phật rộng lớn trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây sáng chói hết thấy hương thơm màu diệu. Lại hiện ra mười thứ mây sáng chói hết thấy trang nghiêm. Lại hiện ra mười thứ mây sáng chói các biến hoá của Chư Phật. Lại hiện ra mười thứ mây sáng chói những cây hoa màu diệu. Lại hiện ra mười thứ mây sáng chói hết thấy kim cương. Lại hiện ra mười thứ mây sáng chói ngọc ma ni nói hạnh của vô biên Bồ tát. Lại hiện ra mười thứ mây sáng chói hết thấy đèn trên châu. Các thứ mây sáng chói như thế, nhiều như số vi trần biển

thế giới, đầy khắp hư không và không tan mất. Hiện các mây ấy rồi, hướng về Đức Phật, lễ lạy cúng dường, rồi ở phương trên, hoá hiện ra các toà sư tử kho tàng hoa sen quang minh diễn ra tiếng Phật, rồi đồng ngồi kiết già lên các toà ấy.

Cứ như vậy, trong biển thế giới nhiều bằng số vi trần của mười ức cõi Phật, có số Đại Bồ tát nhiều bằng số vi trần của mười ức cõi Phật, mỗi mỗi vị đều có chúng đệ tử Bồ tát nhiều như số vi trần của biển thế giới, đi nhiều quanh trước sau, đồng đến hội họp. Các vị Bồ tát ấy, mỗi mỗi vị đều hiện ra các thứ mây trang nghiêm nhiều như số vi trần biển thế giới để cúng dường Phật, đầy khắp hư không và không tan mất. Hiện các mây ấy rồi, các Ngài hướng về Đức Phật, lễ lạy cúng dường, rồi tùy hướng đã lại, hoá hiện ra các toà sư tử báu trang nghiêm, đồng ngồi kiết già lên các toà ấy.

Ngồi như vậy xong, từ nơi các lỗ chân lông trên thân các vị Bồ tát ấy, mỗi mỗi lỗ lông đều hiện ra hết thảy của báu có ánh sáng đủ màu, nhiều như số vi trần biển thế giới. Trong mỗi mỗi ánh sáng ấy lại hiện ra vô số Bồ tát nhiều như số vi trần mười biển thế giới, thảy ngồi

trên toà sư tử kho hoa sen. Các Bồ tát này đều hay nhập vào khắp hết thủy bao nhiêu biển cõi nước nhiều như vi trần hiện đang đứng vững trong pháp giới.

Trong mỗi mỗi vi trần ấy, lại có các cõi nước rộng lớn, nhiều bằng số vi trần của mười thế giới Phật. Trong mỗi mỗi cõi nước ấy lại có thủy Chư Phật Thế Tôn của ba đời.

Các Bồ tát ấy thường hay đi khắp, gân gũ cúng dường các Đức Phật đó, trong mỗi mỗi niệm, dùng mộng tự tại, thị hiện ra các pháp môn, khai ngộ các chúng sanh nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Trong mỗi mỗi niệm, thị hiện ra hết thủy pháp môn của chư Thiên chết rồi sanh ra, khai ngộ các chúng sanh nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Trong mỗi mỗi niệm, đã nói pháp môn hạnh của hết thủy Bồ tát, khai ngộ vô số chúng sanh nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Trong mỗi mỗi niệm, hay dùng pháp môn chấn động khắp các cõi nước, ca ngợi công đức thần thông biến hoá của Phật, khai ngộ các chúng sanh nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Trong mỗi mỗi niệm, đã nghiêm tịnh cõi nước của hết thủy Phật, dùng pháp môn hiện bày hết thủy biển đại nguyện, khai ngộ số chúng sanh nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Trong mỗi mỗi niệm dùng pháp môn lấy âm thanh của Phật, gồm khắp hết thủy tiếng nói của chúng sanh, khai ngộ số chúng sanh nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Trong mỗi mỗi niệm, hiện pháp môn rưới mưa hết thủy mây pháp của Phật, khai ngộ số chúng sanh nhiều như vi trần của biển thế giới.

Trong mỗi mỗi niệm, hiện pháp môn dùng ánh quang minh chiếu khắp cõi nước mười phương, tràn ngập pháp giới, thị hiện thân thông biến hoá, khai ngộ số chúng sanh nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Trong mỗi mỗi niệm, dùng pháp môn khắp hiện ra thân Phật tràn đầy pháp giới; hiện sức giải thoát của hết thủy Như Lai, khai ngộ số chúng sanh nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Trong mỗi mỗi niệm, dùng pháp môn Ngài Phổ Hiền Bồ tát xây dựng thành lập hết thủy

biển chúng hội đạo tràng, khai ngộ chúng sanh nhiều như số vi trần của biển thế giới. Như vậy đây khắp hết thấy pháp giới, tùy tâm chúng sanh, đều khiến khai ngộ.

Trong mỗi mỗi niệm, nơi mỗi mỗi cõi nước, đều khiến chúng sanh nhiều như số vi trần của núi Tu Di, đang bị đọa nơi đường dữ, vĩnh viễn lìa khỏi khổ, đều khiến chúng sanh nhiều như số vi trần của núi Tu Di đang trú trong tà định, được nhập vào chánh định; đều khiến cho chúng sanh nhiều như số vi trần núi Tu Di tùy chỗ ưa thích, được sanh lên cõi trời; đều khiến cho chúng sanh nhiều như số vi trần núi Tu Di, an trụ trong địa vị Thanh văn và Bích Chi Phật; đều khiến cho chúng sanh nhiều như số vi trần núi Tu Di hầu hạ Thiện tri thức mà đầy đủ phước hạnh; đều khiến cho chúng sanh nhiều như số vi trần núi Tu Di phát được tâm Bồ đề cao tột; đều khiến cho chúng sanh nhiều như số vi trần núi Tu Di vui thích nơi địa vị bất thối chuyển của Bồ tát; đều khiến cho chúng sanh nhiều như số vi trần Tu Di, được con mắt trí huệ thanh tịnh, thấy hết thấy các pháp bình đẳng như Như Lai đã thấy; đều khiến cho chúng sanh nhiều như số vi trần núi Tu Di an trụ trong các biển lực, biển nguyện,

dùng trí huệ vô tận mà làm phương tiện, làm sạch các cõi nước Phật; đều khiến cho chúng sanh nhiều như vi trần núi Tu Di đều được an trú trong biển đại nguyện của đức Tỳ Lô Giá Na mà sanh vào nhà của Như Lai.

Lúc bấy giờ, trong ánh quang minh của Bồ tát, đồng thời phát ra tiếng mà ca ngợi rằng:

- Trong ánh quang minh phát tiếng mầu,
Cùng khắp cõi nước cả mười phương,
Diễn thuyết công đức của Phật tử,
Hay nhập Bồ đề, đạo diệu mầu.
- Biển kiếp tu hành không chán lười,
Khiến chúng sanh khổ giải thoát ra,
Tâm không hèn kém, không lười chán,
Phật tử khéo vào phương tiện này.
- Trái các biển kiếp tu phương tiện,
Vô lượng, vô biên, không còn sót,
Hết thấy pháp môn đều nhập vào,
Mà thường nói pháp tánh vắng lặng.
- Thấy bao lời nguyện Phật ba đời,
Tu hành tất cả, thấy trọn xong,
Đều đem lợi ích cho quần chúng,
Mà tự thực hành nghiệp sạch trong.
- Thấy bao chúng hội của Như Lai,

- Cùng khắp mười phương thấy đến nơi,
Đều dùng biện trí huệ sâu rộng,
Nhập môn vắng lặng của Như Lai,**
- **Mỗi mỗi quang minh đều vô biên,
Nhập vào các cõi nhiều không bàn,
Mắt trí sạch trong khắp thấy được,
Ấy cảnh Bồ tát đã tu hành.**
 - **Bồ tát thường ngồi đầu sợi lông,
Chấn động cõi nước khắp mười phương,
Chẳng khiến chúng sanh sanh sợ hãi,
Ấy địa phương tiện tu tịnh thanh.**
 - **Trong mỗi vi trần vô lượng thân,
Lại hiện các cõi nước trang nghiêm,
Mỗi niệm chết, sanh, khắp khiến thấy,
Được huệ vô ngại, địa trang nghiêm.**
 - **Bao nhiêu thấy kiếp trong ba đời,
Trong một sát na đều hiện ra,
Biết thân huyễn dối không thể tướng,
Chứng địa pháp tánh, hết ngại ngăn.**
 - **Thắng hạnh Phổ Hiền thường hay nhập,
Hết thấy chúng sanh đều thích thấy,
Phật tử trụ được pháp môn này,**

Trong ánh quang minh phát tiếng lớn^①.

Lúc bấy giờ, Thế Tôn muốn khiến hết thảy đại chúng Bồ tát được nhập cảnh giới sức thần thông vô biên của Như Lai, liền phóng ánh sáng nơi giữa chạn mây. Ánh này tên là Kho Tạng Hết Thảy Trí Quang Minh của Bồ tát, khắp chiếu diệu mười phương, hình dáng như mây đèn màu sắc báu, chiếu khắp mười phương hết thảy cõi Phật, trong đó, các cõi đất cùng chúng sanh đều được hiện rõ. Ánh ấy lại khắp chấn động các thế giới nhiều như màn lưới các vi trần. Trong mỗi mỗi vi trần hiện ra vô số Phật, tùy theo căn tánh ưa thích khác nhau của chúng sanh mà khắp rưới hết thảy mây diệu pháp của Chư Phật ba đời, rõ bày biển Ba la mật của Như Lai. Lại nữa, vô lượng các mây thoát ly khiến các chúng sanh vĩnh viễn được thoát khỏi sanh tử, lại mưa những mây đại nguyện của Chư Phật, rõ bày cho thấy các chúng hội đạo tràng của Đức Bồ tát Phổ Hiền trong các thế giới mười phương. Làm các việc kể trên đây xong rồi, ánh sáng

① Phép quán vô lượng công đức trang nghiêm của các Bồ tát này có sức mở thông trí Bồ đề cho hành giả. Nhưng pháp quán này cũng gồm trong phép quán công đức quang minh trên mặt của Đức Phật. Vậy nên, kể chung đó là một pháp quán. Còn tiếp sau đây, là pháp quán công đức quang minh của luân xa giữa chạn mây Phật.

ấy nhiều quanh Đức Phật về phía bên phải, rồi nhập vào dưới chân Phật.

Lúc bấy giờ, ở phía trước Đức Phật, có một hoa sen lớn bỗng nhiên hiện ra. Hoa này có đủ mười món trang nghiêm. Hết thấy hoa sen khác không sao bì kịp. Các trang nghiêm ấy như là:

Các châu báu chen nhau làm cọng hoa, ngọc ma ni vương quý báu làm gương, các ngọc báu trong khắp pháp giới làm cánh hoa, các ngọc ma ni thơm làm tua, vàng Diêm Phù đàn trang nghiêm dài hoa, lưới đẹp màu diệp che phủ ở trên, ánh sáng màu sắc thanh tịnh, trong mỗi niệm, thị hiện ra vô biên các thần thông biến hoá của Chư Phật, khắp vang ra hết thấy âm thanh, ngọc báu ma ni vua ảnh hiện thân Phật, trong âm thanh ấy, khắp diễn thuyết hết thấy hạnh nguyện tu hành của các Bồ tát.

Khi hoa sen này sanh ra rồi, trong khoảnh khắc một niệm, trong tướng lông trắng giữa chạn mày của Như Lai, đồng thời hiện ra vị đại Bồ tát tên là Nhất Thiết Pháp Thắng Âm, cùng với các chúng Bồ tát nhiều như số vi trần của biển thế giới, đi nhiều về phía hữu Như Lai đến vô lượng vòng, lễ lạy xuống chân

Phật. Rồi Ngài Thắng Âm Bồ tát ngồi lên đài hoa sen, các chúng Bồ tát thứ lớp ngồi lên các tua sen.

Ngài Nhất Thiết Pháp Thắng Âm Bồ tát này đã tỏ ngộ thâm sâu pháp giới, sanh vui đẹp lớn, nhập vào chỗ sở hành của Phật. Trí không nghi nan ngưng trệ, nhập vào biển pháp thân của Phật không thể tính lường, đi đến hết thủy cội nước của Như Lai. Các lỗ chân lông của thân thể đều hiện ra thần thông. Trong mỗi mỗi niệm, Ngài quán khắp hết thủy pháp giới, Chư Phật mười phương cùng giúp cho sức, khiến Ngài khắp được an trụ trong hết thủy Tam muội, tận kiếp vị lai, thường thấy biển công đức của thân pháp giới vô biên của Chư Phật cho đến hết thủy Tam muội, giải thoát, thần thông biến hoá. Rồi từ trong đại chúng, nương oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Thân Phật đầy tràn khắp pháp giới,
Hiện ra khắp cả trước chúng sanh,
Tuỳ duyên cảm ứng, đi cùng khắp,
Mà thường ngồi toà Bồ đề này.**
- Trong mỗi chân lông của Như Lai,
Có thủy cội nước Chư Phật ngồi,**

**Chúng hội Bồ tát vây quanh nhiều,
Nói lên thắng hạnh của Phổ Hiền.**

- **Như Lai ngồi yên toà Bồ đề,
Một lông hiện cõi nước thật nhiều,
Thấy mỗi sợi lông đều hiện vậy,
Như vậy pháp giới khắp tròn đầy.**
- **Trong mỗi mỗi cõi thấy ngồi yên,
Hết thấy cõi đất khắp tột cùng,
Bồ tát mười phương như mây nhóm,
Chẳng ai chẳng đến chỗ đạo tràng.**
- **Thấy cõi nước nhiều như vi trần,
Công đức Bồ tát chiếu quang minh,
Cùng khắp trong hội của Chư Phật,
Khắp cả pháp giới cũng tràn đầy.**
- **Vi trần cõi nước trong pháp giới,
Hết thấy chúng sanh đều hiện vào,
Phân thân như vậy cảnh giới trí,
Trong hạnh Phổ Hiền hay làm xong.**
- **Trong thấy chúng hội của Chư Phật,
Bồ tát trí cao ngồi an nhiên,
Mỗi mỗi nghe pháp sanh vui đẹp,
Thấy xứ tu hành kiếp vô biên.**
- **Đã vào nguyện lớn của Phổ Hiền,**

**Thấy thấy sanh ra Phật pháp nhiều,
Ở trong biển pháp Tỳ Lô thấy,
Tu hành chứng được địa Như Lai.**

- **Đã được Phổ Hiền giác ngộ cho,
Hết thấy Như Lai đồng ngợi khen,
Được thần thông lớn của Chư Phật,
Cùng khắp pháp giới, thấy ngập đầy.**
- **Thấy cõi nước nhiều như vi trần,
Thường niệm thân khắp nhiều như vậy,
Khắp vì chúng sanh phóng sáng lớn,
Thấy mưa pháp lớn xúng tâm cầu.**

Lúc bấy giờ, trong chúng hội lại có vị đại Bồ tát tên là Quán Sát Nhất Thiết Thắng Pháp Liên Hoa Quang Huệ Vương, nương sức oai thần của Phật, quán sát mười phương rồi nói bài kệ rằng:

- **Như Lai trí sâu rộng,
Vào khắp nơi pháp giới,
Theo ba đời chuyển thân,
Làm minh đạo thế gian.**
- **Các Phật đồng pháp thân,
Không nương không khác nhau,
Tuỳ tâm chúng sanh muốn,
Khiến thấy sắc thân Phật.**

- **Đầy đủ Nhất thiết trí,
Biết khắp hết thủy pháp,
Trong hết thủy cõi nước,
Nơi nơi đều hiện ra.**
- **Thân Phật với quang minh,
Sắc tướng không nghĩ bàn,
Chúng sanh ai tin thích,
Tuỳ tâm khiến thấy được.**
- **Nơi trên một thân Phật,
Hoá làm vô lượng Phật,
Tiếng sám gâm khắp nơi,
Nói pháp sâu như biển.**
- **Trong mỗi mỗi chân lông,
Lưới sáng khắp mười phương,
Nói tiếng mâu của Phật,
Độ cho người khó độ.**
- **Trong ánh sáng của Phật,
Thường vang tiếng diệu mâu,
Khen biển công đức Phật,
Với chỗ Bồ tát hành.**
- **Phật chuyển bánh xe pháp,
Vô lượng, không bờ mé,
Nói pháp không ai bằng,
Trí cạn không lường nổi.**

- Trong hết thủy thế giới,
Hiện thân thành Chánh giác,
Mỗi thân hiện thân biến,
Pháp giới thủy tràn đầy.
- Mỗi mỗi thân Như Lai,
Hiện Phật nhiều như trần,
Thủy cõi như vi trần,
Đều khắp hiện thân thông.

Lúc ấy trong đại chúng, lại có vị Đại Bồ tát tên là Pháp Hỷ Huệ Quang Minh, nương oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Thân Phật thường hiện rõ,
Pháp giới thủy tràn đầy,
Thường nói tiếng rất lớn,
Khắp chấn động mười phương.
- Như Lai khắp hiện thân,
Nhập vào thủy thế gian,
Tuỳ chúng sanh ưa thích,
Mà hiện sức thân thông.
- Phật tuỳ tâm chúng sanh,
Khắp hiện ra trước họ,
Chúng sanh thấy được đó,
Tức do thân lực Phật.

- **Ánh quang minh vô biên,
Thuyết pháp cũng vô lượng,
Phật tử tùy trí mình,
Nhập đạo quán sát đạo.**
- **Thân Phật vốn vô sanh,
Thường hiện có sanh ra,
Tánh pháp như hư không,
Chư Phật trú trong ấy.**
- **Không ở cũng không đi,
Nơi nơi đều thấy Phật,
Quang minh chiếu cùng khắp,
Tiếng đồn khắp xa nghe.**
- **Không thể tánh không nường,
Cũng không chỗ nào sanh,
Không tướng cũng không hình,
Hiện ra như hình bóng.**
- **Phật tùy tâm chúng sanh,
Diễn dương mây pháp lớn,
Thả bao môn phương tiện,
Mà khai ngộ, điều phục.**
- **Trong hết thả thế giới,
Thấy Phật ngồi đạo tràng,
Đại chúng nhiều chung quanh,
Chiếu diệu mười phương cõi.**

- Hết thủy thân Chư Phật,
Hình tướng nhiều vô tận,
Tuy hiện nhiều vô lượng,
Sắc tướng vẫn không cùng.

Khi ấy, trong đại chúng lại có vị Đại Bồ tát tên là Hương Diệm Quang Phổ Minh Huệ, nương sức oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Bồ tát trong hội này,
Nhập địa Phật không lường,
Mỗi mỗi đều thấy được,
Hết thủy thân lực Phật.
- Trí thân khắp vào được,
Thấy cõi như vi trần,
Thấy thân mình trong ấy,
Khắp thấy thủy Chư Phật.
- Như bóng hiện thủy nơi,
Thấy cõi Phật Như Lai,
Trong thủy cõi nước đó,
Đều hiện các thần thông.
- Các hạnh nguyện Phổ Hiền,
Tu tập đã sáng sạch,
Hay khiến hết thủy cõi,
Khắp thấy thân biến Phật.

- Thân ở hết thủy nơi,
Tất cả đều bình đẳng,
Trí hành được như vậy,
Tức vào cảnh giới Phật.
- Chứng được trí Như Lai,
Chiếu khắp các pháp giới,
Khắp nhập thủy cõi nước,
Vào chân lông của Phật.
- Thủy thủy cõi nước Phật,
Đều hiện sức thần thông,
Hiện ra thủy thứ thân,
Với thủy thứ danh hiệu.
- Trong khoảnh khắc một niệm,
Khắp hiện các thần biến,
Đạo tràng thành Chánh giác,
Và chuyển pháp luân mâu.
- Hết thủy cõi rộng lớn,
Ức kiếp chẳng nghĩ bàn,
Bồ tát trong chánh định,
Một niệm đều hiện được.
- Nơi hết thủy cõi Phật,
Mỗi mỗi vị Bồ tát,
Khắp nhập vào thân Phật,
Vô biên vô cùng tận.

Khi ấy, trong đại chúng, lại có vị Đại Bồ tát tên là Sư Tử Phấn Tấn Huệ Quang Minh, nương sức oai thần của Phật, quán khắp mười phương mà nói bài kệ rằng:

**- Phật Tỳ Lô Giá Na,
Thường chuyển chánh pháp luân,
Các cõi trong pháp giới,
Như mây gọi cùng khắp.**

**- Trong mười phương có thấy,
Các biển thế giới lớn,
Nguyện thân thông của Phật,
Chuyển pháp luân khắp nơi.**

**- Hết thấy các cõi nước,
Trong chúng hội rộng lớn,
Danh hiệu thấy chẳng đồng,
Tuỳ thích nói pháp mầu.**

**- Đại oai lực của Phật,
Nguyện Phổ Hiền thành được,
Trong hết thấy cõi nước,
Tiếng mầu đều đến khắp.**

**- Thân Phật nhiều vô biên,
Khắp rưới các mưa pháp,
Vô sanh chẳng khác nhau,
Hiện khắp thấy thế gian.**

- Vô số vạn ức kiếp,
Trong thủy số vi trần,
Thủy việc làm xa xưa,
Tiếng mâu nói đầy đủ.
- Vi trần cõi mười phương,
Lưới sáng thủy cùng khắp,
Trong ánh sáng có Phật,
Khắp hoá độ quần sanh.
- Thân Phật không khác nhau,
Đầy khắp trong pháp giới,
Hay khiến thấy sắc thân,
Tuỳ cơ khéo điều phục.
- Thủy cõi suốt ba đời,
Thủy bao đấng Đạo Sư,
Nhiều danh hiệu đặc biệt,
Vì chúng nói cho thấy.
- Xưa, nay và mai sau,
Hết thủy các Như Lai,
Có chuyển pháp luân mâu,
Hội này đều nghe hết.

Khi ấy trong đại chúng lại có vị Đại Bồ tát tên là Pháp Hải Huệ Công Đức Tạng, nương sức oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- **Phật tử trong hội này,
Khéo tu các trí huệ,
Người như thế vào được,
Môn phương tiện như vậy.**
- **Trong mỗi mỗi cõi nước,
Khắp diễn âm thanh lớn,
Nói chỗ làm của Phật,
Vang khắp cõi mười phương.**
- **Trong mỗi mỗi tâm niệm,
Khắp quán hết thủy pháp,
Trú yên địa chơn như,
Rõ thông các biến pháp.**
- **Trong mỗi mỗi thân Phật,
Ức kiếp chẳng nghĩ bàn,
Tu tập Ba la mật,
Với nghiêm tịnh cõi nước.**
- **Trong mỗi mỗi vi trần,
Chứng được hết thủy pháp,
Được vô ngại như vậy,
Đi khắp cõi mười phương.**
- **Trong mỗi mỗi cõi Phật,
Đều đến, không sót đâu,
Thấy sức thần của Phật,
Nhập chỗ hành của Phật.**

- **Tiếng lớn của Chư Phật,
Pháp giới thảy đều nghe,
Bồ tát thường biết rõ,
Khéo nhập biến âm thanh.**
- **Ức kiếp diễn tiếng mâu,
Tiếng ấy thảy giống nhau,
Bậc trí khắp ba đời,
Nhập địa âm thanh này.**
- **Bao nhiêu tiếng chúng sanh,
Cùng tiếng tự tại Phật,
Đều đặc trí âm thanh,
Hết thảy đều tỏ ngộ.**
- **Theo địa mà đặc địa,
Trú trong địa lực vậy,
Ức kiếp siêng tu hành,
Chỗ được pháp như vậy.**

Lúc bấy giờ, trong đại chúng lại có vị Đại Bồ tát tên là Huệ Đăng Phổ Minh, nương oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- **Hết thảy chư Như Lai,
Xa lìa khỏi các tướng,
Nếu biết được pháp này,
Thì thấy được Đạo Sư.**

- **Bồ tát trong chánh định,
Ánh huệ khắp rõ sáng,
Biết được hết thấy Phật,
Thể tánh vốn tự tại.**
- **Thấy Phật thể chơn thật,
Thì ngộ pháp sâu xa,
Quán khắp trong pháp giới,
Tuỳ nguyện mà thọ thân.**
- **Theo biển phước sanh ra,
An trụ nơi địa trí,
Quán sát hết thấy pháp,
Tu hành đạo tột vời.**
- **Trong hết thấy cõi Phật,
Hết thấy chỗ Như Lai,
Khắp pháp giới như vậy,
Đều thấy thể chơn thật.**
- **Cõi rộng lớn mười phương,
Ức kiếp siêng tu hành,
Thường trong thấy biển pháp,
Đóng vai Chánh Biến Tri.**
- **Chỉ một thân kiên cố,
Thấy cõi nước đều thấy,
Vô sanh, lại vô tướng,
Khắp hiện trong các cõi.**

- **Tuỳ tâm các chúng sanh,
Khắp hiện ra trước mắt,
Hiện các môn điều phục,
Khiến mau về Phật đạo.**
- **Do oai thần của Phật,
Hiện ra các Bồ tát,
Lực Phật thường giúp thêm,
Khắp thấy các Như Lai.**
- **Thấy các đấng Đạo Sư,
Sức oai thần vô lượng,
Khai ngộ các Bồ tát,
Pháp giới đều cùng khắp.**

Lúc đó, trong chúng hội, lại có vị Đại Bồ tát tên là Hoa Diệm Kế Phổ Minh Trí, nương oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- **Trong hết thủy cõi nước,
Khắp diễn tiếng nhiệm mầu,
Xưng tán công đức Phật,
Pháp giới thủy tràn đầy.**
- **Phật dùng pháp làm thân,
Thanh tịnh như hư không,
Hiện ra các sắc hình,
Để khiến vào pháp đó.**

- Nếu có kẻ tin vui,
Và được Phật dẫn dắt,
Nên biết người như thế,
Sanh hiểu được trí Phật.
- Những kẻ trí thiếu kém,
Không biết được pháp này,
Người mắt huệ thanh tịnh,
Mới thấy được pháp này.
- Dùng sức oai thần Phật,
Quán sát hết thấy pháp,
Nhập, hoặc ở, hoặc ra,
Chỗ thấy đều tỏ rõ.
- Trong hết thấy các pháp,
Cửa tu nhiều vô biên,
Thành tựu trí hết thấy,
Nhập biển pháp thâm sâu.
- An trú cõi nước Phật,
Giáng thế hết thấy nơi,
Không đến cũng không đi,
Pháp Chư Phật như vậy.
- Hết thấy biển chúng sanh,
Thân Phật hiện như bóng,
Tuỳ họ hiểu khác nhau,
Đều thấy Đạo Sư vậy.

- Trong thủy lộ chân lông,
Mỗi mỗi hiện thân thông,
Tu hành nguyện Phổ Hiền,
Người thanh tịnh thấy được.

- Phật dùng mỗi mỗi thân,
Nơi nơi chuyển pháp luân,
Pháp giới thủy cùng khắp,
Nghĩ bàn không thể nổi.

Bấy giờ trong chúng hội, lại có vị Đại Bồ tát tên là Oai Đức Huệ Vô Tận Quang, nương oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Trong mỗi mỗi cõi Phật,
Xứ xứ ngôi đạo tràng,
Chúng hội nhóm nhiều quanh,
Quân ma đều phá diệt.

- Thân Phật phóng quang minh,
Đầy khắp cả mười phương,
Tuỳ thích mà thị hiện,
Sắc tướng nhiều hình loại.

- Trong mỗi hột vi trần,
Ánh quang minh tràn đầy,
Thấy khắp cõi mười phương,
Cõi cõi đều khác nhau.

- Các biển cõi mười phương,
Đủ vô lượng cõi nước,
Đều bằng phẳng thanh tịnh,
Ngọc Đé thanh làm thành.
- Hoặc úp, hoặc nghiêng bên,
Hoặc giống hoa sen búp,
Hoặc tròn, hoặc vuông góc,
Bao nhiêu thứ hình tượng.
- Các cõi trong pháp giới,
Đi khắp suốt vô ngại,
Trong hết thấy chúng hội,
Thường chuyển pháp diệu mầu.
- Thân Phật không nghĩ bàn,
Thấy cõi ở trong đó,
Nơi hết thấy xứ đó,
Nói chơn pháp độ đời.
- Pháp diệu mầu đã chuyển,
Tánh pháp không khác nhau,
Nương nơi một thật lý,
Diễn nói tướng các pháp.
- Phật dùng tiếng tròn đầy,
Mở sáng lý chân thật,
Tuỳ ai hiểu khác nhau,
Hiện pháp nhiều vô biên.

- Trong hết thủy cõi nước,
Thấy Phật ngồi đạo tràng,
Thân Phật như bóng hiện,
Sanh diệt không được vậy.

Lúc đó, trong đại chúng, lại có vị Đại Bồ tát tên là Pháp Giới Phổ Minh Huệ, nương sức oai thần của Phật, quán khắp mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Thân Như Lai mâu diệu,
Sắc tướng chẳng nghĩ bàn,
Người thấy sanh vui đẹp,
Tin kính thích pháp môn.
- Thấy tướng trên thân Phật,
Đều hiện vô lượng Phật,
Vào khắp cõi mười phương,
Trong mỗi mỗi vi trần.
- Biển cõi nước mười phương,
Vô lượng vô biên Phật,
Gồm trong mỗi mỗi niệm,
Thấy thấy hiện thân thông.
- Các Bồ tát đại trí,
Vào sâu nơi biển pháp,
Lực Phật giúp thêm cho,
Biết được phương tiện này.

- Nếu người đã trú yên,
Trong hạnh nguyện Phổ Hiền,
Thì thấy cõi nước ấy,
Thấy thấy thần lực Phật.
- Nếu có người tin hiểu,
Cho đến sanh nguyện lớn,
Đầy đủ trí huệ sâu,
Thông đạt hết thấy pháp.
- Nếu được nơi thân Phật,
Mỗi mỗi đều quán sát,
Sắc thanh được vô ngại,
Rõ tận các cảnh giới.
- Nếu được nơi thân Phật,
An trú trí tu hành,
Mau nhập địa Như Lai,
Khắp ôm trùm pháp giới.
- Cõi Phật như vi trần,
Các cõi nước như thế,
Thường hay trong một niệm,
Hiện vào mỗi vi trần.
- Hết thấy các cõi nước,
Cùng những việc thần thông,
Thấy hiện trong một cõi,
Sức Bồ tát như vậy.

Lúc ấy, trong đại chúng có vị Đại Bồ tát tên là Tinh Tấn Lực Vô Ngại Huệ, nương sức oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Phật nói một tiếng mầu,
Nghe cùng mười phương cõi,
Đây đủ các âm thanh,
Mưa pháp rưới đầy khắp.
- Hết thấy biến âm thanh,
Hết thấy tiếng tùy loài,
Trong hết thấy cõi Phật,
Chuyển pháp luân thanh tịnh.
- Hết thấy các cõi nước,
Đều thấy thân biến Phật,
Nghe tiếng Phật thuyết pháp,
Nghe xong, đến Bồ đề.
- Các cõi trong pháp giới,
Trong mỗi mỗi vi trần,
Lực giải thoát của Phật,
Khắp hiện thân vào đó.
- Pháp thân đồng hư không,
Vô ngại, không khác nhau,
Sắc hình như ảnh tượng,
Các tướng đều hiện rõ.

- **Bóng hình khắp phương chỗ,
Như không, không thể tánh,
Người trí huệ rộng sâu,
Rõ thông tánh bình đẳng.**
- **Thân Phật không thể được,
Vô sanh, không khởi sanh,
Hiện theo tâm chúng sanh,
Bình đẳng như hư không.**
- **Thấy bao Phật mười phương,
Vào hết một chân lông,
Mỗi mỗi hiện thân thông,
Mất trí quán thấy được.**
- **Phật Tỳ Lô Giá Na,
Sức nguyện khắp pháp giới,
Trong hết thủy côi nước,
Thường chuyển luân cao tột.**
- **Một lông hiện thân biến,
Hết thủy Phật đồng nói,
Trải qua vô lượng kiếp,
Không đến được bờ mé.**

Trong các đạo tràng số nhiều như bốn thiên hạ, do thần lực của Phật, mười phương đều có các đại chúng Bồ tát số nhiều như số vi trần của một ức biển thế giới, đi đến nhóm hội.

Nên biết, tại hết thấy các biển thế giới khác, trong hết thấy đạo tràng của bốn thiên hạ, tức cũng như vậy^①.

① Hán bộ hết quyển 6.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

PHẨM THỨ BA

PHÁP MÔN TAM MUỘI CỦA ĐỨC PHỔ HIỀN

Lúc bấy giờ, Ngài Phổ Hiền Đại Bồ tát ở trước đức Như Lai, ngồi trên tòa sư tử bằng hoa sen, nương sức oai thần của Phật, mà nhập vào chánh định.

Môn Tam muội này tên là Nhất Thiết Chư Phật Tỳ Lô Giá Na Như Lai Tạng Thân, nhập khắp vào tánh bình đẳng của hết thảy Chư Phật, thường ở trong pháp giới, hay hiện ra những ảnh tượng rộng lớn, vô ngại, đồng với hư không. Nơi biến pháp giới vẫn xoay, đâu đâu cũng tùy mà nhập vào, sanh ra hết thảy các pháp Tam muội, khắp có thể ôm gồm cả mười phương pháp giới. Biến trí quang minh của Chư Phật ba đời đều do đó sanh ra. Trong

mười phương, có bao nhiêu cõi an lập vững yên đều hiện ra cho thấy, gồm chứa tất cả lực của Phật, tất cả giải thoát và trí huệ của Bồ tát, có thể khiến hết thủy cõi nước nhiều như vi trần. Khắp chứa được vô biên pháp giới, thành tựu biển công đức của hết thủy Phật, hiện rõ biển đại nguyện của các đức Như Lai, thủy bao nhiêu pháp luân của hết thủy Chư Phật đều lưu thông hộ trì khiến không dứt mất.

Như trong thế giới này, Ngài Phổ Hiền Bồ tát ở trước đức Thế Tôn, nhập vào chánh định này, thì cũng đều như vậy, tận pháp giới, khắp không gian, thủy bao nhỏ nhít của mười phương ba đời mà con mắt sáng soi rộng lớn vô ngại của Phật đã thấy được, lực Phật đến được thân Phật hiện được, có bao nhiêu vi trần của cõi nước này với hết thủy cõi nước, trong mỗi mỗi vi trần có số cõi Phật nhiều như số vi trần biển thế giới, trong mỗi mỗi cõi Phật có các Đức Phật nhiều như số vi trần biển thế giới, trước mỗi mỗi Đức Phật có các Bồ tát Phổ Hiền số nhiều như số vi trần biển thế giới, thủy đều nhập vào pháp môn Tam muội Nhất Thiết Chư Phật Tỳ Lô Giá Na Như Lai tạng thân này.

Khi ấy, trước mỗi mỗi Ngài Bồ tát Phổ Hiền đều có hết thảy Chư Phật mười phương hiện ra. Các Đức Như Lai ấy đồng lời khen ngợi rằng:

Lành thay! Lành thay! Người Thiện nam! Người đã nhập được vào Tam muội Nhất Thiết Chư Phật Tỳ Lô Giá Na Như Lai Tạng Thân này của các Bồ tát.

Này Phật tử! Đó là hết thảy Chư Phật mười phương đã đồng giúp sức cho người, là do nguyện lực của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, mà cũng do nguyện lực của chính người đã tu tập hết thảy đức hạnh của Chư Phật, nghĩa là do người đã có thể chuyển pháp luân của hết thảy Chư Phật, đã mở bày tỏ rõ biển trí huệ của hết thảy Như Lai, đã chiếu khắp mười phương các biển cõi đang đứng vững, tốt không còn thừa, đã khiến hết thảy chúng sanh tẩy sạch các nhiễm dơ lộn xộn mà được thanh tịnh, đã gồm nhiếp khắp hết thảy các cõi nước lớn mà không nhiễm đắm vào đâu, đã nhập sâu vào cảnh giới của hết thảy Chư Phật mà không bị chướng ngại, đã hiện bày công đức của hết thảy Phật đã nhập vào thật tướng của hết thảy các pháp mà tăng thêm trí huệ, đã quán sát hết thảy các pháp môn, đã rõ biết

căn của hết thảy chúng sanh, đã hay giữ gìn tu nhớ được biển kinh văn giáo lý của hết thảy Chư Phật Như Lai vậy!

Khi ấy, hết thảy Chư Phật mười phương liền ban cho Ngài Đại Bồ tát Phổ Hiền sức trí huệ nhập được vào hết thảy trí tánh, ban cho trí nhập vào pháp giới vô biên vô lượng, ban cho trí thành tựu cảnh giới của hết thảy Phật, ban cho trí biết việc thành, hoại của hết thảy thế giới, ban cho trí biết hết thảy giới chúng sanh rộng lớn, ban cho trí trụ vào trong các Tam muội giải thoát sâu xa và không khác nhau của Chư Phật, ban cho trí nhập vào các biển căn tánh của hết thảy Bồ tát, ban cho trí biết tiếng nói của hết thảy chúng sanh mà biện luận, giảng nói, chuyển pháp luân, ban cho trí khắp nhập vào thân hết thảy biển thế giới trong pháp giới, ban cho trí đắc được hết thảy âm thanh của Phật.

Như ở trong thế giới này, Ngài Phổ Hiền Bồ tát ở trước đức Như Lai, được Chư Phật ban cho những trí như vậy, thì cũng như vậy, thảy bao nhiêu Đức Phổ Hiền trong mỗi mỗi vi trần của hết thảy biển thế giới, cùng với biển thế giới của Ngài, đều thời như vậy. Vì sao thế? Vì chúng Tam muội ấy thì pháp như vậy.

Bấy giờ Chư Phật mười phương đều đưa cánh tay phải ra, xoa đầu Bồ tát Phổ Hiền, tay ấy nguyên có tướng tốt trang nghiêm, phóng lưới quang minh, hương thơm sức nức, lại vang ra các thứ tiếng diệu mầu của Chư Phật, cùng với việc thân thông tự tại. Hết thấy biển nguyện Phổ Hiền ba đời quá khứ, hiện tại và vị lai của hết thấy Bồ tát, hết thấy pháp luân thanh tịnh của tất cả Như Lai, cùng với thấy bao nhiêu ảnh tượng của Chư Phật ba đời, đều hiện ra ở trong đó.

Như trong thế giới này, Ngài Phổ Hiền Bồ tát được Chư Phật mười phương đồng xoa đầu như vậy thì hết thấy mười phương biển thế giới, cùng với biển thế giới của Ngài, trong mỗi mỗi vi trần có bao nhiêu Đức Phổ Hiền, cũng đều như vậy, đều được Chư Phật mười phương đồng xoa đầu.

Lúc bấy giờ, Ngài Bồ tát Phổ Hiền liền từ Tam muội ra. Từ Tam muội ấy ra, nghĩa là từ hết thấy biển pháp môn Tam muội nhiều như số vi trần biển thế giới mà ra, như là từ môn Tam muội trí thiện xảo khéo biết các niệm không khác nhau của ba đời mà ra; từ môn Tam muội biết thấy bao nhiêu vi trần của hết thấy pháp giới ba mà ra; từ môn Tam muội

hiện ra hết thấy cõi Phật ba đời mà ra; từ môn Tam muội hiện hết thấy nhà cửa của chúng sanh mà ra; từ môn Tam muội biết biến tâm của hết thấy chúng sanh mà ra; từ môn Tam muội biết hết thấy các tên gọi khác nhau của tất cả chúng sanh mà ra; từ môn Tam muội biết các xứ sở khác nhau của mười phương pháp giới mà ra; từ môn Tam muội biết trong hết thấy vi trần đều có vô biên thân Phật rộng lớn mà ra; từ môn Tam muội diễn nói hết thấy biến pháp lý thú mà ra.

Lúc Ngài Bồ tát Phổ Hiền từ các môn Tam muội như thế mà ra, các Bồ tát ấy, mỗi mỗi đều đắc được biến mây Tam muội số nhiều như số vi trần biến thế giới; đắc được biến mây Đà la ni nhiều như số vi trần biến thế giới; đắc được biến mây các pháp phương tiện nhiều như số vi trần biến thế giới; đắc được biến mây môn biện tài nhiều như số vi trần biến thế giới; đắc được biến mây tu hành nhiều như số vi trần biến thế giới; đắc được biến mây trí quang minh kho tạng công đức chiếu khắp pháp giới của hết thấy Như Lai nhiều như số vi trần biến thế giới; đắc được biến mây phương tiện lực, trí huệ không sai khác nhiều như số vi trần biến thế giới của

hết thảy Như Lai; đắc được biển mây trong mỗi chân lông của hết thảy đức Như Lai đều hiện ra các biển thế giới nhiều như số vi trần biển thế giới; đắc được biển mây của các đức Bồ tát, mỗi mỗi vị thị hiện ra từ cung trời Đâu Suất chết và hạ sanh xuống thành Phật, chuyển pháp luân, nhập Niết bàn, nhiều như số vi trần biển thế giới.

Như trong thế giới này, Ngài Bồ tát Phổ Hiền từ Tam muội ra, và các Bồ tát trong hội được lợi ích như vậy, thì hết thảy các biển thế giới với biển thế giới ấy có hết thảy những vi trần cõi nước nào, trong mỗi mỗi vi trần đều cũng như vậy.

Lúc bấy giờ, hết thảy biển thế giới mười phương do sức oai thần của Chư Phật cùng với mãnh lực Tam muội của Bồ tát Phổ Hiền, nên các báu trang nghiêm của mỗi mỗi thế giới đều rung động nhẹ và vang lên tiếng diệu mâu diễn nói các pháp. Lại từ trong hết thảy biển chúng hội đạo tràng của hết thảy Như Lai đều khắp rưới mưa mười thứ mây ngọc lớn ma ni vương.

Mười món ấy là những gì? Ấy là: Mây ngọc ma ni vương chất vàng ròng mâu diệu, ánh như sao, mây ngọc ma ni vương ánh quang

minh chiếu diệu, mây ngọc ma ni vương bánh xe báu rủ xuống; mây ngọc ma ni vương các thứ kho báu vật hiện ra tượng hình Bồ tát; mây ngọc ma ni vương xưng dương danh hiệu Phật; mây ngọc ma ni vương ánh sáng rực rỡ chiếu khắp hết thủy đạo tràng cõi Phật; mây ngọc ma ni vương ánh sáng chiêu mười phương các thứ biến hoá; mây ngọc ma ni vương khen ngợi hết thủy công đức của Bồ tát; mây ngọc ma ni vương như ánh sáng mặt trời rực rỡ; mây ngọc ma ni vương tiếng nhạc thích ý nghe khắp mười phương.

Rưới khắp mười thứ mây ngọc ma ni vương lớn như vậy xong, hết thủy trong các chân lông của các Đức Như Lai đều phóng ra ánh quang minh, trong ánh quang minh vang ra tiếng nói bài kệ rằng:

- Phổ Hiền ở khắp trong các cõi,
Ngôi hoa sen báu, ai cũng thấy,
Hết thủy thân thông đều hiện ra,
Vô lượng Tam muội Ngài hay nhập.
- Phổ Hiền thường dùng thủy thứ thân,
Rải đầy pháp giới, ngập hư không,
Tam muội thân thông, sức phương tiện,
Tiếng Ngài vô ngại, khắp tròn thông.

- Trong thủy cội nước có Chư Phật,
Thủy môn Tam muội hiện thân thông,
Mỗi mỗi thân thông đều cùng khắp,
Cõi nước mười phương chẳng sót đâu.
- Như hết thủy cội của Như Lai,
Cõi vi trần kia, cũng vậy thay,
Đều hiện Tam muội thân thông cả,
Ấy sức nguyện lực Phật Tỳ Lô.
- Thân của Phổ Hiền như hư không,
Nướng chơn mà chẳng trụ cội nào,
Tuỳ tâm thích muốn của quần chúng,
Hiện thân khắp thủy đủ tâm cầu.
- Phổ Hiền trụ yên trong đại nguyện,
Được sức thân thông vô lượng này,
Thủy thân Chư Phật các cõi nước,
Đều hiện hình ra mà đến đây.
- Thủy các biển lớn rộng vô biên,
Thân Phật ở đó nhiều vô biên,
Thủy cội hiện ra đều nghiêm tịnh,
Trong một sát na thấy kiếp nhiều.
- Phổ Hiền trụ yên trong thủy cội,
Thân thông Ngài hiện sánh tột vời,
Chấn động mười phương tròn khắp thủy,
Khiến ai quán đó đều thấy ngay.

- Hết thủy trí, lực công đức Phật,
Các môn pháp lớn thành đầy đủ,
Dùng các Tam muội phương tiện môn,
Cho thấy Bồ đề xưa tu hạnh.
- Như vậy, tự tại không nghĩ bàn,
Cõi nước mười phương đều hiện đến,
Cho thấy nhập khắp môn Tam muội,
Khen công đức Phật trong ánh mây.

Lúc bấy giờ, hết thủy đại chúng Bồ tát đều hướng về đức Phổ Hiền, chấp tay chiêm ngưỡng, nương thần lực của Phật, đồng thanh ca ngợi rằng:

- Theo các pháp Phật mà sanh ra,
Cũng do sức nguyện Phật khởi sanh,
Chơn như bình đẳng hư không tạng,
Ngài đã nghiêm tịnh pháp thân này.
- Trong các hội chúng thủy cõi Phật,
Phổ Hiền khắp trụ vào nơi đó,
Công đức quang minh đấng trí hải,
Chiếu khắp mười phương thấy khắp cùng.
- Phổ Hiền công đức như biển khơi,
Đi khắp gần gũi Phật mười phương,
Trong thủy vi trần bao nhiêu cõi,
Đều hay đến đó mà hiện thân.

- **Phật tử! Chúng tôi thường thấy Ngài,
Gần gũi nơi thầy đức Như Lai,
Trú trong Tam muội cảnh giới thật,
Trải kiếp vi trần thầy cõi nào.**
- **Phật tử hay dùng thân biến khắp,
Thầy đều đi đến cõi mười phương,
Biển lớn chúng sanh gồm cứu độ,
Pháp giới vi trần thầy nhập vào.**
- **Nhập vào pháp giới thầy vi trần,
Thân nhiều vô tận chẳng khác nhau,
Ví như hư không, thầy cùng khắp,
Diễn pháp rộng sâu của Như Lai.**
- **Đấng có công đức thầy quang minh,
Lực cao rộng lớn nhiều như mây,
Nơi biển chúng sanh Ngài đến thầy,
Nói chỗ Phật hành, pháp ai bằng.**
- **Vì độ chúng sanh trải kiếp nhiều,
Thắng hạnh Phổ Hiền thường tập tu,
Diễn hết thầy pháp như mây lớn,
Tiếng ấy lớn to, thầy đều nghe.**
- **Các cõi làm sao được dựng nên?
Chư Phật hiện ra như thế nào?
Vớ lại, thầy bao biển sanh chúng,
Xin đem sự thật tuyên bày cho.**

- **Trong biên vô lượng đại chúng đây,
Thảy đều cung kính trước Thế Tôn,
Xin chuyển pháp luân mâu, thanh tịnh,
Thảy bao Chư Phật đều mừng vui.**

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

PHẨM THỨ TƯ

THẾ GIỚI THÀNH TỰU

Lúc bấy giờ, Ngài Phổ Hiền Đại Bồ tát nương thần lực của Phật, quán sát khắp hết thủy biển thế giới, hết thủy biển chúng sanh, hết thủy biển Chư Phật, hết thủy biển pháp giới, hết thủy biển nghiệp của chúng sanh, hết thủy biển căn tánh thích muốn của chúng sanh, hết thủy biển pháp luân của Chư Phật, hết thủy biển ba đời, hết thủy biển nguyện lực của Như Lai, hết thủy biển thân thông biến hoá của Như Lai.

Quán sát như vậy xong, Ngài nói với các Bồ tát khắp trong đạo tràng rằng:

Này Phật tử! Chư Phật Thế Tôn có trí huệ thanh tịnh không thể nghĩ bàn, biết hết thủy thế giới thành và hoại; có trí không thể nghĩ

bàn biết biển nghiệp của hết thảy chúng sanh; có trí không thể nghĩ bàn biết hết thảy biển pháp giới thành lập an bài; có trí không thể nghĩ bàn nói hết thảy biển vô biên Phật; có trí không thể nghĩ bàn nhập vào hết thảy biển căn tánh, hiểu biết và ưa muốn của chúng sanh; có trí không thể nghĩ bàn trong một niệm, biết khắp hết thảy trí ba đời; có trí không thể nghĩ bàn bày rõ cho thấy biển đại nguyện vô lượng của hết thảy đức Như Lai; có trí không thể nghĩ bàn thị hiện ra biển thần thông biến hoá của hết thảy Phật; có trí không thể nghĩ bàn chuyển pháp luân; có trí không thể nghĩ bàn xây dựng nên biển diễn thuyết; có thân Phật thanh tịnh không thể nghĩ bàn; có biển sắc tướng vô biên, chiếu sáng khắp không thể nghĩ bàn; có ba mươi hai tướng chánh, tám mươi tướng phụ đều thanh tịnh không thể nghĩ bàn; biển vô biên sắc tướng quang minh luôn đầy đủ thanh tịnh không thể nghĩ bàn; biển mây các thứ sắc tướng quang minh không thể nghĩ bàn; biển ngọc báu rực rỡ cao sang tốt không thể nghĩ bàn; biển thành tựu tiếng và lời không thể nghĩ bàn; biển thị hiện ra ba thứ tự tại, điều phục thành thực hết thảy chúng sanh không thể nghĩ bàn; biển đồng mãnh điều phục các chúng sanh,

không bỏ qua không thể nghĩ bàn; an trụ vào địa của Phật không thể nghĩ bàn, nhập vào cảnh giới của Như Lai không thể nghĩ bàn; oai lực hộ trì không thể nghĩ bàn; quán sát tất cả chỗ hành của trí Phật không thể nghĩ bàn, các lực tròn đầy không ai phá vỡ chinh phục được không thể nghĩ bàn, công đức tánh không sợ không ai hơn được không thể nghĩ bàn, trụ trong Tam muội vô sai biệt không thể nghĩ bàn, thần thông biến hoá không thể nghĩ bàn, trí thanh tịnh tự tại không thể nghĩ bàn, hết thấy pháp Phật không ai huỷ hoại được không thể nghĩ bàn.

Thấy thấy pháp như vậy, tôi sẽ nương sức thần của Phật và của hết thấy Như Lai mà tuyên nói đầy đủ, vì muốn khiến chúng sanh nhập vào biển trí huệ Phật vậy; vì muốn hết thấy Bồ tát được trụ yên trong biển công đức của Phật vậy; vì muốn khiến hết thấy biển thế giới, hết thấy tự tại của Phật được trang nghiêm vậy; vì muốn khiến trong hết thấy biển kiếp, hột giống Như Lai thường còn không dứt vậy; vì muốn khiến cho trong hết thấy biển thế giới được rõ bày tánh chơn thật của các pháp vậy; vì muốn khiến tùy vô lượng sự hiểu biết của hết thấy chúng mà diễn nói

vậy; vì muốn khiến tùy biến căn tánh của hết thảy chúng sanh mà dùng phương tiện khiến họ sanh được các pháp Phật; vì muốn khiến tùy biến thích muốn của hết thảy chúng sanh mà dẹp phá hết thảy núi chướng ngại vậy; vì muốn khiến tùy theo biến tâm hành của hết thảy chúng sanh khiến cho tu tập thanh tịnh chỗ chánh yếu của đạo vậy; vì muốn khiến hết thảy Bồ tát an trụ trong biển nguyện của Phổ Hiền vậy.

Lúc đó Ngài Bồ tát Phổ Hiền lại muốn khiến cho vô lượng biển đại chúng của đạo tràng được sanh hoan hỷ; muốn khiến cho tăng thêm sự ưa thích đối với hết thảy các pháp; muốn khiến cho sanh biển tin hiểu rộng lớn chân thật; muốn khiến cho tu tập thanh tịnh thân Phổ Môn pháp giới tạng; muốn khiến cho vững yên trong biển nguyện Phổ Hiền; muốn khiến cho tu hành thanh tịnh con mắt trí nhập vào ba đời bình đẳng; muốn khiến cho thêm lớn biển đại trí huệ chiếu khắp hết thảy thế gian; muốn khiến cho sanh lực Đà la ni trì giữ hết thảy biển pháp luân; muốn khiến cho trong hết thảy đạo tràng đều được mở tỏ tận tột hết thảy cảnh giới Phật; muốn khiến cho tỏ rõ hết thảy pháp môn của

**Như Lai; muốn khiến cho thêm lớn hết thủy trí
tánh pháp giới rộng lớn rất sâu, nên liền nói
bài kệ rằng:**

- Công đức trí huệ biển rất sâu,
Hiện khắp vô biên cõi mười phương,
Tuỳ các chúng sanh tâm thấy được,
Quang minh rọi khắp, chuyển pháp luân.
- Cõi nước mười phương thật không bàn,
Phật vô biên kiếp đã tịnh nghiêm,
Vì độ chúng sanh khiến thành thực,
Hiện ra nơi thủy cõi nước kia.
- Cảnh giới Phật sâu khó nghĩ lường,
Dạy khắp quần sanh khiến nhập thông,
Tâm kia ưa nhỏ, đắm các cõi,
Chẳng thông đạt được trí Như Lai.
- Nếu kẻ lòng tin vững kiên tâm,
Thường được gần gũi Thiện tri thức,
Hết thủy Chư Phật giúp sức đó,
Người vậy hay vào trí Như Lai.
- Lìa các đối nịnh, tâm sạch trong,
Thường thích từ bi, tánh đẹp vui,
Kẻ chí nguyện lớn, tin sâu chắc,
Nghe được pháp này, tột mừng vui.

- An trụ trong địa nguyện Phổ Hiền,
Tu hạnh Bồ tát đạo sạch trong,
Quán như hư không tánh pháp giới,
Người này biết được chỗ Phật hành.
- Các Bồ tát đây được lợi lành,
Thấy thấy thân thông của Như Lai,
Ai tu đạo khác nào biết được,
Học hạnh Phổ Hiền mới ngộ thông.
- Chúng sanh rộng lớn nhiều vô biên,
Như Lai hộ niệm giúp thấy đều,
Chuyển chánh pháp luân đâu cũng khắp,
Ấy sức của cảnh Phật Tỳ Lô.
- Hết thấy cõi nước nhập thân ta,
Chỗ Chư Phật ngự cũng nhập vào,
Hãy quán chân lông của ta thấy,
Cảnh giới Phật đây ta cho xem.
- Hạnh nguyện Phổ Hiền tận vô biên,
Tôi đã tu hành được đủ đây,
Mắt khắp cảnh giới, thân lớn rộng,
Chỗ hành của Phật, hãy lắng nghe.

Lúc bấy giờ, Ngài Phổ Hiền Đại Bồ tát nói với đại chúng rằng: Các Phật tử! Biển thế giới có mười việc. Chư Phật đời quá khứ, đời hiện tại và đời vị lai đã nói, hiện nói và sẽ nói. Những gì là mười? Ấy là:

- Các nhân duyên đầy đủ khởi sanh ra biển thế giới. Chỗ nương trụ của biển thế giới. Hình trạng của biển thế giới. Thể tánh của biển thế giới. Sự trang nghiêm của biển thế giới. Sự thanh tịnh của biển thế giới. Phật xuất hiện nơi biển thế giới. Kiếp trụ của biển thế giới. Kiếp chuyển biến khác nhau của biển thế giới. Môn không sai khác của biển thế giới.

Các Phật tử! Nói tóm tắt thì biển thế giới có mười việc đó. Nếu nói rộng ra thì nhiều như số vi trần biển thế giới mà Chư Phật đời quá khứ, hiện tại và vị lai đã nói, hiện nói và sẽ nói.

Các Phật tử! Nói tóm tắt, do mười thứ nhân duyên mà hết thảy biển thế giới đã sanh thành, hiện thành, sẽ thành. Những gì là mười? Ấy là:

Do thần lực của Như Lai. Do pháp phải như vậy. Do hạnh nghiệp của hết thảy chúng sanh. Do chỗ sở đắc của hết thảy Bồ tát thành trí huệ biết thảy. Do thảy chúng sanh cùng các Bồ tát đồng chứa nhóm căn lành. Do sức nguyện nghiêm tịnh cõi nước của hết thảy Bồ tát. Do việc thành tựu hạnh nguyện không thối chuyển của hết thảy Bồ tát. Do việc thanh tịnh, tự tại, tin hiểu tột độ của hết thảy Bồ tát.

Do việc các căn lành của hết thảy Như Lai toả ra, và thế lực tự tại của lúc hết thảy Chư Phật thành đạo. Do sức nguyện tự tại của Bồ tát Phổ Hiền.

Các Phật tử! Ấy là nói tóm mười thứ nhân duyên. Nếu nói rộng ra, có đến số vi trần biển thế giới.

Lúc bấy giờ, Bồ tát Phổ Hiền muốn tuyên lại nghĩa này, nương sức oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Nói đến vô biên các biển cõi,
Tỳ Lô Giá Na nghiêm tịnh hết,
Cảnh giới Thế Tôn không nghĩ bàn,
Trí huệ thần thông lực như vậy.
- Bồ tát tu hành các biển nguyện,
Khắp tùy chúng sanh tâm ưa muốn,
Tâm hành chúng sanh rộng vô biên,
Cõi nước Bồ tát khắp mười phương.
- Bồ tát thẳng vào Nhất thiết trí,
Siêng tu các môn lực tự tại,
Biển nguyện vô lượng khắp sanh ra,
Cõi nước rộng lớn tức thành tựu.
- Tu biển đại hạnh không bờ mé,
Nhập cảnh giới Phật cũng vô lượng,

**Rửa sạch các cõi khắp mười phương,
Mỗi cõi đi qua vô lượng kiếp.**

- **Chúng sanh loạn đục vì phiền não,
Phân biệt, ưa muốn, thật quá nhiều,
Tuỳ tâm tạo nghiệp không bàn nghĩ,
Do đây biến cõi thủy lập thành.**
- **Phật tử! Biến cõi tạng trang nghiêm,
Lìa uế, quang minh, báu làm thành,
Đây do tin hiểu tâm rộng lớn,
Chỗ ở mười phương như vậy đều.**
- **Bồ tát hay tu hạnh Phổ Hiền,
Du hý pháp giới bụi vi trần,
Trong bụi hiện đều vô lượng cõi,
Rộng lớn sạch trong như hư không.**
- **Hiện thân thông lớn như hư không,
Thủy đến đạo tràng chỗ Như Lai,
Trên toà hoa sen, hiện các tướng,
Mỗi mỗi thân trùm thủy cõi không.**
- **Một niệm hiện khắp thủy ba đời,
Thủy bao biến cõi được lập thành,
Phật dùng phương tiện nhập trong thủy,
Ấy việc Tỳ Lô chỗ tịnh nghiêm.**

Lúc bấy giờ, Bồ tát Phổ Hiền lại nói với đại chúng rằng:

Các Phật tử! Mỗi mỗi biển thế giới có những chỗ nương trụ nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Ấy là: Hoặc nương vào hết thủy trang nghiêm mà an trụ; hoặc nương vào hư không mà an trụ; hoặc nương vào vật báu quang minh mà an trụ; hoặc nương vào thủy ánh sáng của Phật mà an trụ; hoặc nương vào hết thủy màu sắc vật báu quang minh mà an trụ; hoặc nương vào hết thủy âm thanh của Phật mà an trụ; hoặc nương vào nghiệp giả vọng của chúng sanh, thân hình của đại lực A tu la, tay của thần Kim Cang mà an trụ; hoặc nương vào thân của hết thủy Thế chủ mà an trụ; hoặc nương vào hết thủy thân Bồ tát mà an trụ; hoặc nương vào hết thủy biển trang nghiêm khác nhau do nguyện Bồ tát Phổ Hiền sanh ra mà an trụ.

Các Phật tử! Biển thế giới có các chỗ nương trụ như vậy, nhiều như số vi trần biển thế giới.

Lúc bấy giờ, Ngài Bồ tát Phổ Hiền muốn tuyên lại nghĩa này, tiếp oai lực của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Khắp cõi hư không cả mười phương,

**Có thấy bao nhiêu cõi nước nào,
Sức thần của Phật thường đến giúp,
Hiện đến khắp nơi cho thấy Ngài.**

- **Hoặc có thấy thấy thứ cõi nước,
Đều do ngọc báu sạch làm thành,
Ma ni thanh tịnh màu đẹp tốt,
Hiện trên rực rỡ biển quang minh.**
- **Hoặc có cõi nước sáng sạch trong,
Nương hư không giới mà đứng yên,
Hoặc ở trong biển ma ni báu,
Lại có cõi nương ánh sáng lên.**
- **Như Lai nơi biển chúng hội này,
Diễn nói pháp luân khéo diệu mầu,
Cảnh giới Chư Phật vô biên rộng,
Chúng sanh thấy được tâm đẹp vui.**
- **Có cõi trang nghiêm ngọc ma ni,
Hình như đèn hoa rộng rãi giăng,
Lửa thơm mây sáng màu rực rỡ,
Lưới báu quang minh phủ diệu mầu.**
- **Hoặc có cõi rộng không có bờ,
Đứng trên hoa sen giữa biển sâu,
Rộng rãi thanh tịnh hơn trần thế,
Chư Phật khéo mầu ấy trang nghiêm.**

- **Lại có biển cõi theo vần xoay,
Do oai thần Phật đứng vững yên,
Đại chúng Bồ tát khắp trong đó,
Thường thấy vô biên báu lớn đây.**
- **Có cõi ở trên tay Kim Cang,
Có cõi trên thân Thiên chủ yên,
Tỳ Lô Giá Na, đấng Vô thượng,
Thường hay ở đó chuyển pháp luân.**
- **Hoặc nường cây báu, đứng thẳng bằng,
Trong mây thơm sáng như vậy nường,
Hoặc cõi nường trong nước biển lớn,
Hoặc cõi ở trong biển kim cương.**
- **Hoặc cõi yên trong Kim Cang Tràng,
Có cõi trong biển Hoa Trang Nghiêm,
Thần biến rộng lớn tròn đầy khắp,
Tỳ Lô Giá Na hay hiện đây.**
- **Hoặc dài, hoặc ngắn, vô lượng thứ,
Hoặc vòng, xoay quanh hình tướng nhiều,
Trang nghiêm mâu diệu hơn cõi thế,
Tu hành thanh tịnh thấy được đây.**
- **Các cõi như vậy, thấy khác nhau,
Thấy thấy đều nường biển nguyện yên,
Có cõi thường giữa hư không đứng,
Chư Phật như mây thấy khắp đây.**

- **Có cõi lơ lửng giữa hư không,
Hoặc khi hiện cõi khi hoàn không,
Hoặc có cõi nước tốt thanh tịnh,
Ở trong nón báu Bồ tát yên.**
- **Thần thông Chư Phật cả mười phương,
Thấy đều trông thấy ở trong này,
Âm thanh Chư Phật đều đầy khắp,
Ấy do nghiệp lực mà hoá thành.**
- **Hoặc cõi lớn đầy pháp giới không,
Thanh tịnh, lìa uế, do tâm sanh,
Như bóng, giả hình, rộng vô tận,
Như lưới cõi trời, thấy khác nhau.**
- **Hoặc hiện các thứ tạng trang nghiêm,
Nương nơi hư không đứng vững yên,
Cảnh giới của nghiệp không bàn nghĩ,
Phật lực rõ ràng cho thấy đây.**
- **Trong mỗi cõi nhiều như vi trần,
Từng niệm hiện ra cõi Phật nhiều,
Số đều vô lượng như sanh chúng,
Phổ Hiền thường tạo ra như kia.**
- **Vì muốn chúng sanh được độ thành,
Tu trong thấy cõi, biển kiếp qua,
Thần thông quảng đại đâu cũng khắp,
Pháp giới nơi nơi thấy tròn đầy.**

- **Pháp giới cõi nước, mỗi vi trần,
Các biển cõi lớn đều ở trong,
Mây Phật bình đẳng che giăng khắp,
Hết thấy nơi nơi phủ ngập đầy.**
- **Sức dụng tự tại trong vi trần,
Trong thấy vi trần cũng như nhau,
Chư Phật Bồ tát thân thông lớn,
Tỳ Lô Giá Na đều hiện ra.**
- **Thấy các cõi nước rộng vô biên,
Như bóng, giả hình, như lửa trôi,
Mười phương chẳng thấy đâu sanh đến,
Cũng chẳng nơi đi, không nơi về.**
- **Sanh, thành, diệt, hoại mãi vẫn xoay,
Trong cõi hư không chẳng tạm dừng,
Thấy thấy đều do nguyện thanh tịnh,
Nghiệp chung vũ trụ giữ gìn đây.**

**Lúc bấy giờ, Ngài Bồ tát Phổ Hiền lại bảo
đại chúng rằng:**

**Các Phật tử! Biển thế giới có nhiều hình
tướng khác nhau: Hoặc tròn, hoặc vuông, hoặc
chẳng phải tròn vuông, khác nhau vô cùng,
hoặc như nước xoáy, hoặc hình thể như núi
lửa, hoặc như cây cối, hoặc như bông hoa,
hoặc như cung điện, hoặc hình thể như loài**

chúng sanh, hoặc hình thể như Đức Phật. Như vậy, nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Khi ấy, Đức Phổ Hiền muốn tuyên lại nghĩa này, nương oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Vô lượng biển cõi thủy khác nhau,
Bao cõi trang nghiêm cõi trụ yên,
Muôn hình tuyệt đẹp mười phương khắp,
Các người hãy cùng quán sát chung.
- Có cõi hình tròn, cõi hình vuông,
Hoặc cõi ba cạnh, tám góc đều,
Hình ngọc ma ni, hoa sen thể,
Thủy đều do nghiệp mà khác nhau.
- Có cõi thanh tịnh sáng trang nghiêm,
Vàng ròng chen lộn tốt đẹp nhiều,
Cửa ngõ mở thông không bí lấp,
Đây do nghiệp lớn không loạn tâm.
- Biển cõi vô biên sai khác nhiều,
Ví như mây vẽ giữa hư không,
Xe báu tràn đất, trang nghiêm diệu,
Tắm trong ánh Phật diệu quang minh.
- Hết thủy cõi nước, tâm phân biệt,
Các quang minh chiếu nên hiện ra,
Phật ở tại trong các cõi ấy,

Thủy thủy hiện ra sức thần thông.

- **Có côi nhiễm loạn, côi sạch trong,
Chịu khổ hưởng vui thủy khác nhau,
Đây do biển nghiệp không bàn nghĩ,
Các pháp trôi lăn thường như đây.**
- **Trong một chân lông, vô lượng côi,
Như số vi trần, thủy trụ yên,
Mỗi côi có đấng Thế Tôn thủy,
Ở trong chúng hội, nói pháp mâu.**
- **Trong mỗi vi trần, côi nhỏ to,
Thủy côi khác nhau nhiều vô cùng,
Bằng phẳng, cao thấp, không đồng thủy,
Phật đều đi đến, chuyển pháp luân.**
- **Trong thủy vi trần đều hiện côi,
Đều là bốn nguyện sức thần thông,
Tuỳ tâm thích muốn nhiều sai khác,
Trong côi hư không thủy tạo thành.**
- **Bao nhiêu vi trần thủy côi nước,
Trong mỗi vi trần, Phật đều vào,
Khắp vì chúng sanh, hiện thân biến,
Pháp Phật Tỳ Lô như vậy thay!**

**Lúc bấy giờ, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói
với đại chúng rằng:**

Các Phật tử! Phải biết biến thế giới thể chất bằng nhiều thứ: Hoặc dùng hết thủy báu trang nghiêm làm thể chất, hoặc dùng một báu có nhiều thứ trang nghiêm làm thể chất, hoặc dùng hết thủy báu quang minh làm thể chất, hoặc dùng hết thủy các thứ sắc quang minh làm thể chất, hoặc dùng hết thủy quang minh trang nghiêm làm thể chất, hoặc dùng chất kim cương không thể hư hoại làm thể chất, hoặc dùng lực của Phật gìn giữ làm thể chất, hoặc dùng tướng báu màu làm thể chất, hoặc dùng thần thông biến hoá của Phật làm thể chất, hoặc dùng ngọc ma ni sáng như mặt trời làm thể chất, hoặc dùng chất báu nhỏ vô cùng làm thể chất, hoặc dùng hết thủy báu rực rỡ làm thể chất, hoặc dùng các thứ hương thơm làm thể chất, hoặc dùng hết thủy nón hoa báu làm thể chất, hoặc dùng hết thủy ảnh tượng báu làm thể chất, hoặc dùng hết thủy trang nghiêm đã hiện ra làm thể chất, hoặc dùng tâm một niệm hiện ra khắp cảnh giới làm thể chất, hoặc dùng thân hình báu của Bồ tát làm thể chất, hoặc dùng nhụy hoa báu làm thể chất, hoặc dùng tiếng và lời của Phật làm thể chất.

Khi đó, Ngài Phổ Hiền muốn tuyên lại

**nghĩa này, liền nương sức oai thần của Phật,
quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:**

- **Hoặc có những biển cõi,
Báu mâu kết hợp thành,
Bền chắc không hư hoại,
Ở nơi hoa sen báu.**
- **Hoặc cõi sạch quang minh,
Sanh từ đâu không biết,
Thấy ánh sáng trang nghiêm,
Nương hư không mà ở.**
- **Hoặc sáng sạch làm thể,
Lại nương quang minh ở,
Mây sáng làm nghiêm sức,
Bồ tát nhóm đến đây.**
- **Hoặc có các biển cõi,
Từ nguyện lực sanh ra,
Ở yên như ảnh tượng,
Nói không bao giờ hết.**
- **Hoặc ma ni kết thành,
Khắp chói ánh mặt trời,
Ngọc báu trang nghiêm đất,
Bồ tát đầy tràn khắp.**
- **Có cõi báu sáng thành,**

**Mây sáng trùm ở trên,
Nhiều ánh báu xinh đẹp,
Đều do nghiệp cảm nên.**

**- Hoặc do tướng tốt sanh,
Các tướng trang nghiêm đát,
Như mũ đội trên đầu,
Đây do Phật hoá sanh.**

**- Hoặc từ biển tâm sanh,
Tuỳ theo tâm hiểu biết,
Huyền dôi, không ở đâu,
Thảy do tâm phân biệt.**

**- Hoặc do quang minh Phật,
Ánh ma ni làm thể,
Chư Phật hiện trong đó,
Đều thị hiện thân thông.**

**- Hoặc Bồ tát Phổ Hiền,
Hoá hiện các biển cõi,
Dùng nguyện lực trang nghiêm,
Thảy diệu mầu tuyệt đẹp.**

**Tiếp đến, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với
đại chúng rằng:**

**Các Phật tử! Nên biết biển thế giới có
nhiều cách trang nghiêm. Ấy là: Hoặc dùng
trong hết thảy đồ vật trang nghiêm mà kéo**

mây mâu diệu cao tột để trang nghiêm. Hoặc dùng việc thuyết minh công đức của hết thấy Bồ tát để trang nghiêm. Hoặc dùng việc thuyết minh nghiệp báo của hết thấy chúng sanh mà trang nghiêm. Hoặc dùng việc thị hiện hết thấy biển nguyện Bồ tát mà trang nghiêm. Hoặc dùng việc nên bày ảnh tượng hết thấy Phật ba đời mà trang nghiêm. Hoặc dùng việc trong khoảng một niệm, hiện ra cảnh giới thần thông trải vô biên kiếp mà trang nghiêm. Hoặc dùng việc hiện ra hết thấy thân Phật mà trang nghiêm. Hoặc dùng việc hiện ra hết thấy mây hương báu mà trang nghiêm. Hoặc dùng việc hiện ra các vật bằng ngọc báu mâu diệu quang minh chiếu sáng trong hết thấy đạo tràng mà trang nghiêm. Hoặc dùng việc hiện ra hết thấy hạnh nguyện Phổ Hiền mà trang nghiêm. Như vậy, số trang nghiêm nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Khi ấy, Ngài Bồ tát Phổ Hiền muốn tuyên lại nghĩa này, nương sức oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Cõi nước rộng lớn thật vô biên,
Đều do nghiệp thanh tịnh tạo thành,
Nhiều thứ trang nghiêm nhiều nơi ở,
Hết thấy mười phương thấy khắp đây.

- **Mây báu sáng ngời sắc vô biên,
Rộng lớn trang nghiêm loại thật nhiều,
Thường hiện ra nơi mười phương cõi,
Khắp diễn tiếng mầu nói pháp môn.**
- **Công đức Bồ tát, biển vô biên,
Đại nguyện thật nhiều để trang nghiêm,
Cõi ấy đồng thời vang tiếng diệu,
Chấn động mười phương các cõi nhiều.**
- **Biển nghiệp chúng sanh rộng vô cùng,
Nghiệp tùy cảm báo, thấy chẳng đồng,
Bao cảnh trang nghiêm trong thủy xứ,
Đều do Chư Phật diễn thuyết thường.**
- **Thấy đức Như Lai trong ba đời,
Thần thông hiện khắp cõi vô biên,
Trong mỗi mỗi việc, có thấy Phật,
Nghiêm tịnh như kia, hãy quán xem.**
- **Quá, hiện, vị lai, trải kiếp này,
Mười phương hết thủy cõi nước kia,
Thấy bao việc lớn trang nghiêm đó,
Mỗi mỗi được thấy trong cõi này.**
- **Trong thủy việc đều có Như Lai,
Nhiều như chúng sanh, khắp thế gian,
Vì muốn độ sanh, hiện thần biến,
Dùng đó, trang nghiêm biển cõi nhiều.**

- **Thấy thứ trang nghiêm toả mây mầu,
Các thứ mây hoa, mây sáng thơm,
Mây báu ma ni thường xuất hiện,
Biển cõi dùng đây để trang nghiêm.**
- **Mười phương thấy xứ Phật tu thành,
Các thứ trang nghiêm được đủ đầy,
Tuôn sáng đầy như mây năm sắc,
Biển cõi ở đây được thấy đều.**
- **Hạnh nguyện Phổ Hiền các Phật tử,
Trải kiếp vô lượng siêng tu tập,
Cõi nước vô biên thấy trang nghiêm,
Trong thấy thấy nơi đều hiện rõ.**

Tiếp đến, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với đại chúng rằng:

Các Phật tử! Nên biết biển thế giới được trang nghiêm bằng những phương tiện thanh tịnh nhiều như số vi trần biển thế giới.

Ấy là: Do các Bồ tát gần gũi hết thấy Thiện tri thức, đồng một căn lành, do tăng thêm mây công đức rộng lớn khắp pháp giới, do tu tập thanh tịnh cùng tột các kiến thức rộng lớn, do quán sát hết thấy cảnh giới Bồ tát mà an trụ, do tu tập hết thấy Ba la mật được tròn đầy, do quán sát các địa của hết thấy Bồ tát mà nhập vào địa vị, do sanh ra

hết thấy biển nguyện thanh tịnh, do tu tập những hạnh quan trọng cần yếu, do nhập vào hết thấy biển trang nghiêm, do thành tựu sức phương tiện thanh tịnh. Như vậy, có nhiều như số vi trần biển thế giới.

Khi ấy, Ngài Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, nương sức oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- **Thấy những trang nghiêm trong thấy cõi,
Do nhiều sức nguyện phương tiện sanh,
Hết thấy biển cõi thường chói sáng,
Vô lượng nghiệp sạch khởi sanh ra.**
- **Xa xưa đã gần Thiện tri thức,
Đồng tu nghiệp lành đồng thanh tịnh,
Từ bi rộng lớn khắp chúng sanh,
Do đó trang nghiêm các biển cõi.**
- **Thấy các pháp môn tu Tam muội,
Thiền định, giải thoát, địa phương tiện,
Nơi chỗ Chư Phật, thấy tu hành,
Do đó sanh ra các biển cõi.**
- **Sanh vô lượng trí hiểu nhất định,
Hiểu được Như Lai đồng không khác,
Phương tiện nhẫn nhục đã tu trì,
Nên nghiêm tịnh được vô biên cõi.**

- **Vì lợi chúng sanh tu hạnh lớn,
Phước đức rộng lớn thường tăng thêm,
Ví như mây kéo giữa hư không,
Hết thủy biển cõi thành tựu đều.**
- **Các Ba la mật nhiều vô lượng,
Đều đã tu hành được đủ đầy,
Nguyện Ba la mật vô cùng tận,
Biển cõi thanh tịnh từ đó sanh.**
- **Sạch tu thấy pháp cao không sánh,
Sanh được vô biên hạnh yếu cần,
Nhiều môn phương tiện độ quần sanh,
Như vậy trang nghiêm cõi nước nhiều.**
- **Tu tập trang nghiêm địa phương tiện,
Nhập công đức Phật biển pháp môn,
Khắp khiến chúng sanh cạn nguồn khổ,
Cõi sạch rộng lớn được lập thành.**
- **Biển lực rộng lớn ai sánh bằng,
Khắp khiến chúng sanh gieo giống lành,
Cúng dường hết thủy các Đức Phật,
Cõi nước vô biên đều sạch trong.**

Lúc bấy giờ, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với đại chúng rằng:

Các Phật tử! Phải biết, trong mỗi mỗi thế giới Chư Phật hiện ra nhiều cách khác nhau,

như nhiều như số vi trần của biển thế giới: Hoặc hiện thân nhỏ, hoặc hiện thân lớn, hoặc hiện thọ mạng ngắn, hoặc hiện sống lâu dài, hoặc chỉ nghiêm tịnh một cõi Phật, hoặc hiện nghiêm tịnh vô lượng cõi nước Phật, hoặc chỉ hiển thị pháp nhất thừa, hoặc hiện bày thấy số thừa pháp luân nhiều không thể nghĩ bàn, hoặc thị hiện hoá độ một phần ít chúng sanh, hoặc hiện cho thấy điều phục vô biên chúng sanh. Như vậy thị hiện ra nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Khi ấy, Ngài Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này nương sức oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Chư Phật có nhiều phương tiện môn,
Hiện ra nơi thấy biển cõi nhiều,
Khắp tùy tâm thích của quần chúng,
Ấy do lực Phật tạm dùng quyền.**
- Pháp thân Chư Phật không nghĩ bàn,
Không sắc, không tượng, không ảnh hình,
Hay vì chúng sanh hiện các tướng,
Tùy tâm thích muốn, được thấy đều.**
- Hoặc vì chúng sanh thọ mạng ngắn,
Hoặc hiện sống lâu vô lượng kiếp,
Pháp thân mười phương khắp hiện rõ,**

Tuỳ nghi mà xuống ở thế gian.

- **Hoặc thân nghiêm tịnh không nghĩ bàn,
Mười phương hết thấy biển cõi nào,
Hoặc chỉ nghiêm tịnh một cõi nước,
Một thân lại hiện nhiều vô cùng.**
- **Hoặc tuỳ chúng sanh tâm thích muốn,
Hiện ra các thừa, số không lường,
Hoặc khi chỉ thuyết nhất thừa pháp,
Trong một phương tiện hiện vô cùng.**
- **Hoặc hiện tự nhiên thành Chánh giác,
Khiến ít chúng sanh vào được đạo,
Hoặc khi hay ở trong một niệm,
Khai ngộ quần mê số vô biên.**
- **Hoặc nơi chân lông phóng mây mầu,
Hiện ra vô lượng Đức Như Lai,
Hết thấy thế gian đều thấy được,
Nhiều môn phương tiện độ quần sanh.**
- **Hoặc hiện âm thanh vang động khắp,
Tuỳ tâm ưa thích mà thuyết pháp,
Trong biển đại kiếp nhiều vô số,
Hoá độ vô biên biển chúng sanh.**
- **Hoặc trong cõi nước trang nghiêm tốt,
Giữa hội thanh tịnh ngồi nghiêm chỉnh,**

**Phật như vừng mây giăng trong đó,
Biển cõi mười phương thủy khắp đầy.**

- **Phương tiện Chư Phật nhiều không bàn,
Tuỳ tâm đại chúng thủy hiện ra,
Ở trong thủy cõi trang nghiêm tốt,
Bao nhiêu cõi nước thủy khắp cùng.**

Lúc bấy giờ, Ngài Bồ tát Phổ Hiền lại nói với đại chúng rằng:

Các Phật tử! Hãy biết biển thế giới có vô số kiếp trụ, nhiều như vi trần của biển thế giới. Ấy như: Hoặc có A tăng kỳ kiếp trụ, hoặc có vô lượng kiếp trụ, hoặc có vô biên kiếp trụ, hoặc có không lường kiếp trụ, hoặc có vô số kiếp trụ, hoặc số kiếp trụ không thể kể hết, hoặc số kiếp trụ không thể suy nghĩ nổi, hoặc số kiếp trụ không thể tính nổi, hoặc số kiếp trụ không thể nói nổi, hoặc số kiếp trụ không thể nói không thể nói nổi. Như vậy, nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Khi ấy Ngài Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, nương oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- **Trong biển thế giới nhiều kiếp trụ,
Phương tiện rộng lớn đã trang nghiêm,
Cõi nước mười phương đều quán thấy,**

Số lượng khác nhau thấy rõ ràng.

- **Tôi thấy mười phương biển thế giới,
Kiếp nhiều vô lượng như chúng sanh,
Hoặc dài, hoặc ngắn, vô biên loại,
Dùng âm thanh Phật nay diễn xướng.**
- **Tôi thấy mười phương các biển cõi,
Hoặc trụ cõi nước, kiếp vi trần,
Hoặc cõi một kiếp, cõi vạn kiếp,
Do nguyện khác nhau, thấy chẳng đồng.**
- **Hoặc cõi toàn sạch cõi uế dơ,
Hoặc cõi sạch dơ lẫn lộn đều,
Biển nguyện vững yên, nhiều giống thứ,
Theo tâm quần chúng mà đứng yên.**
- **Xưa tu nhiều kiếp như vi trần,
Được biển thế giới tột sạch trong,
Đều trang nghiêm đủ cảnh giới Phật,
Mãi mãi trụ trong kiếp vô biên.**
- **Có cõi tên các Báu Quang Minh,
Hoặc tên các tiếng, kho mắt hồng,
Ly Trần Quang Minh với hiền kiếp,
Kiếp thanh tịnh này thấy gồm thâu.**
- **Có kiếp thanh tịnh, một Phật hiện,
Hoặc trong một kiếp vô lượng Phật,**

**Phương tiện vô tận, sức nguyện lớn,
Nhập vào hết thủy số kiếp nhiều.**

- **Hoặc vô lượng kiếp vào một kiếp,
Hoặc lại một kiếp vào nhiều kiếp,
Hết thủy biến kiếp, thủy pháp môn,
Cõi nước mười phương đều hiện rõ.**
- **Hoặc việc trang nghiêm thủy thủy kiếp,
Đều hiện cho thấy trong một kiếp,
Hoặc việc trang nghiêm trong một kiếp,
Vào khắp hết thủy vô lượng kiếp.**
- **Trước từ một niệm, sau thành kiếp,
Đều do tâm tưởng chúng sanh sanh,
Hết thủy biến cõi vô biên kiếp,
Dùng một phương tiện thành sạch trong.**

**Tiếp đến, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với
đại chúng rằng:**

**Các Phật tử! Hãy biết biển thế giới có các
kiếp chuyển biến khác nhau nhiều như số vi
trần của biển thế giới.**

**Như là: Do pháp như vậy nên biển thế giới
có vô lượng kiếp thành kiếp hoại chuyển biến.
Do chúng sanh nhiễm dơ, nên biển thế giới
chuyển biến thành kiếp nhiễm dơ. Do chúng
sanh tu phước rộng lớn ở nên biển thế giới**

chuyển biến thành kiếp nửa dơ nửa sạch. Do Bồ tát trụ bậc tín giải ở nên biển thế giới chuyển biến thành kiếp vừa nhiễm vừa sạch. Do vô lượng chúng sanh phát Bồ đề tâm ở nên biển thế giới chuyển biến thành kiếp toàn thanh tịnh. Do các Bồ tát thủy thủy đi khắp những thế giới ở đó, thì biển thế giới chuyển biến đến kiếp trang nghiêm vô biên. Do hết thủy biển thế giới Bồ tát mười phương nhóm lại đó thì biển thế giới chuyển biến đến kiếp đại trang nghiêm vô lượng. Do Chư Phật Thế Tôn nhập Niết bàn ở đó, thì biển thế giới chuyển biến thành kiếp trang nghiêm vắng lặng. Do Chư Phật giáng hiện ra đời tại đó thì hết thủy biển thế giới chuyển biến đến kiếp nghiêm tịnh rộng lớn. Do sức thần của Đức Như Lai biến hoá ra đó thì biển thế giới chuyển biến thành kiếp thanh tịnh khắp. Như vậy chuyển biến nhiều như số vi trần biển thế giới.

Khi ấy, Đức Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này nương sức oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Hết thủy các cõi nước,
Đều tùy nghiệp lực sanh,
Các người nên quán sát,

Tướng chuyển biến như vậy.

- **Các chúng sanh nhiễm dơ,
Nghiệp lầm trối đáng sợ,
Tâm họ khiến biển cõi,
Thảy thảy thành nhiễm dơ.**
- **Nếu tâm chúng sanh sạch,
Tu các hạnh phước đức,
Tâm họ khiến biển cõi,
Vừa loạn vừa thanh tịnh.**
- **Bồ tát cấp tín giải,
Sanh vào trong kiếp nào,
Thì tùy tâm ấy sanh,
Cõi vừa nhiễm vừa sạch.**
- **Các chúng sanh vô lượng,
Thảy phát tâm Bồ đề,
Tâm họ khiến biển cõi,
Kiếp trụ thường thanh tịnh.**
- **Vô lượng ức Bồ tát,
Đi đến cả mười phương,
Trang nghiêm không khác nhau,
Trong kiếp thấy sai khác.**
- **Trong mỗi hột vi trần,
Cõi Phật nhiều như bụi,**

**Bồ tát tẩy nhóm họp,
Cõi nước đều thanh tịnh.**

- **Thế Tôn nhập Niết bàn,
Cõi ấy trang nghiêm dứt,
Chúng sanh không pháp khí,
Thế giới thành nhiễm loạn.**
- **Nếu có Phật ra đời,
Hết tẩy đều tốt đẹp,
Tuỳ theo tâm thanh tịnh,
Đây đủ sự trang nghiêm.**
- **Sức thần thông Chư Phật,
Thị hiện không nghĩ bàn,
Khi ấy các biển cõi,
Hết tẩy đều thanh tịnh.**

Tiếp đến Đức Phổ Hiền Bồ tát lại nói với đại chúng rằng:

Các Phật tử! Hãy biết, biển thế giới có nhiều việc không khác nhau, nhiều như số vi trần biển thế giới.

Ấy như: Trong mỗi mỗi biển thế giới có các thế giới không khác nhau nhiều như số vi trần biển thế giới. Trong mỗi mỗi biển thế giới, bao nhiêu oai thần sức lực của Chư Phật hiện ra đều không khác nhau. Trong mỗi mỗi biển thế

giới, hết thấy đạo tràng khắp pháp giới mười phương đều không khác nhau. Trong mỗi mỗi biển thế giới, hết thấy các chúng hội trong đạo tràng các Đức Như Lai đều không khác nhau. Trong mỗi mỗi biển thế giới, hết thấy ánh quang minh khắp pháp giới của Chư Phật đều không khác nhau. Trong mỗi mỗi biển thế giới, hết thấy danh hiệu Chư Phật biến hoá ra đều không khác nhau. Trong mỗi mỗi biển thế giới, hết thấy âm thanh của Phật đều ngập khắp biển thế giới trải vô biên kiếp trụ không khác nhau. Trong mỗi mỗi biển thế giới các pháp môn phương tiện để chuyển luân đều không khác nhau. Trong mỗi mỗi biển thế giới, hết thấy biển thế giới đều khắp nhập vào một vi trần không khác nhau. Trong mỗi mỗi biển thế giới, mỗi mỗi vi trần đều có thấy cảnh giới rộng lớn của Chư Phật ba đời hiện trong đó, không khác nhau.

Các Phật tử! Biển thế giới không sai khác nhau, nói sơ là như vậy. Nếu nói rộng ra, thì nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Khi ấy, Ngài Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, nương oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Trong một vi trần nhiều biển cõi,

**Xứ sở khác nhau thấy tịnh nghiêm,
Như vậy, vô lượng vào trong một,
Mỗi mỗi phân chia không loạn chen.**

- **Trong mỗi vi trần vô lượng Phật,
Tuỳ tâm chúng sanh khắp hiện ra,
Thấy bao biển cõi đều cùng khắp,
Như vậy, phương tiện không khác nhau.**
- **Trong mỗi vi trần các cây đạo,
Các món trang nghiêm rủ xuống đây,
Cõi nước mười phương đều cùng hiện,
Như vậy, hết thấy không khác nhau.**
- **Trong mỗi vi trần nhiều đại chúng,
Thấy cùng nhiều quanh đấng Thế Tôn,
Vượt trên hết thấy khắp trần thế,
Mà không ép nhau, không loạn nhau.**
- **Trong mỗi vi trần, sáng vô lượng,
Rọi khắp cõi nước cả mười phương,
Đều hiện Bồ đề hạnh Chư Phật,
Hết thấy biển cõi không khác nhau.**
- **Trong mỗi vi trần, thân vô lượng,
Biến hoá như mây, khắp ngập cùng,
Dùng thân thông Phật độ quần chúng,
Cõi nước mười phương không khác nhau.**

- Trong mỗi vi trần thuyết các pháp,
Pháp ấy thanh tịnh như bánh xe,
Các môn phương tiện, môn tự tại,
Thảy được diễn ra không khác nhau.
- Một trần khắp nói tiếng Như Lai,
Trần đầy pháp khí các chúng sanh,
Vang khắp biển cõi kiếp vô tận,
Âm thanh như vậy không khác nhau.
- Biển cõi vô lượng trang nghiêm diệu,
Nhập vào thấy thấy mỗi vi trần,
Như vậy, sức thần của Chư Phật,
Thấy thấy đều do tánh nghiệp sanh.
- Trong mỗi vi trần Phật ba đời,
Tuỳ tâm thích muốn, được thấy đều,
Thể tánh không đi cũng không lại,
Đều do tâm nguyện, ngập thế gian^①.

① Hán bộ hết quyển 7.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

PHẨM THỨ NĂM

HOA TẠNG THẾ GIỚI

Lúc bấy giờ, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với đại chúng rằng:

Các Phật tử! Biển Hoa Tạng thế giới này từ xa xưa Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, trải số kiếp nhiều như số vi trần biển thế giới, lúc tu hạnh Bồ tát, trong mỗi mỗi kiếp, thường gần gũi các Đức Phật nhiều như số vi trần biển thế giới, ở nơi mỗi mỗi Đức Phật đã tu tập thanh tịnh các đại nguyện nhiều như số vi trần biển thế giới và đã nghiêm tịnh hết ở đó.

Các Phật tử! Biển Hoa Tạng Trang Nghiêm thế giới này có các luồng gió giữ vững, số nhiều như số vi trần biển thế giới.

Ngọn gió ở dưới thấp nhất tên là Bình Đẳng Trụ, có thể giữ trên mình hết thủy ngọn

lửa rực rỡ trang nghiêm.

**Ngọn gió kể trên đó tên là Xuất Sanh
Chủng Chủng Bảo Trang Nghiêm, có thể chở
trên mình tràng ngọc ma ni vương, ánh sáng
sạch trong chiếu diệu.**

**Ngọn gió kể trên đó tên là Bảo Oai Đức, có
thể chở trên mình hết thảy chuông báu.**

**Ngọn gió kể trên đó tên là Bình Đẳng Diệm,
chở được trên mình ngọc ma ni sáng như mặt
trời.**

**Ngọn gió kể trên đó tên là Chủng Chủng
Phổ Trang Nghiêm, chở được trên mình vòng
hoa sáng chói.**

**Ngọn gió kể trên đó tên là Phổ Thanh Tịnh,
chở được trên mình hết thảy tòa sư tử hoa rực
rỡ.**

**Ngọn gió kể trên đó tên là Thanh Biến
Thập Phương, chở được trên mình hết thảy
tràng ngọc châu vương.**

**Ngọn gió kể trên đó tên là Nhất Thiết Bảo
Quang Minh chở được trên mình hết thảy hoa
cây báu ngọc ma ni vương.**

**Ngọn gió kể trên đó tên là Tốc Tật Phổ Trì,
chở được trên mình hết thảy mây hương thơm
của ngọc ma ni nhiều như núi Tu Di.**

Ngọn gió kể trên đó tên là Chủng Chủng Cung Điện Du Hành, chở trên mình hết thảy mây dài hương thơm màu sắc quý báu.

Các Phật tử! Ngọn gió trên hết của các ngọn gió nhiều như số vi trần núi Tu Di ấy, tên là Thù Thắng Oai Quang Tạng, có thể chở được trên mình biển Hương Thủy Phổ Quang Ma Ni Trang Nghiêm. Trong biển nước thơm ấy có hoa sen lớn tên là Chủng Chủng Quang Minh Nhụy Hương Tràng. Biển thế giới Hoa Tạng Trang Nghiêm ở tại trong hoa sen đó. Bốn phương vuông vức, bằng phẳng thanh tịnh cứng chắc, các dãy núi Kim Cang Luân bao quanh giáp vòng, đất, biển, cây cối, đều có từng khu riêng biệt nhau.

Khi ấy, Ngài Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này nương sức oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Thế Tôn kiếp xưa, nơi các cõi,
Đã tu tịnh nghiệp nơi Chư Phật,
Nên được các thứ báu quang minh,
Hoa Tạng thế giới biển trang nghiêm.
- Mây lớn đại bi khắp hết thảy,
Xả thân vô lượng như vi trần,
Do xưa biển kiếp sức tu tập,

Nay thế giới này không uế dơ.

- **Phóng quang minh lớn trụ không gian,
Sức gió giữ trên không động dao,
Tạng ma ni Phật khắp nghiêm sức,
Nguyện lực Như Lai khiến sạch trong.**
- **Khắp rưới ma ni tạng hoa mầu,
Do sức nguyện xưa, trụ không trung,
Bao thứ trang nghiêm biển kiên cố,
Mây sáng rải giảng ngập mười phương.**
- **Trong những ma ni, Bồ tát hội,
Khắp đến mười phương, rực rỡ soi,
Lửa sáng thành vòng, hoa mầu điểm,
Giáp tròn pháp giới thấy khắp cùng.**
- **Thấy trong các báu, phóng quang minh,
Ánh này chiếu khắp biển chúng sanh,
Cõi nước mười phương đều tràn ngập,
Khiến khắp thoát khổ, hướng Bồ đề.**
- **Trong báu, Phật nhiều như chúng sanh,
Từng lỗ chân lông hiện hoá thân,
Phạm Chúa, Đế Thích, Luân Vương thấy,
Thấy thấy chúng sanh, thấy Như Lai.**
- **Hoá hiện quang minh khắp pháp giới,
Quang minh diễn nói danh hiệu Phật,**

**Hiện bao phương tiện hoá độ khắp,
Khắp ứng quần tâm tột vô cùng.**

- **Trong Hoa Tạng giới, bao vi trần,
Trong mỗi vi trần pháp giới nhiều,
Sáng báu hiện Phật như mây tụ,
Ấy cõi Như Lai, tự tại yên.**
- **Nguyện nhiều quảng đại khắp pháp giới,
Trong thấy thấy kiếp độ quần sanh,
Trí hạnh Phổ Hiền thành được thấy,
Thấy bao trang nghiêm theo đó ra.**

**Tiếp đến, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với
đại chúng rằng:**

**Các Phật tử! Núi Đại Luân Vi của biển thế
giới Hoa Tạng Trang Nghiêm này đứng trên
hoa sen Nhật Châu Vương, thân núi làm bằng
Chiên đàn Ma ni, ngọc báu oai đức dùng làm
chóp núi, ma ni thơm mầu làm chân núi, do
tạng kim cương rực rỡ hợp lại xây thành. Hết
thấy nước thơm tuôn chảy trong các khoảng
cách, rừng bằng châu báu, hoa mầu đua nở, cỏ
thơm trải đất, ngọc sáng chen khoe, các thứ
hoa thơm nơi nơi đầy chật, lưới báu ma ni
giăng trùm cùng khắp. Các thứ trang nghiêm
mầu diệu như thế nhiều như số vi trần của
biển thế giới.**

**Khi ấy, Đức Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên
lại nghĩa trên đây, nương sức oai thần của
Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ
rằng:**

- **Biển lớn thế giới rộng không bờ,
Vòng báu sạch trong màu sắc nhiều,
Thấy bao trang nghiêm đều đẹp lạ,
Đều do thần lực Như Lai sanh.**
- **Vòng báu ma ni, vòng diệu hương,
Lại thêm ngọc quý, vòng đèn màu!
Các thứ báu màu làm nghiêm sức,
Núi Luân Vi sạch ở trong này.**
- **Ngọc ma ni cứng dùng làm tạng,
Vàng Diêm Phù Đà làm nghiêm sức,
Phóng quang phát sáng khắp
mười phương,
Trong ngoài chói lợi đều thông suốt.**
- **Kim cương ma ni kết hợp thành,
Lại rưới ma ni các báu màu,
Báu ấy đẹp lạ, nhiều giống loại,
Phóng quang minh sạch khắp nghiêm sang.**
- **Nước thơm xen chảy, màu vô lượng,
Rưới bao hoa báu với chiêm đàn,
Hoa sen đua nở như áo rải,**

Cỏ quý trái bày ngào ngọt thơm.

- Vô lượng cây báu khắp trang nghiêm,
Hoa nở nhụy đơm, sắc sáng ngời,
Biết bao áo quý ở trong ấy,
Mây sáng bốn phương chiếu ngập đầy.
- Vô lượng vô biên Đại Bồ tát,
Cầm lòng, đốt hương đầy pháp giới,
Thảy phát tất cả âm thanh mâu,
Khắp chuyển pháp luân của Chư Phật.
- Cây báu ma ni bằng bột báu,
Mỗi hạt bột báu hiện quang minh,
Tỳ Lô Giá Na thân thanh tịnh,
Đều nhập trong đó, khắp thấy đều.
- Trong các trang nghiêm hiện thân Phật,
Sắc tướng vô biên, vô số lượng,
Đi đến mười phương khắp mọi nơi,
Hoá độ chúng sanh vô cùng tận.
- Hết thảy trang nghiêm phát tiếng mâu,
Nói lên bốn nguyện của Như Lai,
Bao nhiêu cõi sạch mười phương thảy,
Thần lực Như Lai đến khắp đây.

Tiếp đến, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với
đại chúng rằng:

Các Phật tử! Trong núi Đại Luân Vi của biển thế giới này, hết thấy các giải đất lớn đều do chất kim cang làm thành, trang nghiêm, cứng chắc, không thể hư bể được, thanh tịnh, bằng phẳng, không có lỗi lõm, ngọc ma ni làm luân, các báu làm tạng, hết thấy chúng sanh có nhiều thân hình khác nhau, các ngọc báu ma ni xen lẫn trong đó, rải các bột thơm quý báu, bày các hoa sen thơm ngọc ma ni xen lẫn các khoảng trống. Các vật trang nghiêm đầy ngập như mây. Hết thấy những thứ trang nghiêm trong các cõi nước của Chư Phật ba đời đều đem vào trang điểm trong đó. Ngọc ma ni màu diệp làm thành lưới, hiện ra hết thấy cảnh giới của Như Lai như lưới cõi trời vua Thiên Đế, giăng bày trong đó.

Các Phật tử! Giải đất của biển thế giới này có các trang nghiêm nhiều như số vi trần của biển thế giới như thế.

Khi ấy, Ngài Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này nương oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Đất đó bằng phẳng tốt thanh tịnh,
Đứng yên vững chắc không thể hư,
Ma ni khắp chốn dùng nghiêm sức,
Các báu ở trong xen lẫn nhau.**

- Kim cương làm đất thật đáng thích,
Vòng báu, lưới báu trang nghiêm đủ,
Hoa sen rải trên trần đầy cả,
Áo mầu giăng phủ đầy khắp nơi.
- Chuỗi ngọc anh lạc mũ Bồ tát,
Rải giăng đầy đất trang nghiêm đẹp,
Chiên đàn Ma ni rải khắp thảy,
Đồng toả sáng mầu ánh sạch trong.
- Hoa báu sáng soi ánh diệu mầu,
Sáng rực như mây chiếu khắp nơi,
Rải hoa đẹp này và các báu,
Khắp đây mặt đất để điểm tô.
- Mây dày giăng phủ ngập mười phương,
Quang minh chiếu lớn tận vô cùng,
Khắp đến mười phương hết thảy cõi,
Nói pháp cam lồ của Như Lai.
- Thảy nguyện của Phật vô biên kiếp,
Đều khắp hiện ra trong ma ni,
Đấng Tối Thắng trí xưa hành đạo,
Trong ngọc báu này thấy cả đều.
- Thảy báu ma ni trên đất đó,
Thảy các cõi Phật đến nhập vào,
Trong mỗi vi trần các cõi ấy,
Hết thảy cõi nước lại nhập vào.

- **Báu mâu trang nghiêm Hoa Tạng giới,
Bồ tát du hý khắp mười phương,
Diễn nói biển nguyện của Bồ tát,
Ấy sức tự tại đạo tràng này.**
- **Báu mâu ma ni trang nghiêm đất,
Phóng ánh sáng sạch đủ thứ đẹp,
Đầy khắp pháp giới như hư không,
Lực Phật tự nhiên hiện như vậy.**
- **Những ai tu tập nguyện Phổ Hiền,
Là bậc đại trí, nhập cảnh Phật,
Biết được thấy trong biển cõi này,
Như vậy, hết thấy các thần biến.**

Tiếp đến, Đức Phổ Hiền Bồ tát lại nói với đại chúng rằng:

Các Phật tử! Trong cõi đất lớn của biển thế giới này, có các biển nước thơm nhiều như số vi trần của mười vô số không thể nói hết các biển thế giới. Hết thấy hoa mâu diệu trang nghiêm đáy biển, Diệu Hương Ma ni trang nghiêm bờ biển. Ngọc ma ni vương của Tỳ Lô Giá Na kết thành lưới. Trong biển, nước thơm chói sáng, ngập đầy các màu sắc quý báu. Thấy thứ hoa báu rải quanh mặt nước. Bọt mịn chiên đàn lóng đọng dưới nước, diễn nói lời tiếng của Phật phóng ánh sáng báu. Có vô

số Bồ tát cầm các thứ lọng, hiện sức thần thông. Bao nhiêu sự trang nghiêm của hết thủy thế giới đều hiện vào trong đó. Thêm cấp xây bằng mười chất báu, sắp xếp có hàng lối. Hàng rào lan can bằng mười thứ báu bao quanh. Hết thủy hoa sen trắng quý báu trang nghiêm số nhiều như số vi trần của bốn thiên hạ đua nở trong nước. Mười thứ báu Thi La Tràng nhiều như số không thể nói trăm ngàn ức Na do tha, hết thủy các áo quý, các tràng lưới chuông nhiều Hằng hà sa số, lâu đài hoa báu sắc tướng vô biên nhiều Hằng hà sa số. Thành bằng mười thứ hoa sen báu nhiều trăm ngàn ức Na do tha. Các rừng cây báu nhiều bằng số vi trần của bốn thiên hạ ngọc báu ma ni rục rở kết thành lưới. Ngọc ma ni chói sáng mùi thơm chiên đàn, vang ra tiếng Chư Phật nhiều Hằng hà sa số. Các tường vách bằng các thứ báu số nhiều đến trăm ngàn ức Na do tha nói không thể hết, thủy thủy vây quanh, trang nghiêm chỗ ấy.

Lúc đó, Ngài Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, nương oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Trên mặt lục địa thế giới này,
Có biển nước thơm ma ni mầu,

**Báu mâu thanh tịnh rải đầy đây,
Vững trên kim cương không hoại hư.**

- **Ngọc ma ni thơm chất thành bờ,
Ngọc sáng như trời, giếng như mây,
Hoa sen mâu quý làm chuỗi ngọc,
Xứ xứ trang nghiêm sạch không dơ.**
- **Nước thơm lóng đọng đủ các màu,
Hoa báu rải quanh phóng quang minh,
Âm thanh vang động gần xa khắp,
Dùng oai thần Phật diễn pháp mâu.**
- **Thêm cấp trang nghiêm chất báu đây,
Lại dùng ma ni xen điểm trang,
Lan can rào báu vây quanh thảy,
Lưới ngọc hoa sen dật như mây.**
- **Cây báu ma ni xếp thành hàng,
Hoa nhụy đua tươi, rực rỡ soi,
Thảy thứ nhạc âm thường hoà tấu,
Sức thần của Phật khiến như vậy.**
- **Thấy hoa sen trắng quý diệu mâu,
Khắp rải trang nghiêm biển nước thơm,
Hương thơm ánh sáng không tạm ngớt,
Hoa to đầy đẹp, giếng khắp nơi.**
- **Tràng ngọc minh châu thường sáng soi,**

**Áo mầu thòng rải nghiêm sức đây,
Lưới chuông ma ni diễn tiếng Pháp,
Khiến ai nghe được, hưởng Bồ đề.**

- **Hoa sen mầu quý làm thành quách,
Ma ni nhiều màu đẹp trang nghiêm,
Mây ảnh trên châu giảng bốn phía,
Như vậy trang nghiêm biển nước thơm.**
- **Rào tường bao quanh, tròn khắp vòng,
Lâu các vọng nhau giảng ở trên,
Ánh sáng vô biên thường chói rực,
Nhiều thứ trang nghiêm biển sạch trong.**
- **Tỳ Lô Giá Na trải xa xưa,
Thấy bao biển cõi thấy tịnh nghiêm,
Như vậy, rộng lớn không bờ mé,
Ấy sức tự tại của Như Lai.**

**Tiếp đến, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với
đại chúng rằng:**

**Các Phật tử! Mỗi biển nước thơm đều có
các sông nước thơm chảy vòng phía bên phải,
số nhiều như số vi trần của bốn thiên hạ. Thấy
các sông này đều dùng kim cương chất thành
bờ, ngọc ma ni sáng sạch làm nghiêm sức,
thường hiện mây sáng màu sắc quý báu của
Chư Phật cùng hết thấy tiếng lời của các**

chúng sanh. Các sông ấy có bao nhiêu nơi nước xoáy nào, đều hiện ra các thứ tướng hình, các nguyên nhân hạnh tu tập của Chư Phật. Lưới bằng ngọc ma ni, các chuông mõ quý báu, thấy bao thứ trang nghiêm của biển thế giới đều hiện vào trong đó. Mây báu ma ni phủ trùm trên đó. Mây ấy khắp hiện Đức Phật Tỳ Lô Giá Na của Hoa Tạng thế giới, hiện các hoá Phật mười phương, cùng hết thấy việc thần thông của Phật, lại vang ra tiếng mâu diệu xứng dương danh hiệu Phật Bồ tát ba đời.

Trong nước thơm đó thường toả ra hết thấy mây báu rực rỡ, liên tiếp mãi không hết. Nếu nói rộng ra, mỗi mỗi con sông đều có các sự trang nghiêm nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Khi ấy, Ngài Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, nương thần lực của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Sông lớn sạch trong đầy nước thơm,
Kim cương mâu báu chất thành bờ,
Bột báu làm vòng rải đầy đất,
Các món nghiêm sức thật đẹp xinh.
- Thêm báu xếp hàng diệu trang nghiêm,
Hàng rào quanh quần thật cao sang,

**Trân châu làm tặng, hoa trang sức,
Bao nhiêu chuỗi ngọc rủ thông quanh.**

- **Nước thơm sáng báu màu sạch trong,
Thường tuôn ma ni, chảy mạnh dòng,
Muôn hoa theo sóng đồng xao động,
Thả tấu nhạc âm, nói pháp mầu.**
- **Bột mịn Chiên đàn làm bùn đáy,
Thả các báu mầu chảy xoáy dôn,
Hương xông ngào ngạt khắp trong nước,
Phát sáng toả thơm tận nơi nơi.**
- **Sông ấy sanh ra các báu mầu,
Thả phóng quang minh ánh rực soi,
Ánh này ảnh hiện dài toà đẹp,
Hoa lọng ngọc châu thả đủ đầy.**
- **Trong ngọc hiện thân Phật Như Lai,
Quang minh chiếu khắp cõi
mười phương,
Dùng làm vòng đẹp trang điểm đất,
Nước thơm trong suốt chói khắp đây.**
- **Ma ni làm lưới, chuông mõ vàng,
Ngập khắp sông thơm tiếng Như Lai,
Diễn tuyên hết thả Bồ đề đạo,
Đồng thời diệu hạnh của Phổ Hiền.**

- **Bờ báu ma ni tốt sạch trong,
Thường vang ra tiếng nguyện Như Lai,
Thảy xưa Chư Phật tu hành đạo,
Tiếng này khắp diễn, thấy được thường.**
- **Thảy nơi nước xoáy, khúc quanh sông,
Bồ tát như mây thường hiện ra,
Thảy cõi nước nào đều đi đến,
Tận nơi pháp giới cũng ngập đầy.**
- **Ngọc vương thanh tịnh giảng như mây,
Hết thảy sông thơm được che trùm,
Ngọc này giống tướng chân mày Phật,
Sáng soi ảnh hiện bóng Như Lai.**

Tiếp đến, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với đại chúng rằng:

Các Phật tử! Những cõi đất ở khoảng giữa các sông nước thơm ấy đều được trang nghiêm bằng nhiều thứ báu. Mỗi mỗi cõi đất đều có các báu trang nghiêm nhiều như số vi trần của bốn thiên hạ. Hoa sen trắng rải quanh đây khắp. Thảy đều có các rừng cây báu xếp thành hàng lối nhiều như số vi trần của bốn thiên hạ. Trong mỗi mỗi cây, thường tuôn ra hết thảy các mây trang nghiêm. Ngọc báu ma ni vương chiếu sáng trong các khoảng trống. Các thứ hoa thơm đơm đầy tràn khắp. Cây ấy lại vang

ra âm thanh vi diệu, nói lên các đại nguyện của Như Lai đã tu hành trong thủy kiếp. Lại rưới các thứ ngọc ma ni vương tràn đầy mặt đất. Như là: Ngọc báu ma ni vương vòng hoa sen, báu ma ni vương mây sáng thơm, báu ma ni vương các thứ nghiêm sức, báu ma ni vương hiện ra màu sắc trang nghiêm không thể nghĩ bàn, báu ma ni vương tạc áo chói sáng như mặt trời, báu ma ni vương giăng bày lưới sáng cùng khắp mười phương, báu ma ni vương hiện ra hết thủy thần thông biến hoá của Chư Phật, ngọc báu ma ni vương hiện ra hết thủy nghiệp báo của chúng sanh. Như thế ấy, số nhiều như số vi trần biển thế giới. Các cõi đất ở khoảng giữa các con sông nước thơm ấy, mỗi mỗi đều đủ các trang nghiêm như vậy.

Khi ấy, Ngài Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, nương thần lực của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Đất đỏ bằng phẳng tốt thanh tịnh,
Vàng ròng, ma ni đồng nghiêm sức,
Các cây hàng lối che khắp chỗ,
Thân cao nhánh bủa rợp như mây.
- Nhánh cành bằng báu diệu trang nghiêm,
Hoa sáng thành vòng chiếu bốn phương,

**Trái bằng ma ni như mây phủ,
Khiến khắp mười phương thường thấy đều.**

- **Ma ni trái đất thảy khắp đầy,
Các hoa bột báu đồng trang nghiêm,
Lại dùng ma ni làm cung điện,
Thảy hiện tượng hình của chúng sanh.**
- **Ảnh Chư Phật hiện trong ma ni,
Khắp rải mặt đất tột đây cùng,
Như vậy sáng chói mười phương khắp,
Trong mỗi vi trần thấy Như Lai.**
- **Báu mâu trang nghiêm khéo bày giảng,
Lưới đèn châu báu lẫn chen nhau,
Ma ni ròng báu nơi nơi khắp,
Mỗi mỗi hiện thân của Như Lai.**
- **Châu báu trang nghiêm phóng
quang minh,
Sáng trong khắp hiện Phật hoá thân,
Thảy thảy nơi nơi đâu cũng khắp,
Đều dùng mười lực^① rộng diễn bày.**

① Mười lực: Do Phật tu, trí đã đạt được là:

1. Trí lực biết việc đúng và việc sai.
2. Trí biết rõ nhân quả nghiệp báo chúng sanh ba đời.
3. Trí biết rõ các pháp thiên định, giải thoát Tam muội.
4. Trí biết rõ các căn tánh cao thấp của chúng sanh.
5. Trí biết rõ tánh ưa muốn sai khác của chúng sanh.

- **Ma ni mâu báu hoa sen trắng,
Trong thủy nước thơm đều mọc khắp,
Hoa này các loại thủy khác nhau,
Đều hiện quang minh đến vô tận.**
- **Thủy việc trang nghiêm trong ba đời,
Trong trái ma ni hiện rõ đều,
Thể tánh vô sanh không thể giữ,
Ấy sức tự tại của Như Lai.**
- **Trong thủy trang nghiêm của đất này,
Đều hiện thân lớn của Như Lai,
Thân ấy không đi cũng không lại,
Phật xưa nguyện lực được thấy toàn.**
- **Trong mỗi vi trần nơi đất ấy,
Thấy bao Phật tử tu hành đạo,
Đều thấy cõi mình được thọ ký^①,
Tuỳ theo ý nguyện thủy sạch trong.**

Tiếp đến, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói tiếp với đại chúng rằng:

-
6. Trí biết tất cả các cảnh giới sai khác của chúng sanh trong thế giới.
 7. Trí biết rõ chỗ đi đến của hết thủy Phạm phu, Hiền Thánh.
 8. Trí biết rõ các cảnh khổ vui thọ yểu của chúng sanh.
 9. Trí thấy rõ tất cả các kiếp quá khứ, hiện tại và vị lai của hết thủy chúng sanh và Hiền Thánh.
 10. Trí biết dứt hết nghiệp lầm, tập khí, không còn gì trói buộc trong vòng sanh tử nữa.

① Cõi được thọ ký: Là cõi đất do một Đức Phật giao cho một Bồ tát lo trang nghiêm để sau làm Phật tại đó.

Các Phật tử! Biển thế giới Trang Nghiêm của Chư Phật Thế Tôn đều không thể nghĩ bàn. Vì sao vậy?

Các Phật tử! Nơi biển thế giới Hoa Tạng trang nghiêm này, hết thảy cảnh giới, mỗi mỗi đều được trang nghiêm bằng các công đức thanh tịnh nhiều như số vi trần của biển thế giới.

Khi ấy, Ngài Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, nương sức thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- **Thấy bao đất nước biển cõi này,
Đều dùng các báu đẹp điểm trang,
Chiếu sáng lên không như mây bủa,
Quang minh ngập suốt thường khắp đây.**
- **Ma ni tuôn mây vô tận biên,
Ảnh Phật mười phương hiện nơi trong,
Thần thông biến hoá không tạm dứt,
Thấy bao Bồ tát đến hội đều.**
- **Ma ni diễn tiếng Phật Như Lai,
Tiếng này đẹp mầu chẳng nghĩ bàn,
Tỳ Lô Giá Na xưa tu tập,
Trong ngọc báu này được thấy nghe.**

- **Thanh Tịnh Quang Minh Biến Chiếu Tôn^①,
Trong vật trang nghiêm hiện bóng đều,
Biến hoá phân thân giữa đại chúng,
Thảy bao biển cõi đều khắp cùng.**
- **Bao nhiêu Hoá Phật đều giả ảnh,
Tìm đến chỗ Ngài không thể được,
Do sức oai thần cảnh giới Phật,
Trong hết thảy cõi hiện như vậy.**
- **Thần thông tự tại của Như Lai,
Đều khắp cõi nước cả mười phương,
Việc trang nghiêm sạch trong cõi nước,
Thảy thảy thấy trong ngọc báu này.**
- **Thảy bao biến hoá ở mười phương,
Tất cả đều như ảnh trong gương,
Thảy do Như Lai xưa hành đạo,
Thần thông nguyện lực tạo sanh ra.**
- **Nếu ai tu được hạnh Phổ Hiền,
Nhập ngôi Bồ tát trí vô biên,
Thường hay trong thảy vi trần cõi,
Khắp hiện thân mình độ cõi trần.**
- **Trải ỨC ĐẠI KIẾP không nghĩ bàn,**

① Đấng Thanh Tịnh Quang Minh Biến Chiếu tức là Đức Phật Thế Tôn, Đức Thích Ca vậy.

**Gần gũi cúng dường thầy Như Lai,
Thầy bao công hạnh tu hành đó,
Trong một sát na thầy hiện đều.**

- **Cõi nước Chư Phật như hư không,
Không tướng, không sanh, ai sánh bằng,
Vì lợi chúng sanh, khắp nghiêm tịnh,
Vì do bốn nguyện nên nhập trong.**

**Tiếp đến, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với
đại chúng rằng:**

**Các Phật tử! Trong đó, có những thế giới
nào ở, tôi nay sẽ nói.**

**Các Phật tử! Trong các biển nước thơm
nhiều bằng số vi trần của mười không thể nói
cõi Phật ấy có các nhóm thế giới đang ở yên,
số nhiều bằng số vi trần của mười không thể
nói cõi Phật. Mỗi mỗi nhóm thế giới ấy lại có
các thế giới bao quanh, nhiều bằng số vi trần
của mười không thể nói cõi Phật.**

**Các Phật tử! Trong biển thế giới của các
nhóm thế giới ấy, thầy đều có các cách nương
đứng riêng, các kiểu hình trạng riêng, các thể
tánh riêng, các phương chỗ riêng, các thú
nhập riêng, các trang nghiêm riêng, các phần
ngăn riêng, các hàng lối riêng, các kiểu không
khác nhau riêng, các năng lực gia trì riêng.**

Các Phật tử! Các nhóm thế giới ấy, hoặc có thế giới nương nơi biển hoa sen lớn mà đứng hoặc có thế giới nương nơi biển hoa báu vô biên sắc mà ở, hoặc có thế giới nương nơi biển chuỗi báu anh lạc tạng hết thủy trân châu mà ở, hoặc có thế giới nương nơi biển nước thơm mà ở, hoặc có thế giới nương nơi biển hết thủy hoa mà ở, hoặc có thế giới nương nơi biển lưới ngọc báu ma ni mà ở, hoặc có thế giới nương nơi biển ánh sáng xoáy ốc mà ở, hoặc có thế giới nương nơi biển mũ nón báu trang nghiêm của Bồ tát mà ở, hoặc có thế giới nương nơi biển các thứ thân chúng sanh mà ở, hoặc có thế giới nương nơi biển ngọc ma ni vương hết thủy âm thanh của Phật mà ở. Các nơi nương ở như vậy, nếu nói rộng ra, nhiều như số vi trần biển thế giới.

Các Phật tử! Hết thủy các nhóm thế giới ấy, hoặc có thế giới hình núi Tu Di, hoặc hình sông lạch, hoặc hình quay tròn, hoặc hình xoáy ốc, hoặc hình trục bánh xe, hoặc hình đàn thiên^①, hoặc hình rừng cây, hoặc hình lâu đài, hoặc hình dãy núi, hoặc hình vuông góc, hoặc hình bào thai, hoặc hình hoa sen, hoặc

① Đàn thiên: Cái đàn để ngồi thiên định, cũng gọi ngọa cụ, thường chúng sanh đến lễ bái, cũng gọi là lễ đàn.

hình Khê lạc ca^①, hoặc hình thân chúng sanh, hoặc hình mây khói, hoặc hình các tướng tốt của Phật, hoặc hình ánh sáng tròn đầy, hoặc hình các thứ lưới châu ngọc, hoặc hình các cửa nỏ, hoặc hình những đồ trang nghiêm. Các hình như vậy, nếu nói rộng ra có nhiều như số vi trần biển thế giới.

Các Phật tử! Các nhóm thế giới ấy, hoặc có thế giới thể chất bằng mây ngọc ma ni ở mười phương, hoặc có thế giới thể chất bằng những ánh lửa màu, hoặc có thế giới thể chất bằng các ánh sáng, hoặc có thế giới thể chất bằng hương thơm đốt cháy, hoặc có thế giới thể chất bằng hoa đa la báu trang nghiêm, hoặc có thế giới thể chất bằng hình tượng của Bồ tát, hoặc có thế giới thể chất bằng ánh quang minh của Chư Phật, hoặc có thế giới thể chất bằng một ánh sáng báu, hoặc có thế giới thể chất bằng các ánh sáng báu, hoặc có thế giới thể chất bằng biển âm thanh của hết thủy chúng sanh phước đức, hoặc có thế giới thể chất bằng âm thanh của biển nghiệp của hết thủy chúng sanh, hoặc có thế giới thể chất bằng âm thanh của hết thủy cảnh giới Phật, hoặc có thế giới thể chất bằng âm thanh của

① Khê lạc ca: Hình trạng như bồ lúa.

hết thấy biến đại nguyên của Bồ tát, hoặc có thể giới thể chất bằng âm thanh của hết thấy phương tiện của Phật, hoặc có thể giới thể chất bằng âm thanh của vật chất hết thấy cõi thành hay hoại, hoặc có thể giới thể chất bằng âm thanh của vô biên Đức Phật, hoặc có thể giới thể chất bằng âm thanh của hết thấy biến hoá của Phật, hoặc có thể giới thể chất bằng âm thanh lành của hết thấy chúng sanh, hoặc có thể giới thể chất bằng âm thanh thanh tịnh của biển công đức của hết thấy Đức Phật. Các thể chất như vậy, nếu nói rộng ra, có nhiều như số vi trần biển thế giới.

Khi ấy, Ngài Phổ Hiền Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, nương thân lực của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Cõi nước cứng chắc, trang nghiêm mầu,
Thanh tịnh rộng lớn tạng quang minh,
Nương ở hoa sen, trong biển báu,
Có cõi ở trong các biển thơm.**
- Hình núi, hình cây, thành, đàn thiên,
Thấy bao thứ cõi khắp mười phương,
Các thứ trang nghiêm khác nhau cả,
Giảng bày riêng biệt đứng vững yên.**
- Có cõi chất bằng ánh sáng sạch,**

**Hoặc là tạng hoa, hoặc mây báu,
Hoặc có những cõi ánh lửa thành,
Ở ngọc ma ni không hư hoại.**

- **Mây đèn, màu lửa, ánh sáng thảy,
Các thứ màu sắc sạch vô biên,
Hoặc cõi thể chất âm thanh tạo,
Là tiếng Phật nói chẳng nghĩ bàn.**
- **Hoặc do nguyện lực phát ra tiếng,
Thể tánh âm thanh thân biến tạo,
Phước nghiệp lớn lao thảy chúng sanh,
Công đức âm thanh Phật như vậy.**
- **Thứ cõi, mỗi mỗi môn khác nhau,
Vô cùng vô tận chẳng nghĩ bàn,
Như vậy mười phương đều cùng khắp,
Trang nghiêm rộng lớn hiện sức thần.**
- **Bao cõi rộng lớn thảy mười phương,
Thảy nhập về trong thế giới này,
Dù thấy mười phương hiện trong đó,
Mà thật chẳng về cũng chẳng vào.**
- **Dem một thứ cõi, vào hết thảy,
Hết thảy vào một cũng không thừa,
Thể tướng như nguyên, không dời đổi,
Vô lượng khắp cùng, không gì hơn.**

- Trong bụi vi trần thấy cõi nước,
Khắp thấy Như Lai ở tại trong,
Biển nguyện, âm thanh như sấm nổ,
Hết thấy chúng sanh được độ lành.
- Thân Phật cùng khắp hết thấy cõi,
Vô số Bồ tát cũng đầy tràn,
Như Lai tự tại ai bằng được,
Hoá độ khắp thấy chúng muôn loài.

Tiếp đến, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với đại chúng rằng:

Các Phật tử! Các biển nước thơm nhiều như số vi trần của mười không thể nói cõi Phật ở trong biển thế giới Hoa Tạng trang nghiêm này giảng bày mà đứng như lưới cõi trời Thiên Đế.

Các Phật tử! Biển nước thơm ở chính giữa hết tên là Vô Biên Diệu Hoa Quang, đáy biển là tràng ngọc ma ni vương hiện hình hết thấy Bồ tát. Giữa biển có một hoa sen lớn tên là Nhất Thiết Hương Ma Ni Vương trang nghiêm. Trên hoa sen có nhóm thế giới ở tên là Phổ Chiếu Thập Phương Xí Nhiên Bảo Quang Minh, thể chất bằng hết thấy đồ vật trang nghiêm trong đó có nhiều thế giới giảng bày, nhiều như số vi trần các cõi Phật nhiều không thể nói.

Phương dưới tất cả có thể giới tên là Tối Thắng Quang Biến Chiếu dùng hết thủy ánh sáng của kim cương trang nghiêm làm thể chất, nường vào các hoa ma ni báu mà ở.

Hình trạng thế giới này như ngọc báu ma ni. Hết thủy mây hoa báu trang nghiêm giăng phủ ở trên, có các thế giới bao quanh nhiều như số vi trần của một cõi Phật, có nhiều cách an trụ, nhiều thứ trang nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Tịnh Nhân Ly Cấu Đăng.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần Phật có thể giới tên là Chủng Chủng Hương Liên Hoa Diệu Trang Nghiêm, do hết thủy đồ trang nghiêm làm thể chất, nường trên lưới hoa sen báu mà ở. Hình trạng thế giới ấy giống như tòa sư tử. Hết thủy mây màn trướng màu sắc ngọc báu giăng phủ ở trên. Có các thế giới bao quanh, nhiều bằng số vi trần của hai cõi Phật. Đức Phật ở đó hiệu là Sư Tử Quang Thăng Chiếu.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thể giới tên Nhất Thiết Bảo Trang Nghiêm Phổ Chiếu Quang, dùng ngọn gió thơm làm thể chất, nường ở nơi hoa sen báu chuỗi anh lạc mà ở, hình tám góc. Mây sáng ma ni như mặt trời mâu diệu giăng phủ ở

trên. Có các thế giới bao quanh, nhiều bằng số vi trần của ba cõi Phật. Đức Phật ở đó hiệu là Tịnh Quang Trí Thắng Tràng.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên Chủng Chủng Quang Minh Hoa Trang Nghiêm, do hết thấy ngọc báu vương hợp thành, nương nơi biển các Kim cang thi la tràng nhiều màu sắc mà ở. Hình trạng giống như hoa sen ngọc ma ni, mây kim cương ma ni báu sáng giăng phủ ở trên. Có các thế giới bao quanh, số nhiều như số vi trần của bốn cõi Phật, hoàn toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Kim Cang Quang Minh Vô Lượng Tinh Tấn Lực Thiện Xuất Hiện.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên Phổ Phóng Diệu Hoa Quang, do lưới hết thấy chuông báu trang nghiêm hợp thành, nương nơi hết thấy rừng cây vòng báu trang nghiêm mà ở. Hình trạng vuông vức, có nhiều cạnh góc. Mây ma ni vương tiếng Phạm âm giăng phủ ở trên. Có các thế giới bao quanh nhiều bằng số vi trần của năm cõi Phật. Đức Phật ở đó hiệu là Hương Quang Hỷ Lực Hải.

Trên đó, qua khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Tịnh Diệu

Quang Minh, dùng tràng ngọc báu vương trang nghiêm làm thể chất, nương nơi biển cung điện kim cương mà ở, hình vuông vức. Mây trướng ma ni vòng trên tóc của Bồ tát giảng phủ ở trên. Có các thế giới bao quanh số nhiều như số vi trần của sáu cõi Phật. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Quang Tự Tại Tràng.

Trên đó, qua khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chúng Hoa Diệm Trang Nghiêm, dùng các thứ hoa trang nghiêm làm thể chất, nương nơi biển hết thấy màu sắc rực rỡ mà ở. Hình trạng giống như lâu đài, hết thấy mây hàng rào ngọc báu trên châu, áo màu thấy báu phủ đầy ở trên. Có các thế giới nhiều như số vi trần của bảy cõi Phật chạy vòng bao quanh, hoàn toàn thanh tịnh như một. Đức Phật ở đó hiệu là Hoan Hỷ Hải Công Đức Danh Xưng Tự Tại Quang.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên Xuất Sanh Oai Lực Địa, dùng ngọc ma ni vang ra hết thấy tiếng trang nghiêm làm thể chất, nương nơi biển hư không toà hoa sen nhiều màu sắc quý báu mà ở. Hình trạng giống như lưới Nhơn đà la, dùng lưới mây hoa vô biên màu sắc mà giảng phủ ở trên có các thế giới bao quanh, số

như số vi trần của tám cõi Phật. Đức Phật ở đó hiệu là Quảng Đại Danh Xưng Trí Hải Tràng.

Trên đó, qua khỏi số các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên Xuất Diệu Âm Thanh, dùng ngọc ma ni tâm vương, vòng trang nghiêm làm thể chất, nương nơi biển mây ngọc ma ni vương thường vang ra hết thấy âm thanh mâu diệu mà ở. Hình trạng giống như thân hình của vua cõi trời Phạm vô lượng mây toà sư tử báu trang nghiêm giăng phủ ở trên. Có các thế giới bao quanh nhiều như số vi trần của chín cõi Phật. Đức Phật ở đó hiệu là Thanh Tịnh Nguyệt Quang Minh Tướng Vô Năng Tồi Phục.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Kim Cang Tràng, dùng tạc chuỗi báu anh lạc vô biên ngọc trân châu trang nghiêm làm thể chất, nương nơi biển toà sư tử trang nghiêm hết thấy ngọc báu ma ni mà ở, hình tròn, có hết thấy mây hoa thơm ma ni núi Tu Di nhiều bằng số vi trần của mười núi Tu Di giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều bằng số vi trần của mười cõi Phật, thấy đều hoàn toàn thanh tịnh như một. Đức

Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Pháp Hải Tối Thắng Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hằng Xuất Hiện Đế Thanh Bảo Quang Minh, dùng kim cương tột cứng chắc không thể hư hoại trang nghiêm làm thể chất, nường nơi biển các thứ hoa đẹp lạ mà ở. Hình trạng giống nửa hình tròn. Mây tràng báu cõi trời giăng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều như số vi trần của mười một cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Lượng Công Đức Pháp.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần của cõi Phật, có thế giới tên là Quang Minh Chiếu Diệu dùng ánh sáng trang nghiêm khắp làm thể chất, nường nơi biển nước thơm hoa vòng mà ở, hình trạng như vòng hoa, các thứ mây áo giăng phủ ở trên, có các thế giới nhiều như số vi trần của mười hai cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Siêu Thích Phạm.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật thì đến thế giới Ta Bà này, dùng kim cương trang nghiêm làm thể chất, nường nơi lưới hoa sen do các ngọn gió nhiều màu sắc mà ở, hình trạng như hư không, dùng

mây hư không khắp trang nghiêm đầy ngập cung điện cõi trời giảng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần của mười ba cõi Phật. Đức Phật ở đó tức là Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai Thế Tôn.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Tịch Tĩnh Ly Trần Quang, dùng hết thủy báu trang nghiêm làm thể chất, nương nơi biển các thứ báu mà ở. Hình trạng giống như thần Chấp Kim Cang. Mây kim cương màu sắc vô biên giảng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều bằng số vi trần của mười bốn cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Biến Pháp Giới Thắng Âm.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên Chúng Diệu Quang Minh Đăng, dùng hết thủy trưởng trang nghiêm làm thể chất, nương nơi biển lưới hoa thanh tịnh mà ở, hình trạng như chữ Vạn. Mây biển nước thơm cây ngọc ma ni giảng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh số nhiều như số vi trần của mười lăm cõi Phật, thủy đều thanh tịnh như một. Đức Phật ở đó hiệu là Bất Khả Tội Phục Lực Phổ Chiếu Tràng.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thanh Tịnh Quang Biến Chiếu, dùng vô tận mây báu ngọc ma ni vương làm thể chất, nương nơi biển hoa sen các thứ hương thơm rực rỡ mà ở. Hình trạng giống như mai con rùa. Mây chiêm đàn vòng ngọc ma ni ánh sáng tròn đầy giăng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều bằng số vi trần của mười sáu cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Thanh Tịnh Nhật Công Đức Nhân.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Trang Nghiêm Tạng, dùng hết thủy ngọc ma ni vương hình chúng sanh làm thể chất, nương nơi biển ngọc ma ni vương tạng ánh sáng mà ở, hình tám góc dùng lưới cây hoa thủy báu trang nghiêm của núi Luân Vi mà giăng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều bằng số vi trần của mười bảy cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Ngại Trí Quang Minh Biến Chiếu Thập Phương.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên Ly Trần, dùng hết thủy tướng cao sang mâu diệu trang nghiêm làm thể chất, nương nơi biển toà sư tử

các hoa màu diệu mà ở, hình như chuỗi ngọc, dùng mây ngọc ma ni vương hết thủy hương thơm quý, ánh sáng tròn đầy mà giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều bằng số vi trần của mười tám cõi Phật, thủy đều hoàn toàn thanh tịnh như một. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Lượng Phương Tiện Tối Thắng Tràng.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên Thanh Tịnh Quang Phổ Chiếu dùng ngọc ma ni vương phát ra vô tận mây báu làm thể chất, nương nơi biển núi Tu Di màu sắc hương thơm rực rỡ vô lượng mà ở. Hình trạng giống như vòng hoa báu giăng bày. Mây ngọc ma ni vương cõi trời Đế Thanh vô biên màu sắc quang minh giăng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều bằng số vi trần của mười chín cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Chiếu Pháp Giới Hư Không Quang.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Bảo Diệm, dùng ngọc báu rực rỡ ánh sáng mặt trời, mặt trăng cùng khắp mà làm thể chất, nương nơi biển ngọc ma ni vương hình hết thủy chư Thiên mà ở, hình trạng giống như vật báu

trang nghiêm. Hết thảy mây tràng áo báu và lưới tạng ngọc ma ni đèn giảng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều như số vi trần của hai mươi cõi Phật chạy vòng bao quanh, thảy đều hoàn toàn thanh tịnh như một. Đức Phật ở đó hiệu là Phước Đức Tướng Quang Minh.

Các Phật tử! Nhóm thế giới Biến Chiếu Thập Phương Xí Nhiên Bảo Quang Minh này có các thế giới rộng lớn như số vi trần, cõi Phật nhiều không thể nói như thế, thảy đều có các cách nường ở riêng, các hình trạng riêng, các thể tánh riêng, các mặt phương riêng, các sở thích riêng, các trang nghiêm riêng, các phần ngăn riêng, các hàng lối riêng, các sự không khác nhau riêng, các sức gia trì riêng, chạy vòng bao quanh.

Ấy là: Các thế giới hình chạy vòng nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình sông lạch nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình nước xoáy nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình trục bánh xe nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình đàn thiên nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình rừng cây nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình lầu góc nhiều

như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình thi la tràng nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình vuông đều nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình thai tạng nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình hoa sen nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình Khê lạc ca nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình các giống chúng sanh nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình các tướng của Đức Phật, nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình ánh sáng tròn đầy, nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình mây nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình lưới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, các thế giới hình cửa ngõ nhiều như số vi trần của mười cõi Phật. Các thế giới như vậy, có nhiều như số vi trần của các cõi Phật nhiều không thể nói.

Mỗi mỗi các thế giới ấy đều có các thế giới rộng lớn nhiều như số vi trần của mười cõi Phật chạy vòng bao quanh. Các thế giới chạy quanh ấy, mỗi mỗi thế giới lại có, như trên đã nói, các thế giới làm quyến thuộc số nhiều như vi trần.

Như đã nói đó, hết thủy thế giới trên đây đều ở tất cả trong biển nước thơm Vô Biên Diệu Hoa Quang cùng ở trong các sông nước thơm bao quanh biển này^①.

Lúc bấy giờ, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với đại chúng rằng:

Các Phật tử! Phía Đông biển nước thơm Vô Biên Diệu Hoa Quang lại có biển nước thơm tên là Ly Cấu Diệm Tạng, trong đó có hoa sen lớn tên là Nhất Thiết Hương Ma Ni Vương Diệu Trang Nghiêm trên đó có nhóm thế giới ở tên là Biến Chiếu Sát Tuyền dùng tiếng gầm của hạnh Bồ tát làm thể chất.

Trong nhóm thế giới này, tại phương dưới hết có thế giới tên là Cung Điện Trang Nghiêm Tràng, hình vuông bốn góc, nương nơi biển hết thủy báu trang nghiêm mà ở. Mây lưới hoa sen sáng giăng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật chạy vòng bao quanh, hoàn toàn thanh tịnh như một. Đức Phật ở đó hiệu là Mi Gian Quang Biến Chiếu.

Trên đó, lên khỏi số thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên Đức Hoa Tạng, hình tròn, nương trên nhụy hoa sen Nhất

① Hán bộ hết quyển 8.

Thiết Bảo Hoa mà ở. Mây toà sư tử tràng trên châu giảng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh nhiều bằng số vi trần của hai cõi Phật. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Vô Biên Pháp Hải Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên Thiện Biến Hoá Diệu Hương Luân, hình như kim cương, nường nơi biển lưới chuông hết thảy báu trang nghiêm mà ở. Các món mây trang nghiêm ánh sáng tròn đầy giảng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều bằng số vi trần của ba cõi Phật. Đức Phật ở đó hiệu là Công Đức Tướng Quang Minh Phổ Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Sắc Quang Minh, hình trạng giống như vòng báu ma ni, nường nơi biển nước thơm vô biên màu sắc quý báu mà ở. Mây lâu đài trên châu của điện Phổ Quang Minh giảng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều như số vi trần của bốn cõi Phật chạy vòng bao quanh, thanh tịnh như một. Đức Phật ở đó hiệu là Thiện Quyển Thuộc Xuất Hưng Biến Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thiện Cái

Phúc, hình như hoa sen, nương nơi biển nước thơm kim cương mà ở. Mây nước thơm, sáng, lìa bụi dơ giảng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều như số vi trần của năm cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Hỷ Vô Tận Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thi Lợi Hoa Quang Luân, hình tam giác, nương nơi biển hết thấy báu kiên cố trang nghiêm mà ở. Mây ánh sáng ngọc ma ni của nón Bồ tát giảng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều như số vi trần của sáu cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Thanh Tịnh Phổ Quang Minh Vân.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Liên Hoa Trang Nghiêm, hình như nửa mặt trăng, nương nơi biển hết thấy hoa sen trang nghiêm mà ở. Mây hết thấy hoa báu giảng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần của bảy cõi Phật, đều toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Công Đức Hoa Thanh Tịnh Nhân.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Cấu

Diệm Trang Nghiêm, hình trạng giống như hàng đèn báu, nường nơi biển tạng báu rực rỡ mà ở, thường rưới mưa các thứ mây thân hình nước thơm để giăng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều như số vi trần của tám cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Huệ Lực Vô Năng Thắng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Phạm Âm, hình như chữ Vạn, nường nơi biển tràng áo báu mà ở. Mây trướng hết thấy hoa trang nghiêm giăng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều như số vi trần của chín cõi Phật chạy vòng quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Quảng Đại Mục Như Không Trung Tịnh Nguyệt.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vi Trần Số Âm Thanh, hình trạng giống như lưới Nhơn đà la, nường nơi biển hết thấy nước báu mà ở. Mây lọng báu hết thấy tiếng âm nhạc phủ đầy ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, thấy đều thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Kim Sắc Tu Di Đăng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Sắc

Trang Nghiêm hình như chữ Vạn, nương nơi biển ngọc báu hình vua Đế Thích mà ở. Mây hoa ánh sáng mặt trời giăng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều bằng số vi trần của mười một cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Hồi Chiếu Pháp Giới Quang Minh Trí.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Kim Sắc Diệu Quang, hình trạng giống như thành quách rộng lớn, nương nơi biển hết thủy báu trang nghiêm mà ở. Mây hoa báu của đạo tràng giăng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều như số vi trần của mười hai cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Bảo Đăng Phổ Chiếu Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Biến Chiếu Quang Minh Luân, hình trạng như hoa xoắn ốc, nương nơi biển xoáy áo báu mà ở. Mây lầu đài ngọc báu âm thanh Phật giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần của mười ba cõi Phật, thủy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Liên Hoa Diệm Biến Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số

vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Tạng Trang Nghiêm, hình trạng như bốn châu lục địa, nương nơi núi Tu Di ngọc báu anh lạc mà ở. Mây ma ni báu rực rỡ phủ đầy ở trên. Có các thế giới nhiều như số vi trần của mười bốn cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Tận Phước Khai Phu Hoa.

Trên đó, qua khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Như Cảnh Tượng Phổ Hiện, hình trạng như thân của A tu la, nương nơi biển hoa sen kim cương mà ở. Mây hình ảnh mũ nón báu sáng, giăng phủ ở trên. Có các thế giới nhiều như số vi trần của mười lăm cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Cam Lộ Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chiên Đàn Nguyệt, hình tám góc, nương nơi biển Kim Cương Chiên Đàn mà ở. Mây hoa ngọc ma ni trên châu giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều bằng số vi trần của mười sáu cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Tối Thắng Pháp Vô Đẳng Trí.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Ly Cấu

Quang Minh, hình trạng giống như sông nước thơm xoáy quanh, nương nơi biển ánh sáng sắc báu vô biên mà ở, có mây ánh sáng hương thơm màu diệu phủ đầy ở trên, có các thế giới nhiều như số vi trần của mười bảy cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Biển Chiếu Hư Không Quang Minh Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật có thế giới tên là Diệu Hoa Trang Nghiêm, hình trạng như ốc xoay quanh, nương nơi biển hết thấy hoa mà ở. Mây ma ni hết thấy âm nhạc phủ đầy ở trên. Có các thế giới nhiều bằng số vi trần của mười tám cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Hiện Thắng Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thắng Âm Trang Nghiêm, hình trạng giống như toà sư tử, nương nơi biển toà sư tử bằng vàng mà ở. Mây toà sư tử tạng hoa sen đủ các màu sắc phủ đầy ở trên. Có các thế giới nhiều bằng số vi trần của mười chín cõi Phật chạy vòng bao quanh. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Biên Công Đức Xưng Phổ Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Cao Thắng

Đăng, hình trạng như bàn tay của Phật, nương nơi biển y phục quý báu, tràng hương thơm mà ở, lâu đài ngọc báu chiếu khắp như mặt trời giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh nhiều như số vi trần của hai mươi cõi Phật, thấy đều toàn sạch. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Chiếu Hư Không Đăng.

Các Phật tử! Phía Nam biển nước thơm Ly Cấu Diệm Tạng ấy, lại có biển nước thơm tên là Vô Tận Quang Minh Luân, nhóm thế giới ở đó tên là Phật Tràng Trang Nghiêm, dùng hết thấy công đức biển âm thanh của Phật làm thể chất. Trong nhóm thế giới ấy, phương dưới nhất, có thế giới tên là Ái Kiến Hoa, hình trạng như vòng báu, nương nơi biển ngọc báu, tạng cây ngọc ma ni mà ở. Mây tạng báu hoá hiện ra hình Bồ tát giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần cõi Phật, thấy đều thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Liên Hoa Quang Hoan Hỷ Diệm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Tu Di Bảo Đăng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật có thế giới tên là Chúng Bảo Trang Nghiêm Quang. Đức Phật ở đó

hiệu là Pháp Giới Âm Thanh Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hương Tạng Kim Cang. Đức Phật ở đó hiệu là Quang Minh Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Tịnh Diệu Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Tối Thắng Tinh Tấn Lực.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Liên Hoa Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Thành Vân Lô Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Dữ An Lạc. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Danh Xưng Trí Huệ Đăng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Cấu Vĩng. Đức Phật ở đó hiệu là Sư Tử Quang Công Đức Hải.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hoa Lâm Tràng Biến Chiếu. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Trí Liên Hoa Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Lượng Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Nhân Pháp Giới Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Phổ Quang Minh Bảo Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Thắng Trí Đại Thương Chủ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hoa Vương. Đức Phật ở đó hiệu là Nguyệt Quang Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Ly Cấu Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Thanh Tịnh Giác.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất thiết trí Hư Không Đẳng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Xuất Sanh Bảo Anh Lạc. Đức Phật ở đó hiệu là Chư Độ Phước Hải Tướng Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Luân Biến Phúc. Đức Phật ở đó hiệu là Điều Phục

Nhất Thiết Nhiễm Trước Tâm Linh Hoan Hỷ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Hoa Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Quảng Bác Công Đức Âm Đại Danh Xưng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Lượng Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Bình Đẳng Trí Quang Minh Công Đức Hải.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Tận Quang Trang Nghiêm Tràng. Hình trạng như hoa sen, nường vào nơi biển hết thấy lưới báu mà ở. Lưới hoa sen ngọc ma ni sáng giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh nhiều bằng số vi trần của hai mươi cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Giới Tịnh Quang Minh.

Các Phật tử! Về phía bên phải biển nước thơm Vô Tận Quang Minh ấy, lại có biển nước thơm tên là Kim Cang Bảo Diệm Quang. Nhóm thế giới ở đó tên là Phật Quang Trang Nghiêm Tạng, dùng âm thanh xướng nói hết thấy danh hiệu Như Lai làm thể chất. Trong nhóm thế giới đó, phương dưới nhất, có thế giới tên là Bảo Diệm Liên Hoa, hình trạng giống như

tướng lông trắng màu ngọc ma ni giữa chận
mây Phật, nường nơi biển hết thủy màu sắc
quý báu nước xoáy mà ở. Mây hết thủy lâu gác
trang nghiêm giảng phủ ở trên. Có các thế giới
chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần cõi
Phật, thủy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó
hiệu là Vô Cấu Bảo Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số
vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Quang Diệm
Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Ngại Tự Tại
Trí Huệ Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số
vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Luân
Diệu Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là
Nhất Thiết Bảo Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số
vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chiên Đàn
Thọ Hoa Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Thanh
Tịnh Trí Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số
vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Phật Sát
Diệu Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là
Quảng Đại Hoan Hỷ Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số
vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Quang

Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Giới Tự Tại Trí.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Biên Tướng. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Ngại Trí.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệm Vân Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Diễn Thuyết Bất Thối Luân.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chúng Bảo Trang Nghiêm Thanh Tịnh Luân. Đức Phật ở đó hiệu là Ly Cấu Hoa Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Quảng Đại Xuất Ly. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Ngại Trí Nhật Nhân.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Trang Nghiêm Kim Cang Toà. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Giới Trí Đại Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Trí Huệ Phổ Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Trí Cự Quang Minh Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Liên Hoa Trì Thâm Diệu Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất thiết trí Phổ Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chủng Chủng Sắc Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Quang Hoa Vương Vân.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Bảo Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Công Đức Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Ma Ni Hoa Hào Tướng Quang. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Âm Vân.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thâm Thâm Hải. Đức Phật ở đó hiệu là Thập Phương Chúng Sanh Chủ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Tu Di Quang. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Giới Phổ Trí Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Kim Liên

Hoa. Đức Phật ở đó hiệu là Phước Đức Tạng Phổ Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Trang Nghiêm Tạng, hình như chữ Vạn, nương nơi biển hương thơm hết thấy cây ma ni mà ở. Mây ánh sáng thanh tịnh giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều bằng số vi trần của hai mươi cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Biến Hoá Quang Minh Vãng.

Các Phật tử! Qua phía hữu của biển nước thơm Kim Cang Bảo Diệm ấy, lại có biển nước thơm tên là Đế Thanh Bảo Trang Nghiêm. Ở đó có nhóm thế giới tên là Quang Chiếu Thập Phương, nương nơi mây thơm của hết thấy hoa sen trang nghiêm màu diệp mà ở, dùng âm thanh vô biên của Phật làm thể chất.

Trong nhóm thế giới ấy, phương dưới nhất, có thế giới tên là Thập Phương Vô Tận Sắc Tạng Luân, hình vòng tròn, có vô lượng góc cạnh, nương nơi biển hết thấy ngọc báu màu sắc vô biên mà ở. Lưới cõi trời Như đà la giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần cõi Phật thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là

Liên Hoa Nhãn Quang Minh Biến Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Tịnh Diệu Trang Nghiêm Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Thượng Huệ Đại Sư Tử.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Xuất Hiện Liên Hoa Toà. Đức Phật ở đó hiệu là Biến Chiếu Pháp Giới Quang Minh Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Tràng Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Công Đức Phổ Danh Xưng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Kim Cang Bảo Trang Nghiêm Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Liên Hoa Nhật Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Như Đà La Hoa Nguyệt. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Tự Tại Trí Huệ Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Luân Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Hỷ Thanh Tịnh Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Âm Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Lực Thiện Thương Chủ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thanh Tịnh Nguyệt. Đức Phật ở đó hiệu là Tu Di Quang Trí Huệ Lực.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Biên Trang Nghiêm Tướng. Đức Phật ở đó hiệu là Phương Tiện Nguyệt Tịnh Nguyệt Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Hoa Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Hải Đại Nguyệt Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Nhất Thiết Bảo Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Công Đức Bảo Quang Minh Tướng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Kiên Cố Địa. Đức Phật ở đó hiệu là Mỹ Âm Tối Thắng Thiên.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Phổ Quang

Thiện Hoá. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Tinh Tấn Tịch Tĩnh Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thiện Thủ Hộ Trang Nghiêm Hạnh. Đức Phật ở đó hiệu là Kiến Giả Sanh Hoan Hỷ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chiên Đàn Bảo Hoa Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Thâm Thâm Bất Khả Động Trí Huệ Quang Biến Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hiện Chứng Chứng Sắc Tướng Hải. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Phóng Bất Tư Nghị Thắng Nghĩa Vương Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hoá Hiện Thập Phương Đại Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Thắng Công Đức Oai Quang Vô Dụ Đẳng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Tu Di Vân Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Cực Tịnh Quang Minh Nhân.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Liên Hoa Biến Chiếu, hình tròn, nường nơi biển ngọc ma ni vô biên màu sắc mà ở. Mây hết thấy xe trang nghiêm giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều bằng số vi trần của hai mươi cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Giải Thoát Tinh Tấn Nhật.

Các Phật tử! Phía bên phải của biển nước thơm Đế Thanh Bảo Trang Nghiêm ấy, lại có biển nước thơm tên là Kim Cang Luân Trang Nghiêm Đế. Nhóm thế giới ở đó tên là Diệu Bảo Gian Thố Như Đà La Vĩng, dùng âm thanh do trí Phổ Hiền. Sanh ra làm thể chất. Trong nhóm thế giới ấy, phương dưới hết, có thế giới tên là Liên Hoa Vĩng, hình trạng giống như núi Tu Di, nường nơi biển các tràng hoa núi mâu diệu mà ở. Mây lưới ngọc ma ni vương cõi trời Thiên Đế cảnh giới Phật giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Thân Phổ Giác Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Tận

Nhật Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Tối Thắng Đại Giác Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Phổ Phóng Diệu Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Phước Vân Vô Tận Lực.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thọ Hoa Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Biên Trí Pháp Giới Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Trân Châu Cái. Đức Phật ở đó hiệu là Ba La Mật Sư tử Tân Thân.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Biên Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất thiết trí Diệu Giác Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Phổ Kiến Thọ Phong. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Hiện Chúng Sanh Tiên.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Sư Tử Đế Võng Quang. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Cấu Nhật Kim Sắc Quang Diệm Vân.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chúng Bảo Giám Thố. Đức Phật ở đó hiệu là Đế Tràng Tối Thắng Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Cấu Quang Minh Địa. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Lực Thanh Tịnh Nguyệt.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hằng Xuất Thán Phật Công Đức Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Như Hư Không Phổ Giác Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Cao Diệm Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Hoá Hiện Thập Phương Đại Vân Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Quang Nghiêm Đạo Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Đẳng Trí Biến Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Xuất Sanh Nhất Thiết Bảo Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Quảng Độ Chúng Sanh Thân Thông Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Quang Nghiêm Diệu Cung Điện. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Nghĩa Thành Quảng Đại Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Ly Trần Tịch Tĩnh. Đức Phật ở đó hiệu là Bất Đường Hiện.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Ma Ni Hoa Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Duyệt Ý Kiết Tường Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Phổ Vân Tạng, hình trạng giống như các lầu đài, nương nơi biển nước thơm các thứ cung điện mà ở. Mây hết thấy đèn báu giăng phủ ở trên. có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần của hai mươi cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Tối Thắng Giác Thân Thông Vương.

Các Phật tử! Phía bên phải của biển nước thơm Kim Cang Luân Trang Nghiêm Đế ấy, lại có biển nước thơm tên là Liên Hoa Như Đà La Vông. Nhóm thế giới ở đó tên là Phổ Hiện Thập Phương Ảnh, nương nơi hoa sen hết thấy

hương thơm ngọc ma ni mà ở, dùng âm thanh hết thủy trí sáng của Phật làm thể chất. Trong nhóm thế giới đó, tại phương dưới nhất, có thế giới tên là Chúng Sanh Hải Bảo Quang Minh, hình trạng giống như tạng ngọc trên châu, nường nơi biển hết thủy chuỗi ngọc ma ni anh lạc mà ở. Mây ánh sáng nước ngọc ma ni giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần cõi Phật, thủy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Bất Tư Nghì Công Đức Biến Chiếu Nguyệt.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Hương Luân. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Lượng Lực Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Quang Luân. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Giới Quang Âm Giác Ngộ Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hồng Thanh Ma Ni Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Liên Hoa Quang Hằng Thủy Diệu Tý.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Cực Kiên Cố Luân. Đức Phật ở đó hiệu là Bất Thối Chuyển Công Đức Hải Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chúng Hạnh Quang Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất thiết trí Phổ Thắng Tôn.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Sư Tử Toà Biến Chiếu. Đức Phật ở đó hiệu là Sư Tử Quang Vô Lượng Lực Giác Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Diệm Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Pháp Thanh Tịnh Trí.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Lượng Đăng. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Ưu Tướng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thường Văn Phật Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Tự Nhiên Thắng Oai Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thanh Tịnh Biến Hoá. Đức Phật ở đó hiệu là Kim Liên Hoa Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Phổ Nhập

Thập Phương. Đức Phật ở đó hiệu là Quán Pháp Giới Tần Thân Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Xí Nhiên Diệm. Đức Phật ở đó hiệu là Quang Diệm Thọ Khẩn Na La Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hương Quang Biến Chiếu. Đức Phật ở đó hiệu là Hương Đăng Thiện Hoá Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Lượng Hoa Tụ Luân. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Hiện Phật Công Đức.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chúng Diệu Phổ Thanh Tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Pháp Bình Đẳng Thần Thông Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Kim Quang Hải. Đức Phật ở đó hiệu là Thập Phương Tự Tại Đại Biến Hoá.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chân Châu Hoa Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Giới

Bảo Quang Minh Bất Khả Tư Nghì Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Đế Thích Tu Di Sư Tử Toà. Đức Phật ở đó hiệu là Thắng Lực Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Biên Bảo Phổ Chiếu, hình vuông bốn cạnh, nương nơi biển rừng hoa mà ở. Lưới cõi trời Thiên Đế khắp rưới mưa ngọc ma ni vương vô biên màu sắc giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, thấy toàn thanh tịnh, nhiều như số vi trần của hai mươi cõi Phật. Đức Phật ở đó hiệu là Biến Chiếu Thế Gian Tối Thắng Âm.

Các Phật tử! Phía bên phải của biển nước thơm Liên Hoa Nhưn Đà La Vĩng ấy, lại có biển nước thơm tên là Tích Tập Bảo Hương Tạng. Nhóm thế giới ở đó tên là Nhất Thiết Oai Đức Trang Nghiêm, dùng âm thanh của hết thủy pháp luân của Phật làm thể chất. Trong nhóm thế giới đó, tại phương dưới hết, có thế giới tên là Chủng Chủng Xuất Sanh, hình như kim cương, nương nơi dãy núi các thứ kim cương mà ở. Mây ánh sáng báu kim cương giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy

vòng bao quanh, nhiều như số vi trần cõi Phật, thủy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Liên Hoa Nhân.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hỷ Kiến Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Sanh Hỷ Lạc.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Trang Nghiêm Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất thiết trí.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Đa La Hoa Phổ Chiếu. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Cấu Tịch Diệu Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Biến Hoá Quang. Đức Phật ở đó hiệu là Thanh Tịnh Không Trí Huệ Nguyệt.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chúng Diệu Gian Thố. Đức Phật ở đó hiệu là Khai Thị Phước Đức Hải Mật Vân Tướng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Nhất Thiết Trang Nghiêm Cụ Diệu Âm Thanh.

Đức Phật ở đó hiệu là Hoan Hỷ Vân.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Liên Hoa Trì. Đức Phật ở đó hiệu là Danh Xưng Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Nhất Thiết Bảo Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Tần Thân Quán Sát Nhân.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Tịnh Diệu Hoa. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Tận Kim Cang Trí.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Liên Hoa Trang Nghiêm Thành. Đức Phật ở đó hiệu là Nhật Tạng Nhân Phổ Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Lượng Thọ Phong. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Pháp Lôi Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Nhật Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Khai Thị Vô Lượng Trí.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số

vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Y Chỉ Liên Hoa Diệp. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Phước Đức Sơn.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Phong Phổ Trì. Đức Phật ở đó hiệu là Nhật Diệu Căn.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Quang Minh Hiển Hiện. Đức Phật ở đó hiệu là Thân Quang Phổ Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hương Lô Âm Kim Cang Bảo Phổ Chiếu. Đức Phật ở đó hiệu là Tối Thắng Hoa Khai Phu Tướng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Đế Võng Trang Nghiêm, hình như lan can hàng rào, nường nơi biển hết thấy trang nghiêm mà ở. Mây lâu đài ánh sáng rực rỡ giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như vô vi trần của hai mươi cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Thị Hiện Vô Úy Vân.

Các Phật tử! Phía bên phải của biển nước thơm Tích Tập Bảo Hương Tạng ấy, lại có

biển nước thơm tên là Bảo Trang Nghiêm. Nhóm thế giới ở đó tên là Phổ Vô Cấu, dùng âm thanh thân thông biến hoá của hết thầy cõi Phật nhiều như số vi trần mà làm thể chất. Trong nhóm thế giới ấy, tại phương dưới nhất, có thế giới tên là Tịnh Diệu Bình Thân, hình như thân quý báu, nương nơi biển hết thầy vòng ánh sáng báu mà ở. Mây ngọc ma ni trên châu các món chiên đàn giảng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần cõi Phật, thầy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Nan Tồi Phục Vô Đẳng Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Xí Nhiên Diệu Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Liên Hoa Huệ Thân Thông Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vi Diệu Tướng Luân Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Thập Phương Đại Danh Xưng Vô Tận Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệm Tạng Ma Ni Diệu Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Trí Huệ Kiến Văn Giai Hoan Hỷ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số

vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Hoa Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Lượng Lực Tối Thắng Trí.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Xuất Sanh Tịnh Vi Trần. Đức Phật ở đó hiệu là Siêu Thắng Phạm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Phổ Quang Minh Biến Hoá Hương. Đức Phật ở đó hiệu là Hương Tượng Kim Cang Đại Lực Thế.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Quang Minh Tuyên. Đức Phật ở đó hiệu là Nghĩa Thành Thiện Danh Xưng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Anh Lạc Hải. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Tỷ Quang Biến Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Hoa Đăng Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Cứu Cánh Công Đức Vô Ngại Huệ Đăng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thiện Xảo Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Huệ Nhật Ba La Mật.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chiên Đàn Hoa Phổ Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Biên Huệ Pháp Giới Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Đế Võng Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Đăng Quang Hoánh Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Tịnh Hoa Luân. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Giới Nhật Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Đại Oai Diệu. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Biên Công Đức Hải Pháp Luân Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Đồng An Trụ Bảo Liên Hoa Trì. Đức Phật ở đó hiệu là Khai Thị Nhập Bất Khả Tư Nghì Trí.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bình Thản Địa. Đức Phật ở đó hiệu là Công Đức Bảo Quang Minh Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số

vi trần cõi Phật, có thể giới tên là Hương Ma Ni Tự. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Tận Phước Đức Hải Diệu Trang Nghiêm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thể giới tên là Vi Diệu Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Đẳng Lực Phổ Biến Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thể giới tên là Thập Phương Phổ Kiên Cố Trang Nghiêm Chiếu Diệu, hình tám cạnh, nường nơi biển vòng ngọc ma ni tâm vương mà ở. Mây trướng hết thấy báu trang nghiêm giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều bằng số vi trần của hai mươi cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Nhân Đại Minh Đăng.

Các Phật tử! Phía bên phải biển nước thơm Bảo Trang Nghiêm ấy, lại có biển nước thơm tên là Kim Cang Bảo Tự. Nhóm thế giới ở đó tên là Pháp Giới Hạnh, dùng pháp âm thanh phương tiện của hết thấy địa Bồ tát làm thể chất. Trong nhóm thế giới ấy, phương dưới nhất, có thể giới tên là Tịnh Quang Chiếu Diệu, hình như râu chuỗi ngọc, nường nơi biển hết thấy chuỗi ngọc màu sắc quý báu mà ở. Mây

ngọc ma ni sáng của hột ngọc trên tóc Bồ tát giảng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Tối Thắng Công Đức Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Cái. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Tự Tại Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Trang Nghiêm Sư Tử Toà. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Long Uyên.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Xuất Hiện Kim Cang Toà. Đức Phật ở đó hiệu là Thăng Sư Tử Toà Liên Hoa Đài.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Liên Hoa Thắng Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Trí Quang Phổ Khai Ngộ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thiện Quán Tập. Đức Phật ở đó hiệu là Trì Địa Diệu Quang Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số

vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hỷ Nhạo Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Đăng Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Ma Ni Tạng Nhưn Đà La Vĩng. Đức Phật ở đó hiệu là Bất Không Kiến.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chúng Diệu Địa Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Diệm Thân Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Kim Quang Luân. Đức Phật ở đó hiệu là Tịnh Trì Chúng Sanh Hạnh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Tu Di Sơn Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Công Đức Vân Phổ Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chúng Thọ Hình. Đức Phật ở đó hiệu là Bảo Hoa Tướng Tịnh Nguyệt Giác.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Bồ Úy. Đức Phật ở đó hiệu là Tối Thắng Kim Quang Cự.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Đại Danh Xưng Long Vương. Đức Phật ở đó hiệu là Quán Đẳng Nhất Thiết Pháp.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thị Hiện Ma Ni Sắc. Đức Phật ở đó hiệu là Biến Hoá Nhật.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Quang Diệm Đăng Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Bảo Cái Quang Biến Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hương Quang Vân. Đức Phật ở đó hiệu là Tư Duy Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Oán Thù. Đức Phật ở đó hiệu là Tinh Tấn Thắng Huệ Hải.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Nhất Thiết Trang Nghiêm Cụ Quang Minh Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Hiện Duyệt Ý Liên Hoa Tự Tại Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hào Tướng

Trang Nghiêm, hình như nửa vòng tròn, nương nơi biển hoa ngọc ma ni núi Tu Di mà ở. Mây ngọc ma ni vương hết thấy ánh sáng trang nghiêm rực rỡ giăng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều bằng số vi trần của hai mươi cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Thanh Tịnh Nhân.

Các Phật tử! Về phía phải biển nước thơm Kim Cang Bảo Tự ấy, có biển nước thơm tên là Thiên Thành Bảo Diệp. Nhóm thế giới ở đó tên là Đăng Diệm Quang Minh, dùng âm thanh khắp hiện bày hết thấy pháp luân bình đẳng làm thể chất. Trong nhóm thế giới đó, tại phương dưới nhất, có thế giới tên là Bảo Nguyệt Quang Diệm Luân, hình trạng như hết thấy đồ vật trang nghiêm, nương nơi biển hoa hết thấy báu trang nghiêm mà ở. Mây toà sư tử màu ngọc lưu ly giăng phủ ở trên. có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Nhật Nguyệt Tự Tại Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Tu Di Bảo Quang. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Tận Pháp Bảo Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số

vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chúng Diệu Quang Minh Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Hoa Tụ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Ma Ni Quang Minh Hoa. Đức Phật ở đó hiệu là Nhưn Trung Tối Tự Tại.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Phổ Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất thiết trí Biến Chiếu.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Đại Thọ Khản na la Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Lượng Phước Đức Tự Tại Long.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Biên Tịnh Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Công Đức Bảo Hoa Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Tối Thắng Âm. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất thiết trí Trang Nghiêm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Chúng Bảo

Gián Súc. Đúc Phật ở đó hiệu là Bảo Diệm Tu Di Sơn.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Thanh Tịnh Tu Di Âm. Đúc Phật ở đó hiệu là Xuất Hiện Nhất Thiết Hạnh Quang Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Hương Thủy Cái. Đúc Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Ba La Mật Vô Ngại Hải.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Sư Tử Hoa Vông. Đúc Phật ở đó hiệu là Bảo Diệm Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Kim Cang Diệu Hoa Đăng. Đúc Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Đại Nguyên Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Nhất Thiết Pháp Quang Minh Địa. Đúc Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Pháp Quảng Đại Chân Thật Nghĩa.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Trân Châu Mạt Bình Thản Trang Nghiêm. Đúc Phật ở đó hiệu là Thắng Huệ Quang Minh Vông.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Lưu Ly Hoa. Đức Phật ở đó hiệu là Bảo Tích Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Vô Lượng Diệu Quang Luân. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Oai Lực Trí Hải Tạng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Minh Kiến Thập Phương. Đức Phật ở đó hiệu là Tịnh Tu Nhất Thiết Công Đức Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Khả Ái Nhạo Phạm Âm, hình như bàn tay Phật, nương nơi biển lưới ánh sáng báu mà ở. Mây hết thấy thân trang nghiêm của Bồ tát giảng phủ ở trên. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều bằng số vi trần của hai mươi cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Phổ Chiếu Pháp Giới Vô Ngại Quang^①.

Lúc bấy giờ, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với đại chúng rằng:

Các Phật tử! Phía Đông biển nước thơm Ly Cấu Diệm Tạng ấy, lại có biển nước thơm tên

① Hán bộ hết quyển 9.

là Biển Hoá Vi Diệu Thân. Trong biển này có nhóm thế giới tên là Thiện Bố Sai Biệt Phương.

Tiếp đến có biển nước thơm tên là Kim Cang Nhân Tràng. Nhóm thế giới đó tên là Trang Nghiêm Pháp Giới Kiều.

Rồi đến biển nước thơm tên là Chủng Chủng Liên Hoa Diệu Trang Nghiêm, trong đó có nhóm thế giới tên là Hằng Xuất Thập Phương Biển Hoá.

Rồi đến biển nước thơm tên là Vô Gian Bảo Vương Luân, trong đó có nhóm thế giới tên là Bảo Liên Hoa Hành Mật Vân.

Rồi đến biển nước thơm tên là Diệu Hương Diệm Phổ Trang Nghiêm, trong đó có nhóm thế giới tên là Tỳ Lô Giá Na Biển Hoá Hạnh.

Tiếp đến biển nước thơm tên là Bảo Mật Diêm Phù Tràng, trong đó có nhóm thế giới tên là Chư Phật Hộ Niệm Cảnh Giới.

Tiếp đến biển nước thơm tên là Nhất Thiết Sắc Xí Nhiên Quang, trong đó có nhóm thế giới tên là Tối Thắng Quang Biển Chiếu.

Tiếp đến biển nước thơm tên là Nhất Thiết Trang Nghiêm Cụ Cảnh Giới, trong đó có nhóm thế giới tên là Bảo Diệm Đăng.

Như thế ấy, có rất nhiều các biển nước

thơm, như số vi trần các cõi Phật nhiều không thể nói hết. Biển nước thơm gần núi Luân Vi nhất tên là Pha Lê Địa, có nhóm thế giới tên là Thường Phóng Quang Minh, dùng âm thanh thanh tịnh nhiều kiếp như biển thế giới làm thể chất. Trong nhóm thế giới đó, tại phương dưới nhất, có thế giới tên là Khả Ái Nhạo Tịnh Quang Tràng. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Tối Thắng Tam muội Tinh Tấn Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, ngang hàng với thế giới Kim Cang Tràng, thì có thế giới tên là Hương Trang Nghiêm Tràng. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều bằng số vi trần của mười cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Chương Ngại Pháp Giới Đăng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của ba cõi Phật, ngang hàng với thế giới Ta Bà này, thì có thế giới tên là Phóng Quang Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Biến Pháp Giới Vô Chương Ngại Huệ Minh.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của bảy cõi Phật, đến phương trên hết

của nhóm thế giới đó, thì có thế giới tên là Tối Thắng Thân Hương. Có các thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều bằng số vi trần của hai mươi cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Giác Phần Hoa.

Các Phật tử! Ngoài biển nước thơm Vô Tận Quang Minh Luân, lại có biển nước thơm tên là Cự Túc Diệu Quang, có nhóm thế giới tên là Biến Vô Cấu.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Quang Diệu Cái, có nhóm thế giới tên là Vô Biên Phổ Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Diệu Bảo Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Hương Ma Ni Quý Độ Hình.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Xuất Phật Âm Thanh, có nhóm thế giới tên là Thiện Kiến Lập Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Hương Tràng Tu Di Tạng, có nhóm thế giới tên là Quang Minh Biến Mãn.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Chiên Đàn Diệu Quang Minh, có nhóm thế giới tên là Hoa Diệm Luân.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là

Phong Lục Trì, có nhóm thế giới tên là Bảo Diệm Vân Tràng.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Đế Thích Thân Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Trân Châu Tạng.

Tiếp đến lại có biển nước thơm tên là Bình Thản Nghiêm Tịnh, có nhóm thế giới tên là Tỳ Lưu Ly Mạt Chủng Chủng Trang Nghiêm.

Các biển nước thơm như thế ấy, nhiều như số vi trần của các cõi Phật nhiều không thể nói hết. Biển nước thơm gần núi Luân Vi nhất tên là Diệm Thọ Hoa, có nhóm thế giới tên là Xuất Sanh Chư Phương Quảng Đại Sát, dùng âm thanh của hết thầy Chư Phật dẹp phục quân ma làm thể chất. Trong nhóm thế giới đó, phương dưới nhất, có thế giới tên là Diệm Cự Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Thế Gian Công Đức Hải.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, ngang hàng với thế giới Kim Cang Tràng, thì có thế giới tên là Xuất Sanh Bảo. Đức Phật ở đó hiệu là Sư Tử Lực Bảo Vân.

Trên đó, ngang hàng với thế giới Ta Bà, có thế giới tên là Y Phục Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất thiết trí Hải Vương.

Phương trên hết của nhóm thế giới ấy, có thế giới tên là Bảo Anh Lạc Sư Tử Quang Minh. Đức Phật ở đó hiệu là Thiện Biến Hoá Liên Hoa Tràng.

Các Phật tử! Ngoài biển nước thơm Kim Cang Diệm Quang Minh ấy, lại có biển nước thơm tên là Nhất Thiết Trang Nghiêm Cụ Oánh Sức Tràng. Nhóm thế giới ở đó tên là Thanh Tịnh Hạnh Trang Nghiêm.

Tiếp đến lại có biển nước thơm tên là Nhất Thiết Bảo Hoa Quang Diệu Hải, có nhóm thế giới tên là Công Đức Tướng Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Liên Hoa Khai Phu, có nhóm thế giới tên là Bồ tát Ma Ni Quan Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Diệu Bảo Y Phục, có nhóm thế giới tên là Tịnh Châu Luân.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Khả Ái Hoa Biến Chiếu, có nhóm thế giới tên là Bách Quang Vân Chiếu Diệu.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Biến Hư Không Đại Quang Minh, có nhóm thế giới tên là Bảo Quang Phổ Chiếu.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Diệu

Hoa Trang Nghiêm Tràng, có nhóm thế giới tên là Kim Nguyệt Nhãn Anh Lạc.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Trân Châu Hương Hải Tạng, có nhóm thế giới tên là Phật Quang Minh.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Bảo Luân Quang Minh, có nhóm thế giới tên là Thiện Hoá Hiện Phật Cảnh Giới Quang Minh.

Các biển nước thơm như thế, bằng số vi trần của các cõi Phật nhiều không thể nói hết. Biển nước thơm gần núi Luân Vi nhất tên là Vô Biên Luân Trang Nghiêm Để, có nhóm thế giới tên là Vô Lượng Phương Sai Biệt, dùng âm thanh các loại tiếng nói của hết thủy cõi nước làm thể chất. Trong nhóm thế giới ấy, phương dưới nhất, có thế giới tên là Kim Cang Hoa Cái. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Tận Tướng Quang Minh Phổ Môn Âm.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, ngang hàng với thế giới Kim Cang Tràng, có thế giới tên là Xuất Sanh Bảo Y Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Phước Đức Vân Đại Oai Thế.

Trên đó, ngang hàng với thế giới Ta Bà, có thế giới tên là Chúng Bảo Cự Diệu Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Thắng Huệ Hải.

Phương trên hết của nhóm thế giới ấy, có thế giới tên là Nhật Quang Minh Y Phục Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Trí Nhật Liên Hoa Vân.

Các Phật tử! Phía ngoài biển nước thơm Đế Thanh Bảo Trang Nghiêm, lại có biển nước thơm tên là A Tu La Cung Điện. Nhóm thế giới ở đó tên là Hương Thủy Quang Sở Trì.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Bảo Sư Tử Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Biến Thị Thập Phương Nhất Thiết Bảo.

Tiếp đến lại có biển nước thơm tên là Cung Điện Sắc Quang Minh Vân, có nhóm thế giới tên là Bảo Luân Diệu Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Xuất Đại Liên Hoa, có nhóm thế giới tên là Diệu Trang Nghiêm Biến Chiếu Pháp Giới.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Đăng Diệm Diệu Nhãn, có nhóm thế giới tên là Biến Quán Sát Thập Phương Biến Hoá.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Bất Tư Nghị Trang Nghiêm Luân, có nhóm thế giới tên là Thập Phương Quang Minh Phổ Danh Xưng.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Bảo Tích Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Đăng Quang Chiếu Diệu.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Thanh Tịnh Bảo Quang Minh, có nhóm thế giới tên là Tu Di Vô Năng Vi Ngại Phong.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Bảo Y Lan Thuần, có nhóm thế giới tên là Như Lai Thân Quang Minh.

Các biển nước thơm như vậy, nhiều như số vi trần các cõi Phật nhiều không thể nói hết. Biển nước thơm gần núi Luân Vi nhất tên là Thọ Trang Nghiêm Tràng, có nhóm thế giới tên là An Trụ Đế Võng dùng âm thanh của hết thủy địa trí huệ Bồ tát làm thể chất. Trong nhóm thế giới ấy, tại phương dưới nhất, có thế giới tên là Diệu Kim Sắc. Đức Phật ở đó hiệu là Hương Diệm Thắng Oai Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, ngang hàng với thế giới Kim Cang Tràng, có thế giới tên là Ma Ni Thọ Hoa. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Ngại Phổ Hiện.

Trên đó, ngang hàng với thế giới Ta Bà, có thế giới tên là Tỳ Lưu Ly Diệu Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Pháp Tự Tại Kiên Cố Huệ. Trong nhóm thế giới ấy, tại phương trên hết có thế giới tên là Phạm Âm Diệu Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Liên Hoa Khai Phu Quang Minh Vương.

Các Phật tử! Phía ngoài biển nước thơm Kim Cang Luân Trang Nghiêm Để ấy, lại có biển nước thơm tên là Hoá Hiện Liên Hoa Xứ, có nhóm thế giới tên là Quốc Độ Bình Chánh.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Ma Ni Quang, có nhóm thế giới tên là Biến Pháp Giới Vô Mê Hoặc.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Chúng Diệu Hương Nhật Ma Ni, có nhóm thế giới tên là Phổ Hiện Thập Phương.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Hàng Nạp Bảo Lưu, có nhóm thế giới tên là Phổ Hành Phật Ngôn Âm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Vô Biên Thâm Diệu Âm, có nhóm thế giới tên là Vô Biên Phương Sai Biệt.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Kiên Thật Tích Tụ, có nhóm thế giới tên là Vô Lượng Xứ Sai Biệt.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Thanh Tịnh Phạm Âm, có nhóm thế giới tên là Phổ Thanh Tịnh Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Chiên Đàn Lan Thuần Âm Thanh Tạng, có nhóm thế giới tên là Hoánh Xuất Tràng.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Diệu Hương Bảo Vương Quang Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Phổ Hiện Quang Minh Lực.

Các Phật tử! Phía ngoài biển nước thơm Liên Hoa Như Đà La Vĩng ấy, lại có biển nước thơm tên là Ngân Liên Hoa Diệu Trang Nghiêm, trong đó, có nhóm thế giới tên là Phổ Biến Hạnh.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Tỳ Lưu Ly Trúc Mật Diệm Vân, có nhóm thế giới tên là Phổ Xuất Thập Phương Âm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Thập Phương Quang Diệm Tụ, có nhóm thế giới tên là Hằng Xuất Biến Hoá Phân Bố Thập Phương.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Xuất Hiện Chơn Kim Ma Ni Tràng, có nhóm thế giới tên là Kim Cang Tràng Tướng.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Bình Đẳng Đại Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Pháp Giới Đồng Mãnh Tuyên.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Bảo Hoa Tòng Vô Tận Quang, có nhóm thế giới tên là Vô Biên Tịnh Quang Minh.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Diệu Kim Tràng, có nhóm thế giới tên là Diễm Thuyết Vi Mật Xứ.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Quang Ảnh Biến Chiếu, có nhóm thế giới tên là Phổ Trang Nghiêm.

Tiếp đến lại có biển nước thơm tên là Tịch Âm, có nhóm thế giới tên là Hiện Tiên Thủy Bó.

Các biển nước thơm như vậy, nhiều như số vi trần của các cõi Phật nhiều không thể nói. Biển nước thơm gần núi Luân Vi nhất tên là Mật Diệm Vân Tràng, có nhóm thế giới tên là Nhất Thiết Quang Trang Nghiêm, dùng âm thanh của hết thầy chúng hội đạo tràng các Đức Như Lai làm thể chất. Trong nhóm thế giới ấy, tại phương dưới nhất, có thế giới tên là Tịnh Nhãn Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Kim Cang Nguyệt Biến Chiếu Thập Phương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, ngang hàng với thế giới Kim Cang Tràng, có thế giới tên là Liên Hoa Đức. Đức Phật ở đó hiệu là Đại Tinh Tấn Thiện Giác Huệ.

Trên đó, ngang hàng với thế giới Ta Bà, có thế giới tên là Kim Cang Mật Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Ta La Vương Tràng.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của bảy cõi Phật, có thế giới tên là Tịnh Hải Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Oai Đức Tuyệt Luân Vô Năng Chế Phục.

Các Phật tử! Phía ngoài biển nước thơm Tích Tập Bảo Hương Tạng ấy, lại có biển nước thơm tên là Nhất Thiết Bảo Quang Minh Biến Chiếu. Nhóm thế giới ở đó tên là Vô Cấu Xưng Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Chúng Bảo Hoa Khai Phú, có nhóm thế giới tên là Hư Không Tướng.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Kiết Tường Ốc Biến Chiếu, có nhóm thế giới tên là Vô Ngại Quang Phổ Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Chiên Đàn Thọ Hoa, có nhóm thế giới tên là Phổ Hiện Thập Phương Tuyên.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Xuất Sanh Diệu Sắc Bảo, có nhóm thế giới tên là Thắng Tràng Châu Biến Hành.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Phổ

Sanh Kim Cang Hoa, có nhóm thế giới tên là Hiện Bất Tư Nghì Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Tâm Vương Ma Ni Luân Nghiêm Sức, có nhóm thế giới tên là Thị Hiện Vô Ngại Phật Quang Minh.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Tích Tập Bảo Anh Lạc, có nhóm thế giới tên là Tịnh Trụ Nghi.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Trân Châu Luân Phổ Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Chư Phật Nguyên Sở Lưu.

Các biển nước thơm như vậy, nhiều như số vi trần của các cõi Phật nhiều không thể nói. Biển nước thơm gần núi Luân Vi nhất tên là Diêm Phù Đà Bảo Tạng Luân, có nhóm thế giới tên là Phổ Âm Tràng, dùng âm thanh của pháp môn nhập vào Nhất thiết trí làm thể chất. Trong nhóm thế giới đó, tại phương dưới nhất có thế giới tên Hoa Nhụy Diệm. Đức Phật ở đó hiệu là Tịnh Tấn Thí.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, ngang hàng với thế giới Kim Cang Tràng, có thế giới tên là Liên Hoa Quang Minh Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Nhất Thiết Công Đức Tối Thắng Tâm Vương.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của ba cõi Phật, ngang hàng với thế giới Ta Bà, có thế giới tên là Thập Lực Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Thiện Xuất Hiện Vô Lượng Công Đức Vương.

Tại phương trên hết của nhóm thế giới ấy, có thế giới tên là Ma Ni Hương Sơn Tràng. Đức Phật ở đó hiệu là Quảng Đại Thiện Nhân Tịnh Trụ Nghi.

Các Phật tử! Phía ngoài biển nước thơm Bảo Trang Nghiêm ấy lại có biển nước thơm tên là Trì Tu Di Quang Minh Tạng. Nhóm thế giới ở đó tên là Xuất Sanh Quảng Đại Vân.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Chủng Chủng Trang Nghiêm Đại Oai Lực Cảnh Giới, có nhóm thế giới tên là Vô Ngại Tịnh Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Mật Bố Bảo Liên Hoa, có nhóm thế giới tên là Tối Thắng Đẳng Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Y Chỉ Nhất Thiết Bảo Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Nhật Quang Minh Vãng Tạng.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Chúng Đa Nghiêm Tịnh, có nhóm thế giới tên là Bảo Hoa Y Xứ.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Cực Thông Huệ Hạnh, có nhóm thế giới tên là Tối Thắng Hình Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Trì Diệu Ma Ni Phong, có nhóm thế giới tên là Phổ Tịnh Hư Không Tạng.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Đại Quang Biến Chiếu, có nhóm thế giới tên là Đế Thanh Cự Quang Minh.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Khả Ái Ma Ni Chân Sung Mãn Biến Chiếu, có nhóm thế giới tên là Phổ Hống Thanh.

Các biển nước thơm như thế, nhiều như số vi trần các cõi Phật nhiều không thể nói. Biển nước thơm gần núi Luân Vi nhất tên là Xuất Đế Thanh Bảo, có nhóm thế giới tên là Châu Biến Vô Sai Biệt, dùng âm thanh gầm hống của hết thủy Bồ tát làm thể chất. Trong nhóm thế giới ấy, tại phương dưới nhất, có thế giới tên là Diệu Thắng Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Tối Thắng Công Đức Huệ.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, ngang hàng với thế giới Kim Cang Tràng, có thế giới tên là Trang Nghiêm Tướng. Đức Phật ở đó hiệu là Siêu Thắng Đại Quang Minh.

Trên đó, ngang hàng với thế giới Ta Bà có thế giới tên là Lưu Ly Luân Phổ Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Tu Di Đăng.

Phương trên hết của nhóm thế giới ấy, có thế giới tên là Hoa Tràng Hải. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Tận Biến Hoá Diệu Huệ Vân.

Các Phật tử! Phía ngoài biển nước thơm Kim Cang Bảo Tụ ấy lại có biển nước thơm tên là Sùng Sức Bảo Bì Nghê. Nhóm thế giới tên là Tú Xuất Bảo Tràng.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Bảo Tràng Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Hiện Nhất Thiết Quang Minh.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Diệu Bảo Vân, có nhóm thế giới tên là Nhất Thiết Bảo Trang Nghiêm Quang Minh Biến Chiếu.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Bảo Thọ Hoa Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Diệu Hoa Giám Sức.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Diệu Bảo Y Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Quang Minh Hải.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Bảo Thọ Phong, có nhóm thế giới tên là Bảo Diệm Vân.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Thị Hiện Quang Minh, có nhóm thế giới tên là Nhập Kim Cang Vô Sở Ngại.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Liên Hoa Phổ Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Vô Biên Ngạn Hải Uyên.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Diệu Bảo Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Phổ Thị Hiện Quốc Độ Tạng.

Các biển nước thơm như vậy nhiều như số vi trần cõi Phật nhiều không thể nói. Biển nước thơm gần núi Luân Vi nhất tên là Bất Khả Hoại Hải, có nhóm thế giới tên là Diệu Luân Giác Thố Liên Hoa Trang, dùng âm thanh của hết thầy thần lực của Phật làm thể chất. Trong nhóm thế giới ấy tại phương dưới nhất, có thế giới tên là Tối Diệu Hương. Đức Phật ở đó hiệu là Biến Hoá Vô Lượng Trần Số Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, ngang hàng với thế giới Kim Cang Trang, có thế giới tên là Bất Tư Nghì Sai Biệt Trang Nghiêm Môn. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Lượng Trí.

Trên đó, ngang hàng với thế giới Ta Bà, có

thế giới tên là Thập Phương Quang Minh Diệu Hoa Tạng. Đức Phật ở đó hiệu là Sư Tử Nhân Quang Diệm Vân.

Tại phương trên hết trong nhóm thế giới đó, có thế giới tên là Hải Âm Thanh, Đức Phật ở đó hiệu là Thủy Thiên Quang Diệm Môn.

Các Phật tử! Phía ngoài biển nước thơm Thiên Thành Bảo Diệp ấy, lại có biển nước thơm tên là Diệm Luân Hách Dịch Quang, có nhóm thế giới tên là Bất Khả Thuyết Chủng Chủng Trang Nghiêm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Bảo Trần Lộ, có nhóm thế giới tên là Phổ Nhập Vô Lượng Tuyền.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Cụ Nhất Thiết Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Bảo Quang Biến Chiếu.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Bồ Chúng Bảo Vãng, có nhóm thế giới tên là An Bồ Thâm Mật.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Diệu Bảo Trang Nghiêm Tràng, có nhóm thế giới tên là Thế Giới Hải Minh Liễu Âm.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Nhật Cung Thanh Tịnh Ảnh, có nhóm thế giới tên là Biến Nhập Như Đà La Vãng.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Nhất Thiết Cổ Nhạc Mỹ Diệu Âm, có nhóm thế giới tên là Viên Mãn Bình Chánh.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Chung Chung Diệu Trang Nghiêm, có nhóm thế giới tên là Tịnh Mật Quang Diệm Vân.

Tiếp đến, lại có biển nước thơm tên là Châu Biển Bảo Diệm Đăng, có nhóm thế giới tên là Tuỳ Phật Bốn Nguyện Chung Chung Hình.

Các biển nước thơm như vậy, như số vi trần cõi Phật nhiều không thể nói. Biển nước thơm gần núi Luân Vi nhất tên là Tích Tập Anh Lạc Y. Nhóm thế giới ở đó tên là Hoá Hiện Diệu Y, dùng âm thanh của hết thầy Chư Phật ba đời làm thể chất. Trong nhóm thế giới đó, tại phương dưới nhất, có biển nước thơm tên là Nhơn Đà La Hoa Tạng, có thế giới tên là Phát Sanh Hoan Hỷ, có thế giới chạy vòng bao quanh, nhiều như số vi trần cõi Phật, thầy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Kiên Ngộ Trí.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, ngang hàng với thế giới Kim Cang Tràng, có thế giới tên là Bảo Vãng Trang Nghiêm, có các thế giới chạy vòng

bao quanh, nhiều bằng số vi trần của mười cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Lượng Hoan Hỷ Quang.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của ba cõi Phật, ngang hàng với thế giới Ta Bà, có thế giới tên là Bảo Liên Hoa Sư Tử Toà. Có các thế giới chạy vòng bao quanh nhiều bằng số vi trần của mười ba cõi Phật. Đức Phật ở đó hiệu là Tối Thanh Tịnh Bất Không Văn.

Trên đó, lên khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của bảy cõi Phật, đến phương trên hết của nhóm thế giới ấy, thì có thế giới tên là Bảo Sắc Long Quang Minh, có các thế giới chạy vòng bao quanh nhiều bằng số vi trần của hai mươi cõi Phật, thấy toàn thanh tịnh. Đức Phật ở đó hiệu là Biến Pháp Giới Phổ Chiếu Minh.

Các Phật tử! Các biển nước thơm như vậy, bằng số vi trần của mười cõi nước Phật, nhiều không thể nói. Trong các biển đó lại có các nhóm thế giới nhiều bằng số vi trần của mười cõi Phật nhiều không thể nói, thấy đều nương trên hoa sen hiện nhất thiết Bồ tát hình ma ni vương tràng trang nghiêm mà ở, đều riêng được trang nghiêm vật quý cùng tốt, không có

thiếu sót đứt đoạn, thấy đều phóng ánh sáng màu sắc quý báu, thấy đều riêng có mây sáng giăng phủ ở trên, thấy đều có các đồ vật trang nghiêm, thấy đều riêng trải các kiếp khác nhau, thấy đều riêng có Phật giáng thế, thấy đều riêng diễn nói biến pháp, thấy đều riêng có chúng sanh tràn đầy cùng khắp, thấy đều riêng nhập về khắp mười phương, thấy đều riêng được hết thấy sức thần của Phật giúp sức.

Trong mỗi mỗi nhóm thế giới ấy, hết thấy thế giới đều nương vào các thứ trang nghiêm mà ở, liên tiếp lẫn nhau, thành lưới thế giới, xây dựng vững chắc cùng khắp nhiều loại thế giới khác nhau khắp trong biển thế giới Hoa Tạng Trang Nghiêm.

Lúc bấy giờ, Ngài Phổ Hiền Bồ tát, muốn tuyên lại nghĩa này, nương oai thần của Phật mà nói bài kệ rằng:

- Biển Hoa Tạng thế giới,
Như các pháp giới khác,
Trang nghiêm tột thanh tịnh,
An trụ nơi hư không.
- Trong biển thế giới ấy,
Nhóm cõi nhiều không bàn,

**Mỗi mỗi đều tự tại,
Đều riêng không lộn nhau.**

- **Biển Hoa Tạng thế giới,
Nhóm cội khéo giảng bày,
Đủ hình, đủ trang nghiêm,
Thảy thảy đều khác nhau.**
- **Tiếng biến hoá của Phật,
Nhiều loại làm thể chất,
Tuỳ nghiệp lực được thấy,
Nhóm cội trang sức mẫu.**
- **Hình Tu Di, thành lưới,
Nước xoáy, hình tròn, vuông,
Hoa sen nở rộng lớn,
Các cội bao quanh nhau.**
- **Hình dãy núi, lâu đài,
Hình Kim Cang xoay vòng,
Như vậy, nhiều không bàn,
Các nhóm cội rộng lớn.**
- **Biển lớn, lửa ngọc báu,
Lưới sáng nhiều không bàn,
Các nhóm cội như vậy,
Đều ở trên hoa sen.**
- **Mỗi mỗi các nhóm cội,**

**Lưới sáng nhiều không bàn,
Trong sáng hiện các cõi,
Ngập khắp biển mười phương.**

- **Hết thảy các nhóm cõi,
Có bao vật trang nghiêm,
Cõi nước đều hiện trong,
Khắp thấy vô cùng tận.**
- **Nhóm cõi nhiều không bàn,
Thế giới không bờ mé,
Nhiều thứ trang nghiêm đẹp,
Đều do sức Đại Tiên^①.**
- **Trong hết thảy nhóm cõi,
Thế giới nhiều không bàn,
Có cõi thành, cõi hoại,
Hoặc có cõi nát tan.**
- **Ví như lá trong rừng,
Có lá mọc lá rụng,
Trong nhóm cõi cũng vậy,
Thế giới có thành hoại.**
- **Như các trái khác nhau,
Nương ở trong rừng cây,**

① Đại Tiên: Tức là Đức Phật. Đây là một trong những danh hiệu của Đức Phật.

**Bao giống loại chúng sanh,
Cũng nương các nhóm cõi.**

- Ví như hột giống khác,
Sanh trái thảy khác nhau,
Do nghiệp lực khác nhau,
Cõi chúng sanh không đồng.
- Như ngọc báu tâm vương,
Tuỳ tâm thấy màu sắc,
Do tâm chúng sanh sạch,
Được thấy cõi thanh tịnh.
- Ví như vua rồng lớn,
Kéo mây khắp hư không,
Nguyện lực Phật cũng vậy,
Sanh ra các cõi nước.
- Như thầy dối ảo thuật,
Hiện được bao nhiêu việc,
Do nghiệp lực chúng sanh,
Cõi nước nhiều không bàn.
- Ví như các tướng vẽ,
Hoạ sư đã vẽ ra,
Như vậy, hết thảy cõi,
Tâm hoạ sư tạo thành.
- Thân chúng sanh khác nhau,

**Theo tâm phân biệt sanh,
Như vậy thấy giống nhau,
Không gì chẳng do nghiệp.**

- **Ví như thấy Đạo Sư,
Nhiều hình sắc khác nhau,
Tuỳ tâm hành chúng sanh,
Thấy các cõi cũng khác.**
- **Hết thấy tận các cõi,
Giăng đầy lưới hoa sen,
Bao hình tướng khác nhau,
Trang nghiêm thấy thanh tịnh.**
- **Những lưới hoa sen đó,
Lưới cõi ở yên trong,
Bao nhiêu việc trang nghiêm,
Bao giống chúng sanh ở.**
- **Hoặc có những cõi nước,
Hiểm trở không bằng phẳng,
Do phiền não chúng sanh,
Mà thấy ra như vậy.**
- **Lộn xộn với thanh tịnh,
Vô lượng các nhóm cõi,
Tuỳ tâm chúng sanh khởi,
Sức Bồ tát giữ vững.**

- **Hoặc khi trong những cõi,
Nhiễm loạn lộn với sạch,
Thảy do nghiệp lực khởi,
Bồ tát hoá độ đó.**
- **Có cõi phóng quang minh,
Lìa uế bấu kết thành,
Bao món trang sức đẹp,
Chư Phật khiến thanh tịnh.**
- **Trong mỗi mỗi nhóm cõi,
Kiếp thiêu trái không bàn,
Thấy hiện hư vớ ác,
Kỳ thật thường vững chắc.**
- **Do nghiệp lực chúng sanh,
Sanh ra nhiều cõi đất,
Nương ở trên chất gió,
Cùng ở trên chất nước.**
- **Thế giới là như vậy,
Bao cách thấy chẳng đồng,
Thật ra là không sanh,
Lại cũng không hư diệt.**
- **Trong mỗi mỗi tâm niệm,
Sanh ra vô lượng cõi,
Do oai thần của Phật,
Thấy thảy sạch, không dơ.**

- **Có cỏi bùn đất thành,
Thể chất rất cứng chắc,
Tối đen không ánh sáng,
Kẻ ác nghiệp ở đó.**
- **Có cỏi kim cương thành,
Lộn xộn rất buồn sợ,
Khổ nhiều mà vui ít,
Kẻ phước mỏng ở đó.**
- **Có cỏi sắt đúc thành,
Hoặc cỏi bằng đồng đỏ,
Núi đá hiểm dễ sợ,
Kẻ tội đầy ở đó.**
- **Trong cỏi có địa ngục,
Chúng sanh khổ khó cứu,
Ở trong đen tối mãi,
Biển lửa thường đốt thiêu.**
- **Hoặc cỏi có súc sanh,
Bao thứ hình xấu vụng,
Do nơi nghiệp ác mình,
Thường chịu bao khổ não.**
- **Hoặc thấy cỏi Diêm La,
Đói khát như dao cắt,
Trèo lên núi lửa lớn,
Chịu các khổ tội bậc.**

- **Hoặc có các cõi nước,
Bảy báu hạp xây thành,
Bao nhiêu thứ cung điện,
Do nghiệp lành được vậy.**
- **Hãy nên xem thế gian,
Trong đó trời và người,
Nghiệp lành quả đã thành,
Tuỳ thời hưởng sung sướng.**
- **Trong mỗi lỗ chân lông,
Ức cõi không nghĩ bàn,
Các thứ trang nghiêm nhau,
Chưa từng dồn ép nhau.**
- **Chúng sanh nhiều món nghiệp,
Thế giới vô lượng nhóm,
Trong đó sanh tham đắm,
Chịu khổ vui chẳng đồng.**
- **Có cõi các báu thành,
Thường phóng sáng vô biên,
Hoa sen kim cương mâu,
Trang nghiêm sạch không uest.**
- **Có cõi chất ánh sáng,
Nương vòng ánh sáng ở,
Sắc vàng hương chiên đàn,
Mây lửa khắp chiếu sáng.**

- **Có cỗi bằng mặt trăng,
Áo thơm trải khắp nơi,
Nơi trong một hoa sen,
Bồ tát đều tràn đầy.**
- **Có cỗi các báu thành,
Hình sắc không uế dơ,
Như lưới trời Thiên Đế,
Quang minh thường chiếu diệu.**
- **Có cỗi bằng chất thơm,
Hoặc cỗi hoa kim cương,
Ánh ma ni hiện bóng,
Nhìn thấy thật thanh tịnh.**
- **Hoặc cỗi không nghĩ bàn,
Vòng hoa kết hợp thành,
Hoá Phật ngập đầy khắp,
Bồ tát khắp sáng rực.**
- **Hoặc có cỗi thanh tịnh,
Toàn là những cây hoa,
Nhánh đẹp che đạo tràng,
Mây ma ni phủ giăng.**
- **Có cỗi ánh sạch chiếu,
Hoa kim cương làm thành,
Cỗi do tiếng Phật hoá,
Vô biên xếp thành lưới.**

- **Có côi như cái nón,
Ngọc ma ni Bồ tát,
Hoặc hình toà sư tử,
Theo ánh sáng hoá ra.**
- **Hoặc côi bột chiêm đàn,
Hoặc ánh sáng chơn mây,
Hoặc tiếng trong ánh Phật,
Mà thành các côi mầu.**
- **Hoặc thấy côi thanh tịnh,
Do một ánh trang nghiêm,
Hoặc thấy nhiều trang nghiêm,
Bao côi đều kỳ diệu.**
- **Hoặc dùng mười côi nước,
Vật mầu diệu nghiêm sức,
Hoặc dùng trong ngàn côi,
Hết thấy để điểm trang.**
- **Hoặc dùng vật ức xú,
Dem trang nghiêm một côi,
Các món không đồng nhau,
Đều như hình bóng hiện.**
- **Vật côi nhiều không bàn,
Dem trang nghiêm một côi,
Thấy đều phóng quang minh,
Do nguyện của Phật sanh.**

- **Hoặc có các cõi nước,
Do nguyện khiến thanh tịnh,
Trong thủy vật trang nghiêm,
Khắp thấy các biển cõi.**
- **Người tu nguyện Phổ Hiền,
Thành được cõi thanh tịnh,
Cõi trang nghiêm ba đời,
Hiện thủy vào trong đó.**
- **Phật tử hãy nên quán,
Sức thần các nhóm cõi,
Các cõi nước vị lai,
Như mộng thủy khiến thấy.**
- **Các thế giới mười phương,
Biển cõi nước quá khứ,
Đều gồm trong một cõi,
Hiện hình như bóng đối.**
- **Hết thủy Phật ba đời,
Với thủy cõi các Ngài,
Nơi trong một nhóm cõi,
Thủy thủy đều quán thấy.**
- **Hết thủy sức thần Phật,
Trong vi trần hiện cõi,
Bao món thủy thấy rõ,
Như ảnh không chân thật.**

- **Hoặc có nhiều các cỗi,
Hình trạng như biển lớn,
Hoặc như núi Tu Di,
Thế giới không nghĩ bàn.**
- **Có cỗi khéo đứng yên,
Hình như lưới vua trời,
Hoặc hình như cây rừng,
Chư Phật đầy ở trong.**
- **Hoặc hình bánh xe báu,
Hoặc hình trạng hoa sen,
Tám góc trang sức đẹp,
Thảy bao thứ thanh tịnh.**
- **Hoặc cỗi hình toà ngôi,
Hoặc có cỗi ba cạnh,
Hoặc hình Khê lạc ca,
Thành quách thân Phạm Vương.**
- **Hoặc như tóc chúa trời,
Hoặc như nửa mặt trăng,
Hoặc như núi ma ni,
Hoặc như hình mặt trời.**
- **Có thế giới tượng hình,
Ví như eo biển thơm,
Hoặc hình vòng ánh sáng,
Xưa Phật đã chiêm tịnh.**

- Có cõi hình trục xe,
Hoặc cõi hình đàn thiên,
Hoặc như tướng bạch hào,
Nhục kế mắt rộng dài.
- Hoặc như bàn tay Phật,
Hoặc như chày kim cang,
Hoặc cõi hình núi lửa,
Bồ tát thấy đầy ngập.
- Có cõi hình sư tử,
Hoặc hình con ngao biển,
Sắc tướng nhiều vô lượng,
Thể tánh thấy khác nhau.
- Nơi trong một nhóm cõi,
Hình cõi nhiều vô tận,
Thấy do nguyện của Phật,
Hộ niệm cho vững yên.
- Có cõi trụ một kiếp,
Hoặc cõi trụ mười kiếp,
Cho đến hơn trăm ngàn,
Số vi trần cõi nước.
- Hoặc nơi trong một kiếp,
Thấy cõi có thành hoại,
Hoặc vô lượng vô số,
Cho đến không nghĩ bàn.

- **Hoặc có cõi có Phật,
Hoặc có cõi không Phật,
Hoặc cõi chỉ một Phật,
Hoặc cõi vô lượng Phật.**
- **Cõi nước nếu không Phật,
Thì ở cõi phương xa,
Có Phật biến hoá lại,
Để thị hiện việc Phật.**
- **Từ trời giáng trần xuống,
Vào thai rồi giáng sanh,
Dẹp ma thành Chánh giác,
Chuyển pháp luân cao tột.**
- **Tùy tâm chúng sanh thích,
Hiện ra bao hình tướng,
Vì họ chuyển pháp mầu,
Thảy hạp căn tánh họ.**
- **Trong mỗi mỗi cõi Phật,
Một Phật hiện ra đời,
Trải qua ngàn ức năm,
Diễn thuyết pháp cao tột.**
- **Ai không phải pháp khí,
Không thể thấy Chư Phật,
Nếu kẻ tâm mền Phật,
Thảy nơi thấy được Ngài.**

- Trong mỗi mỗi cõi nước,
Đều có Phật ra đời,
Thấy Phật trong các cõi,
Số ức nhiều không bàn.
- Trong ấy mỗi mỗi Phật,
Hiện vô lượng thần biến,
Đều khắp trong pháp giới,
Độ lành biển chúng sanh.
- Có cõi không ánh sáng,
Tối đen nhiều kinh khủng,
Khổ cắt như đao kiếm,
Kẻ thấy tự đau đớn.
- Có cõi ánh sáng trời,
Cõi đầy ánh cung điện,
Cõi đầy ánh nhật nguyệt,
Lưới cõi khó nghĩ bàn.
- Có cõi tự phát sáng,
Hoặc cây phóng sáng sạch,
Chưa từng có khổ não,
Do phước chúng sanh vậy.
- Hoặc cõi núi chiếu sáng,
Hoặc cõi ánh ma ni,
Hoặc cõi ánh sáng đèn,
Thấy do nghiệp chúng sanh.

- **Có côi quang minh Phật,
Bồ tát đầy ở trong,
Có côi hoa sen sáng,
Sắc sáng rất nghiêm đẹp.**
- **Có côi hoa chiếu sáng,
Có côi nước thơm chiếu,
Hương xoa, hương đốt chiếu,
Đều do sức nguyện sạch.**
- **Có côi mây sáng chiếu,
Ngọc Ma ni chiếu sáng,
Ánh thân lực Phật chiếu,
Nói lên tiếng vui đẹp.**
- **Có côi báu sáng chiếu,
Hoặc kim cang sáng chiếu,
Tiếng thanh tịnh vang xa,
Đến đâu hết khổ đó.**
- **Hoặc côi ma ni sáng,
Hoặc đồ trang nghiêm sáng,
Hoặc ánh sáng đạo tràng,
Chiếu diệu trong chúng hội.**
- **Phật phóng ánh sáng lớn,
Hoá Phật đầy trong đó,
Ánh ấy chiếu đặng khắp,
Pháp giới thả ngập đầy.**

- Có cõi rất đáng sợ,
Tiếng đại khổ thét gào,
Tiếng ấy tột đau thương,
Ai nghe cũng ghê sợ.
- Đường địa ngục súc sanh,
Cùng là cõi Diêm la,
Thế giới trước ác ấy,
Thường vang tiếng sầu khổ.
- Hoặc có những cõi nước,
Thường vang tiếng đáng vui,
Đẹp vui thuận chánh pháp,
Ấy do nghiệp lành được.
- Hoặc lại có cõi nước,
Thường nghe tiếng Đế Thích,
Hoặc nghe tiếng Phạm Thiên,
Hết thảy tiếng Thế chủ.
- Hoặc có các cõi nước,
Mây phát ra tiếng mâu,
Biển báu cây ma ni,
Cùng âm nhạc đầy khắp.
- Trong sáng tròn của Phật,
Hoá tiếng vô cùng tận,
Cùng tiếng mâu Bồ tát,
Nghe khắp cõi mười phương.

- Cõi nước không nghĩ bàn,
Tiếng pháp luân thường chuyển,
Biển nguyện vang ra tiếng,
Tiếng mâu của sự tu.
- Hết thấy Phật ba đời,
Sanh ra các thế giới,
Danh hiệu đều đầy đủ,
Âm thanh vô cùng tận.
- Có cõi thường nghe thấy,
Thấy tiếng thân của Phật,
Các địa độ vô lượng,
Diễn nói pháp như vậy.
- Sức thệ nguyện Phổ Hiền,
Ức kiếp diễn tiếng mâu,
Tiếng ấy như sấm nổ,
Trụ kiếp lâu vô tận.
- Phật nơi cõi thanh tịnh,
Thị hiện tiếng tự tại,
Trong pháp giới mười phương,
Thấy thấy đều được nghe^①.

① Hán bộ hết quyển 10.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

PHẨM THỨ SÁU

PHẬT TỖ LÔ GIÁ NA

Lúc bấy giờ, Ngài Phổ Hiền Bồ tát lại nói với đại chúng rằng:

Các Phật tử! Đời xưa, lâu lắm, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần thế giới, rồi lại trải qua gấp bội thời gian đó, có một biển thế giới tên là Phổ Môn Tịnh Quang Minh. Trong biển thế giới ấy, có thế giới tên là Thắng Âm, nương nơi biển lưới Hoa Ma Ni mà ở, có số thế giới làm quyến thuộc nhiều như số vi trần của núi Tu Di. Thế giới ấy hình trạng tròn tròn, đất có đầy các món trang nghiêm vô lượng. Ba trăm lớp cây báu núi Luân Vi bao quanh. Hết thấy mây báu giăng phủ ở trên, thanh tịnh, không dơ uế, ánh quang minh chiếu diệu. Thành trì, làng ấp, cung điện, như núi Tu Di. Y phục, thức ăn, thức uống tùy tâm niệm hiện đến liền.

Kiếp đó tên là Chủng Chủng Trang Nghiêm.

Các Phật tử! Trong thế giới Thắng Âm ấy, có biển nước thơm tên là Thanh Tịnh Quang Minh. Trong biển ấy có hoa sen lớn núi Tu Di hiện ra, tên là Hoa Diệm Phổ Trang Nghiêm Tràng, có hàng rào lan can bằng mười chất báu bao quanh. Trên núi có một rừng lớn tên là Ma Ni Hoa Chi Luân. Vô lượng lầu gác hoa, vô lượng đài viện báu rải đầy cùng khắp. Vô lượng tràng hương thơm màu diệu, vô lượng dãy núi báu tốt trang nghiêm. Vô lượng hoa sen trắng quý báu đua nở khắp nơi, vô lượng lưới hương thơm hoa sen ngọc ma ni giăng đầy rải khắp. Tiếng nhạc hoà vui, mây thơm chiếu sáng, thấy nhiều vô lượng không sao kể hết.

Có trăm vạn ức Na do tha thành bao quanh rừng ấy. Trong các thành ấy, có nhiều giống chúng sanh ở.

Các Phật tử! Phía Đông rừng ấy, có một thành lớn tên là Diệm Quang Minh, chỗ đóng đô của đức vua cai trị loài người. Có trăm vạn ức Na do tha thành bao quanh. Thành ấy do các báu màu xây thành, dọc ngang đều rộng bảy ngàn do tuần. Lớp ngoài xây bằng bảy thứ báu. Những lầu tháp canh đều tráng lệ. Có bảy lớp hào ao báu, nước thơm tràn đầy, mọc đầy khắp

nơi các loại hoa sen xanh, sen vàng, sen đỏ, sen trắng, thấy đều rất quý, trang nghiêm đẹp đẽ. Các cây Đa la báu vây quanh bảy lớp. Các cung điện, lầu đài đều trang nghiêm bằng bảy thứ báu, có các thứ lưới màu diệu giăng phủ ở trên. Hương xoa, hoa bột sáng ngời rải đầy ở trong. Có trăm vạn ức Na do tha cửa, thấy bằng châu báu. Trước mỗi mỗi cửa, đều có bốn mươi chín tràng báu Thi la, sắp ngay hàng thẳng lối.

Lại có trăm vạn ức vườn rừng bao quanh giáp vòng. Trong đó đều có nhiều loại cây loạn thứ hương thơm, cây Ma ni hương mùi thơm lan khắp nơi. Các chim chóc hát ca hoà tấu, ai nghe cũng vui đẹp. Trong thành lớn này, có bao nhiêu dân chúng đang ở, không ai chẳng thành tựu được phép thần túc thông, bay đi trên không, hạnh như chư Thiên, nếu tâm muốn gì, niệm lên tất hiện đến.

Về phía Nam, gần thành này, tiếp đến có một thành của trời tên là Thọ Hoa Trang Nghiêm. Về phía hữu của thành ấy, lại có một thành lớn của rồng, tên là Cứu Cánh.

Tiếp đến là thành Dạ xoa tên là Kim Cang Thắng Diệu Tràng.

Tiếp đến là thành Càn thát bà tên là Diệu Cung.

Tiếp đến là thành A tu la tên là Bảo Luân.

Tiếp đến là thành Ca lâu la tên là Diệu Bảo Trang Nghiêm.

Tiếp đến là thành Khẩn na la tên là Du hí Khoái Lạc.

Tiếp đến là thành Ma hầu la già tên là Kim Cang Tràng.

Tiếp đến là thành của vua Trời Phạm tên là Chủng Chủng Diệu Trang Nghiêm.

Các thành như vậy, số nhiều đến trăm vạn ức Na do tha. Mỗi mỗi thành ấy đều có trăm vạn ức Na do tha lầu gác bao quanh. Mỗi mỗi lầu gác đều có vô lượng đồ trang nghiêm.

Các Phật tử! Trong rừng lớn Bảo Hoa Chi Luân ấy có một đạo tràng tên là Bảo Hoa Biến Chiếu, dùng các báu lớn mà trang nghiêm khắp nơi. Hoa báu ma ni đua nở cùng khắp. Hương đèn đốt sáng, đủ màu sắc quý báu. Mây sáng giăng phủ, lưới sáng rực chiếu. Các vật trang nghiêm thường xuất ra báu mâu. Hết thấy nhạc ở trong thường tấu lên các diệu diệu mềm. Ngọc báu ma ni hiện thân Bồ tát, các loại hoa mâu diệu, rải khắp mười phương.

Trước đạo tràng đó có một biển lớn tên là Hương Ma Ni Kim Cang, trong đó mọc ra hoa

sen lớn tên là Hoa Nhụy Diệm Luân. Hoa ấy rộng lớn trăm ức do tuần. Cọng, cánh, tua, gương đều bằng chất báu diệu mầu. Có các hoa sen bao quanh, nhiều bằng mười không thể nói trăm ngàn ức Na do tha, thường phóng ánh sáng quang minh, luôn vang tiếng mầu diệu tràn khắp cả mười phương.

Các Phật tử! Thế giới Thắng Âm đó, từ kiếp xưa khi mới khởi thủy, có các Đức Như Lai ra đời nhiều như số vi trần của mười núi Tu Di. Đức Phật thứ nhất hiệu là Nhất Thiết Công Đức Sơn Tu Di Thắng Vân.

Các Phật tử phải biết, trước khi Đức Phật ấy ra đời một trăm năm, trong rừng lớn Ma Ni Hoa Chi Luân ấy, tất cả đều thành trang nghiêm thanh tịnh. Ấy như: Hiện ra mây sáng báu không thể nghĩ bàn, vang tiếng ca ngợi công đức của Phật, diễn ra vô số âm thanh Phật, phóng lưới ánh sáng giăng phủ mười phương, các cung điện lầu đài chiếu sáng lẫn nhau, hoa báu sáng rực rỡ họp lại thành mây, lại vang lên tiếng diệu mầu nói hết thấy căn lành rộng lớn của chúng sanh đã tu hành thuở trước, nói hết thấy danh hiệu của Chư Phật ba đời, nói đạo cứu cánh và hạnh nguyện của Bồ tát đã tu hành, nói pháp mầu diệu của các

Như Lai đã chuyển, hiện các lời các tiếng đủ thứ. Hiện các tướng trang nghiêm như vậy mà bày rõ việc đức Như Lai giảng hiện ra đời.

Trong thế giới ấy, hết thảy các vị vua thấy những điều lành ấy, thì căn lành được thành thực, đều muốn gặp Phật, cùng đến đạo tràng. Lúc bấy giờ, Đức Phật Nhất Thiết Công Đức Sơn Tu Di Thắng Vân, nơi đạo tràng Ngài, trong hoa sen lớn bỗng nhiên hiện ra. Thân Ngài đầy khắp, lớn bằng chơn pháp giới. Hết thảy cõi Phật đều thị hiện sanh từ trong thân ấy ra. Hết thảy đạo tràng đều đi đến chỗ ấy. Các màu sắc nhiều vô biên, đầy đủ thanh tịnh. Hết thảy thế gian không sao bì kịp. Các hình tướng quý báu đầy đủ, mỗi mỗi đều phân minh. Hết thảy cung điện đều hiện ra tượng ấy; hết thảy chúng sanh đều được thấy rõ tận mắt. Các hoá Phật nhiều vô biên từ thân Phật mà ra. Các thứ màu sắc và ánh sáng ngập tràn pháp giới.

Như nơi biển nước thơm Thanh Tịnh Quang Minh, tại hoa sen Hoa Diệm Trang Nghiêm Tràng trên đỉnh núi Tu Di, trong rừng lớn ma ni Hoa Chi Luân, thân Phật hiện ra mà ngôi nơi toà, cả thế giới Thắng Âm ấy, có sáu mươi tám ngàn ức đỉnh núi Tu Di, thảy đồng như vậy, đều có thân Phật hiện ngôi.

Lúc bấy giờ, Đức Phật ấy phóng ánh sáng lớn từ nơi giữa chạn mây. Ánh sáng ấy tên là Phát Khởi Nhất Thiết Thiện Căn Âm, có các ánh sáng con nhiều như số vi trần của mười cõi Phật làm quyến thuộc, ngập đầy hết thủy cõi nước mười phương. Nếu có chúng sanh nào đáng được độ thoát, ánh sáng ấy chạm đến, liền tự khai ngộ, dứt lửa mê lầm, xé lưới bao che, sập núi chướng ngại, tẩy sạch dơ uế, phát tin hiểu sâu, sanh căn lành lớn, lìa hẳn thủy nạn lo sợ, diệt trừ thủy khổ não thân tâm, khởi tâm thấy Phật, hướng về Nhất thiết trí.

Lúc ấy, các chủ thế gian cùng vô lượng trăm ngàn quyến thuộc, nhờ ánh sáng của Phật khai giác cho, thủy đi đến chỗ Phật, đầu mặt lễ xuống chân Phật.

Các Phật tử! Trong thành lớn Diệm Quang Minh ấy, có vị vua tên là Hỷ Kiến Thiện Huệ, cai quản trăm vạn ức Na do tha thành. Vợ và gái hầu ba vạn bảy ngàn người, hoàng hậu Phước Kiết Tường làm dẫn đầu; vương tử năm trăm người, Thái tử Đại Oai Quang làm dẫn đầu. Thái tử Đại Oai Quang có mười ngàn người vợ, Diệu Kiến làm dẫn đầu.

Lúc bấy giờ, Thái tử Đại Oai Quang thấy ánh sáng Phật rồi, nhờ sức căn lành đã tu

nhieu kiếp xưa, liền chứng đắc được mười thứ pháp môn.

Những gì là mười? Ấy là: Môn Tam muội chứng đắc hết thảy công đức Chư Phật. Môn tổng trì chứng đắc hết thảy pháp phổ môn của Phật. Môn phương tiện rộng lớn tạng trí huệ đến bờ bên kia. Môn đại từ chứng đắc đại trang nghiêm, độ hết thảy chúng sanh. Môn đại bi chứng đắc được mây âm thanh cùng khắp. Môn đại hỷ chứng đắc tâm cao tột sanh vô biên công đức. Môn đại xả, chứng đắc giác ngộ hết thảy pháp chân như thật tướng. Môn đại thân thông chứng đắc tạng phương tiện bình đẳng rộng lớn. Môn đại nguyện chứng đắc tăng thêm sức tin hiểu. Môn biện tài chứng đắc khắp nhập hết thảy trí quang minh.

Lúc ấy, Thái tử Đại Oai Quang đắc được các pháp quang minh như vậy rồi, nương sức oai thần của Phật quán khắp đại chúng mà nói bài kệ rằng:

- Thế Tôn ngời đạo tràng,
Ánh sáng thanh tịnh lớn,
Như ngàn mặt trời mọc,
Chiếu khắp cõi hư không.**
- Vô lượng ức ngàn kiếp,**

**Đạo Sư mới hiện ra,
Nay Phật hiện ra đời,
Thảy thảy đều kính thờ.**

- **Hãy xem ánh sáng Phật,
Hoá Phật khó nghĩ bàn,
Trong hết thảy cung điện,
Vắng bật mà chánh thọ.**
- **Hãy xem thân thông Phật,
Chân lông toả mây sáng,
Chói rực cả thế gian,
Quang minh vô cùng tận.**
- **Hãy quán xem thân Phật,
Lưới sáng tốt thanh tịnh,
Hiện hình đồng hết thảy,
Cùng khắp cả mười phương.**
- **Tiếng mầu khắp thế gian,
Ai nghe đều vui đẹp,
Tuỳ tiếng nói chúng sanh,
Ca ngợi công đức Phật.**
- **Ánh Phật chiếu đến đâu,
Chúng sanh đều an vui,
Khổ não được dứt trừ,
Tâm sanh mừng vui lớn.**

- **Hãy xem các Bồ tát,
Mười phương đến nhóm họp,
Thảy phóng mây ma ni,
Hiện tiên ca ngợi Phật.**
- **Đạo tràng vang tiếng diệu,
Tiếng ấy tột sâu xa,
Dứt được khổ chúng sanh,
Ấy là thần lực Phật.**
- **Hết thảy đồng cung kính,
Tâm sanh vui mừng lớn,
Cùng nhóm trước Thế Tôn,
Chăm nhìn vị vua pháp.**

Các Phật tử! Khi Thái tử Đại Oai Quang nói bài kệ ấy thì do sức thần của Phật, tiếng Ngài vang khắp thế giới Thắng Âm. Lúc ấy, vua Hỷ Kiến Thiện Huệ Vương, nghe lời kệ ấy rồi, tâm vui mừng lớn, nhìn các quyền thuộc mà nói bài kệ rằng:

- **Các người mau nhóm lại,
Hết thảy các vì vua,
Thái tử với đại thần,
Các quan, chủ thành, ấp.**
- **Rao khắp trong các thành,
Hãy mau đánh trống lớn,**

**Hãy họp thầy thầy người,
Đồng đến ra mắt Phật.**

- **Hết thầy bốn nẻo đường,
Hãy đánh mõ bấu lên,
Cùng vợ con quyến thuộc,
Thầy đến xem Như Lai.**
- **Hết thầy các thành quách,
Hãy dọn dẹp sạch sẽ,
Hãy khắp dựng cờ bấu,
Trang điểm ngọc ma ni.**
- **Mành trướng lưới che giảng,
Kỹ nhạc như mây phủ,
Trang nghiêm giữa không trung,
Nơi nơi ngập đầy khắp.**
- **Đường xá hãy dọn sạch,
Khắp trải áo diệm mâu,
Đánh xe bấu mà đi,
Cùng ta đồng đến Phật.**
- **Mỗi người tùy sức mình,
Khắp tung vật trang nghiêm,
Thầy thầy như mây giảng,
Cùng khắp không trung thầy.**
- **Lửa thơm, lọng hoa sen,**

**Chuỗi anh lạc báu nguyệt,
Với vô số áo mâu,
Các người nên tung rải.**

**- Biển thơm như Tu Di,
Vòng ma ni thượng diệu,
Cùng chiên đàn thanh tịnh,
Thả nên rải đầy trời.**

**- Các hoa báu chuỗi ngọc,
Trang nghiêm và sạch trong,
Với đèn ngọc ma ni,
Đeo lơ lửng từng không.**

**- Thả hương về phía Phật,
Tâm sanh vui đẹp lớn,
Cùng vợ con quyến thuộc,
Hãy đến nơi Thế Tôn.**

Lúc bấy giờ, vua Hỷ Kiến Thiện Huệ, cùng với ba vạn bảy ngàn vợ con, gái hầu, do hoàng hậu Phước Kiết Tường cầm đầu; lại cùng với năm trăm vương tử, do Thái tử Đại Oai Quang cầm đầu, lại cùng với sáu vạn đại thần, do Ngài Huệ Lực cầm đầu. Như vậy có bảy mươi trăm ngàn ức Na do tha người, trước sau bao quanh, từ thành lớn Diệm Quang Minh đi ra, do sức thần của nhà vua, hết thấy đại chúng bay trên không mà đi đến, chở các vật cúng

dường đầy khắp hư không, nơi chỗ Phật, cúi lạy chân Phật rồi ngồi về một phía.

Tiếp đến thành Diệu Hoa, có vua trời Thiện Hoá Tràng đi cùng với mười ức Na do tha quyền thuộc.

Lại có vua rồng Tịnh Quang của thành lớn Cứu Cánh đi cùng với hai mươi lăm ức quyền thuộc.

Lại có vua Dạ xoa Mãnh Kiện của thành Kim Cang Thắng Tràng, đi cùng với bảy mươi bảy ức quyền thuộc.

Lại có vua Càn thát bà Hỷ Kiến của thành Vô Cấu đi cùng với chín mươi bảy ức quyền thuộc.

Lại có vua A tu la Tịnh Sắc Tư Duy của thành Diệu Luân đi cùng với năm mươi tám ức quyền thuộc.

Lại có vua Ca lâu la Thập Lực Hạnh ở thành Diệu Trang Nghiêm cùng với chín mươi chín ngàn quyền thuộc.

Lại có vua Khẩn na la Kim Cang Đức ở thành Du Hỷ Khoái Lạc cùng với mười tám ức quyền thuộc.

Lại có vua Ma hầu la già Bảo Xưng Tràng ở thành Kim Cang Tràng, cùng với ba ức trăm ngàn Na do tha quyền thuộc.

Lại có vua trời Phạm Tối Thắng ở thành Tịnh Diệu Trang Nghiêm ở cùng với mười tám ức quyến thuộc.

Như vậy tất cả các vì vua trong trăm vạn ức Na do tha thành lớn, cùng với quyến thuộc, đồng đến chỗ đức Như Lai Nhất Thiết Công Đức Tu Di Thắng Vân, lễ lạy chân Phật rồi ngồi về một phía.

Lúc ấy, Đức Như Lai kia, muốn dạy dỗ các chúng sanh, liền ở trong chúng hội đạo tràng, nói kinh Phổ Tập Nhất Thiết Tam Thế Phật, pháp tự tại, cùng các kinh nhiều như số vi trần của thế giới làm quyến thuộc, chúng sanh tùy tâm đều được lợi ích.

Lúc bấy giờ, Bồ tát Đại Oai Quang nghe pháp ấy rồi liền chứng đắc được biển pháp quang minh của Đức Phật Thắng Vân đã tu tập từ đời trước.

Ấy là: Đắc được trí quang minh Tam muội hết thấy pháp tự bình đẳng. Trí quang minh hết thấy pháp đều trụ vào trong tâm Bồ đề đầu tiên. Trí quang minh mười phương pháp giới khắp sáng soi tạc con mắt thanh tịnh. Trí quang minh quán sát hết thấy biển đại nguyện của Phật pháp. Trí quang minh nhập vào biển vô biên công đức hạnh thanh tịnh.

Trí quang minh thích thú hướng vào tạng lực lớn mau lẹ và không thối chuyển. Trí quang minh pháp luân lia trần cấu có vô lượng lực biến hoá trong pháp giới. Trí quang minh quyết định nhập vào biển vô lượng công đức tròn đầy. Trí quang minh biết rõ biển trang nghiêm thành tựu hết thấy sự hiểu biết quyết định của Phật. Trí quang minh biết rõ biển thân thông hiện ra trước hết thấy chúng sanh của vô biên Phật trong pháp giới. Trí quang minh biết rõ hết thấy pháp lực vô úy của Phật.

Lúc bấy giờ, Ngài Bồ tát Đại Oai Quang được vô lượng trí quang minh như vậy rồi, liền nương sức oai thần của Phật mà nói bài kệ rằng:

- Tôi nghe pháp mầu Phật,
Mà được trí quang minh,
Do đó thấy Thế Tôn,
Những việc làm thưở trước.
- Thấy nơi đã sanh ra,
Danh hiệu, thân, khác nhau,
Và cúng dường nơi Phật,
Như vậy tôi đều thấy.
- Xa xưa nơi Chư Phật,
Thấy kính thờ hầu hạ,

**Vô lượng kiếp tu hành,
Nghiêm tịnh các biển cõi.**

**- Dem bố thí bỏ thân,
Rộng lớn không bờ mé,
Tu tập hạnh cao nhất,
Nghiêm tịnh các biển cõi.**

**- Tai, mũi, đầu, chân tay,
Và cả những cung điện,
Dem cho nhiều vô lượng,
Nghiêm tịnh các biển cõi.**

**- Thường nơi mỗi mỗi cõi,
Ức kiếp không nghĩ bàn,
Tu tập hạnh Bồ đề,
Nghiêm tịnh các biển cõi.**

**- Sức đại nguyện Phổ Hiền,
Trong hết thủy biển Phật,
Tu hành vô lượng hạnh,
Nghiêm tịnh các biển cõi.**

**- Như hơn mặt trời chiếu,
Trở lại thấy mặt trời,
Tôi nhờ trí sáng Phật,
Thấy chỗ Phật hành đạo.**

- Tôi thấy biển cõi Phật,

**Thanh tịnh rất sáng suốt,
Vắng lặng chứng Bồ đề,
Pháp giới thả cùng khắp.**

**- Tôi sẽ như Thế Tôn,
Rộng nghiêm tịnh biển cõi,
Nhờ oai thần của Phật,
Tu tập hạnh Bồ đề.**

Các Phật tử! Lúc bấy giờ Bồ tát Đại Oai Quang nhờ được gặp và cúng dường hầu hạ Đức Phật Kiến Nhất Thiết Công Đức Sơn Tu Di Thắng Vân, liền ở nơi chỗ Như Lai đó, tâm được tỏ ngộ, rồi vì thế gian mà hiện bày biển hạnh xa xưa của Như Lai; hiện bày hạnh phương tiện xa xưa của Bồ tát; hiện bày hết thả biển công đức của Phật; hiện bày trí thanh tịnh vào khắp hết thả pháp giới, hiện bày sức thành Phật tự tại trong hết thả đạo tràng; hiện bày trí bình đẳng và sức vô úy của Phật; hiện bày thân Như Lai thị hiện cùng khắp; hiện bày thân thông biến hoá không thể nghĩ bàn của Phật; hiện bày trang nghiêm thanh tịnh các cõi Phật nhiều vô lượng; hiện bày hết thả hạnh nguyện của Bồ tát Phổ Hiền khiến cho số chúng sanh nhiều như số vi trần núi Tu Di được phát tâm Bồ đề, số chúng sanh nhiều như số vi trần của cõi Phật thành

tự được đến cõi nước thanh tịnh của Như Lai.

Khi ấy Đức Phật Nhất Thiết Công Đức Sơn Tu Di Thắng Vân, vì Bồ tát Đại Oai Quang mà nói bài kệ rằng:

- **Lành thay Đại Oai Quang,
Tặng phước khắp đôn xa,
Vì lợi cho chúng sanh,
Hướng đến đạo Bồ đề.**
- **Người được trí quang minh,
Pháp giới thảy đầy khắp,
Phước huệ đều rộng lớn,
Sẽ được biến trí sâu.**
- **Trong một cõi tu hành,
Nhiều kiếp như vi trần,
Như người thấy nơi ta,
Sẽ được trí như vậy.**
- **Chẳng phải kẻ căn kém,
Biết được phương tiện này,
Được sức dũng mãnh lớn,
Mới sạch được biến cõi.**
- **Trong mỗi mỗi vi trần,
Tu hành vô lượng kiếp,
Người như thế mới được,
Trang nghiêm các cõi Phật.**

- **Vì mỗi mỗi chúng sanh,
Luân hồi trải biển kiếp,
Mà tâm chẳng lười mỏi,
Sẽ thành Phật trên đời.**
- **Cúng dường mỗi Đức Phật,
Cùng tận tốt vị lai,
Tâm không chút nhàm mỏi,
Sẽ thành Đạo Vô Thượng.**
- **Hết thấy Phật ba đời,
Sẽ cho người mãn nguyện,
Trong hết thấy hội Phật,
Thân người đều ở đó.**
- **Hết thấy các Như Lai,
Thệ nguyện nhiều vô biên,
Người đại trí hiểu thông,
Biết được phương tiện này.**
- **Đại Quang cúng dường ta,
Nên được sức thần lớn,
Khiến chúng sanh vô lượng,
Thành thực hưởng Bồ đề.**
- **Người tu hạnh Phổ Hiền,
Đại Bồ tát nổi danh,
Trang nghiêm biển cõi Phật,
Pháp giới đều cùng khắp.**

Các Phật tử! Nên biết rằng, trong kiếp đại trang nghiêm có Hằng hà sa số tiểu kiếp. Người sống lâu hai tiểu kiếp^①.

Các Phật tử! Đức Phật Nhất Thiết Công Đức Tu Di Thắng Vân ấy sống lâu năm mươi ức năm. Sau khi Đức Phật ấy diệt độ, thì tiếp có Đức Phật ra đời hiệu là Ba La Mật Thiện Nhân Trang Nghiêm Vương, cũng thành Chánh giác nơi trong rừng lớn Ma Ni Hoa Chi Luân ấy.

Lúc bấy giờ, Đồng tử Đại Oai Quang thấy Đức Như Lai ấy thành hàng Chánh giác, hiện thân thông lớn, liền đắc được Tam muội niệm Phật tên là Vô Biên Hải Tạng Môn; lại đắc được môn tổng trì tên là Đại Trí Lực Pháp Uyên; lại liền đắc đại từ tên là Phổ Tuỳ Chúng Sanh Điều Phục Độ Thoát; lại đắc được đại bi tên là Biến Phú Nhất Thiết Cảnh Giới Vân; lại đắc được đại hỷ tên là Nhất Thiết Phật Công Đức Hải Oai Lực Tạng; lại đắc được đại xả tên là Pháp Tánh Hư Không Bình Đẳng Thanh Tịnh; lại đắc được Bát nhã Ba la mật tên là Tự

① Một tiểu kiếp có 16.798.000 năm ở cõi chúng ta. Hai mươi tiểu kiếp thành một trung kiếp, có 335.960.000 năm. Bốn trung kiếp thành một đại kiếp, tức là bốn thời kỳ của một vòng tuần hoàn thành, trụ, hoại, không mà thời gian là 1.343.840.000 năm.

**Tánh Ly Cấu Pháp Giới Thanh Tịnh Thân; lại
đắc được thân thông tên là Vô Ngại Quang
Phổ Tuỳ Hiện; lại đắc được biện tài tên là
Thiện Nhập Ly Cấu Uyên; lại đắc được trí sáng
tên là Nhất Thiết Phật Pháp Thanh Tịnh Tạng.**

**Như vậy, có đến mười ngàn pháp môn, Ngài
đều được thông đạt hết.**

**Lúc bấy giờ, Đồng tử Đại Oai Quang, nương
sức oai thần của Phật, vì các quyến thuộc mà
nói bài kệ rằng:**

- **Trải ức kiếp nhiều không nghĩ bàn,
Khó gặp minh sư được một lần,
Cõi này chúng sanh lợi lành lớn,
Nêy nay được thấy Phật thứ nhì.**
- **Thân Phật khắp phóng đại quang minh,
Sắc tướng vô biên tột sạch trong,
Như mây đầy khắp thảy thảy cõi,
Xứ xứ ca ngợi công đức Phật.**
- **Quang minh chiếu đến, đều vui đẹp,
Chúng sanh có khổ đều trừ diệt,
Thảy sanh cung kính, khởi từ tâm,
Ấy dụng tự tại của Đức Phật.**
- **Toả mây biến hoá không nghĩ bàn,
Phóng lưới quang minh thật đủ màu,**

**Cõi nước mười phương đều đầy khắp,
Ấy phép thân thông Phật hiện ra.**

- **Mỗi mỗi chân lông hiện mây sáng,
Chiếu khắp hư không vang tiếng lớn,
Rọi sáng tột cùng chỗ tối đen,
Các khổ địa ngục đều được diệt.**
- **Tiếng mầu của Phật khắp mười phương,
Hết thảy tiếng lời diễn đủ đây,
Tuỳ các chúng sanh sức lành đủ,
Ấy là thân biến của Đại Sư.**
- **Vô lượng vô biên biến đại chúng,
Phật nơi trong ấy, đều hiện ra,
Khắp chuyển pháp luân mầu vô tận,
Điều phục chúng sanh thảy thảy xong.**
- **Sức thần của Phật thật vô biên,
Trong hết thảy cõi đều hiện ra,
Nhập Thế^① như vậy, trí vô ngại,
Vì lợi chúng sanh Chánh giác thành.**
- **Các người nên sanh tâm vui đẹp,**

① Nhập thế: Dịch chữ Thiện Thế, một danh hiệu của Phật, một đức hạnh của Như Lai, khéo vào thế gian để hành phương tiện cứu độ quần sanh mà tâm không đắm mê, luôn luôn ra khỏi thế gian để đạt pháp thân thường lạc.

**Hớn hở mến thích tôn trọng nhất,
Các người cùng ta đến Như Lai,
Thấy được Phật rồi, khổ tiêu diệt.**

**- Phát tâm nhắm về đến Bồ đề,
Nhớ thương thầy thầy các chúng sanh,
Trụ nơi Phổ Hiền nguyện rộng lớn,
Sẽ thành tựu tại như Pháp Vương.**

**Các Phật tử! Lúc Đồng tử Đại Oai Quang ca
ngợi như thế, thì nhờ sức thần của Phật, tiếng
ấy vang khắp không ngại, hết thầy thế giới
đều được nghe, vô lượng chúng sanh phát tâm
Bồ đề.**

**Lúc bấy giờ, Đồng tử Đại Oai Quang cùng
với cha mẹ và quyến thuộc, với vô lượng trăm
ngàn ức Na do tha chúng sanh, trước sau bao
quanh, lọng báu như mây, giảng khắp hư
không cùng đến nơi Đức Như Lai Ba La Mật
Thiện Nhân Trang Nghiêm Vương. Đức Phật
ấy liền vì Đồng tử mà nói kinh Pháp Giới Thế
Tánh Thanh Tịnh Trang Nghiêm, có các kinh
khác nhiều như số vi trần biển thế giới làm
quyến thuộc. Các đại chúng đó nghe kinh ấy
rồi, liền được trí thanh tịnh tên là Nhập Nhất
Thiết Tịnh Phương Tiện, đắc được địa vị tên là
Ly Cấu Quang Minh, đắc được môn Ba la mật
tên là Thị Hiện Nhất Thiết Thế Gian Ái Nhạo**

Trang Nghiêm, đắc được môn tăng quang hạnh tên là Phổ Nhập Nhất Thiết Sát Độ Vô Biên Quang Minh Thanh Tịnh Kiến, đắc được môn hạnh hưởng thẳng về đạo tên là Ly Cấu Phước Đức Vân Quang Minh Tràng, đắc được môn tùy nhập ấn chứng tên là Nhất Thiết Pháp Hải Quảng Đại Quang Minh, đắc được môn hạnh chuyển sâu phát thú tên là Đại Trí Trang Nghiêm, đắc được môn biển trí huệ quán đánh^① tên là Vô Công Dụng Tu Cực Diệu Kiến, đắc được môn hiển bày tỏ rõ ánh sáng lớn tên là Như Lai Công Đức Hải Tướng Quang Ảnh Biến Chiếu, đắc được môn trí thanh tịnh sanh ra nguyện lực tên là Vô Lượng Nguyện Lực Tín Giải Tạng.

Khi đó, Đức Phật ấy vì Bồ tát Đại Oai Quang mà nói bài kệ rằng:

- Lành thay công đức biển trí huệ,
Phát tâm về nẻo Đại Bồ đề,
Người sẽ thành Phật không bàn nghĩ,
Khắp tạo chỗ nương cho chúng sanh.**
- Người đã sanh từ biển đại trí,**

^① Quán đánh là phép rưới nước trên đánh dầu, tẩy sạch bụi trần cho hành giả để cho vào dòng Thánh. Đây là môn trí huệ làm cho hành giả được lia dơ, xuất thế mà nhập vào biển pháp.

**Đã rõ được khắp hết thủy pháp,
Sẽ dùng phương tiện mầu vô lượng,
Vào cảnh vô tận của Phật làm.**

- **Đã thấy mây công đức của Phật,
Đã vào lực trí huệ vô tận,
Các biển phương tiện Ba la mật,
Người nổi danh tu sẽ tròn đầy.**
- **Đã được phương tiện môn tổng trì,
Với môn biện tài giỏi vô biên,
Thấy bao hạnh nguyện đều tu tập,
Sẽ thành trí huệ lớn ai bằng.**
- **Người đã sanh từ biển trí huệ,
Người đã nhập vào biển Tam muội,
Sẽ đủ các môn đại thần thông,
Và các Phật pháp không bàn nghĩ.**
- **Pháp giới rớt ráo không nghĩ bàn,
Tâm sâu rộng lớn đã sạch trong,
Thấy khắp mười phương hết thủy Phật,
Lìa dơ, biển cõi thủy trang nghiêm.**
- **Người nhập Bồ đề hạnh của ta,
Xưa biển phương tiện người đã làm,
Như ta tu hành đã trị sạch,
Hạnh mầu như vậy đã ngộ thông.**

- Ta nơi vô lượng mỗi mỗi cõi,
Món món cúng dường vô lượng Phật,
Các Phật tu hành đã chứng quả,
Trang nghiêm như vậy người thấy rồi.
- Biển kiếp rộng lớn vô cùng tận,
Trong hết thủy cõi tu hạnh sạch,
Thệ nguyện kiên cố không thể lường,
Sẽ được thân lực của Chư Phật.
- Cúng dường Chư Phật hết tột cùng,
Cõi nước trang nghiêm thủy sạch trong,
Trong hết thủy kiếp Tu Diệu hạnh,
Đại công đức Phật người sẽ thành.

Các Phật tử! Sau khi Đức Phật Thiện Nhân Trang Nghiêm Vương nhập Niết bàn rồi, thì vua Hỷ Kiến Thiện Huệ cũng tiếp từ già cõi trần. Đồng tử Đại Oai Quang lên ngôi Chuyển Luân Vương. Trong rừng lớn Ma Ni Hoa Chi Luân ấy lại có Đức Như Lai thứ ba hiện ra đời là Tối Thắng Công Đức Hải.

Lúc ấy, vua Chuyển Luân Thánh Vương Đại Oai Quang thấy diêm thành Phật của Đức Như Lai kia, liền cùng quyến thuộc với bốn đạo binh, thành, ấp, thôn, xóm, hết thủy nhân dân, cầm bảy báu, đồng đi đến chỗ Phật, đem hết thủy lâu đài lớn trang nghiêm ngọc ma ni thơm đến dâng cúng lên Phật.

Lúc bấy giờ, Đức Như Lai ở trong rừng ấy, thuyết kinh Phổ Nhãn Quang Minh Hạnh của Bồ tát, có số kinh nhiều như số vi trần của thế giới làm quyến thuộc.

Bồ tát Đại Oai Quang nghe pháp ấy rồi, liền đắc được Tam muội tên là Đại Phước Đức Phổ Quang Minh. Được Tam muội ấy rồi thì có thể biết được hết thủy biển phước hoặc không phước của tất cả Bồ tát và tất cả chúng sanh.

Lúc ấy, Đức Phật kia vì Bồ tát Đại Oai Quang mà nói bài kệ rằng:

- Lành thay phước đức Đại Oai Quang,
Các người nay đến tại nơi này,
Nhớ thương hết thủy biển sanh chúng,
Phát tâm Bồ đề nguyện lớn cùng.
- Người vì hết thủy chúng sanh khổ,
Khởi tâm đại bi khiến giải thoát,
Làm chỗ nương về cho quần mê,
Ấy gọi phương tiện hạnh Bồ tát.
- Nếu có Bồ tát kiên cố được,
Tu các hạnh cao không chán mỗi,
Cao nhất, hơn nhất, hiểu vô ngại,
Trí mầu như vậy, người sẽ được.
- Bạc phước đức quang, bạc phước tràng,

**Bạc phước đức xú, bạc biển phước,
Thả bao nhiêu nguyện của Phổ Hiền,
Ấy người, Đại Quang thú nhập được.**

- **Người đã dùng được nguyện lớn này,
Vào biển không bàn của Như Lai,
Biển phước Chư Phật rộng vô tận,
Dùng thông hiểu mâu, người thấy ngay.**
- **Người trong các cõi tại mười phương,
Thấy được vô biên Phật Như Lai,
Biển hạnh xa xưa Chư Phật ấy,
Như vậy, hết thả người thấy đều.**
- **Nếu ai trụ nơi phương tiện này,
Đều được nhập vào trong địa trí,
Kẻ ấy tùy thuận Chư Phật học,
Quyết định sẽ thành Nhất thiết trí.**
- **Người trong hết thả các biển cõi,
Trải vô lượng kiếp tu các hạnh,
Thả bao biển hạnh của Như Lai,
Người đều đã học, sẽ thành Phật.**
- **Như người đã thấy trong mười phương,
Hết thả biển cõi tột tịnh nghiêm,
Cõi người nghiêm tịnh cũng như vậy,
Nguyện nhiều vô biên người sẽ đắc.**

- Nay biển chúng hội đạo tràng này,
Nghe được nguyện người sanh đẹp vui,
Đều nhập Đại thừa Phổ Hiền nguyện,
Phát tâm hướng thẳng nẻo Bồ đề.
- Vô biên cõi nước, mỗi cõi nào,
Đều vào tu hành vô lượng kiếp,
Nhờ các nguyện lực nên tròn đầy,
Thấy các pháp môn Phổ Hiền hạnh.

Các Phật tử! Trong rừng lớn Ma Ni Hoa Chi Luân ấy lại tiếp có Phật ra đời nữa, hiệu là Danh Xưng Phổ Văn Liên Hoa Nhãn Tràng.

Lúc bấy giờ, Đại Oai Quang mạng đã hết, mới sanh lên trên đỉnh núi Tu Di trong cung báu tại thành trì của trời Tịch Tĩnh, làm Đại Thiên Vương, tên là Ly Cấu Phước Đức Tràng, liền cùng với các chư Thiên, đồng đến chỗ Phật, rưới mây hoa báu mà cúng dường.

Lúc ấy, Đức Như Lai kia liền vì Ngài mà nói kinh Quảng Đại Phương Tiện Phổ Môn Biến Chiếu, có các kinh nhiều như số vi trần biển thế giới làm quyến thuộc.

Các vị Thiên Vương nghe kinh ấy rồi, liền được môn Tam muội tên là Phổ Môn Hoan Hỷ Tạng, nhờ sức Tam muội ấy, có thể nhập được vào thật tướng của hết thấy biến pháp. Được

**các lợi ích ấy rồi, các Thiên vương từ giả đạo
tràng, rồi trở về xứ họ. ①**

① Hán bộ hết quyển 11.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

PHẨM THỨ BẢY

DANH HIỆU NHƯ LAI

Lúc bảy giờ, Thế Tôn ở tại nước Ma Kiệt Đề, an tịnh trong pháp A lan nhã, nơi đạo tràng Bồ đề, mới thành Chánh giác, tại điện Phổ Quang Minh, ngồi tụng hoa sen toà sư tử. Sự giác ngộ diệu mầu Ngài đã tròn đầy, hai hành đã vĩnh viễn dứt tuyệt, đã đến chỗ pháp vô tướng, trú nơi chỗ Phật trú, được bình đẳng của Phật, đã đến chỗ không chướng ngại, đến pháp không còn có thể chuyển, các việc làm đều vô ngại, đứng nơi chỗ không thể nghĩ bàn, thấy khắp ba đời. Lại cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật nhóm

hội, toàn thể là những vị nhất sanh bổ xứ^①, thấy từ ở phương xa đi đến nhóm họp, thấy khéo quán sát các chúng sanh giới, pháp giới, thế giới, Niết bàn giới, các quả báo của nghiệp, tâm hành liên tục, hết thấy nghĩa của văn tự thế gian, xuất thế gian, hữu vi, vô vi, quá khứ, hiện tại, vị lai.

Lúc bấy giờ, các vị Bồ tát suy nghĩ rằng: Nếu Thế Tôn thấy và thương chúng ta, thì xin hãy tùy theo sự ưa thích mà khai thị cho thấy thế nào là cõi Phật, chỗ Phật ở, cõi Phật trang nghiêm tánh của pháp Phật, cõi Phật thanh tịnh, chỗ thuyết pháp của Phật, thể tánh của cõi Phật, oai đức của Phật, cõi Phật thành tựu, Đại Bồ đề của Phật. Như các Đức Phật Thế Tôn trong hết thấy thế giới, vì muốn thành tựu cho hết thấy Bồ tát, vì muốn khiến hội giống tánh Như Lai không dứt, vì muốn cứu hộ hết thấy chúng sanh, khiến các chúng sanh mãi mãi lìa hết thấy phiền não, muốn biết rõ hết thấy hạnh, vì muốn diễn thuyết hết thấy các pháp, muốn trừ sạch hết thấy loạn uế, muốn mãi mãi dứt hết thấy lưới nghi, muốn tẩy trừ

① Nhất sanh bổ xứ: Ấy là bậc Bồ tát đã đến địa vị gần cao tột, còn một kiếp chót nữa sẽ thành Phật, và đã được một vị Phật ấn định và thọ ký cho danh hiệu và nơi chỗ thành Phật.

hết thảy vọng cầu, muốn phá tiêu hết thảy chỗ thích muốn nhiễm dơ, muốn nói chỗ tu, mười trụ, mười hạnh, mười hồi hướng, mười tạng, mười địa, mười nguyện, mười định, mười thông, mười danh của Bồ tát.

Lại nói địa của Như Lai, cảnh giới của Như Lai, thân lực của Như Lai, chỗ hành của Như Lai, lực của Như Lai, vô úy của Như Lai, Tam muội của Như Lai, thần thông của Như Lai, tự tại của Như Lai, vô ngại của Như Lai, mắt của Như Lai, tai của Như Lai, mũi của Như Lai, lưỡi của Như Lai, thân của Như Lai, ý của Như Lai, biện tài của Như Lai, trí huệ của Như Lai, sự cao tột của Như Lai, cầu xin Đức Thế Tôn vì chúng tôi mà diễn nói.

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn biết ý muốn của các Bồ tát, liền tùy theo từng loại mà vì họ, hiện thần thông. Khi Phật hiện thần thông rồi thì ở phương Đông, đi qua khỏi số thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, có thế giới tên là Kim Sắc. Đức Phật ở đó hiệu là Bất Động Trí.

Trong thế giới ấy có Bồ tát tên là Văn Thù Sư Lợi, với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến nhóm nơi chỗ Phật Thích Ca, đánh lễ, rồi ở nơi hướng Đông,

hoá ra các toà sư tử tạng hoa sen, ngồi kiết già lên đó.

Phương Nam, qua khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, có thế giới tên là Diệu Sắc. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Ngại Trí. Trong thế giới ấy có Bồ tát tên là Giác Thủ, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đánh lễ, rồi ở nơi hướng Nam hoá ra các toà sư tử tạng hoa sen, ngồi kiết già lên đó.

Phương Tây, qua khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, có thế giới tên là Liên Hoa Sắc. Đức Phật ở đó hiệu là Diệt Ám Trí. Trong thế giới ấy có Bồ tát tên là Tài Thủ, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đánh lễ rồi ở nơi hướng Tây, hoá ra các toà sư tử tạng hoa sen, ngồi kiết già lên đó.

Phương Bắc, qua khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, có thế giới tên là Chiêm Bạc Hoa Sắc. Đức Phật ở đó hiệu là Oai Nghi Trí. Trong thế giới ấy có Bồ tát tên là Bảo Thủ, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đánh lễ rồi ở nơi hướng

Bắc, hoá ra các toà sư tử tạc hoa sen, ngồi kiết già lên đó.

Phương Đông Bắc, qua khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, có thế giới tên là Ưu Bát La Hoa Sắc. Đức Phật ở đó hiệu là Minh Tướng Trí. Trong thế giới ấy có Bồ tát tên là Công Đức Thủ, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đánh lễ rồi ở nơi hướng Tây Bắc, hoá ra các toà sư tử tạc hoa sen, ngồi kiết già lên đó.

Phương Đông Nam, qua khỏi các thế giới số nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, có thế giới tên là Kim Sắc. Đức Phật ở đó hiệu là Cứu Cánh Trí. Trong thế giới ấy có Bồ tát tên là Mục Thủ, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đánh lễ rồi ở nơi hướng Đông Nam, hoá ra các toà sư tử tạc hoa sen, ngồi kiết già lên đó.

Phương Tây Nam, qua khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, có thế giới tên là Bảo Sắc. Đức Phật ở đó hiệu là Tối Thắng Trí. Trong thế giới ấy có Bồ tát tên là Tinh Tấn Thủ, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ

Đức Phật Thích Ca, đánh lễ rồi ở nơi hướng Tây Nam, hoá ra các toà sư tử tạng hoa sen, ngồi kiết già lên đó.

Phương Tây Bắc, qua khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, có thế giới tên là Kim Cang Sắc. Đức Phật ở đó hiệu là Tự Tại Trí. Trong thế giới ấy có Bồ tát tên là Pháp Thủ, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đánh lễ rồi ở nơi hướng Tây Bắc, hoá ra các toà sư tử tạng hoa sen, ngồi kiết già lên đó.

Phương dưới, qua khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, có thế giới tên là Pha Lê Sắc. Đức Phật ở đó hiệu là Phạm Trí. Trong thế giới ấy có Bồ tát tên là Trí Thủ, cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đánh lễ rồi ở nơi phương dưới, hoá ra các toà sư tử tạng hoa sen, ngồi kiết già lên đó.

Phương trên, qua khỏi các thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, có thế giới tên là Bình Đẳng Sắc. Đức Phật ở đó hiệu là Quán Sát Trí. Trong thế giới ấy có Bồ tát tên là Hiền Thủ, cùng với các Bồ tát nhiều như số

vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ Đức Phật Thích Ca, đánh lễ rồi ở nơi phương trên, hoá ra các toà sư tử tạng hoa sen, ngồi kiết già lên đó.

Lúc bấy giờ, Ngài Văn Thù Sư Lợi Đại Bồ tát, nương sức oai thần của Phật, quán khắp hết thấy các Bồ tát trong hội mà nói rằng: Các vị Bồ tát đây rất là hiếm có trên đời!

Các Phật tử! Cõi nước Phật không thể nghĩ bàn! Phật an trú, cõi Phật trang nghiêm, pháp tánh Phật, cõi Phật thanh tịnh, Phật thuyết pháp, Phật hiện ra đời, cõi Phật thành tựu, Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác của Phật, thấy đều là không thể nghĩ bàn! Vì sao vậy?

Các Phật tử! Hết thấy Chư Phật các thế giới mười phương biết các chúng sanh ưa thích không giống nhau, nên tùy đó, ứng hoá xuống mà thuyết pháp điều phục họ, như vậy cho đến cùng pháp giới, hư không giới.

Các Phật tử! Đức Như Lai ở nơi thế giới Ta Bà này, trong bốn châu thiên hạ, thị hiện ra nhiều thân hình, nhiều danh hiệu, nhiều màu sắc hình tướng, nhiều sự dài ngắn, nhiều tuổi sống thọ, nhiều nơi xứ sở, nhiều loại căn tánh, nhiều cõi giáng sanh, nhiều loại tiếng nói, nhiều cách quán sát, khiến các

chúng sanh thấy, biết đều khác nhau.

Các Phật tử! Như Lai nơi trong bốn châu thiên hạ này, hoặc danh hiệu là Nhất Thiết Nghĩa Thành hoặc hiệu là Viên Mãn Nguyệt, hoặc hiệu là Sư Tử Hống, hoặc hiệu là Thích Ca Mâu Ni, hoặc hiệu là Đệ Thất Tiên, hoặc hiệu là Tỳ Lô Giá Na, hoặc hiệu là Cù Đàm Thi, hoặc hiệu là Đại Diệu Môn, hoặc hiệu là Tối Thắng, hoặc hiệu là Đạo Sư. Các danh hiệu như vậy số đến mười ngàn, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Đông bốn châu thiên hạ này, lại có thế giới tên là Thiện Hộ. Đức Như Lai ở đó hoặc hiệu là Kim Cang, hoặc hiệu là Tự Tại, hoặc hiệu là Hữu Trí Huệ, hoặc hiệu là Nan Thắng, hoặc hiệu là Vân Vương, hoặc hiệu là Vô Tránh, hoặc hiệu là Năng Vi Chủ, hoặc hiệu là Tâm Hoan Hỷ, hoặc hiệu là Vô Dữ Đẳng, hoặc hiệu là Đoạn Ngôn Luận. Các danh hiệu như vậy số nhiều đến mười ngàn, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Nam bốn châu thiên hạ này, lại có thế giới tên là Nan Nhẫn. Đức Như Lai ở đó, hoặc hiệu là Đế Thích, hoặc hiệu là Bảo Xưng, hoặc hiệu là Ly Cấu, hoặc hiệu là Thật Ngữ, hoặc hiệu là Năng Điều Phục, hoặc

hiệu là Cự Túc Hỷ, hoặc hiệu là Đại Danh Xưng, hoặc hiệu là Năng Lợi Ích, hoặc hiệu là Vô Biên, hoặc hiệu là Tối Thắng. Các danh hiệu như vậy, số nhiều đến mười ngàn, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Tây bốn châu thiên hạ này, lại có thế giới tên là Thân Huệ. Đức Như Lai ở đó hoặc hiệu là Thuỷ Thiên, hoặc hiệu là Hỷ Kiến, hoặc hiệu là Tối Thắng Vương, hoặc hiệu là Điều Phục Thiên, hoặc hiệu là Chân Thật Huệ, hoặc hiệu là Đáo Cứu Cánh, hoặc hiệu là Hoan Hỷ, hoặc hiệu là Pháp Huệ, hoặc hiệu là Sở Tác Dĩ Biện, hoặc hiệu là Thiện Trụ. Các danh hiệu như thế số nhiều đến mười ngàn, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Bắc bốn châu thiên hạ này, lại có thế giới tên là Hữu Sư Tử. Đức Như Lai ở đó hoặc hiệu là Đại Mâu Ni, hoặc hiệu là Khổ Hạnh, hoặc hiệu là Thế Sở Tôn, hoặc hiệu là Tối Thắng Điền, hoặc hiệu là Nhất Thiết Trí, hoặc hiệu là Thiện Ý, hoặc hiệu là Thanh Tịnh, hoặc hiệu là Kê La Bạt Na, hoặc hiệu là Tối Thượng Thí, hoặc hiệu là Khổ Hạnh Đắc. Các danh hiệu như vậy, số nhiều đến mười ngàn, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Đông Bắc bốn châu thiên hạ này, lại có thế giới tên là Diệu Quán Sát. Đức Như Lai ở đó hoặc hiệu là Điều Phục Ma, hoặc hiệu là Thành Tựu, hoặc hiệu là Tức Diệt, hoặc hiệu là Hiền Thiên, hoặc hiệu là Ly Tham, hoặc hiệu là Thắng Huệ, hoặc hiệu là Tâm Bình Đẳng, hoặc hiệu là Vô Năng Thắng, hoặc hiệu là Trí Huệ Âm, hoặc hiệu là Nan Xuất Hiện. Các danh hiệu như vậy, số nhiều đến mười ngàn, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phương Đông Nam bốn châu thiên hạ này, lại có thế giới tên là Hỷ Lạc. Đức Như Lai ở đó hoặc hiệu là Cực Oai Nghiêm, hoặc hiệu là Quang Diệm Tụ, hoặc hiệu là Biến Tri, hoặc hiệu là Bí Mật, hoặc hiệu là Giải Thoát, hoặc hiệu là Tánh An Trụ, hoặc hiệu là Như Pháp Hạnh, hoặc hiệu là Tịnh Nhân Vương, hoặc hiệu là Đại Đồng Kiện, hoặc hiệu là Tinh Tấn Lực. Các danh hiệu như vậy số nhiều đến mười ngàn, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Tây Nam bốn châu thiên hạ này, lại có thế giới tên là Thâm Kiên Lao. Đức Như Lai ở đó hoặc hiệu là An Trụ, hoặc hiệu là Trí Vương, hoặc hiệu là Viên Mãn,

hoặc hiệu là Bất Động, hoặc hiệu là Diệu Nhân, hoặc hiệu là Đảnh Vương, hoặc hiệu là Tự Tại Âm, hoặc hiệu là Nhất Thiết Thí, hoặc hiệu là Trì Chúng Tiên, hoặc hiệu là Thắng Tu Di. Các danh hiệu như vậy số đến mười ngàn, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Tây Bắc bốn châu thiên hạ này lại có thế giới tên là Diệu Địa. Đức Như Lai ở đó hoặc hiệu là Phổ Biến, hoặc hiệu là Quang Diệm, hoặc hiệu là Ma Ni Kế, hoặc hiệu là Khả Úc Niệm, hoặc hiệu là Vô Thượng Nghĩa, hoặc hiệu là Thường Hỷ Lạc, hoặc hiệu là Tánh Thanh Tịnh, hoặc hiệu là Viên Mãn Quang, hoặc hiệu là Tu Tỷ, hoặc hiệu là Trụ Bốn. Các danh hiệu như vậy, số đến mười ngàn, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía dưới bốn châu thiên hạ này lại có thế giới tên là Diệm Huệ. Đức Như Lai ở đó hoặc hiệu là Tập Thiện Căn, hoặc hiệu là Sư Tử Tướng, hoặc hiệu là Mãnh Lợi Huệ, hoặc hiệu là Kim Sắc Diệm, hoặc hiệu là Nhất Thiết Tri Thức, hoặc hiệu là Cứu Cánh Âm, hoặc hiệu là Tác Lợi Ích, hoặc hiệu là Đáo Cứu Cánh, hoặc hiệu là Chân Thật Thiên, hoặc hiệu là Phổ Biến Thắng. Các danh hiệu như

vậy số đến mười ngàn, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía trên bốn châu thiên hạ này lại có thế giới tên là Trì Địa. Đức Như Lai ở đó hoặc hiệu là Hữu Trí Huệ, hoặc hiệu là Thanh Tịnh Diện, hoặc hiệu là Giác Huệ, hoặc hiệu là Thượng Thủ, hoặc hiệu là Hạnh Trang Nghiêm, hoặc hiệu là Phát Hoan Hỷ, hoặc hiệu là Ý Thành Mãn, hoặc hiệu là Như Thạnh Hoả, hoặc hiệu là Trì Giới, hoặc hiệu là Nhất Đạo. Các danh hiệu như vậy, số đến mười ngàn, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Thế giới Ta Bà này có trăm ức bốn châu thiên hạ. Đức Như Lai ở đó có trăm ức vạn các danh hiệu, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Đông thế giới Ta Bà này lại có thế giới tên là Mật Huấn. Đức Như Lai ở tại đó hoặc hiệu là Bình Đẳng, hoặc hiệu là Thù Thắng, hoặc hiệu là An Úy, hoặc hiệu là Khai Hiểu Ý, hoặc hiệu là Văn Huệ, hoặc hiệu là Chân Thật Ngữ, hoặc hiệu là Đắc Tự Tại, hoặc hiệu là Tối Thắng Thân, hoặc hiệu là Đại Đồng Mãn, hoặc hiệu là Vô Đẳng Trí. Các danh hiệu như vậy, có đến trăm ức vạn thứ, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Nam thế giới Ta Bà này lại có thế giới tên là Phong Dật. Đức Như Lai ở tại đó hoặc hiệu là Bốn Tánh, hoặc hiệu là Cần Ý, hoặc hiệu là Vô Thượng Tôn, hoặc hiệu là Đại Trí Cự, hoặc hiệu là Vô Sở Y, hoặc hiệu là Quang Minh Tạng, hoặc hiệu là Trí Huệ Tạng, hoặc hiệu là Phước Đức Tạng, hoặc hiệu là Thiên Trung Thiên, hoặc hiệu là Đại Tự Tại. Các danh hiệu như vậy, có đến trăm ức vạn thứ, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Tây thế giới Ta Bà này lại có thế giới tên là Ly Cấu. Đức Như Lai ở tại đó hoặc hiệu là Ý Thành, hoặc hiệu là Trí Đạo, hoặc hiệu là An Trụ Bốn, hoặc hiệu là Năng Giải Phược, hoặc hiệu là Thông Đạt Nghĩa, hoặc hiệu là Nhạo Phân Biệt, hoặc hiệu là Tối Thắng Kiến, hoặc hiệu là Điều Phục Hạnh, hoặc hiệu là Chúng Khổ Hạnh, hoặc hiệu là Cụ Túc Lực. Các danh hiệu như vậy, có đến trăm ức vạn thứ, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Bắc thế giới Ta Bà này lại có thế giới tên là Phong Lạc. Đức Như Lai ở tại đó hoặc hiệu là Chiêm Bạc Hoa Sắc, hoặc hiệu là Nhật Tạng, hoặc hiệu là Thiện Trụ,

hoặc hiệu là Hiện Thần Thông, hoặc hiệu là Tánh Siêu Mạo, hoặc hiệu là Huệ Nhật, hoặc hiệu là Vô Ngại, hoặc hiệu là Như Nguyệt Hiện, hoặc hiệu là Tấn Tật Phong, hoặc hiệu là Thanh Tịnh Thân. Các danh hiệu như vậy, có đến trăm ức vạn thứ, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Đông Bắc thế giới Ta Bà này lại có thế giới tên là Nhiếp Thủ. Đức Như Lai ở tại đó hoặc hiệu là Vĩnh Ly Khổ, hoặc hiệu là Phổ Giải Thoát, hoặc hiệu là Đại Phục Tạng, hoặc hiệu là Giải Thoát Trí, hoặc hiệu là Quá Khứ Tạng, hoặc hiệu là Bảo Quang Minh, hoặc hiệu là Ly Thế Gian, hoặc hiệu là Vô Ngại Địa, hoặc hiệu là Tịnh Tín Tạng, hoặc hiệu là Tâm Bất Động. Các danh hiệu như vậy, có đến trăm ức vạn thứ, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Đông Nam thế giới Ta Bà này lại có thế giới tên là Nhiêu Ích. Đức Như Lai ở tại đó hoặc hiệu là Hiện Quang Minh, hoặc hiệu là Tấn Trí, hoặc hiệu là Mỹ Âm, hoặc hiệu là Thắng Căn, hoặc hiệu là Trang Nghiêm Cái, hoặc hiệu là Tinh Tấn Căn, hoặc hiệu là Đáo Phân Biệt Bỉ Ngạn, hoặc hiệu là Thắng Định, hoặc hiệu là Giải Ngôn Từ, hoặc

hiệu là Trí Huệ Hải. Các danh hiệu như vậy, có trăm ức vạn thứ khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Tây Nam thế giới Ta Bà này lại có thế giới tên là Tiển Thiểu. Đức Như Lai ở tại đó hoặc hiệu là Mâu Ni Chủ, hoặc hiệu là Cự Chúng Bảo, hoặc hiệu là Thế Giải Thoát, hoặc hiệu là Biến Tri Căn, hoặc hiệu là Thắng Ngôn Từ, hoặc hiệu là Minh Liễu Kiến, hoặc hiệu là Căn Tự Tại, hoặc hiệu là Đại Tiên Sư, hoặc hiệu là Khai Nghiệp Đạo, hoặc hiệu là Kim Cang Sư Tử. Các danh hiệu như vậy, có đến trăm ức vạn thứ khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía Tây Bắc thế giới Ta Bà này lại có thế giới tên là Hoan Hỷ. Đức Như Lai ở tại đó hoặc hiệu là Diệu Hoa Tụ, hoặc hiệu là Chiên Đàn Cái, hoặc hiệu là Liên Hoa Tạng, hoặc hiệu là Siêu Việt Chư Pháp, hoặc hiệu là Pháp Bảo, hoặc hiệu là Phục Xuất Sanh, hoặc hiệu là Tịnh Diệu Cái, hoặc hiệu là Quảng Đại Nhân, hoặc hiệu là Hữu Thiện Pháp, hoặc hiệu là Chuyên Niệm Pháp, hoặc hiệu là Vãng Tạng. Các danh hiệu như vậy có đến trăm ức vạn các thứ danh hiệu, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía dưới thế giới Ta Bà này lại có thế giới tên là Quan Thục. Đức Như Lai ở tại đó hoặc hiệu là Phát Khởi Diệm, hoặc hiệu là Điều Phục Độc, hoặc hiệu là Đế Thích Cung, hoặc hiệu là Vô Thường Sở, hoặc hiệu là Giác Ngộ Bản, hoặc hiệu là Đoạn Tăng Trưởng, hoặc hiệu là Đại Tốc Tật, hoặc hiệu là Thường Nhạo Thí, hoặc hiệu là Phân Biệt Đạo, hoặc hiệu là Tồi Phục Tràng. Các danh hiệu như vậy có đến trăm ức vạn thứ, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Phía trên thế giới Ta Bà này lại có thế giới tên là Chấn Âm. Đức Như Lai ở tại đó hoặc hiệu là Đồng Mãnh Tràng, hoặc hiệu là Vô Lượng Bảo, hoặc hiệu là Nhạo Đại Thí, hoặc hiệu là Thiên Quang, hoặc hiệu là Cát Hưng, hoặc hiệu là Siêu Cảnh Giới, hoặc hiệu là Nhất Thiết Chủ, hoặc hiệu là Bất Thối Luân, hoặc hiệu là Ly Chúng Ác, hoặc hiệu là Nhất thiết trí. Các danh hiệu như vậy có đến trăm ức vạn thứ, khiến các chúng sanh thấy biết khác nhau.

Các Phật tử! Cũng như ở thế giới Ta Bà đây, phương Đông, có các thế giới nhiều trăm ngàn ức, vô số, vô lượng, vô biên, không sánh, không thể đếm, không thể kể, không thể suy,

không thể lường, không thể nói, trong các thế giới ấy, tận pháp giới, hư không giới, các danh hiệu Như Lai thấy thấy không đồng. Các phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều như vậy.

Như Thế Tôn xưa, khi làm Bồ tát do nhiều cách đàm luận nhiều loại tiếng nói, nhiều thứ âm thanh, nhiều quả nghiệp báo, nhiều nơi cõi nước, nhiều môn phương tiện, nhiều loại căn tánh, nhiều cách hiểu biết, nhiều bậc địa vị mà được thành thực, cũng khiến các chúng sanh thấy biết như vậy nên vì họ mà thuyết pháp vậy.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

PHẨM THỨ TÁM

TỨ THÁNH ĐẾ

Lúc bấy giờ, Ngài Văn Thù Sư Lợi Đại Bồ tát nói với Bồ tát rằng:

Các Phật tử! Khổ Thánh Đế, trong thế giới Ta Bà này hoặc tên là Tội, hoặc tên là Bức bách, hoặc tên là Biến dị^①, hoặc tên là Phan duyên^②, hoặc tên là Tụ^③, hoặc tên là Mũi nhọn^④, hoặc tên là Căn nương tựa^⑤, hoặc tên là Hư dối^⑥ hoặc tên là Nhọt độc^⑦, hoặc tên là Ngu si.^①

① Biến dị: Biến hóa, đổi thay, không còn giữ mãi được.

② Phan duyên: Tâm chuyên theo ngoại cảnh, lầm nơi ngoại cảnh do ngã kiến mê chấp, không biết cái thật, mê lý thật tướng.

③ Tụ: Chứa, đây nghĩa là chứa điều lầm.

④ Thích: Mũi nhọn – châm biếm.

⑤ Y căn: Nương nơi sáu căn mà lầm cho cái biết cái thấy của mình là đúng, mê lý chơn như.

⑥ Hư dối: Giả dối.

⑦ Ung Sang Xứ: Cái nhọt độc, nhọt độc, ung nhọt, chỗ thối tha.

Các Phật tử! Khổ Tập^② Thánh Đế, trong thế giới Ta Bà này hoặc tên là Trói buộc^③, hoặc tên là Diệt hoại, hoặc tên là Mê đắm, hoặc tên là Mê lầm, hoặc tên là Thú nhập, hoặc tên là Quyết định, hoặc tên là Lưới^④, hoặc tên là Hý luận^⑤, hoặc tên là Tùy hành^⑥, hoặc tên là Điên đảo căn^⑦.

Các Phật tử! Khổ Diệt Thánh Đế, trong thế giới Ta Bà đây hoặc tên là Vô tránh^⑧, hoặc tên là Ly trần, hoặc tên là Tịch tịnh, hoặc tên là Vô tướng, hoặc tên là Không chết^⑨, hoặc tên là Vô tự tánh^⑩, hoặc tên là Vô chướng ngại, hoặc tên là Dứt khổ, hoặc tên là Thể chân thật, hoặc tên là Trụ tự tánh.

Các Phật tử! Khổ Diệt Đạo Thánh Đế, trong

-
- ① Ngu phạm hạnh: Tánh của kẻ ngu ngốc, si mê, chấp trước.
② Tập: Kết hợp, nhóm họp, chồng chất, nguyên nhân, nguồn gốc.
③ Kiết phược: Trói buộc.
④ Võng: Lưới, rất nhiều.
⑤ Hý luận: Nói chơi.
⑥ Tùy hành: Tùy thuận theo trào lưu luân chuyển.
⑦ Điên đảo căn: Căn nhận thức lầm lạc, mê lý thật tướng, mê bốn chơn như.
⑧ Vô tránh: Không ngăn.
⑨ Vô một: Không chết.
⑩ Vô tự tánh: Không có tánh riêng tự sống, chỉ do nhân duyên kết hợp mà thành.

thế giới Ta Bà đây, hoặc tên là Nhất thừa^①, hoặc tên là Thú tịch, hoặc tên là Đạo dẫn, hoặc tên là Cứu cánh vô phân biệt, hoặc tên là Bình đẳng, hoặc tên là Lìa khổ và gánh vác đạo^②, hoặc tên là Không chỗ đấm trước^③, hoặc tên là Tuỳ Thánh ý, hoặc tên là Tiên nhân hạnh^④, hoặc tên là Thập tạng^⑤.

Các Phật tử! Nơi thế giới Ta Bà đây nói bốn Thánh Đế, có bốn trăm ức mười ngàn tên như vậy, tùy tâm chúng sanh, thấy được điều phục.

Các Phật tử! Như cõi Ta Bà này nói về Khổ Thánh Đế, trong thế giới Mật Huấn hoặc tên là Doanh cầu căn^⑥, hoặc tên là Bất xuất ly, hoặc tên là Gốc bị trói buộc^⑦, hoặc tên là Làm chỗ không nên làm^⑧, hoặc tên là Khấp đấu tranh^⑨, hoặc tên là Phân tích vô lực^⑩, hoặc tên là Làm

① Nhất thừa: Một xe, một tánh bình đẳng, một chơn như, một đường đi đến đạo duy nhất.

② Xả đảm: Xả bỏ hết khổ và gánh vác đạo Như Lai.

③ Vô sở thú: Không có chỗ đấm trước theo cảnh mê lầm nữa.

④ Tiên nhân hạnh: Hạnh trong sạch của các vị tiên.

⑤ Thập tạng: Mười chỗ ẩn chứa tánh Như Lai.

⑥ Doanh cầu căn: Căn tánh hay dùng tâm tư và lao lực để tìm kiếm cho thỏa ý sở thích.

⑦ Hệ phược bổn: Gốc liên hệ bị trói buộc.

⑧ Các sở bất ưng tác: Làm chỗ không nên làm.

⑨ Phổ đấu tranh: Khấp đua tranh, vật lộn.

⑩ Phân tích vô lực: Phân tích mà không có sức.

chỗ nương tựa^①, hoặc tên là Khổ tột, hoặc tên là Tánh hay động^②, hoặc tên là Hình trạng vật.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Tập Thánh Đế, tại trong thế giới Mật Huấn kia thì hoặc tên là Thuận sanh tử, hoặc tên là Nhiễm trước, hoặc tên là Nhen cháy^③, hoặc tên là Lưu chuyển, hoặc tên là Căn hư hoại, hoặc tên là Tiếp nối theo hữu lậu^④, hoặc tên là Ác hạnh, hoặc tên là Mê đắm^⑤, hoặc tên là Nguyên nhân bệnh hoạn^⑥, hoặc tên là Tánh hay phân tích^⑦.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Thánh Đế, tại trong thế giới Mật Huấn kia, hoặc tên là Đệ nhất nghĩa, hoặc tên là Thoát ly^⑧, hoặc tên là Đáng khen ngợi^⑨, hoặc tên là An ổn, hoặc tên là Khéo nhập đạo^⑩, hoặc tên là Điều phục, hoặc tên là Chia số một ra¹¹, hoặc tên là Vô tội,

① Tác sở y: Làm chỗ nương tựa.

② Tháo động: Hay động, không yên tĩnh, không thanh tịnh.

③ Thiêu nhiên: Nhen cháy, đốt.

④ Tục chư hữu: Tiếp nối theo các.

⑤ Ái trước: Mê đắm.

⑥ Bệnh nguyên: Nguyên nhân bệnh hoạn.

⑦ Phân số: Bỏ tánh phân tích, quên tánh không hai. Ấy là chấp tướng mà bỏ tánh.

⑧ Xuất ly: Lìa ra, giải thoát. Ấy là ra khỏi căn trói buộc của căn trần thức mà nhập vào chơn như.

⑨ Khả tán thán: Có thể khen ngợi.

⑩ Thiện nhập thú: Khéo nhập vào trở về nguyên chơn.

11 Nhất phân: Chia số một ra, tức là đem phân tích chơn tánh.

hoặc tên là Ly tham, hoặc tên là Quyết định.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Đạo Thánh Đế thì tại trong thế giới Mật Huấn kia, hoặc tên là Mãnh tướng, hoặc tên là Thượng hạnh, hoặc tên là Vượt lên khỏi, hoặc tên là Hữu phương tiện, hoặc tên là Con mắt bình đẳng, hoặc tên là Lìa khỏi biên kiến^①, hoặc tên là Liễu Ngộ, hoặc tên là Nhiếp thủ^②, hoặc tên là Con mắt cao tột, hoặc tên là Nhìn thấy bốn phương^③.

Các Phật tử! Thế giới Mật Huấn nói Bốn Thánh Đế như thế ấy, có đến bốn trăm ức mười ngàn tên, tùy tâm chúng sanh, thấy được điều phục.

Các Phật tử! Tại thế giới Ta Bà này gọi tên là Khổ Thánh Đế thì tại trong thế giới Tối Thắng kia hoặc tên là Sợ hãi, hoặc tên là Phần đoạn^④, hoặc tên là Đáng chán ghét^⑤, hoặc tên là Phải phụng sự^⑥, hoặc tên là Biến đổi, hoặc

① Ly biên: Lìa khỏi một bên mà vào chỗ của chánh, không có biên kiến (thấy lầm một phía) mà có chánh kiến.

② Nhiếp thủ: Nhận lãnh vào nuôi nấng.

③ Quán phương: Nhìn thấy bốn phương.

④ Phần đoạn: Rèn sắt, chia nhỏ ra. Ý nói việc rất khó khăn nặng nhọc.

⑤ Khả yếm ố: Đáng chán ghét.

⑥ Tu thừa sự: Phải phụng sự.

tên là Đem oan khúc về^①, hoặc tên là Hay dối lừa cướp đoạt^②, hoặc tên là Khó hợp tác^③, hoặc tên là Phân biệt sai lầm, hoặc tên là Có thế lực.

Các Phật tử! Gọi là Khổ Tập Thánh Đế, trong thế giới Tối Thắng kia, hoặc tên là Hư hoại thất bại, hoặc tên là Căn ngu mê, hoặc tên là Đại oán, hoặc tên là Mũi dao bén^④, hoặc tên là Mất mùi vị^⑤, hoặc tên là Kẻ cừ thù^⑥, hoặc tên là Chẳng phải của mình^⑦, hoặc tên là Đưa đến đường ác, hoặc tên là Thêm đen tối, hoặc tên là Làm hư lợi lành^⑧.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Thánh Đế, tại trong thế giới Tối Thắng hoặc có tên là Đại nghĩa, hoặc tên là Làm ích lợi, hoặc tên là Nghĩa trung nghĩa, hoặc tên là Vô lượng, hoặc tên là Chỗ đáng thấy^⑨, hoặc tên là Lìa phân biệt, hoặc tên là Điều phục cao tốt, hoặc tên là Thường bình đẳng, hoặc tên

① Chiêu dẫn oan: Đem oan khúc lại cho mình.

② Năng khi đoạt: Có thể dối lừa, cướp đoạt.

③ Nan cộng sự: Khó mà hợp tác được.

④ Lợi nhân: Mũi dao bén.

⑤ Diệt vị: Mất mùi vị.

⑥ Cừu đối: Kẻ cừ thù.

⑦ Phi kỹ vật: Chẳng phải việc của mình.

⑧ Hoại thiện lợi: Làm hư lợi lành.

⑨ Sở ưng kiến: Chỗ đáng nên thấy.

là Có thể đồng trụ^①, hoặc tên là Vô vi.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Đạo Thánh Đế, tại trong thế giới Tối Thắng, hoặc tên là Hay đốt cháy^②, hoặc tên là Phẩm cao tốt, tốt, hoặc tên là Quyết định, hoặc tên là Không thể phá hư^③, hoặc tên là Phương tiện sâu xa, hoặc tên là Thoát ly, hoặc tên là Không hèn kém, hoặc tên là Thông đạt, hoặc tên là Tánh giải thoát, hoặc tên là Hay độ thoát.

Các Phật tử! Tại thế giới Tối Thắng, nói bốn Thánh Đế, có đến bốn trăm ức mười ngàn tên như vậy, tùy tâm chúng sanh, thấy khiến điều phục được.

Các Phật tử! Tại thế giới Ta Bà đây gọi là Khổ Thánh Đế, thì tại trong thế giới Ly Cấu kia, hoặc tên là Hối hận, hoặc tên là Đợi tiền của^④, hoặc tên là Phát lớn ra^⑤, hoặc tên là Trụ Trụ thành, hoặc tên là Nhất vị, hoặc tên là Phi pháp, hoặc tên là Ở trong nhà^⑥, hoặc tên là Chỗ lằm đằm, hoặc tên là Thấy sai lằm, hoặc tên là Không có số.

① Khả đồng trụ: Có thể cùng đứng.

② Năng thiên nhiên: Hay đốt cháy.

③ Vô năng phá: Không thể phá hư được.

④ Tư đãi: Đợi tiền của.

⑤ Triển chuyển: Gây ra cho thành to lớn.

⑥ Cư trạch: Ở trong nhà.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Tập Thánh Đế, tại trong thế giới Ly Cấu kia, hoặc tên là Cái không thật, hoặc tên là Chỉ có lời nói^①, hoặc tên là Không trong trắng^②, hoặc tên là Nơi đầu sanh^③, hoặc tên là Chấp giữ, hoặc tên là Thấp hèn^④, hoặc tên là Lớn lên, hoặc tên là Gánh vác nặng nề^⑤, hoặc tên là Hay sanh, hoặc tên là Thô kệch cứng rắn^⑥.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Thánh Đế, tại trong thế giới Ly Cấu kia, hoặc tên là không gì sánh bằng, hoặc tên là Khấp trừ diệt hết, hoặc tên là Xa lìa dơ uế, hoặc tên là Căn cao tốt, hoặc tên là Xung hội, hoặc tên là Không tư đãi, hoặc tên là Diệt mê lầm, hoặc tên là Tối thượng, hoặc tên là Tất cảnh, hoặc tên là^⑦ Phá vỡ vỏ bọc.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Đạo Thánh Đế, tại trong thế giới Ly Cấu ấy hoặc tên là Vật kiên cố, hoặc tên là Phương tiện phân, hoặc tên là Gốc giải thoát, hoặc tên là

① Dẫn hữu ngữ: Chỉ có lời nói.

② Phi kiết bạch: Không trong trắng.

③ Sanh địa: Nơi đầu sanh.

④ Bĩ tiện: Quê mùa, đê tiện, thấp hèn.

⑤ Trọng đảm: Gánh vác được nặng nề.

⑥ Thô khoán: Thô kệch, cứng rắn.

⑦ Phá noãn: Phá trứng, tức là phá cái vỏ cứng bao bọc ràng buộc.

Bổn tánh thật, hoặc tên Là không thể chê mắng^①, hoặc tên là Thanh tịnh tốt, hoặc tên là Bờ hữu lậu^②, hoặc tên là Toàn nhận gởi^③, hoặc tên là Nơi rốt ráo^④, hoặc tên là Phân biệt sạch^⑤.

Các Phật tử! Thế giới Ly Cấu nói về bốn Thánh Đế, có bốn trăm ức mười ngàn tên như vậy, tùy tâm chúng sanh, thấy được điều phục.

Các Phật tử! Tại thế giới Ta Bà đây gọi tên là Khổ Thánh Đế, thì tại trong thế giới Phong Dật kia, hoặc tên là Nơi mê đắm^⑥, hoặc tên là Góc tánh hiểm hại^⑦, hoặc tên là Phần biển hữu lậu^⑧, hoặc tên là Chứa nhóm thành^⑨, hoặc tên là Góc sai biệt, hoặc tên là Tăng trưởng, hoặc tên là Sanh diệt, hoặc tên là Chướng ngại, hoặc tên là Cây dao gươm, hoặc tên là Số làm thành^⑩.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Tập Thánh Đế,

-
- ① Bất khả hủy tử: Không thể chê mắng được.
 - ② Chư hữu biên: Nơi bờ mé của cõi hữu lậu, hết lậu.
 - ③ Thọ ký toàn: Hoàn toàn được thọ ký, sẽ đắc đạo.
 - ④ Tác cứu cánh: Làm đến chỗ rốt ráo cuối cùng.
 - ⑤ Tịnh phân biệt: Sự trong sạch biệt lập.
 - ⑥ Ái nhiễm xứ: Nơi bị tình thương mê đắm.
 - ⑦ Hiểm hại căn: Góc tánh hiểm hại.
 - ⑧ Hữu hải phận: Phần biển hữu lậu.
 - ⑨ Tích tập thành: Chứa nhóm nhiều mà thành hình.
 - ⑩ Số sở thành: Do con số lập thành.

trong thế giới Phong Dật hoặc tên là đáng ghét, hoặc tên là Danh tự, hoặc tên là Vô tận, hoặc tên là Phân số, hoặc tên là Không đáng ưa, hoặc tên là Hay chụp cắn^①, hoặc tên là Vật thô bỉ, hoặc tên là Thường mê, hoặc tên là Đồ chứa đựng^②, hoặc tên là Dao động.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Thánh Đế, thì ở trong thế giới Phong Dật ấy hoặc tên là Dứt nối tiếp^③, hoặc tên là Mở bày tỏ rõ^④, hoặc tên là Không văn tự, hoặc tên là Không chỗ tu, hoặc tên là Không chỗ thấy, hoặc tên là Không chỗ làm, hoặc tên là Tịch diệt, hoặc tên là Đã đốt sạch, hoặc tên là Trút gánh nặng^⑤, hoặc tên là Đã trừ hoại.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Đạo Thánh Đế, thì ở trong thế giới Phong Dật, hoặc tên là Hạnh tịch diệt, hoặc tên là Hạnh thoát ly, hoặc tên là Siêng tu chứng, hoặc tên là Đi an ổn, hoặc tên là Sống lâu vô lượng, hoặc tên là Khéo rõ biết, hoặc tên là Đạo rốt ráo, hoặc tên là Khó tu tập, hoặc tên

① Năng cước phệ: Hay chụp cắn.

② Khí: Đồ chứa đựng, đồ dùng.

③ Tương tục đoạn: Cắt đứt tâm chuyên níu nối tiếp chuyển theo ngoại cảnh.

④ Khai hiển: Mở bày tỏ rõ.

⑤ Xả trọng đảm: Trút gánh nặng.

là Đến bờ kia, hoặc tên là Không ai hơn được.

Các Phật tử! Tại thế giới Phong Dật nói bốn Thánh Đế, có bốn trăm ức mười ngàn danh hiệu như vậy, tùy tâm chúng sanh, thấy khiến điều phục.

Các Phật tử! Tại thế giới Ta Bà này gọi tên là Khổ Thánh Đế thì trong thế giới Nhiếp Thủ hoặc tên là Hay cướp giựt^①, hoặc tên là Chẳng phải bạn lành^②, hoặc tên là Nhiều lo sợ, hoặc tên là Các thứ hý luận, hoặc tên là Tánh địa ngục, hoặc tên là Không thật nghĩa, hoặc tên là Gánh tham dục^③, hoặc tên là Gốc sâu nặng, hoặc tên là Chạy theo tâm, hoặc tên là Gốc trống không.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Tập Thánh Đế, tại trong thế giới Nhiếp Thủ, hoặc tên là Tham đắm, hoặc tên là Ác đã thành, hoặc tên là Lỗi ác, hoặc tên là Mau gấp, hoặc tên là Hay chấp giữ, hoặc tên là Tưởng, hoặc tên là Có quả, hoặc tên là Không thể nói, hoặc tên là Không thể giữ, hoặc tên là Trôi lăn.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Thánh Đế, tại trong thế giới Nhiếp Thủ, hoặc tên là

① Năng kiếp đoạt: Hay cướp giựt.

② Phi thiện hữu: Chẳng phải bạn lành.

③ Tham dục đắm: Gánh tham dục.

Không thối chuyển, hoặc tên là Không dùng lời nói được, hoặc tên là Không có hình trạng, hoặc tên là Có thể vui sướng, hoặc tên là Kiên cố, hoặc tên là Thượng diệu, hoặc tên là Lìa ngu si, hoặc tên là Diệt tận, hoặc tên là Xa sự ác, hoặc tên là Thoát ly.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Đạo Thánh Đế, thì thế giới Nhiếp Thủ hoặc tên là Lìa hết lời nói, hoặc tên là Không tranh nhau, hoặc tên là Dạy đạo, hoặc tên là Khéo hồi hướng, hoặc tên là Rất khéo léo, hoặc tên là Phương tiện khác nhau, hoặc tên là Như hư không, hoặc tên là Hạnh vắng lặng, hoặc tên là Trí cao tột, hoặc tên là Rõ chân thật nghĩa.

Các Phật tử! Tại thế giới Nhiếp Thủ nói về bốn Thánh Đế có đến bốn trăm ức mười ngàn tên như vậy, tùy tâm chúng sanh, thấy được điều phục.

Các Phật tử! Tại thế giới Ta Bà này gọi tên là Khổ Thánh Đế thì tại trong thế giới Nhiều Ích hoặc tên là Gánh nặng^①, hoặc tên là Không cứng bền^②, hoặc tên là Như giặc^③, hoặc tên là Già và chết, hoặc tên là do Ái mà thành, hoặc

① Trọng đảm: Gánh nặng.

② Bất kiên: Không cứng bền.

③ Như tặc: Như giặc.

tên là Lưu chuyển, hoặc tên là Mệt nhọc^①, hoặc tên là Hình trạng ác, hoặc tên là Sanh trưởng, hoặc tên là Mũi dao bén^②.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Tập Thánh Đế thì tại trong thế giới Nhiều Ích kia hoặc tên là Hư hoại, hoặc tên là Đảo lộn, hoặc tên là Lui mất, hoặc tên là Không đủ sức, hoặc tên là Mất đi^③, hoặc tên là Trái nghịch^④, hoặc tên là Không hoà hợp, hoặc tên là Chỗ làm ra, hoặc tên là Giữ cho mình, hoặc tên là Ý muốn.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Thánh Đế thì trong thế giới Nhiều Ích hoặc tên là Ra khỏi ngục tù, hoặc tên là Chân thật, hoặc tên là Thoát tai nạn, hoặc tên là Che đờ hộ trì, hoặc tên là Lìa sự ác, hoặc tên là Tuỳ thuận, hoặc tên là Gốc rễ, hoặc tên là Bỏ nguyên nhân, hoặc tên là Vô vi, hoặc tên là Không nối tiếp.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Đạo Thánh Đế thì tại trong thế giới Nhiều Ích hoặc tên là Đạt đến chỗ không có, hoặc tên là Nhất thiết ấn, hoặc tên là Kho tạng chánh định,

① Bì lao: Mệt nhọc.

② Lợi nhân: Mũi dao bén.

③ Tán thất: Mất mát đi.

④ Quai vi: Trái nghịch.

hoặc tên là Đắc quang minh, hoặc tên là Bất thối pháp, hoặc tên là Hay hết pháp hữu vi, hoặc tên là Con đường rộng lớn, hoặc tên là Hay điều phục, hoặc tên là Được an ổn, hoặc tên là Gốc không trôi lăn.

Các Phật tử! Tại thế giới Nhiều Ích nói về bốn Thánh Đế có đến bốn trăm ức mười ngàn tên như vậy, tùy tâm chúng sanh, thấy khiến điều phục.

Các Phật tử! Tại thế giới Ta Bà này gọi tên là Khổ Thánh Đế thì trong thế giới Tiển Thiểu^① hoặc tên là Muốn cái vui nguy hiểm, hoặc tên là Nơi trói buộc, hoặc tên là Hạnh tà, hoặc tên là Chiều theo mà lãnh nhận, hoặc tên là Kẻ không biết xấu hổ^②, hoặc tên là Gốc tham muốn, hoặc tên là Dòng Hằng hà, hoặc tên là Thường phá hoại, hoặc tên là Tánh đóm lửa^③, hoặc tên là Nhiều ưu não.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Tập Thánh Đế, thì tại trong thế giới Tiển Thiểu hoặc tên là Đất rộng, hoặc tên là Hay trôi theo, hoặc tên là Xa trí huệ, hoặc tên là Giữ hoạn nạn, hoặc

① Tiển thiểu: Ít có, thiếu hết. Thế giới này trái hẳn với thế giới Phong Dật, nghĩa là đầy tràn, thịnh vượng.

② Vô tà mĩ: Kẻ không biết thẹn, không biết xấu hổ.

③ Giản trách nghĩa: Tìm tòi, chọn lọc nghĩa thú.

tên là Lo sợ, hoặc tên là Buông lung, hoặc tên là Nuôi giữ, hoặc tên là Nơi đắm mê, hoặc tên là Chủ nhà, hoặc tên là Nhiều dây trời.

Các Phật tử! Đây gọi là Khổ Diệt Thánh Đế thì trong thế giới Tiển Thiểu hoặc tên là Dây tràn, hoặc tên là Không chết, hoặc tên là Không có ta, hoặc tên là Không có tự tánh, hoặc tên là Hết phân biệt, hoặc tên là Ở nơi an vui, hoặc tên là Không có bờ mé, hoặc tên là Cắt đứt trôi lăn, hoặc tên là Nơi hạnh cao tột xứ, hoặc tên là Không hai.

Các Phật tử! Đây gọi tên là Khổ Diệt Đạo Thánh Đế, thì tại trong thế giới Tiển Thiểu hoặc tên là Ánh sáng lớn, hoặc tên là Biến diễn thuyết, hoặc tên là Tìm chọn nghĩa thú, hoặc tên là Pháp hoà hợp, hoặc tên là Xa lìa chấp giữ, hoặc tên là Cắt đứt sự nối tiếp, hoặc tên là Con đường lớn, hoặc tên là Nguồn gốc bình đẳng, hoặc tên là Phương tiện thanh tịnh, hoặc tên là Cái thấy cao tột.

Các Phật tử! Tại thế giới Tiển Thiểu, nói về bốn Thánh Đế, có đến bốn trăm ức mười ngàn tên như vậy, tùy tâm chúng sanh thấy khiến điều phục.

Các Phật tử! Tại thế giới Ta Bà này gọi tên là Khổ Thánh Đế thì tại trong thế giới Hoan

Hỷ hoặc tên là Trôi lăn, hoặc tên là Sanh ra, hoặc tên là Mất lợi ích, hoặc tên là Đắm nhiễm, hoặc tên là Gánh vác việc nặng, hoặc tên là Khác nhau, hoặc tên là Cái hiểm ở trong, hoặc tên là Nhóm hội, hoặc tên là Nhà ác, hoặc tên là Tánh khổ não.

Các Phật tử! Đây gọi tên là Khổ Tập Thánh Đế thì tại trong thế giới Hoan Hỷ hoặc tên là Đất, hoặc tên là Phương tiện, hoặc tên là Không đúng lúc, hoặc tên là Pháp không thật, hoặc tên là Không đày, hoặc tên là Nuôi giữ, hoặc tên là Xa lìa giới hạnh, hoặc tên là Pháp phiền não, hoặc tên là Cái thấy hẹp hòi^①, hoặc tên là Đóng dờ ứ^②.

Các Phật tử! Đây gọi là Khổ Diệt Thánh Đế thì tại trong thế giới Hoan Hỷ, hoặc tên là Phá bỏ chỗ nương, hoặc tên là Không buông lung, hoặc tên là Chân thật, hoặc tên là Bình đẳng, hoặc tên là Khéo thanh tịnh, hoặc tên là Không bệnh, hoặc tên là Không quanh co, hoặc tên là Không hình sắc, hoặc tên là Tự tại, hoặc tên là Không sanh.

Các Phật tử! Đây gọi là Khổ Diệt Đạo Thánh Đế thì tại trong thế giới Hoan Hỷ kia,

① Hiệp liệt kiến: Cái thấy hẹp hòi, xấu xa.

② Cấu tụ: Đóng dờ ứ.

hoặc tên là Vào giới cao tột, hoặc tên là Dứt nguồn gốc, hoặc tên là Loại cao tột, hoặc tên là Tánh rộng lớn, hoặc tên là Hết phân biệt, hoặc tên là Con đường thần lực, hoặc tên là Các phương tiện, hoặc tên là Hạnh nhớ nghĩ chân chánh, hoặc tên là Con đường thường vắng lặng, hoặc tên là Nuôi giữ giải thoát.

Các Phật tử! Tại thế giới Hoan Hỷ nói về bốn Thánh Đế, có đến bốn trăm ức mười ngàn tên như vậy, tùy tâm chúng sanh, thấy khiến điều phục.

Các Phật tử! Tại thế giới Ta Bà này, gọi tên là Khổ Thánh Đế thì tại trong thế giới Quan Thục hoặc tên là Tướng hư hoại, hoặc tên là Đồ chứa hư hoại^①, hoặc tên là Do cái gì ta làm ra, hoặc tên là Thân các loài thú, hoặc tên là Con số trôi lăn, hoặc tên là Cửa nẻo ác, hoặc tên là Tánh khổ, hoặc tên là Đáng vất bỏ^②, hoặc tên là Không mùi vị, hoặc tên là Đến và đi.

Các Phật tử! Đây gọi là Khổ Tập Thánh Đế, tại trong thế giới Quan Thục, hoặc tên là Hạnh, hoặc tên là Phần độc, hoặc tên là Hoà hợp, hoặc tên là Cành cây nhận lãnh, hoặc tên

① Phôi khí: Như đồ chứa hư hoại.

② Khả khí xả: Đáng vất bỏ.

là Tâm ta, hoặc tên là Các thứ độc, hoặc tên là Danh không thật, hoặc tên là Trái nghịch, hoặc tên là Nhiệt não, hoặc tên là Sợ hãi.

Các Phật tử! Đây gọi là Khổ Diệt Thánh Đế thì tại trong thế giới Quan Thục, hoặc tên là Không chứa nhóm, hoặc tên là Không thể được, hoặc tên là Thuốc thần diệu, hoặc tên là Không thể hư hoại, hoặc tên là Không đắm mê, hoặc tên là Vô lượng, hoặc tên là Rộng lớn, hoặc tên là Phần giác ngộ, hoặc tên là Xa lìa nhiễm dơ, hoặc tên là Không gì ngăn trở.

Các Phật tử! Đây gọi tên Khổ Diệt Đạo Thánh Đế thì tại trong thế giới Quan Thục, hoặc tên là Hạnh an ổn, hoặc tên là Lìa tham muốn, hoặc tên là Rốt ráo chân thật, hoặc tên là Nhập vào nghĩa lý, hoặc tên là Tánh rốt ráo, hoặc tên là Hiện ra thanh tịnh, hoặc tên là Gồm nhớ tưởng vào một, hoặc tên là Đi về giải thoát, hoặc tên là Cứu giúp, hoặc tên là Hạnh cao tốt.

Các Phật tử! Thế giới Quan Thục nói về bốn Thánh Đế, có đến bốn ức mười ngàn tên như vậy, tùy tâm chúng sanh, khiến thấy điều phục.

Các Phật tử! Tại thế giới Ta Bà này gọi tên là Khổ Thánh Đế, thì tại trong thế giới Chấn

Âm kia, hoặc tên là Dấu diêm lỗi lầm^①, hoặc tên là Thế gian, hoặc tên là Nương ở, hoặc tên là Ngạo mạn, hoặc tên là Tánh nhiễm đấm, hoặc tên là Dòng nước chảy mau^②, hoặc tên là Chẳng vui được, hoặc tên là Che giấu^③, hoặc tên là Mau diệt, hoặc tên là Khó chữa lành.

Các Phật tử! Ở đây gọi tên là Khổ Tập Thánh Đế thì tại trong thế giới Chấn Âm, hoặc tên là Phải kiềm chế, hoặc tên là Tâm chạy theo, hoặc tên là Hay trói buộc, hoặc tên là Theo tâm nhớ tưởng mà sanh, hoặc tên là Đến bờ sau hết, hoặc tên là Cộng hoà hợp, hoặc tên là Phân biệt, hoặc tên là Cửa, hoặc tên là Gió cuốn, hoặc tên là Che giấu^④.

Các Phật tử! Gọi tên là Khổ Diệt Thánh Đế thì tại trong thế giới Chấn Âm hoặc tên là Không nương dẫu, hoặc tên là Không thể giữ, hoặc tên là Lui về, hoặc tên là Lìa sự đua tranh^⑤, hoặc tên là Nhỏ, hoặc tên là Lớn, hoặc tên là Khéo thanh tịnh, hoặc tên là Vô tận, hoặc tên là Rộng lớn, hoặc tên là Giá trị cao tột.

① Nặc kỹ: Dấu diêm lỗi xấu xa sai lầm.

② Sử lưu: Dòng nước chảy mau.

③ Phục tàng: Che dấu.

④ Ẩn phúc: Che dấu.

⑤ Ly tránh: Lìa khỏi sự tranh đua.

Các Phật tử! Đây gọi là Khổ Diệt Đạo Thánh Đế thì tại trong thế giới Chấn Âm, hoặc tên là Quán sát, hoặc tên là Hay dẹp quân địch, hoặc tên là Ấn tử ngộ, hoặc tên là Khéo vào lý tánh, hoặc tên là Khó đối địch, hoặc tên là Nghĩa lý vô cùng, hoặc tên là Khéo vào trí tánh, hoặc tên là Con đường hoà hợp, hoặc tên là Thường không dao động, hoặc tên là Nghĩa lý cao tốt.

Các Phật tử! Tại thế giới Chấn Âm nói về bốn Thánh Đế, có đến bốn trăm ức mười ngàn tên như vậy, tùy tâm chúng sanh khiến thấy điều phục.

Các Phật tử! Cũng như trong thế giới Ta Bà đây nói bốn Thánh Đế có bốn trăm ức mười ngàn tên, thì tại phương Đông, có bao nhiêu thế giới số nhiều trăm ngàn ức vô số vô lượng vô biên vô đẳng, không thể đếm, không thể kể, không thể suy, không thể lường, không thể nói, tận pháp giới, hư không giới, trong các thế giới đó, nói về bốn Thánh Đế, mỗi thế giới cũng đều có bốn trăm ức mười ngàn tên, tùy tâm chúng sanh khiến thấy điều phục.

Cũng như tại Phương Đông các thế giới tại phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều như vậy.

Các Phật tử! Như thế giới Ta Bà có những tên của bốn Thánh Đế nói trên đây, các thế giới mười phương thấy thấy đều có như vậy. Trong mỗi mỗi thế giới của cả mười phương, khi nói về Khổ Thánh Đế đều có trăm ức vạn thứ tên, khi nói về Tập Thánh Đế, Diệt Thánh Đế, Đạo Thánh Đế, cũng đều có trăm ức vạn thứ tên, thấy đều tùy nơi tâm ưa thích của chúng sanh mà khiến đều được điều phục^①.

① Hán bộ hết quyển 12.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

PHẨM THỨ CHÍN

ÁNH SÁNG GIÁC NGỘ

Lúc bấy giờ, Thế Tôn phóng ra từ dưới bàn chân trăm ức tia quang minh, chiếu sáng khắp Tam thiên Đại thiên thế giới, trăm ức Diêm Phù Đề, trăm ức Phật bà đề, trăm ức Cù da ni, trăm ức Uất đơn việt, trăm ức biển lớn, trăm ức núi Luân Vi, trăm ức Bồ tát sanh ra, trăm ức Bồ tát xuất gia, trăm ức Đức Như Lai thành Chánh giác, trăm ức đức Như Lai Chuyển Pháp Luân, trăm ức Đức Như Lai nhập Niết bàn, trăm ức vua trời núi Tu Di, trăm ức vua trời Tứ Thiên Vương, trăm ức vua trời Tam Thập Tam Thiên, trăm ức trời Dạ Ma, trăm ức trời Đâu Suất, trăm ức trời Hoá Lạc, trăm ức trời Tha Hoá Tự Tại, trăm ức trời Phạm Chúng, trăm ức trời Quang Âm, trăm ức trời Biến Tịnh, trăm ức trời Quảng Quả, trăm ức trời

Sắc Cứu Cánh. Trong thế giới Tam thiên Đại thiên đó, có bao nhiêu cảnh vật thủy đều hiện rõ.

Như tại xứ này thấy Phật Thế Tôn ngồi tòa sư tử tạng hoa sen, có các Bồ tát bao quanh, nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, nơi trong trăm ức Diêm Phù Đề, có trăm ức đức Như Lai đều cũng ngồi như vậy.

Do sức thần của Đức Phật, cả mười phương đều có mỗi vị đại Bồ tát tại mỗi phương, cùng với chúng Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật đồng đến chỗ Phật. Các vị ấy là:

Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, Giác Thủ Bồ tát, Tài Thủ Bồ tát, Bảo Thủ Bồ tát, Công Đức Thủ Bồ tát, Mục Thủ Bồ tát, Tinh Tấn Thủ Bồ tát, Pháp Thủ Bồ tát, Trí Thủ Bồ tát, Hiền Thủ Bồ tát.

Các vị Bồ tát này đều từ nơi các nước của họ đi đến. Các nước ấy là: Kim Sắc thế giới, Diệu Sắc thế giới, Liên Hoa Sắc thế giới, Chiêm Bạc Hoa Sắc thế giới, Ưu Bát La Hoa Sắc thế giới, Kim Sắc thế giới, Bảo Sắc thế giới, Kim Cương Sắc thế giới, Pha Lê Sắc thế giới, Bình Đẳng Sắc thế giới.

Các Bồ tát ấy đều ở nơi các Đức Phật, tu

phạm hạnh thanh tịnh. Các Đức Phật ấy là: Đức Phật Bất Động Trí, Phật Vô Ngại Trí, Phật Giải Thoát Trí, Phật Oai Nghi Trí, Phật Minh Tướng Trí, Phật Cứu Cánh Trí, Phật Tối Thắng Trí, Phật Tự Tại Trí, Phật Phạm Trí, Phật Quán Sát Trí.

Lúc bấy giờ, tất cả các Đức Văn Thù Sư Lợi Bồ tát nơi các thế giới của các Đức Phật ấy đều một lượt lên tiếng nói bài kệ rằng:

- **Nếu ai thấy Đức Phật,
Giải thoát lìa các lậu,
Không tham đắm thế gian,
Ấy kẻ chưa thấy đạo.**
- **Nếu kẻ biết Như Lai,
Thế tướng đều không có,
Tu tập được sáng tỏ,
Người này mau thành Phật.**
- **Nếu thấy thế giới này,
Mà tâm không động lay,
Nơi thân Phật cũng vậy,
Sẽ thành bậc Thắng Trí.**
- **Nếu nơi Phật và pháp,
Được tâm rõ bình đẳng,
Không sanh ra hai niệm,**

Sẽ đến bậc Nan Tư.

- **Nếu thấy Phật và thân,
Bình đẳng mà an trụ,
Không trụ không chỗ nhập,
Sẽ thành bậc Nan Ngộ.**
- **Sắc, thọ nhiều vô lượng,
Tưởng, hành, thức cũng vậy,
Nếu biết được như vậy,
Sẽ thành Đại Mâu Ni.**
- **Kiến chấp thế, xuất thế,
Vượt khỏi thủy chấp ấy,
Mà hay khéo biết pháp,
Sẽ thành bậc Đại Quang.**
- **Nếu nơi Nhất thiết trí,
Mà sanh tâm hướng về,
Thấy tâm không chỗ sanh,
Sẽ được bậc Đại Danh.**
- **Chúng sanh không có sanh,
Lại cũng không có hoại,
Nếu được trí như vậy,
Sẽ thành đạo Vô thượng.**
- **Trong một, hiểu vô lượng,
Trong vô lượng hiểu một,**

**Biết kia sanh lẫn nhau,
Sẽ thành không chỗ sợ.**

Lúc bấy giờ, ánh quang minh của Phật vượt qua khỏi thế giới ấy, khắp chiếu phương Đông, mười cõi nước Phật, các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều chiếu sáng như vậy.

Trong mỗi mỗi thế giới ấy, đều có trăm ức Diêm Phù Đề, cho đến trăm ức cõi trời Sắc Cứu Cánh, trong đó, có những gì đều hiện rõ cả.

Nơi các cõi ấy đều thấy Phật Thế Tôn ngồi toà sư tử tạng hoa sen, có các Bồ tát vây quanh, nhiều bằng số vi trần của mười cõi Phật. Trong mỗi mỗi thế giới ấy, đều có trăm ức cõi Diêm Phù Đề; trăm ức Đức Như Lai, đều ngồi như vậy.

Do sức thần của Phật, mười phương đều có một đại Bồ tát, mỗi mỗi vị đều cùng các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đều đi đến chỗ Phật. Các đại Bồ tát ấy như là các Đức Văn Thù Sư Lợi, từ các nước lại như là Kim Sắc thế giới, đã hầu hạ Phật như là Bất Động Trí Như Lai.

Lúc bấy giờ, các Đức Văn Thù Sư Lợi Bồ tát

ở nơi hết thấy các cõi, đều ở trước các Đức Phật ấy đồng nói bài kệ rằng:

- **Chúng sanh không trí huệ,
Mũi ái dục đâm độc,
Vì họ cầu Bồ đề,
Các Pháp Phật như vậy.**
- **Thấy khắp nơi các pháp,
Lìa bỏ cả hai bên^①,
Đạo thành không thối chuyển,
Chuyển pháp luân cao tột.**
- **Kiếp nhiều không nghĩ bàn,
Tinh tấn tu các hạnh,
Vì muốn độ chúng sanh,
Ấy lực của Đại Tiên^②.**
- **Đạo Sư dẹp chúng ma,
Mạnh mẽ ai thắng nổi,
Ánh sáng diễn nghĩa mâu,
Từ bi nên như vậy.**
- **Dùng tâm trí huệ ấy,
Phá các phiền não ngăn,
Một niệm thấy hết thấy,**

① Hai bên: Dịch chữ nhị biên, là không chánh, chấp thường chấp đoạn.

② Đại Tiên: Tức là Đức Phật.

Ấy là thân lực Phật.

- **Đánh lên trống chánh pháp,
Giác ngộ cõi mười phương,
Khiến thấy hương Bồ đề,
Sức tự tại như vậy.**
- **Không hoại cảnh vô biên,
Du hý vạn ức cõi,
Không đắm mê nơi cõi,
Ấy tự tại như Phật.**
- **Chư Phật như hư không,
Rốt ráo thường thanh tịnh,
Nhớ nghĩ sanh vui đẹp,
Kẻ ấy nguyện đầy đủ.**
- **Trong mỗi mỗi địa ngục,
Trải qua vô lượng kiếp,
Vì chứng độ chúng sanh,
Mà nhẫn được khổ ngục.**
- **Không tiếc thân mạng mình,
Thường hộ các Phật pháp,
Vô ngã, tâm điều nhu,^①
Hay được đạo Như Lai.**

① Điều nhu: Điều khiển cái tâm được thuận thực theo ý chí mình và được mềm dịu, từ bi hỷ xả.

Lúc bấy giờ, ánh quang minh đi qua khỏi mười thế giới và chiếu khắp một trăm thế giới ở phương Đông. Các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều được chiếu như vậy. Trong các thế giới đều có trăm ức cõi Diêm Phù Đề, cho đến trăm ức cõi trời Sắc Cứu Cánh, trong đó, có những gì đều hiện rõ cả. Trong mỗi cõi Diêm Phù Đề của các thế giới ấy đều thấy Đức Như Lai ngồi tòa sư tử tạng hoa sen, có các Bồ tát bao quanh, nhiều như số vi trần của mười cõi Phật.

Do sức thần của Phật, mười phương đều có một vị Đại Bồ tát, mỗi mỗi vị đều cùng các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ Phật. Các Đại Bồ tát ấy, như là các đức Văn Thù Sư Lợi, từ các nước như là Kim Sắc thế giới, đã hầu hạ các Đức Phật như là Bất Động Trí Như Lai.

Lúc bấy giờ, các Đức Văn Thù Sư Lợi Bồ tát ở nơi các cõi, đều ở trước các Đức Phật ấy, đồng nói bài kệ rằng:

- Phật rõ pháp như huyền,
Thông đạt không chướng ngại,
Tâm sạch lìa mê đắm,
Điều phục các quân sanh.

- **Hoặc thấy mới giáng sanh,
Sắc màu như núi vàng,
Trụ thân sau rớt này,
Làm mặt trăng nhân loại.**
- **Hoặc thấy Phật kinh hành,
Đủ vô lượng công đức,
Niệm huệ đều khéo léo,
Bước Sư tử trượng phu.**
- **Hoặc thấy mắt xanh biếc,
Quán sát khắp mười phương,
Có lúc hiện vui cười,
Vì thuận lòng quần chúng.**
- **Hoặc thấy sư tử gầm,
Thân tốt màu không sánh,
Thị hiện sanh sau rớt,
Nói lời đều chân thật.**
- **Hoặc khi thấy xuất gia,
Giải thoát tẩy ràng buộc,
Tu tập các hạnh Phật,
Thường thích quán vắng lặng.**
- **Hoặc thấy ngồi đạo tràng,
Rõ biết hết tẩy pháp,
Công đức đến bờ kia,
Mê tối phiền não hết.**

- **Hoặc thấy tột trượng phu,
Đầy đủ tâm đại bi,
Chuyển pháp luân vi diệu,
Độ vô lượng chúng sanh.**
- **Hoặc thấy sư tử gầm,
Oai sáng tột cao sang,
Vượt hết thủy thế gian,
Sức thần không ai sánh.**
- **Hoặc thấy tâm vắng lặng,
Như ngọn đèn tắt hẳn,
Hiện các thứ thân thông,
Đấng Thập Lực như vậy.**

Lúc bấy giờ, ánh quang minh đi qua khỏi trăm thế giới và chiếu khắp ngàn thế giới ở phương Đông. Các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều được chiếu như vậy. Trong mỗi mỗi thế giới ấy đều có trăm ức cõi Diêm Phù Đề, cho đến trăm ức cõi trời Sắc Cứu Cánh, trong đó, có những gì đều hiện rõ cả. Trong mỗi mỗi cõi Diêm Phù Đề đều thấy Đức Như Lai ngồi tòa sư tử, tạng hoa sen, có các Bồ tát họp lại bao quanh, nhiều như số vi trần của mười cõi Phật.

Do sức thần của Phật, mười phương đều có một vị Đại Bồ tát; mỗi mỗi vị đều cùng với các

Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ Đức Phật. Các vị đại Bồ tát ấy như là Đức Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, từ các nước lại như là Kim Sắc thế giới, đã hầu hạ các Đức Phật như là Bất Động Trí Như Lai.

Lúc bấy giờ, các Bồ tát Văn Thù Sư Lợi ở nơi các cõi, đều ở trước các Đức Phật, đồng thời nói bài kệ rằng:

- **Phật nơi pháp rất sâu,
Thông đạt không ai sánh,
Chúng sanh không rõ nổi,
Phật tuần tự giải cho.**
- **Tánh ta thật không có,
Chỗ ta thật lặng không,
Vì sao các Như Lai,
Lại có được thân thể.**
- **Đấng Giải Thoát Minh Hạnh,
Vô số vô đẳng luân,
Các nhân lượng thế gian,
Tìm lỗi không thể được.**
- **Phật chẳng phải ngũ uẩn,
Giới, xứ, pháp sanh tử,
Số pháp không thành được,
Nên hiệu Nhân Sư Tử.**

- **Tánh Phật vốn vắng lặng,
Trong ngoài đều giải thoát,
Lìa hết thấy vọng niệm,
Pháp vô đẳng như vậy.**
- **Thể tánh thường không động,
Không ta, không đến, đi,
Mà hay thức tỉnh đời,
Vô biên thấy điều phục.**
- **Thường thích quán vắng lặng,
Một tướng, không có hai,
Tâm ấy không tăng giảm,
Hiện vô lượng thần lực.**
- **Chẳng tạo các nghiệp báo,
Duyên hạnh của chúng sanh,
Mà rõ thông vô ngại,
Thiện Thệ pháp như vậy.**
- **Thấy thấy loài chúng sanh,
Lưu chuyển cõi mười phương,
Như Lai không phân biệt,
Độ thoát vô biên loại.**
- **Chư Phật sắc vàng ròng,
Chẳng cõi mà khắp cõi,
Tuỳ chúng sanh sở thích,
Diễn nói pháp vắng lặng.**

Lúc bấy giờ, ánh quang minh qua khỏi ngàn thế giới, chiếu khắp mười ngàn thế giới ở phương Đông. Các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều được chiếu như vậy. Trong mỗi mỗi thế giới ấy đều có trăm ức cõi Diêm Phù Đề, cho đến trăm ức cõi trời Sắc Cứu Cánh, trong các thế giới đó, có những gì đều hiện rõ ra cả. Trong mỗi mỗi cõi Diêm Phù Đề ấy đều thấy đức Như Lai ngồi toà sư tử tạng hoa sen, có các Bồ tát bao quanh nhiều như số vi trần của mười cõi Phật.

Do sức thần của Phật, mười phương đều có một vị Đại Bồ tát, mỗi mỗi vị đều cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ Phật. Các vị Đại Bồ tát ấy như là Ngài Văn Thù Sư Lợi, từ các nước như là Kim Sắc thế giới, đã từng hầu hạ Phật như là Bất Động Trí Như Lai.

Lúc bấy giờ, hết thấy các Bồ tát Văn Thù Sư Lợi của các thế giới ấy đều ở trước các Đức Phật mà cùng nói bài kệ rằng:

- Phát khởi tâm đại bi,
Cứu hộ các chúng sanh,
Thoát hẳn cõi trời người,
Nghiệp như vậy nên làm.

- Lòng thường tin mến Phật,
Tâm ấy không thối chuyển,
Gần gũi các Như Lai,
Nghệp như vậy nên làm.
- Chí thích công đức Phật,
Tâm ấy trọn không lùi,
Trụ nơi huệ trong mát,
Nghệp như vậy nên làm.
- Trong hết thấy oai nghi,
Thường nhớ công đức Phật,
Ngày đêm không tạm dứt,
Nghệp như vậy nên làm.
- Quán ba đời vô biên,
Học công đức của Phật,
Tâm thường không lười chán,
Nghệp như vậy nên làm.
- Quán thân tướng như thật,
Hết thấy đều vắng lặng,
Lìa ta không chấp ta,
Nghệp như vậy nên làm.
- Quán các tâm chúng sanh,
Không khởi sanh phân biệt,
Nhập vào cảnh chân thật,
Nghệp như vậy nên làm.

- **Khiêng cả cõi vô biên,
Uống hết thủy các biển,
Sức thần thông đại trí,
Nghệp như vậy nên làm.**
- **Suy nghĩ các cõi nước,
Tướng sắc với không sắc,
Đều biết được hết thủy,
Nghệp như vậy nên làm.**
- **Cõi vi trần mười phương,
Mỗi vi trần một Phật,
Đều biết số bao nhiêu,
Nghệp như vậy nên làm.**

Lúc bấy giờ, ánh quang minh đi qua khỏi mười ngàn thế giới, chiếu khắp trăm ngàn thế giới phương Đông. Các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới, cũng đều được chiếu như vậy. Trong mỗi mỗi thế giới ấy đều có trăm ức cõi Diêm Phù Đề, cho đến trăm ức cõi trời Sắc Cứu Cánh, trong các thế giới đó có những gì đều hiện rõ ra cả. Trong mỗi mỗi cõi Diêm Phù Đề ấy đều thấy Đức Như Lai ngồi tòa sư tử tạng hoa sen, có các Bồ tát hợp bao quanh nhiều như số vi trần của mười cõi Phật.

Do sức thần của Phật, mười phương đều có

một vị Đại Bồ tát, mỗi mỗi vị đều cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ Phật. Các Đại Bồ tát ấy, như là Đức Văn Thù Sư Lợi, từ các nước lại như là Kim Sắc thế giới, đã từng hầu hạ các Đức Phật như là Bất Động Trí Như Lai.

Lúc bấy giờ, hết thấy các Bồ tát Văn Thù Sư Lợi tại hết thấy cõi ấy, đều ở trước các Đức Phật đồng nói bài kệ rằng:

- Nếu dùng oai đức, sắc, chủng tộc,
Để thấy Đức Phật ở trong đời,
Ấy là bệnh mắt, thấy điên đảo,
Người này chẳng biết pháp cao tột.**
- Hình sắc Như Lai, cùng tướng tốt,
Hết thấy thế gian không thể suy,
Ức na do kiếp cùng suy tính,
Sắc tướng oai đức chuyển vô biên.**
- Như Lai chẳng do tướng làm thể,
Thật là vô tướng, pháp vắng bật,
Thân tướng oai nghi thấy đủ đầy,
Thế gian tùy thích đều được thấy.**
- Phật pháp diệu mâu khó thể lường,
Hết thấy lời nói không thể đến,
Chẳng phải hoà hợp, chẳng không hợp,**

Thế tánh vắng lặng, không tướng nào.

- **Thân Phật vô sanh, ngoài hý luận^①,
Chẳng phải uẩn tụ^②, pháp sai biệt,
Được sức tự tại, thấy quyết định,
Chỗ hành không sợ, đạo ly ngôn.^③**
- **Thân tâm thủy bình đẳng,
Trong ngoài đều giải thoát,
Mãi mãi trong chánh niệm,
Không đắm không bị trói.**
- **Bạc tâm sạch quang minh,
Chỗ hành không nhiễm uế,
Mắt trí tròn đầy khắp,
Lợi lớn cho chúng sanh.**
- **Một thân làm vô lượng,
Vô lượng trở về một,
Biết rõ các thế gian,
Hiện hình khắp hết thủy.**

① Hý luận: Luận chơi, không đạt được sự thật, vì dù có nói bao nhiêu cũng ở trong phạm vi của cái thấy tương đối điên đảo, giả ảnh, lấy sự so sánh để giải thích, rất xa thật tướng.

② Uẩn tụ: Đó là năm món che lấp: Sắc, thọ, tưởng, hành, thức, tức là giả cảnh.

③ Đạo ly ngôn: Ấy là đạo chân thật, không dùng lời nói mà mô tả được, vì mô tả tức là ở trong thế giới so sánh rồi, đâu phải là thật nữa! Đạo này lià nghĩ suy, hình, tướng, thế tánh rất ráo vắng lặng, thật là chân không.

- Thân này không từ đâu,
Cũng không chỗ chứa tụ,
Vì chúng sanh phân biệt,
Thấy Phật có nhiều thân.
- Tâm phân biệt thế gian,
Tâm ấy không chỗ có,
Như Lai biết pháp ấy,
Thấy thân Phật như vậy.

Lúc bấy giờ, ánh quang minh đi qua khỏi trăm ngàn thế giới và chiếu khắp trăm vạn thế giới ở phương Đông. Các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều được chiếu như vậy. Trong mỗi mỗi thế giới ấy đều có trăm ức cõi Diêm Phù Đề, cho đến trăm ức cõi trời Sắc Cứu Cánh, trong các thế giới đó có những gì đều hiện rõ cả. Trong mỗi mỗi cõi Diêm Phù Đề đó đều thấy Đức Như Lai ngồi toà sư tử tạng hoa sen, có các Bồ tát bao quanh nhiều như số vi trần của mười cõi Phật.

Do sức thần của Phật, mười phương đều có một vị đại Bồ tát, mỗi mỗi vị đều cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ các Đức Phật. Các đại Bồ tát ấy như là Ngài Văn Thù Sư Lợi, từ các nước lại

như là Kim Sắc thế giới, đã từng hầu hạ các Đức Phật như là Bất Động Trí Như Lai.

Lúc bấy giờ, hết thấy các Bồ tát Văn Thù Sư Lợi tại hết thấy các cõi, đều ở trước các Đức Phật, đồng nói bài kệ rằng:

- **Như Lai tột tự tại,
Siêu thế, không nương đâu,
Đủ hết thấy công đức,
Độ thoát nơi các cõi.**
- **Không nhiễm, không đắm say,
Không tưởng, không nương đâu,
Thể tánh không thể lường,
Ai thấy đều ca ngợi.**
- **Ánh sáng khắp thanh tịnh,
Nợ trần thấy rửa sạch,
Bất động, lìa hai bên,
Ấy là trí Như Lai.**
- **Nếu ai thấy Như Lai,
Thân tâm lìa phân biệt,
Thì nơi hết thấy pháp,
Vĩnh viễn thoát nghi nan.**
- **Trong hết thấy thế gian,
Nơi nơi chuyển pháp luân,
Không tánh không chỗ chuyển,**

Đạo Sư phương tiện nói.

- **Nơi pháp không nghi lâm,
Tiêu hẳn các hý luận,
Không sanh tâm phân biệt,
Ấy niệm Phật Bồ đề.**
- **Biết rõ pháp sai biệt,
Không chấp nơi lời nói,
Chẳng có một với nhiều,
Ấy tùy thuận lời Phật.**
- **Trong nhiều không tách một,
Một cũng không có nhiều,
Bỏ cả hai thứ ấy,
Khắp nhập công đức Phật.**
- **Chúng sanh với cõi nước,
Hết thấy đều vắng lặng,
Không nương, không phân biệt,
Vào được Bồ đề Phật.**
- **Chúng sanh với cõi nước,
Một, nhiều, đều chẳng được,
Khéo quán sát như vậy,
Ấy biết nghĩa pháp Phật.**

Lúc bấy giờ, ánh quang minh đi qua khỏi
trăm vạn thế giới và chiếu khắp một ức thế
giới ở phương Đông. Các thế giới ở phương

Nam, phương Tây, phương Bắc cũng được chiếu sáng như vậy. Bốn phía trên dưới đều như vậy cả. Trong mỗi mỗi thế giới ấy đều có trăm ức cõi Diêm Phù Đề, cho đến trăm ức cõi trời Sắc Cứu Cánh, trong các thế giới đó có những gì đều hiện rõ cả. Trong mỗi mỗi cõi Diêm Phù Đề đó đều thấy Đức Như Lai ngồi toà sư tử tạng hoa sen, có các Bồ tát bao quanh nhiều như số vi trần của mười cõi Phật.

Do sức thần của Phật, mười phương đều có một vị Đại Bồ tát, mỗi mỗi vị đều cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ các Đức Phật. Các vị Đại Bồ tát ấy, như là Ngài Văn Thù Sư Lợi, từ các nước lại như là Kim Sắc thế giới, đã từng hầu hạ các Đức Phật như là Bất Động Trí Như Lai.

Lúc bấy giờ, hết thấy các Bồ tát Văn Thù Sư Lợi tại hết thấy các cõi, đều ở trước các Đức Phật, đồng thời nói bài kệ rằng:

- Trí huệ tột mức, pháp vô biên,
Vượt trên biển cõi, đến bờ kia,
Thọ lượng, quang minh, ai sánh kịp,
Ấy sức phương tiện đáng Công Đức.
- Bao nhiêu pháp Phật đều rõ hết,
Thường quán ba đời không nhầm chán,

**Tùy duyên theo cảnh, chẳng phân biệt,
Ấy sức phương tiện bậc Nan Tư.**

- **Vui quán chúng sanh thấy vô sanh,
Khắp thấy các loài không tưởng loại,
Thường trong thiên định không dịnh định,
Ấy sức phương tiện Huệ Vô Ngại.**
- **Khéo tài thông đạt hết thấy pháp,
Chánh niệm siêng tu đạo Niết bàn,
Vui trong giải thoát, lìa chênh lệch,
Ấy sức phương tiện đấng Tịch Diệt.**
- **Người hay khuyên hướng Phật Bồ đề,
Về Nhất thiết trí, nhập pháp giới,
Khéo dạy chúng sanh nhập Thánh đế,
Ấy sức phương tiện bậc Phật tâm.**
- **Chỗ Phật thuyết pháp đều tùy nhập,
Trí huệ rộng lớn thấy vô ngại,
Hết thấy xứ hành đều đến tận,
Ấy sức phương tiện đấng Tự Tại.**
- **Thường ở Niết bàn như hư không,
Tùy tâm hoá hiện thấy khắp tròn,
Nương nơi vô tướng mà hiện Tướng,**

Ấy sức phương tiện đấng Bồ kia^①.

- Ngày đêm năm tháng, trải hằng kiếp,
Thế giới thủy, chung, thành, hoại tướng,
Nhớ nghĩ như vậy, thấy rõ hay,
Ấy sức phương tiện Trí Thời Số^②.
- Hết thấy chúng sanh đều sanh diệt,
Sắc với không sắc, tướng, không tướng,
Bao nhiêu tên tiếng, thấy rõ không,
Ấy sức phương tiện bậc Nan Tư.
- Quá khứ, hiện tại với vị lai,
Có bao nhiêu tiếng thấy rõ thông,
Lại biết ba đời đều bình đẳng,
Ấy sức phương tiện đấng Hiếu Tận.

Lúc bấy giờ, ánh quang minh đi qua khỏi một ức thế giới, chiếu sáng mười ức thế giới ở phương Đông, các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều được chiếu sáng như vậy. Trong mỗi mỗi thế giới ấy đều có trăm ức cõi Diêm Phù Đề, cho

① Đấng Đáo Nan: Là bậc Đáo Nan Đáo, đều được chỗ khó đến, tức là đấng đến được bờ bên kia, đến nơi Giải thoát, Giác ngộ, Niết bàn v.v...

② Trí Thời Số: Là bậc có trí biết số thời gian vô cùng vô tận, cả quá khứ, hiện tại, vị lai, xem như một Sát na, tức là không có hệ thống thời gian nữa. Ấy là nhập Bất Khả Tư Nghị.

đến trăm ức cõi trời Sắc Cứu Cánh, trong các thế giới đó có những gì đều hiện rõ cả. Trong mỗi mỗi cõi Diêm Phù Đề ấy đều thấy Đức Như Lai ngồi toà sư tử tạng hoa sen, có các Bồ tát họp lại bao quanh, nhiều như số vi trần của mười cõi Phật.

Do sức thần của Phật, mười phương đều có một vị Đại Bồ tát, mỗi mỗi vị đều cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ các Đức Phật. Các vị Đại Bồ tát ấy, như là Ngài Văn Thù Sư Lợi, từ các nước đến như là Kim Sắc thế giới, đã từng hầu hạ các Đức Phật như là Bất Động Trí Như Lai.

Lúc bấy giờ, hết thấy các Bồ tát Văn Thù Sư Lợi nơi hết thấy các cõi, đều ở trước các Đức Phật, đồng thời nói bài kệ rằng:

- Khổ hạnh rộng lớn đều tu tập,
Ngày đêm chăm chỉ không nhàm mỏi,
Độ kẻ khó độ, sư tử gầm,
Khắp dạy quần sanh, ấy hạnh này.
- Chúng sanh trôi mãi biển ái dục.
Lưới vô minh úp, nén dần ghê,
Chí Như Đông Mãnh dứt trừ hết,
Hạnh Phật dương nhiên nguyện vậy rồi.
- Kẻ thế buông lung, say ngũ dục,

**Phân biệt sai lầm, chịu các khổ,
Vâng tu lời Phật thường nhiếp tâm,
Thệ độ chúng sanh, ấy hạnh Phật.**

- **Chúng sanh chấp ngã, vào sanh tử,
Cầu mé bờ kia, đâu được sang,
Khấp hầu hạ Phật, được phép mầu,
Vì họ thuyết pháp, ấy hạnh này.**
- **Chúng sanh bơ vơ bệnh vây quanh,
Thường trôi nẻo ác, ba độc sanh,
Lửa lớn mạnh hừng thường thiêu đốt,
Sạch tâm độ chúng hạnh Phật đây.**
- **Chúng sanh mê lầm mất chánh đạo,
Thường làm tà đạo vào nhà tối,
Vì họ đốt lên đèn chánh pháp,
Luôn luôn soi sáng, hạnh Phật đây.**
- **Chúng sanh trôi chìm khắp biển cõi,
Lo nạn vô biên, không chỗ yên,
Vì họ tạo ra thuyền pháp lớn,
Khiến đều thoát khổ, hạnh Phật đây.**
- **Chúng sanh không biết, chẳng thấy nguồn,
Mê hoặc ngu lầm trong nạn tai,
Phật xót thương kia, bắc cầu pháp,
Khiến lên chánh niệm hạnh Phật đây.**

- Thấy các chúng sanh ở đường hiểm,
Khổ, già, bệnh, chết nén dần luôn,
Tu nhiều phương tiện, không hạn lượng,
Thệ sẽ độ hết, ấy hạnh này.
- Nghe pháp tin hiểu không nghi lầm,
Rõ tánh không tịch, chẳng sợ kinh,
Tuỳ hình sáu thú mười phương khắp,
Khắp cứu quần mê, hạnh Phật đây.

Lúc bấy giờ, ánh quang minh qua khỏi mười ức thế giới, chiếu sáng khắp trăm ức thế giới ở phương Đông, chiếu ngàn ức thế giới; trăm ngàn ức thế giới, Na do tha ức thế giới; trăm Na do tha ức thế giới. Như vậy vô số, vô lượng, vô biên, vô đẳng, không thể tính, không thể kể, không thể suy, không thể lường, không thể nói tận hư không pháp giới, thấy bao nhiêu thế giới. Các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều được chiếu sáng như vậy. Trong mỗi mỗi thế giới ấy đều có trăm ức cõi Diêm Phù Đề, cho đến trăm ức cõi trời Sắc Cứu Cánh, trong các thế giới đó có những gì đều hiện rõ cả. Trong mỗi mỗi cõi Diêm Phù Đề ấy đều thấy Đức Như Lai ngồi toà sư tử tạng hoa sen, có các Bồ tát bao quanh nhiều như số vi trần của mười cõi Phật.

Do sức thần của Phật, mười phương đều có một vị Đại Bồ tát, mỗi mỗi vị đều cùng với các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, đồng đi đến chỗ các Đức Phật. Các vị Đại Bồ tát ấy, như là Ngài Văn Thù Sư Lợi, từ các nước đến như là Kim Sắc thế giới, đã từng hầu hạ các Đức Phật như là Đức Bất Động Trí Như Lai.

Lúc bấy giờ, hết thấy các Bồ tát Văn Thù Sư Lợi, ở tại hết thấy nước, đều ở trước các Đức Phật đồng nói bài kệ rằng:

- **Một niệm quán khắp vô lượng kiếp,
Không đi, không lại, ở cũng không,
Như vậy biết tận ba đời thấy,
Vượt trên phương tiện mười lực thành.**
- **Mười phương ai sánh, tốt đồn vang,
Lìa hẳn nạn tai, vui đẹp thường,
Khắp đến thấy trong các cõi nước,
Vì chúng sanh tuyên pháp chân như.**
- **Vì lợi chúng sanh cúng dường Phật,
Được như ý nguyện, quả tương tự,
Nơi thấy các pháp, tùy thuận biết,
Khắp tại mười phương hiện sức thần.**
- **Ban sơ cúng Phật, ý nhẩn mêm,**

**Vào sâu thiên định quán tánh pháp,
Khắp khuyến chúng sanh phát đạo tâm,
Do đó mau thành quả Vô Thượng.**

- **Mười phương cầu pháp lòng không dối,
Vì muốn công đức tu đầy đủ,
Hai tướng có, không, tẩy diệt trừ,
Người này thấy Phật đúng chân thật.**
- **Đến khắp cõi nước ở mười phương,
Rộng nói pháp mầu nên lợi ích,
Ở trong cảnh thật không dao động,
Người ấy công đức đồng Như Lai.**
- **Pháp luân mầu diệu Phật nói ra,
Thảy thảy đều gốc phần Bồ đề,
Nếu nghe được rồi ngộ tánh pháp,
Người như vậy đó, thấy Phật luôn.**
- **Chẳng thấy mười lực không như huyễn,
Tuy thấy chẳng thấy, như mù thấy,
Phân biệt chấp tướng không thấy Phật,
Lìa chấp tột cùng thấy Như Lai.**
- **Chúng sanh tùy nghiệp, giống khác nhau,
Khó lòng thấy hết cả mười phương,
Thân Phật mười phương khắp vô ngại,
Chẳng thấy được cùng, cũng như đây.**

- **Như giữa không gian, vô lượng cõi,
Không đi, không lại, khắp mười phương,
Sanh, thành, diệt, hoại, không nương chỗ,
Phật khắp hư không cũng như đây.**

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

PHẨM THỨ MƯỜI BỒ TÁT HỎI NHAU

Lúc bấy giờ Bồ tát Văn Thù Sư Lợi hỏi Bồ tát Giác Thủ rằng:

Này Phật tử! Tâm tánh vốn là một, vì sao lại thấy bao nhiêu thứ khác nhau? Kia, chúng sanh đi vào đường lành, nẻo ác, thân thể nào đầy nào thiếu, thọ sanh nào đồng, nào khác, kẻ đẹp, kẻ xấu, kẻ khổ, kẻ vui chẳng giống nhau. Nghiệp chẳng biết tâm, tâm không biết nghiệp, thọ chịu không biết quả báo, quả báo không biết thọ chịu, tâm không biết thọ chịu, thọ chịu không biết tâm, nhân không biết duyên, duyên không biết nhân, trí chẳng biết cảnh, cảnh chẳng biết trí, ấy tại sao?

Tức thời Bồ tát Giác Thủ, dùng bài kệ mà đáp rằng:

- Nay Ngài hỏi nghĩa này,
Vì muốn dạy quần sanh,
Tôi đáp theo thật tánh,
Xin Ngài hãy lắng nghe.
- Các pháp không tác dụng,
Cũng không có thể tánh,
Vậy nên hết thấy pháp,
Đều chẳng biết được nhau.
- Ví như nước trong sông,
Các dòng đua nhau chảy,
Đều chẳng biết được nhau,
Các pháp cũng như vậy.
- Lại như đồng lửa lớn,
Các ngọn lửa đồng phát,
Đều chẳng biết được nhau,
Các pháp cũng như vậy.
- Lại như trận gió lớn,
Gặp vật đồng khu động,
Đều chẳng biết được nhau,
Các pháp cũng như vậy.
- Lại như các cối đất,
Xoay vùn nường giữ nhau,
Đều chẳng biết được nhau,
Các pháp cũng như vậy.

- **Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân,
Tâm ý các căn tính,
Theo đó thường trôi chảy,
Nhưng vẫn không tự chuyển.**
- **Tánh pháp gốc vô sanh,
Thị hiện nên có sanh,
Thật trong không hiện được,
Cũng không hiện ra vật.**
- **Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân,
Tâm, ý, các căn tính,
Thấy trống rỗng không tánh,
Tâm phân biệt lầm có.**
- **Thật lý mà quán sát,
Hết thấy đều không tánh,
Mắt pháp không nghĩ bàn,
Thấy ấy không điên đảo.**
- **Dù thật hay không thật,
Dù giả hay chẳng giả,
Thế gian, xuất thế gian,
Đều lời nói giả nghĩa.**

Tiếp đến, Bồ tát Văn Thù Sư Lợi hỏi Bồ tát Tài Thủ rằng:

Này Phật tử! Hết thấy chúng sanh không phải chúng sanh! Vì sao Đức Như Lai lại tùy

**theo thời, tùy theo mạng, tùy từng thân, tùy
tánh hạnh, tùy hiểu biết, tùy lời nói luận bàn,
tùy theo tâm ưa thích, tùy theo phương tiện,
tùy tâm suy nghĩ, tùy sự quán sát của chúng
sinh mà hiện thân Phật vào giữa đời để giáo
hoá điều phục quần sanh?**

**Tức thời Bồ tát Tài Thủ dùng bài kệ
đáp rằng:**

- **Đây là cảnh vắng lặng,
Bậc Đa Văn học giả,
Nay tôi vì Ngài nói,
Xin Ngài chú ý nghe.**
- **Phân biệt quán trong thân,
Trong ấy ta là gì?
Nếu hiểu được như vậy,
Thì biết ta không có.**
- **Thân này giả dựng nên,
Không chỗ nương ở đâu,
Kẻ biết rõ thân này,
Không chấp vào thân nữa.**
- **Nơi thân khéo quán sát,
Thấy thấy đều thấy rõ.
Biết pháp là giả dối,
Chẳng khởi tâm phân biệt.**

- Mạng sống do đâu có?
Rồi do đâu hết sống?
Giống như vòng lửa xoay,
Ai biết được đầu đuôi?
- Kẻ trí hay quán sát,
Thả cõi đều vô thường,
Các pháp không, vô ngã,
Vĩnh viễn là các tướng.
- Quả báo tùy nghiệp sanh,
Như mộng, không chân thật,
Tiếp nhau rồi tiêu diệt,
Trước sau đều như vậy.
- Các pháp đời thấy đó,
Đều do tâm chủ thấy,
Tùy hiểu chấp các tướng,
Điên đảo chẳng đúng thật.
- Lời bàn luận thế gian,
Thả là pháp phân biệt,
Chưa từng có một pháp,
Được vào nơi tánh pháp.
- Sức năng duyên, sở duyên,
Sanh ra biết bao pháp,
Rồi diệt ngay không ngớt,
Niệm niệm thả như vậy.

Tiếp đến, Bồ tát Văn Thù Sư Lợi hỏi Bồ tát Bảo Thủ rằng:

Này Phật tử! Hết thấy loài chúng sanh đều có bốn đại^① không ta, không ngoài ta. Vì sao lại có kẻ bị khổ, được vui, kẻ đẹp, kẻ xấu, trong tốt, ngoài tốt, thọ ít, hưởng nhiều, hoặc chịu quả báo hiện tại, hoặc chịu quả báo mai sau, mà trong pháp giới vẫn không đẹp không xấu?

Tức thời Bồ tát Bảo Thủ dùng bài kệ đáp rằng:

- **Tùy theo nghiệp đã tạo,
Sanh quả báo như vậy,
Kẻ làm không thật có,
Ấy Chư Phật thường nói.**
- **Ví như gương sạch sáng,
Tùy cảnh đối chiếu nhau,
Bóng hình hiện khác nhau,
Tánh nghiệp cũng như vậy.**
- **Như hạt giống gieo ruộng,
Thảy thảy không biết nhau,
Tự nhiên mọc được ra,
Tánh nghiệp cũng như vậy.**

① Bốn đại: Đất, nước, gió, lửa. Ấy là các chất làm thành thân thể chúng sanh.

- Lại như thầy ảo thuật,
Nơi đường ngã tư kia,
Hiện ra các sắc tướng,
Tánh nghiệp cũng như vậy.
- Như người máy bằng gỗ,
Hay phát ra các tiếng,
Nó không ta chẳng ta,
Tánh nghiệp cũng như vậy.
- Cũng như các giống chim,
Từ trứng mà sanh ra,
Tiếng kêu đều khác nhau,
Tánh nghiệp cũng như vậy.
- Ví như ở trong thai,
Căn thân đều thành tựu,
Thể tướng không đâu đến,
Tánh nghiệp cũng như vậy.
- Lại như ở địa ngục,
Biết bao các sự khổ,
Cũng không từ đâu đến,
Tánh nghiệp cũng như vậy.
- Ví như vua Chuyển Luân,
Thành được bảy món báu,
Chỗ đến không từ đâu,
Tánh nghiệp cũng như vậy.

- Lại như các thế giới,
Lúc lửa lớn đốt tan,
Lửa này không từ đâu,
Tánh nghiệp cũng như vậy.

Tiếp đến, Bồ tát Văn Thù Sư Lợi hỏi Bồ tát Đức Thủ rằng:

Này Phật tử! Chỗ Đức Như Lai giác ngộ chỉ có một pháp thôi. Vì sao lại nói ra vô lượng pháp, hiện ra vô lượng cõi, hoá vô lượng chúng sanh, nói vô lượng tiếng, thị hiện vô lượng thân, biết vô lượng tâm, hiện ra vô lượng thân thông, có thể làm chấn động khắp vô lượng thế giới, hiện ra vô lượng việc trang nghiêm đẹp tốt, bày rõ vô lượng bao thứ cảnh giới, mà trong tánh pháp, các tướng khác nhau này đều không có được!

Tức thời Bồ tát Đức Thủ dùng bài kệ đáp rằng:

- Phật tử hỏi nghĩa này,
Rất sâu khó thể rõ,
Kẻ trí biết nghĩa này,
Thường thích công đức Phật.
- Như đất chỉ một tánh,
Chúng sanh nhiều loại ở,
Đất không nghĩ một khác,

Pháp Phật cũng như vậy.

- **Lửa cũng chỉ một tánh,
Hay thiêu đốt thảy vật,
Lửa đâu phân biệt gì,
Pháp Phật cũng như vậy.**
- **Cũng như một biển lớn,
Ngàn vạn làn sóng khác,
Nước đâu có khác nhau,
Pháp Phật cũng như vậy.**
- **Như gió cũng một tánh,
Thổi động hết thảy vật,
Gió không tưởng một, khác,
Pháp Phật cũng như vậy.**
- **Cũng như mây sét lớn,
Mưa khắp cả nơi nơi,
Nước mưa không khác nhau,
Pháp Phật cũng như vậy.**
- **Lại như một cõi đất,
Mọc được nhiều mẫu giống,
Đất không có nhiều thứ,
Pháp Phật cũng như vậy.**
- **Mặt trời không mây che,
Chiếu khắp cả mười phương,**

**Ánh sáng vẫn một tánh,
Pháp Phật cũng như vậy.**

**- Cũng như trăng giữa không,
Thế gian đâu cũng thấy,
Trăng không đi từng xứ,
Pháp Phật cũng như vậy.**

**- Ví như vua Đại Phạm,
Ứng hiện khắp Đại thiên,
Các thân ấy chỉ một,
Pháp Phật cũng như vậy.**

**Tiếp đến, Bồ tát Văn Thù Sư Lợi hỏi Bồ tát
Mục Thủ rằng:**

**Này Phật tử! Ruộng phước của Như Lai là
một không khác, vì sao lại thấy chúng sanh bố
thí được quả báo không đồng? Kìa bao nhiêu
sắc tướng, bao nhiêu hình thù, nhiều thứ nhà
cửa, nhiều loại căn tánh, nhiều tiền của cải,
nhiều kẻ chủ nhân, nhiều thân quyến thuộc,
nhiều chức quan vị, nhiều món công đức,
nhiều thứ trí huệ! Ấy mà Đức Phật đối với họ,
tâm thường bình đẳng, không suy nghĩ riêng
khác với ai!**

**Tức thời Bồ tát Mục Thủ dùng bài kệ
đáp rằng:**

- Ví như một cõi đất,
Tuỳ giống sanh các mầm,
Thảy không oán không thân,
Ruộng phước Phật cũng vậy.
- Lại như nước một chất,
Do đồ đựng thấy khác,
Ruộng phước Phật cũng vậy,
Tâm chúng sanh thấy khác.
- Như nhà ảo thuật khéo,
Làm mọi người vui đẹp,
Ruộng phước Phật cũng vậy,
Khiến chúng sanh vui kính.
- Như vị vua tài trí,
Hay khiến đại chúng mừng,
Ruộng phước Phật cũng vậy,
Khiến thảy đều an vui.
- Như tấm gương trong sáng,
Tuỳ hình mà hiện bóng,
Ruộng phước Phật cũng vậy,
Tuỳ tâm chịu quả báo.
- Như thuốc A yết đà,
Trị lành được thảy độc,
Ruộng phước Phật cũng vậy,
Diệt các hoạ phiền não.

- Như khi mặt trời lên,
Chiếu sáng khắp thế gian,
Ruộng phước Phật cũng vậy,
Diệt trừ các đen tối.
- Như mặt trăng trong sáng,
Chiếu khắp cõi đất lớn,
Ruộng phước Phật cũng thế,
Đâu đâu cũng bình đẳng.
- Như trận gió lớn, mạnh,
Chấn động khắp cõi đất,
Ruộng phước Phật cũng vậy,
Động chúng sanh ba cõi.
- Ví như lửa lớn dậy,
Đốt tan hết thủy vật,
Ruộng phước Phật cũng vậy,
Đốt cháy cõi hữu vi.

Tiếp đến, Bồ tát Văn Thù Sư Lợi hỏi Bồ tát
Cần Thủ rằng:

Này Phật tử! Giáo lý của Phật chỉ có một,
chúng sanh được thấy đó, vì sao lại không dứt
được ngay hết thủy các phiền não trói buộc
cho được giải thoát? Nhưng nơi chúng sanh
sắc, thọ, tưởng, hành, thức ấm, các cõi Dục
giới, Sắc giới, Vô Sắc giới, các vô minh, tham

ái, đều không có gì khác nhau cả. Như thế thì Phật giáo đối với các chúng sanh, có kẻ có lợi ích, có kẻ không lợi ích?

Tức thời Bồ tát Càn Thủ dùng bài kệ đáp rằng:

- **Phật tử hãy lắng nghe,
Nay tôi cứ thật đáp,
Hoặc kẻ mau giải thoát,
Hoặc kẻ khó lìa ra.**
- **Nếu muốn cầu trừ diệt,
Vô lượng các lỗi ác,
Nên ở trong pháp Phật,
Đồng mãnh thường tinh tấn.**
- **Ví như chút ít lửa,
Cháy ứt thì mau tắt,
Nơi trong giáo pháp Phật,
Lười chán cũng như vậy.**
- **Như cọ giùi lấy lửa,
Chưa cháy mà ngưng cọ,
Sức lửa tắt nguội theo,
Kẻ lười biếng cũng vậy.**
- **Như cầm kiếng lấy lửa,
Không dùng vật chiếu bóng,
Cuối cùng không được lửa,**

Kẻ lừa dối cũng vậy.

- Ví như mặt trời chói,
Trẻ con nhắm mắt lại,
Nói lạ! Sao không thấy,
Kẻ lừa dối cũng vậy.
- Như người không chân tay,
Muốn dùng cỏ làm tên,
Bắn phá khắp cõi đất,
Kẻ lừa dối cũng vậy.
- Như dùng một đầu lông,
Mà ra biển nước lớn,
Muốn châm cho khô cạn,
Kẻ lừa dối cũng vậy.
- Lại như kiếp hoả đến,
Muốn dùng tí nước tắt,
Trong giáo pháp của Phật,
Kẻ lừa dối cũng vậy.
- Như kẻ ngó hư không,
Ngồi yên không lay động,
Mà nói bay đi khắp,
Kẻ lừa dối cũng vậy.

Tiếp đến, Bồ tát Văn Thù Sư Lợi hỏi Bồ tát Pháp Thủ rằng: Này Phật tử! Như Đức Phật đã nói: “Nếu có chúng sanh thọ trì chánh pháp

thì đều được dứt trừ hết thủy phiến não”. Vì sao lại có kẻ thọ trì chánh pháp mà không được dứt khổ? Lại tùy thuận theo tham, sân, si, tùy kiêu mạn, tùy che lấp, tùy uất giận, tùy oán hờn, tùy ghen ghét, bòn xén, nịnh hót, dèm xiểm, bị mãnh lực các tánh xấu ấy chi phối xoay chuyển, không rời khỏi tâm? Kẻ thọ trì pháp, vì sao lại ở trong tâm hành, khởi ra các phiến não?

Tức thời Bồ tát Pháp Thủ dùng bài kệ đáp rằng:

- Phật tử hãy lắng nghe,
Đã hỏi nghĩa thật pháp,
Không phải học rộng nhiều,
Mà vào được pháp Phật.
- Như người trôi giữa nước,
Sợ chìm mà chết khát,
Nơi pháp không tu hành,
Kẻ Đa văn cũng vậy.
- Như làm món ngon lạ,
Mà tự mình không ăn,
Nơi pháp không tu hành,
Kẻ Đa văn cũng vậy.
- Như người giỏi làm thuốc,

**Bệnh mình không cứu được,
Nơi pháp không tu hành,
Kẻ Đa văn cũng vậy.**

- **Như kẻ đếm châu báu,
Mình không có nửa tiền,
Nơi pháp không tu hành,
Kẻ Đa văn cũng vậy.**
- **Như kẻ sanh cung vua,
Mà chịu đói cùng rét,
Nơi pháp không tu hành,
Kẻ Đa văn cũng vậy.**
- **Như kẻ điếc đánh nhạc,
Người nghe mình chẳng nghe,
Nơi pháp không tu hành,
Kẻ Đa văn cũng vậy.**
- **Như kẻ mù hoạ tượng,
Người thấy mình không thấy,
Nơi pháp không tu hành,
Kẻ Đa văn cũng vậy.**
- **Như thuyền trưởng giữa biển,
Mà tự chết trong biển,
Nơi pháp không tu hành,
Kẻ Đa văn cũng vậy.**

- Như ở ngã tư đường,
Rộng nói bao điều tốt,
Trong mình thật thiếu đức,
Không tu hành cũng vậy.

Tiếp đến, Bồ tát Văn Thù Sư Lợi hỏi Bồ tát Trí Thủ rằng:

Này Phật tử! Nơi trong pháp Phật, trí huệ là ở trên hết. Cớ sao Đức Như Lai có khi vì chúng sanh này ca ngợi bố thí, có khi vì chúng sanh kia ca ngợi trì giới, hoặc ca ngợi nhẫn nhục, hoặc khen ngợi thiên định, hoặc tán thán trí huệ, hoặc lại ca ngợi từ bi hỷ xả, mà cuối cùng không kể có pháp nào cả, chỉ dùng một pháp mà được giải thoát, thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Tức thời Bồ tát Trí Thủ dùng bài kệ đáp rằng:

- Phật tử rất hiếm có,
Biết được tâm chúng sanh,
Như chỗ Ngài hỏi nghĩa,
Lóng nghe tôi nói đây.
- Các Đạo Sư quá khứ,
Và hiện tại, vị lai,
Đâu có nói một pháp,
Mà đắc được đạo ư?

- **Phật biết tâm chúng sanh,
Phần tánh không đồng nhau,
Tuỳ sức họ bao nhiêu,
Theo đó mà thuyết pháp.**
- **Vì kẻ tham khuyên thí,
Vì người phạm khen giới,
Kẻ sân nhiều khen nhẫn,
Ưu lười khuyên mạnh lên.**
- **Loạn trí khuyên thiên định,
Kẻ ngu khen trí huệ,
Bất nhân khen từ tâm,
Uất giận khuyên đại bi.**
- **Sâu lo khen đại hỷ,
Tâm thắc mắc khen xả,
Như vậy tuần tự tu,
Lần đủ các pháp Phật.**
- **Như trước xây nền móng,
Sau mới cất nhà cửa,
Thí và Giới cũng vậy,
Là gốc hạnh Bồ tát.**
- **Ví như dựng thành quách,
Để bảo hộ nhiều người,
Nhẫn và Tấn cũng vậy,
Phòng hộ các Bồ tát.**

- Ví như vua Đại Lực,
Cả nước đều phụng tôn,
Định và huệ cũng vậy,
Chỗ tựa của Bồ tát.
- Cũng như vua Chuyển Luân,
Ban thấy vui cho đời,
Bốn hạnh^① cũng như vậy,
Cho Bồ tát an vui.

Tiếp đến, Bồ tát Văn Thù Sư Lợi hỏi Bồ tát Hiền Thủ rằng:

Này Phật tử! Chư Phật Thế Tôn chỉ dùng một đạo mà được giải thoát. Vì sao nay vẫn thấy hết thấy cõi Phật có bao nhiêu thứ không đồng. Như là thế giới, chúng sanh giới, thuyết pháp, điều phục, thọ lượng, quang minh, thần thông, chúng hội, giáo nghi,^② pháp trụ, thấy đều sai khác nhau cả! Chẳng có vị Phật nào lại không đủ hết thấy pháp Phật mà thành được A nậu đa la tam miệu tam Bồ đề?

Tức thời Bồ tát Hiền Thủ dùng bài kệ đáp rằng:

- Văn Thù! Pháp thường vậy!

① Bốn hạnh: Là từ bi hỷ xả.

② Giáo nghi: Giáo pháp và giới răn.

**Vua pháp chỉ một pháp,
Hết thấy đáng Vô Ngại,
Một đường thoát sanh tử.**

- **Thấy thân của Chư Phật,
Chỉ là một Pháp thân,
Một tâm, một trí huệ,
Lực Vô úy cũng vậy.**
- **Như gốc về Bồ đề,
Thấy bao tâm hồi hướng,
Được cõi nước như vậy,
Chúng hội với thuyết pháp.**
- **Hết thấy các cõi Phật,
Trang nghiêm được đầy tròn,
Tuỳ chúng sanh hạnh khác,
Thấy như vậy chẳng đồng.**
- **Cõi Phật với thân Phật,
Chúng hội với lời thuyết,
Các pháp Phật như vậy,
Chúng sanh chẳng hay thấy.**
- **Nếu tâm được thanh tịnh,
Hạnh nguyện đều đầy đủ,
Người sáng đến như vậy,
Mới thấy được nơi đó.**

- **Tùy tâm chúng sanh thích,
Và sức nghiệp quả báo,
Thấy khác nhau như vậy,
Ấy do oai thần Phật.**
- **Cõi Phật không khác nhau,
Không ghét cũng không thương,
Thấy tùy tâm chúng sanh,
Nên thấy nhiều như vậy.**
- **Do đó các thế giới,
Chỗ thấy đều khác nhau,
Không phải thấy Chư Phật,
Thánh Tiên lại có lỗi.**
- **Hết thấy các thế giới,
Kẻ đáng được hoá độ,
Đều thấy đáng Đại Hùng,
Các pháp Phật như vậy.**

Lúc bấy giờ, các Bồ tát hỏi Bồ tát Văn Thù Sư Lợi rằng:

Này Phật tử! Như chỗ chúng tôi hiểu biết, thì nay hết thấy đều đã nói ra. Bây giờ kính xin Ngài đem biện tài mâu diệu mà diễn xướng thấy bao cảnh giới của Như Lai cho chúng tôi nghe.

Những cảnh giới Phật là thế nào? Cảnh

giới Phật nhân đâu mà ra? Thế nào là sự tế độ của cảnh giới Phật? Thế nào là sự nhập vào của cảnh giới Phật? Thế nào là trí huệ của cảnh giới Phật? Những gì là pháp của cảnh giới Phật? Những gì là lời thuyết của cảnh giới Phật? Cái biết của cảnh giới Phật là sao? Cái chứng đắc của cảnh giới Phật là thế nào? Sự thị hiện của cảnh giới Phật là ra sao? Sự rộng lớn của cảnh giới Phật đến đâu?

Tức thời Bồ tát Văn Thù Sư Lợi dùng bài kệ đáp rằng:

- **Cảnh giới sâu của Phật,
Lượng sánh với hư không,
Thấy chúng sanh nhập vào,
Mà thật không chỗ vào.**
- **Cảnh giới sâu của Phật,
Thấy bao nhân mầu tốt,
Ức kiếp thường tuyên nói,
Cũng không thể hết được.**
- **Tùy tâm trí huệ mình,
Khuyến tu khiến thấy lợi,
Độ chúng sanh như vậy,
Ấy cảnh giới Như Lai.**
- **Các cõi nước thế gian,**

**Đều đến nhập vào thấy,
Trí thân, không hình sắc,
Chẳng dễ ai thấy được.**

- **Trí Phật thật tự tại,
Vô ngại suốt ba đời,
Cảnh giới huệ như vậy,
Bình đẳng như hư không.**
- **Pháp giới chúng sanh giới,
Rốt ráo không khác nhau,
Hết thấy đều rõ biết,
Ấy cảnh giới Như Lai.**
- **Trong hết thấy thế giới,
Có thấy bao âm thanh,
Trí Phật tùy biết hết,
Cũng không có phân biệt.**
- **Chẳng do Thức mà biết,
Tâm cũng chẳng phải cảnh,
Tánh đó vốn thanh tịnh,
Khai thị các quần sanh.**
- **Không nghiệp, không phiền não,
Chẳng vật, chẳng chỗ nương,
Không chiếu, không chỗ hành,
Bình đẳng trên thế gian.**

**- Hết thấy tâm chúng sanh,
Ở khắp trong ba đời,
Như Lai trong một niệm,
Đều rõ suốt hết thấy.**

Lúc bấy giờ, trong cõi Ta Bà này, hết thấy chúng sanh có thấy bao nhiêu pháp khác nhau, nghiệp khác nhau, thế gian khác nhau, thân khác nhau, căn khác nhau, thọ sanh khác nhau, quả báo trì giới khác nhau, quả báo phạm giới khác nhau, quả báo cõi nước khác nhau, đều nhờ sức thần của Phật mà hiện ra tất cả.

Cũng như ở phương Đông, các thế giới nhiều trăm ngàn ức Na do tha, vô số, vô lượng, vô biên, vô đẳng, không thể đếm, không thể kể, không thể suy, không thể lường, không thể nói, tận pháp giới, hư không giới, trong hết thấy thế giới ấy, có thấy bao nhiêu pháp khác nhau cả chúng sanh, cho đến quả báo cõi nước khác nhau, đều nhờ sức thần của Phật, hiện ra rất rõ ràng, thì thấy bao thế giới ở phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều hiện rõ như vậy^①.

① Hán bộ hết quyển 13.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

PHẨM THỨ MƯỜI MỘT

HẠNH THANH TỊNH

Lúc bấy giờ Bồ tát Trí Thủ hỏi Bồ tát Văn Thù Sư Lợi rằng:

Này Phật tử! Bồ tát làm thế nào đắc được pháp không vô ý lầm lỗi ba nghiệp thân ngữ ý? Làm thế nào ba nghiệp thân ngữ ý không bị tổn hại? Làm thế nào ba nghiệp thân ngữ ý khỏi bị phá hại? Làm thế nào ba nghiệp thân ngữ ý không thể hư hoại được? Làm thế nào ba nghiệp thân ngữ ý không thối chuyển được? Làm thế nào ba nghiệp thân ngữ ý không thể lay động được? Làm thế nào ba nghiệp thân ngữ ý được cao tột? Làm thế nào ba nghiệp thân khẩu ý được thanh tịnh? Làm thế nào ba nghiệp thân ngữ ý được khỏi nhiễm dơ? Làm thế nào ba nghiệp thân ngữ ý được trí huệ dẫn dắt trước hết?

Làm thế nào được sanh nơi đầy đủ, chủng tộc đầy đủ, nhà cửa đầy đủ, sắc màu đầy đủ, tướng đẹp đầy đủ, nhớ niệm đầy đủ, trí huệ đầy đủ, tánh hạnh đầy đủ, vô úy đầy đủ, Giác ngộ đầy đủ?

Làm sao được huệ cao, huệ thứ nhất, huệ trên tột, huệ tuyệt diệu, huệ vô lượng, huệ vô số, huệ không nghĩ bàn, huệ không ai sánh, huệ không thể lường, huệ không thể nói? Làm thế nào đắc được lực sở nhân, lực ước muốn, lực phương tiện, lực các duyên, lực sở duyên, lực của căn, lực quán sát, lực xa ma tha, lực tùy bát xá na, lực suy nghĩ? Làm sao đắc được uẩn thiện xảo, giới thiện xảo, xứ thiện xảo, duyên khởi thiện xảo, Dục giới thiện xảo, Sắc giới thiện xảo, Vô Sắc giới thiện xảo, quá khứ thiện xảo, vị lai thiện xảo, hiện tại thiện xảo?

Làm thế nào khéo tu tập được Niệm Giác phần, Trạch Pháp Giác phần, Tinh Tấn Giác phần, Hỷ Giác phần, Ý Giác phần, Định Giác phần, Xả Giác phần, với các pháp không, Vô Tướng, Vô Nguyện?

Làm thế nào được tròn đầy Bồ thí Ba la mật, Trì giới Ba la mật, Nhẫn nhục Ba la mật, Tinh tấn Ba la mật, Thiên định Ba la mật, Trí huệ Ba la mật, và được tròn đầy từ bi hỷ xả?

Làm thế nào đắc được mười lực như là: Trí biết cõi nước và không phải cõi, trí biết nghiệp báo quá khứ, hiện tại và vị lai, trí biết căn cao căn thấp, trí biết các thế giới, trí biết các cách hiểu biết, trí biết đường đến thấy các thế giới, trí biết các môn Thiên định, Giải thoát, Tam muội uế hoặc sạch, trí biết trụ nơi niệm đầy đủ, trí biết con mắt Thiên nhãn không bị ngăn ngại, trí biết cắt đứt các lớp mê lầm?

Làm thế nào thường được các vua trời thủ hộ, cúng dường? Được các vua Rồng, vua Dạ xoa, vua Càn thất bà, vua A tu la, vua Ca lâu la, vua Khẩn na la, vua Ma hầu la già, vua Người, vua Trời Phạm thường thủ hộ, cung kính cúng dường?

Làm sao thành được làm chỗ nương tựa cho hết thấy chúng sanh? Nơi cứu độ thấy chúng sanh, nơi theo, nơi về, làm ngọn đuốc, làm ánh sáng, nơi chiếu rọi, nơi dẫn đạo, nơi đạo cao tốt, nơi truyền bá đạo cho hết thấy chúng sanh?

Làm thế nào mà nơi trong hết thấy chúng sanh được làm bậc nhất, làm lớn, làm hơn, làm cao tốt, làm mẫu nhiệm, làm tốt huyền diệu, làm trên, làm trên tốt, làm ngoại hạng, làm không hạng sánh?

Lúc bấy giờ, Bồ tát Văn Thù Sư Lợi liền nói với Bồ tát Trí Thủ rằng:

Lành thay! Phật tử! Ông nay vì muốn được nhiều lợi ích, nhiều chỗ an ổn cho chúng sanh, thương xót thế gian, lợi lạc trời người mà hỏi những nghĩa như vậy!

Này Phật tử! Nếu các Bồ tát khéo dùng tâm mình thì được hết thảy công đức mầu diệu cao tột, mà nơi các pháp Phật, tâm được vô ngại, ở yên trong đạo của Chư Phật ba đời quá khứ, hiện tại và vị lai, tùy theo chúng sanh mà trụ, thường không bỏ rơi, thông đạt hết thảy tướng của các pháp, dứt hết thảy ác, đầy đủ các điều lành, sẽ được sắc tướng đẹp nhất như Ngài Phổ Hiền, hết thảy hạnh nguyện đều được đầy đủ, nơi hết thảy pháp đều được tự tại, và sẽ làm vị Đạo Sư thứ nhì của chúng sanh.

Này Phật tử! Dùng tâm thế nào mà có thể được hết thảy công đức cao tột và mầu diệu như vậy? Này Phật tử!^①

① Đây là pháp môn dùng tâm để luyện tánh, chuyển giác tri phàm nhơn ra thành giác trí chơn nhơn. Cứ mỗi bài kệ 4 câu là một bài pháp, có thể tu luyện trong một thời gian, mau hay lâu tùy căn, tùy sức, suy gẫm gần suốt ngày đêm, không giờ phút nào ngừng, đến khi nào tâm chuyển thành tánh rồi thì đạt được giác trí, thượng trí. Lại nữa, đây là pháp môn của người sử dụng mình làm pháp khí, nhận

- **Bồ tát tại gia,
Nguyện cho chúng sanh,
Biết nhà tánh không,
Khỏi bị dần ép.**
- **Hiếu thờ cha mẹ,
Nguyện cho chúng sanh,
Khéo hầu hạ Phật,
Giúp nuôi hết thầy.**
- **Vợ con nhóm họp,
Nguyện cho chúng sanh,
Oán cũng như thân,
Lìa hẳn tham chấp.**
- **Nếu được ngũ dục,
Nguyện cho chúng sanh,
Nhổ mũi tên dục,
Rốt ráo yên ổn.**
- **Kỹ nhạc tụ hội,
Nguyện cho chúng sanh,
Tự vui chánh pháp,
Rõ nhạc không thật.**
- **Nếu ở trong nhà,**

thần lực ở trên xuống thân mình để ban rải ra cho chúng sanh. Lại là pháp môn lập hạnh và trang nghiêm Phật độ nữa.

**Nguyện cho chúng sanh,
Nhập vào đất Thánh,
Trừ diệt uest dục.**

**- Lúc đeo anh lạc,
Nguyện cho chúng sanh,
Bỏ đồ trang sức,
Đến chỗ chân thật.**

**- Leo lên lầu đài,
Nguyện cho chúng sanh,
Lên lầu chánh pháp,
Thấy suốt hết thấy.**

**- Nếu có bố thí,
Nguyện cho chúng sanh,
Bỏ được hết thấy,
Tâm không thương tiếc.**

**- Nhóm họp trong hội,
Nguyện cho chúng sanh,
Xả các tụ pháp,
Thành Nhất thiết trí.**

**- Bị trong ách nạn,
Nguyện cho chúng sanh,
Tuỳ ý tự tại,
Chỗ hành vô ngại.**

- **Lúc đi xuất gia,
Nguyện cho chúng sanh,
Xuất gia vô ngại,
Tâm được giải thoát.**
- **Vào Tăng già lam,
Nguyện cho chúng sanh,
Diễn thuyết thầy thứ,
Pháp không tranh cãi.**
- **Đến sư lớn, nhỏ,
Nguyện cho chúng sanh,
Khéo hầu Sư Trưởng,
Tập hạnh pháp lành.**
- **Câu xin xuất gia,
Nguyện cho chúng sanh,
Được pháp bất thối,
Tâm không chướng ngại.**
- **Cởi bỏ áo tục,
Nguyện cho chúng sanh,
Siêng tu căn lành,
Bỏ các tội ách.**
- **Cạo râu cắt tóc,
Nguyện cho chúng sanh,
Lìa năm phiền não,
Rốt ráo vắng lặng.**

- **Đắp y cà sa,
Nguyện cho chúng sanh,
Tâm không nhiễm ố,
Đủ đạo Đại Tiên.**
- **Lúc đã xuất gia,
Nguyện cho chúng sanh,
Cùng Phật xuất gia,
Cứu độ hết thảy.**
- **Tự quy y Phật,
Nguyện cho chúng sanh,
Nói truyền giống Phật,
Phát tâm cao tốt.**
- **Tự quy y Pháp,
Nguyện cho chúng sanh,
Nhập sâu Kinh tạng,
Trí huệ như biển.**
- **Tự quy y Tăng,
Nguyện cho chúng sanh
Thống lý đại chúng,
Thảy đều vô ngại.**
- **Lúc thọ học giới,
Nguyện cho chúng sanh,
Học giới giới luật,
Chẳng làm điều ác.**

- Thọ giáo Xà lê,
Nguyện cho chúng sanh,
Đầy đủ oai nghi,
Chỗ làm chân thật.
- Thọ giáo Hoà thượng,
Nguyện cho chúng sanh,
Nhập trí vô sanh,
Đến chỗ vô y.
- Thọ giới cụ túc,
Nguyện cho chúng sanh,
Đủ các phương tiện,
Đắc pháp cao tột.
- Vào trong nhà cửa,
Nguyện cho chúng sanh,
Lên nhà cao tột,
An trụ không động.
- Nếu trải giường toà,
Nguyện cho chúng sanh,
Trải mở pháp lành,
Thấy tướng chân thật.
- Thân ngồi ngay thẳng,
Nguyện cho chúng sanh,
Ngồi toà Bồ đề,
Tâm không tham đắm.

- **Ngồi xếp kiết già,
Nguyện cho chúng sanh,
Căn lành kiên cố,
Được bậc Bất Động.**
- **Tu hành Thiên định,
Nguyện cho chúng sanh,
Dùng định kèm tâm,
Cứu cánh rớt ráo.**
- **Nếu tu pháp quán,
Nguyện cho chúng sanh,
Thấy lý chân thật,
Trọn không tranh cãi.**
- **Thôi ngồi kiết già,
Nguyện cho chúng sanh,
Quán các pháp hành,
Thảy về tan rã.**
- **Lúc xuống chân đứng,
Nguyện cho chúng sanh,
Tâm được giải thoát,
Vững yên không động.**
- **Dở chân để bước,
Nguyện cho chúng sanh,
Thoát biển sanh tử,
Đủ các pháp lành.**

- **Lúc mặc quần dưới,
Nguyện cho chúng sanh,
Mang các căn lành,
Đầy đủ hồ thẹn.**
- **Sửa áo buộc dây,
Nguyện cho chúng sanh,
Kèm thúc căn lành,
Không để hư mất.**
- **Nếu bận áo trên,
Nguyện cho chúng sanh,
Được căn tốt lành,
Đến pháp bờ kia.**
- **Đắp Tăng Già lê,
Nguyện cho chúng sanh,
Lên ngôi đệ nhất,
Được pháp bất động.**
- **Tay cầm hành dương,
Nguyện cho chúng sanh,
Thả được pháp mâu,
Rốt ráo thanh tịnh.**
- **Lúc nhấm canh dương,
Nguyện cho chúng sanh,
Tâm được điều tịnh,
Căn tan phiền não.**

- **Lúc đại tiểu tiện,
Nguyện cho chúng sanh,
Bỏ tham, sân, si,
Dẹp trừ tội lỗi.**
- **Việc xong đến nước,
Nguyện cho chúng sanh,
Trong pháp xuất thế,
Mau mau đi đến.**
- **Rửa ráy thân dơ,
Nguyện cho chúng sanh,
Thanh tịnh dịu mềm,
Rốt ráo không dơ.**
- **Lấy tay dội nước,
Nguyện cho chúng sanh,
Được tay thanh tịnh,
Năm giữ pháp Phật.**
- **Dùng nước rửa mặt,
Nguyện cho chúng sanh,
Được pháp môn sạch,
Trọn không nhiễm dơ.**
- **Tay cầm tích trượng,
Nguyện cho chúng sanh,
Mở hội bố thí,
Bày đạo Như Thật.**

- **Tay cầm đồ dùng,
Nguyện cho chúng sanh,
Thành đồ chứa pháp,
Nhận trời người cúng.**
- **Bước chân lên đường,
Nguyện cho chúng sanh,
Đến chỗ Phật đi,
Vào chỗ không nương.**
- **Nếu ở giữa đường,
Nguyện cho chúng sanh,
Hay đi đường Phật,
Hương pháp tốt tận.**
- **Theo đường mà đi,
Nguyện cho chúng sanh,
Dẫn pháp giới sạch,
Tâm không chướng ngại.**
- **Leo lên đường dốc,
Nguyện cho chúng sanh,
Ra thẳng Tam giới,
Tâm không e sợ.**
- **Đi đường xuống dốc,
Nguyện cho chúng sanh,
Tâm hạ khiêm nhượng,
Lớn căn lành Phật.**

- Thấy đường quanh co,
Nguyện cho chúng sanh,
Bỏ đạo bất chánh,
Trừ tuyệt ác kiến.
- Nếu thấy đường thẳng,
Nguyện cho chúng sanh,
Tâm được chánh trực,
Không dua không dối.
- Thấy đường nhiều bụi,
Nguyện cho chúng sanh,
Xa lìa bụi đời,
Được pháp thanh tịnh.
- Thấy đường không bụi,
Nguyện cho chúng sanh,
Thường hành đại bi,
Tâm ý nhuần thấm.
- Nếu thấy đường hiểm,
Nguyện cho chúng sanh,
Trụ pháp giới chánh,
Lìa khỏi tội nạn.
- Nếu thấy chúng hội,
Nguyện cho chúng sanh,
Nói pháp rất sâu,
Thảy đều hoà hợp.

- **Thấy cây cột lớn,
Nguyện cho chúng sanh,
Lìa tâm chấp ngã,
Không có uất hận.**
- **Nếu thấy rừng tùng,
Nguyện cho chúng sanh,
Các trời và người,
Đều thường cúng lạy.**
- **Nếu thấy núi cao,
Nguyện cho chúng sanh,
Căn lành vượt bậc,
Không thể đến đảnh.**
- **Thấy cây gai nhọn,
Nguyện cho chúng sanh,
Mau tẩy trừ được,
Gai nhọn ba độc.**
- **Thấy cây rậm lá,
Nguyện cho chúng sanh,
Dùng định giải thoát,
Để che giữ mình.**
- **Nếu thấy hoa nở,
Nguyện cho chúng sanh,
Các pháp thân thông,
Đua nở như hoa.**

- Nếu thấy cây hoa,
Nguyện cho chúng sanh,
Tướng tốt như hoa,
Đủ ba mươi hai.
- Nếu thấy trái cây,
Nguyện cho chúng sanh,
Được pháp cao tốt,
Đắc đạo Bồ đề.
- Nếu thấy sông lớn,
Nguyện cho chúng sanh,
Được vào dòng pháp,
Nhập biển trí Phật.
- Nếu thấy hồ sóng,
Nguyện cho chúng sanh,
Mau gặp mùi vị,
Của pháp Chư Phật.
- Nếu thấy ao nước,
Nguyện cho chúng sanh,
Ngũ nghiệp đầy đủ,
Hay khéo diễn thuyết.
- Nếu thấy giếng nước,
Nguyện cho chúng sanh,
Đầy đủ biện tài,
Diễn hết thảy pháp.

- **Thấy suối nước phun,
Nguyện cho chúng sanh,
Lớn thêm phương tiện,
Căn lành vô tận.**
- **Nếu thấy đường cầu,
Nguyện cho chúng sanh,
Rộng độ hết thảy,
Giống như cầu dò.**
- **Nếu thấy nước chảy,
Nguyện cho chúng sanh,
Được ý nguyện lành,
Rửa mê lầm uest.**
- **Thấy dọn vườn tược,
Nguyện cho chúng sanh,
Trong vườn ngũ dục,
Nhổ trừ cỏ ái.**
- **Thấy rừng vô ưu,
Nguyện cho chúng sanh,
Lìa hẳn tham ái,
Không sanh buồn sợ.**
- **Nếu thấy vườn thú,
Nguyện cho chúng sanh,
Siêng tu các hạnh,
Đến Bồ đề Phật.**

- **Thấy người trang điểm,
Nguyện cho chúng sanh,
Ba mươi hai tướng,
Dem mà trang sức.**
- **Thấy không trang điểm,
Nguyện cho chúng sanh,
Bỏ các trang sức,
Đủ hạnh đầu đà.**
- **Thấy kẻ đắm vui,
Nguyện cho chúng sanh,
Vui nơi chánh pháp,
Thích thú chẳng bỏ.**
- **Thấy không ham vui,
Nguyện cho chúng sanh,
Trong việc hữu vi,
Lòng không mến thích.**
- **Thấy người vui sướng,
Nguyện cho chúng sanh,
Thường được an vui,
Thích cúng dường Phật.**
- **Thấy người khổ não,
Nguyện cho chúng sanh,
Được trí căn bản,
Diệt trừ các khổ.**

- **Thấy người vô bệnh,
Nguyện cho chúng sanh,
Nhập huệ chân thật,
Trọn không bệnh khổ.**
- **Thấy người tật bệnh,
Nguyện cho chúng sanh,
Biết thân là không,
Lìa pháp ngăn nghịch.**
- **Thấy người xinh đẹp,
Nguyện cho chúng sanh,
Với Phật Bồ tát,
Thường sanh tin tưởng.**
- **Thấy người xấu xí,
Nguyện cho chúng sanh,
Với việc chẳng lành,
Thường chẳng ưa thích.**
- **Thấy người báo ơn,
Nguyện cho chúng sanh,
Với Phật Bồ tát,
Hãy biết ơn đức.**
- **Thấy người quên ơn,
Nguyện cho chúng sanh,
Với kẻ làm ác,
Chẳng trả thêm oán.**

- **Nếu thấy Sa môn,
Nguyện cho chúng sanh,
Điều nhu tịch tịnh,
Rốt ráo đệ nhất.**
- **Thấy Bà la môn,
Nguyện cho chúng sanh,
Giữ tròn Phạm Hạnh,
Lìa hết thảy ác.**
- **Thấy người khổ hạnh,
Nguyện cho chúng sanh,
Nương nơi khổ hạnh,
Đến nơi rốt ráo.**
- **Thấy người giữ hạnh,
Nguyện cho chúng sanh,
Giữ bền chí hạnh,
Chẳng bỏ Phật đạo.**
- **Thấy mặc áo giáp,
Nguyện cho chúng sanh,
Thường mặc giáp lành,
Đến pháp vô sư.**
- **Thấy không giáp trượng,
Nguyện cho chúng sanh,
Lìa hẳn tất cả,
Những nghiệp không lành.**

- **Thấy người bàn luận,
Nguyện cho chúng sanh,
Phá dẹp được thầy,
Những luận sai khác.**
- **Thấy người chánh mạng,
Nguyện cho chúng sanh,
Được mạng thanh tịnh,
Không dối oai nghi.**
- **Nếu thấy vị vua,
Nguyện cho chúng sanh,
Được làm vua Pháp,
Thường chuyển chánh pháp.**
- **Nếu thấy Hoàng tử,
Nguyện cho chúng sanh,
Theo pháp hoá sanh,
Mà làm Phật tử.**
- **Thấy vị Trưởng giả,
Nguyện cho chúng sanh,
Sáng suốt dứt trừ,
Chẳng làm điều ác.**
- **Thấy vị Đại thân,
Nguyện cho chúng sanh,
Thường giữ chánh niệm,
Tập làm điều lành.**

- Nếu thấy thành quách,
Nguyện cho chúng sanh,
Được thân kiên cố,
Tâm không hèn kém.
- Thấy kinh đô vua,
Nguyện cho chúng sanh,
Công đức đồng nhóm,
Tâm thường vui đẹp.
- Thấy nơi rừng rú,
Nguyện cho chúng sanh,
Đáng được trời người,
Ca ngợi kính ngưỡng.
- Vào làng khát thực,
Nguyện cho chúng sanh,
Nhập sâu pháp giới,
Tâm không chướng ngại.
- Đến cửa nhà người,
Nguyện cho chúng sanh,
Nhập vào hết thấy,
Pháp môn của Phật.
- Vào nhà người rồi,
Nguyện cho chúng sanh,
Nhập được Phật thừa,
Ba đời bình đẳng.

- **Thấy không thí xả,
Nguyện cho chúng sanh,
Thường không lìa bỏ,
Pháp công đức lớn.**
- **Thấy người thí xả,
Nguyện cho chúng sanh,
Vĩnh viễn xa lìa,
Ba đường ác khổ.**
- **Nếu thấy bát không,
Nguyện cho chúng sanh,
Tâm được thanh tịnh,
Không có phiền não.**
- **Nếu thấy bát đầy,
Nguyện cho chúng sanh,
Đầy trọn hoàn toàn,
Hết thấy pháp lành.**
- **Được người cung kính,
Nguyện cho chúng sanh,
Cung kính tu hành,
Hết thấy pháp Phật.**
- **Không được cung kính,
Nguyện cho chúng sanh,
Chẳng làm hết thấy,
Các pháp chẳng lành.**

- **Thấy người hổ thẹn,
Nguyện cho chúng sanh,
Đủ hạnh hổ thẹn,
Che giữ căn thân.**
- **Thấy không hổ thẹn,
Nguyện cho chúng sanh,
Lìa tâm không thẹn,
Trụ đạo đại từ.**
- **Được món ăn ngon,
Nguyện cho chúng sanh,
Đều được mãn nguyện,
Tâm không tham muốn.**
- **Được món không ngon,
Nguyện cho chúng sanh,
Ai cũng nếm được,
Các vị Tam muội.**
- **Được món ăn mềm,
Nguyện cho chúng sanh,
Xông nhuận đại bi,
Tâm ý mềm dịu.**
- **Được món ăn cứng,
Nguyện cho chúng sanh,
Tâm không nhiễm ứ,
Dứt tuyệt tham ái.**

- Nếu lúc ăn cơm,
Nguyện cho chúng sanh,
Vui món ăn thiên,
Pháp hỷ no đủ.
- Lúc nếm các vị,
Nguyện cho chúng sanh,
Được mùi vị Phật,
Cam lộ đầy đủ.
- Ăn cơm xong rồi,
Nguyện cho chúng sanh,
Việc làm xong thấy,
Đủ các pháp Phật.
- Nếu lúc thuyết pháp,
Nguyện cho chúng sanh,
Biện tài vô tận,
Rộng tuyên pháp yếu.
- Lúc ra khỏi nhà,
Nguyện cho chúng sanh,
Nhập sâu trí Phật,
Ra khỏi Tam giới.
- Nếu lúc xuống nước,
Nguyện cho chúng sanh,
Nhập Nhất thiết trí,
Biết cả ba đời.

- **Tắm rửa thân thể,
Nguyện cho chúng sanh,
Thân tâm không dơ,
Trong ngoài sáng sạch.**
- **Mùa nắng nóng độc,
Nguyện cho chúng sanh,
Lìa bỏ khổ não,
Thả lỏng đều hết.**
- **Nắng hết mát đến,
Nguyện cho chúng sanh,
Chứng pháp Vô Thượng,
Rốt ráo mát mẻ.**
- **Lúc tụng ngâm kinh,
Nguyện cho chúng sanh,
Thuận theo Phật dạy,
Tổng trì chẳng quên.**
- **Nếu được thấy Phật,
Nguyện cho chúng sanh,
Được mắt vô ngại,
Thấy hết thấy Phật.**
- **Lúc quán Đức Phật,
Nguyện cho chúng sanh,
Đều như Phổ Hiền,
Xinh đẹp nghiêm tốt.**

- **Lúc thấy tháp Phật,
Nguyện cho chúng sanh,
Tôn trọng như tháp,
Được trời người cúng.**
- **Cung kính xem tháp,
Nguyện cho chúng sanh,
Các trời và người,
Cùng nhau chiêm ngưỡng.**
- **Đảnh lễ nơi tháp,
Nguyện cho chúng sanh,
Hết thấy trời người,
Không thấy đảnh được.**
- **Đi nhiều quanh tháp,
Nguyện cho chúng sanh,
Tu hành không nghịch,
Thành Nhất thiết trí.**
- **Nhiều tháp ba vòng,
Nguyện cho chúng sanh,
Siêng cầu Phật đạo,
Lòng không biếng trễ.**
- **Khen công đức Phật,
Nguyện cho chúng sanh,
Đầy đủ công đức,
Ngợi khen vô tận.**

- **Khen tướng tốt Phật,
Nguyện cho chúng sanh,
Thành được thân Phật,
Chứng pháp vô tướng.**
- **Nếu lúc rửa chân,
Nguyện cho chúng sanh,
Đủ lực thân túc,
Chỗ đi không ngại.**
- **Đến thời ngủ nghỉ,
Nguyện cho chúng sanh,
Thân được an ổn,
Tâm không động loạn.**
- **Ngủ vừa tỉnh giấc,
Nguyện cho chúng sanh,
Tất cả trí giác,
Thấy khắp mười phương.**

Này Phật tử! Nếu các Bồ tát dụng tâm như vậy, thì được hết thấy công đức lớn lao mầu nhiệm. Hết thấy thế gian, các trời, Ma, Phạm, Sa môn, Bà la môn, Càn thất bà, A tu la, thấy thấy cho đến hết thấy Thanh văn, Duyên giác không có thể động đến được.

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

PHẨM THỨ MƯỜI HAI

HIỀN THỦ

Lúc bấy giờ, Bồ tát Văn Thù Sư Lợi nói về công đức của pháp tu thanh tịnh, không loạn động rồi, lại vì muốn bày tỏ cho thấy công đức của Tâm Bồ đề và dùng kệ hỏi Bồ tát Hiền Thủ rằng:

- Tôi nay vì lợi các Bồ tát,
Nói hạnh thanh tịnh Phật xưa tu,
Nay Ngài cũng nên trong hội này,
Rộng nói tu hành công đức lớn.

Tức thời Bồ tát Hiền Thủ dùng kệ đáp rằng:

- Lành thay! Ngài hãy lắng nghe đây,
Các công đức ấy không thể lường,
Tôi nay tùy sức nói chút ít,
Cũng như giọt nước trong biển khơi.

- Nếu có Bồ tát mới phát tâm,
Thề cầu sẽ chứng Bồ đề Phật,
Công đức người ấy vô biên lượng,
Không thể đo lường, không sánh cùng.
- Huống chi vô lượng, vô biên kiếp,
Tu đủ địa, độ, các công đức,
Mười phương hết thấy chư Như Lai,
Thấy cùng ngợi khen cũng không hết.
- Công đức vô biên lớn như vậy,
Tôi nay, trong đó nói ít phần,
Như chân con chim bước giữa không,
Và như hạt bụi trên cõi đất.
- Bồ tát phát ý cầu Bồ đề,
Chẳng phải không nhân, với
không duyên,
Với Phật, Pháp, Tăng, sanh tin chắc,
Do đó mà sanh tâm rộng lớn.
- Chẳng cầu ngũ dục với ngôi vua,
Chẳng muốn giàu vui danh tiếng lớn,
Chỉ vì diệt khổ cho quần chúng,
Lợi ích thế gian mà phát tâm.
- Muốn lợi muốn vui cho chúng sanh,
Trang nghiêm cõi nước, cúng Như Lai,
Thọ trì chánh pháp, tu trí huệ,

Muốn chứng Bồ đề nên phát tâm.

- **Thâm tâm tin hiểu thường sạch trong,
Cung kính tôn trọng thầy Như Lai,
Với Pháp với Tăng cũng như vậy,
Chí thành cúng dường mà phát tâm.**
- **Tin sâu nơi Phật và Pháp luân,
Cũng tin Phật tử, chỗ tu hành,
Và tin Vô thượng Đại Bồ đề,
Do đó Bồ tát mới phát tâm.**
- **Tin là đạo nguyên, mẹ công đức,
Nuôi lớn hết thầy các pháp lành,
Cắt trừ lưới nghi, khỏi dòng ái,
Bày rõ Niết bàn, đạo tột cao.**
- **Tin không dơ bẩn, lòng thanh tịnh,
Diệt trừ kiêu mạn gốc cung kính,
Là cửa quý nhất của tạng pháp,
Là tay thanh tịnh nhận hạnh lành.**
- **Tin thường bố thí không xan tham,
Tin hay hoan hỷ nhập pháp tu,
Tin hay thêm lớn công đức trí,
Tin thì đến được bậc Như Lai.**
- **Tin khiến các căn sạch sáng mau,
Sức tin kiên cố không hoại hư,**

**Tin hay dứt hẳn gốc phiền não,
Tin thường chuyển hướng công đức tu.**

- **Tin không chấp đắm nơi cảnh nào,
Xa lìa các nạn, không nạn nào,
Tin hay vượt khỏi đường ma đạo,
Thị hiện giải thoát đạo Vô Thượng.**
- **Tin là công đức, giống không hoại,
Tin hay sanh trưởng cây Bồ đề,
Tin hay thêm lớn trí cao tột,
Tin thị hiện được thấy Như Lai.**
- **Vậy nên theo hạnh thứ lớp nói,
Đức tin cao tột rất khó được,
Ví như hết thủy trong thế gian,
Có ngọc diệu mầu tùy như ý.**
- **Nếu thường tin vâng thờ Chư Phật,
Thì hay trì giới mà tu học,
Nếu thường trì giới mà tu học,
Thì hay đầy đủ các công đức.**
- **Giới hay mở rộng gốc Bồ đề,
Học là siêng tu bậc công đức,
Nơi Giới với Học thường đi thuận,
Thì thấy Như Lai sẽ ngợi khen.**
- **Nếu thường tin vâng thờ Chư Phật,**

**Thì hay tổ chức cúng dường lớn,
Nếu hay tổ chức cúng dường lớn,
Người ấy tin Phật không nghi bàn.**

- **Nếu thường tin vâng nơi Tôn Pháp,
Thì nghe pháp Phật không chán đủ,
Nếu nghe pháp Phật không chán đủ,
Người ấy tin Pháp không nghi bàn.**
- **Nếu thường tin vâng Tăng thanh tịnh,
Thì được lòng tin không thối chuyển,
Nếu được lòng tin không thối chuyển,
Người ấy đức tin không lay động.**
- **Nếu được đức tin không lay động,
Thì được các căn sạch, sáng, lanh,
Nếu được các căn sạch, sáng, lanh,
Thì hay xa lìa ác tri thức.**
- **Nếu hay xa lìa ác tri thức,
Thì được gần gũi Thiện tri thức,
Nếu được gần gũi Thiện tri thức,
Thì hay tu tập việc lành lớn.**
- **Nếu hay tu tập việc lành lớn,
Người ấy thành được nhân duyên lớn,
Nếu được thành tựu nhân duyên lớn,
Thì được hiểu biết đúng cao tột.**

- Nếu được hiểu biết đúng cao tốt,
Thì được Chư Phật hộ niệm cho,
Nếu được Chư Phật hộ niệm cho,
Thì hay phát khởi Tâm Bồ đề.
- Nếu hay phát khởi Tâm Bồ đề,
Thì hay siêng tu công đức Phật,
Nếu hay siêng tu công đức Phật,
Thì được sanh vào nhà Như Lai.
- Nếu được sanh vào nhà Như Lai,
Thì giỏi tu hành phương tiện khéo,
Nếu giỏi tu hành phương tiện khéo,
Thì được đức tin thành sạch trong.
- Nếu được đức tin thành thanh tịnh,
Thì được tăng thêm tâm cao tốt,
Nếu được tăng thêm tâm cao tốt,
Thì thường tu tập Ba la mật.
- Nếu thường tu tập Ba la mật,
Thì được trọn đủ pháp Đại thừa,
Nếu được trọn đủ pháp Đại thừa,
Thì hay đúng pháp cúng dường Phật.
- Nếu hay đúng pháp cúng dường Phật,
Thì được môn niệm Phật bất động,
Nếu được môn niệm Phật bất động,
Thì thường thấy được vô lượng Phật.

- Nếu thường thấy được vô lượng Phật,
Thì thấy thể thường trú của Phật,
Nếu thấy thể thường trú của Phật,
Thì biết được pháp thường không diệt.
- Nếu biết được pháp thường không diệt,
Thì được biện tài không chướng ngại,
Nếu được biện tài không chướng ngại,
Thì hay nói ra vô biên pháp.
- Nếu hay nói ra vô biên pháp,
Thì hay thương xót độ chúng sanh,
Nếu hay thương xót độ chúng sanh,
Thì được tâm đại bi kiên cố.
- Nếu được tâm đại bi kiên cố,
Thì hay mến thích pháp sâu tột,
Nếu hay mến thích pháp sâu tột,
Thì hay lìa bỏ lỗi hữu vi.
- Nếu hay lìa bỏ lỗi hữu vi,
Thì lìa buông lung với kiêu mạn,
Nếu lìa buông lung với kiêu mạn,
Thì hay lợi chung tẩy quần chúng.
- Nếu hay lợi chung tẩy quần chúng,
Thì vào sanh tử không chán nhàm,
Nếu vào sanh tử không chán nhàm,
Thì được mạnh mẽ không ai hơn.

- Nếu được mạnh mẽ không ai hơn,
Thì phát khởi được đại thần thông,
Nếu phát khởi được đại thần thông,
Thì biết tánh hạnh thủy sanh chúng.
- Nếu biết tánh hạnh thủy sanh chúng,
Thì hay thành tựu các quần sanh,
Nếu hay thành tựu các quần sanh,
Thì được trí khéo nuôi chúng sanh.
- Nếu được trí khéo nuôi chúng sanh,
Thì được thành tựu pháp Tứ nhiếp,^①
Nếu được thành tựu pháp Tứ nhiếp,
Thì cho chúng sanh lợi vô hạn.
- Nếu cho chúng sanh lợi vô hạn,
Thì đủ phương tiện trí cao tột,
Nếu đủ phương tiện trí cao tột,
Thì ở trong đạo đồng mãnh tột.
- Nếu ở trong đạo đồng mãnh tột,
Thì hay đuổi dẹp lực quân ma,
Nếu hay đuổi dẹp lực quân ma,
Thì vượt khỏi được bốn cảnh ma^②.
- Nếu vượt khỏi được bốn cảnh ma,

① Tứ nhiếp: Là bốn pháp nhiếp thọ chúng sanh, tức là bố thí, ái ngữ, lợi hành và đồng sự.

② Bốn cảnh ma: Là ám ma, tử ma, thiên ma và phiền não ma.

**Thì được đến bậc Bất thối chuyển,
Nếu đến được bậc Bất thối chuyển,
Thì được Vô sanh pháp nhãn sâu.**

- **Nếu được Vô sanh pháp nhãn sâu,
Thì được Chư Phật thọ ký cho,
Nếu được Chư Phật thọ ký cho,
Thì hết thấy Phật hiện trước mắt.**
- **Nếu hết thấy Phật hiện trước mắt,
Thì rõ bí mật dụng thân thông,
Nếu rõ bí mật dụng thân thông,
Thì được Chư Phật thường nhớ tưởng.**
- **Nếu được Chư Phật thường nhớ tưởng,
Thì dùng công đức Phật trang nghiêm,
Nếu dùng công đức Phật trang nghiêm,
Thì được phước mầu thân xinh đẹp.**
- **Nếu được phước mầu thân xinh đẹp,
Thì thân chói lợi như núi vàng,
Nếu thân chói lợi như núi vàng,
Thì được ba mươi hai tướng đẹp.**
- **Nếu được ba mươi hai tướng đẹp,
Thì đủ tướng phụ điểm trang thêm,
Nếu đủ tướng phụ điểm trang thêm,
Thì thân sáng chói không hạn lượng.**

- Nếu thân sáng chói không hạn lượng,
Thì hào quang đẹp nhiều không bàn,
Nếu hào quang đẹp nhiều không bàn,
Ánh ấy tất hiện những hoa sen.
- Ánh ấy nếu hiện những hoa sen,
Thì vô lượng Phật ngồi toà ấy,
Thị hiện mười phương đâu cũng khắp,
Thả hay điều phục các chúng sanh.
- Nếu độ chúng sanh được như vậy,
Thì hiện vô lượng sức thần thông,
Nếu hiện vô lượng sức thần thông,
Thì ở cõi nước nhiều không bàn.
- Diễn thuyết các pháp nhiều không bàn,
Khiến chúng hoan hỷ nhiều không bàn,
Nếu thuyết các pháp nhiều không bàn,
Khiến chúng hoan hỷ nhiều không bàn.
- Tất dùng trí huệ lực biện tài,
Tuỳ tâm chúng sanh mà hoá độ,
Nếu dùng trí huệ lực biện tài,
Tuỳ tâm chúng sanh mà hoá độ.
- Thì dùng trí huệ dẫn dắt trước,
Nghiệp thân, khẩu, ý thường không lỗi,
Nếu dùng trí huệ dẫn dắt trước,
Nghiệp thân ngữ ý thường không lỗi.

- Thì sức hạnh nguyện được tự tại,
Tuỳ khắp các loài mà hiện thân,
Nếu sức hạnh nguyện được tự tại,
Tuỳ khắp các loài mà hiện thân.
- Thì vì chúng sanh mà thuyết pháp,
Tiếng nói tuỳ loài khó nghĩ bàn,
Nếu vì chúng sanh mà thuyết pháp,
Tiếng nói tuỳ loài khó nghĩ bàn.
- Thì nơi hết thấy tâm chúng sanh,
Một niệm biết thấy không còn sót,
Nếu nơi hết thấy tâm chúng sanh,
Một niệm biết thấy không còn sót.
- Thì biết phiền não không do đâu,
Khỏi hẳn chết chìm biển sanh tử,
Nếu biết phiền não không do đâu,
Khỏi hẳn chết chìm biển sanh tử.
- Thì được công đức thân pháp tánh,
Dùng sức oai thần hiện thế gian,
Nếu được công đức thân pháp tánh,
Dùng sức oai thần hiện thế gian.
- Thì được mười địa, mười tự tại,
Tu hành các độ, giải thoát tột,
Nếu được mười địa mười tự tại,
Tu hành các độ giải thoát tột.

- Thì được quán đánh đại thần thông,
Trú nơi cao tột các Tam muội,
Nếu được quán đánh đại thần thông,
Trú nơi cao tột các Tam muội.
- Thì khắp mười phương các chỗ Phật,
Đáng thọ quán đánh mà lên chức,
Nếu khắp mười phương các chỗ Phật,
Đáng thọ quán đánh mà lên chức.
- Thì được thấy Phật cả mười phương,
Tay cầm cam lộ rưới lên đánh,
Nếu được cả thấy Phật mười phương,
Tay cầm cam lộ rưới lên đánh.
- Thì thân đầy khắp như hư không,
Ở yên không động, khắp mười phương,
Nếu thân đầy khắp như hư không,
Ở yên không động, khắp mười phương.
- Tất chỗ sở hành không ai sánh,
Trời người thế gian không biết nổi,
Bồ tát siêng tu hạnh đại bi,
Nguyện độ hết thấy đều kết quả.
- Nếu ai nghe thấy đến cúng dường,
Đều được Bồ tát cho an lạc,
Sức oai thần các Đại Sĩ ấy,
Mắt pháp vẹn toàn không kém khuyết.

- **Thập thiện, hạnh mẫu, thấy các đạo,
Của báu quý tốt đều hiện được,
Như kho kim cương trong biển lớn,
Do sức thần ấy sanh các báu.**
- **Không giảm, không tăng, cũng vô tận,
Công đức Bồ tát cũng như vậy,
Hoặc có cõi nước không có Phật,
Bồ tát nơi đó hiện thành Phật.**
- **Hoặc có cõi nước không biết pháp,
Bồ tát nơi đây nói pháp mẫu,
Không có phân biệt, không công dụng,
Trong khoảng một niệm, khắp
mười phương.**
- **Như ánh trăng sáng chiếu khắp nơi,
Vô lượng phương tiện độ quần sanh,
Ở trong thế giới mười phương thấy,
Niệm niệm hiện ra thành Phật đạo.**
- **Chuyển Chánh Pháp Luân rồi tịch diệt,
Cho đến Xá lợi phân bố rộng,
Hoặc hiện Thanh văn, Độc giác đạo,
Hoặc hiện thành Phật trang nghiêm khắp.**
- **Như vậy khai sáng pháp ba thừa,
Rộng độ chúng sanh vô lượng kiếp,
Hoặc hiện thân đồng nam, Đồng nữ,**

Thân trời, thân người, thân Tu la.

- **Cho đến Ma hầu la già thấy,
Tuỳ ai thích gì đều cho thấy,
Hình tướng chúng sanh thấy khác nhau,
Hạnh nghiệp, âm thanh cũng vô biên.**
- **Như vậy thấy thấy đều hiện được,
Hải ấn, Tam muội oai thần lực,
Nghiêm tịnh cõi nước nhiều không bàn,
Cúng dường hết thấy các Như Lai.**
- **Phóng quang minh lớn vô biên lượng,
Độ thoát chúng sanh cũng vô biên,
Trí huệ tự tại không nghĩ bàn,
Thuyết pháp tiếng, lời không chướng ngại.**
- **Thí, Giới, Nhẫn, Tấn với Thiên định,
Trí huệ, Phương tiện, Thần thông thấy,
Như vậy hết thấy đều tự tại,
Do sức Tam muội Phật Hoa Nghiêm.**
- **Trong hột vi trần nhập Tam muội,
Thành tự nhiều định như vi trần,
Mà vi trần kia chẳng lớn thêm,
Nơi một hiện thân nhiều khắp cõi.**
- **Trong một vi trần nhiều cõi nước,
Hoặc cõi có Phật, cõi không Phật,**

**Có cỡi nhiễm loạn, cỡi sạch trong,
Hoặc cỡi rộng lớn, cỡi nhỏ hẹp.**

- **Hoặc có cỡi thành, có cỡi hoại,
Hoặc cỡi đứng thẳng, cỡi đứng nghiêng,
Hoặc như nắng đốt giữa đồng trống,
Hoặc như lưới trời Nhon đà la.**
- **Như trong vi trần đã hiện ra,
Hết thấy vi trần đều hiện ra,
Tam muội giải thoát thân thông lực,
Của các Đại Thánh âm thanh này.**
- **Nếu muốn cúng dường hết thấy Phật,
Nhập vào Tam muội khởi thân thông,
Hay dùng một tay khắp tam giới,
Cúng dường khắp thấy chư Như Lai.**
- **Mười phương thấy thấy hoa màu tốt,
Hương hoa, hương bột, báu vô gia,
Như vậy đều trong bàn tay ra,
Cúng dường Chư Phật dưới cây đạo.**
- **Ao báu vô giá hương mâu diệu,
Tràng phan lọng báu đều xinh đẹp,
Vàng ròng làm hoa, báu làm màn,
Do trong bàn tay thấy mưa ra.**
- **Bao vật mâu diệu ở mười phương,**

**Đáng đem cúng hiến Vô Thượng Tôn,
Tay mưa rưới thảy món đầy đủ,
Trước cây Bồ đề cúng Như Lai.**

- **Mười phương hết thảy các kỹ nhạc,
Chuông, trống, đờn, sắt thật nhiều loại,
Hoà tấu âm thanh nhẹ mầu diệu,
Thảy thảy đều do trong tay ra.**
- **Bao lời tán tụng thảy mười phương,
Ca ngợi công đức của Như Lai,
Như vậy các tiếng, lời mầu diệu,
Đều từ trong tay diễn phát ra.**
- **Tay phải Bồ tát phóng sáng trong,
Trong ánh mưa ra nước hương thơm,
Rưới khắp mười phương các cõi Phật,
Cúng dường thảy đấng Chiếu Thế Đăng.**
- **Lại phóng quang minh diệu trang nghiêm,
Sanh ra vô lượng báu hoa sen,
Hoa ấy hình sắc đẹp mầu diệu,
Dem lên cúng dường các Như Lai.**
- **Lại phóng quang minh hoa trang nghiêm,
Nhóm các hoa mầu làm màn giăng,
Rải khắp mười phương các cõi nước,
Cúng dường hết thảy Đức Như Lai.**

- **Lại phóng quang minh hương**
trang nghiêm,
Hộp các hương màu làm màn giăng,
Rải khắp mười phương các cõi nước,
Cúng dường thầy đấng Đại Đức Tôn.
- **Lại phóng quang minh hương bột thơm,**
Hộp các hương bột làm màn giăng,
Rải khắp mười phương các cõi nước,
Cúng dường thầy đấng Đại Đức Tôn.
- **Lại phóng quang minh áo trang nghiêm,**
Hộp các áo quý làm màn giăng,
Rải khắp mười phương các cõi nước,
Cúng dường thầy đấng Đại Đức Tôn.
- **Lại phóng quang minh báu trang nghiêm,**
Hộp các báu màu làm màn giăng,
Rải khắp mười phương các cõi nước,
Cúng dường thầy đấng Đại Đức Tôn.
- **Lại phóng quang minh sen trang nghiêm.**
Hộp các hoa sen làm màn giăng,
Rải khắp mười phương các cõi nước,
Cúng dường thầy đấng Đại Đức Tôn.
- **Lại phóng quang minh ngọc trang nghiêm.**
Hộp ngọc anh lạc làm màn giăng,
Rải khắp mười phương các cõi nước,

Cúng dường thầy đáng Đại Đức Tôn.

- **Lại phóng quang minh cờ trang nghiêm,
Cờ này rực rỡ đủ sắc màu,
Nhiều món vô lượng đều tốt đẹp,
Dùng để trang nghiêm cõi Phật nhiều.**
- **Các lọng trang nghiêm báu đủ màu,
Tràng phan màu diệu treo rủ thêm,
Chuông mõ ma ni reo tiếng Phật,
Dem dâng cúng dường chư Như Lai.**
- **Tay hiện món cúng khó nghĩ bàn,
Như vậy cúng dường một Đạo Sư,
Nơi hết thầy Phật đều như vậy,
Sức thần Tam muội Đại Sĩ đây.**
- **Bồ tát trụ trong phép Tam muội,
Bao môn tự tại nuôi chúng sanh,
Đều dùng công đức đã tu tập,
Phương tiện vô biên đem dạy đời.**
- **Hoặc dùng cúng dường cửa Như Lai,
Hoặc dùng không lường môn Bồ thí,
Hoặc môn đầu đà mà Trì giới,
Hoặc môn Bất Động Nhẫn Nhục kham.**
- **Hoặc dùng khổ hạnh, môn Tinh tấn,
Hoặc môn Thiên định thật vắng lặng,**

- Hoặc môn Trí huệ hiểu rõ hẳn,
Hoặc dùng chỗ hành Phương tiện môn.**
- **Hoặc dùng Phạm trụ Thần thông môn,
Hoặc dùng Tứ nhiếp Lợi ích môn,
Hoặc dùng Trang nghiêm môn Phước trí,
Hoặc dùng Nhân duyên Giải thoát môn.**
 - **Hoặc pháp Căn lực Chánh đạo môn,
Hoặc dùng Thanh văn Giải thoát môn,
Hoặc môn Thanh tịnh Độc giác pháp,
Hoặc dùng Tự tại Đại thừa môn.**
 - **Hoặc dùng chúng khổ Vô thường môn,
Hoặc pháp Thọ giả Vô ngã môn,
Hoặc dùng môn Ly dục Bất tịnh,
Hoặc dùng Tam muội Diệt tận môn.**
 - **Tuỳ các chúng sanh bệnh chẳng đồng,
Đều dùng thuốc pháp đối trị môn,
Tuỳ các chúng sanh tâm thích muốn,
Đều dùng phương tiện cho đủ đầy.**
 - **Tuỳ các chúng sanh hạnh khác nhau,
Đều dùng chước khéo khiến đắc thành,
Những tướng Tam muội thần thông đó,
Hết thấy trời, người chẳng hiểu thông.**
 - **Có Tam muội mâu tên tuỳ thích,**

**Bồ tát trong ấy, quán sát khắp,
Tuỳ nghi, thị hiện độ chúng sanh,
Thả khiến vui lòng tu theo pháp.**

- **Những kiếp mất mùa, bị nạn tai,
Dem cho quần chúng, vật thích vui,
Tuỳ ai muốn gì thả đầy đủ,
Khắp vì quần chúng lợi ích ban.**
- **Hoặc cho ăn uống món quý ngon,
Áo báu, đồ sang, vật diệu mầu,
Cả đến ngôi vua đều cho được,
Khiến người được thí được độ theo.**
- **Hoặc dùng tướng tốt trang nghiêm thân,
Y phục màu quý, chuỗi ngọc anh,
Tràng hoa, trang điểm hương xoa khắp,
Oai nghi đầy đủ độ chúng sanh.**
- **Thả món thế gian ưa thích nhất,
Sắc tướng, dung nhan, y phục đều,
Tuỳ tâm hiện khắp theo sở thích,
Khiến kẻ ưa sắc theo pháp mầu.**
- **Ca lãng tân già tiếng đẹp mầu,
Ca chỉ la thả, âm thanh mầu,
Các thứ Phạm Âm đều đầy đủ,
Tuỳ theo sở thích thuyết pháp cho.**

- Tám vạn bốn ngàn các pháp môn,
Chư Phật dùng đó độ chúng sanh,
Bồ tát cũng dùng nhiều pháp vậy,
Tuỳ theo thời thế, độ quần sanh.
- Chúng sanh vui, khổ, với thạnh suy,
Thấy việc thế gian đã tạo ra,
Thấy đều ứng hiện, đồng việc họ,
Để dùng rộng độ các quần sanh.
- Thấy bao khổ nạn của chúng sanh,
Sâu rộng không bờ như biển khơi,
Đồng nhau với họ nên nhẫn thấy,
Khiến người lợi ích được an vui.
- Nếu ai chưa biết pháp Xuất ly^①,
Không cầu Giải thoát quán ly huyễn^②,
Bồ tát thị hiện xả ngàn kiếp,
Thường mền xuất gia tâm lặng yên.
- Nhà là chốn xích xiềng tham ái,
Muốn khiến chúng sanh dứt khỏi lìa,
Nên hiện xuất gia được giải thoát,
Cái vui cái sướng chẳng cần chi.
- Bồ tát thị hiện tu mười hạnh,

① Pháp xuất ly: Pháp lìa xa khỏi biển mê lầm sanh tử.

② Pháp quán ly huyễn: Quán xa lìa chỗ an ổn huyễn ảo.

**Cũng làm hết thấy pháp Đại nhân,
Các hạnh chư Tiên thấy thấy cả,
Cũng vì muốn lợi thấy quần sanh.**

- **Nếu có chúng sanh sống vô biên,
Phiền não tội ít vui đầy tràn,
Bồ tát tu đây, đều được cả,
Hiện cho thấy già, chết, nạn tai.**
- **Hoặc kẻ tham dục sâu với si,
Lửa lớn phiền não thường hấy hừng,
Bồ tát thị hiện già, bệnh, chết,
Khiến chúng sanh kia thấy hiểu tin.**
- **Phật có thập lực pháp vô úy,
Cùng với mười tám pháp bất cộng,
Thấy bao công đức nhiều vô lượng,
Đều đem thị hiện độ chúng sanh.**
- **Thọ ký giới luật thần túc thấy,
Ấy sức tự tại của Như Lai,
Thấy các Đại Sĩ đều thị hiện,
Hay khiến chúng sanh điều phục toàn.**
- **Bồ tát dùng thấy môn phương tiện,
Tuỳ thuận thế gian, độ chúng sanh,
Ví như hoa sen không dính nước,
Ở đời như vậy khiến người tin.**

- Văn hào, học giả, tài uyên bác,
Ca vũ, luận bàn, chỗ chúng vui,
Thả bao kỹ thuật của trần thế,
Như nhà ảo thuật hiện cả ra.
- Hoặc làm trưởng giả, chủ ấp làng,
Hoặc làm thương mãi chủ nhà buôn,
Hoặc là làm vua, làm quan lớn,
Hoặc làm y sĩ giỏi luận khoa.
- Hoặc làm cây lớn giữa đồng hoang,
Làm món thuốc hay, làm kho tàng,
Hoặc làm châu báu tùy tâm thích,
Hoặc đem chánh đạo dạy chúng sanh.
- Nếu thấy thế giới mới thành lập,
Chúng sanh chưa có vật tiện nghi,
Bồ tát hiện ra làm thợ khéo,
Chỉ bày công nghệ cho chúng sanh.
- Chẳng làm phiền não thả chúng sanh,
Chỉ đem lợi ích nói thế gian,
Chú thuật thuốc men, các luận thả,
Như vậy thả thả đều nói rành.
- Thả hạnh cao tột Đại Tiên nhân,
Trời, người các loài thả kính tin,
Những pháp khổ hạnh khó làm đó,
Bồ tát tùy nghi, thả làm xong.

- **Hoặc làm ngoại đạo, kẻ xuất gia,
Hoặc ở núi rừng, chịu khổ siêng,
Hoặc lộ hình thể, không y phục,
Mà làm Sư Trưởng các chúng kia.**
- **Hoặc hiện thầy bao hạnh đạo tà,
Làm điều phi pháp cho tốt nhất,
Hoặc làm Phạm Chí, đủ oai nghi,
Ở trong chúng ấy, làm dẫn đầu.**
- **Hoặc chịu ngũ nhiệt phơi dưới nắng,
Hoặc giữ giới bò, chó với nai,
Hoặc bận áo rách thờ thần lửa,
Vì độ hạng này, làm Đạo Sư.**
- **Hoặc hiện van vái miếu thờ trời,
Hoặc hiện nhập vào nước sông Hằng,
Ăn rễ, ăn trái, hiện làm thầy,
Nơi ấy thường suy nghĩ pháp cao.**
- **Hoặc hiện ngồi xồm, hoặc tréo chân,
Hoặc nằm trên gai, trên tro tàn,
Hoặc nằm dưới chày, câu giải thoát,
Nơi các chúng ấy, làm Sư Thầy.**
- **Các phái ngoại đạo như thế ấy,
Quán tâm họ hiểu đồng việc họ,
Hiện làm khổ hạnh, đời chịu thua,
Khiến họ thấy xong, được điều phục.**

- **Chúng sanh lầm mê lạc đạo tà,
Ở trong ác kiến, chịu khổ đau,
Vì họ tạm bày môn diệu pháp,
Khiến đều hiểu được Lý chân như.**
- **Hoặc theo lời chú nói bốn đế,
Hoặc giỏi lời mật, nói bốn đế,
Hoặc ngay tiếng người, nói bốn đế,
Hoặc tiếng cõi trời, nói bốn đế.**
- **Lời lẽ khác nhau, nói bốn đế,
Nghĩa lý tốt mức, nói bốn đế,
Khéo phá kẻ khác, nói bốn đế,
Không bị dao động, nói bốn đế.**
- **Hoặc tiếng bát bộ, nói bốn đế,
Hoặc thấy tiếng lời, nói bốn đế,
Tuỳ ai đã hiểu thứ tiếng nào,
Mà nói bốn đế, khiến giải thoát.**
- **Có thấy bao nhiêu pháp Như Lai,
Đều nói như vậy thấy tận cùng,
Biết cảnh giới lời không nghĩ bàn,
Ấy sức Tam muội thuyết pháp đây^①.**
- **Có Tam muội lớn tên An Lạc,
Hay cứu độ khắp các quần sanh,**

① Hán bộ hết quyển 14.

**Phóng quang minh lớn không bàn nôi,
Khiến ai thấy được, điều phục ngay.**

- **Quang minh phóng ra tên Thiện Hiện,
Nếu chúng sanh nào gặp ánh này,
Thì được lợi ích chẳng uổng công,
Nhân đó được thành trí tột cao.**
- **Bồ tát trước tiên thị hiện Phật,
Hiện Pháp, hiện Tăng, hiện Chánh đạo,
Cũng hiện tháp Phật, với hình tượng,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh tên Chiếu Diệu,
Chói lên che tẩy ánh chư Thiên,
Tẩy bao tăm tối đều trừ hết,
Khắp làm ích lợi vì chúng sanh.**
- **Ánh này giác ngộ tẩy chúng sanh,
Khiến cầm đèn sáng cúng Như Lai,
Do việc đem đèn cúng dường Phật,
Thành đèn Vô thượng ở trên đời.**
- **Thắp các đèn dầu, đèn nước thơm,
Cũng thắp các loại đuốc quang minh,
Hương thơm, thuốc mâu, đuốc quý tốt,
Dem cúng dường Phật, được ánh này.**
- **Lại phóng quang minh tên Tế Độ,**

**Ánh này giác ngộ tẩy chúng sanh,
Khắp chiếu phát tâm lập đại nguyện,
Độ thoát quần sanh khỏi biển tham.**

- **Nếu khắp khiến được lập đại nguyện,
Độ thoát quần sanh khỏi biển tham,
Tất vượt khỏi được bốn dòng suối,
Đẫn đến Vô ưu Giải thoát thành.**
- **Nơi các đường đi, chỗ sông lớn,
Làm ra cầu cống, thuyền bè đưa,
Phá vỡ hữu vi, khen vắng lặng,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh diệt ái hà,
Ánh này giác ngộ tẩy quần sanh,
Khiến họ xa lìa năm món dục,
Gãm suy giải thoát vị pháp mâu.**
- **Nếu hay xa lìa ngũ dục căn,
Gãm suy giải thoát vị pháp mâu,
Thì hay dùng pháp Cam lồ Phật,
Rưới tắt khát ái của thế gian.**
- **Bồ thí ao, giếng với suối sông,
Chuyên cầu Vô thượng đạo Bồ đề,
Phá vỡ năm dục khen Thiên định,
Do đó được thành quang minh này.**

- Lại phóng quang minh tên Hoan Hỷ,
Ánh này giác ngộ thấy quần sanh,
Khiến người ái mộ Bồ đề Phật,
Phát tâm nguyện chứng đạo Vô Sư.
- Tạo lập tượng Phật đại từ bi,
Đủ tướng trang nghiêm ngôi toà sen,
Thường khen công đức, món cao tốt,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang minh tên Ái Nhạo,
Ánh này giác ngộ thấy quần sanh,
Khiến họ phát tâm mến Chư Phật,
Rồi luôn mến Pháp, mến chư Tăng.
- Nếu thường phát tâm mến Chư Phật,
Rồi luôn mến Pháp, mến chư Tăng,
Thì ở trong hội của Chư Phật,
Thành ngay Pháp nhãn Vô thượng cao.
- Giác ngộ chúng sanh nhiều vô biên,
Khắp khiến họ niệm Phật Pháp Tăng,
Lại dạy phát tâm tu công đức,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang minh tên Phước Tụ,
Ánh này giác ngộ thấy chúng sanh,
Khiến họ Bồ thí nhiều vô lượng,
Dùng đó nguyện cầu đạo tốt cao.

- **Lập hội bố thí, lớn vô biên,
Ai đến xin gì được đủ đây,
Chẳng để họ còn cảm thiếu thốn,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh tên Cụ Trí,
Ánh này giác ngộ thấy chúng sanh,
Khiến trong một pháp, khoảng một niệm,
Đều hiểu vô lượng các pháp môn.**
- **Vì chúng sanh nên học pháp mầu,
Với lại hiểu thông nghĩa thật chân,
Khéo nói nghĩa pháp, không thiếu thốn,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh tên Huệ Đăng,
Ánh này giác ngộ thấy chúng sanh,
Khiến biết chúng sanh tánh vắng lặng,
Hết thấy các pháp thật là không.**
- **Diễn nói các pháp không vô chủ,
Như giả, như ánh, trăng dưới nước,
Cho đến như hình trong giấc mộng,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh tên Tự Tại môn,
Ánh này giác ngộ thấy quần sanh,
Khiến được tổng trì môn Vô Tận,
Nắm được thấy môn pháp Như Lai.**

- **Cung kính cúng dường kẻ Hành trì,
Giúp đỡ hộ trì các Thánh Hiền,
Dem thầy các pháp cho quần sanh,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh tên Năng Xả,
Ánh này giác ngộ người xén keo,
Khiến biết của tiền vô thường thầy,
Thường thích bố thí chẳng nhiễm tâm.**
- **Keo kết khó chữa, khiến được chữa,
Hiểu tiền như mộng như gió mây,
Thanh tịnh lớn thêm tâm bố thí,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh tên Trừ Nhiệt,
Ánh này giác ngộ phá giới nhân,
Khắp khiến thọ trì giới thanh tịnh,
Phát tâm nguyện chứng Đạo Vô Sư.**
- **Khuyên dắt chúng sanh giữ giới răn,
Mười đường thiện nghiệp hãy tu ngay,
Lại khiến phát tâm Bồ đề hướng,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh tên Nhẫn Nghiêm,
Ánh này giác ngộ kẻ sân si,
Khiến họ lìa sân, trừ ngã mạn,
Thường ưa nhẫn nhục, pháp hiền hoà.**

- **Chúng sanh bạo ác khó nhẫn kham,
Vì đạo Bồ đề, tâm không xao,
Thường ưa ca ngợi công đức Nhẫn,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh tên Đông Mãnh,
Ánh này giác ngộ kẻ chán lười,
Khiến họ thường đối nơi Tam bảo,
Cúng dường cung kính không mỗi nhàm.**
- **Nếu họ thường đối nơi Tam bảo,
Cúng dường cung kính không mỗi nhàm,
Thì hay vượt khỏi bốn ma cảnh,
Mau thành Vô thượng Phật Bồ đề.**
- **Khuyên nhắc chúng sanh khiến tiến lên,
Thường siêng cúng dường Tam bảo trên,
Khi pháp muốn diệt chuyên thủ hộ,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh lặng sạch trong,
Ánh này giác ngộ kẻ loạn tâm,
Khiến tham, sân, si xa lìa thấy,
Tâm chẳng động dao, chánh định thành.**
- **Lìa bỏ hết thấy ác tri thức,
Luận đàm vô nghĩa loạn nhiếp tâm,**

**Ca ngợi Thiên định A lan nhã^①,
Do đó được thành quang minh này.**

- **Lại phóng quang minh tên Huệ Nghiêm,
Ánh này giác ngộ kẻ ngu mê,
Khiến cho ngộ lý hiểu duyên khởi^②,
Các căn trí huệ thấy rõ thông.**
- **Nếu ngộ được lý, hiểu duyên khởi,
Các căn trí huệ thấy rõ thông,
Thì được pháp Nhật đăng Tam muội,
Trí huệ quang minh quả Phật thành.**
- **Ngai báu châu thân bỏ được toàn,
Vì đạo Bồ đề, cầu pháp mẫu,
Nghe xong chuyên cần đem thuyết pháp,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh tên Huệ Phật,
Ánh này Giác ngộ thấy muôn loài,
Khiến thấy vô lượng vô biên Phật,
Thấy thấy ngôi tòa báu hoa sen.**
- **Khen ngợi oai đức giải thoát Phật,
Nói pháp tự tại Phật vô biên,**

① Pháp không nhàn: Pháp an tịnh, lặng không, nhập thất, gọi là A lan nhã.

② Duyên khởi: Là một triết lý sâu xa, cho biết vạn pháp do các duyên hợp lại mà thành.

**Bày rõ thân thông và lực Phật,
Do đó được thành quang minh này.**

- **Lại phóng quang minh tên Vô Úy,
Ánh màu chiếu đặng kẻ sợ lo,
Ma quỷ giam cầm các độc hại,
Thả thả khiến trừ diệt được ngay.**
- **Bố thí Vô úy cho chúng sanh,
Gặp kẻ bạo tàn khuyển thối dừng,
Cứu kẻ cô cùng người hoạn nạn,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh tên An Ổn,
Ánh mây chiếu đến kẻ bệnh lành,
Khiến trừ hết thả các đau khổ,
Thả được cái vui chánh định thành.**
- **Dem cho thuốc hay cứu bệnh nguy,
Báu màu sống lâu, hương xoa thân,
Hồ, dầu, sữa, mật, đồ ăn uống,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh tên Kiến Phật,
Ánh này Giác ngộ kẻ sắp chết,
Khiến tùy tâm niệm thấy Chư Phật,
Khi chết sanh lên cõi nước cao.**
- **Thấy người sắp chết khuyển niệm Phật,**

**Cho thấy tượng Phật khiến ngắm nhìn,
Làm cho kính Phật, sâu tin ngưỡng,
Do đó được thành quang minh này.**

- **Lại phóng quang minh tên Nhạo Pháp,
Ánh này giác ngộ thấy chúng sanh,
Khiến luôn vui thích nơi chánh pháp,
Lóng nghe diễn thuyết biên chép kinh.**
- **Lúc pháp sắp diệt, hay diễn thuyết,
Khiến người cầu pháp, thoả mãn đây,
Mến thích chánh pháp, siêng tu tập,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang minh tên Diệu Âm,
Ánh này khai ngộ Bồ tát đây,
Khiến thấy âm thanh trong ba cõi,
Ai nghe cũng thấy tiếng Như Lai.**
- **Dùng tiếng thật to ca ngợi Phật,
Bố thí chuông, mõ, các âm nhạc,
Khiến khắp thế gian nghe tiếng Phật,
Do đó được thành quang minh này.**
- **Lại phóng quang tên Thí Cam Lô,
Ánh này khai ngộ thấy chúng sanh,
Khiến lìa bỏ thấy tâm buông chạy,
Tu tập đủ đầy các công phu.**

- Nói pháp hữu vi không an ổn,
Vô lượng khổ não khắp ngập đầy,
Thường thích ca ngợi vui vắng lặng,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang minh tên Tối Thắng,
Ánh này khai ngộ thấy quần sanh,
Khiến nơi chỗ Phật, lóng nghe thấy,
Giới, Định, Trí huệ, pháp thêm cao.
- Thường thích ca ngợi thấy Như Lai,
Giới tốt, Định tốt, Huệ tốt cao,
Như vậy, vì cầu đạo Vô thượng,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang minh tên Bảo Nghiêm,
Ánh này giác ngộ thấy chúng sanh,
Khiến được kho báu nhiều vô tận,
Dùng đó cúng dường các Như Lai.
- Dem bao món báu tốt diệu mầu,
Dâng lên cúng Phật, tháp Như Lai,
Cũng dùng bố thí kẻ nghèo khó,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang minh tên Hương Nghiêm,
Ánh này giác ngộ thấy chúng sanh,
Khiến người nghe pháp, lòng vui đẹp,
Quyết định sẽ thành công đức cao.

- Hương thơm mâu diệu dùng đốt xoa,
Cúng dường thầy đáng Tối Thắng vương,
Cũng dùng xây tháp, đắp tượng Phật,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang tên Tạt Trang Nghiêm,
Cờ báu, lọng, phan, vô số nhiều,
Đốt hương, rải hoa, tấu âm nhạc,
Thành ấp trong ngoài khắp ngập đầy.
- Dem bao kỹ nhạc diệu mâu kia,
Cùng những hương thơm, lọng báu hoa,
Các món trang nghiêm cúng dường Phật,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang minh tên Khiết Nghiêm,
Khiến đất thành phẳng như bàn tay,
Trang nghiêm tháp Phật cùng xứ ấy,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang minh tên Đại Vân,
Toả ra mây hương, mưa nước thơm,
Rưới lên đẹp tháp và sân điện,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang minh tên Cự Nghiêm,
Khiến người loã thể được áo quần,
Vật quý nghiêm thân đem bố thí,
Do đó được thành quang minh này.

- Lại phóng quang minh tên Thượng Vị,
Khiến cho kẻ đói được món ngon,
Cỗ bàn ngon lạ đem bố thí,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang minh tên Đại Tài,
Khiến kẻ đói nghèo được của kho,
Vật nhiều vô tận cúng Tam bảo,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang tên Nhân Thanh Tịnh,
Hay khiến kẻ mù thấy lại được,
Đem đèn cúng Phật và tháp Phật,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang tên Nhĩ Thanh Tịnh,
Khiến cho kẻ điếc lại được nghe,
Trỗi nhạc cúng dường Phật cùng tháp,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang tên Tỷ Thanh Tịnh,
Không biết mùi thơm, nay được nghe,
Đem hương cúng Phật và tháp Phật,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang tên Thiệt Thanh Tịnh,
Dùng tiếng đẹp hay ca ngợi Phật,
Lời thô lời ác, trừ hết hẳn,
Do đó được thành quang minh này.

- Lại phóng quang tên Thân Thanh Tịnh,
Người thiếu căn nào, được hoàn đủ,
Dem thân lễ Phật và tháp Phật,
Do đó, được thành quang minh này.
- Lại phóng quang tên Ý Thanh Tịnh,
Khiến kẻ lãng tâm, được niệm tâm,
Tu hành Tam muội thấy tự tại,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang tên Sắc Thanh Tịnh,
Khiến thấy sắc Phật không nghĩ bàn,
Dùng sắc mâu diệu, trang nghiêm tháp,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang tên Thính Thanh Tịnh,
Khiến biết âm thanh tánh lặng không,
Tiếng do duyên khởi, như tiếng dội,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang tên Hương Thanh Tịnh,
Khiến vật uế dơ đều thơm tho,
Nước thơm rửa tháp, Bồ đề gốc,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang tên Vị Thanh Tịnh,
Hay trừ tẩy độc trong thức ăn,
Thường cúng Phật Tăng cùng cha mẹ,
Do đó được thành quang minh này.

- Lại phóng quang tên Xúc Thanh Tịnh,
Khiến đồ nhám cứng thành dịu mềm,
Kiếm, kích, binh khí, trên mưa xuống,
Thảy thảy hoá thành tràng hoa mầu.
- Bởi xưa từng đứng các nẻo đường,
Xoa hương, rải hoa, trái bảo y,
Đưa đón Như Lai, đi trên đó,
Do đó được thành quang minh này.
- Lại phóng quang tên Pháp Thanh Tịnh,
Khiến cho hết thảy lỗ chân lông,
Đều diễn pháp mầu không nghĩ bàn,
Chúng sanh nghe pháp đều hiểu mừng.
- Nơn duyên sanh ra vốn vô sanh,
Pháp thân Phật thật chẳng phải thân,
Tánh pháp thường trụ như vũ trụ,
Do nói nghĩa này, quang như đây.
- Như vậy vô số môn quang minh,
Như cát sông Hằng, nhiều vô biên,
Đều từ chơn lông Đại Tiên Xuất,
Mỗi quang tạo nghiệp thảy khác nhau.
- Như một lỗ lông đã phóng quang,
Số nhiều vô lượng như cát Hằng,
Thảy lỗ chân lông đều như vậy,
Ấy sức Tam muội của Đại Tiên.

- Như bốn hạnh xưa được quang minh,
Tuỳ duyên tiền kiếp, đồng tu hành,
Nên nay phóng quang ra như vậy,
Ấy trí tự tại của Đại Tiên.
- Kiếp xưa đồng tu cùng phước nghiệp,
Với người mến thích, tuỳ hỷ thường,
Thấy ai làm gì, cũng vui đẹp,
Nay trong ánh này, thấy được đều.
- Nếu kẻ tự tu nghiệp phước nhiều,
Cúng dường Chư Phật vô lượng biên,
Nơi công đức Phật, thường cầu nguyện,
Được quang minh này giác ngộ cho.
- Kẻ mới sanh mà chẳng thấy trời,
Mặt trời đâu phải chẳng mọc lên,
Những người mắt sáng đều thấy rõ,
Thấy theo bốn phận mà lo làm.
- Quang minh Bồ tát cũng như đây,
Kẻ có trí huệ đều thấy đồng,
Phàm phu, tà tín, kẻ căn thấp,
Trước quang minh này không thấy đâu.
- Ma ni, cung điện, xe, kiệu nhiều,
Báu mâu, hương thiêng thoa sáng đều,
Kẻ đủ phước đức, tự nhiên có,
Không phải không đức có được đâu.

- Quang minh Bồ tát cũng như đây,
Kẻ trí lớn sâu, ánh chiếu nhằm,
Tà tín, căn kém, phàm ngu thấy,
Không thể thấy được quang minh này.
- Ai nghe những ánh quang minh này,
Mà đem lòng tin sâu, hoàn toàn,
Vĩnh viễn dứt trừ lưới nghi thấy,
Mau thành công đức nhiều, tốt cao.
- Có Tam muội lớn hay hiện ra,
Quyến thuộc trang nghiêm tự tại nhiều,
Hết thấy mười phương các cõi nước,
Phật tử chúng hội đâu sánh bằng.
- Có hoa sen màu, ánh trang nghiêm,
Lớn như ba ngàn cõi Đại thiên,
Thân Phật ngồi nghiêm, khắp hoa sen,
Ấy sức thần thông Tam muội sanh.
- Lại có hoa sen màu đẹp quanh,
Nhiều như vi trần cõi mười phương,
Các Phật tử ngồi trên hoa đó,
Trụ sức oai thần Tam muội đây.
- Xa xưa thành tựu nhân duyên lành,
Tu hành đầy đủ công đức vương,
Các chúng như thế quanh Bồ tát,
Đồng thể chấp tay, nhìn không nhàm.

- Ví như trăng sáng giữa đám sao,
Bồ tát giữa chúng như vậy đây,
Pháp Đại Sĩ hành cũng thế ấy.
Nhập sức oai thần Tam muội đây.
- Như nơi một phương, thị hiện ra,
Các chúng Phật tử cùng vây quanh,
Nơi thấy các phương đều như vậy,
Trú sức oai thần Tam muội đây.
- Có Tam muội lớn tên Phương Vãng,
Bồ tát trong đó, rộng mở bày,
Hiện thân ra khắp mười phương cõi,
Hoặc hiện nhập định, hoặc xuất ra.
- Hoặc nơi phương Đông, vào chánh định,
Rồi lại xuất định tại phương Tây,
Hoặc nơi phương Tây, vào chánh định,
Rồi lại xuất định tại phương Đông.
- Hoặc từ phương khác, vào chánh định,
Rồi nơi phương khác từ định xuất,
Như vậy, nhập xuất khắp mười phương,
Ấy sức Tam muội của Bồ tát.
- Tận cùng vô lượng cõi phương Đông,
Có thấy Như Lai nhiều vô biên,
Đều hiện đến trước, gần gũi Phật,
Trụ nơi Tam muội không động lay.

- Mà thấy thế giới ở phương Tây,
Nơi chỗ Chư Phật, của Như Lai,
Đều hiện từ trong Tam muội xuất,
Rộng tu vô lượng môn cúng dường.
- Tận cùng thấy cõi ở phương Tây,
Có thấy Như Lai nhiều vô biên,
Đều hiện đến trước, gần gũi Phật,
Trụ trong Tam muội không động lay.
- Mà nơi thế giới ở phương Đông,
Nơi chỗ Chư Phật, của Như Lai,
Đều hiện từ trong Tam muội xuất,
Rộng tu vô lượng môn cúng dường.
- Như vậy, thế giới thấy mười phương,
Bồ tát nhập thấy, không còn dư,
Hoặc hiện Tam muội lặng không động,
Hoặc hiện cung kính cúng Như Lai.
- Trong căn con mắt, nhập chánh định,
Nơi trong sắc trần, từ định xuất,
Hiện ra sắc tánh không nghĩ bàn,
Hết thấy trời người không thể biết.
- Ở trong sắc trần nhập chánh định,
Nơi mắt, xuất định, tâm chẳng loạn,
Nói mắt vô sanh, không có khởi,
Tánh không, vắng lặng, không tạo làm.

- Nơi căn lỗ tai, nhập chánh định,
Nơi trong âm thanh, mà xuất định,
Phân biệt thảy tiếng với thảy lời,
Các Trời và Người không biết được.
- Nơi trong âm thanh nhập chánh định,
Nơi tai xuất định, tâm không loạn,
Nơi tai vô sanh, không có khởi,
Tánh không, vắng lặng, không tạo làm.
- Nơi căn lỗ mũi nhập chánh định,
Nơi trong mùi hương mà xuất định,
Khắp biết được thảy hương diệu mầu,
Các Trời và Người không biết được.
- Nơi trong mùi hương nhập chánh định,
Nơi mũi xuất định, tâm bất loạn,
Nói mũi vô sanh, không có khởi,
Tánh không, vắng lặng, không tạo làm.
- Nơi căn cái lưỡi, vào chánh định,
Nơi trong mùi vị, mà xuất định,
Khắp biết được thảy các vị ngon,
Các Trời và Người không biết được.
- Nơi trong mùi vị, nhập chánh định,
Nơi lưỡi xuất định, tâm không loạn,
Nói lưỡi vô sanh, không có khởi,
Tánh không, vắng lặng, không tạo làm.

- Nơi trong căn thân, nhập chánh định,
Nơi giác xúc trần, mà xuất định,
Khéo hay phân biệt thấy xúc dụng,
Các Trời và Người không biết được.
- Nơi giác xúc trần, nhập chánh định,
Nơi thân xuất định, tâm không loạn,
Nói thân vô sanh, không có khởi,
Tánh không vắng lặng không tạo làm.
- Nơi trong căn ý, nhập chánh định,
Nơi trong pháp trần mà xuất định,
Phân biệt hết thấy các tướng pháp,
Các Trời và Người chẳng biết được.
- Nơi trong pháp trần nhập chánh định,
Nơi ý xuất định, tâm không loạn,
Nói ý vô sanh, không có khởi,
Tánh không, vắng lặng, không tạo làm.
- Trong thân đồng tử, vào chánh định,
Trong thân tráng niên mà xuất định,
Trong thân tráng niên vào chánh định,
Trong thân cụ già từ định ra.
- Trong thân cụ già vào chánh định,
Trong thân người nữ từ định ra,
Trong thân người nữ vào chánh định,
Trong thân người nam mà xuất định.

- Trong thân người nam vào chánh định,
Thân Tỳ kheo ni từ định ra,
Thân Tỳ kheo ni vào chánh định,
Trong thân Tỳ kheo từ định ra.
- Trong thân Tỳ kheo vào chánh định,
Thân học, hết học, từ định ra,
Thân học, hết học, vào chánh định,
Thân Bích Chi Phật từ định ra.
- Thân Bích Chi Phật vào chánh định,
Hiện thân Như Lai mà xuất định,
Nơi thân Như Lai nhập chánh định,
Trong thân chư Thiên từ định ra.
- Trong thân chư Thiên vào chánh định,
Trong thân rồng lớn từ định ra,
Trong thân rồng lớn vào chánh định,
Trong thân Dạ xoa mà xuất định.
- Trong thân Dạ xoa vào chánh định,
Trong thân Quỷ Thần từ định ra,
Trong thân Quỷ Thần vào chánh định,
Trong một chân lông mà xuất định.
- Trong một chân lông nhập chánh định,
Trong thấy chân lông từ định ra,
Trong thấy chân lông vào chánh định,
Trên đầu sợi lông mà xuất định.

- Trong một sợi lông vào chánh định,
Trong một vi trần từ định ra,
Trong một vi trần vào chánh định,
Trong thấy vi trần mà xuất định.
- Trong thấy vi trần vào chánh định,
Trong đất kim cương mà ra định,
Trong đất kim cương vào chánh định,
Trên cây ma ni từ định ra.
- Trên cây ma ni vào chánh định,
Trong quang minh Phật mà xuất định,
Trong quang minh Phật vào chánh định,
Trong sông trong biển từ định ra.
- Trong sông trong biển vào chánh định,
Ở trong hoả đại mà xuất định,
Nơi trong hoả đại nhập chánh định,
Trong gió xuất định, tâm chẳng loạn.
- Nơi trong phong đại vào chánh định,
Ở trong địa đại từ định ra,
Nơi trong địa đại vào chánh định,
Nơi cung điện Trời mà xuất định.
- Nơi cung điện Trời vào chánh định,
Xuất định giữa không, tâm không loạn,
Ấy đấng Vô lượng công đức vậy,
Tam muội tự tại khó nghĩ bàn.

- Mười phương hết thấy các Như Lai,
Trải vô lượng kiếp nói không hết,
Hết thấy Như Lai đồng cùng nói,
Nghệp báo chúng sanh khó nghĩ bàn.
- Các Rồng biến hoá, Phật tự tại,
Sức thần Bồ tát cũng khó lường,
Muốn dùng thí dụ để bày rõ,
Trọn không dụ nào ví được đây.
- Những kẻ có trí huệ đạt thông,
Nhơn nơi ví dụ mà hiểu thông,
Hàng Thanh văn trụ tám giải thoát,
Thấy bao biến hiện tự tại toàn.
- Có thể một thân hiện nhiều thân,
Lại dùng nhiều thân làm một thân,
Ở giữa không gian nhập định lửa,
Đi, đứng, nằm, ngồi thấy trên không.
- Thân trên tuôn nước, dưới phun lửa,
Thân trên phun lửa dưới tuôn nước,
Như vậy đều nơi trong một niệm,
Bao môn tự tại nhiều vô biên.
- Họ không đầy đủ đại từ bi,
Chẳng vì chúng sanh cầu Phật đạo,
Còn hiện được việc khó lường vậy,
Huống sức tự tại lợi quần sanh.

- Như mặt trời trắng trên hư không,
Bóng tượng cùng khắp thấy mười phương,
Suối ao trăm thấy nơi đựng nước,
Các báu biển sông thấy hiện hình.
- Sắc tượng Bồ tát cũng như đây,
Hiện khắp mười phương chẳng nghĩ bàn,
Ấy do Tam muội, pháp tự tại,
Chỉ có Như Lai rõ biết thôi.
- Như bóng vũ khí dưới nước trong,
Các loại khác nhau không lộn nhau,
Kiếm, kích, cung tên, rất nhiều loại,
Giáp, xe, mũ sắt thật nhiều loài.
- Tuy kia, hết thấy tướng khác nhau,
Thấy hiện bóng hình dưới nước trong,
Mà nước nguyên tự không phân biệt,
Tam muội Bồ tát cũng như đây.
- Ngoài biển có thần tên Thiện Âm,
Tiếng thần thuận khắp loài biển sanh,
Bao nhiêu thứ tiếng đều nói được,
Khiến thấy chúng sanh đều đẹp vui.
- Thần này có đủ tham sân si,
Mà còn khéo hiểu thấy âm thanh,
Huống chi tổng trì, sức tự tại,
Mà không khiến được người vui sao?

- **Có một người nữ tên Biện Tài,
Cha mẹ cầu Trời mà sanh ra,
Có ai lìa ác, thích chơn thật,
Vào trong thân nàng, sanh biện tài.**
- **Nàng đủ tham dục với sân si,
Còn cho đệ tử được biện tài,
Huống chi Bồ tát đủ trí huệ,
Mà không ích được chúng sanh sao?**
- **Như nhà ảo thuật phép huyền mầu,
Hay hiện thấy việc nhiều vô biên,
Khoảnh khắc mà hiện ngày, năm tháng,
Thành ấp giàu thịnh, thật an vui.**
- **Thầy này có đủ tham sân si,
Còn dùng được thuật vui thế gian,
Huống sức Thiên định và Giải thoát,
Mà không khiến được chúng vui sao?**
- **Trời với Tu la khi đánh nhau,
Tu la thua trận thua chạy xa,
Vũ khí, xe cộ và quân lính,
Nháy mắt trốn thấy, chẳng thấy đâu.**
- **Họ có tham dục với sân si,
Còn hay biến hoá không nghĩ bàn,
Huống bậc thần thông và vô úy,
Mà không hiện được tự tại sao?**

- Thích Đề Hoàn Nhơn có con voi,
Nó biết chúa Trời lúc muốn đi,
Hoá ba mươi hai đầu cả thảy,
Mỗi đầu đều đủ sáu cái ngà.
- Trên mỗi ngà đều có bảy ao,
Mỗi ao đầy nước sạch thơm trong,
Trong mỗi mỗi ao thanh tịnh ấy,
Có bảy hoa sen màu đẹp xinh.
- Trên mỗi hoa sen xinh đẹp kia,
Bảy nàng Ngọc Nữ cỡi trời trên,
Thảy khéo biết nghề tấu ca nhạc,
Cùng vua Đế Thích đồng chung vui.
- Voi ấy có khi bỏ hình voi,
Tự hoá thân mình như chư Thiên,
Oai nghi, đi, đứng đồng như họ,
Voi có sức thần biến hiện đây.
- Voi có tham dục với sân si,
Còn hiện thân thông như vậy kia,
Huống chi đủ đầy trí phương tiện,
Các môn định chẳng tự tại sao?
- Như A tu la, biến hoá thân,
Thân tận đáy biển, đến Kim cang,
Nước biển tột sâu, thân ngập nửa,
Đầu cao ngang đỉnh núi Tu Di.

- **Hộ đử tham dục với sân si,
Còn hiện thân thông lớn như kia,
Huống Đền Chiếu Thế, dẹp ma oán,
Mà không tự tại oai thần sao?**
- **Trời với Tu la lúc đánh nhau,
Sức thần Đế Thích chẳng nghĩ bàn,
Tuỳ số Tu la bao quân chúng,
Hiện thân bằng số, đối địch nhau.**
- **Các A tu la tự nghĩ rằng:
“Thích Đề Hoàn Nhơn đến hướng ta,
Tất sẽ bắt ta, chân tay trói”,
Do đó, Tu la đều hoảng kinh.**
- **Đế Thích hiện thân có ngàn mắt,
Cầm chày Kim cang, phun lửa nhiều,
Mặc giáp cầm gậy, oai nghiêm thật,
Tu la xa thấy chạy lùi tan.**
- **Vua Trời chỉ có chút phước tu,
Còn hay phá dẹp địch thù kia,
Huống đấng Cứu Độ tẩy quân chúng,
Chẳng đử công đức tự tại sao?**
- **Trên trời Đạo Lợi có trống trời,
Theo nghiệp báo Trời mà sanh ra,
Biết lúc chư Thiên buông phóng dật,
Không trung bỗng có tiếng vang lên:**

- Thấy năm món dục là vô thường,
Như bọt nước kia tánh đối hư,
Các cõi như mộng, như bóng sáng,
Như trăng dưới nước, như mây bay.
- Buông lung là oán, là khổ đau,
Là đường sanh tử, chẳng Cam lồ,
Nếu kẻ buông theo hạnh phóng dật,
Thì vào miệng cá chết tiêu đời.
- Thấy gốc khổ não của thế gian,
Thấy đáng Thánh hơn sợ, chán, lo,
Tánh năm món dục tiêu công đức,
Hãy nên ưa thích pháp thật chơn.
- Ba mươi ba trời nghe tiếng ấy,
Cùng dất nhau lên Thiện pháp đường,
Đế Thích vì họ, tuyên diệu pháp,
Khiến thấy thuận không, trừ cái tham.
- Tiếng ấy vô hình, không thấy được,
Còn lợi ích được chúng chư Thiên,
Huống hiện sắc thân theo tâm chúng,
Mà không cứu độ được chúng sao?
- Trời với Tu la lúc đánh nhau,
Phước đức cao tốt của chư Thiên,
Trống trời vang tiếng rao nghe thấy,
“Hết thấy ai nên chớ sợ phiền!”

- **Chư Thiên nghe thấy lời rao này,
Đều hết sợ lo mạnh mẽ lên,
Khi ấy Tu la lòng kinh hãi,
Hết thấy binh chúng kéo chạy lui.**
- **Trống trời màu diệu Cam lộ định,
Tiếng vang vẳng lạng đẹp tà ma,
Đại bi thương xót cứu độ thủy,
Khắp khiến chúng sanh diệt não phiền.**
- **Đế Thích hiện ra trước Thiên nữ,
Chín mươi hai ức Na do thân,
Khiến các Thiên nữ đều tự bảo,
Thiên Vương cùng ta riêng chung vui.**
- **Như khắp ứng hiện với Thiên nữ,
Trong Thiện Pháp đường cũng như vậy,
Hay trong một niệm hiện thân thông,
Đều đến trước mặt mà thuyết pháp.**
- **Đế Thích có đủ tham sân si,
Hay khiến quyến thuộc đều đẹp vui,
Huống bậc thần thông phương tiện lớn,
Mà không vui đẹp chúng sanh sao?**
- **Tha Hoá Tự Tại, sáu vua trời,
Trong cõi dục giới tự tại quen,
Dùng nghiệp hoặc khổ mà bữa lưới,
Trói xiềng hết thấy hạng phàm phu.**

- Vua Trời ấy cũng tham sân si,
Mà với chúng sanh, tự tại quen,
Huống đủ thập lực trí tự tại,
Mà không khiến chúng đồng hành sao?
- Ba ngàn thế giới đại Phạm Vương,
Hết thầy chỗ ở của Phạm Thiên,
Thầy đều hiện thân ngồi ở đó,
Diễn xướng âm thanh Phạm rất mâu.
- Vua trời Phạm kia ở thế gian,
Thiên định thân thông như ý thừa,
Huống đáng xuất thế, cao vời tột,
Giải thoát, thiên, không tự tại sao?
- Ma Hê Thủ La trí tự tại,
Vua Rồng biển lớn lúc làm mưa,
Tất Ngài phân biệt số từng giọt,
Ở trong một niệm, biết rõ ràng.
- Kẻ siêng tu học vô lượng kiếp,
Được trí Bồ đề huệ tột cao,
Tại sao không thể trong một niệm,
Khấp biết hết thầy tâm chúng sanh?
- Nghiệp báo chúng sanh không nghĩ bàn,
Dùng sức gió lớn lập thế gian,
Biển cả, núi non, trời, cung điện,
Vạn vật, giống loài, báu quang minh.

- Cũng hay kéo mây, mưa lớn tuôn,
Cũng hay quét sạch khí mây che,
Cũng hay thành thực loài ngũ cốc,
Cũng thấy an vui chúng quần sanh.
- Gió đâu biết học Ba la mật,
Cũng không học các công đức Phật,
Mà còn làm việc không làm nổi,
Huống bậc đủ đầy hạnh nguyện cao!
- Bao nhiêu loại tiếng của nữ nam,
Âm thanh loài thú, cả loài chim,
Sấm nổ biển gầm, tiếng sông, suối,
Đều hay vừa đẹp ý chúng sanh.
- Huống biết âm thanh như tiếng dội,
Đã được biện tài mâu, vô ngại,
Ứng khắp quần sanh mà thuyết pháp,
Mà không khiến được chúng vui sao?
- Biển có nhiều pháp tốt lạ lùng,
Bình đẳng ấn hình thủy món gì,
Báu vật, chúng sanh và sông suối,
Khắp dung nạp thủy, chẳng chống gì.
- Bậc giải thoát thiên vô tận đây,
Được ấn bình đẳng cũng như đây,
Phước đức, trí huệ, các diệu hạnh,
Khắp tu tất cả, chẳng chán nhàm.

- **Vua Rồng biển lớn lúc đi chơi,
Nơi nơi chốn chốn tự tại rong,
Giăng mây trùm khắp bốn Thiên hạ,
Mây ấy đủ màu sắc trang nghiêm.**
- **Tha Hoá Tự Tại đệ Lục Thiên,
Sắc mây tại đó như vàng ròng,
Trên trời Hoá Lạc màu ngọc đỏ,
Trời Đâu Suất Đà màu tuyết sương.**
- **Ở trời Dạ Ma mây lưu ly,
Ba mươi ba tầng, màu mã não,
Trời Tứ Thiên Vương màu pha lê,
Trên mặt biển lớn màu kim cương.**
- **Cõi Khẩn na la sắc hương mâu,
Chỗ ở của Rồng màu hoa sen,
Cõi của Dạ xoa, màu ngỗng trắng,
Trong cõi Tu la, núi đá đây.**
- **Châu Uất Đơn Việt, màu vàng lửa,
Trong Diêm Phù Đề, màu báu xanh,
Hai châu còn lại, màu nhiều cách,
Tuỳ thích chúng sanh mà ứng theo.**
- **Lại nữa, trên trời Hoá Tự Tại,
Trong mây chớp sáng như mặt trời,
Trên trời Hoá Lạc là ánh nguyệt,
Trên trời Đâu Suất, vàng Diêm Phù.**

- **Cõi trời Dạ Ma màu ngọc tuyết,
Ba mươi ba tầng ấy lửa vàng,
Cõi Tứ Thiên Vương màu các báu,
Nơi trong biển lớn ngọc đỏ hồng.**
- **Cõi Khẩn Na la màu lưu ly,
Xứ kia rông ở màu báu kho,
Chỗ Dạ xoa ở pha lê sắc,
Cõi A tu la mã não màu.**
- **Cảnh Uất Đơn Việt màu lửa ngọc,
Trong Diêm Phù Đề màu Đế thanh,
Còn hai châu kia màu nhiều thứ,
Như màu điện chớp cũng như kia.**
- **Tha Hoá tiếng sấm như tiếng Phạm,
Cõi trời Hoá Lạc: Tiếng trống trời,
Trên trời Đâu Suất: Tiếng ca hát,
Tại cõi Dạ Ma tiếng thiên nữ.**
- **Tại cõi ba mươi ba tầng ấy,
Như âm thanh của Khẩn Na la,
Nơi cõi bốn vua trời hộ thế,
Ấy như tiếng nhạc Càn thất bà.**
- **Ngoài biển nghe tiếng hai núi chạm,
Cõi Khẩn Na la, tiếng sáo tiêu,
Trong các thành rông, tần già tiếng,
Chỗ của Dạ xoa, Long nữ âm.**

- Nơi cõi Tu la tiếng trống trời,
Nơi cõi người đây tiếng hải triều,
Tha Hoá Tự Tại mưa hương diệu,
Các thứ tạp hoa đem trang nghiêm.
- Trời Hoá Lạc mưa hoa đa la,
Hoa Mạn đà la và rưới hương,
Trên trời Đâu Suất ma ni vũ,
Đây đủ các thứ báu trang nghiêm.
- Ngọc báu trong tóc như ánh trăng,
Y phục màu diệu màu vàng ròng,
Trời Dạ Ma mưa cờ phan lọng,
Hoa mạn, bột thơm, vật đẹp mầu.
- Áo màu ngọc đỏ mầu diệu tốt,
Và cùng các thứ kỹ nhạc hay,
Ba mươi ba tầng ngọc như ý,
Mùi thơm chiên đàn hắc trầm thủy.
- Uất kim kê la đa ma thủy,
Hoa đẹp, nước thơm xen nhau rưới,
Thành Hộ Thế mưa món ăn ngon,
Đủ sắc, hương, vị, ăn mạnh thêm.
- Cũng mưa ngọc báu mầu diệu tốt,
Thủy do vua Rồng đã hoá ra,
Lại nữa, nơi trong biển lớn ấy,
Rưới mưa không dứt như trục xe.

- Lại mưa vô tận kho báu lớn,
Cũng mưa các thứ báu trang nghiêm,
Xứ Khẩn Na la mưa anh lạc,
Hoa sen, đủ màu, áo, vật báu.
- Bà lợi sư ca hương mặt lợi,
Các thứ âm nhạc đều đủ đầy,
Trong thành Rông ở, mưa ngọc đỏ,
Thành Dạ xoa mưa ma ni quang.
- Trong cõi Tu la mưa binh khí,
Dẹp trừ hết thủy oán địch thù,
Châu Uất Đơn Việt mưa anh lạc,
Cũng mưa vô lượng hoa diệu mầu.
- Phật Bà, Cù Da, hai châu khác,
Đều mưa các món đồ trang nghiêm,
Cõi Diêm Phù đề mưa nước trong,
Thấm nhuần khắp cả đúng theo thời.
- Nuôi lớn các hoa, quả, cây thuốc,
Thành thực hết thủy mạ lúa non,
Như vậy, trang nghiêm mầu vô lượng,
Các thứ chớp, mây, cùng mưa sấm.
- Vua Rông tự tại làm ra thủy,
Mà thân không động không biệt phân,
Rông ấy ở biển trong thế giới,
Còn hiện được sức không nghĩ bàn.

- **Huống vào biển pháp, công đức đủ,
Mà không hiện đại thần biến sao?
Các môn giải thoát Bồ tát đây,
Không thí dụ nào ví được cùng.**
- **Tôi nay dùng các môn thí dụ,
Nói sơ chút ít tự tại thông,
Trí huệ thứ nhất, huệ rộng to,
Trí huệ chơn thật, huệ vô biên.**
- **Huệ cao với lại huệ cao tột,
Pháp môn như vậy, nay nói xong,
Pháp này hiếm có, đặc biệt cùng,
Ai đã nghe qua chịu được cho.**
- **Tin được, thọ được, ca ngợi được,
Việc làm như vậy khó lắm thay!
Hết thấy phàm phu ở thế gian,
Tin được pháp này thật khó thay!**
- **Nếu kẻ siêng tu phước thanh tịnh,
Do nhưn lực xưa mới tin cho,
Tất cả quần sanh thấy thế giới,
Ít kẻ muốn cầu thừa Thanh văn.**
- **Kẻ cầu Độc giác lại càng ít,
Người hướng Đại thừa khó gặp thay!
Kẻ hướng Đại thừa cũng còn dễ,
Tin được pháp này quá khó hơn!**

- Huống lại tụng trì, vì người nói,
Đúng pháp tu hành, hiểu thật chơn!
Người đem Tam thiên Đại thiên giới,
Đầu đội một kiếp, thân không động.
- Người làm như vậy chưa là khó,
Tin được pháp này mới khó thay!
Kẻ dùng tay nâng mười cõi Phật,
Đứng giữa hư không trọn cả kiếp.
- Việc làm người ấy chưa là khó,
Tin được pháp này mới khó thay!
Bồ thí đồ dùng trọn kiếp tròn,
Cho thấy chúng sanh cõi mười phương.
- Phước đức người này chưa là tốt,
Kẻ tin pháp này mới tốt cao,
Trọn kiếp cúng dường các Như Lai,
Số như vi trần mười cõi nhiều.
- Nếu hay thọ trì phẩm này được,
Phước này cao tốt hơn phước trên.

Khi Bồ tát Hiền Thủ nói kệ này rồi, thì mười phương thế giới rung động mười cách, cung điện của Ma vương ẩn khuất, các đường ác đều ngừng dứt. Chư Phật mười phương đều hiện khắp ra trước, đều đưa tay phải ra xoa đánh Ngài, và đồng thanh khen

ngợi rằng: Lành thay! Lành thay! Ông vui thích nói pháp này! Hết thầy chúng ta đều vui mừng.^①

HẾT TẬP MỘT

① Hán bộ hết quyển 15.

NGHI THỨC HỒI HƯỚNG^①

BÁT NHÃ TÂM KINH

Khi hành Bát Nhã Ba La,
Ngài Quán Tự Tại soi ra tột cùng.
Thấy ra năm uẩn đều không,
Bao nhiêu khổ ách khốn cùng độ qua.
Này Xá Lợi Tử xét ra,
Không là sắc đó, sắc là không đây.
Sắc cùng không chẳng khác sai,
Không cùng sắc cũng sánh tày như nhau.
Thọ, tưởng, hành, thức, uẩn nào,
Cũng như sắc uẩn một màu không không.
Này Xá Lợi Tử ghi lòng:
Pháp không tướng ấy, đều không tướng hình.
Không tăng giảm, không trước thanh,
Cũng không diệt, cũng không sanh pháp đồng.
Vậy nên trong cái chơn không,
Vốn không năm uẩn, cũng không sáu trần.
Mắt, tai, mũi, lưỡi, ý, thân,
Vị, hương, xúc, pháp, cùng phần sắc, tinh.
Từ không giới hạn mắt nhìn,
Đến không ý thức, vô minh cũng đồng.

① Phần Nghi thức hồi hướng của Ni giới Hệ phái Khất sĩ.

**Hết vô minh cũng vẫn không,
Chết già, hết chết già không có gì.
Không khổ, tập, diệt, đạo kia,
Trí tuệ chứng đắc, cũng là không không.
Sở thành, sở đắc bởi không,
Các vị Bồ tát nương từng tuệ năng.
Tâm không còn chút ngại ngẫn,
Nên không còn chút băn khoăn sợ gì.
Đảo điên mộng tưởng xa lìa,
Niết bàn mới đến bên kia bến bờ.
Ba đời Chư Phật sau xưa,
Đắc thành Chánh giác đã nhờ tuệ năng.
Trí tuệ năng lực vô ngần,
Đại minh vô thượng, đại thần cao siêu.
Trí tuệ năng lực có nhiều,
Thật là thần chú trừ tiêu não phiền.
Trí tuệ năng lực vô biên,
Dẫn đường giải thoát qua bên giác ngàn.
Liên theo lời chú thuyết rằng:
“Độ cho giác ngộ khắp trần chúng sanh”. O**

SÁM THẬP PHƯƠNG

**Mười phương ba đời Phật,
Di Đà đệ nhất danh.
Độ sanh lên chín phẩm,
Oai đức rộng thình thình.
Con nay quy y Phật, O
Diệt ba nghiệp mê tình.
Bao nhiêu phần phước đức,
Hồi hướng khắp nhân sanh.
Nguyện cùng người niệm Phật,
Cảm ứng hiện điềm lành.
Lâm chung thấy cảnh Phật.
Trước mắt hiện đàn rành.
Thấy nghe đều tinh tấn.
Cực Lạc được vãng sanh.
Thấy Phật dứt sanh tử.
Như Phật độ hàm linh.
Trừ vô biên phiền não.
Tu vô lượng pháp lành.
Chúng sanh nguyên tế độ.
Phật đạo tẩy viên thành.
Hư không còn có hết.
Bốn nguyện vốn không cùng.
Hữu tình vô tình khắp.
Trí tuệ chứng viên thông. O**

THẬP NGUYỆN

**Một nguyên lễ kính Như Lai,
Hai nguyên xưng tán công dày Thế Tôn.
Ba nguyên tu phước cúng dường,
Bốn nguyên sám hối nghiệp vương tội trần.
Năm nguyên tùy hỷ công huân,
Sáu nguyên thỉnh chuyển pháp luân độ người.
Bảy nguyên thỉnh Phật ở đời,
Tám nguyên học Phật tùy thời phát minh.
Chín nguyên hằng thuận chúng sanh,
Mười nguyên hồi hướng phước lành khắp nơi.**

PHÚNG KINH

**Tụng kinh công đức tuyệt vời,
Xin đem hồi hướng khắp người gần xa.
Chúng sanh pháp giới Ta Bà,
Mau về cõi Phật Di Đà, Tây Thiên. O**

NGUYỆN TIÊU

**Nguyện tiêu tam chướng não phiền,
Nguyện thành trí tuệ vô biên tuyệt vời.
Nguyện bao nghiệp tội xa rời,
Nguyện hành Bồ tát đời đời độ tha. O**

NGUYỆN SANH

**Nguyện về Tịnh Độ nước nhà,
Hoa sen chín phẩm là cha mẹ mình.
Hoa khai, ngộ pháp Vô sanh,
Bất thối Bồ tát bần lành dựa nương. O**

HỒI HƯƠNG

**Nguyện đem công đức lành,
Hồi hương cho tất cả.
Chúng con với chúng sanh,
Đều chứng thành Phật quả. O**

TỰ QUY

**Tự quy y Phật,
Cầu cho chúng sanh,
Hiểu rõ đạo lành,
Phát lòng vô thượng. O**

**Tự quy y Pháp,
Cầu cho chúng sanh,
Kinh luật hiểu rành,
Trí tuệ như biển. O**

**Tự quy y Tăng,
Cầu cho chúng sanh,
Hiệp chúng đồng tình,
Chẳng hề trở ngại. O**

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT. O

(3 lần)

MỤC LỤC

(THEO PHẨM)

Tập 1: Từ phẩm 1 đến phẩm 12

Lời nói đầu của Dịch giả	3
Lời tri ân	7
Các phần chỉ dẫn	11
I. Năm thời thuyết pháp	11
II. Nhân duyên và truyền sử của Kinh Hoa Nghiêm	13
Chín hội, bảy nơi thuyết pháp trong kinh	14
Pháp môn thuyết tại chín hội.....	15
Chín hội chủ và Tám tam muội	16
Giải nghĩa tên của kinh.....	17
Phân tích tổng ý của kinh	19
Bốn pháp giới.....	21
Sáu tướng	22
Bảng tổng yếu toàn bộ Kinh Hoa Nghiêm	23
Mười Cửa Huyền	25
Các đồ bản vũ trụ pháp giới	26
Các thể chất, hình lượng của các núi, các biển và bốn châu ...	31
Tam thiên đại thiên thế giới	33
Các cõi trời thiên rộng hẹp thế nào.....	34
Nguyên nhân sanh ra thế giới và chúng sanh.....	35
Thân thể, áo quần, mạng sống các chư thiên trong tam giới ...	37
Đồ hình Hoa tạng thế giới	38
Biển thế giới gồm có 10 nhóm thế giới.....	40
Hoa tạng thế giới	41
Nghi thức trì tụng (Phần Âm)	45

Nghi thức trì tụng (Phần Nghĩa)	57
Phẩm thứ nhất: Thế Chủ Diệu Nghiêm	71
Phẩm thứ hai: Như Lai Hiện Tướng	257
Phẩm thứ ba: Pháp Môn Tam Muội của Đức Phổ Hiền.....	307
Phẩm thứ tư: Thế Giới Thành Tựu	319
Phẩm thứ năm: Hoa Tạng Thế Giới	355
Phẩm thứ sáu: Phật Tỳ Lô Giá Na	471
<i>(Sáu phẩm này thuộc về phần Tín, chương Phát Tín Nhơn Quả tại Hội thứ nhất ở Bồ đề Đạo tràng, Đức Tỳ Lô Giá Na phóng quang từ răng và từ giữa chận mày, Ngài Phổ Hiền làm Hội chủ, nhập vào Tỳ Lô Tạng thân Tam muội, thuyết Như Lai y chánh pháp)</i>	
Phẩm thứ bảy: Danh hiệu Như Lai	501
Phẩm thứ tám: Tứ Thánh Đế	519
Phẩm thứ chín: Ánh sáng Giác Ngộ	541
Phẩm thứ mười: Bồ Tát hỏi nhau	571
Phẩm thứ mười một: Hạnh Thanh Tịnh	595
Phẩm thứ mười hai: Hiền Thủ	623
<i>(Sáu phẩm này thuộc về phần Giải, chương Nhân Quả sai biệt. Phần Giải này gồm 31 phẩm, từ phẩm 7 đến phẩm 37, có tất cả 6 hội thuyết pháp, từ Hội nhì đến Hội bảy, sáu phẩm trên đây thuộc Hội nhì, tại Điện Phổ Quang Minh, Đức Thế Tôn phóng quang từ hai chân ra, Ngài Văn Thù làm Hội chủ, không nhập định, vì địa vị Tín chưa nhập vị, thuyết pháp Thập Tín)</i>	
Nghi thức hồi hướng	687
Mục lục	693

Tập 2: Từ phẩm 13 đến phẩm 25

Nghi thức trì tụng (Phần Âm)	3
Nghi thức trì tụng (Phần Nghĩa)	15
Phẩm thứ mười ba: Lên Đỉnh Núi Tu Di	29
Phẩm thứ mười bốn: Bài Kệ Ca Ngợi Trên Đỉnh Núi Tu Di.....	33
Phẩm thứ mười lăm: Thập Trụ	55
Phẩm thứ mười sáu: Phạm Hạnh	89
Phẩm thứ mười bảy: Công Đức Của Bạc Sơ Phát Tâm Bồ Tát	95
Phẩm thứ mười tám: Khai Sáng Pháp Môn.....	141
<i>(Sáu phẩm này thuộc Hội ba (phần Giải), tại cung trời Đạo Lợi, Thế Tôn phóng quang từ ngón chân ra, Ngài Pháp Huệ làm chủ, nhập Tam muội Vô lượng phương tiện, thuyết pháp Thập Trụ)</i>	
Phẩm thứ mười chín: Lên Cung Trời Dạ Ma.....	171
Phẩm thứ hai mươi: Kệ Ca Ngợi Trên Cung Trời Dạ Ma	177
Phẩm thứ hai mươi mốt: Mười Hạnh	199
Phẩm thứ hai mươi hai: Mười Kho Tạng Vô Tận.....	263
<i>(Bốn phẩm này thuộc Hội tư (phần Giải), tại cung trời Dạ Ma, Đức Như Lai phóng quang từ hai chân ra, Ngài Công Đức Lâm làm Hội chủ, nhập Tam muội Thiện tư duy của Bồ tát, thuyết pháp Thập Hạnh)</i>	
Phẩm thứ hai mươi ba: Lên Cung Trời Đâu Suất.....	291
Phẩm thứ hai mươi bốn: Kệ Ca Ngợi Trên Cung Đâu Suất.....	333
Phẩm thứ hai mươi lăm: Thập Hồi Hương	357
<i>(Ba phẩm này thuộc Hội thứ năm (Phần Giải), tại cung trời Đâu Suất, Đức Như Lai phóng quang từ hai đầu gối ra, Ngài Kim Cang Tràng làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Trí Quang của Bồ tát, thuyết pháp Thập Hồi hương)</i>	
Nghi thức hồi hương	729
Mục Lục.....	735

Tập 3: Từ phẩm 26 đến phẩm 36

Nghi thức trì tụng (Phần Âm)	3
Nghi thức trì tụng (Phần Nghĩa)	15
Phẩm thứ hai mươi sáu: Mười Địa Vị	29
<i>(Phẩm này thuộc Hội thứ sáu (phần Giải), tại cung trời Tha Hoá Tự Tại, Đức Như Lai phóng quang từ giữa chận mây, Ngài Kim Cang Tạng làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Đại Trí Huệ Quang Minh của Bồ tát, thuyết pháp Thập Địa)</i>	
Phẩm thứ hai mươi bảy: Thập Định	257
Phẩm thứ hai mươi tám: Thập Thông	383
Phẩm thứ hai mươi chín: Thập Nhẫn	401
Phẩm thứ ba mươi: A Tăng Kỳ	439
Phẩm thứ ba mươi một: Thọ Lượng Của Như Lai	465
Phẩm thứ ba mươi hai: Chỗ Ở Của Các Bồ Tát	467
Phẩm thứ ba mươi ba: Pháp Không Thể Nghĩ Bàn Của Phật	471
Phẩm thứ ba mươi bốn: Mười Biến Tướng Thân Như Lai	539
Phẩm thứ ba mươi lăm: Ánh Sáng Công Đức	571
Phẩm thứ ba mươi sáu: Hạnh Phổ Hiền	587
Nghi thức hồi hướng	621
Mục Lục	627

Tập 4: Từ phẩm 37 đến phẩm 39

Nghi thức trì tụng (Phần Âm)	3
Nghi thức trì tụng (Phần Nghĩa)	15
Phẩm thứ ba mươi bảy: Đức Như Lai hiện ra đời.....	29
<i>(Mười một phẩm này, từ phẩm 27 đến phẩm 37, thuộc Hội thứ bảy (phần Giải), chương Nhơn Quả bình đẳng, trở lại điện Phổ Quang Minh, Đức Như Lai phóng quang từ giữa chận mây và từ miệng ra, Đức Như Lai làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Sát na Tế, thuyết pháp môn Đẳng giác, Diệu giác)</i>	
Phẩm thứ ba mươi tám: Thoát Ly Thế Gian.....	149
<i>(Phẩm này thuộc Hội thứ tám (phần Hành), chương Hành Nhơn Quả, trở lại tại điện Phổ Quang Minh lần thứ ba, Phật không phóng quang là ý nói Hạnh Y Giải, Pháp Y Giải vậy, Ngài Phổ Hiền làm Hội chủ nhập vào Hoa Nghiêm Tam muội của Phật, thuyết hai ngàn hạnh môn).</i>	
Phẩm thứ ba mươi chín: Nhập vào Pháp Giới	415
<i>(Phẩm này thuộc Hội thứ chín (phần Chứng) chương Chứng Nhập Nhân Quả, tại rừng Thệ Đa Lâm, Đức Như Lai phóng bạch hào giữa chận mây. Như Lai Thiện Hữu làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Sư tử Tần thân, thuyết Quả pháp giới)</i>	
Nghi thức hồi hướng	653
Mục Lục.....	659

Tập 5: Từ phẩm 39 (tiếp theo) đến phẩm 40

Nghi thức trì tụng (Phần Âm)	3
Nghi thức trì tụng (Phần Nghĩa)	15
Phẩm thứ ba mươi chín: Nhập Vào Pháp Giới (tiếp theo)	29
Phẩm thứ bốn mươi: Nhập Cảnh Giới Giải Thoát.....	661
<i>Đây là phẩm đặc biệt: Nhập vào cảnh giới không thể nghĩ bàn của hạnh nguyện Phổ Hiền</i>	
Nghi thức hồi hướng	691
Mục lục.....	697

MỤC LỤC

(THEO QUYỂN)

Tập 1: Từ quyển 1 đến quyển 15

Quyển 1	71
Quyển 2	97
Quyển 3	137
Quyển 4	178
Quyển 5	223
Quyển 6	257
Quyển 7	307
Quyển 8	355
Quyển 9	392
Quyển 10	431
Quyển 11	471
Quyển 12	501
Quyển 13	541
Quyển 14	595
Quyển 15	647

Tập 2: Từ quyển 16 đến quyển 33

Quyển 16	29
Quyển 17	89
Quyển 18	141
Quyển 19	171
Quyển 20	222
Quyển 21	263
Quyển 22	291
Quyển 23	333
Quyển 24	380
Quyển 25	417
Quyển 26	454
Quyển 27	491
Quyển 28	532
Quyển 29	580
Quyển 30	607
Quyển 31	638
Quyển 32	678
Quyển 33	702

Tập 3: Từ quyển 34 đến quyển 49

Quyển 34	29
Quyển 35	73
Quyển 36	104
Quyển 37	132
Quyển 38	168
Quyển 39	212
Quyển 40	257
Quyển 41	284
Quyển 42	308
Quyển 43	341
Quyển 44	383
Quyển 45	439
Quyển 46	471
Quyển 47	503
Quyển 48	539
Quyển 49	587

Tập 4: Từ quyển 50 đến quyển 65

Quyển 50	29
Quyển 51	72
Quyển 52	111
Quyển 53	149
Quyển 54	180
Quyển 55	218
Quyển 56	244
Quyển 57	280
Quyển 58	315
Quyển 59	356
Quyển 60	415
Quyển 61	469
Quyển 62	504
Quyển 63	543
Quyển 64	580
Quyển 65	615

Tập 5: Từ quyển 66 đến quyển 81

Quyển 66	29
Quyển 67	72
Quyển 68	109
Quyển 69	157
Quyển 70	200
Quyển 71	241
Quyển 72	293
Quyển 73	330
Quyển 74	367
Quyển 75	393
Quyển 76	448
Quyển 77	490
Quyển 78	549
Quyển 79	591
Quyển 80	619
Quyển 81	661